

PHÁP Y
TẦN MINH
Tuệ Tâm dịch

VÁCH NÚT TỬ THẦN

CONQUET
BOOKS



vh

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

ebook@vctvegroup

Tần Minh

Vách Núi Tử Thần

Pháp Y Tần Minh 7

Tuệ Tâm *dịch*

Phát hành: Cổ Nguyệt
Nhà xuất bản Văn Học 2021

Lời Tựa

*“Vạn kiếp bất phục hữu quý thủ
Thái bình nhân gian tồn Phật tâm
Trừu tư bác duẩn giải thi ngữ
Minh sát thu hào tẩy oan tình.”*

(Dịch nghĩa:

*Bàn tay ma thuật chạm hồn hoang
Tâm Phật cứu rỗi cõi nhân gian
Rút tư bóc mẽ mà giải mã
Điều tra chân tướng rửa nỗi oan)*

Đây là bài thơ thứ bảy tôi viết để bày tỏ nỗi niềm của một bác sĩ pháp y. Những độc giả tinh tế hẳn đã để ý thấy đây chính là cuốn tiểu thuyết thứ bảy trong series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” và là cuốn đầu tiên trong bộ “Bác sĩ pháp y Tần Minh - Chúng sinh”. Liệu điều đó có đồng nghĩa với việc series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” sẽ thay đổi?

Trong thời gian viết cuốn tiểu thuyết mới này, bạn bè liên tục hỏi tôi: “Anh còn tiếp tục viết series ‘Bác sĩ pháp y Tần Minh’ không?”

Tôi sẽ trả lời cho bạn đọc ngay tại đây, tuy tôi viết bộ mới cho hệ series “Bác sĩ pháp y Tần Minh”, nhưng phong cách và kết cấu của bộ này hoàn toàn không có gì thay đổi. Bất kể sau này tôi viết bao nhiêu series đi nữa thì tôi vẫn là một bác sĩ pháp y, vẫn là một bác sĩ pháp y yêu nghề. Trên cơ sở đó, bất luận độc giả của “Bác sĩ pháp y Tần Minh” càng ngày càng đông lên hay càng ngày càng ít đi thì tôi vẫn nhắc lại câu mà mình từng nói trước đây: Chỉ cần vẫn còn một độc giả, series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” sẽ còn được viết tiếp.

Đã viết tiếp series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” vậy thì hẳn mọi người sẽ rất hiếu kỳ muốn biết bộ mới “Chúng sinh” này mang hàm ý đặc biệt gì?

Năm 2016, cuốn thứ ba của series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” tên là “Ngón tay thứ mười một” được chuyển thể thành phim chiếu mạng “Bác sĩ pháp y Tần Minh” và được phát sóng trên Sohu. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng bộ phim này lại thu hút gần hai tỉ lượt xem. Nhờ phim chiếu mạng, càng nhiều độc giả biết đến bộ trường thiên tiểu thuyết “Bác sĩ pháp y Tần Minh” hơn, càng nhiều người tìm hiểu về ngành pháp y hơn và các bài báo mạng viết về pháp y thì rợp trời, đó chính là điều khiến tôi vui nhất.

Đương nhiên cũng có nhiều bạn hỏi tôi: “Vì sao lại dùng tên thật của anh đặt cho nhân vật chính trong phim?”, “Diễn viên chính đẹp trai thế, anh không thấy ngại à?”

Nói thật thì cũng hơi ngại. Tôi bắt đầu cất bút viết cuốn đầu tiên “Người giải mã tử thi” trong series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” vào đầu năm 2012. Nói trắng ra thì khi đó tôi vẫn còn là kẻ ngoại đạo trong văn đàn, đừng nói đến việc đưa câu chuyện lên màn ảnh mà ngay cả việc ra sách tôi cũng chưa từng nghĩ đến. Vốn dĩ tôi chỉ định “ghi chép lại từng chút từng chút công việc của mình”, rồi đăng những câu chuyện đó lên Weibo cá nhân. Nhờ bạn đọc ưu ái nên chẳng rõ nó nảy mầm từ lúc nào. Chính vì vậy nhân vật chính trong tiểu thuyết xưng hô ở ngôi thứ nhất được bạn đọc mặc nhận là “bác sĩ pháp y Tần Minh”. Sau này những cuốn tiểu thuyết tiếp theo hoàn thành, thì series này cũng được đặt tên là bộ “Bác sĩ pháp y Tần Minh”. Mà phim điện ảnh diễn sinh sau đó cũng được đặt tên là “Bác sĩ pháp y Tần Minh”. Sự ra đời của “Bác sĩ pháp y Tần Minh” không phải cuộc chiến của một mình tôi mà là lịch trình cùng nhau chứng kiến của tôi và các bạn. Ở đây tôi phải cảm ơn sự theo dõi của những độc giả mới, càng cảm ơn sự ủng hộ của những độc giả cũ. Chân thành cảm ơn các bạn!

Ý định ban đầu khi tôi viết series này là mong muốn càng có nhiều người tiếp nhận nghề pháp y, hiểu các kiến thức về pháp y, lý giải và ủng hộ sự nghiệp pháp y. Bây giờ mong muốn của tôi đã được thực hiện. Tôi tự cho rằng series này đã mang đến một ý nghĩa tích cực

nhất định. Bây giờ càng ngày càng nhiều người hiểu rằng nghề pháp y thực sự không hề dễ dàng, không chỉ phải nắm vững khối lượng kiến thức chuyên môn khổng lồ mà còn phải chạm vào những vật mà mình không muốn chạm vào, cầm đồng lương ít ỏi nhưng phải xông pha những môi trường vô cùng khắc nghiệt. Song đây là trách nhiệm mà chúng tôi phải gánh vác: đòi quyền lợi cho người sống, đòi công bằng cho người chết. Chúng tôi mang gánh nặng trên vai cố gắng tiến về phía trước, cho nên chúng tôi khao khát có được tiếng vỗ tay khen ngợi của các bạn.

Sau bộ phim chiếu mạng đầu tiên, những tác phẩm khác của tôi lần lượt được chuyển thể trở thành các tác phẩm điện ảnh và truyền hình, tiếp tục tuyên truyền nhiều hơn cho ngành nghề pháp y dưới các hình thức khác nhau. Tôi hy vọng tất cả độc giả sẽ tiếp tục ủng hộ tôi, ủng hộ ngành pháp y như những ngày đầu. Một lần nữa xin chân thành cảm ơn các bạn!

Thế là cái tên “Bác sĩ pháp y Tần Minh” ngẫu nhiên đi đến tận ngày hôm nay, đã đồng hành với các bạn suốt sáu năm trời. Sáu năm, sáu cuốn tiểu thuyết, hơn tám mươi vụ án tiêu biểu, có thể nói đã tóm lược phần lớn công việc của các bác sĩ pháp y. Bây giờ nhìn thấy một vụ án nào đó xảy ra ngoài đời thực được đăng tải trên Weibo, bạn sẽ bất giác nhớ đến vụ án tương tự được viết trong series “Bác sĩ pháp y Tần Minh”. Thế là các độc giả của tôi liền trở thành “đội quân phá án tiên phong”, chính vì thế, tôi rất tự hào về các bạn.

Các độc giả đã thân thuộc với Tần Minh đến mức này, liệu Tần Minh có nên chín chắn hơn một chút không? Câu chuyện về bác sĩ pháp y Tần Minh có nên tăng phần kịch tính để hấp dẫn hơn chăng? Bố cục câu chuyện có nên đẩy cao lên một chút không? Suốt thời gian này, tôi luôn suy nghĩ về điều đó.

Trong sáu cuốn trước đó, chúng ta đã đọc những câu chuyện về pháp y, tìm hiểu các kiến thức về pháp y, cảm nhận được niềm vinh quang của các bác sĩ pháp y đang chiến đấu ở tuyến đầu. Tôi cảm thấy những cuốn tiếp sau đây nên dung nạp thêm một vài suy ngẫm sâu sắc.

Chính vì vậy, tôi quyết định xếp sáu cuốn tiểu thuyết gồm “Người giải mã tử thi”, “Lời tố cáo lặng thầm”, “Ngón tay thứ mười một”, “Kẻ dọn rác”, “Người sống sót” và “Kẻ nhìn trộm” thành một bộ, lấy tên là “Bộ Vạn tượng”.

Trong bộ “Vạn”, Tần Minh vừa chân ướt chân ráo bước ra ngoài xã hội, lòng đầy nhiệt huyết gia nhập thế giới pháp y, chứng kiến muôn hình vạn trạng của nhân gian, hăng hái tiến từng bước về phía trước bằng lòng dũng cảm của một chú nghé con không sợ hổ. Tần Minh cứ thế dò dẫm thám hiểm thế giới, cứ thế mà thách thức với mọi hiểm nguy...

Nhưng người trẻ tuổi nào rồi cũng trưởng thành, cũng sẽ biết rằng thế giới này không đơn giản như mình tưởng tượng. Số mệnh của chúng sinh đông đúc đan cài vào nhau, sự mạnh động nhỏ của người này có thể sẽ làm thay đổi cả cuộc đời của người kia. Đôi khi thiện ý lại biến thành ác ý, đôi khi người lại biến thành thú.

Trong thế giới phức tạp đó, tôi cần giữ vững dũng khí như thuở ban đầu, kiên định bước về phía trước. Giữa chúng sinh huyền ảo, tôi cần tìm kiếm nơi cư ngụ an yên cho nội tâm dậy sóng.

Đây chính là cội nguồn của bộ “Chúng sinh”.

Giống như lời đảm bảo được viết ở trên, bộ “Chúng sinh” của series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” vẫn giữ nguyên bản sắc cũ: Thứ nhất, lấy các vụ án làm nền tảng, thêm tuyến chính xuyên suốt tác phẩm; Thứ hai, lấy những vụ án có thật làm gốc rễ căn cứ, lấy việc phổ cập kiến thức làm mục đích, không giả tạo, không cường điệu, không làm màu; Thứ ba, không đi ngược lại tinh thần khoa học. Các tình tiết cụ thể trong các vụ án đều là hư cấu, tên địa danh cũng là hóa danh, nếu giống nhau thì đó chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, không thể coi là thật, nếu cố tình gán câu chuyện vào đời thực, thì các bạn phải tự chịu hậu quả. Sự chân thực của cuốn sách không nằm ở các tình tiết vụ án mà nằm ở thái độ nghiêm túc của các bác sĩ pháp y và các kiến thức chuyên ngành pháp y, là các chi tiết suy luận tài tình thông qua các manh mối mà các bác sĩ pháp y tìm thấy tại hiện trường hoặc trên thi thể nạn nhân, là sự mưu trí và sáng suốt của các bác sĩ pháp y.

“Vách núi tử thần” là cuốn đầu tiên trong bộ “Chúng sinh”.

Khi viết cuốn sách này, tôi ôm một hoài bão rất đẹp. Tôi hy vọng những người tâm hướng thiện phải biết đề cao cảnh giác để lúc nào cũng bình an, những kẻ tâm chứa ác niệm hãy buông dao, dừng tay trước khi quá muộn. Tôi hy vọng mỗi người chúng ta đều phải hiểu, tôn trọng và kính ngưỡng pháp luật, mọi người nắm tay nhau đẩy nhanh tiến trình quản lý xã hội bằng pháp luật. Tôi hy vọng mỗi người dân trong xã hội đều thân thiện, khoan dung và bình tĩnh.

Tôi hy vọng những ước vọng tốt đẹp này sẽ bầu bạn cùng mỗi độc giả, đồng thời lan tỏa đến càng nhiều người hơn.

Ở đây, tôi phải lần nữa cảm ơn các độc giả của tôi. Nhờ sự ủng hộ của các bạn, năm 2016, tôi vinh dự giành được danh hiệu “Nhân vật pháp luật có ảnh hưởng lớn nhất trên mạng năm 2016 của CCTV”. “Cầm dao phẫu thuật, rút gân tách da, tìm kiếm chân tướng, cất bút trong tay, truyền đạt chính nghĩa, viết sách thật hay!” Tôi hy vọng bản thân mình và series “Bác sĩ pháp y Tần Minh” sẽ xứng đáng với lời bình của Ban tổ chức, hy vọng có thể tiếp tục cống hiến chút ít sức lực cho trật tự an ninh của xã hội.

Cuối cùng, điều tôi muốn nói vẫn là câu đó: Đôi tay ma thuật chỉ dùng để gột rửa hàm oan. Mang theo tâm Phật, chỉ mong thiên hạ thái bình.

Ngày 20 tháng 5 năm 2018

Tần Minh

Chương dẫn

Không có số phận bi kịch, chỉ có tính cách bi kịch.

– Tam Mao –

1

ảnh Linh Xán uể oải bước ra khỏi cánh cửa xoay của tòa nhà văn phòng, nhỏ toẹt bãi nước bọt xuống đất. Nghĩ lại trước đây khi còn là cán bộ cấp cao ở Hoa Dương, biết bao công ty muốn “câu” anh ta về làm việc với mức lương cao ngất ngưỡng, loại công ty vô danh tiểu tốt như thế này chắc chắn anh ta chẳng bao giờ thèm để mắt đến. Nhưng chẳng ngờ sau vụ việc đó, ngay cả bọn họ cũng dám lên mặt quan cách với anh ta.

“Đúng là hổ xuống đồng bằng thì bị chó bắt nạt!”, Cảnh Linh Xán lẩm bẩm một câu, nói lỏng cà vạt xả giận.

Cảnh Linh Xán ngẩng đầu nhìn màn sương mù che khuất ánh nắng, thầm trách ông trời bất công với mình. Vì sao người khác làm ăn lén lút thì trót lọt mà đến lượt mình lại xảy ra chuyện lớn? Xảy ra chuyện lớn đã đành, giấy tờ kế toán quan trọng sao không cháy rụi một thể theo trận hỏa hoạn đó, mà lại để cảnh sát dễ dàng tìm thấy chứng cứ? Thế là một năm rươi tươi đẹp của cuộc đời liền dâng tặng cho nhà tù ở phía sau bức tường cao lạnh lẽo.

Giờ đây, một người từng là sinh viên tài năng tốt nghiệp ở trường đại học danh tiếng như anh ta rơi vào tình cảnh phải lặn lội khắp nơi để tìm việc làm. Quan trọng hơn là toàn bộ tài sản tích lũy suốt bao năm của anh ta tiêu tán dần theo hàng loạt các vụ tố tụng cả hình sự lẫn dân sự, giờ chẳng còn lại là bao, lúc này tiền nong lại càng eo hẹp, e rằng trong tương lai không xa, không khéo anh ta phải hít gió trời mà sống.

Cảnh Linh Xán bước đi vô định trên con đường dành cho người đi bộ, tiếp theo đây, anh ta nên đến công ty nào xin việc nhỉ? Làm thế nào để xóa sạch vết nhơ trong lúc phỏng vấn đây?

“Mua là trúng! Mua là trúng! Giá trị giải thưởng lớn lên đến một triệu tệ, xác suất trúng giải thưởng nhỏ lên đến 20%!”

Tiếng loa quảng cáo của một trạm bán vé số ven đường vang lên inh tai nhức óc.

Cảnh Linh Xán sờ túi quần, móc ra tờ 20 tệ nhăn nhúm, bảo: “Ông chủ, cho tôi mua 10 vé.”

Ông chủ cười híp mắt nhìn Cảnh Linh Xán cào nốt tấm vé cuối cùng, lại còn khuyến mãi thêm một câu lịch sự: “Cám ơn quý khách đã ủng hộ!”, sau đó bồi tiếp: “Này anh bạn trẻ, số cậu đen thật đấy, người khác bỏ ra 20 tệ ra mua vé số, chỉ ít cũng lấy lại được 10 tệ, còn cậu chẳng lấy được đồng nào, làm tôi đây cũng cảm thấy ái ngại.”

Nghe câu nói đấng ngắt của chủ tiệm bán vé số, Cảnh Linh Xán nghiêng răng ken két, đứng bật dậy, đi ra khỏi tiệm. Vừa mới bước chân khỏi cửa, Cảnh Linh Xán liền bị hai huấn luyện viên thể hình đón đường.

“Chào anh, anh có hứng thú tìm hiểu về thể hình không?” Một thanh niên đơn đã chào mời.

“Không hứng!” Cảnh Linh Xán mất kiên nhẫn xua tay từ chối, định đi vòng qua họ.

“Tôi thấy anh có vẻ ít rèn luyện thân thể, hay là anh nghĩ lại xem, trung tâm chúng tôi đang có chương trình giảm giá đấy!” Anh ta không hề bực dọc, vẫn tươi cười đứng chắn trước mặt Cảnh Linh Xán.

“Không có tiền! Tôi không có tiền, được chưa hả?” Cảnh Linh Xán gầm lên, rồi đi vòng qua họ.

“Ồi!” Cảnh Linh Xán loạng choạng, suýt nữa ngã sắp mặt. Thì ra anh ta bị một người ngồi trong góc tối ngay cạnh cánh cửa trạm bán vé số ngáng chân.

“Này anh bạn, tôi thấy ấn đường của anh tối sầm sầm, rõ ràng toàn gặp chuyện bất lợi.” Kẻ đang ngồi đó rặn từng từ trong cổ họng, tạo thành chuỗi âm thanh nghe thều thào đến sợ.

“Ấn đường tối cái gì mà ấn đường tối, lũ thầy bói dỏm các ông không sáng tạo được câu nào nghe mới mẻ hơn à?” Cảnh Linh Xán chẳng buồn liếc mắt nhìn kẻ đó, nhổ toẹt một bãi, nói, “Giả thần giả quỷ! Đi lừa người cũng phải biết tìm đối tượng chứ!”

“Ngũ hành của anh thiếu Thủy, vậy mà cả ba chữ trong tên của anh đều có Hòa, thì làm gì chẳng ‘tài tinh phá ấn’?” Âm thanh thều thào trong cuống họng lại vang lên.

Đã đi được năm bước, Cảnh Linh Xán chợt dừng sững lại.

“Sao hả? Anh tin tôi rồi chứ?” Tiếng cười lạnh xen lẫn tiếng thều thào.

Cảnh Linh Xán đứng ngây người tại chỗ mười mấy giây, mới ngẩn ngơ quay lại, đánh giá tỉ mỉ thầy tướng số trước mặt.

Thầy tướng số ngồi co ro trong góc tối, đầu đội chiếc mũ lưỡi trai cũ nát, nửa gương mặt gầy quắt giấu trong cặp kính râm to đùng. Không chỉ vậy, cả cổ và cằm đều rút lại trong cổ áo, bởi vậy căn bản chẳng rõ thầy tướng số trông thế nào, nói chính xác hơn thì chẳng nhìn rõ cả dáng người, giới tính và tuổi tác. Thầy tướng số quần tẩm chần quân dụng quanh người, nhìn vạt áo lộ ra khỏi chần thì biết có lẽ áo mặc bên trong đã cũ rách. Xung quanh thầy tướng số không hề bày biện các dụng cụ xem tướng, chứng tỏ không kiếm sống bằng nghề này. Thầy tướng số chỉ lẳng lặng ngồi đó, dù lúc nói chuyện, cơ thể vẫn chẳng hề nhúc nhích.

Cảnh Linh Xán bước đến bên thầy tướng số, ngồi xổm xuống cạnh, nhưng vẫn không nhìn rõ tướng mạo, thế là anh ta bèn hỏi: “Ông quen tôi sao?”

“Xa tận chân trời, gần ngay trước mắt, làm gì có chuyện quen hay không quen?” Thầy tướng số không khẳng định, cũng chẳng phủ định.

“Nếu không quen, sao ông lại biết tên tôi?” Cảnh Linh Xán hỏi.

“Tôi còn biết cả thiên cơ, thì khó gì khi biết một cái tên” Thầy tướng số nói.

“Ông không nói to hơn được à?”

“Tiết lộ thiên cơ khó tránh khỏi bị trời phạt, không nói không năng, không nghe không nhìn là chuyện sớm muộn mà thôi.”

Cảnh Linh Xán ngẩn người nghĩ lại một đồng nghiệp trước kia bị ung thư vòm họng, làm phẫu thuật xong thì cũng nói thều thào thế này. Xem ra ông thầy tướng số cũng gặp phải cảnh ngộ tương tự.

“Ông vừa nói cái gì mà tài tinh phá ấn? Nghĩa là thế nào?” Cảnh Linh Xán hỏi dò.

Thầy tướng số cười lạnh một tiếng, rồi bắt đầu thao thao bất tuyệt: “Nếu trong trụ lấy ấn làm dụng thần, mà gặp trong trụ xung với tài tinh, khắc ấn tinh thì đó là điềm rủi, người gặp quẻ này thứ nhất phải xa quê hương; thứ hai, nghề nghiệp không ổn định; thứ ba, học hành khó thành tài; thứ tư, vì tiền tài mà gặp họa; thứ năm, khắc bố mẹ từ thuở nhỏ; thứ sáu, thân thể yếu ớt, lắm bệnh tật; thứ bảy, thường xuyên phải thay đổi chỗ ở; thứ tám, con người nông cạn, hời hợt, không có thực học; thứ chín, mẹ chồng nàng dâu không hòa thuận. Trong những điều trên đây, ắt phải một, hai điều, còn phải xem tài ấn nằm ở trụ nào mới có thể nói tường tận được. Hành vận mà gặp phải những điều này thì thường gặp nạn hoặc mất công danh hoặc mất mạng do tiền tài.”

“Ông vòng vo mãi, có thể nói đơn giản hơn được không?” Cảnh Linh Xán đã không còn kiên nhẫn nghe tiếp.

“Gặp họa tù tội...”

“Ý ông là trong tương lai tôi sẽ gặp họa tù tội sao?” Cảnh Linh Xán ngắt lời thầy tướng số.

Cuối cùng thầy tướng số cũng chịu nhúc nhích cơ thể, lắc đầu nói tiếp: “Anh vẫn không tin tôi chứ gì? Anh đang muốn hỏi dò xem tôi nói đúng không chứ gì? Tôi bảo cho mà biết, anh ấy à, gặp họa do tiền tài, mà họa tù tội đó đã trải qua rồi.”

Cảnh Linh Xán hơi giật mình, hỏi: “Thế nghĩa là bây giờ tôi bình an vô sự rồi phải không?”

“Đó chỉ là họa nhỏ.” Thầy tướng số phán, “Nếu không phải khi nãy thấy anh sắp gặp họa đổ máu thì tôi cũng chẳng làm phiền.”

“Khi nãy ông nói một tràng, chẳng qua là nghề nghiệp không ổn định gì đó thôi mà?” Cảnh Linh Xán hơi lo lắng hỏi lại, “Sao tự dừng lại biến thành họa đổ máu? Có phải chỉ cần tôi thay tên đổi họ thì sẽ bình yên vô sự không?”

“Ngũ hành của anh thiếu Thủy, tuy rằng tên anh chữ nào cũng mang Hỏa, nhưng đó chỉ là nguyên nhân đầu tiên của sự việc thôi.” Thầy tướng số nói.

“Nguyên nhân đầu tiên của sự việc gì?”

“Sự việc khiến anh gặp phải họa tù tội.” Thầy tướng số cất giọng đều đều, “E là rất lâu rồi anh không dám đối mặt với việc này phải không?”

Trong đầu Cảnh Linh Xán thoáng hiện lên từng ánh lửa. Một lát sau, anh ta nghiêng đầu hỏi: “Đó chỉ là nguyên nhân đầu tiên sao? Lễ nào còn có cả hậu quả nữa?”

“Hậu quả thì anh tự khắc biết thôi!” Thầy tướng số nói, “Bây giờ phía sau anh sát khí ngùn ngụt, rõ ràng bị oan hồn bám theo, bởi vậy cuối cùng anh khó thoát khỏi kiếp nạn, mà kiếp nạn này là kiếp nạn sinh tử.”

“Ý ông nói có oan hồn đã chết đến đòi mạng tôi?” sắc mặt Cảnh Linh Xán trở nên trắng bệch.

Thầy tướng số gật đầu.

Cảnh Linh Xán cắn môi, quyết định thăm dò lần cuối: “Nếu chuyện gì ông cũng biết thì ông có thể nói cho tôi sau lưng tôi có mấy oan hồn không?”

Thầy tướng số chậm rãi thò một tay ra khỏi tấm chăn quân dụng.

Bàn tay đó không to, không thô ráp, nhưng tái xám.

Hình bàn tay từ từ thay đổi, cuối cùng giờ ba ngón tay lên.

Cảnh Linh Xán ngã phịch xuống đất, tròn mắt kinh ngạc, rồi hốt hoảng không nói nên lời. Ngay sau đó anh ta vừa lăn vừa bò đến bên thầy tướng số, túm lấy tấm chăn quân dụng, thất thanh kêu lên: “Xin ông hãy cứu tôi!”

2

Phòng nhỏ tối om, đến độ giơ tay ra là không thể nhìn thấy ngón tay.

Rèm cửa chắn ánh sáng buông rũ trước cửa sổ kín bùng, khiến người ta thấy ngột ngạt.

“Cột kẹt!” Cánh cửa gỗ từ từ bị đẩy ra, tia sáng len lỏi qua khe cửa đang mở.

Một bóng người gầy gò đứng che khuất ánh sáng bước vào trong, rồi đưa tay khép cửa lại.

Tia sáng yếu ớt chiếu vào căn phòng.

Căn phòng chật hẹp, ngoại trừ hương án dài đặt đối diện cửa phòng thì hầu như chẳng bày biện hoặc trang hoàng vật dụng gì khác.

Trên hương án đặt một di ảnh khung đen, trong di ảnh là một chàng trai có khuôn mặt thanh tú, ánh chừng hai mươi ba, hai mươi tư tuổi, tóc húi cua.

Chàng trai mặc đồng phục màu lam nhạt, nở nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời, hàm răng trắng bóng trông càng nổi bật dưới ánh sáng phản chiếu yếu ớt.

Phía trước di ảnh là lư hương bằng đồng, trông nhỏ nhắn, tinh xảo. Thành lư hương được chạm trổ các họa tiết long phụng bằng thủ công hết sức tinh tế, hẳn là đồ đắt tiền, có điều trong lư hương không hề cắm nén hương nào.

Bóng người gầy gò bước từng bước đến trước hương án, lưng hẳn che khuất ánh sáng lọt qua khe cửa hẹp, khiến nụ cười của chàng trai trên di ảnh thoát chốc trở nên nhạt nhòa, hư ảo.

Người đó đứng trước hương án rất lâu như thể đang mặc niệm điều gì, lại giống như đang nhìn chăm chăm vào di ảnh. Tóm lại, hẳn

chỉ đứng yên bất động.

Mãi lâu sau, người đó giơ tay phải lên, khẽ khàng vuốt ve di ảnh, như thể đang vuốt ve khuôn mặt của chàng trai, hết lần này đến lần khác...

“Thành, cậu khỏe không?” Cuối cùng người đó cũng lên tiếng, giọng khàn khàn.

“...Có đáng thật không?” Sau một hồi trầm mặc, hắn lại nghen ngào hỏi người trên di ảnh.

Ngừng giây lát như để chờ đợi câu trả lời, nhưng chẳng có ai hồi đáp.

“Đây là lần thứ một ngàn bốn trăm ba mươi một tôi hỏi cậu rồi đấy!” Giọng người đó không lớn lắm nhưng đủ vang vọng khắp căn phòng nhỏ, “Đừng cần nhằn tôi suốt ngày lải nhải, tôi chỉ hỏi thêm ba mươi lần nữa rồi thôi. Tôi tin, đến lúc đó, chắc chắn cậu sẽ hiểu vì sao tôi cứ hỏi cậu mãi thế.”

Gió lay cánh cửa khép hờ khiến tia sáng chiếu vào phòng khẽ chập chờn lay động, nụ cười trên di ảnh lại tươi tắn như trước.

“À, đúng rồi, hôm nay tôi có chuyện kể cho cậu nghe này.” Người đó nói.

Hắn lấy một vật trong túi áo khoác ra, rồi cầm bật lửa trên hương án.

“Phùng!” Bật lửa bùng cháy, ngọn lửa màu vàng nháy nhót chiếu sáng phần cằm người đó. Chiếc cằm đẹp đẽ như được đẽo gọt nom hao hao giống chiếc cằm của chàng trai trên di ảnh đối diện.

Mồi lửa tiến dần đến vật đó, rồi “Phùng!”, lửa bén cháy vào vật. Trong phút chốc, mùi khét cháy đã lan tỏa khắp căn phòng chật hẹp cùng với làn khói trắng xanh. Vật đó nhanh chóng hóa thành tro bụi, rơi lả tả vào lư hương trước di ảnh. Lửa tàn, căn phòng lại chìm trong bóng tối như trước. Người đó đặt bật lửa vào chỗ cũ, ngón tay vân vê.

“Không biết cậu có nghe thấy câu chuyện đó không?” Người đó nói, “Tôi tìm kiếm rất nhiều truyền thuyết, hỏi rất nhiều thầy giỏi mới biết câu chuyện này để kể cho cậu nghe. Cậu có cảm nhận được sự lao tâm khổ tứ của tôi không?”

Rồi người đó trở về tư thế bất động như trước, cơ hồ đang chờ đợi điều gì.

Không biết bao lâu sau, người đó lại bắt đầu vuốt ve di ảnh: “Cậu nghe xong chưa? Cảm thấy thế nào? Cậu đừng hỏi giờ hấn ở đâu, hấn đang ở nơi hấn nên ở. Tôi chỉ muốn hỏi cậu thực sự có đáng không? Được rồi, được rồi, hôm nay tôi đã hỏi rồi nhé, cậu cứ nghĩ kỹ đi, ngày mai tôi sẽ lại hỏi cậu xem có thực sự đáng không?”

“Chẳng rõ cậu có nhìn thấy không?” Người đó nói tiếp, “Tôi cố gắng tìm kiếm, cố gắng suy nghĩ, cố gắng làm, chắc cậu đều nhìn thấy hết chứ? Không phải vì điều gì khác, chỉ vì cậu, chỉ vì kết quả mà nó đáng phải như thế.”

Người đó thu cánh tay lại, đi về phía cửa gỗ, bước chân nặng nề giống như gửi gắm ngàn vạn điều tiếc nuối.

Hắn nhẹ nhàng kéo cánh cửa, quay đầu nhìn hương án mấy lượt.

Ánh sáng chiếu sáng toàn bộ di ảnh, nụ cười trên di ảnh càng tỏa nắng, càng đẹp hơn trước. Chàng trai nhoèn miệng, nhìn về phía hấn cười đến phóng khoáng, hàm răng trắng bóng, đều tăm tắp. Bộ đồng phục màu lam nhạt gọn gàng, vừa vặn, càng làm tôn lên vẻ anh tuấn của chàng trai. Trên ngực trái của trang phục cài chiếc huy hiệu với các đường nét đơn giản.

Các đường nét đơn giản đó hợp lại thành hình một con báo săn uy vũ, phát sáng lấp lánh trên khuôn ngực.

Chương 1

Tử thi của người đàn bà ở ven hồ

Phần lớn nỗi sợ sinh ra do ta không biết hoặc không thể xác định.

– Dale Carnegie –

1

uổi chiều mùa xuân, ánh mặt trời chiếu vào văn phòng thật ấm áp khiến ai nấy đều gà gât buồn ngủ.

Mọi người trong phòng đều đang mài miết với công việc của mình, tôi ôm hồ sơ thẩm tra khiếu nại mà tinh thần uể oải vô cùng. Lâm Đào đang xem báo cáo “án oan - án sai”, vừa nhìn, cậu ta vừa lẩm bẩm đọc những khiển trách của độc giả mạng đối với phía cảnh sát. Trần Thi Vũ cúi mài học cuốn “Phân tích hành vi tại hiện trường án mạng” của chuyên gia hình sự Mẫn Kiến Hùng. Hàn Lượng lén chơi trò “rắn săn mồi” giữa lúc bận rộn. Đại Bảo thì khởi bàn, thoát nhìn tưởng anh ta đang đọc các bài viết trên diễn đàn thảo luận về pháp y, nhưng thực tế thỉnh thoảng lại nghe thấy tiếng ngáy của anh ta vang lên.

Tuy thời gian đi công tác của đội điều tra Sở Công an tỉnh chiếm quá nửa thời gian, nhưng nửa thời gian còn lại thì vẫn phải đến văn phòng làm việc như bình thường. Khoảng hai, ba tháng sau Tết là lúc rỗi việc nhất, hơn nửa tháng nay không phải đi công tác, thực sự là khoảng thời gian bình yên hiếm hoi của chúng tôi.

“Rõ ràng lúc xử lý các vụ án không hề xảy ra sai sót gì, mà giờ lại phải đi thẩm tra cả tập hồ sơ khiếu nại dày cộp thế này.” Tôi thầm nghĩ trong đầu. Nhìn từng tập báo cáo về việc pháp y tuyến cơ sở bị Ủy ban kiểm tra kỷ luật Trung ương và thanh tra điều tra, tôi thầm thấy oan ức thay cho đồng nghiệp. Nhưng nghĩ lại, so với những nhân viên thụ lý các vụ án được tòa tuyên vô tội, thì chúng tôi vẫn đỡ hơn nhiều.

Xuất phát từ tinh thần “mọi nghi can đều vô tội cho đến khi được chứng minh là có tội”, mấy năm gần đây, trong tỉnh xảy ra vài vụ án phải xét xử phúc thẩm vì đương sự khiếu nại, thậm chí có vụ án còn phải tuyên vô tội. Những vụ án được gọi là “án oan - án sai” này vô

cùng thu hút sự quan tâm của truyền thông, còn những ban ngành cảnh sát địa phương sẽ bị khiển trách nặng nề.

Chúng tôi từng tham gia hội thẩm một vài vụ án, nhưng vì kỹ thuật thời đó có hạn, quả thực chẳng có mấy chứng cứ thuyết phục tại hiện trường. Tuy rằng các cảnh sát hình sự và nhân viên kỹ thuật hình sự đều thẩm xác nhận xử lý vụ án như vậy không hề sai, nhưng trên phương diện pháp luật thì chuỗi chứng cứ của những vụ án đó lại không hoàn thiện. Các cảnh sát ở cơ sở sẵn sàng tôn trọng tinh thần pháp luật, nhưng họ cũng rất ngại đối diện với dư luận. Bởi vì rất nhiều người không hề biết “vô tội trên phương diện pháp luật” không đồng nghĩa với “vô tội trên ý nghĩa thực tế”. Khi truyền thông đăng tải thông tin, họ thường đánh đồng “kẻ tình nghi phạm tội được tuyên vô tội trên phương diện pháp luật” với “người dân vô tội thực sự”. Họ không quan tâm đến những điểm gây tranh cãi quan trọng của vụ án, mà chỉ quan tâm xem phía cảnh sát có dùng “các biện pháp nghiệp vụ” để ép cung hay không.

“Ồ, đây chính là vụ án mà trước Tết chúng ta tham gia hội thẩm còn gì?” Lâm Đào nói, “Tôi cảm thấy chứng cứ hoàn toàn đầy đủ để định tội.”

“Cậu cảm thấy thì có ích gì?” Tôi cười bảo.

“Giết người lại được tuyên vô tội, ra tù còn nghênh ngang thế kia!” Lâm Đào hậm hực nói.

“Tòa án đã không thể định tội anh ta là hung thủ, thì chúng ta cũng không nên nói bừa.” Tôi nhắc nhở, “Đây là tinh thần của người làm luật pháp.”

“Thế chẳng lẽ lại để hãn nhơn nhơ ngoài vòng pháp luật?”

Đại Bảo ngừng tiếng ngáy.

“Có vài chuyện ấy à, chính là lời cảnh tỉnh cho chúng ta.” Tôi nói, “Thứ nhất, chúng ta cần cố gắng nâng cao năng lực, đảm bảo mỗi vụ án đều tìm thấy vật chứng then chốt đủ chứng minh hung thủ phạm tội. Thứ hai, đối với chứng cứ của từng vụ án, chúng ta cần xem xét ở nhiều phương diện, nhất định phải tìm ra chuỗi chứng cứ hoàn thiện, chứ không phải chỉ tìm thấy những chứng cứ riêng lẻ đáng chú ý.”

“Thôi, cho xin đi!” Đại Bảo học mót giọng Bắc Kinh kiểu chấp vạ, “Đừng lên lớp nữa! Những gì cần hiểu, bọn tôi đều hiểu cả, chỉ có điều trong lòng cảm thấy khó chịu vì để hung thủ lọt lưới, thoát khỏi chế tài pháp luật thôi.”

Tôi giở tập hồ sơ trên tay, lắc đầu cười bảo: “Chúng ta phải có niềm tin chứ, người làm gì, trời đều biết.”

“Cái gì mà trời đều biết hả? Làm tốt công việc của các cậu đi, kết lưới pháp luật cho chắc vào mới là chuyện quan trọng, giờ còn tin vào chuyện sẽ bị trời phạt nữa sao? Các cậu không phải những người thay trời hành đạo à?” Thầy đẩy cửa bước vào, tay cầm tập tài liệu.

Thông thường thầy không hay đến kiểm tra văn phòng chúng tôi. Nguyên nhân thường thấy nhất khi thầy xuất hiện ở đây là có vụ án lớn vừa đột ngột xảy ra, hay khi vụ án đó không dễ tường thuật tường tận qua điện thoại, thì thầy mới đích thân xuống tầng gặp tổ điều tra để phân công nhiệm vụ.

Lúc này, nhìn thấy thầy, tôi thoáng run, lòng thầm nghĩ, chắc hôm nay lại không thể về nhà ăn tối với con trai rồi. Tuy nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn toét miệng cười, đứng dậy chào hỏi: “Thầy nghe lén cũng phải nghe cho hết câu chứ ạ? Khi nãy con vừa bảo ban các cậu ấy cần cố gắng nâng cao tố chất nghiệp vụ của bản thân, bồi dưỡng khả năng chiến đấu trường kỳ đấy chứ!”

“Vụng chèo khéo chống!” Thầy nói, “Hôm nay công bố cho các cậu thông báo của phòng hành chính.”

“Thăng chức cho con ạ?” Tôi vẫn cười hì hì, “Nhưng con không muốn làm lãnh đạo đâu.”

“Nghĩ đi đâu thế hả?” Thầy lờm tôi, rồi quay về chủ đề chính, “Để theo kịp bước tiến của thời cuộc và cũng để mở rộng chuyên ngành nghiệp vụ của tổ điều tra Sở Công an tỉnh, Sở quyết định tổ chức công tác tuyển chọn trong phạm vi toàn tỉnh, tuyển chọn một cảnh sát dân sự chuyên ngành điều tra hình ảnh. Thông qua các khâu tổ chức như thi viết, phỏng vấn trực tiếp, khảo hạch, công bố... đã chọn Trình Tử Nghiên, một cảnh sát dân sự thuộc chi đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Long Phiên là người đứng đầu các vòng

tuyển chọn. Sau khi nhận được thông báo này, Công an thành phố Long Phiên và đội Cảnh sát hình sự tỉnh lập tức làm thủ tục chuyển ngành từ cảnh sát dân sự sang cảnh sát hình sự cho đồng chí Trình Tử Nghiênn, đồng thời đồng chí Trình Tử Nghiênn lập tức đến báo cáo và tham gia công tác. Vậy phòng hành chính xin gửi thông báo này đến các phòng ban có liên quan.”

Đọc thông báo xong, thầy gấp giấy tờ lại, lẳng lặng đứng đó.

Mấy người chúng tôi đều bất ngờ, trong chốc lát chưa định thần lại được. Tôi ngoái đầu liếc nhìn các đồng nghiệp. Đại Bảo kinh ngạc, Hàn Lượng thờ ơ, Trần Thi Vũ hơi bất an, riêng Lâm Đào lại chẳng hề có thái độ gì khác lạ. Xem ra chỉ mình gã Lâm Đào biết trước chuyện tuyển chọn lần này, bởi nói cho cùng công việc của họ cũng có sự liên quan với nhau.

Chúng tôi đều biết Trình Tử Nghiênn. Trong nhiều vụ án kết hợp với Sở Công an thành phố Long Phiên, chúng tôi thường xuyên nhìn thấy bóng dáng Trình Tử Nghiênn, nhưng lần nào Trình Tử Nghiênn cũng xuất hiện với tư cách của một nhân viên khám nghiệm dấu vết, vậy mà lần này cô ấy lại được chọn ở chuyên ngành điều tra hình ảnh, đúng là khiến người khác cảm thấy hơi bất ngờ. Có điều vì lực lượng cảnh sát có hạn, nên thông thường kỹ thuật viên khám nghiệm dấu vết tuyển cơ sở đều là “dầu cao sao vàng”, họ phải kiêm nhiệm tốt tuốt các công việc liên quan đến kỹ thuật, không chỉ đảm nhiệm công việc khám nghiệm dấu vết theo đúng chức trách của mình, mà còn phải gánh vác nhiều chuyên ngành khác như công tác chụp ảnh hình sự, điều tra hình ảnh, trắc nghiệm nói dối... Trình Tử Nghiênn là cảnh sát kỹ thuật hình sự vừa biết khám nghiệm dấu vết lại có năng khiếu về điều tra hình ảnh, tổ điều tra chúng tôi có thêm một “hộp dầu cao sao vàng” đúng là chuyện đáng mừng.

Lát sau, một cô gái nom có vẻ gầy yếu bước vào cửa văn phòng.

Cô gái trạc tuổi Trần Thi Vũ, mặc áo thể thao màu lam nhạt và quần bò sạch sẽ. Cô đỏ mặt, bẽn lễn bước vào văn phòng chúng tôi. Trình Tử Nghiênn không cao, lại gầy gầy, mặt trái xoan tiêu chuẩn, môi đỏ, răng trắng, da dẻ trắng trẻo, mái tóc không dài lắm buộc gọn thành kiểu đuôi gà phía sau gáy. Nói tóm lại, Trình Tử Nghiênn không mặc cảnh phục đúng là làm chúng tôi sáng mắt.

“Chào mọi người!” Trình Tử Nghiên nói, giọng vừa phải.

“Chào mừng cô gia nhập tổ điều tra chúng tôi!” Tôi chìa tay, nhẹ nhàng bắt tay Trình Tử Nghiên.

“Ở đây còn chiếc bàn trống này.” Lần nào Đại Bảo cũng ân cần như vậy. Anh ta là người ưa đông vui, náo nhiệt, nên lúc nào cũng thích có người mới gia nhập tổ chúng tôi, muốn biến tổ điều tra của chúng tôi trở thành đại đội điều tra.

“Ô! Phản ứng của các cậu lần này khiến tôi hơi bất ngờ đấy!” Thầy cười bảo.

“Đúng thế! Thiên vị!” Trần Thi Vũ vẫn nằm bò trên bàn đọc sách.

Tôi biết khi Trần Thi Vũ mới đến tổ điều tra, tôi phản ứng rất mạnh, chắc cô ấy vẫn chưa quên “mối thù” này.

“Tại lúc đó tôi cảm thấy nữ cảnh sát không tiện đi công tác xa mà!” Tôi ngại ngùng thanh minh, “Giờ có hai đồng chí nữ, lúc đi công tác có thể thuê một phòng khách sạn tiêu chuẩn, không lãng phí tiền của người nộp thuế, lại nâng cao khả năng làm việc, vui thế còn gì.”

“Vớ vẩn!” Trần Thi Vũ phì cười.

“Nhưng xe chuyên dụng của tổ điều tra chỉ có năm chỗ, mà hiện giờ chúng ta lại có sáu người. Chẳng biết với thể hình của anh Tần mà ngồi ở ghế phụ phía sau liệu có thấy chật chội không.” Hàn Lượng trêu chọc.

“Không sao, không sao! Tôi ngồi ghế phụ phía sau được mà.” Trình Tử Nghiên cuống lên, vội vàng nói khiến mọi người cười phá lên.

“Tử Nghiên, cô đừng ngây thơ thế chứ!” Lâm Đào nói, “Có điều cô sẽ thích ứng nhanh thôi, chúng tôi ít khi nói thật lắm.”

“Đúng thế! Đừng tin lời đàn ông!” Trần Thi Vũ vẫn giữ nguyên tư thế đọc sách.

“Đơn vị đã nghĩ đến chuyện này rồi.” Thầy nói, “Sẽ sắp xếp lại xe cộ cho các cậu, giờ cấp cho các cậu một chiếc SUV bảy chỗ.”

Nói xong, thầy vút một chùm chìa khóa lên bàn của Hàn Lượng.

“Ái chà, có xe mới để lái rồi.” Hàn Lượng cầm chùm chìa khóa lên nhìn, “Xe của hãng nào thế ạ? Sao chưa thấy bao giờ nhỉ?”

“Cậu chỉ biết đến BMW và Mercedes - Benz thôi chứ gì? Có xe là tốt rồi, còn muốn kén cá chọn canh nữa à?” Thầy trừng mắt với Hàn Lượng.

“Thầy xuống văn phòng chỉ để nói chuyện này thôi ạ?” Tôi hỏi, “Con còn nghĩ chắc lại xảy ra vụ án gì rồi, giật cả mình. Không sao, lát nữa bọn con sẽ sắp xếp công việc cho đồng chí Trình Tử Nghiên.”

“Tối nay anh chiêu đãi mọi người đi!” Hàn Lượng nói với tôi.

“Không được! Tôi có hẹn với con trai rồi, tối nay phải về ăn cơm với nó.” Tôi giữ khư khư ví tiền.

“Con trai cậu mới ba tuổi!” Đại Bảo phản đối.

“Ai bảo không có vụ án nào?” Không ngờ thầy lại lôi ra một tập tài liệu khác, rồi nói, “Sáng sớm nay xảy ra một vụ án mạng ở Thanh Hương, họ thông báo cho Sở Công an tỉnh chúng ta. Tuy chưa yêu cầu chúng ta chi viện, nhưng tôi thấy gần đây các cậu có vẻ nhàn rồi quá, cho nên các cậu đến đó một chuyến đi, phải đảm bảo hệ thống chứng cứ không bị lọt sàng.”

“Tuyệt vời! Khám nghiệm hiện trường, coi thường bệnh trĩ!” Đại Bảo nhảy cẫng lên.

“Này, thầy là bố của cô thật à?” Hàn Lượng vừa lái xe vừa hỏi Trần Thi Vũ đang ngồi ở ghế phụ lái, “Thế này mà gọi là xe mới à? Con lừa già này đã chạy năm năm, một trăm ngàn cây số rồi đấy, thế mà lại thải cho tổ điều tra chúng ta?”

“Bố tôi bảo đây là xe mới lúc nào hả? Tự anh nghĩ thì có.” Trần Thi Vũ chống tay vào đầu, đáp.

“Có xe là tốt rồi.” Tôi nói, “Hiện tại chính sách cải cách xe công rất nghiêm ngặt, xe công đang bị toàn dân giám sát đấy. Thầy cố gắng giúp tổ chúng ta đổi thành xe bảy chỗ là tốt lắm rồi.”

“Để tôi mua một chiếc SUV bảy chỗ, lấy xe riêng sử dụng cho việc công thì không còn ai nói ra nói vào nữa chứ gì.” Hàn Lượng phẫn nộ.

“Xe riêng của cậu đâu thể cải tạo, cũng không thể trang bị các thiết bị phục vụ công tác điều tra, khám nghiệm như máy phát điện, đèn halogen, cho nên không có đầy đủ các chức năng của xe tuần

tra.” Tôi nói, “Có điều chỗ ngồi của xe SUV rất thoải mái, tầm nhìn lại thoáng.”

“Đúng đấy! Tốt hơn xe TT của tôi, về phải thay chiếc khác mới được.” Hàn Lượng nói.

“Tử Nghiên, nghe nói em gái cô đang làm việc cho một tổ chức bí mật nào đó à?” Đại Bảo ngồi ở hàng ghế cuối, nhào người lên lưng hàng ghế giữa, hỏi Trình Tử Nghiên.

Trình Tử Nghiên ngồi cạnh Lâm Đào rõ ràng đang mải nghĩ chuyện gì đó nên khi bị Đại Bảo hỏi đột ngột liền giật mình đáp: “Hả? À, vâng, Tử Mặc hiện là cảnh sát của tổ chức *Người Gác Đêm*.”

“Những gì không nên hỏi thì chớ hỏi!” Tôi giơ tay đánh vào đầu Đại Bảo, “Trình Tử Nghiên, Trình Tử Mặc... Có phải nhà cô có bốn anh chị em không? Bút, nghiên, giấy, mực^[1], đều đủ cả?”

Khóe miệng Trình Tử Nghiên khẽ cong lên, cô cười bẽn lễn: “Trình Tử Chi, tên này khó nghe quá!”

“Đúng thế! Đúng thế! À mà điều tra hình ảnh cụ thể là làm những công việc gì?” Mức độ hiếu kỳ của Đại Bảo với những điều chưa biết quả thực khiến người thường không thể so bì.

“Chúng tôi chủ yếu làm một vài công tác điều tra liên quan đến hình ảnh trong các vụ án.” Giọng Trình Tử Nghiên nhỏ như tiếng muỗi kêu, chỉ nghe được bập bõm giữa chuỗi âm thanh ồn ã khi bánh xe nghiêng mặt đường, “Những công tác như suy luận thông qua camera giám sát, xử lý hình ảnh mờ, so sánh ảnh chụp hoặc đại loại như vậy.”

“Ồ! Những công tác đó mang lại hiệu quả trực tiếp nhất.” Tôi gật đầu.

“Nghĩa là giám sát camera chứ gì? Công việc này cũng đòi hỏi hàm lượng kỹ thuật sao?” Đại Bảo hỏi.

“Đương nhiên!” Trình Tử Nghiên không để tâm hàm ý xem nhẹ trong lời nói của Đại Bảo, cô nghiêm túc giải thích, “Dù chỉ là quan sát camera nhưng cũng đòi hỏi phải có kỹ thuật, người biết quan sát và người không biết quan sát sẽ thu thập được lượng thông tin khác nhau rất xa. Đương nhiên tôi vẫn đang học việc, cần học hỏi thêm rất nhiều.”

“Oi, cái xe rách này!” Hàn Lượng kêu thất thanh.

“Chuyện gì vậy?” Xe tuần tra đang phóng nhanh trên đường cao tốc, không hề phanh gấp mà lại rung lắc dữ dội khiến tôi cũng ngỡ ngác hỏi.

“Sao vô lăng lại có gai thế này?” Hàn Lượng vừa nhìn phía trước vừa nhìn mu bàn tay mình, “Hóa ra vô lăng bị rách! Đúng là cái xe nát!”

“Về lắp thêm vỏ bọc là xong mà, cậu than vãn suốt dọc đường rồi đấy!” Tôi nói.

“Không than vãn mà được à? Tôi bị rách tay rồi đây này!” Hàn Lượng giơ tay phải lên, cho chúng tôi xem vết xước nông trên mu bàn tay.

Lâm Đào ngồi ở hàng ghế giữa, kẹp giữa tôi và Trình Tử Nghiên. Từ lúc lên xe đến giờ, cậu ta khá im hơi lặng tiếng, nom rất cẩn trọng, luôn cố gắng ngồi dịch về phía tôi, cơ hồ sợ chạm vào Trình Tử Nghiên vậy.

Lâm Đào thấy Hàn Lượng luôn mồm kêu ca, liền bảo: “Thế là điềm lành đấy! Tái ông thất mã, mất cái nọ được cái kia, cậu rách tí da nhưng biết đâu chút nữa chúng ta lại gặp vận may, đến nơi thì vụ án đã được phá giải, thế là chuyến công tác này biến thành chuyến du lịch một ngày một đêm đến Thanh Hương.”

“Nếu quả là vậy thật thì chắc chúng ta cũng chỉ được hưởng chút xúi may mắn thôi.” Tôi cười bảo, “Trong pháp y học, rách da là chỉ hiện tượng toàn bộ lớp da bị tách ra khỏi cơ thịt, bao gồm cả lớp biểu bì và lớp chân bì. Như thế mới tính là vết thương. Khi giám định vết thương, bác sĩ pháp y không xem tổng độ dài của vết thương là bao nhiêu mà xem độ dài của phần da ở miệng vết thương bị nứt rách hình thành nên vết sẹo. Điểm này dễ khiến người bị giám định cảm thấy không tâm phục khẩu phục, lại cho rằng chúng ta làm giả chứng từ giám định pháp y.”

“Đúng là lính già ngựa nghề, động một tí là bắt đầu phổ biến kiến thức.” Đại Bảo trêu.

Tôi không thèm đếm xỉa đến anh ta, nói tiếp: “Rõ ràng trên mu bàn tay của Hàn Lượng không phải vết thương, mà chỉ là vết xước

rất nông ở bề mặt, không thể coi là rách da.”

“Được rồi, được rồi! Tôi sai rồi!” Hàn Lượng vội vàng xoa tay, nói, “Anh Tần giờ muốn đi theo bước chân của Đường Tăng đấy à?”

Khi chúng tôi bước vào văn phòng của đội trưởng đội Cảnh sát hình sự Sở Công an thành phố Thanh Hương, thì Đội trưởng Trần giật thót mình.

“Sao các anh lại đến đây? Đã xảy ra vụ án lớn nào sao?” Đội trưởng Trần hỏi.

“Sao anh lại hỏi chúng tôi?” Tôi cười phá lên, “Chúng tôi nghe nói Thanh Hương xảy ra án mạng, sẵn tiện đang ngồi rồi nên muốn đến ngó nghiêng một chút. Đúng rồi, sao giờ này anh lại không ở chỗ tổ chuyên án?”

“À, ý anh muốn nói đến vụ án sáng nay sao?” Đội trưởng Trần lập tức thả lỏng tinh thần, “Xem ra thông tin của chúng tôi đi chậm quá, vụ án đó sắp được phá giải rồi. Tôi ngồi cùng tổ chuyên án suốt một ngày trời, cũng vừa nghe được tin tốt này nên mới về văn phòng pha ấm trà uống đây.”

“Ha ha ha, thấy chưa? Tôi nói linh nghiệm rồi nhé!” Lâm Đào vừa bước từ xe xuống, cậu ta đã khôi phục dáng vẻ thường ngày, không còn khép nép như lúc ở trên xe nữa.

“Nghĩa là... phá án rồi à?” Nét thất vọng thoáng lướt qua gương mặt Đại Bảo.

“Chuyện là thế này.” Đội trưởng Trần mời chúng tôi ngồi trong văn phòng chật chội, vừa cầm cốc giấy đi rót trà vừa thuật lại tình hình vụ án, “Người chết là một phụ nữ hơn bốn mươi tuổi, mưu sinh bằng nghề lái xe ba bánh tự động đến mọi góc ngách ngoại thành chở khách.”

“Ồ, chỗ chúng tôi gọi loại xe này là xe bành bành, vì nó phát ra tiếng bành bành khi chạy.” Trần Thi Vũ nói.

“Còn chỗ chúng tôi gọi là xe ba gác.” Tôi nói.

“Loại xe này rất nguy hiểm, thường gây ra tai nạn giao thông, tỉ lệ hành khách tử vong rất cao.” Hàn Lượng nói.

Đội trưởng Trần ngồi im đợi chúng tôi nói xen ngang xong mới kể tiếp: “Sáng sớm hôm nay, chúng tôi phát hiện một tử thi nữ ở ven bờ

sông Thanh Hương trong tình trạng hoàn toàn lóa thể.”

“Bị xâm hại tình dục sao?” Đại Bảo hỏi, “Xâm hại đối tượng như thế này, ở địa điểm như thế này chứng tỏ hẳn ta không phải phần tử tội phạm đẳng cấp cao.”

“Không phải vậy!” Đội trưởng Trần nói, “Nghỉ phạm là tình nhân của nạn nhân.”

“Tình nhân?” Tôi hơi ngạc nhiên, ‘Tình nhân mà lại chọn địa điểm như vậy? Lại còn... lóa thể?’

“Có khả năng họ muốn *đánh dã chiến*^[2], sau đó xảy ra mâu thuẫn, kích động quá độ dẫn đến giết người.” Đội trưởng Trần nói, “Chúng tôi đã tìm thấy chứng cứ quan trọng tại hiện trường.”

Trình Tử Nghiên đỏ mặt, đầu cúi thấp.

Ngược lại, Trần Thi Vũ đã quen với cách nói bạo miệng của mấy tay cảnh sát thô lậu, nên cô chỉ hỏi: “Vật chứng gì?”

“Chúng tôi tìm thấy một tấm khăn ướt dùng một lần ở hiện trường.” Đội trưởng Trần nói, “Vì khăn ướt còn rất mới, lại xuất hiện ở hiện trường nên đã thu hút sự chú ý của đội khám nghiệm hiện trường. Chúng tôi mang về giám định thì quả nhiên đó là vật chứng quan trọng. Trên khăn ướt có mẫu ADN của người chết và cả tinh dịch. Sau đó, chúng tôi đem ADN lấy được từ tinh dịch đi đối chiếu với kho dữ liệu thì tìm ra một người. Gã này từng có hành vi đồi trụy với bé gái, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bởi thế mới có mẫu ADN của anh ta trong kho dữ liệu. Sau quá trình điều tra bước đầu, chúng tôi biết đời tư của nạn nhân rất phóng túng, người đàn ông đó chỉ là một trong số các nhân tình của cô ta. Xác định được mối quan hệ xã hội của nghi phạm với nạn nhân, lại có thêm bằng chứng thép tại hiện trường, cho dù anh ta có muốn chối tội cũng vô dụng.”

“Các anh đã bắt nghi phạm chưa?” Lâm Đào hỏi.

Đội trưởng Trần gật đầu đáp: “Ban đầu chúng tôi cũng lo lắng nghi phạm sẽ đào tẩu. Nhưng khi nãy vừa báo về một tin tốt, cảnh sát đã bắt được nghi phạm, giờ đang áp tải đến đội cảnh sát hình sự của khu trực thuộc, lát nữa sẽ bắt đầu tiến hành thẩm vấn, dự tính sáng mai là có thể công bố thông tin phá án.”

“Xem ra chúng ta đi chuyến này uống công vô ích.” Hàn Lượng nhún vai nói, “Lãng phí tiền xăng của người nộp thuế.”

“Thầy nói rồi, chúng ta không chỉ trợ giúp phá án mà còn phải giúp cảnh sát địa phương thẩm tra chứng cứ.” Tôi nói, “Chúng ta không cần phá án, nhưng chúng ta cần thẩm tra chứng cứ. Đừng lười nữa!”

“Ha ha! Chứng cứ chắc như đinh đóng cột!” Đội trưởng Trần đáp vô cùng tự tin, “Trong đĩa cứng này có tất cả tài liệu liên quan đến hiện trường của vụ án. Giờ không còn sớm nữa, các anh mau về nghỉ ngơi đi, đợi ngày mai có thông tin phá án, các anh từ từ thẩm tra chứng cứ cũng chưa muộn.”

Muàn của “cú đêm” chính là vậy đấy!

Tôi buồn ngủ suốt cả buổi chiều, đến lúc này tinh thần lại tỉnh như sáo. Sao tài liệu trong đĩa cứng vào máy tính xong, tôi từ từ xem từng nội dung một.

Trong khi đó, anh bạn cùng phòng với tôi là Lâm Đào lúc thì chống tay xuống sàn làm động tác chống đẩy hoặc làm động tác gập bụng, lúc lại đứng trước gương trong phòng vệ sinh quan sát thể hình và các đường cong trên cơ thể mình, sau đó hậm hực đến chỗ tôi oán trách tuổi già đến sầm sập làm cơ bụng sáu múi của cậu ta bắt đầu không còn thấy rõ nữa.

Mặc kệ Lâm Đào tự giày vò bản thân, tôi dồn toàn bộ sự chú ý vào tập tài liệu của vụ án.

Người báo án là công nhân vệ sinh sông Thanh Hương. Vào ca sáng sớm, lúc anh ta chèo thuyền đến một khúc sông vắng thì phát hiện có vật thể bất thường ở trên bờ.

Anh công nhân để thuyền trôi theo dòng nước, đổ sát bờ định nhìn cho rõ. Ai dè vừa nhìn rõ vật thể, anh ta liền kinh hãi đến mức suýt ngã lộn cổ xuống nước. Ở trên bờ nơi cách mặt nước khoảng chục mét có một xác chết phụ nữ nằm sấp, không mặc quần áo, phía dưới thi thể là vũng máu lớn, máu đã ngấm xuống lớp bùn đất tơi xốp ở lòng sông, thế là anh ta lập tức lấy điện thoại di động gọi cho cảnh sát.

Vì đây là khu vực rất hoang vắng, sông Thanh Hương chảy uốn quanh một ngọn núi nhỏ, mà ngọn núi này lại tạo thành bức bình phong thiên nhiên giữa lòng sông, bởi vậy mà nơi đây rất vắng bóng người qua lại ở thành phố Thanh Hương. Thêm vào đó, công nhân vệ sinh vừa phát hiện thấy hiện tượng bất thường ở trên bờ sông là lập tức gọi điện thoại thông báo cho cảnh sát, bởi vậy không hề có

đối tượng nào khác vây quanh hiện trường trước lúc cảnh sát đến, nhờ vậy hiện trường được bảo vệ vô cùng hoàn hảo.

Camera mini gắn trên người của cảnh sát dân sự tuần tra đã ghi lại rõ ràng toàn bộ quá trình cảnh sát xử lý vụ án. Sau khi nhận được điện thoại báo án, hai cảnh sát dân sự đã đến hiện trường để điều tra tình hình sơ bộ. Từ xa, họ đã nhìn thấy thi thể của nạn nhân, nên căng ngay hàng rào cảnh báo ở khu vực ngoại vi. Lúc này người báo án vẫn đang trên thuyền ngoài sông, cảnh sát dân sự thông báo cho bộ phận kỹ thuật hình sự đến khám nghiệm hiện trường, rồi yêu cầu người báo án đi vòng qua khu vực căng dây cảnh giới, lên đất liền tiếp nhận thẩm vấn.

Chiếc xe ba bánh của nạn nhân dừng ven đường quốc lộ, cách những đồng cỏ khô được đóng bánh hơn một cây số. Trông nó không có vẻ gì khác lạ.

Sau khi đến hiện trường, bộ phận kỹ thuật hình sự mở đường để tiến hành khám nghiệm. Hiện trường nằm trên bãi đất bùn xốp nhão, có thể nói đây là loại nền đất có khả năng lưu giữ các vật chứng và dấu vết tuyệt vời nhất. Bộ phận kiểm tra dấu vết lấy được dấu của hai đôi giày và dấu chân trần của một người tại hiện trường. Qua xử lý kỹ thuật hậu kỳ với một vài vết tích sót lại, họ đưa ra phán đoán một trong hai đôi giày là của nạn nhân, mà đôi giày đó ở ngay cạnh thi thể nạn nhân. Sau khi so sánh đường vân, họ xác định dấu chân trần kia cũng đích xác là của nạn nhân. Vậy dấu giày còn lại kia đương nhiên là của kẻ phạm tội để lại.

Đó là dấu giày của loại giày trượt ván cỡ 39, đế đã bị mài mòn tương đối. Nếu tìm thấy đôi giày này thì thậm chí còn có thể xác nhận được sự đồng nhất.

Vì ảnh chụp hiện trường xếp đặt lộn xộn, nên trong đầu tôi chưa hình thành tình trạng hiện trường hoàn chỉnh. Nhưng có một điều mà tôi nhận thấy rất rõ ràng, đó là nạn nhân cởi quần áo ở chỗ đồng cỏ, rồi đi chân trần sang bên cạnh. Suốt quá trình này, dấu giày kia đều đi theo sát nạn nhân, dấu giày in trên nền đất cạnh đồng cỏ quần áo có hiện tượng đi vòng quanh và rất thông thả. Có điều không hiểu tại sao dấu chân trần và dấu giày lại chồng chéo lên nhau ở khu vực cạnh thi thể nạn nhân, có lẽ là do hung thủ và người bị hại đã xảy ra

tranh chấp, xô xát. Sau đó cô ta bị hung thủ đâm trúng, rồi ngã xuống đất, tử vong. Hung thủ chọn cách quay trở lại đường cũ để rời khỏi hiện trường.

Trên đồng cỏ khô vắt quần áo còn có một chiếc khăn ướt, nom khá mới. Bộ phận kỹ thuật hình sự đã chụp ảnh chiếc khăn rất rõ nét, đồng thời lấy về làm tang chứng. Chính trên chiếc khăn ướt đó, bộ phận kỹ thuật đã lấy được mẫu ADN của người chết và mẫu tinh dịch. Cũng chính vì căn cứ vào vết tinh dịch này, cảnh sát đã khép được đối tượng tình nghi là Trịnh Tam.

Quá trình điều tra sơ bộ cho thấy nạn nhân tên là Trương Lan Phần, 45 tuổi, chạy xe ba bánh chở khách phi pháp. Cô ta có người chồng nhu nhược, thường ngày làm thuê cho các công trường, ngoài ra còn có một đứa con trai mắc bệnh tự kỷ. Trương Lan Phần là người đàn bà thô lỗ, hung hăng, thường xuyên bắt nạt chồng. Hơn nữa tình nhân của cô ta ở bên ngoài nhiều đêm không xuể. Gần như tất cả những người quen biết có hứng thú với cô ta, bất kể già trẻ lớn bé, bất kể lai lịch xuất thân, cô ta đều dính vào hết.

Việc khám nghiệm thi thể Trương Lan Phần rất đơn giản. Trên cơ thể người chết không có vết thương tổn rõ ràng, chỉ có vết thương do bị đâm ở cổ khiến động mạch cổ bị thủng, có thể nói nạn nhân bị kết liễu bởi một nhát dao chí mạng. Điều này rất phù hợp với đặc trưng của hành vi giết người khi bị kích động quá độ. Thời gian nạn nhân tử vong là khoảng 11 giờ đêm qua, có lẽ đây chính là khoảng thời gian cô ta hành nghề phi pháp.

“Trịnh Tam là một gã lêu lổng, sống độc thân. Thường ngày bọn họ hú hí với nhau ở nhà Trịnh Tam, vì sao lần này họ lại chọn nơi đồng không mông quạnh nhỉ?” Tôi hỏi.

Lâm Đào đang làm động tác chống đẩy, thờ phì phò đáp: “Thì muốn tìm cảm giác mạnh chứ sao, rất bình thường mà.”

“Nếu họ hú hí với nhau ở đó thì sao không thấy có vết mông tại hiện trường?” Tôi lật lại các tấm ảnh, ngoại trừ vị trí thi thể nằm sấp không thể xác định được tình trạng ban đầu trên nền đất tại hiện trường, thì những vị trí khác trên cơ thể in trên nền đất chỉ có dấu chân mà thôi.

“Chuyện này ầy à... còn phải xem tư thế nào đã.” Lâm Đào cười nói.

“Nếu họ quan hệ cạnh đồng cỏ khô thì dấu chân lưu lại quanh đồng cỏ quả thực hơi ít.” Tôi nói, “Còn nếu quan hệ ở vị trí cạnh thi thể thì chỗ đó lại hơi cách xa nơi cởi quần áo. Cách xa nơi cởi quần áo cũng không sao, quan trọng là cách xa chiếc khăn ướt lưu lại mẫu ADN của hai người họ.”

“Từ chỗ thi thể đến chỗ đồng cỏ khô cách nhau bao xa?” Lâm Đào hỏi.

“Không rõ, nhìn phương vị trên ảnh thì không thể đoán được.” Tôi nói.

“Biết đâu lại rất gần? Tiện tay là có thể vớt ra chỗ đó.” Lâm Đào nói.

Tôi bừng tỉnh ngộ, gật đầu nói: “Nếu không thể tìm thấy chiếc giày mà hung thủ đi khi gây án thì chứng cứ ADN này đơn lẻ quá, không đủ tạo thành chuỗi chứng cứ hoàn chỉnh.”

“Dạo này cậu bị mấy bài báo viết về án oan, án sai dọa cho khiếp vía à?” Lâm Đào hỏi, “Nếu tối nay thẩm vấn xong, có khẩu cung hoặc tìm thấy chiếc giày kia thì không còn là bằng chứng đơn lẻ nữa.”

Tôi gật đầu, thầm cầu mong vụ án tiến triển thuận lợi.

“Nếu đây là vụ án cưỡng bức thì trong cơ thể nạn nhân sẽ không phát hiện ra ADN của người khác ngoại trừ của Trịnh Tam phải không?” Lâm Đào bổ sung, “Mà trên người nạn nhân lại không có dấu vết khống chế hay vết thương gây ra do đe dọa bằng vũ lực.”

“Học nhanh đấy!” Tôi cười cười, chỉ vào màn hình máy vi tính, rồi nói, “Cậu xem, đây là ảnh gốc chụp thi thể, sau lưng cô ta có vết gì?”

Trong bức ảnh chụp hiện trường, nạn nhân nằm sấp trên mặt đất bùn, lưng trần. Nhưng ở vị trí xương bả vai trái có một vết chui máu.

“Vết máu chứ gì!” Lâm Đào đáp.

“Đã dính một nhát dao chí mạng thì quá trình tử vong của nạn nhân diễn ra vô cùng nhanh chóng.” Tôi nói, “Theo các dấu vết trên mặt đất tại hiện trường thì nạn nhân ngã ở tư thế nằm sấp, sau đó không thể xoay người lại được nữa. Như thế, máu phải chảy xuôi xuống đất mới đúng, sao lại dính lên lưng của nạn nhân?”

“Đó là do sợi vải dính máu lưu lại.” Lâm Đào phóng to chi tiết của bức ảnh, quan sát kỹ rồi nhận xét.

“Vị trí của nạn nhân rất thấp, lại trong tình trạng toàn thân lõa thể, mà quần áo để lại trên đồng cỏ khô không hề dính máu, vậy lấy đâu ra sợi vải mà dính máu lên vai? Chỉ có khả năng quần áo của hung thủ quệt lên mà thôi.” Tôi nói, “Nhưng vị trí thi thể thấp như thế, sao lại bị quần áo quệt phải nhỉ?”

“Hướng quệt theo quy tắc như thế này thì có lẽ là do hung thủ cố ý gây ra.” Lâm Đào bổ sung.

“Tại sao hẳn phải làm vậy?” Tôi hỏi.

Lâm Đào lắc đầu, nói: “Tâm lý của mỗi người mỗi khác, chúng ta không có cách nào suy đoán được.”

“Và lại trong ví tiền của người chết chỉ còn một tệ mười mấy xu, không còn loại tiền mệnh giá lớn.” Tôi nói.

“Điều này rất bình thường, kẻ chạy xe ba bánh phi pháp thì có nổi bao nhiêu tiền trong ví được chứ?” Lâm Đào nhún vai, “Cậu xem, thẻ ngân hàng của cô ta vẫn còn nguyên trong ví kia kìa, không có chứng cứ chứng tỏ hung thủ giết người cướp của.”

Lâm Đào nói có lý, nhưng tôi vẫn cảm thấy hình như chứng cứ của vụ án này vẫn còn nhiều điểm khả nghi, hiện trường cũng hơi khác thường. Có điều khác ở chỗ nào thì tôi không thể nói rõ ràng được. Xem đi xem lại các tấm ảnh nhiều lần mà vẫn không lần ra manh mối hữu ích, tôi thầm nghĩ đành đợi kết quả thẩm vấn đêm nay vậy. Thế là tôi chui vào chăn, ép buộc một kẻ quen sinh hoạt kiểu cú đêm như mình phải đi vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, tổ điều tra chúng tôi tập hợp rồi cùng nhau đến văn phòng tổ chuyên án.

Đây là lần đầu tiên Trần Thi Vũ đi công tác lại có bạn ở cùng phòng nên có vẻ cô ngủ rất ngon, trong khi đó mắt Trình Tử Nghiên lại thâm quầng rõ rệt. Ban đầu chúng tôi ngỡ Trình Tử Nghiên chưa quen đi công tác nên lạ giường khó ngủ hoặc có thể do Trần Thi Vũ ngáy to khiến cô ấy mất ngủ. Kết quả, sau khi bị Trần Thi Vũ “tặng” cho mấy cùi chò, chúng tôi mới biết thì ra tối qua Trình Tử Nghiên đã sao lại toàn bộ video trong các camera giám sát xung quanh khu vực

hiện trường, sau đó nghiên cứu, suy đoán cho đến tận 3 giờ sáng mới ngủ. Có điều cô làm việc vất vả như thế mà chưa thu được thành quả gì, những hình ảnh về chiếc xe ba bánh có liên quan đến người chết dường như chẳng có ý nghĩa gì lắm.

Hơn nữa vụ án này đã có vật chứng quan trọng nên chúng tôi cũng không quá chú trọng đến các hình ảnh thu được thông qua camera, bởi vậy sau đó tôi không tiếp tục hỏi Trình Tử Nghiên xem cô có phát hiện thêm được gì không, mà chỉ chờ đợi thông tin tốt phản hồi lại từ tổ chuyên án.

Nhưng vừa bước vào tổ chuyên án, chúng tôi bị Đội trưởng Trần dội ngay một gáo nước lạnh thấu tim.

“Hỏi cung suốt đêm nhưng Trịnh Tam không khai gì, đã thế còn luôn mồm kêu oan. Bây giờ đồng chí phụ trách hỏi cung đã mất hết niềm tin.” sắc mặt Đội trưởng Trần trông rất trầm trọng.

Tôi biết những quan sát và phán đoán của điều tra viên đối với đối tượng bị hỏi cung đều dựa vào trực giác. Tuy không thể nói rõ những trực giác đó dựa trên nguyên tắc nào nhưng nó luôn tồn tại trong tiềm thức, hơn nữa nó còn rất khoa học. Một điều tra viên có kinh nghiệm chỉ cần thông qua vài câu thẩm vấn là gần như có thể thông qua trực giác phán đoán được nghi phạm có phải hung thủ hay không. Khi điều tra viên bị mất niềm tin thì chỉ có hai trường hợp, hoặc là hung thủ quá狡 hoạt, hoặc là cảnh sát đã bắt nhầm người.

“Hi, trên đường đến đây cậu Tần Minh đã nói có khả năng vụ án này chưa chắc đã dễ phá.” Đại Bảo cười, “Cái mệnh thói của cậu đúng là danh bất hư truyền, phán câu nào trúng câu nấy.”

Tôi giơ tay đập vào ót anh ta một cái, rồi quay sang nói với Đội trưởng Trần: “Đã điều tra các mối quan hệ xã hội xung quanh anh ta chưa?”

Đội trưởng Trần bổ sung: “Trịnh Tam thừa nhận đêm đó có quan hệ tình dục với Trương Lan Phần, nhưng địa điểm là ở nhà anh ta. Thời gian khoảng nửa tiếng sau bữa tối, tức là khoảng 7 giờ tối. Hơn nữa, Trịnh Tam bắt đầu đi đánh mặt chược với bạn từ 8 giờ tối. Anh ta đánh bài suốt đêm hôm đó và không hề rời khỏi chiếu bạc.”

“Thời gian nạn nhân từ vong là lúc khoảng 11 giờ đêm.” Tôi nói, “Anh ta không hề có thời gian gây án.”

“Nhưng liệu mấy người bạn cùng chiếu bạc với anh ta có khai thật không, liệu họ có phải đồng phạm với Trịnh Tam hay không thì khó nói lắm.” Đội trưởng Trần nhận định, “Chúng tôi đang triển khai mở rộng điều tra thêm các đối tượng khác liên quan đến anh ta.”

“Nếu kết quả điều tra không có bước đột phá lớn thì các anh sẽ phải nhanh chóng thả Trịnh Tam ra.” Tôi nói, “Tình hình không cho phép chúng ta chậm trễ thêm nữa, phải lập tức khám nghiệm lại hiện trường.”

Rất nhiều nghi vấn nảy sinh trong đầu khi xem ảnh chụp hiện trường vào tối qua, giờ lại lần nữa hiện ra trước mắt tôi. Tôi biết chắc chắn vụ án này vẫn còn những tình tiết mới, nhưng vấn đề nằm ở đâu thì tôi nhất thời chưa nghĩ ra được. Vì thế tôi giục Đội trưởng Trần gấp rút điều xe dẫn xe tuần tra của chúng tôi tiến thẳng đến sườn núi ven hồ Thanh Hương ở khu ngoại ô thành phố Thanh Hương.

Vì nơi đây khá hoang vắng nên dù sự việc đã xảy ra một ngày hai đêm nhưng hiện trường vẫn được bảo vệ nguyên vẹn, chưa hề bị hư tổn. Từ xa, chúng tôi đã nhìn thấy dây cảnh giới của phía cảnh sát quây xung quanh hiện trường đang đung đưa theo gió.

Chúng tôi nhảy xuống xe, đi đến chỗ dây cảnh giới, nhìn vào bên trong. Kết quả ngoại trừ vết chân của nghi phạm được khoanh lại bằng phấn trắng thì những dấu vết còn lại đều là dấu giày bọc nilon của nhân viên kỹ thuật hình sự để lại hiện trường, ở nơi này, cho dù không có cảnh sát dân sự đứng canh hiện trường thì cũng chẳng có người dân nào nhiều chuyện muốn đến đây.

“Đây chính là đồng cỏ khô mà nạn nhân vắt quần áo lên.” Đội trưởng Trần cùng chúng tôi mặc đồ bảo hộ xong liền bước đến dây cảnh giới, chỉ về phía đồng cỏ khô và nói.

Tôi gật đầu, nghiêng ngó xung quanh nhưng không thấy hiện tượng gì khác thường.

“Ở chỗ vạch trắng bên kia là vị trí của thi thể.” Đội trưởng Trần đứng dậy, chỉ về phía bờ sông.

Tôi giật mình, vị trí vạch trắng cách chỗ chúng tôi đứng dễ đến một trăm mét.

“Xa thế cơ à?” Tôi hỏi.

“Đúng vậy!” Đội trưởng Trần lơ mơ chưa hiểu ý tôi.

Tôi nói: “Vì sao thi thể lại cách đồng cỏ khô xa thế? Trên ảnh không phản ánh khoảng cách xa đến mức này.”

“Chuyện đó... chuyện đó có vấn đề gì sao?” Đội trưởng Trần không ngờ tôi lại ngạc nhiên vì điều ấy.

“Nạn nhân cởi quần áo ở đây, vì sao lại chạy đến nơi xa thế kia mới bị sát hại, các anh đã nghĩ đến điểm này chưa?” Tôi trầm tư.

“Vậy có khả năng nạn nhân cởi quần áo ở đằng kia, sau đó bị ai đó lấy mang ra đây không?” Đội trưởng Trần hỏi.

Tôi lắc đầu nói: “Vết chân trần xuất phát từ chỗ này, rồi đi về đằng kia, điều đó chứng tỏ nạn nhân cởi quần áo, giày, tất ở vị trí này.”

“Liệu có khả năng nạn nhân chỉ cởi giày và tất ở đây, rồi ra kia mới cởi quần áo, sau đó hung thủ mang quần áo trở lại đây không?” Lâm Đào hỏi.

Tôi vẫn lắc đầu phủ nhận: “Tất được đặt ở trên đồng cỏ quần áo. Ảnh chụp hiện trường lúc ban đầu đã phản ánh rất rõ ràng. Điều đó chứng tỏ nạn nhân cởi quần áo trước, sau đó mới cởi tất.”

“Nạn nhân để người như vậy chạy từ đây ra tận đằng kia sao? Tại sao cô ta lại có hành vi này?” Đội trưởng Trần hỏi, “Hơn nữa... hơn nữa có vẻ cô ta hoàn toàn tự nguyện cởi quần áo.”

“Tự nguyện hay không tự nguyện đều là quan điểm cá nhân của chúng ta.” Tôi phản bác, “Không hề có căn cứ chứng tỏ cô ta tự nguyện.”

“Nhưng trên người cô ta không hề có dấu vết khống chế hay bất kỳ vết thương do ép buộc nào mà?” Lâm Đào thắc mắc.

“Nếu hung thủ có dao, lại bị đe dọa đến an toàn tính mạng.” Tôi nói, “Thêm vào đó bản thân nạn nhân lại là người có đời sống tình cảm phóng túng, cởi quần áo chẳng phải việc gì to tát. Vậy thì đương nhiên cô ta không cần bất cứ hình thức trói buộc hay cưỡng ép nào mà vẫn ngoan ngoãn cởi quần áo.”

“Lẽ nào còn có người khác cưỡng bức cô ta sao?” Đội trưởng Trần nói xong liền ngoảnh lại hỏi bác sĩ pháp y họ Lý ở Công an thành phố Thanh Hương, “Có dấu vết bị xâm hại tình dục không?” Bác sĩ Lý lắc đầu, đưa ra câu khẳng định chắc nịch.

“Nếu hung thủ muốn cưỡng bức thì sao không cưỡng bức tại đây luôn, mà phải chạy xa tận đằng kia mới thực hiện?” Tôi hỏi.

“Nếu vậy thì chiếc khăn ướt có mẫu ADN của Trịnh Tam phải giải thích thế nào?” Đại Bảo cắt lời.

“Tôi biết rồi! Hung thủ muốn vu oan giá họa!” Đội trưởng Trần vỗ đùi đen đét.

Tôi mỉm cười, nhớ lại lần mình từng bị người khác vu oan giá họa, bảo: “Nếu hung thủ giết người rồi muốn đổ tội cho Trịnh Tam thì hẳn làm cách nào lấy được tinh dịch của Trịnh Tam? Hơn nữa hẳn chỉ cần đợi nạn nhân cởi quần áo là có thể động thủ, việc gì phải chạy xa lắc lư thế kia?”

“Nói đi nói lại thì nạn nhân cởi quần áo, rồi đi rất xa mới bị sát hại. Điều này vẫn chưa giải thích được.” Đại Bảo tổng kết, “Nếu làm rõ được điều này thì vụ án sẽ có tiến triển.”

Tôi không nói gì, thực ra trong lòng đã có sẵn đáp án.

Tôi men theo dấu chân sóng đôi của hung thủ và nạn nhân, hướng về vị trí đánh dấu bằng phấn trắng. Vừa đi, tôi vừa quan sát hai hàng chân song song. Cuối cùng, tôi cũng tìm thấy một điểm khác thường ở hiện trường.

Tôi chỉ vào dấu chân trên mặt đất, nói với Lâm Đào: “Dấu chân trần và dấu giày có cùng phương hướng không?”

“Có!” Lâm Đào khẳng định.

“Nhưng lúc đầu dấu chân trần đi song hành cùng dấu giày, mà đến chỗ này lại thấy chồng chéo lên nhau.” Tôi mỉm cười.

Lâm Đào ngồi xổm xuống đất, quan sát thật kỹ, rồi nói: “Đúng thế! Xem ra dấu giày đè lên trên dấu chân trần.”

“Điều đó chứng tỏ gì nào?” Tôi hỏi.

Lâm Đào nói: “Chứng tỏ không phải song hành mà là người đi trước kẻ đi sau. Ô, tôi hiểu ý của cậu rồi.”

Đúng là “cạ cứng” của mình, cuối cùng cậu ta cũng hiểu được suy nghĩ của tôi, tôi hài lòng gật đầu, tiếp tục đi về phía trước.

Dấu chân tại vị trí phát hiện thi thể hơi lộn xộn, không rõ ai đi trước ai đi sau. Rồi dấu giày một mình men theo đường cũ trở về vị trí ban đầu.

Đất phía dưới chỗ thi thể nằm mà vạch phấn vẽ lên đã thấm đẫm máu đỏ, thậm chí còn có thể thấy rõ những cục máu đông lớn còn sót lại ở hiện trường.

Bảo tình trạng ở hiện trường phức tạp thì cũng chẳng mấy phức tạp, nhưng nếu bảo đơn giản thì cũng không hề đơn giản như mắt thường quan sát được. Có điều, do quan sát ảnh chụp suốt cả đêm, nên tôi đã nắm rõ các chi tiết của hiện trường trong đầu.

Tôi gọi mọi người rời khỏi đây, đi xem tình hình của thi thể.

“Có thể thả người được rồi, Trịnh Tam vô tội.” Tôi nói với Đội trưởng Trần.

“Anh ta cũng không phải hoàn toàn vô tội, tụ tập đánh bạc, tội này đủ giam giữ anh ta ba ngày và phạt hành chính.” Đội trưởng Trần nói.

Tôi cười, biết Đội trưởng Trần vẫn chưa yên tâm, không dám dễ dàng thả người, nên đành phải tìm tạm một lý do thật khiên cưỡng để tiếp tục giam giữ Trịnh Tam.

“Tử Nghiên đâu?” Đại Bảo nhìn ngó xung quanh, nhưng không thấy bóng dáng Trình Tử Nghiên.

“Kia kia!” Mắt của Trần Thi Vũ vẫn tinh hơn tất cả mọi người, cô chỉ về phía chiếc xe động cơ ba bánh ở phía xa.

Trình Tử Nghiên đang ngồi xổm bên cạnh chiếc xe, cầm sổ tay và một chiếc thước cuộn đo đạc gì đó.

“Chúng tôi đi khám nghiệm tử thi đây, cô có đi cùng không?” Cả nhóm đến bên Trình Tử Nghiên, tôi hỏi.

“Ồ, tôi thấy chiếc xe ba bánh này thực ra rất đặc trưng.” Trình Tử Nghiên nhẹ nhàng trả lời, “Tôi đo đạc một lát, sau đó nhờ một đồng chí điều tra viên lái nó dưới ống kính camera để tôi làm thực nghiệm điều tra, đồng thời cũng để tiện tìm ra quỹ tích tuyến đường của người bị hại vào tối hôm xảy ra án mạng giữa rất nhiều video trong camera giám sát.”

“Làm thế mà tìm được quỹ tích tuyến đường của nạn nhân sao?”
Tôi hơi ngạc nhiên, thầm nghĩ đúng là “khác ngành như cách núi”.

Mặt Trình Tử Nghiên ửng đỏ, cô gật đầu. Chỉ một động tác nhỏ vậy thôi, nhưng tôi đã nhận ra sự tự tin mạnh mẽ trong nội tâm cô gái nhỏ nhắn này.

o Với tình trạng ở hiện trường thì tình trạng thi thể đơn giản hơn nhiều. Trên cơ thể nạn nhân vốn có rất ít vết thương, nên ngay sau lần khám nghiệm thứ nhất, chúng tôi chẳng còn bao nhiêu việc phải làm.

Chúng tôi nghiên cứu vết thương duy nhất trên cơ thể nạn nhân một cách vô cùng tỉ mỉ.

Vết thương này nằm trên phần cổ phía trái của nạn nhân, đó là vết thương do bị đâm bởi một hung khí sắc nhọn, loại một lưỡi mà tạo nên. Đáy vết thương là động mạch cổ, hung khí sắc nhọn rạch động mạch cổ thành hai nửa.

Vì đó là vết thương do bị đâm chứ không phải do bị chém nên đường chạy của vết thương có chiều hướng dốc vào trong, máu trong động mạch cổ không phun trào ra ngoài là nhờ các mô mềm ở bên ngoài ngăn lại. Đây cũng là nguyên nhân khiến hiện trường không có nhiều vết máu dạng phun tia. Qua điểm này, chúng tôi cơ bản đã khẳng định trên người hung thủ không dính nhiều vết máu.

Tôi lấy kim thăm dò vết thương, rồi nói: “Vết thương này... phần phía trên gây ra do hung khí có lưỡi cùn, phía dưới lại do hung khí lưỡi sắc, nếu theo tư thế cầm dao thông thường thì có lẽ đó là cách cầm dao ngược chứ không phải cách cầm dao xuôi. Khi đâm dao xuống theo cách cầm dao ngược mà chiều đi của vết thương lại nằm ngang thì chứng tỏ điều gì?”

Đại Bảo cầm thước đo chiều dài của thi thể, đáp: “Nạn nhân cao 1,6 mét. Nếu đường đi của vết thương theo chiều nằm ngang thì chứng tỏ hung thủ là kẻ có chiều cao rất khiêm tốn. Nếu chiều cao của hung thủ tương đương với chiều cao của nạn nhân thì đường đi của vết thương phải theo chiều dốc xuống.”

Nói xong, Đại Bảo bước đến bên Trần Thi Vũ, làm động tác minh họa trên cổ cô.

“Anh làm gì vậy?” Trần Thi Vũ trừng mắt, “Tôi cao 1,65 mét đấy!”

Đại Bảo kiên định với ý kiến của mình: “Dẫu sao hung thủ cũng không thể cao bằng tôi.”

Tôi gật đầu, cùng Đại Bảo hợp sức lật thi thể lại, quan sát phần sống lưng của nạn nhân. Tuy đã được lau rửa nhưng vết máu trên bả vai trái của nạn nhân vẫn còn đường nét khá rõ. Khác với khi xem ảnh chụp, xem hình ảnh thực tế còn có thể phát hiện sự phân bố đồng đều của vết máu, đường viền ngay ngắn. Rõ ràng đã có kẻ cố tình quệt nó lên vai nạn nhân, chứ không phải dấu vết vô tình để lại.

Tôi tháo găng tay ra, nói: “Tuy tôi chưa biết sẽ phá án bằng cách nào nhưng nhiệm vụ trước mắt cấp bách nên chúng ta cần lập tức quay trở lại chỗ tổ chuyên án, bảo họ phải kịp thời thay đổi phương án điều tra.”

Trong phòng họp của tổ chuyên án, tôi đứng trước màn hình máy chiếu.

“Chắc mọi người đều đã nắm rõ tình hình điều tra sơ bộ của vụ án.” Tôi nói, “Hiện giờ mọi vấn đề mấu chốt đều tập trung tại một điểm, đó chính là sau khi nạn nhân tự nguyện cởi trang phục hoặc bị ép buộc phải cởi trang phục, thì vì sao nạn nhân lại đi hơn một trăm mét mới bị sát hại.”

Mọi người đồng loạt gật đầu, tỏ ra rất muốn biết đáp án.

“Nếu loại trừ yếu tố nạn nhân gặp trở ngại về tâm thần, chạy lung tung giữa đêm khuya trong tình trạng không mặc quần áo.” Tôi nói, “Thì có lẽ đó là hành vi do hung thủ cưỡng ép cởi trang phục.”

Các cảnh sát điều tra bắt đầu thảo luận sôi nổi, có người phủ nhận nạn nhân gặp chướng ngại về tâm thần khi còn sống, có người lại thảo luận thế nào là hành vi cưỡng ép cởi trang phục.

“Trước tiên tôi xin nói về các đặc điểm của hành vi cưỡng ép cởi trang phục.” Tôi nói, “Chủ yếu có ba đặc điểm. Thứ nhất, chắc chắn hành vi đó diễn ra ở ngoài trời. Thứ hai, tồn tại hành vi uy hiếp, cưỡng ép. Thứ ba, vị trí của thi thể cách xa nơi cởi quần áo. Đặc điểm thứ nhất và đặc điểm thứ ba hoàn toàn khớp với tình trạng của

vụ án. Còn về đặc điểm thứ hai, liệu có phải nạn nhân bị uy hiếp hay không thì tôi cho rằng đã xuất hiện kẻ thứ hai ở hiện trường, hoàn toàn có thể tồn tại khả năng này. Về việc vì sao trên cơ thể nạn nhân không xuất hiện vết thương do uy hiếp thì tôi đã giải thích lúc ở hiện trường, nên giờ không nhắc lại nữa.”

“Vậy hành vi này chứng tỏ điều gì?” Đội trưởng Trần hỏi.

“Mục đích của hành vi cưỡng ép cởi trang phục, phần lớn là để khống chế người bị hại.” Tôi nói, “Khi ở ngoài trời, nếu một người chẳng mặc gì trên người thì người đó sẽ không dám bỏ chạy, cũng không dám kêu cứu vì xấu hổ. Thêm nữa, người bị hại đứng cách xa chỗ để quần áo nên càng tạo không gian phạm tội và sự tàn bạo về mặt tâm lý cho kẻ phạm tội.”

“Thế nào là không gian phạm tội?” Một điều tra viên hỏi.

“Tôi cho rằng hành vi ép cởi trang phục không giống với hành vi lột quần áo.” Tôi nói, “Hành vi ép cởi trang phục không liên quan đến tình dục, mà thường xuất phát từ động cơ cướp của. Các anh nghĩ mà xem, sau khi ép người bị hại cởi hết trang phục và đứng cách xa nơi để trang phục thì hung thủ sẽ đạt được hai mục đích. Mục đích thứ nhất là khiến người bị hại chỉ mong quay lại chỗ cũ để mặc lại trang phục, chứ không muốn bỏ chạy và kêu cứu. Mục đích thứ hai là hung thủ có thể dễ dàng lục lọi tài sản trong quần áo của người bị hại. Đây chính là tạo thêm không gian phạm tội mà tôi vừa đề cập đến.”

“Suy đoán của anh rất thú vị.” Đội trưởng Trần nói, “Có điều làm sao anh chứng minh được suy luận đó là đúng? Có chứng cứ gì không?”

Tôi gật đầu, chỉ vào tấm ảnh chụp dấu chân mà Lâm Đào chụp tại hiện trường đang được phóng to trên màn hình, rồi nói: “Ban đầu chúng tôi đều mơ hồ, nhầm lẫn vì hai hàng chân bước song song. Chúng tôi đơn thuần cho rằng những vết chân này là vết chân mà hung thủ và người bị hại để lại khi bước đi bên nhau. Thực ra không phải vậy. Quan sát vết chân ở chỗ này, chúng tôi thấy dấu giày đè lên dấu chân trần. Điều đó chứng tỏ dấu chân trần đi đến chỗ đó trước, rồi dấu giày mới đến đó sau. Thứ tự trước sau này đã chứng tỏ, chủ nhân của dấu chân đứng im ở chỗ nạn nhân cởi trang phục trong lúc

nạn nhân đi chân trần đến mép sông là ai. Vậy hắn đứng đó làm gì? Khả năng lớn nhất, theo tôi chính là hắn lục lọi tài sản.”

“Thế chiếc khăn ướt tại hiện trường thì sao?” Đội trưởng Trần vẫn không yên tâm lắm về chứng cứ thép này.

“Lúc ở hiện trường chúng tôi cũng đã thảo luận về vấn đề này.” Tôi nói, “Có thể loại trừ trường hợp Trịnh Tam gây án tại hiện trường, đồng thời cũng có thể loại trừ trường hợp có kẻ cố tình đổ tội cho Trịnh Tam. Vậy khả năng lớn nhất chính là chiếc khăn ướt đó vốn ở trong túi áo của Trương Lan Phần. Chúng ta chớ quên trước khi xảy ra Lán mạng vài tiếng đồng hồ, Trương Lan Phần và Trịnh Tam đã quan hệ với nhau. Khi hung thủ lục lọi quần áo của Trương Lan Phần thì chiếc khăn ướt rơi ra và động tác này đã vô tình khiến việc điều tra của cảnh sát đi chệch hướng.”

“Nếu chuyện là vậy, thì vừa vặn chứng minh đây là vụ án chiếm đoạt tài sản.” Đại Bảo gật đầu nói.

“Ban đầu tôi đã cảm thấy chiếc khăn ướt là một bằng chứng đơn lẻ, không thể giải thích cho các hiện tượng khác thường tại hiện trường.” Tôi nói, “Bây giờ xem ra mọi việc đều chứng tỏ suy nghĩ của tôi là chính xác.”

“Giờ đến cả chứng cứ đơn lẻ cũng chẳng còn.” Lâm Đào rầu rĩ.

“Không ngờ lại là vụ cướp liên quan đến xe ba bánh phi pháp.” Đội trưởng Trần trầm tư.

“Liệu có khả năng hung thủ là người quen của nạn nhân không?” Một điều tra viên hỏi.

Tôi lắc đầu, nói: “Nếu hắn đã có ý định giết người từ trước thì hành vi cưỡng ép nạn nhân cởi trang phục hoàn toàn dư thừa. Tôi cảm giác ban đầu hung thủ hoàn toàn không định giết người, hắn có hành vi cưỡng ép nạn nhân cởi trang phục, thứ nhất là tạo điều kiện cho bản thân có cơ hội cướp đoạt tài sản; thứ hai là để sau khi cướp tài sản xong, người bị hại phải quay về mặc quần áo, nên không đuổi kịp hắn. Có điều không rõ vì nguyên nhân gì mà sau đó hai người xảy ra xô xát, hung thủ giết chết nạn nhân bằng một nhát dao chí mạng. Từ động tác hạ dao cho thấy hung thủ không có đặc điểm đã

chuẩn bị sẵn tâm lý mưu sát mà giống như giết người vì một phút kích động hơn.”

“Nạn nhân là người không sợ bị cưỡng bức, lại rất ngoan ngoãn cởi trang phục.” Đội trưởng Trần thắc mắc, “Cô ta đã nghe lời như thế, sẵn sàng trao cả tiền, cả tình cho đối phương, thì động cơ gì thúc đẩy hung thủ giết người?”

“Chuyện này khó nói lắm, có rất nhiều nhân tố hình thành nên kết quả này.” Tôi nhún vai.

“Đã xác định rõ ràng tính chất của vụ án thì phương hướng điều tra bước tiếp theo cũng xác định được rồi. Có điều các manh mối và chứng cứ hiện giờ vẫn quá ít ỏi.” Đội trưởng Trần nói, “Nếu điều tra tất cả nhóm đối tượng có khả năng giết người thì nhiều lắm. Hơn nữa không có chứng cứ khu biệt nên cũng không dễ loại trừ đối tượng khi điều tra.”

Tôi gật đầu đồng ý: “Tôi biết, nhưng vụ án này có thể đi đường vòng mà. Thông tin sơ bộ về hung thủ không đầy đủ, chỉ có thể nói, hẳn là một thanh niên gầy gò, thấp bé, thiếu tự tin.”

“Hả? Dựa vào đâu mà anh cho là vậy?” Đội trưởng Trần tròn mắt ngạc nhiên hỏi lại.

Tôi nói: “Thứ nhất, gần như tất cả những hung thủ có hành vi ép buộc nạn nhân cởi bỏ trang phục đều có chung một đặc điểm, đó là không tự tin vào sức mạnh của bản thân. Anh nghĩ mà xem, nếu một người có thân hình vạm vỡ, cao to, lại cầm dao trong tay, vậy thì khi khống chế một phụ nữ trung niên, anh ta còn cần dùng đến biện pháp phức tạp này sao? Chính vì hung thủ không tự tin nên mới bỏ qua cách đơn giản mà sử dụng cách rắc rối hơn. Dùng cách này thì sẽ đảm bảo xác suất gây án thành công cao hơn. Thứ hai, dấu giày trượt ván lấy được ở hiện trường mang cỡ 39, đồng thời căn cứ vào hướng đi của vết thương ở cổ nạn nhân có thể phán đoán chiều cao của hung thủ khá hạn chế, chắc chắn chưa cao đến 1,7 mét. Thứ ba, đối tượng mà hung thủ lựa chọn cướp đoạt tài sản lại là một phụ nữ trung niên điều khiển xe ba bánh phi pháp. Lái xe ba bánh ấy à, cho dù hôm nào gặp may chở được nhiều khách thì một buổi tối cũng chẳng thể kiếm nhiều hơn một trăm tệ. Ai dám mạo hiểm vì số tiền ít ỏi như thế? Chỉ những người trẻ tuổi, tâm lý chưa trưởng thành mới

làm vậy thôi. Thứ tư, tại hiện trường, chúng ta có thể thấy trên lưng của nạn nhân có vết máu dạng chui quệt. Tuy đến giờ tôi vẫn chưa nghĩ ra làm sao để tạo ra vết máu đó, nhưng tôi có thể khẳng định một điểm - có kẻ cố tình bôi vết máu lên lưng nạn nhân. Bất kể xuất phát từ mục đích gì thì động tác này phản ánh sự ấu trĩ của hung thủ.”

“Một thanh niên gầy yếu, mục đích của hắn là cướp của.” Đội trưởng Trần nói, “Đó là tất cả thông tin mà hiện giờ chúng ta nắm được.”

“Không, còn dấu chân rất đặc trưng nữa.” Lâm Đào cầm mô hình thạch cao lên, “Loại giày trượt ván này có lẽ không nhiều lắm đâu, thông qua con đường tắt loại trừ bớt đối tượng mua loại giày này, chúng ta có thể thu hẹp phạm vi điều tra.”

“Điều này không dễ đâu.” Đội trưởng Trần cầm lấy mô hình thạch cao in dấu giày, “Thành phố Thanh Hương đông dân như vậy, nhiều cửa hàng bán giày dép như vậy mà đi điều tra từng cửa hàng, từng đối tượng một thì biết đến bao giờ mới có thể phá án?”

“Manh mối của vụ án này vốn đã ít ỏi.” Tôi nói, “Giờ tìm ra được thêm bấy nhiêu điều kiện loại trừ là may lắm rồi. Tôi tin rằng chỉ cần điều tra kỹ lưỡng thì sẽ phát hiện được thôi.”

Đội trưởng Trần bắt lực gật đầu, chuẩn bị phân công nhiệm vụ cho cấp dưới.

“Tôi muốn nói vài lời với các đồng chí.”

Chúng tôi đồng loạt quay về phía vừa phát ra tiếng nói, là Trình Tử Nghiên đang đứng ở cửa phòng tổ chuyên án, mặt đỏ lựng, trán đầm mồ hôi.

Thấy nhiều ánh mắt đổ dồn nhìn mình, Trình Tử Nghiên hơi xấu hổ, rèm mi rủ xuống.

“Tử Nghiên, không sao đâu! Cô phát hiện được điều gì mới sao?” Nhìn thấy Trình Tử Nghiên như nhìn thấy chiếc phao cứu mạng, tôi vội vàng nhường lại bục giảng cho cô.

Trình Tử Nghiên bẽn lẽn bước về phía bục giảng, mặt đỏ bừng, cắm USB vào máy tính, bắt đầu bật đoạn video tổng hợp được cắt ghép từ nhiều clip ngắn.

“Thưa các đồng chí lãnh đạo!” Trình Tử Nghiên cố gắng nói to nhất có thể, “Đây là video clip quay lại tất cả xe ba bánh chạy ở ngoại ô quanh khu vực hiện trường mà tối qua tôi đã chỉnh sửaUi ít up.”

“Tất cả ư?” Tôi mở to mắt.

Trình Tử Nghiên gật đầu đáp: “Tôi đã làm một video tổng hợp, nhưng vì số lượng xe quá nhiều, tính sơ bộ cũng phải có ít nhất mấy trăm chiếc xe ba bánh xuất hiện trong clip nên gần như chẳng có ý nghĩa gì. Mỗi sáng nay đến hiện trường tôi mới phát hiện chiếc xe ba bánh của nạn nhân có những đặc điểm rất đặc trưng. Thứ nhất, vành xe của bánh sau đã han gỉ quá mức...”

“Chúng tôi không quan tâm đến những chi tiết này, cô có thể đi vào trọng điểm luôn được không?” Đội trưởng Trần sốt ruột cắt ngang.

Bị Đội trưởng Trần xen lời, Trình Tử Nghiên bối rối thấy rõ, cô vội vàng sắp xếp lại mạch logic trong đầu, rồi nói tiếp: “Tóm lại tôi cảm thấy chiếc xe ba bánh của nạn nhân có những đặc điểm nhận dạng rất rõ ràng so với những chiếc xe khác xuất hiện trong camera giám sát. Thế là tôi nhờ một điều tra viên lái chiếc xe của nạn nhân chạy một vòng quanh ngoại ô thành phố, sau đó thu thập hình ảnh của các xe ba bánh. Thông qua điều tra thực nghiệm, về cơ bản, tối qua tôi đã có thể chọn ra những đoạn phim quay lại chiếc xe ba bánh của nạn nhân từ video tổng hợp mà tôi đã làm tối qua.”

“Làm được thế là giỏi lắm rồi!” Tôi giơ ngón cái lên khen ngợi, “Sở dĩ xe ba bánh bị cấm chạy trong nội thành là bởi vì cảnh sát giao thông không thể quản lý theo biển số xe. Phần lớn các xe ba bánh đều có vẻ ngoài giống nhau, nên khi xảy ra sự cố giao thông thì gần như không thể tìm được rốt cuộc chiếc xe nào gây tai nạn. Đồng chí Trình Tử Nghiên có thể tìm ra chiếc xe ba bánh của nạn nhân giữa hàng trăm chiếc xe ba bánh lưu thông ở ngoại ô thành phố là thành công không nhỏ chút nào.”

Có được sự khích lệ của tôi, Trình Tử Nghiên tự tin hơn một chút. Lúc phát biểu, ngữ khí cũng kiên định hẳn ra.

Cô nói: “Sau đó tôi thống kê các clip có thể phản ánh hướng đi của chiếc xe ba bánh liên quan. Từ 7 giờ tối đến 11 giờ đêm ngày

hôm kia, tức hôm xảy ra án mạng, có tất cả 75 đoạn clip. Thế là căn cứ vào các mốc thời gian được điều chỉnh ở mỗi clip camera giám sát, tôi vẽ ra được quỹ tích di chuyển của chiếc xe ba bánh mà nạn nhân lái.”

Nói xong, Trình Tử Nghiên cho phát hình ảnh bản đồ khu vực phía bắc thành phố Thanh Hương, sau đó một đường màu đỏ bắt đầu chạy trên bản đồ. Có lẽ đó là bản đồ quỹ tích điện tử do Trình Tử Nghiên làm, bản đồ này quả thật phản ánh rất rõ ràng, tường tận lộ trình di chuyển của chiếc xe ba bánh mà Trương Lan Phần đã điều khiển vào tối hôm kia, thực sự là vừa nhìn đã hiểu ngay. Chúng tôi chưa bao giờ nhìn thấy bản đồ quỹ tích điện tử nào được làm một cách công phu và đẹp mắt đến thế. Chúng tôi thay đổi hoàn toàn cách nhìn về Trình Tử Nghiên, không ngờ cô gái nhỏ nhắn này lại thông minh và khéo léo như vậy.

Sau khi đường màu đỏ chạy đến điểm cuối cùng, trên bản đồ để lại hình quỹ tích rất phức tạp. Trình Tử Nghiên chỉ vào điểm cuối của tuyến đường màu đỏ, rồi nói: “Đây là đoạn video cuối cùng về chiếc xe ba bánh của nạn nhân mà camera giám sát ghi lại được lúc 10 giờ 10 phút. Khi đó chiếc xe vừa khéo di chuyển theo phương hướng đến hiện trường xảy ra vụ án. Kết hợp với động cơ gây án mà Đội trưởng Tần Minh phân tích lúc nãy thì có lẽ hung thủ đã giả bộ làm khách gọi xe, lừa cô ta đến nơi vắng vẻ rồi ra tay cướp giật. Vậy thì rất có thể một trong những hành khách ngồi trên xe ba bánh vào thời điểm ấy chính là phần tử phạm tội.”

“Cô chắc chắn đó là đoạn clip cuối cùng chứ?” Đội trưởng Trần vẫn không yên tâm, hỏi lại.

Trình Tử Nghiên kiên định gật đầu, cô nói: “Khu vực hiện trường xảy ra án mạng có bảy con đường dẫn về thành phố, nhưng chỉ ba con đường trong số đó cho phép xe cộ đi lại. Có lẽ hung thủ sẽ không chọn tuyến đường có nhiều xe cộ lưu thông để trở về, bởi vì cả ba con đường đó đều lắp camera, mà các ống kính camera lại không hề ghi lại được hình ảnh của chiếc xe ba bánh kia trở về thành phố từ sau thời điểm 10 giờ 10 phút.”

Tôi thầm thán phục sự lợi hại của Trình Tử Nghiên. Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi mà cô có thể nắm rõ địa hình một thành

phố xa lạ như trong lòng bàn tay. Thực hiện được điều này không chỉ nhờ vào sự cần mẫn, chăm chỉ, mà quan trọng hơn là cô có khả năng nắm bắt địa hình bẩm sinh.

“Vậy kẻ ngồi trên xe là ai?” Đội trưởng Trần hỏi.

Trình Tử Nghiên trả lời: “Tôi đã tìm kiếm rất kỹ từng ống kính camera, nhưng không hề nhìn thấy video nghi phạm lên xe, điều đó chứng tỏ hắc lên xe tại điểm không có ống kính camera. Hơn nữa chiếc xe ba bánh đó là loại xe có lọng che, khi nghi phạm ngồi trong xe, chiếc lọng sẽ che đi gần hết các đặc điểm nhận dạng của hắc. Bởi vậy ống kính camera dọc đường không thể ghi lại các đặc trưng về đặc điểm cơ thể, khuôn mặt hay trang phục của nghi phạm một cách hoàn chỉnh.”

Đội trưởng Trần thất vọng ra mặt: “Nói vậy nghĩa là chúng ta không thể xác định rõ ràng là hung thủ lên xe ở đâu.”

Trình Tử Nghiên nói: “Tuy không có chứng cứ trực tiếp, nhưng tôi có thể suy đoán.”

Nghe cô nói vậy, mọi người liền phấn chấn tinh thần.

“Mọi người nhìn này!” Trình Tử Nghiên cho chiếu lại hình ảnh bản đồ quỹ tích điện tử, rồi diễn giải, “Trong khoảng thời gian từ 9 giờ 40 phút cho đến 9 giờ 49 phút, chiếc xe ba bánh nhiều lần chạy qua ống kính camera của cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự trị an và cả một vài ống kính camera của nhà dân với hướng đi không xác định. Tôi cảm thấy có lẽ đó chính là quỹ tích chiếc xe di chuyển để tìm thêm hành khách khác sau khi cô ta đã chở vị khách cuối cùng vào lúc 9 giờ 40 phút. Nhưng ba, bốn clip xuất hiện từ sau thời điểm 9 giờ 49 phút, thì phương hướng của chiếc xe ba bánh rất rõ ràng, nó luôn thẳng tiến về hướng bắc. Cho đến tận clip cuối cùng tại thời điểm 10 giờ 10 phút, thì chiếc xe vẫn đi một mạch đến hiện trường xảy ra vụ án, nghĩa là đi về hướng bắc. Bởi thế tôi mới suy đoán, sau thời điểm 9 giờ 49 phút, Trương Lan Phần đón được khách - tức hung thủ - ở quanh khu vực trung tâm thương mại tài chính phía bắc thành phố Thanh Hương, đồng thời luôn đi về hướng bắc, tức hướng hiện trường vụ án.”

“Phạm vi đã thu hẹp hơn rất nhiều rồi.” Đội trưởng Trần đứng thẳng dậy, nheo mắt nhìn video clip đang được chọn trên màn hình, “Quanh khu vực này có nhiều người qua lại không? Có phát hiện ra hình ảnh kẻ khả nghi nào không?”

“Thật không may!” Trình Tử Nghiên nói, “Khoảng thời gian này chính là khoảng thời gian các trung tâm thương mại và chợ đêm bắt đầu đóng cửa, nên đường phố đặc biệt đông người, không thể phân biệt nổi ai là nghi phạm.”

“Thế này vẫn rất khó điều tra, có điều phạm vi đã thu hẹp lại khá nhiều rồi, chúng tôi tin có thể bắt được hung thủ.” Đội trưởng Trần nói.

“Tôi vẫn chưa nói hết.” Trình Tử Nghiên thấy Đội trưởng Trần tưởng cô đã nói xong liền tỏ thái độ, sau đó mới chậm rãi nói tiếp, “Thực ra tôi còn phát hiện thêm một điều nữa.”

“Phát hiện thêm điều gì?” Đội trưởng Trần vẫn nóng vội và thiếu kiên nhẫn như trước.

“Tôi đã cắt một vài hình ảnh từ rất nhiều đoạn video clip vừa đề cập khi nãy.” Trình Tử Nghiên bắt đầu chiếu các hình ảnh được cắt ra từ video camera giám sát, hình ảnh không rõ ràng lắm, chỉ có thể thấy mờ hình dáng của chiếc xe.

Cô nói tiếp: “Có một đoạn clip cho thấy phần kết nối ở chính giữa lòng xe và ghế lái xe hình như thừa ra vật thể gì đó. Các đồng chí xem, chính là thứ này.”

Nói xong, Trình Tử Nghiên chỉ tay vào một điểm trên hình ảnh. Tôi quan sát suốt hồi lâu vẫn không thấy có gì khác thường. Xem ra người thường xuyên quan sát camera vô cùng nhạy cảm với mỗi chi tiết nhỏ.

Trình Tử Nghiên tiếp tục mở một bức ảnh khác và nói: “Đây là ảnh đã qua xử lý. Tôi dùng kỹ thuật xử lý hình ảnh để chỗ kết nối trở nên rõ nét hơn. Tuy chưa đủ độ nét nhưng vẫn có thể nhận ra vật thể màu xanh lá cây thò ra khỏi mái xe.”

“Đuôi của nghi phạm sao?” Mắt của Đội trưởng Trần quả là tinh tường.

“Đúng thế, tôi cũng phân tích và phỏng đoán đây là lúc nghi phạm thay đổi tư thế ngồi trong xe, hấn thò một chân ra ngoài.” Trình Tử Nghiên nói.

“Nghĩa là có thể hấn mặc quần xanh lá.”

“Quần màu xanh lá...” Đội trưởng Trần trầm ngâm, “Quần xanh lá không hiếm gặp, nhưng nếu coi đó là căn cứ để điều tra thì hơi giống trò trẻ con.”

“Đúng thế! Ban đầu tôi cũng cho là vậy.” Trình Tử Nghiên nói, “Nhưng trước khi các đồng chí bắt đầu vào họp, anh Tần Minh nói với tôi rằng rất có thể hung thủ là một thanh niên có vóc dáng tương đối thấp. Hơn nữa, hành vi cưỡng ép nạn nhân cởi trang phục của hấn cho ta thấy hấn không hề lên kế hoạch tỉ mỉ hay ử mưu giết người từ trước, mà chỉ là hành vi bộc phát.”

“Đúng vậy, có thể vì trên người hấn có sẵn dao, lại đang cần tiền nên mới nhất thời quyết định cướp của.” Tôi bổ sung.

“Tôi quan sát một vài cửa hàng, cửa hiệu xung quanh khu trung tâm thương mại, thấy thanh niên thường tụ tập trong phạm vi đó đến tận lúc nửa đêm gà gáy.” Trình Tử Nghiên liếm môi, nói tiếp, “Khả năng lớn nhất chính là lên mạng. Vì tiêu tốn nhiều tiền vào các trò chơi trên mạng internet nên mới nhất thời nảy ra ý định cướp tài sản.”

“Có lý, nhưng đó mới chỉ là suy đoán.” Đội trưởng Trần nói.

Trình Tử Nghiên không phủ định: “Đúng vậy, không hề có bất kỳ chứng cứ nào, nhưng căn cứ vào suy đoán này, tôi tiến hành kiểm tra camera giám sát của một vài quán internet. Thật tình cờ là tôi lại thấy camera của một quán internet ghi lại hình ảnh một người đàn ông thanh toán tiền vào lúc 9 giờ 45 phút tối hôm kia, sau đó rời đi. Người đàn ông đó mặc chiếc quần màu xanh lá chẳng hề hợp với dáng người, trông gầy gò, thấp bé.”

“Thật ư?” Đội trưởng Trần lập tức hưng phấn tốt độ, “Nhiều chuyện tình cờ hợp lại sẽ trở nên không còn tình cờ nữa.”

“Hấn bao nhiêu tuổi?” Tôi sốt ruột hỏi.

“Hai mươi mốt.” Trình Tử Nghiên đáp, “Vì khách hàng đều phải đăng nhập tên thật lên hệ thống nên tôi mới có thể lấy được thông tin

cá nhân của kẻ đó.”

Trên màn hình hiện lên tấm ảnh thẻ của một người đàn ông, bên cạnh là số chứng minh nhân dân của anh ta.

“Ô quá ngẫu luôn!” Đại Bảo nhìn Trình Tử Nghiên bằng ánh mắt lấp lánh. Màn diễn giải của Trình Tử Nghiên ngày hôm nay hoàn toàn thuyết phục Đại Bảo, biến anh ta thành người hâm mộ Trình Tử Nghiên.

Sau khi Trình Tử Nghiên chỉ ra được lai lịch cụ thể của nghi phạm, không chỉ Đại Bảo mà gần như tất cả các cảnh sát dân sự phụ trách điều tra vụ án này có mặt tại hiện trường đều phục cô sát đất, hơn nữa còn nhanh chóng vạch ra kế hoạch hành động truy bắt. Trần Thi Vũ chủ động yêu cầu được tham gia cùng tổ truy bắt tội phạm, còn những cảnh sát kỹ thuật hình sự chúng tôi thì trở về khách sạn, bàn bạc lại các tình tiết của vụ án trong phòng tôi.

“Anh Đại Bảo, anh đừng nhìn tôi bằng ánh mắt đó nữa, tôi ngại lắm.” Trình Tử Nghiên che miệng cười bảo.

“Cô quá đẳng cấp!” Đại Bảo nói, “Chúng tôi phân tích đi phân tích lại mà cũng chỉ vạch ra được phương hướng điều tra, giỏi hơn nữa cũng chỉ có thể phác họa chân dung nghi phạm. Còn cô có thể trực tiếp tìm ra được cả số chứng minh thư của hắn ta. Quá trực tiếp! Quá hiệu quả!”

“Kỹ thuật công nghệ hiện đại ngày càng phát triển đúng là sẽ giúp chúng ta tạo ra nhiều lối tắt phá án hơn.” Tôi gật đầu tán thành, “Những phương pháp mới đều là khắc tinh của các phần tử tội phạm.”

“Không ngờ cái gọi là điều tra bằng hình ảnh lại ngẫu như vậy!” Đại Bảo vẫn đang phấn khích, “Trước đây tôi còn cho rằng công việc của Trình Tử Nghiên chỉ đơn thuần là quan sát camera thôi, chẳng mang hàm lượng kỹ thuật gì. Giờ xem ra đúng là khác nghề như cách núi, không ngờ việc quan sát camera lại chứa đựng nhiều huyền cơ như vậy. Kẻ không biết quan sát thì cho rằng đó chỉ là

camera giám sát, người biết quan sát thì có thể trực tiếp tìm ra hung thủ.”

“Cũng không hẳn vậy.” Trình Tử Nghiên nói, “Nếu không có những phân tích và suy đoán của anh Tần Minh và các anh, nếu không thể xác định được tính chất của vụ án và xác định được đặc trưng thể hình của kẻ phạm tội một cách rõ ràng thì cũng không thể trực tiếp tìm ra lai lịch của nghi phạm thông qua camera giám sát được.”

“Dù là vậy thì cô cũng vẫn quá siêu, dân số ở thành phố Thanh Hương đông đúc như vậy, biết điều tra loại trừ đến bao giờ mới tìm ra hung thủ.” Đại Bảo cảm thán.

“Đây cũng là nguyên nhân khiến Sở Công an tỉnh quyết định bổ sung Tử Nghiên vào tổ khám nghiệm chúng ta, có thêm sự hợp tác của các cảnh sát nhiều chuyên ngành, như thế mới tạo ra được lực lượng phá án mạnh mẽ nhất.” Tôi nói.

“Thực ra không phải với vụ án nào, phương pháp điều tra bằng hình ảnh cũng có thể phát huy tác dụng lớn.” Trình Tử Nghiên nói, “Điều kiện tiên quyết là phải tồn tại các video clip của camera giám sát. Tôi biết nhiều vụ án xảy ra ở nông thôn, ở trong nhà, ở những khu vực mà camera giám sát quanh đó chưa lắp hoặc bị hỏng thì đều không thể phá án bằng phương pháp này được. Tôi chỉ có thể trở lại làm công việc của nhân viên khám nghiệm dấu vết. Vụ án lần trước xảy ra ở Long Phiên chính là một ví dụ.”

Tôi gật đầu, hình ảnh con thuyền ma như u hồn vẫn còn quanh quẩn trong trí não tôi.

“Hơn nữa vụ án này quy tụ rất nhiều sự việc tình cờ.” Trình Tử Nghiên nói, “Nhiều điểm tình cờ tập hợp lại mới tạo ra được phương hướng chỉ định duy nhất và cuối cùng. Không phải vụ án nào chúng ta cũng có thể gặp may như vậy.”

“Đúng là vụ án này chứa đựng nhiều sự việc tình cờ.” Mắt Đại Bảo vẫn lấp lánh như ánh sao, “Nhưng phải nhờ sự quan sát tỉ mỉ của cô thì mới có thể phát hiện ra những manh mối rất nhỏ. Đó chính là điểm siêu ngầu của cô. Nói cho cùng, không một kẻ phạm tội nào có thể che chắn hành tung của mình một cách kín kẽ tuyệt đối.

Chúng ta nắm bắt được những kẻ hờ, sơ suất của chúng đều nhờ những điều ‘tình cờ’ ấy.”

“Bây giờ vẫn còn một vấn đề.” Trình Tử Nghiên nói, “Bắt người thì dễ nhưng tìm ra chứng cứ thì lại tương đối khó. Các manh mối của vụ án thông qua video clip đều chỉ là suy đoán, không thể đứng vững trước tòa bằng lập luận đó, trừ phi chúng ta tìm thấy đôi giày trượt ván kia.”

“Đúng vậy! Cuối cùng thì vẫn quay về vấn đề chứng cứ.” Tôi thở dài, “Mọi người nghỉ ngơi đi, bận rộn cả ngày rồi. Tôi đã dặn dò Thi Vũ sau khi bắt được nghi phạm thì phải lập tức lục soát và điều tra tường tận tình hình hoạt động của nghi phạm trong hai ngày đó. Sự việc đã xảy ra từ hai ngày trước, nghi phạm có đầy đủ thời gian để ngụy tạo hiện trường giả hoặc xóa bỏ dấu vết, vì thế tìm được chứng cứ hay không còn phải xem vận may của chúng ta nữa.”

Sáng hôm sau, chúng tôi vội vàng đến tổ chuyên án.

Không khí trong phòng gần như chẳng khác hôm trước là bao.

Nghi phạm tên là Nguyễn Báo đã được bắt về quy án, nhưng tên Nguyễn Báo này là kẻ “cứng không ưa, mềm không chịu”. Bất kể điều tra viên áp dụng biện pháp cứng rắn hay mềm dẻo, hắn đều không chịu mở miệng nói một câu.

“Giờ không đánh được hắn, không mắng được hắn, không trói được hắn, cũng chẳng thể bắt hắn nhin đối.” Trần Thi Vũ nhăn nhó mặt mày, “Chúng tôi bó tay bất lực với hắn.”

“Điểm duy nhất khác với cuộc hỏi cung hôm qua là...” Đội trưởng Trần nói, “Các điều tra viên vẫn chưa mất niềm tin, họ tin chắc chắn rằng hắn chính là hung thủ.”

“Nhưng quan tòa không tin vào trực giác.” Tôi cau mày nói.

“Chúng tôi đã lục soát nhà hắn rồi.” Trần Thi Vũ nói, “Nhưng không phát hiện thấy gì. Hắn ở một mình trong khu đất rộng mấy mẫu. Hắn là nông dân, lúc nông nhàn thì ngày nào cũng ra ngoài lê lững. Hắn từng có tiền án về tội ăn cắp. Nhà hắn bừa bộn chẳng khác nào ổ chó. Chúng tôi đã lục soát rất kỹ nhưng không tìm thấy chiếc quần nào màu xanh lá cây và cả đôi giày trượt ván nữa.”

“Đã có tiền án thì chắc hẳn biết cách tiêu hủy chứng cứ.” Tôi nói, “Vấn đề bây giờ là nếu không tìm thấy hai chứng cứ quan trọng này thì e là khó có thể khởi tố hẳn.”

Tổ chuyên án chìm vào im lặng, mọi người đều suy nghĩ nên làm gì bây giờ.

“Hai ngày nay, Nguyễn Báo đã làm gì?” Tôi nghĩ một lát, rồi phá vỡ bầu không khí yên ắng ở hội trường.

“Hắn không chịu nói bất kỳ điều gì.” Trần Thị Vũ nói, “Chúng tôi đã tiến hành điều tra ngoại vi. Mấy mẫu đất nhà hắn đều trồng mẫu đơn, giờ không phải làm nông nên ngày nào hắn cũng lai vãng đến các quán nét, hoặc tụ tập với đám bạn ất ơ uống rượu, đánh bạc.”

“Nhà hắn ở đâu?” Tôi hỏi.

Trần Thị Vũ nói: “Ở phía bắc ngoại ô thành phố, cách nơi xảy ra án mạng bảy, tám cây số. Thường ngày hắn vẫn thả bộ đến các quán internet ở thành phố, đôi khi lại đi nhờ xe của người làng.”

“Đi nhờ xe? Các cô đã hỏi hết các chủ xe mà hắn từng đi nhờ chưa?” Tôi hỏi.

“Vẫn đang điều tra.” Trần Thị Vũ đáp.

Cô vừa dứt lời thì một điều tra viên bước vào văn phòng của tổ chuyên án, cậu ta nói: “Theo như phân công, tôi vừa đi điều tra hành tung của Nguyễn Báo trước lúc hắn bị bắt. Chiều qua, Nguyễn Báo lại đến quán internet, sau đó, buổi tối hắn gọi điện cho một người cùng làng, đi nhờ xe kéo của anh ta về nhà. Người của chúng ta đợi sẵn ở cổng, anh ta vừa về làng liền bị chúng tôi bắt giữ. Điều đó có nghĩa là người cùng làng đó chính là đối tượng anh ta tiếp xúc cuối cùng trước khi bị bắt. Theo như lời kể của anh ta thì Nguyễn Báo gần như chẳng nói gì trong suốt chặng đường về nhà, tổng cộng chỉ nói năm câu. Đại khái đều là những câu thăm hỏi đại loại như ‘Tối nay ăn gì?’, ‘Dạo này có thắng bạc không?’... Nói tóm lại, anh ta cảm thấy hình như Nguyễn Báo có tâm sự gì đó trong lòng. Dọc đường về họ không gặp bất cứ ai. Đang đi thì Nguyễn Báo bảo dừng xe giữa đường, nói là muốn xuống ruộng mẫu đơn xem mẫu đơn lớn bằng chừng nào, nhân thể đi tiểu luôn.”

“Ruộng mẫu đơn?” Trong đầu tôi vụt lóe lên một ý nghĩ lạ, liền ngắt lời viên cảnh sát điều tra, rồi giục giã, “Đi thôi! Chúng ta mau đến ruộng mẫu đơn xem sao, mang theo cả chó nghiệp vụ đánh hơi vết máu nữa.”

Dừng xe bên cạnh ruộng mẫu đơn, chúng tôi đang mặc đồng phục khám nghiệm hiện trường, còn Đại Bảo đứng cạnh trêu chọc chú chó nghiệp vụ.

“Anh có chắc nơi này có vấn đề không?” Trần Thi Vũ hỏi.

Tôi lắc đầu: “Không chắc, nhưng tôi cảm thấy vậy. Nếu Nguyễn Báo là hung thủ thì làm sao lúc này anh ta còn tâm trạng quan tâm hoa mẫu đơn sinh trưởng như thế nào. Khả năng lớn nhất chính là anh ta đang giấu vật chứng ở đây. Có thể anh ta dự cảm được mình sẽ bị bắt nên muốn đến ruộng hoa kiểm tra xem còn gì sơ suất không.”

“Nếu sự thật là thế thì hành động của anh ta đúng là vẽ thêm chân cho rắn.” Lâm Đào nhận xét.

“Hi hi! Chẳng phải chó nghiệp vụ của cảnh sát đều là loại chó lai sói sao?” Đại Bảo ngồi xổm bên cạnh chú chó Springer Spaniel, ngón tay nghịch ngợm đôi tai dài của nó.

Chú chó không thèm đếm xỉa đến anh ta.

“Con chó nhỏ này có làm nên cơm cháo gì không? Liệu có ngửi ra vết máu ở đâu không?” Đại Bảo hỏi.

Chú chó vẫn ngồi ngoan ngoãn bên cạnh nhân viên huấn luyện chó, nghe rằng trêu tức.

“Mau đi bọc giày vào đi, đừng trêu chó nữa!” Tôi bất lực nói, “Có phải anh không phục, muốn thi với nó xem mũi ai thính hơn không?”

“Lục soát!” Nhân viên huấn luyện chó vừa ra lệnh, chú chó Spaniel liền như ngựa hoang được tháo yên cương, lao thẳng xuống ruộng hoa mẫu đơn.

“Chắc chắn nó đang nghĩ cuối cùng có thể tránh xa thằng cha đáng ghét kia rồi.” Tôi cười trêu chọc.

Diện tích của ruộng hoa không lớn lắm, nhưng cũng không phải dạng nhỏ, nếu dựa vào sức người mà đào xới mảnh ruộng này lên

thì không thực tế lắm. Và lại nếu vật chứng không được chôn ở đây thì hành động phá hoại vườn tược của dân sẽ bị khiển trách.

Chú chó Spaniel tìm kiếm khoảng mười phút, rồi ngồi xuống một chỗ trong ruộng mẫu đơn, thè lưỡi nhìn về phía nhân viên huấn luyện chó.

Tôi biết đó là tư thế báo hiệu đã tìm thấy vết máu của chó nghiệp vụ.

Tôi bước lại gần, phát hiện đất ở nơi đó không có vết tích mới bị đào bới nên thấy hơi nghi hoặc.

Nhân viên huấn luyện chó hiểu ý tôi liền tiếp tục ra lệnh “Lục soát!” cho chú chó.

Chú chó Spaniel lục soát thêm một vòng quanh khu vực này, rồi lại ngồi xuống chỗ cũ bên cạnh ruộng mẫu đơn.

Tôi nhìn chú chó với ánh mắt nghi ngờ, nhưng vẫn bảo: “Thế thì đào lên xem sao!”

Mấy viên cảnh sát dân sự cầm xẻng bắt đầu đào đất, chưa đào được mấy phút, một viên cảnh sát liền kêu lên: “Có vật gì đó!”

Cả người tôi chấn động, vội vàng chạy đến bên hố đất mới đào. Hố được đào khá sâu, chừng nửa mét. Bên trong hố có vật gì đó. Tôi đeo găng tay, phủi sạch đất trên vật thể.

Đó là chiếc áo khoác ngoài màu trắng ngà, chiếc quần nhung màu xanh lá và một đôi giày trượt ván đã cũ rách màu trắng.

“Cuối cùng đã phá án được rồi!” Tôi không giấu được sự kích động từ tận đáy lòng, “Tìm thấy đôi giày này là có thể tiến hành giám định ADN, còn chiếc quần này có thể giúp ta kiểm chứng tính chính xác của video trong camera giám sát, không những thế còn có thể tìm ra vết máu trên quần áo. Đây đúng là chuỗi chứng cứ hoàn hảo!”

“Mày giỏi quá! Bị chôn sâu thế mà vẫn tìm ra được!” Đại Bảo bắt đầu nghịch đôi tai dài của chú chó. Mặt chú chó thể hiện rõ vẻ bất lực.

Khi cảnh sát dân sự mang những đồ vật tìm thấy bên ruộng mẫu đơn vút trước mặt Nguyễn Bảo, đầu tiên hấn tỏ vẻ kinh ngạc, sau đó liền ủ rũ cúi đầu. Nhưng phải đến khi đưa mấy kết quả báo cáo ADN

làm khẩn cấp đến trước mặt Nguyễn Báo thì phòng tuyến tâm lý của hắn mới hoàn toàn sụp đổ.

Nhờ vào mấy mẫu ruộng mẫu đơn, thu nhập hằng năm cũng vừa đủ cho hắn tiêu xài. Có điều gần đây hắn đen quá, đánh bạc thua liên miên, thêm vào đó lại mê mẩn mấy trò chơi thu phí trên mạng nên đâm ra hắn lại thiếu trước hụt sau.

Trước đây hắn vẫn thường ăn cắp vặt kiếm chút tiền lẻ chi tiêu qua ngày. Nhưng hắn luôn mong muốn có thể cướp được món tiền lớn, chí ít có thể đảm bảo nhu cầu ăn uống trong vài tháng không cần lo nghĩ. Trộm cắp đã trở thành nghề phụ của hắn, nhưng hắn chưa bao giờ ăn cướp. Hôm đó, Nguyễn Báo vừa chơi game trên mạng vừa nghĩ cách tìm đối tượng để thử tay nghề ăn cướp. Sau khi rời khỏi quán internet, Nguyễn Báo liền lựa chọn đối tượng để ra tay. Lẽ ra hắn định tìm một hộ kinh doanh cá thể sắp đóng cửa hàng ở khu chợ, nhưng thầm nghĩ mình thân cô thế cô, vóc dáng lại thấp bé thế này thì cho dù đối phương là phụ nữ cũng không đảm bảo “một phát ăn ngay”. Nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng hắn quyết định chọn một chiếc xe taxi, đến nơi vắng vẻ mới ra tay.

Thời điểm này, khu ngoại ô phía bắc thành phố Thanh Hương rất ít gặp được xe taxi, nên mới mọc ra rất nhiều xe ba bánh. Nguyễn Báo cảm thấy tuy chạy xe ba bánh phi pháp chẳng kiếm được bao nhiêu tiền, nhưng đã không có xe taxi, thì vơ bèo vọt tép tạm vậy, dầu sao có còn hơn không.

Chọn đi chọn lại, cuối cùng Nguyễn Báo chọn Trương Lan Phần, mãi mới tìm được một người lái xe là nữ.

Mặc cả giá xong xuôi, Trương Lan Phần chở Nguyễn Báo đi về phía bờ sông Thanh Hương. Khi đi ngang qua bãi đất vắng vẻ, tức hiện trường xảy ra vụ án, Nguyễn Báo liền rút dao găm ra.

Vì muốn khống chế Trương Lan Phần hiệu quả hơn, Nguyễn Báo bắt Trương Lan Phần cởi hết quần áo, rồi đứng cách xa chỗ để quần áo để hắn có thêm thời gian lục lọi tài sản. Chẳng ngờ ở Trương Lan Phần này lại là loại đàn bà bất cần, không thiết tiền cũng chẳng thiết tình.

Tuy Nguyễn Báo chỉ tìm thấy hơn một trăm tề trong túi áo của Trương Lan Phần, nhưng lần “hành nghề” đầu tiên lại xuôi chèo mát mái như thế khiến hắn thấy rất hưng phấn.

Trương Lan Phần đúng cách đó hơn một trăm mét trong tình trạng không mặc gì trên người. Nguyễn Báo càng có thêm thời gian để suy nghĩ xem mình có xảy ra sơ sót gì trong quá trình gây án hay không. Dẫu sao hắn là kẻ từng có tiền án và bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên hắn rất có ý thức xóa dấu vết sau khi gây án.

Nghĩ đi nghĩ lại, sơ sót duy nhất chính là sau khi Trương Lan Phần cởi quần áo sạch sẽ, hắn đã đẩy bả vai ả một cái.

“Liệu có để lại dấu vân tay trên người cô ta không nhỉ?” Nguyễn Báo ngờ nghệch nghĩ vậy. Lúc này, Nguyễn Báo bắt đầu hối hận vì mình chưa chuẩn bị chu toàn đã ra tay ăn cướp, giá mà hắn đeo găng tay thì tốt bao nhiêu.

Nghĩ đến đây, Nguyễn Báo bước đến bên Trương Lan Phần. Trương Lan Phần sợ chết, lại tưởng Nguyễn Báo định cưỡng bức mình nên cô ta nói với hắn chỉ cần tha mạng, còn muốn làm gì cô ta thì làm.

Nhưng Nguyễn Báo nào có hứng thú gì với Trương Lan Phần, hắn chỉ yêu cầu Trương Lan Phần đi đến bờ sông tẩy rửa cơ thể một lát.

Nguyễn Báo yêu cầu cô ta làm vậy chỉ thuần túy vì muốn xóa bỏ chứng cứ mà mình để lại trên người Trương Lan Phần, nhưng ở góc độ của Trương Lan Phần thì hành động này rõ ràng là muốn giết người diệt khẩu, thủ đoạn diệt khẩu mà hắn định dùng chính là chìm chết cô ta dưới nước.

Bởi vậy Trương Lan Phần vừa cầu xin Nguyễn Báo tha mạng, thề thốt sẽ không báo cảnh sát, vừa tìm cơ hội quay trở về chỗ để quần áo của mình rồi chạy trốn.

Nguyễn Báo thầm nghĩ, Trương Lan Phần vừa nói rằng hắn muốn cô ta làm gì thì cô ta sẽ làm theo thế ấy, kết quả bảo cô ta xuống sông tắm một cái thôi mà cô ta cũng sống chết không chịu nghe theo. Kiểu này rõ ràng cô ta sẽ báo cảnh sát.

Thế là hai người bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn.

Với Nguyễn Báo, hẳn cho rằng nếu lúc này mà Trương Lan Phần chạy ra đường cái kêu cứu thì mình sẽ phải đối mặt với nguy cơ bị bại lộ. Thế mà vào đúng thời điểm ấy, Trương Lan Phần lại bày ra tư thế muốn chạy trốn. Sau khi giằng co, trong lúc nhất thời phần nộ, Nguyễn Báo rút dao đâm Trương Lan Phần một nhát. Không ngờ nhát dao hù dọa đâm xuống giữa đêm tối lại trực tiếp kết liễu mạng sống của Trương Lan Phần.

Chi vì cướp một trăm tệ mà dính vào án mạng. Điều đó khiến Nguyễn Báo hối hận vô cùng, nhưng dầu sao thì chuyện đã rồi, hẳn bắt đầu ngẫm nghĩ xem làm sao để tránh được sự trừng phạt của pháp luật.

Ở hiện trường có rất nhiều máu, hẳn cũng không rõ trên người mình có dính vết máu nào không. Bởi vậy, sau khi về nhà suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng hẳn đưa ra quyết định đầu tiên, đó chính là cởi áo khoác ngoài và giày, đi bộ suốt đêm đến ruộng nhà mình, tìm một nơi mà bản thân cho là kín đáo, đào hố, chôn quần áo dính máu xuống.

Để không bị cảnh sát phát hiện địa điểm giấu quần áo, Nguyễn Báo đã khổ công ngụy trang bề mặt hố sao cho thoạt trông không thể biết đất ở đó mới bị đào lên. Sau khi lo liệu xong xuôi mọi việc, Nguyễn Báo đi bộ về nhà, đánh một giấc thật say đến tận trưa ngày hôm sau.

Hai ngày hôm sau, Nguyễn Báo vẫn lên mạng đều đặn như thường ngày để thăm dò thông tin vụ án. Mục đích chủ yếu vẫn là muốn biết thông tin vụ án từ miệng mọi người. Ở khu ngoại thành phía bắc thành phố Thanh Hương bé tí này mà xảy ra một vụ án thu hút sự chú ý của mọi người đường này, thì người ta sẽ truyền tai nhau rộng khắp. Người ta đưa ra đủ mọi suy đoán, đồng thời cũng có nhiều thông tin lá cải khác nhau liên quan đến tình hình xử lý vụ án.

Sau khi cảnh sát bắt Trịnh Tam, Nguyễn Báo liền thở phào nhẹ nhõm. Tuy hẳn không hề hay biết mình đã làm rớt chiếc khăn ướt ra ngoài trong quá trình lục lọi tài sản và điều đó suýt làm chệch hướng điều tra của cảnh sát, nhưng khi cảnh sát đặt mối nghi ngờ lên người quen của ả kia thì Nguyễn Báo cảm thấy mình vô cùng may mắn.

Nhận được thông tin đó, Nguyễn Báo không trở về nhà lúc khuya khoắt như mọi khi mà đi nhờ xe của một người cùng làng về luôn lúc

chập tối. Hấn định về và uống một chén rượu chúc mừng bản thân tai qua nạn khỏi.

Thật không ngờ chính hành động cần trọng xem xét mảnh ruộng mẫu đơn rộng lớn lại cung cấp manh mối cho cảnh sát và giảng sẵn thiên la địa võng cho chính mình.

“Vụ án này Trình Tử Nghiên lập công đầu.” Tôi giơ ngón cái khen ngợi Trình Tử Nghiên trên chuyến xe trở về đơn vị.

“Không đâu ạ! Em chỉ làm việc mình nên làm thôi.” Mặt Trình Tử Nghiên đỏ như trái táo.

“Vụ án này nhắc nhở chúng ta một điều, bất kỳ chứng cứ đơn lẻ nào đều không đủ chứng minh tất cả.” Lâm Đào cảm thán, “Chuỗi chứng cứ mới là bảo vật linh hồn của pháp luật.”

“Ừm, không được để nhận định ban đầu làm ảnh hưởng đến quá trình suy luận, không suy bụng ta ra bụng người.” Tôi tổng kết, “Đây mới là tinh túy của suy luận thực tiễn.”

“Sau chuyến này, tôi nhất định sẽ thay xe, lái SUV rất sướng.” Rõ ràng Hàn Lượng chẳng quan tâm gì đến những gặt hái của chúng tôi, cậu ta đang mải lên kế hoạch cho chiếc xe mới tiếp theo của mình.

Chương 2

Hung khí biến mất

Người khiến ta sống trong địa ngục thì ta sẽ hủy hoại thiên đường của người.

– “Phân liệt cực độ –

Hình Văn thở dài thườn thượt.

Suốt thời gian mười lăm ngày dài đằng đẵng, anh chịu đựng biết bao giày vò, mệt mỏi. Một mình bố anh đưa đám chó mèo về sống cùng nửa đời người, khiến cho gần như tất cả anh em bạn bè đều xa lánh. Bởi vậy trong khoảng thời gian cuối cùng này chỉ còn mình Hình Văn cố gắng trụ vững cùng bố.

Bố của Hình Văn tên là Hình An Kiện, ông đã li dị vợ từ lâu, sống cảnh gà trống nuôi con cho đến khi con trai khôn lớn. Sau khi Hình Văn đi học đại học, ông đã làm một việc vô cùng ý nghĩa, đó là dành toàn bộ tiền tiết kiệm mua khoảnh đất trên sườn núi, xây trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang. Gần như tất cả động vật vô chủ trong thành phố Long Phiên này đều được đưa đến chỗ bố Hình Văn nhờ nuôi dưỡng, cũng có một vài người đến đây xin chúng về nuôi. Thế mà khi trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang vừa có chút tiếng tăm thì ông lại qua đời ở tuổi lục tuần vì căn bệnh nhồi máu cơ tim.

Trước khi mất ý thức, ông gọi điện thoại cho Hình Văn. Mặc dù lập tức trở về đưa bố đi bệnh viện, nhưng ông cũng chỉ nằm trong phòng cấp cứu mười lăm ngày. Sang ngày thứ mười sáu, ông đột nhiên tỉnh táo lạ thường chẳng khác nào ngọn đèn bùng cháy trước lúc cạn dầu, lời chẳng chối duy nhất ông để lại cho con trai chính là: “Mau về cho chó mèo ăn đi!”

Hình Văn không về.

Trong mười lăm ngày đó, một mình Hình Văn bươn bả ngược xuôi lo cho bố, làm gì còn thời gian chăm sóc lũ chó mèo? Lũ chó mèo được nhốt trong vườn, con nào chạy thoát ra thì thoát chết, những con còn lại sau mười lăm ngày không được ăn uống e rằng chẳng thể sống nổi. Coi như để chúng bồi táng theo bố, Hình Văn nghĩ vậy.

Lo liệu hậu sự cho bố xong xuôi, Hình Văn trở về trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang, dọn dẹp các di vật của bố. Nhưng khi anh bước vào sân trung tâm thì một cảnh tượng đập vào mắt khiến anh sợ hãi đến mức suýt vãi tiểu ra quần.

Trong sân còn vài con chó to không chạy trốn, có điều chúng cũng chẳng hề chết đói. Ở góc sân có một thi thể nằm đó, những bộ phận lộ ra ngoài lớp quần áo đều đã hóa xương trắng, nhưng thi thể vẫn chưa có hiện tượng phân hủy.

Chó dữ ăn thịt người rồi!

Hình Văn vừa lẩn vừa bò, chạy ra khỏi trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang, lập cập gọi điện thoại báo cảnh sát.

Trưởng khoa Hồ tóm tắt tình hình vụ án cho chúng tôi, rồi dẫn chúng tôi đến trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang. Sân trung tâm vừa bẩn thỉu vừa lộn xộn, khắp nơi toàn phân chó mèo. Thi thể nằm ở góc sân, bộ phận đầu mặt đã xương hóa, nhưng quần áo không có dấu hiệu gì khác thường.

“Sao nạn nhân lại vào đây nhỉ?” Tôi xoa mũi, hỏi.

“Không rõ lắm!” Trưởng khoa Hồ chỉ về phía ngọn núi sau vườn và bảo, “Có khả năng nạn nhân nhảy rào vào trong, cũng có thể ngã từ trên núi xuống.”

“Đã xác định được lai lịch của thi thể chưa?” Tôi hỏi.

Trưởng khoa Hồ gật đầu đáp: “Chiếc xe ô tô con của nạn nhân đậu ở chân núi cách đây không xa, trong xe có dấu vết vật lộn rất rõ ràng.”

“Ồ!” Tôi hỏi tiếp, “Vậy có dấu vết gì giá trị không?”

“Không có.” Trưởng khoa Hồ nói, “Có khả năng cửa kính xe bị đập vỡ, đệm ghế trong xe có vết tích bị lật lên. Bộ phận kỹ thuật hình sự chỗ chúng tôi đã tiến hành giám định nhưng không phát hiện thấy dấu vết của ai khác ngoài nạn nhân.”

“Lẽ nào bị cướp, sau đó nạn nhân tháo chạy rồi sảy chân ngã xuống núi?” Tôi hỏi.

Trưởng khoa Hồ nói: “Có thể lắm! Nhưng cũng có khả năng nạn nhân bị cưỡng bức. Mấy con chó to ở trong vườn đã bị bỏ đói mấy ngày nên chúng liền nhào vào cắn xé nạn nhân.”

“Nếu là vậy thì khả năng nạn nhân vượt rào xâm nhập vào trung tâm không lớn lắm.” Tôi nhận xét, “Đã kiểm tra các dấu vết ở trên núi chưa?”

“Trên đó toàn cỏ dại, không thể tiến hành khám nghiệm hay giám định.” Trưởng khoa Hồ nói, “Nhưng những vật cỏ dại có hiện tượng đổ rạp, bởi vậy không loại trừ trường hợp nạn nhân ngã từ trên núi xuống.”

Tôi bước đến bên bờ rào, phía ngoài hàng rào là sườn núi thoải, nếu lăn từ sườn núi xuống thì rất dễ rơi xuống sân của trung tâm.

“Nạn nhân bị đàn chó cắn xé đến chết sao?” Tôi thăm tháy ớn lạnh. Tuy những vụ án nạn nhân tử vong do bị chó dữ cắn khá hiếm gặp nhưng vẫn có thể tưởng tượng được cảm giác đau đớn khi bị đàn chó giằng xé mà nạn nhân phải chịu đựng lúc vẫn còn sống đáng sợ biết bao.

“Cũng chưa thể xác định có phải thế hay không.” Trưởng khoa Hồ nói, “Nhìn sơ qua tình hình bên ngoài thì thấy có vết răng để lại trên da cổ nạn nhân, dấu vết này vẫn còn phản ứng sống.”

“Liệu có thể xác định quỹ tích di chuyển của nạn nhân thông qua việc điều tra hình ảnh không?” Tôi hỏi Trình Tử Nghiên.

“Được! Dễ thôi ạ!” Trình Tử Nghiên nói.

“Được rồi, vậy chúng tôi về trước để khám nghiệm tử thi.” Tôi thấy đồng chí làm việc trong nhà xác đã bọc tử thi lại và chuẩn bị sẵn sàng để các bác sĩ pháp y đến phòng giải phẫu chuẩn bị khám nghiệm tử thi.

Tôi từng gặp một vụ án chó dữ cắn chết người. Một bà cụ sống trên núi gặp bầy chó dữ trên đường trở về nhà, cuối cùng bị chúng cắn chết, ở hiện trường có nhiều vũng máu lớn và dấu vết lôi kéo, vật lộn. Quần áo của nạn nhân bị xé rách tơi tả. Lần theo vết máu, cảnh sát tìm thấy chủ nhân của bầy chó dữ, kết quả ông ta chỉ cần bồi thường là xong chuyện.

Trong vụ án đó, những vết thương dạng cào xước trải rộng gần như toàn bộ diện tích cơ thể, có thể nhìn rõ vết răng động vật, nguyên nhân tử vong là do tổ chức mô mềm bị tổn thương trên diện

rộng dẫn đến hôn mê và tử vong. Ấn tượng về vụ án đó vẫn mới nguyên trong ký ức của tôi, nên tôi thấy tình trạng của nạn nhân bị chó cắn trong vụ án đó khác xa so với tình trạng của nạn nhân trong vụ án trước mắt. Những vết thương trên cơ thể nạn nhân trong vụ án này có vẻ rất ít, mặt đất tại hiện trường cũng không hỗn loạn lắm, quần áo của nạn nhân về cơ bản vẫn còn nguyên vẹn.

Thi thể chưa bị phân hủy, phần da còn sót lại trông vẫn như lúc còn sống, có điều vì bị chó cắn nên phần lớn khuôn mặt chỉ còn lại xương. Hình ảnh đó khiến người ta thấy lạnh gáy.

Ngoại trừ một vài chỗ da đầu lộ ra ngoài, còn đại bộ phận da đầu của thi thể đều còn, tuy đã chuyển sang màu hạt dẻ, kết hợp với tình trạng quần áo của người chết cho thấy nạn nhân là phụ nữ tầm ba mươi đến bốn mươi tuổi. Trên xương sọ có thể thấy dấu vết ma sát của răng nhọn, xung quanh mô mềm bị hư tổn có thể thấy phản ứng sống ở mức nhẹ.

Chúng tôi cởi bỏ dần quần áo của nạn nhân, mỗi chiếc quần, áo đều nguyên vẹn, trong túi áo khoác ngoài còn có điện thoại và ví tiền, hoàn toàn chưa bị lục lọi.

“Không hề có dấu vết bị xâm hại tình dục, cũng không có dấu vết cướp giật tài sản.” Tôi vừa nói vừa sắp xếp quần áo của người chết và lần lượt chụp ảnh lại.

Sau khi cởi bỏ hết quần áo, da thịt của tử thi lộ ra ngoài. Ngoại trừ đôi tay có vết cắn xé, các đốt ngón tay có vết thương hư tổn ra thì những bộ phận khác đều không có thương tích rõ ràng.

“Xung quanh ngón tay bị cắn đứt có phản ứng sống ở mức độ nhẹ.” Đại Bảo nhận xét, “Giờ xem ra khả năng lớn nhất là nạn nhân bị cắn vào cổ, sau đó tử vong, nhưng da thịt ở phần cổ bị hư tổn quá nặng nề nên rất khó phán đoán chính xác.”

“Lượng máu lưu lại tại hiện trường không nhiều.” Tôi nói, “Vậy thì chỉ có thể xảy ra hai trường hợp, hoặc là nạn nhân bị cắn vào cổ dẫn đến ngạt thở và tử vong, hoặc là bị chấn thương sọ não.”

Nói xong tôi cầm dao phẫu thuật tách da đầu còn sót lại của nạn nhân.

“Có vết gãy xương kia!” Đại Bảo chỉ vào huyết thái dương của người chết và nói.

Khe bướm ở xương thái dương của nạn nhân có vết gãy lõm vào trong. Dân gian thường gọi huyết thái dương là tử huyết, nguyên nhân là do xương sọ ở huyết thái dương là phần xương mỏng nhất, và lại phía dưới xương sọ có động mạch trong màng não chảy qua. Hễ xương sọ ở đó bị gãy là sẽ chạm tới động mạch phía dưới dẫn đến hiện tượng xuất huyết trong và tử vong. Nạn nhân bị gãy phần xương này nên cho dù không mở hộp sọ tôi cũng biết trong hộp sọ có rất nhiều máu tụ. Nạn nhân tử vong chính vì nguyên nhân này.

“Không ngờ nguyên nhân tử vong lại không phải là bởi vết cắn ở cổ.” Đại Bảo nói, “Nạn nhân chết do chấn thương sọ não, trách gì những nơi bị chó cắn đều không có phản ứng sống rõ rệt lắm, hóa ra lúc nạn nhân sắp chết mới bị đàn chó xâu xé, như vậy trong lòng tôi còn cảm thấy dễ chịu hơn chút ít.”

“Thế nạn nhân tử vong do bị ngã sao?” Trần Thi Vũ đứng cạnh hỏi.

Tôi lắc đầu, chỉ vào đường gãy của xương, nói: “Xương chỗ này bị gãy theo kiểu lõm vào trong tạo thành đường thẳng có cạnh, điều đó chứng tỏ vật gây tổn thương là loại vật tày có cạnh tù. Mặt đất tại hiện trường gần như trống trải, không thể gây nên vết thương như thế.”

Nói xong, tôi bắt đầu cưa hộp sọ, cố gắng tách màng cứng ra, rồi nói: “Cô xem, não của nạn nhân không có vết thương đối diện, điều đó chứng tỏ vết thương hình thành do bị đánh chứ không phải do trượt ngã.”

“Những phỏng đoán ban đầu của chúng ta đều sai.” Trưởng khoa Hồ nói, “Xem ra đây là một vụ án giết người, vết thương ở sọ não nghiêm trọng thế này có lẽ chính là nguyên nhân trực tiếp khiến nạn nhân hôn mê, vậy thì lẽ nào cô ấy bị tấn công ở sườn núi, sau đó lăn thẳng xuống sân trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang?”

“Cũng có khả năng nạn nhân bị tấn công ở nơi khác, sau đó hung thủ đứng trên sườn núi vứt nạn nhân vào trong sân.” Tôi nói, “Có điều làm vậy chẳng mang ý nghĩa gì. Nếu hung thủ muốn kéo dài

thời gian gây án thì địa điểm thích hợp để giấu xác là ở trong xe của nạn nhân. Chìa khóa xe vẫn cắm trong ổ, chỉ cần lái đến nơi hoang vắng giấu xác sẽ hiệu quả hơn cách giấu xác thế này.”

“Đúng vậy!” Trưởng khoa Hồ hoàn toàn tán thành, “Có khả năng hai người bọn họ đã giăng co, vật lộn ở khu vực gần đây, sau đó hung thủ đuổi theo nạn nhân đến sườn núi thì lấy vật tày có cạnh tù đánh vào huyệt thái dương khiến nạn nhân tử vong, sau đó hấn đánh nạn nhân trượt ngã xuống sườn núi và rơi vào sân trung tâm. Nguyên nhân chính dẫn đến tử vong là do chấn thương sọ não, nhưng lúc hấp hối nạn nhân còn bị đàn chó hoang đang đói điên cuồng nhào vào cắn xé.”

“Từ kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy khả năng này là lớn nhất.” Tôi nói, “Có điều chúng ta phải kết hợp với tình hình khám nghiệm hiện trường của Lâm Đào và tình hình điều tra qua hình ảnh của Trình Tử Nghiên mới có thể đưa ra kết luận chính xác.”

“Thời gian tử vong là khoảng ba ngày trước, nạn nhân chết sau bữa ăn no cuối cùng khoảng hai đến ba tiếng đồng hồ.” Trong lúc chúng tôi phân tích nguyên nhân cái chết thì Đại Bảo cũng chẳng hề nhàn rỗi, anh ta cố gắng phán đoán thời gian tử vong thông qua tình trạng tiêu hóa của thức ăn trong dạ dày và các hiện tượng phân hủy của thi thể.

“Vốn cho rằng đây là vụ tai nạn ngoài ý muốn, ai ngờ lại là vụ án mạng.” Trưởng khoa Hồ nhún vai.

“Không sao, chí ít trong vụ án này, các bác sĩ pháp y chúng ta đã làm hết những gì có thể. Nếu không ngoài dự tính thì phần việc còn lại là của bên điều tra thôi.” Tôi nói, “Không thể có chuyện vụ án nào chúng ta cũng đóng vai trò then chốt trong việc phá án như chúng ta muốn. Trên thực tế, đa số các vụ án đều do bộ phận điều tra nắm vai trò chủ đạo.”

“Không còn sớm nữa, kết thúc công việc rồi chúng ta về văn phòng tổ chuyên án nghe tình hình công việc của các bộ phận khác.” Trưởng khoa Hồ nhìn đồng hồ, rồi nói.

Ngoại trừ đội điều tra hình sự chỉ có một đội trở về văn phòng, các tổ công tác khác đều đã đợi sẵn tại phòng họp của tổ chuyên án.

Vì công tác pháp y là yếu tố then chốt mang tính quyết định trong việc phán đoán tính chất của vụ án cho nên tôi phát biểu đầu tiên: “Y phục của nạn nhân vẫn chỉnh tề, không hề có bất kỳ dấu hiệu bị xâm hại tình dục, trên người nạn nhân có điện thoại di động và ví tiền, trong ví tiền có hơn một ngàn tệ. Căn cứ vào báo cáo khám nghiệm tử thi thì có lẽ nạn nhân bị một vật tày có cạnh tù đánh vào đầu dẫn đến chấn thương sọ não và tử vong. Nạn nhân chỉ bị đánh một cú, thêm vào đó cả mảng lớn da đầu bị hư tổn cho nên chúng tôi không thể đưa ra phán đoán chi tiết hơn về hung khí sát thương.” Tôi nói về tiếc rề, “Kết hợp với tình hình tại hiện trường cho thấy có lẽ giữa nạn nhân và hung thủ đã xảy ra giằng co, vật lộn ở gần khu vực nạn nhân đỗ xe, sau đó hung thủ đuổi theo nạn nhân đến sườn núi. Nạn nhân bị đánh một cú vào gáy thì trượt ngã xuống sân trung tâm nhận nuôi chó mèo hoang, sau đó bị đàn chó hoang lao vào cắn xé. Lúc này nạn nhân vẫn còn dấu hiệu của sự sống.”

“Lúc bị chó cắn, cô ấy vẫn còn tỉnh táo sao?” Nét mặt Trình Tử Nghiên bộc lộ rõ vẻ thương xót.

Tôi lắc đầu: “Não bộ bị tổn thương đến mức ấy thì chắc là nạn nhân đã mất ý thức. Chẳng qua tình trạng của nạn nhân lúc đó chỉ cách cái chết sinh học một khoảng thời gian ngắn mà thôi.”

“Kết quả điều tra của chúng tôi hoàn toàn khớp với những gì Tần Minh vừa nói.” Lâm Đào thêm lời, “Có lẽ hung thủ và nạn nhân đã vật lộn ở ngay trong xe. Hung thủ ngồi ở ghế phụ lái, còn nạn nhân ngồi ở ghế của lái xe. Sau đó, hai người họ tiếp tục ra khỏi xe và đánh nhau. Trong suốt quá trình này, hung thủ và nạn nhân dùng gạch đá tấn công đối phương, kết quả ném trúng cửa kính xe. Chúng tôi có thể phán đoán quá trình này một cách rõ ràng nhưng lại không lấy được vật chứng dấu vết có thể chứng minh hành vi phạm tội. Vì mặt đường tại hiện trường rất kém, không có giá trị giám định nên chúng tôi không thể phán đoán được lộ trình di chuyển sau đó của hai người họ. Có điều cỏ dại ở sườn núi bị ngã rạp hết sức rõ ràng, điều này phù hợp với phán đoán của Tần Minh. Trong ngăn kéo trên xe có một chiếc túi đeo chéo, trong túi có mấy ngàn tệ tiền mặt.”

“Kết quả công tác của tổ chúng tôi cũng phù hợp với phân tích của anh Tần Minh.” Trình Tử Nghiên nói, “Chúng tôi đã quan sát và

đưa ra phán đoán về hình ảnh thu được từ các camera giám sát trong thành phố. Nạn nhân lái xe theo hướng đến hiện trường vào ba ngày trước. Thời điểm đó là buổi tối, camera giám sát có thể xác định chính nạn nhân đã lái xe, ghế phụ lái không có người ngồi, nhưng không thể xác định hàng ghế sau có người ngồi hay không. Tối hôm đó, tất cả các máy camera giám sát lắp dọc đường đến hiện trường đều cho thấy không có chiếc xe nào bám theo xe của nạn nhân, cũng không có chiếc xe nào chạy trên con đường đó cả vào thời điểm trước và sau khi nạn nhân chạy xe qua, bởi vì hiện trường là nơi rất hoang vắng.”

“Liệu có người đi bộ hoặc đi xe máy qua đoạn đường đó không?” Một cảnh sát điều tra hỏi.

“Chỉ cần hung thủ sử dụng phương tiện giao thông thì nhất định phải qua con đường đó, và đều được camera thu lại hình ảnh. Nhưng nếu đi bộ thì hẳn có thể đi xuyên qua các con đường nhỏ để đến hiện trường.” Trình Tử Nghiên đáp.

“Điều đó không ảnh hưởng đến phán đoán lúc trước.” Tôi nói, “Nạn nhân là phụ nữ, vụ án lại xảy ra vào buổi tối, tuy chúng tôi không biết vì sao cô ta lại đến nơi này vào lúc khuya khoắt như vậy, nhưng rõ ràng ở nơi hoang vắng như thế, nếu không phải người quen thì cô ta sẽ không thể để người lạ lên xe. Bởi vậy có thể loại trừ trường hợp cô ta gặp phải phần tử phạm tội giữa đường. Hung thủ không hề xâm hại tình dục, cũng không hề cướp tài sản của cô ta, vậy thì hung thủ của vụ án này chắc chắn là người quen của nạn nhân, động cơ có thể là trả thù hoặc cũng có thể do bộc phát.”

“Chúng tôi cũng tiến hành quan sát và phân tích vị trí xuất phát của nạn nhân.” Trình Tử Nghiên nói tiếp, “Có lẽ cô ấy xuất phát từ khu vực gần cơ quan của mình, nhưng chúng tôi không biết cô ấy có chở ai trên xe không.”

“Hiện trường vắng vẻ như vậy, nếu báo có ai đó đi bộ đến đó để hẹn hò với nạn nhân thì có vẻ vô lý quá.” Tôi nói, “Trình Tử Nghiên đã loại trừ trường hợp có xe bám theo xe nạn nhân đến hiện trường, thì chứng tỏ rất có khả năng hung thủ ngồi ngay hàng ghế sau trong xe nạn nhân. Có thể họ hẹn nhau đến hiện trường làm gì đó, nhưng vì đôi bên xảy ra tranh chấp, dẫn đến đánh nhau. Nếu hung thủ không

biết trước trong sân trung tâm có đàn chó bị bỏ đói nhiều ngày trời thì việc hấn đánh nạn nhân không thể liệt vào tội cố ý giết người, mà chỉ có thể quy về tội cố ý gây thương tích dẫn đến chết người.”

“Tính chất vụ án này đã được làm rõ thì chúng ta cũng dễ xử lý thôi.” Giám đốc Công an thành phố Long Biên họ Triệu nói, “Tính chất vụ án này không man rợ, nên gánh nặng trên vai chúng ta cũng nhẹ hơn chút ít. Và lại đường lối tư duy đã rõ nét như vậy, chúng tôi có niềm tin sẽ nhanh chóng phá giải được vụ án này thôi. Tiếp theo, đội điều tra cũng nói vắn tắt về tình hình vụ án đi!”

Đội trưởng đội điều tra nói: “Nạn nhân tên là Tô Thi, nữ, ba mươi mốt tuổi. Trước đây có một đời chồng, con cô ta chết sớm. Sau đó, cô ta ly dị chồng, giờ sống độc thân. Nạn nhân là viên chức của một công ty, thu nhập ở mức khá. Về các mối quan hệ xã hội, ừm, vài năm trở lại đây khá là phức tạp. Hiện tại bộ phận điều tra chúng tôi đã chia ra thành các nhóm nhỏ, sắp xếp và điều tra các mối quan hệ mâu thuẫn của cô ta. Chỉ có điều chúng tôi không thu thập được vật chứng dấu vết gì tại hiện trường, nên việc khu biệt phần tử tội phạm khá khó khăn.”

“Chính xác, chúng tôi cũng thử lấy một vài vật mẫu sinh học, sau khi phòng giám định ADN cho kết quả thì mới biết có thêm phát hiện gì mới không.” Tôi nói.

“Không có vật chứng thì không phá được án sao? Thế vào thời vẫn chưa có công nghệ giám định ADN thì cảnh sát chúng ta đều không thể phá án sao? Thời đó các vụ án mạng còn nhiều hơn bây giờ.” Giám đốc Triệu nổi cáu, cao giọng chất vấn, “Các mối quan hệ trong vụ án này rõ ràng như thế, tôi không tin các cậu không tra ra nổi chân tướng sự việc.”

“Với vụ án này, ngoài việc tra ra các mối quan hệ mâu thuẫn của nạn nhân còn có thể tra cứu quỹ tích di chuyển của nạn nhân trước khi mất tích, đồng thời còn kiểm tra được các dấu vết liên lạc qua điện thoại di động và lên mạng internet.” Thấy lãnh đạo nổi nóng, tôi vội vàng xoa dịu tình hình, “Những chi tiết đó không chỉ là manh mối, mà còn là chứng cứ nữa.”

Đội trưởng đội điều tra gật đầu tỏ vẻ cũng hiểu những điều này. Tôi biết đây đều là sở trường của bộ phận điều tra hình sự, chắc

chắn họ còn có nhiều phương pháp và phương hướng điều tra hơn chúng tôi biết rất nhiều, tôi nói vậy thật sự là múa rìu qua mắt thợ.

Nghĩ đến đây, tôi thấy hơi ngượng liền vờ nhìn đồng hồ và bảo: “Giám đốc Triệu, giai đoạn công tác tiếp theo không cần chúng tôi tham gia nên chúng tôi giải tán trước nhé?”

Đa số các vụ án lớn có nhiều điểm nghi vấn, chúng tôi đều theo sát đội điều tra đến cùng, nhưng cũng có nhiều vụ án khác, đặc biệt là những vụ án có quan hệ nhân quả hết sức rõ ràng thì sau khi hoàn thành công tác ở giai đoạn tiền kỳ, bộ phận kỹ thuật hình sự chúng tôi sẽ rút khỏi tổ chuyên án. Trừ phi vụ án lại xuất hiện các khó khăn mới ở giai đoạn hậu kỳ phá án thì chúng tôi mới tiếp tục tham gia vụ án, nghiên cứu và phân tích lại để xem các phán đoán ban đầu về mặt kỹ thuật có chính xác hay không. Trong vụ án này, quan hệ nhân quả rất rõ ràng, tuy các nội dung cần điều tra ở giai đoạn kế tiếp còn rất nhiều, nhưng không còn việc của bộ phận kỹ thuật hình sự chúng tôi nữa, bởi vậy giờ là lúc chúng tôi nên rút ra khỏi vụ án.

Lúc đi xuống tòa nhà của công an thành phố, chúng tôi phát hiện có một chiếc xe ô tô cỡ lớn, mới toanh đỗ trong sân. Đó là chiếc Ford Raptor, rõ ràng là một chiếc xe bán tải, nhưng đã được sửa lại thành chiếc xe bảy chỗ. Hàn Lượng đứng bên cạnh xe, thưởng thức chiếc xe mới.

“Muốn mua chiếc này à?” Tôi cười hỏi.

“Đây là xe tôi vừa mới mua đấy chứ!” Hàn Lượng đáp.

“Cái gì? Khi nãy cậu còn lái chiếc TT đưa chúng tôi đi họp cơ mà?” Đại Bảo kinh ngạc.

Hàn Lượng cười, nói: “Các anh vào họp, tôi thấy mình cũng chẳng giúp ích được gì nên trốn giờ, chuồn ra ngoài để đổi xe.”

“Sao cậu mua xe mà dễ dàng như người ta mua mớ rau thế nhỉ?” Lâm Đào bất lực lắc đầu.

“Thấy chiếc SUV này của tôi đẹp không? Mỗi tội xe cao quá, lúc trèo lên hơi vất vả một chút.” Hàn Lượng cười hề hề bảo vậy.

“Xe này của cậu mà là SUV sao?” Tôi đá đểu, “Rõ ràng chỉ là xe tải.”

“Được rồi, dầu sao cũng tốt hơn chiếc xe nát của đơn vị mình nhiều, phải không?” Hàn Lượng mở cửa, ra hiệu cho chúng tôi lên xe. Thấy Trần Thi Vũ trèo lên hơi khó khăn, Hàn Lượng liền đưa tay ra định đỡ cô, nào ngờ bị cô hất ra.

“Đừng chạm vào tôi!” Trần Thi Vũ sa sầm nét mặt.

“Cô sao vậy?” Hàn Lượng giật mình, chúng tôi cũng ngạc nhiên không kém.

“Không muốn lại gần kẻ tồi tệ.” Trần Thi Vũ nói.

Câu nói đó khiến chúng tôi đứng hình, chuyện gì xảy ra vậy nhỉ? Lúc trên đường đến đây, hai người họ còn trêu đùa nhau om sòm, sao vừa họp xong lại trở mặt không nhận người quen thế này? Tôi hỏi Trần Thi Vũ nhưng cô không trả lời. Chúng tôi đành ôm tâm trạng thấp thỏm, im lặng lái xe về tỉnh trong bầu không khí đầy gượng gạo.

2

hiếc xe mới vẫn chưa đến cổng Sở Công an tỉnh thì chúng tôi nhận được điện thoại của thầy gọi đến.

“Vừa phát hiện thấy một thi thể trên đường cao tốc Thanh Long.” Thầy kể tóm lược cho chúng tôi, “Nếu các cậu đang rảnh thì qua đó xem thế nào.”

“Vụ án ở Long Phiên vẫn chưa phá được.” Tôi chần chừ, “Lại thêm một vụ nữa ạ?”

“Vì xác chết được phát hiện ở cột mốc đường cao tốc Thanh Long nên xảy ra chút tranh cãi xem thuộc khu vực quản lý của đơn vị nào.” Thầy nói, “Giờ Sở Công an tỉnh chỉ định đơn vị thụ lý vụ án là Công an thành phố Thanh Hương.”

Trong “Quy định về trình tự thụ lý các vụ án hình sự của cơ quan công an” viết như sau: Các vụ án hình sự sẽ do cơ quan công an tại nơi xảy ra vụ án thụ lý. Nếu xét thấy cơ quan công an nơi nghi phạm cư trú thụ lý thỏa đáng hơn thì sẽ do cơ quan nơi đó thụ lý. Nơi xảy ra vụ án bao gồm nơi phát sinh hành vi phạm tội và nơi phát sinh kết quả phạm tội. Nơi phát sinh hành vi phạm tội bao gồm nơi thực hiện hành vi phạm tội và những nơi có liên quan đến hành vi phạm tội như nơi chuẩn bị, nơi bắt đầu, nơi đi qua, nơi kết thúc... Hành vi phạm tội diễn ra ở ba trạng thái: liên tục, liên tiếp và tiếp tục. Những địa điểm thực hiện hành vi phạm tội liên tục, liên tiếp và tiếp tục đều được coi là nơi phát sinh hành vi phạm tội. Nơi phát sinh kết quả phạm tội bao gồm nơi nạn nhân bị xâm hại, nơi thực tế đạt được hành vi phạm tội, nơi ẩn giấu, nơi chuyển dịch, nơi sử dụng, nơi tiêu thụ... Với những vụ án hình sự chưa thể xác định rõ ràng hoặc xảy ra tranh chấp trong việc phân định địa bàn chịu trách nhiệm thụ lý thì các cơ quan công an có thể tự bàn bạc, thỏa thuận. Nếu không đạt được thỏa thuận thì

cơ quan công an cấp cao hơn sẽ chỉ định cơ quan chịu trách nhiệm thụ lý.”

Hiện giờ gặp phải vụ án chưa xác định được tính chất, Sở Công an tỉnh xét thấy cảnh sát Long Phiên đang tập trung lực lượng cho vụ án giết người Tô Thi nên chỉ định vụ án này sẽ do Công an thành phố Thanh Hương thụ lý.

“Cột mốc đường cao tốc...” Tôi lẩm bẩm, “Thế chẳng phải là vụ tai nạn giao thông sao?”

“Khả năng đó khá cao.” Thầy nói.

“Vậy thầy vẫn muốn chúng con đi ạ?” Có thể vì thấy hơi mệt mỏi nên tôi lười nhác.

“Đi chứ! Sao lại không đi?” Đại Bảo ngồi cạnh nói chớ vào một câu.

Hiện nay, ở Trung Quốc, đa số các vụ tai nạn giao thông đều do cảnh sát giao thông trực tiếp điều tra và xử lý, chỉ khi hiện trường điều tra xảy ra vấn đề hoặc này sinh nghi vấn thì cảnh sát giao thông mới thông báo cho cảnh sát hình sự và yêu cầu hỗ trợ. Nếu hiện trường không có gì đáng ngờ, thì cảnh sát giao thông sẽ ủy thác cho các trung tâm giám định tư pháp xã hội tiến hành khám nghiệm tử thi.

“Hiện tại nhận định của bên cảnh sát giao thông về vụ này đang xảy ra mâu thuẫn, các cậu đến đó xem thế nào.” Thầy nói.

Tôi ngắt điện thoại, nhớ lại một vụ án giết người được ngụy trang thành vụ tai nạn giao thông xảy ra mấy năm trước. Không lẽ vụ án này cũng thế sao? Để ngụy trang thành tai nạn giao thông mà lên tận đường cao tốc ư? Phương pháp này mới mẻ, độc đáo đấy!

“Vừa mới về đã phải đi luôn sao?” Hàn Lượng vừa cười vừa quay đầu xe.

“Cậu định lái xe của cậu đến đó đấy à?” Tôi hỏi.

“Dùng xe riêng vào việc công mà cũng không được ư?” Hàn Lượng hỏi lại.

“Lỡ xảy ra chuyện gì thì tổn thất được tính là việc công hay việc riêng?” Tôi hỏi tiếp.

“Này này!” Đại Bảo kêu lên, “Xin cậu, đừng có độc mồm!”

Rồi anh ta hỏi Hàn Lượng: “Ngày nào chúng ta cũng chạy đường cao tốc vì mong gặp được may mắn, cậu lái xe riêng đến nơi xảy ra vụ chết người mà không sợ bị vận đen ám quẻ à?”

“Thì tại việc đang gấp còn gì? Giờ mà trở về đội xe làm thủ tục nhận xe công thì lỡ việc mất.” Hàn Lượng có vẻ nghiện con xe mới tậu, nên không muốn đổi xe khác.

“Được rồi! Vậy thì nhanh lên, đội cảnh sát thành phố Thanh Hương vẫn đang đợi chúng ta ở cột mốc cao tốc đấy!” Tôi nhìn Wechat, thấy tin nhắn của Đội trưởng Trần: “Vừa mới chia tay chưa được bao lâu mà đã gặp lại nhau nhanh thế!”

Hiện trường không phải ở trên đường cao tốc mà là ở dưới sườn dốc, nằm trên bãi đất trống trong lưới phân cách.

Khi chúng tôi đến hiện trường, đường cao tốc vẫn chưa được phong tỏa, đường dây cảnh giới kéo xuống phía dưới sườn dốc đường cao tốc, mấy chục cảnh sát đứng vây quanh khu vực đó, có cảnh sát hình sự đội mũ kê-pi màu xanh thẫm, cũng có cả cảnh sát giao thông đội mũ kê-pi màu trắng.

Ven đường cao tốc có mười mấy chiếc xe cảnh sát đỗ theo trật tự, đèn hiệu trên các nắp ô tô liên tục nhấp nháy để đảm bảo an toàn. Hàn Lượng đỗ xe ở vị trí cuối cùng, đợi xe dừng lại hẳn, chúng tôi cùng nhảy xuống.

Thực ra lúc xe chạy trên đường cao tốc thì không cảm thấy nhanh lắm, nhưng vừa dừng lại ven đường, thấy từng chiếc xe lướt đi vun vút bên cạnh mới biết trên đường cao tốc vô cùng nguy hiểm. Đặc biệt là tình trạng như hiện giờ, chiếc xe nào chạy ngang qua hiện trường, người lái xe đều không kịp được mà ngoái đầu nhìn về phía chúng tôi, trong khi không hề giảm tốc độ chậm lại, thật khiến chúng tôi vô cùng lo lắng về vấn đề an toàn giao thông trên đường.

“Các anh đến rồi à? Vất vả quá! Cứ phải làm phiền các anh.” Đội trưởng Trần đi lên sườn dốc, anh vẫn thân thiện hàn huyên với chúng tôi giống như lần gặp mặt hai hôm trước, “Ô, các anh lái hẳn ‘xe tăng’ đến cơ à?”

Đội trưởng Trần ngạc nhiên nhìn chiếc xe hoành tráng của Hàn Lượng.

“Đây là xe bán tải chứ xe tăng gì đâu?” Đại Bảo nói, “Xe tăng thì phải có pháo chứ!”

“Tình hình cụ thể như thế nào?” Tôi vừa đeo găng tay vừa thận trọng bước xuống sườn dốc đến hiện trường trung tâm.

“Hai tiếng trước, tài xế chiếc xe chở hàng nhìn thấy phía trước bốc khói. Đúng lúc anh ta mót tiểu nên dừng lại giải quyết.” Đội trưởng Trần tóm tắt sự việc, “Thế là anh ta đỗ ở đây, nào ngờ nhìn thấy đám cỏ đang bốc cháy, trên đám cỏ còn có một người đang nằm sóng soài. Anh tài xế xe hàng rất nhiệt tình, vội vàng lên xe lấy thiết bị chữa cháy, vừa hô hào đồng nghiệp báo cảnh sát vừa dập lửa. Lúc chúng tôi đến nơi thì lửa đã được dập tắt, nhưng người nằm trên đồng cỏ thì chết rồi.”

Hiện trường trung tâm là đồng cỏ đã cháy một nửa, trong đồng tro tàn bên cạnh là một thi thể. Có điều thi thể này khác với những thi thể chết cháy vì hỏa hoạn ở điểm các vết bỏng trên cơ thể không đến nỗi nghiêm trọng lắm. Có khả năng khi lửa bốc cháy, nửa thân trên của thi thể chịu nhiệt nên phần đầu, mặt và cổ của người chết bị bỏng, nhưng mức độ khá nhẹ. Vì da mất nước, than hóa do chịu ảnh hưởng của sức nóng nên gần như có thể nhìn thấy mấy vết nứt trên da đầu, da mặt và da cổ của người chết. Nhưng về tổng thể vẫn có thể nhận diện được ngoại hình.

Ngoại trừ điều này ra, tay phải của nạn nhân bị cháy đen thành than, có khả năng tay bị đặt trong đồng lửa, tuy nhiên phía dưới ngực của nạn nhân không có dấu vết cháy bỏng.

“Thiêu cháy kiểu này chắc chỉ làm hư hại các mô bề mặt da chứ không ảnh hưởng gì lắm đến các mô dưới da.” Tôi lấy ngón tay chọc nhẹ vào cổ người chết, nói tiếp, “Vả lại không gian ở đây thoáng đãng, nên có thể loại trừ trường hợp chết do ngạt thở khí độc hoặc do ngộ độc cacbon monoxit (CO), bởi vậy nguyên nhân tử vong chắc chắn không phải do chết cháy.”

“Đốt thi thể để phi tang? Chẳng lẽ đây là vụ án mạng?” Trình Tử Nghiên hỏi.

“Đốt thi thể cũng không thể chứng tỏ đây là vụ án mạng.” Lâm Đào giải thích, “Đốt thi thể hay phân xác chỉ là hình thức xử lý xác

chết. Nguyên nhân tử vong mới quyết định tính chất của vụ án. Ví dụ như vụ án này, chúng ta không thể loại trừ trường hợp nạn nhân gặp tai nạn giao thông trên đường cao tốc dẫn đến tử vong, tài xế của chiếc xe gây tai nạn liền đốt thi thể để trốn tránh trách nhiệm.”

“Đây là khả năng lớn nhất.” Đội trưởng Trần nheo mắt gật đầu, “Giống chúng tôi nghĩ. Tôi đã bố trí người điều tra tất cả các phương tiện di chuyển trên đoạn đường này vào khoảng thời gian đã định xem có tìm thấy manh mối gì không.”

“Nhưng nếu đâm chết người trên đường cao tốc thì về cơ bản đây được quy là lỗi của người đi bộ, việc gì tài xế phải đốt xác?” Đại Bảo phản bác.

Tôi gật đầu, tán thành ý kiến của Đại Bảo.

“Vậy điểm mấu chốt vẫn là phải tìm cho ra nguyên nhân cái chết.” Đội trưởng Trần cũng thấy Đại Bảo nói có lý, anh nói tiếp, “Xe bên nhà xác đã đến rồi, chúng ta tranh thủ thời gian khám nghiệm tử thi thôi!”

“Được!” Tôi nói, “Bao nhiêu xe đỗ trên đường cao tốc thế này làm tôi cứ thấy thấp thỏm, cảm giác không được an toàn cho lắm. Giờ chúng tôi tiến hành khám nghiệm tử thi, còn các anh đi kiểm tra hiện trường tiếp theo, sau đó mau chóng rời khỏi đường cao tốc.”

Mọi người đều thu xếp trang thiết bị của mình, Lâm Đào thấy cạnh chân có vật gì đó phát sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời liền tiện tay nhặt lên, nhìn quanh một lát, cậu ta liền bỏ vào hòm đựng dụng cụ khám nghiệm.

Khi chuyển thi thể lên bàn giải phẫu, chúng tôi cảm thấy tay phải của người chết có vết thương hư tổn rất rõ rệt. Cánh tay phải sắp biến thành “khớp giả”.

Theo trình tự, đầu tiên chúng tôi cởi bỏ trang phục của người chết. Thi thể còn “tươi”, đang trong quá trình co cứng, có lẽ ông ta mới chết được bốn đến năm giờ đồng hồ.

Ông ta mặc rất nhiều quần áo, phần lớn đều là trang phục mùa đông. Bên ngoài cùng là chiếc áo bông rách, phần gần cổ áo bị cháy sém, lõi cả bông đã cháy thành than ra ngoài. Tiếp theo là chiếc áo len cũng cũ rách, chỉ duy vị trí cổ áo có vết tích cháy xém. Bên trong

áo len, người chết còn mặc áo gile và hai chiếc áo thu đông. Mặc nhiều như vậy dường như chẳng hề ăn nhập với thời tiết mùa xuân đang dần ấm áp lên như lúc này. Sau khi kiểm tra toàn bộ y phục của người chết, chúng tôi phát hiện hơn một ngàn tệ và một thẻ chứng minh nhân dân kiểu cũ ở trong túi áo gile bông. Tờ tiền rất mới, được gấp cẩn thận trong túi áo, thẻ chứng minh nhân dân để phía trên tờ tiền.

“Có chứng minh nhân dân này!” Tôi quan sát tỉ mỉ tấm thẻ chứng minh nhân dân đời đầu được cấp phát từ năm 1992, rồi nói, “Rất có khả năng đây là chứng minh nhân dân của người chết, vậy là chúng ta đã làm rõ được lai lịch của thi thể.”

“Đã lấy mẫu ADN rồi.” Đại Bảo nói, “Vài tiếng nữa là có thể xác định được lai lịch của người chết.”

Ngoài những vật dụng này ra, người chết không mang theo bất kỳ vật tùy thân nào khác.

“Kiều Sinh Sản... cái tên này... mang hơi thở thời đại quá nhỉ!” Lâm Đào cầm chứng minh nhân dân lên và nói, “Năm nay vừa tròn năm mươi tuổi, là người tỉnh Bắc Hòa. Chắc, từ Bắc Hòa đến tỉnh chúng ta phải đi qua tỉnh Nam Hòa, cách hiện trường vụ án ít nhất bảy, tám trăm cây số đây!”

“Ừm, đó cũng là một vấn đề, ông ta đến đây bằng cách nào?” Tôi đặt ra nghi vấn, “Xem ra Đội trưởng Trần cho kiểm tra những phương tiện giao thông lưu hành trên đoạn đường này là đúng đắn. Chí ít ở cổng quét thẻ gần đường cao tốc sẽ chụp được ảnh của ông ta lúc còn sống, bởi dẫu sao ông ta mới tử vong chưa bao lâu.”

Trên cổ người chết có vết nứt, nhưng vì phần da xung quanh đều bị cháy sém nên không rõ đó là vết thương hay vết bỏng. Da của người chết thô cứng, đặc biệt là đôi bàn tay. Tuy da ở tay phải đã bị cháy thành than, nhưng nhìn tay trái là biết khi còn sống ông ta là người thường xuyên phải lao động chân tay cực nhọc, không những thế các khớp tay trái còn có nhiều vết cước.

Ngoại trừ vùng da đầu mặt và da cổ bị bỏng, khớp vai phải có khả năng bị gãy xương, thì những bộ phận khác trên cơ thể đều không

dính thương tích gì, bởi vậy chúng tôi quyết định trước tiên tiến hành giải phẫu phần đầu mặt, phần cổ và khớp vai phải của người chết.

Tôi lo nguyên nhân tử vong là do tổn thương phần cổ, cho nên quyết định giải phẫu phần cổ trước. Lốp da đã bị cháy đen, dao phẫu thuật khó có thể bóc tách ra nổi. Để tránh làm hư tổn các mô mềm dưới da, tôi dùng kéo từ từ phân tách lớp da cổ đã bị cháy thành than. Giống như tôi dự đoán, các mô dưới da cổ của người chết không hề có vết tích tổn thương rõ rệt, các mạch máu lớn nằm ở tầng sâu đều nguyên vẹn.

Tôi giơ tay lau mồ hôi trán, nói: “Giống như tôi nghĩ, trên cổ không có vết thương chí mạng nào. Trên mặt đất tại hiện trường và trên cò đều không có vết máu, điều đó chứng tỏ nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết có khả năng là do tổn thương sọ não.”

Lúc này, bác sĩ pháp y Lý phụ trách giải phẫu khoang ngực bụng của người chết cũng hoàn thành xong phần khám nghiệm của mình, xác nhận dạ dày của người chết rỗng không, ít nhất chưa ăn trong vòng sáu tiếng. Tất cả cơ quan nội tạng khác đều bình thường, không có tổn thương nào nghiêm trọng, cũng không có dấu hiệu ngạt thở. Bây giờ mọi manh mối đều đổ dồn về phần đầu của người chết.

Đầu của người chết là bộ phận bị thiêu cháy nghiêm trọng nhất, xương sọ đã có xu hướng hóa xốp. Có điều tình trạng này lại có lợi cho công việc giải phẫu và khám nghiệm, chúng tôi dễ dàng dùng cưa mở hộp sọ, nhưng màng cứng và bề mặt đại não không hề có dấu hiệu xuất huyết và tổn thương.

“Khỉ thật! Không phải chết vì bệnh đấy chứ?” Đại Bảo hơi ngạc nhiên, lòng thấp thỏm mở màng tiểu não, rồi lấy đại não và tiểu não ra cùng lúc.

“Bị thương ở chỗ này!” Tôi thấy vết xương gãy ở đáy hộp sọ của người chết, phía dưới đại não có vết xuất huyết, tôi chợt thấy nhẹ nhõm hẳn. Xem ra nguyên nhân tử vong đã được xác định rõ ràng.

Tôi đặt đại não của người chết lên bàn giải phẫu, lấy nước rửa sạch. Phần thân não bị xuất huyết dưới khoang nhện^[3], tổn thương rất rõ ràng.

“Nguyên nhân tử vong là do tổn thương thân não.” Tôi nói, “Thân não điều khiển trung khu tuần hoàn hô hấp của con người, nếu bộ phận, này bị tổn thương sẽ dẫn đến tử vong ngay lập tức.”

“Nhưng thân não nằm sâu trong đại não, vết thương ngoài da mà khiến thân não tổn thương nguyên phát thì thật hiếm thấy.” Đại Bảo nói.

Tôi cũng thắc mắc giống Đại Bảo, thế là tôi liền lấy kim cầm máu gấp hết màng cứng ở đáy hộp sọ, làm lộ rõ hình thái gãy xương ở đáy sọ nạn nhân.

“Kiểu gãy xương đáy sọ này khá hiếm gặp.” Tôi nói, “Đường gãy men theo phần đá của xương thái dương, xuyên qua hai phía trái phải của đáy sọ, quanh lỗ lớn xương chẩm cũng có vết gãy xương. Tôi chưa từng thấy đường gãy xương giống thế này bao giờ.”

“Ồ, không chỉ đường gãy xương đâu!” Đại Bảo lúc lắc đầu của thi thể, tiếp lời tôi, “Bạn xem, sau khi chuyển động phần đầu của người chết càng thấy rõ vết gãy xương quấn quanh lỗ lớn xương chẩm, phải không nào? Đây là vết gãy lìa. Lỗ lớn xương chẩm đã hoàn toàn gãy rời khỏi xương sọ, vòng xương sọ xung quanh lỗ lớn xương chẩm vẫn còn dính liền với cột sống, nhưng xương sọ ở phía trên thì đã lìa hẳn rồi.”

“Ừm... đánh nhau kiểu gì cũng không thể hình thành vết thương kiểu này được.” Lòng tôi thoáng nhen nhóm một tia hy vọng, hy vọng rằng đây không phải vụ án giết người. Những người có mặt tại phòng khám nghiệm đều vắt óc suy nghĩ xem cơ chế nào hình thành nên vết gãy xương đầy uẩn khúc này, nhưng không ai tìm ra manh mối.

Nghĩ một lúc lâu vẫn không ra kết quả gì, tôi quyết định để đầu óc thư giãn một lát.

Tôi cầm dao phẫu thuật tách da ở khớp vai, rồi rạch theo chiều của thớ cơ, cuối cùng lộ ra kết cấu xương ở khớp vai.

Khi vận chuyển thi thể, chúng tôi đã thấy cánh tay phải của người chết hình thành khớp giả. Quả đúng là vậy, đoạn trên của xương cánh tay đã hoàn toàn gãy lìa, đầu đoạn hình thành góc nhọn. Không chỉ vậy, đầu xương cánh tay bị gãy từ trong khớp vai cũng lìa hẳn.

Tôi cử động xương cánh tay của người chết, xác định khớp vai đã hoàn toàn thoát vị. Vì đầu xương cánh tay bị lệch ra khỏi vị trí và hướng về phía dưới chứng tỏ khớp vai phải của người chết chịu lực đánh mạnh từ trên xuống dưới. Lực này không chỉ khiến khớp vai của người chết thoát vị tức khắc, mà thậm chí sức mạnh khủng khiếp này còn khiến xương cánh tay vốn rất rắn chắc cũng phải gãy lìa.

Quan sát vết xương gãy ở khớp vai xong, tôi bắt đầu quan sát vết xương gãy ở đáy sọ, rồi nói: “Lực mạnh đến mức độ này, chắc chắn sức người không thể tạo ra được.”

Bác sĩ pháp y thường xuyên phải tiến hành đánh giá mức độ thương tổn, khi mô tả “tổn thương không phải do con người tạo ra” thì phần lớn là đã xác định tính chất vụ án không phải án mạng. Trong cơ thể người có rất nhiều loại xương rắn chắc, bất kể dùng loại công cụ nào đánh vào cũng khó có thể gây ra gãy xương nếu chỉ đánh một lần. Loại thương tổn này phần lớn thường gặp ở các vụ tai nạn rơi từ trên cao xuống hoặc tai nạn giao thông. Nếu bác sĩ pháp y phán đoán “đây là thương tổn không phải do con người gây ra” thì cụm từ này ám chỉ “đây là vụ tai nạn ngoài ý muốn”.

“Đúng là tai nạn giao thông đấy!” Đại Bảo ngoác miệng, có thể do thấy mình phát ngôn hơi tùy tiện tại hiện trường nên nói xong anh ta liền hối hận.

Liệu có phải là vụ tai nạn giao thông không? Thực ra tôi cũng thầm thấy thấp thỏm bất an.

Tuy rằng trên đường cao tốc, xe cộ đi lại với tốc độ rất nhanh, có thể gây ra tổn thương nghiêm trọng cho cơ thể người, nhưng sau khi bị thương, cơ thể người cũng được “ban” cho vận tốc ban đầu nhất định, nên khi rơi xuống mặt đường chắc chắn sẽ hình thành rất nhiều vết xước. Tuy tay phải của người chết đã cháy đen, không thể nhìn rõ có vết trầy xước hay không, nhưng chỉ ít những bộ phận khác trên cơ thể cũng không hề có vết trầy xước nào, điều này hoàn toàn không trùng khớp với các vết thương do tai nạn giao thông gây ra.

Nghĩ đến đây, tôi liền quan sát lại vết xương gãy ở đáy sọ lần nữa. Tôi kéo mạnh đầu của người chết hướng lên trên, phát hiện khi tôi kéo về phía trái thì khe gãy ở đáy sọ nở rộng ra một chút; để đầu

của người chết về nguyên dạng thì đường xương gãy ở đáy sọ cũng trở về nguyên dạng.

“Có gì đó không đúng!” Tôi vừa ngẫm nghĩ vừa lẩm bẩm.

“Sao lại không đúng?” Lâm Đào hỏi.

Tôi nói: “Cậu nhìn xem, khi đầu của người chết kéo về phía trái thì đường xương gãy hở rộng ra, điều đó chứng tỏ lực khiến xương đáy sọ bị gãy có lẽ đi từ phía dưới bên phải đầu người chết kéo sang phía trên bên trái. Mà khi này chúng ta vừa thấy vị trí thoát vị của khớp vai là hướng xuống dưới. Vậy phải là lực va chạm như thế nào mới khiến cùng lúc đầu người chết bị kéo về phía trái hướng lên trên, mà khớp vai phải lại bị kéo hướng xuống dưới? Hơn nữa phải là lực lớn đến mức nào chứ? Rõ ràng khớp vai đã hoàn toàn thoát vị thì sức mạnh của lực đó phải giảm bớt mới đúng, nhưng nó vẫn có thể khiến đầu xương cánh tay cũng gãy luôn thì...”

“Hai hướng hoàn toàn ngược nhau sao?” Lâm Đào đảo mắt suy nghĩ.

Tôi nghĩ tới nghĩ lui mà vẫn chưa hiểu được kiểu chịu lực như thế nào mới hình thành nên loại tổn thương này. Lúc này, ánh mắt tôi tập trung vào đường gãy xương xuyên đáy sọ của người chết.

“Xương gãy theo đường... hướng của đường gãy xương chính là hướng tác dụng của lực.” Tôi trầm ngâm giây lát rồi mắt chợt sáng bừng, một ý nghĩ lướt qua trong đầu, tôi liền nói với Đại Bảo, “Đại Bảo, trước đây anh từng ở Thanh Hương, chắc hẳn quen biết với các bác sĩ trong bệnh viện thành phố phải không?”

Đại Bảo lơ ngơ gật đầu: “Quen chứ, quen rất thân là khác.”

“Thế anh có thể đến khoa Tai Mũi Họng một chuyến không?” Tôi hỏi, lòng tràn ngập hy vọng.

“**N**ày này, sao cậu lại làm thế? Tôi còn phải đem trả người ta nữa đấy!” Còn chưa kịp mặc áo giải phẫu, Đại Bảo vội vàng túm lấy tay tôi.

“Được rồi, đang gấp mà, phá án quan trọng hơn chứ!” Tôi cười đẩy tay Đại Bảo ra.

Mục đích tôi bảo anh ta đến khoa Tai Mũi Họng của bệnh viện là để mượn dụng cụ soi tai cầm tay. Tuy thiết bị y tế nhỏ bé này không đắt tiền nhưng lại không cấp phát cho bác sĩ pháp y. Dù chúng tôi được phát máy soi kỹ thuật số sử dụng cho pháp y lâm sàng nhưng các bác sĩ lại không nỡ dùng để khám nghiệm tử thi. Bởi vậy muốn có loại thiết bị soi tai đơn giản này thì phải nhờ mối quan hệ quen biết đi mượn bệnh viện mới được. Khi ở Long Phiên, tôi thường tiện đường đến chỗ Linh Đan mượn về, vì Linh Đan làm việc ở bộ phận phân phát, kiểm tra thiết bị trợ thính, nhưng giờ ở Thanh Hương nên đành phải nhờ vả Đại Bảo.

Lúc Đại Bảo mượn được đèn soi tai về, Lâm Đào vẫn đang ngồi trong phòng bệnh lý cách vách tường, quan sát vật thể mà cậu ta mang từ hiện trường về qua kính hiển vi. Với tôi, vật thể đó là một mảnh sắt phế liệu không biết rơi từ đâu xuống mặt đường. Loại vật thể này rất thường thấy trên đường cao tốc nên không thu hút sự chú ý của tôi. Nhưng dường như Lâm Đào lại nhìn ra manh mối gì đó. Cậu ta bảo tôi ngồi trước kính hiển vi, chậm chậm di chuyển mảnh sắt trên giá đỡ mẫu vật, nói: “Anh nhìn mảnh sắt này, nó có đặc trưng khá thú vị đấy!”

“Chẳng phải chỉ là mảnh sắt thôi sao?” Tôi nhìn đường vân trên mảnh sắt.

“Nhìn các mép của nó mà xem!” Lâm Đào gợi ý, “Đây là mảnh sắt hình tam giác, trong đó có một mép rõ ràng được máy mài rất nhẵn

nhụi, ngay ngắn. Nhưng hai mép còn lại thì không được ngay ngắn như thế, giống như bị gãy hoặc vỡ ra từ một vật thể hoàn chỉnh nào đó và rớt xuống.”

“Sau đó thì sao?” Tôi vẫn chưa nhận ra đặc trưng này có ý nghĩa lớn lao gì lắm.

Lâm Đào nói: “Tôi cảm thấy dù xảy ra tai nạn xe cộ thì cũng không thể khiến một thiết bị bằng sắt dày hai xăng-ti-mét gãy lìa ra được. Chắc chắn phải có một lực rất lớn tác động lên mới hình thành mảnh vỡ thể này. Tôi cũng cảm thấy kết luận của cậu khi nãy về loại lực không phải do con người gây ra và mảnh sắt này có mối quan hệ với nhau.”

Tôi đảo mắt, rồi đứng bật dậy, phấn khích kêu lên: “Phát hiện của cậu quá tuyệt vời! Ban đầu tôi chỉ đơn giản đưa ra giả thiết, giờ xem ra có vài căn cứ rồi. Liệu giả thiết của tôi có thành sự thật hay không thì phải trông đợi vào Đại Bảo.”

Đại Bảo vừa mang đèn soi tai về, tôi liền vội vàng giành lấy. Khi Đại Bảo còn đang ngạc nhiên sao tôi không cời găng tay đã cầm đèn soi tai thì tôi đã cắm thiết bị vào trong ống tai ngoài bên phải của thi thể, cũng bởi vậy mới có màn đối đáp như trên.

“Ống tai ngoài của thi thể này toàn máu thể kia mà cậu cắm đèn soi tai vào thì làm sao còn dùng để khám bệnh cho bệnh nhân được nữa? Làm sao tôi dám trả cho người ta nữa?” Đại Bảo bất lực than thở.

Khác với loại máy soi kỹ thuật số, đèn soi tai cầm tay này là thiết bị hình thấu, lắp hai tấm kính ở hai đầu có tác dụng phóng to hình ảnh cần được thăm khám ở đầu nhọn của thấu, trên tấm kính còn gắn đèn LED dùng để soi sáng, giúp ta thấy rõ tình trạng bên trong ống tai ngoài. Có điều khi sử dụng loại thiết bị này thì phải cho đầu nhọn của thấu vào tai người bệnh, sau đó bác sĩ chỉ cần áp sát mắt vào đầu kính còn lại là có thể nhìn rõ hình ảnh bên trong tai. Khi dùng đèn soi tai để khám cho bệnh nhân thì việc bác sĩ áp sát vào tai bệnh nhân như thế không có gì đáng nói, nhưng khi khám nghiệm tử thi thì phức tạp hơn, bác sĩ pháp y vừa phải đảm bảo cự ly đủ gần để nhìn rõ hình ảnh trong tai, lại vừa phải đảm bảo cự ly đủ xa để trán mình không chạm vào thi thể toàn máu.

Tôi cúi lưng, chống hông, liên tục điều chỉnh tư thế, mãi mới tìm được góc độ thích hợp nhất để quan sát tình trạng bên trong ống tai. Phát hiện mới khiến tôi mừng như điên, vội vàng lấy đèn soi ra, cho vào tai trái của người chết quan sát tiếp. Cũng giống như lần trước, tôi vất vả điều chỉnh tư thế một lúc lâu mới quan sát rõ được tình trạng bên trong tai trái.

“Giả thiết của tôi tồn tại rồi nhé!” Tôi nói tràn trề tự tin.

“Giả thiết gì?” Đại Bảo hỏi.

“Nổ.” Tôi và Lâm Đào đồng thanh nói.

“Các cậu xem, hai bên màng tai của người chết đều bị thủng một lỗ lớn, màng tai bên phải cuộn hướng vào trong, màng tai bên trái cuộn hướng ra ngoài. Điều này chứng tỏ sóng xung kích dội vào tai phải người chết, rồi truyền ra ngoài từ tai trái. Không chỉ vậy, luồng sóng xung kích mạnh mẽ này còn khiến đáy sọ của người chết chấn động đến mức xuyên ngang gây gãy xương. Chỉ có cháy nổ mới có thể gây ra luồng sóng xung kích mạnh đến mức này, hơn nữa còn phát nổ ở cự ly gần mới có thể hình thành vết thương dạng này.”

“Nhưng...” Lâm Đào định xen lời, bị tôi giơ tay ngăn lại.

Tôi nói tiếp: “Sau đó chúng ta kết hợp với những vết thương khác trên cơ thể người chết, thực ra vết gãy xương ở đầu và vết gãy xương ở vai đều không phải do con người gây nên. Vậy làm thế nào mới có thể khiến xương đầu và xương vai lệch khỏi vị trí một cách nhanh chóng, gây ra gãy xương? Chỉ có cháy nổ mới có thể tạo ra sóng xung kích khổng lồ trong khoảnh khắc ngắn ngủi.”

“Nhưng nếu là cháy nổ thì sao không thấy dấu vết cháy bỏng?” Đại Bảo nói xong, liền cảm thấy thắc mắc của mình không thỏa đáng, nên liền tự trả lời, “Ồ, phần đầu mặt và phần cổ của người chết lại bị cháy xém nên chúng ta không để ý xem có dấu vết cháy bỏng hay không.”

“Đúng vậy! Tôi cũng cảm thấy sau khi vụ nổ xảy ra làm chết người thì gây cháy đồng cỏ gần đó, như vậy mới tạo ra những hiện tượng mà chúng ta nhìn thấy.” Tôi nói, “Chứ nếu không ai lại chỉ thiêu nửa người trên? Mà đồng cỏ kia cũng không phải loại cỏ dễ cháy nên thời gian bốc cháy rất chậm.”

“Cháy nổ sao lại không phát ra âm thanh?” Trần Thi Vũ im lặng suốt quãng đường, giờ bỗng lên tiếng hỏi, “Có vẻ chuyện này xảy ra không bao lâu thì bị tài xế phát hiện, sao tài xế đó lại không nghe thấy âm thanh phát nổ? Liệu có nên nghi ngờ tài xế đó gây án không?”

Tôi lắc đầu phủ nhận: “Trên đường cao tốc thoáng đãng, rộng rãi, cộng thêm tiếng ồn của hàng trăm chiếc xe lưu thông trên đường, trong khi mọi người đều ngồi trong khoang xe có kính cách âm nên chưa chắc đã nghe thấy được tiếng nổ.”

“Nhưng hiện trường cũng không có dấu vết cháy nổ, ngoại trừ mấy miếng sắt đỏ.” Lâm Đào nói, “Ban đầu tôi chỉ hơi nghi ngờ, cảm thấy những mảnh sắt bị gãy lìa do một loại lực mạnh kinh khủng tác động lên kia có lẽ là những mảnh vụn của một vụ nổ. Bây giờ tình hình khám nghiệm tử thi đã chứng thực được điều đó. Có điều, tôi vẫn có hai điểm thắc mắc. Thứ nhất, tại sao trên mặt đất không có hố sâu hình thành sau cháy nổ; thứ hai, loại vật liệu nổ nào mới có thể khiến đầu của người chết hướng lên trên trong khi vai lại hướng xuống dưới?”

Lâm Đào đã hỏi đúng trọng tâm, tôi nghĩ một lát rồi đáp: “Chỉ có một khả năng, vật liệu nổ đó ở trên vai phải của nạn nhân. Vì vật liệu ở lơ lửng giữa không trung nên trên mặt đất mới không có hố cháy nổ. Hơn nữa, cũng chỉ khi thuốc nổ ở vị trí này mới hình thành loại lực có thể khiến đầu của người chết hất lên trên, trong khi vai lại hất xuống dưới. Không chỉ có vậy, lúc ấy sóng xung kích phải ở ngay gần thì người chết mới bị thủng màng nhĩ cả hai bên tai, rồi gãy xương đáy sọ.”

“Vì sao vật liệu nổ đó lại phát nổ ngay trên vai người chết?” Đại Bảo hỏi, “Kẻ khác vút lựu đạn vào đúng vị trí đó ư? Không trùng hợp đến mức ấy chứ? Hay là người chết tự vác khối thuốc nổ đó trên vai mình?”

“Hai trường hợp này đều có khả năng xảy ra.” Tôi nói, “Tuy xác suất xảy ra trường hợp thứ nhất rất thấp nhưng chẳng có gì là không thể, chúng ta buộc phải tìm ra chứng cứ mới có thể loại trừ khả năng này. Còn nếu xảy ra trường hợp thứ hai thì đây chỉ là vụ tai nạn ngoài ý muốn, người chết tự làm tự chịu.”

“No zuo no die^[4].” Đại Bảo nhún vai nói, “Nhưng làm sao chúng ta phán đoán và phân biệt được tính khả năng của hai trường hợp này?”

Tôi cau mày suy nghĩ một lát rồi đáp: “Tôi cũng chưa nghĩ ra cách, nhưng nếu chúng ta có thể phục hồi nguyên dạng vật liệu nổ thì có lẽ sẽ giúp ích rất nhiều cho công tác suy đoán về sau.”

“Trời tối rồi!” Đại Bảo nhìn bóng hoàng hôn ngoài cửa sổ, “Làm sao tìm thấy những mảnh sắt đỏ trên đường cao tốc trong khi trời tối thui thế này?”

Lâm Đào cười: “Lo gì, chú em Đào nhà anh có hai món bảo bối, đó là đèn chiếu halogen và máy phát hiện kim loại.”

Chúng tôi quay trở lại hiện trường. Vì đang là buổi tối, xe đỗ lại ven đường rất nguy hiểm nên chúng tôi chọn đi từ đường cao tốc ở huyện vòng ra đường làng, rồi chạy việt dã một đoạn đến gần hiện trường. Sau đó chúng tôi chui qua lưới bảo hộ của đường cao tốc, xuôi xuống sườn dốc đến vị trí hiện trường xảy ra vụ án.

Suốt dọc đường, tôi thấy Đại Bảo luôn mồm lèm bèm nói tôi không có đạo đức, phí phạm đèn soi tai của bệnh viện. Tôi phản bác: phí phạm đâu mà phí phạm, nếu sau này thành phố Thanh Hương lại gặp vụ án tương tự thì vẫn có thể lấy đèn soi tai này ra dùng mà. Vừa nói xong, tôi liền bị mọi người trên xe đồng thanh mắng tôi độc mồm, không được nói những lời xui xẻo kiểu này. Đại Bảo nói anh ta có thể tưởng tượng ra vẻ bức mình của bác sĩ khoa Tai Mũi Họng. Người ta thường nói: có mượn có trả, thì lần sau mượn tiếp mới dễ. Tôi làm thế này bảo anh ta phải ăn nói với người ta thế nào? Ngắc mắt nhìn người ta thế nào? Tôi chẳng thèm đoái hoài đến tâm sự của Đại Bảo, vỗ mạnh vào đầu anh ta một cái rồi nói: “Anh nghĩ bệnh viện người ta nghèo kiệt xác như Sở Công an tỉnh nhà anh à? Chỉ vì món đồ chơi trị giá một, hai trăm tệ này mà người ta mặt nặng mày nhẹ với anh sao?”

Đại Bảo nói: “Đây là vấn đề chữ tín chứ không phải đồ vật giá trị bao nhiêu tiền. Hơn nữa cho dù bệnh viện người ta có tiền thì chúng ta cũng không thể ‘cướp của người giàu chia cho người nghèo’ thế chứ!”

Dọc đường mài tranh cãi, trêu chọc nhau nên thấy quãng đường cũng không còn xa, mặt đường cũng chẳng xóc nảy gì, chẳng mấy chốc đã đến hiện trường. Lúc này trời đã tối mịt. Giờ chúng tôi mới biết những vật ban ngày không thấy rõ lại có thể phát hiện một cách dễ dàng vào ban đêm. Nhờ đèn halogen ánh sáng cực mạnh trong tay Lâm Đào, những mảnh kim loại sáng bóng sẽ phản quang. Nếu là ban ngày thì ánh sáng phản quang đó sẽ không gây chú ý, nhưng vào ban đêm thì những mảnh kim loại nằm lẫn trong đồng cỏ liền ánh lên một cách rõ ràng.

Đèn halogen của Lâm Đào vừa lướt qua, chúng tôi lập tức thấy rất nhiều vật thể phản quang, thế là ai nấy lục tục nhặt lên, trông chẳng khác nào các thôn nữ đang chăm chỉ hái nấm.

Chẳng bao lâu sau, hòm đựng dụng cụ khám nghiệm của chúng tôi đã chất đầy mấy chục mảnh kim loại giống như mảnh Lâm Đào tìm thấy lúc trước, mỗi mảnh một hình dạng khác nhau.

Để không hụt hẫng, chúng tôi làm việc giống như công binh dò mìn. Mấy người chúng tôi lần lượt dùng máy phát hiện kim loại rà soát từng góc ngách hiện trường, khu vực xung quanh và cả trong đồng cỏ. Máy phát hiện kim loại này làm việc rất hiệu quả, chúng tôi tìm thêm được mười mấy mảnh kim loại lẫn trong đám cỏ và cả những mảnh vỡ rất nhỏ.

Thời gian cứ thế trôi đi, chẳng ngờ chúng tôi đã miệt mài làm việc suốt ba tiếng đồng hồ. Tôi xách “giỏ nấm” trong tay mà lòng cảm thấy rất vui sướng.

Đương nhiên tôi biết công việc vừa làm trong ba tiếng đồng hồ vừa rồi chỉ là công việc cơ bản, nhiệm vụ gian nan hơn đang đợi chúng tôi ở phía trước. Có điều tôi tự đánh giá khả năng lắp ghép của mình khá tốt, nói quá lên một chút thì cơ thể người còn ghép lại được huống hồ mấy mảnh kim loại này?

Chẳng ngờ chỉ lát sau tôi liền phát hiện mình đã đánh giá bản thân quá cao.

Xem ra đêm nay sẽ là một đêm thức trắng.

Mấy người chúng tôi ngồi vây quanh chiếc bàn vuông trong phòng giám định và kiểm tra dấu vết của Công an thành phố Thanh

Hương, trên đỉnh đầu là ngọn đèn LED sáng đến chói mắt, nhiệm vụ của chúng tôi là mang những mảnh kim loại vừa nhặt về khi này, lắp ghép chúng lại dựa vào hình dạng các mép bị vỡ ra, sau đó dán lại, cuối cùng đánh giá xem rốt cuộc đó là loại vật liệu nổ gì.

Tôi miệt mài ngồi ghép hơn một tiếng đồng hồ. Chẳng ngờ tôi không những không phát hiện được hình thù của vật liệu nổ mà ngược lại còn phát hiện mình là người ít phát huy được tác dụng nhất trong đội ngũ lắp ghép. Thực ra sở dĩ tôi có thể lắp ghép được cơ thể người là bởi tôi hiểu rõ kết cấu cơ thể người, hiểu rõ các đường vân thớ thịt, đó chính là cơ sở để “ghép người”, nhưng với vật thể lạnh băng thế này, tôi chẳng biết phải làm thế nào.

Trái ngược với tôi, Lâm Đào lại rất khéo tay nhanh mắt, lúc thì dùng kính hiển vi, khi thì dùng kính lúp quan sát từng mảnh vỡ, chẳng mấy chốc đã ghép được mười mấy mảnh ghép. Trần Thi Vũ và Trình Tử Nghiên đứng cạnh dán những phần đã lắp ghép xong bằng keo 502, hình thù của vật liệu nổ từng chút từng chút hiện ra trước mắt chúng tôi.

Công việc lắp ráp càng lúc càng nhanh hơn, lúc hơn 4 giờ sáng, Lâm Đào gọi giật giọng hai người đang say giấc nồng là tôi và Đại Bảo dậy. Công tác lắp ghép đã hoàn thành thuận lợi.

Vì lực văng trong lúc phát nổ rất mạnh nên chúng tôi không thể thu thập toàn vẹn các mảnh vỡ nhỏ, bởi vậy vật được Lâm Đào lắp ghép thùng lỗ chỗ khắp nơi, nhưng điều đó không hề ảnh hưởng đến việc chúng tôi phán đoán và nhận diện vật liệu nổ.

Vật liệu nổ này không hề nhỏ, dài chừng 30 xăng-ti-mét, được cấu tạo bởi hai bộ phận, một bộ phận là ống thép rỗng hình vuông, một bộ phận là ống thép rỗng đơn, hình tròn, được bịt kín. Ống vuông tương đối dài, còn ống tròn khá ngắn. Ống tròn có đường kính chừng bảy, tám xăng-ti-mét, vách trong màu đen khói. Vật liệu nổ này khá nặng, chừng mười mấy ki-lô-gam.

Lâm Đào quan sát đi quan sát lại một hồi, mới nói: “Trong ống tròn có chứa thuốc nổ, sau khi phát nổ thì vách trong biến thành màu đen khói. Nhưng vách trong của ống vuông ở phía dưới thì rất sạch sẽ, điều đó chứng tỏ chỗ này không chứa thuốc nổ. Và lại tình trạng nứt vỡ của phần phía dưới ống vuông không nghiêm trọng, những

mảnh vỡ kim loại cỡ lớn mà chúng ta nhặt về đều là bộ phận cấu tạo nên ống vuông. Xem ra ống vuông giống như một giá đỡ, còn ống tròn giống như nòng súng.”

“Đây là súng chống tăng tự chế.” Hàn Lượng đứng bên cạnh thông dong để vào một câu.

“Khỉ thật! Đúng thế đấy!” Đại Bảo kinh ngạc thốt lên. Thịnh thoảng chúng tôi cũng gặp một vài vụ tự chế súng ống, nhưng chưa bao giờ từng nghe nói đến tự chế súng chống tăng.

Có điều Hàn Lượng nói không sai chút nào, tạo hình này rõ ràng là của súng chống tăng tự chế.

“Kẻ này thú vị đây! Tự làm súng chống tăng để chơi à?” Đại Bảo nói.

Tôi giờ tay làm động tác “suyt” ra hiệu cho anh ta yên lặng, đừng cắt ngang mạch suy nghĩ của tôi. Lát sau tôi vỗ đùi đánh đét một cái, rồi nói: “Cuối cùng tôi đã làm rõ được vết thương của người chết được hình thành như thế nào rồi! Các cậu xem đây!”

Tôi đem súng chống tăng vừa được dán lại bằng keo 502 vác lên vai, nói: “Súng chống tăng đều có hình dạng thế phải không? Nếu lúc này nó phát nổ thì sức mạnh của sóng xung kích sẽ bắt đầu từ phía cổ bên phải của tôi lan rộng ra xung quanh. Như vậy thì đầu của tôi sẽ bị kéo lên trên về phía trái, khớp vai sẽ bị đè xuống. Đây chính là cơ chế hình thành nên các tổn thương của người chết.”

“Món đồ chơi to vật thể này chắc chắn không thể do ai đó vút nó trúng cổ nạn nhân và phát nổ giống như giả thiết mà chúng ta đặt ra lúc trước.” Lâm Đào nói, “Vậy thì vật này là của nạn nhân, như thế đây là một vụ tai nạn ngoài ý muốn sao?”

Tôi gật đầu tán thành: “Hơn nữa khi khám nghiệm tử thi, tôi có một vấn đề mà mãi không tìm ra lời giải. Khớp vai của người chết đã bị thoát vị, thì sức mạnh của lực cũng phải giảm đi chứ? Sao lại vẫn đủ mạnh để đánh gãy cánh tay? Giờ vấn đề này đã có đáp án. Nếu nạn nhân vác súng chống tăng trên vai, thì cánh tay phải của ông ta chắc chắn phải giơ cao bằng vai. Nếu giơ cao bằng vai thì xương cánh tay sẽ ở vị trí nằm ngang, lúc lực xung kích đánh vào sẽ không chỉ khiến bả vai lập tức bị chệch khớp mà còn khiến xương cánh tay

đang nằm ngang lập tức gãy lìa. Nếu cánh tay đang ở vị trí buông xuôi như lúc thường thì sẽ không bị gãy. Đồng thời lúc vác súng chống tăng trên vai, không chỉ cánh tay phải giơ cao bằng vai mà bàn tay phải còn phải đỡ súng chống tăng, Cố định nó trên vai. Bởi vậy tay phải của người chết mới có dấu vết bị cháy bỏng. Chỉ có bàn tay phải và phần dưới của cánh tay phải đang ở trạng thái tách biệt nên lúc sóng xung kích dội xuống, chúng không bị gãy lìa.”

“Tổn thương kiểu này vừa hay chứng tỏ rằng người chết tự vác súng chống tăng, chứ không phải bị kẻ khác ném trúng người.” Lâm Đào nói.

“Giữa ban ngày ban mặt lại vác súng chống tăng chạy loăng quăng trên đường cao tốc, ông ta bị điên à?” Đại Bảo nói.

“Tôi có một thắc mắc.” Hàn Lượng lên tiếng, “Súng chống tăng tự chế này chắc chắn không có cơ quan tương tự như cò súng, mà sẽ là nhồi thuốc súng vào ống tròn, phía trước thuốc súng nhét vài đầu đạn có khả năng gây sát thương, sau đó đốt cháy thuốc nổ bằng dây dẫn nổ để đạn bắn ra. Nếu không châm dây dẫn thì thông thường thuốc nổ sẽ không tự bốc cháy, cũng như không tự phát nổ. Hiếm thấy trường hợp xảy ra sự cố vỡ nòng ở súng chống tăng.”

“Hàn Lượng nói rất đúng, chắc chắn ai đó đã châm lửa đốt dây dẫn.” Lâm Đào chỉ vào một lỗ nhỏ nằm giữa súng chống tăng, “Tuy vẫn chưa tìm thấy hết những bộ phận nhỏ cấu tạo nên súng chống tăng, còn một số lỗ hổng nhỏ, nhưng lỗ tròn nhỏ này trông nhãn nhui thế kia chắc chắn là dùng máy khoan chuyên dụng để khoan thành. Cái lỗ này chính là lỗ đặt dây dẫn.”

“Giống loại pháo cổ lỗ sĩ thời xưa.” Đại Bảo nói.

“Loại súng chống tăng kiểu cũ này rất dễ bị vỡ nòng.” Lâm Đào nói, “Chúng ta không thể dự đoán sức mạnh của sóng xung kích có vượt quá khả năng chịu nhiệt của chất liệu làm vỏ súng chống tăng hay không.”

“Hàn Lượng nói có lý.” Đại Bảo gật gù, “Về cơ bản, giờ đã xác minh được cả quá trình, chỉ còn hai ẩn số này là chưa có lời giải. Và lại ban ngày ban mặt, ông ta kích nổ súng chống tăng ngay giữa

đường cao tốc làm gì? Xe cô chạy nhanh như gió, làm sao tính toán được sẽ nổ trúng xe nào?”

“Ai bao ẩn số đó chưa có lời giải?” Tôi mỉm cười, thùng thẳng nhà từng từ, “Ông ta đang cho nổ thử nghiệm.”

Văn phòng tổ chuyên án chặt cứng người, ai nấy đều chăm chú nghe tôi giải thích. Vừa nghe đây là vụ tai nạn cháy nổ, Đội trưởng Trần liền gọi cả những cảnh sát đang xin nghỉ phép hoặc đang canh gác đến văn phòng. Trung Quốc là đất nước nghiêm cấm người dân sử dụng súng đạn, vì vậy các vụ án liên quan đến súng đạn rất ít gặp, càng không thể nói đến vụ án cháy nổ do súng chống tăng. Thực ra tôi lại cảm thấy không nghiêm trọng đến mức ấy, vì thông qua nhiều dấu vết tại hiện trường, chúng tôi có thể khẳng định nạn nhân tử vong do chính mình kích hoạt vật liệu nổ gây ra vụ tai nạn ngoài ý muốn, khiến bản thân thiệt mạng.

Hiện trường không có đầu đạn, nạn nhân chủ động kích hoạt thuốc nổ, lại thêm môi trường đặc thù của hiện trường nên chỉ có thể giải thích hành vi của nạn nhân là đang thử súng. Rõ ràng nạn nhân đã tự chế súng chống tăng, định mang nó đi gây án. Để đảm bảo không xảy ra sơ suất gì, ông ta tìm một nơi vắng vẻ, định thử xem hiệu quả của súng chống tăng lớn đến mức nào. Chẳng ngờ vừa bắn phát đầu tiên thì súng đã vỡ nòng.

Nghe tôi giải thích có căn cứ, mọi người mới thả lỏng tinh thần và cơ thể. Tuy vẫn chưa biết rốt cuộc nạn nhân muốn làm gì, nhưng ít ra đã biết đó là vụ tai nạn, tự làm tự chịu, nên ai nấy đều thấy được giải tỏa áp lực hơn trước rất nhiều.

“Để tôi tóm tắt tình hình cơ bản của nạn nhân cho các đồng chí!” Đồng chí đội trưởng đội điều tra nói, “Nạn nhân tên là Kiều Sinh Sản, nam, năm mươi tuổi, thất nghiệp, mù chữ. Thông qua giám định ADN đã xác định được lai lịch chính xác của ông ta. Nạn nhân bị phạt ba năm tù giam vào năm mười tám tuổi với tội danh xâm nhập trái phép và trộm cắp tài sản. Sau khi mãn hạn tù chưa đầy hai năm, ông ta lại bị phạt tù tiếp sáu năm do tội cố ý gây thương tích. Sau khi mãn hạn

tù vài năm, ông ta lại bị phạt tù hai mươi năm vì tội cưỡng hiếp. Cho đến ngày xảy ra sự cố, ông ta vừa mới mãn hạn tù và được phóng thích chưa đầy mười ngày.”

“Hơn nửa đời người trải qua trong lao tù.” Đại Bảo cảm thán, “Đúng là tội ác tày trời, chết cũng không oan.”

“Chưa đầy mười ngày sao?” Tôi trầm ngâm hỏi.

“Vì nạn nhân không còn người thân, nên sau khi mãn hạn tù, gần như không ai biết ông ta từng liên lạc với ai.” Đội trưởng đội điều tra giải thích, “Thành phố nơi ông ta sinh sống cách vị trí hiện trường khoảng 720 ki-lô-mét.”

“Chúng tôi đã kiểm tra tất cả các camera giám sát nhưng không phát hiện thấy hành tung của nạn nhân. Kiểm tra sân bay, bến xe, bến tàu cũng không phát hiện ra bất kỳ manh mối nào.” Trình Tử Nghiên nói, “Đường xá xa xôi như vậy, ông ta không thể đi bộ đến hiện trường được, mà cũng không biết ông ta đến đó bằng cách nào.”

“Chỉ e là tất cả sẽ trở thành câu hỏi bỏ ngỏ.” Đội trưởng Trần nói, “Chết không có đối chứng, cũng không biết rốt cuộc ông ta muốn đi đâu và đến đó làm gì.”

“Ông ta có đồng phạm.” Tôi nói.

“Không thể có chuyện đó!” Nhân viên giám định dấu vết của Công an thành phố Thanh Hương nói, “Chúng tôi đã kiểm tra kỹ mặt đất tại hiện trường, tuy điều kiện không tốt nhưng vẫn có thể tìm thấy dấu chân của nạn nhân ở một vài nơi. Ngoài mấy dấu chân của ông ta ra thì không còn dấu chân của ai khác.”

“Nếu điều kiện mặt đất có thể lưu lại dấu chân, vậy thì giả sử ông ta có đồng phạm, xác suất kẻ đó không lưu lại dấu chân sẽ rất thấp.” Lâm Đào tán thành.

“Kẻ đồng phạm không nhất thiết đi cùng ông ta.” Tôi nói, “Các đồng chí nghĩ mà xem, một kẻ mù chữ thì làm sao có khả năng tạo ra thứ vũ khí đó? Các đồng chí có thể tạo ra không?”

“Liệu có khả năng ông ta học trong tù không?” Ai đó đặt câu hỏi.

Tôi nói: “Cho dù ông ta học được kỹ năng này trong tù thì sau khi được thả ra, ông ta không có họ hàng thân thích, biết đi đâu tìm các

loại máy công cụ dùng để chế tạo súng chống tăng? Đi đâu lấy được thuốc nổ? Và lại trong khoảng thời gian mười ngày, vượt hơn bảy trăm ki-lô-mét đến hiện trường, làm sao ông ta thực hiện được điều đó?”

“Chỉ cần có kẻ đồng phạm thì tội ác của chúng sẽ không dừng lại, chúng ta vẫn phải đào sâu đến cùng.” Đội trưởng Trần thể hiện rõ thái độ đồng tình với quan điểm của tôi, “Chúng ta tuyệt đối không thể để cho mối hiểm họa to lớn đe dọa đến an toàn xã hội nhờn nhờ ngoài vòng pháp luật.”

“Chỉ có điều... chắc sẽ rất khó điều tra ra.” Trần Thi Vũ nói.

Tôi nghĩ một lúc, rồi quay sang hỏi Trình Tử Nghiê: “Nếu nạn nhân đi xe mô tô thì liệu có khả năng sẽ tránh được ống kính của camera giám sát không?”

“Hoàn toàn có khả năng!” Trình Tử Nghiê đáp, “Tối qua chúng ta đi đường vòng đến hiện trường để kiểm tra lại dấu vết, dọc đường cũng không hề có camera giám sát.”

“Thế thì đúng rồi.” Tôi nói, “Thứ nhất, khi khám nghiệm tử thi, tôi phát hiện các khớp tay của nạn nhân đều bị cước sưng đỏ. Quần áo mà ông ta mặc cũng rất dày. Thời tiết như hiện giờ mà mặc dày như thế, còn bị cước đỏ, thì khả năng lớn nhất chính là nạn nhân lái xe mô tô dãi dầu sương gió, bôn ba đường dài. Thứ hai, nạn nhân đã muốn đến đây để thử súng, vì không có mục tiêu nên không lắp đạn, điều đó chứng tỏ ông ta còn đạn và thuốc nổ chưa sử dụng. Trong khi đó trên người ông ta, ngoại trừ một ít tiền thì không còn bất kỳ vật dụng nào khác. Vậy thì thuốc nổ và đạn dự phòng vẫn để ở nơi cất giữ.”

“Thế liệu có xảy ra trường hợp kẻ đồng phạm phát hiện ông ta xảy ra sự cố, nên đã lái xe chạy mất không?” Đội trưởng Trần hỏi, “Chúng ta có nên bố trí cảnh sát tiến hành kiểm tra tất cả các xe máy ở khu vực xung quanh không?”

Tôi gật đầu: “Chắc chắn là cần kiểm tra, nhưng tôi luôn cảm thấy kẻ đồng phạm này không ở gần nạn nhân. Lâm Đào khi nãy cũng nói không phát hiện thấy dấu chân của người khác ngoài dấu chân của

nạn nhân. Thêm vào đó, nếu hai người cùng ngồi trên một chiếc xe máy thì họ để đồ đạc ở đâu, làm gì còn không gian?”

“Có lý!” Đội trưởng Trần nói, “Điều đó cũng có nghĩa là đồng phạm của nạn nhân không đồng hành cùng ông ta.”

“Bất kể xảy ra tình huống nào thì xe máy của nạn nhân chắc chắn phải quanh quẩn ở hiện trường và chưa bị ai lái đi.” Tôi nói.

“Xem ra phải mở rộng điều tra hiện trường.” Đội trưởng Trần nói, “Có điều mấy ngày nay nhân viên trinh sát của chúng tôi luôn đi hỏi thăm và điều tra khu vực xung quanh hiện trường, nhưng không phát hiện thấy chiếc xe máy khả nghi nào. Liệu như thế có phải khả năng kẻ đồng phạm không đồng hành cùng ông ta càng lớn hơn?”

Tôi gật đầu: “Tôi tán thành suy luận của anh. Lúc khám nghiệm tử thi, chúng tôi phát hiện trong túi áo gile của nạn nhân có hơn một ngàn tệ mới tinh. Nạn nhân vừa mới ra tù, lại không có họ hàng thân thích, ông ta lấy đâu ra số tiền này? Nếu kẻ đồng phạm đồng hành cùng ông ta thì có cần thiết phải đưa cho ông ta nhiều tiền sinh hoạt phí như vậy không? Tự mình cất giữ chẳng phải sẽ tốt hơn sao?”

“Không thể chậm trễ được nữa! Chúng ta phải nắm bắt thời gian mở rộng lục soát hiện trường.” Đội trưởng Trần nói, “Các anh đã thức trắng một đêm, giờ mau về nghỉ ngơi đi.”

Mấy người chúng tôi lắc đầu: “Không cần, tìm kiếm dấu vết tại hiện trường là chức trách của chúng tôi, không tìm thấy chiếc xe gây án thì chúng tôi không yên tâm được.”

Nhiều chiếc xe cảnh sát quay lại hiện trường lần thứ ba, ngoại trừ những cảnh sát đã tham gia khám nghiệm hiện trường lúc trước, lần này còn mang theo một chú cảnh khuyển giống Springer Spaniel.

“Sao vẫn là nó?” Đại Bảo ngồi xổm bên cạnh chú chó Springer Spaniel, bắt đầu nghịch tai của nó.

“Không phải con chó lần trước đâu, tuy trông hao hao giống nhau nhưng đây là chó dò mìn.” Nhân viên huấn luyện chó cười cười giải thích, “Con lần trước hiền hơn, con này không thân thiện đâu đấy!”

Đại Bảo ngẩng đầu nghe nhân viên huấn luyện chó nói, rồi lại cúi đầu nhìn con chó. Quả nhiên chú chó Springer Spaniel đang nhe

răng trềng mắt nhìn Đại Bảo, làm anh ta giật mình lùi lại, loạng choạng suýt ngã ngồi xuống đất.

“Ý hay đấy!” Tôi nói, “Nếu đã dám chắc nạn nhân mang theo thuốc nổ dự phòng, vậy thì chúng ta hãy để chó dò mìn đi tìm, đảm bảo sẽ bớt mất công hơn nhiều.”

Thực tế chứng minh có chó dò mìn, hiệu quả công việc nâng cao thấy rõ. Chú chó nhỏ cực kỳ nhạy cảm với mùi thuốc nổ. Nó dẫn chúng tôi đi thẳng đến nơi cách xa hiện trường một cây số, mãi khi tới một hốc kín đáo dưới chân đường cao tốc thì nó dừng lại, ngồi xuống, quay đầu nhìn nhân viên huấn luyện chó.

Sở dĩ chó nghiệp vụ được huấn luyện thói quen này là bởi vì đôi khi vật liệu nổ được điều khiển bằng âm thanh, nếu chó nghiệp vụ sủa lên sẽ kích hoạt ngòi nổ. Cách tìm kiếm thuốc nổ trong im lặng như thế này là phương pháp an toàn nhất.

Cạnh chú chó Springer Spaniel là một chiếc xe máy cũ nát.

“Quả nhiên là thế, đúng là lái xe mô tô đến đây!” Đại Bảo rất phấn khích, dẫn đầu đội cảnh sát tiến về phía chiếc xe máy, “Được rồi, tôi không dám nhận danh xưng ‘mũi chó’ nữa, tôi thấy mình hoàn toàn không phải đối thủ của những chiến sĩ bốn chân này!”

“Đừng nhúc nhích! Chó lại gần đó!” Tôi trầm giọng quát khế, ngăn Đại Bảo tiếp tục đến gần chiếc xe máy.

Đó là chiếc xe máy khung to tương đối cũ nát, ghế sau và giá để hành lý chất đầy chèn chiếu, dùng dây chun quân dụng buộc chặt. Rõ ràng giữa đồng chèn chiếu kẹp một thứ gì đó. Đồng chèn chiếu choán hết không gian ghế sau và giá để hành lý. Tình hình này, thứ nhất, chứng tỏ nạn nhân đúng là phơi sương phơi gió lái xe từ ngoại tỉnh đến đây; thứ hai, chứng tỏ đồng phạm của ông ta không đi cùng trong chuyến đi này.

Tôi thấp thoáng thấy mấy sợi dây điện xung quanh chiếc xe máy, chắc chắn người ta nối thêm vào xe máy, hoàn toàn không phải vật nên xuất hiện trên xe máy. Điều đó khiến tôi bỗng chốc đề cao cảnh giác.

“Mau thông báo cho bộ phận cảnh sát đặc biệt chuyên gỡ mìn đến đây!” Tôi nói, “E là chiếc xe này tiềm tàng nguy hiểm.”

Hai mươi năm trước, một đội điều tra thuộc Sở Công an tỉnh nọ tiến hành điều tra một kho thuốc nổ ở mỏ quặng, có khả năng phần tử phạm tội đã cài sẵn vật liệu nổ nên cả kho thuốc nổ tung. Bảy chiến sĩ cảnh sát dân sự của đội điều tra đều hy sinh anh dũng, ngay cả thi thể cũng không thể tìm thấy.

Hồi học đại học, thầy giáo liên tục nhấn mạnh vụ án này cho chúng tôi, muốn chúng tôi ghi nhớ rằng cần phải chú ý đến an toàn của bản thân khi điều tra hiện trường. Bởi vậy mỗi khi tiếp cận hiện trường vụ án cháy nổ, tôi đều vô cùng thận trọng, thậm chí đôi khi còn hơi thái quá vì tâm lý “chim sợ cành cong”.

Có điều sự thận trọng của tôi lần này hoàn toàn chính xác. Chúng tôi nấp ở khu vực cách chiếc xe máy mấy trăm mét, dõi mắt quan sát các đồng chí cảnh sát chuyên gỡ mìn mặc trang phục đặc biệt làm việc hơn một tiếng đồng hồ. Cuối cùng chúng tôi nhận được kết luận: Chiếc xe máy cũ nát đó đã được cải tạo thành bom xe hơi. Cạnh thùng xăng treo hai chiếc túi, trong túi chứa toàn thuốc nổ đen, còn có ngòi nổ tự chế. Ngòi nổ nối liền với hệ thống điện của xe máy, được điều khiển bằng một công tắc rất khó phát hiện. Nếu chạm vào công tắc này thì hậu quả thật khôn lường.

“Tôi càng tin chắc rằng ông ta có đồng phạm.” Tôi nói, “Ông ta là người mù chữ, nên công việc được giao trong tù chắc chắn là công việc lao động chân tay đơn thuần, cho dù bạn tù dạy ông ta cách làm súng chống tăng, nhưng với người mù chữ như ông ta thì tuyệt đối không thể biết cách cải tạo hệ thống đường điện của xe máy.”

“Kẻ đồng phạm này có tiền, có thiết bị, lại biết kỹ thuật chuyên môn, thật đáng sợ!” Đội trưởng Trần nói, “Đây là mối hiểm họa nghiêm trọng của xã hội.”

“Không thể chần chừ thêm nữa! Chúng ta có một nhóm đang triển khai công tác tại tỉnh Bắc Hòa phải không?” Tôi hỏi, “Yêu cầu họ phối hợp với cảnh sát địa phương điều tra và tìm hiểu về những nơi mà Kiều Sinh Sản từng đến sau khi ra tù và những bạn tù được phóng thích trước ông ta. Người này chắc chắn có nhà máy riêng, có thiết bị, thông hiểu về kỹ thuật cải tạo đường điện. Chỉ cần là những đối tượng phù hợp với điều kiện này, lập tức khống chế hẩn, bắt kể hẩn ngay trang dưới hình thức gì. Kiều Sinh Sản tứ cố vô thân nên

vừa ra tù, chắc chắn ông ta sẽ tìm bạn tù để tìm cách kiếm cơm duy trì cuộc sống.”

“Điều này...” Đội trưởng Trần tỏ vẻ khó xử, “Kiều Sinh Sản không dùng bất kỳ phương tiện liên lạc nào, nếu chúng ta không có chứng cứ thì làm sao khu biệt được các đối tượng khả nghi? Hơn nữa lấy lý do gì để khống chế đối tượng?”

“À, đây là công cụ gây án mà tôi đã ghép được hôm trước.” Lâm Đào đưa khẩu súng chống tăng cho Đội trưởng Trần và nói, “Rất đơn giản, cầm công cụ gây án này so sánh với phế liệu trong nhà máy của đối tượng khả nghi, chỉ cần hình dáng đồng nhất thì hẳn hết đường chối cãi.”

Khi cảnh sát bao vây nhà máy của Đoàn Siêu chặt chẽ đến mức con kiến cũng không thể chui lọt thì hẳn đang lên kế hoạch cho đợt tấn công lần thứ ba.

Đoàn Siêu là cậu ấm trong một gia đình giàu có, nhờ sự cố gắng của hai thế hệ đi trước mà hẳn được thừa kế một nhà máy có giá trị lên đến mấy chục triệu tệ. Đoàn Siêu là kẻ bạc nhược, yếu đuối, nhưng trong một lần uống rượu và xảy ra xô xát, hẳn vô tình đẩy ngã đối phương, khiến người đó đập gáy xuống đất, chấn thương sọ não và tử vong. Thế là Đoàn Siêu bị phạt bốn năm tù giam vì tội vô ý gây chết người.

Một Đoàn Siêu yếu đuối phải chịu đủ kiểu bắt nạt khi ở trong tù, chỉ có Kiều Sinh Sản thường đến an ủi hẳn, thế là hai người trở thành bạn thân.

Bốn năm sau, mãn hạn tù, hẳn được thả ra, lúc này Đoàn Siêu phát hiện vợ mình đã tái giá. Cô ta lấy chồng ở thành phố Long Phiên. Tuy nhà máy vẫn được những nhân viên và cán bộ trung thành cố gắng cheo lái, nhưng tình hình kinh doanh rất tệ, cơ nghiệp của tổ tiên để lại có nguy cơ sắp sụp đổ. Đoàn Siêu bất mãn với cuộc sống, bất mãn với xã hội, cuối cùng kết tụ thành ngọn lửa căm hận cháy hừng hực trong lòng hẳn. Đoàn Siêu trút hết hận thù lên người vợ cũ. Thế là hẳn bắt đầu nhen nhóm kế hoạch trả thù.

Tuy có đủ vật liệu nổ tự chế và kỹ thuật cải tạo đường điện, nhưng bảo Đoàn Siêu trực tiếp thực hiện kế hoạch trả thù thì hẳn

không dám. Đối tượng duy nhất hắn có thể nhờ và chính là những bạn tù trước kia. Trong mắt hắn, họ là những kẻ bệnh hoạn, điên cuồng, so với những kẻ văn hay chữ tốt ngoài kia thì họ xứng đáng là lựa chọn hàng đầu của hắn.

Lần trả thù đầu tiên, Đoàn Siêu nhờ một người bạn tù, nhưng kẻ này cầm tiền xong thì vứt vật liệu nổ ở lại rồi cao chạy xa bay. Đoàn Siêu đợi dài cổ mà không nhận được tin vợ cũ bị nổ banh xác. Thay vào đó, hắn lại nhận được tin ông bạn chí cốt Kiều Sinh Sản vừa ra tù.

Sau khi cầm hai ngàn tệ mà Đoàn Siêu tiếp tế, Kiều Sinh Sản coi Đoàn Siêu như cha mẹ tái sinh ra mình, đặc biệt sau khi Đoàn Siêu hứa hẹn sẽ giúp Kiều Sinh Sản sau này có cuộc sống an nhàn, ăn chơi, hưởng thụ thì Kiều Sinh Sản hạ quyết tâm sẽ giúp Đoàn Siêu đến cùng.

Thực ra Kiều Sinh Sản không biết hai ngàn tệ thời điểm bây giờ và hai ngàn tệ thời điểm ba mươi năm trước hoàn toàn không cùng một khái niệm.

Đoàn Siêu hoàn toàn tin vào những thiết bị mà mình trang bị cho Kiều Sinh Sản, nhưng lại không thể tin nhân cách của Kiều Sinh Sản. Nói gì thì nói, bạn bè kết giao trong lao tù không bền vững được, hắn cảm thấy rất bất an, đặc biệt là lần trước còn xảy ra chuyện bị bạn tù ôm tiền bỏ trốn. Vì thế hắn bắt đầu lên kế hoạch trả thù lần thứ ba cho chắc ăn. Lần này hắn nghiên cứu chế tạo một trái bom hẹn giờ. Công việc chế bom đã gần bước sang giai đoạn cuối, chỉ còn thiếu một con cừu ngu ngốc cam tâm tình nguyện bán mạng và chịu tội thay cho hắn.

“Nếu hắn cứ tiếp tục trả thù thế này thì sớm muộn cũng xảy ra chuyện lớn.” Đội trưởng Trần túa mồ hôi lạnh, “Anh Triệu, Giám đốc Công an thành phố Long Phiên là bạn học cũ của tôi, các anh về chuyển lời giúp tôi, lần này anh Trần tôi đây gánh hộ Triệu Kỳ Quốc một đại nạn đấy nhé, anh ta nợ tôi một chén rượu lớn.”

Nhiều người nói, công an, cảnh sát có “mùi giang hồ”. Tôi lại không cho rằng hai chữ “giang hồ” này mang hàm ý xấu. Nơi nào có người thì nơi ấy có giang hồ. Công an, cảnh sát là nghề nghiệp đòi hỏi sự trợ giúp và phối hợp mật thiết, cũng là nghề nguy hiểm nhất

trong thời bình, khó tránh khỏi các bên phải giúp đỡ, đoàn kết, thương quý nhau. Có lẽ những biểu hiện này chính là cái mà người ta vẫn gọi là “mùi giang hồ”.

“Chỉ nghĩ đến châu rệu thôi sao?” Tôi cười trêu, “Bảo vệ tài sản và tính mạng của nhân dân an toàn, anh không cảm thấy rất vui mừng và hãnh diện sao?”

“Có chứ! Vụ án này đúng là một phát hiện tình cờ.” Đội trưởng Trần gật gù.

“Không hoàn toàn là tình cờ đâu.” Tôi đột nhiên thấy cảm xúc chính nghĩa dâng trào, “Chúng ta phá được án là nhờ sự trợ giúp của khoa học, lười pháp luật lồng lộng, những kẻ thủ ác không có khả năng may mắn thoát tội.”

Thực sự rút khỏi vụ án, tôi mới cảm thấy nhẹ lòng. Chưa kịp chợp mắt ngủ bù trên xe, tôi chợt nhớ đến những biểu hiện khác thường của Trần Thi Vũ suốt hai hôm nay, liền quay xuống hỏi: “Lông Vũ, hai hôm nay cô hơi lạ đấy nhé!” Tôi ngồi ở hàng ghế giữa hỏi Trần Thi Vũ đang ngồi ở hàng ghế cuối.

Vì trước đây Trần Thi Vũ là thành viên nữ duy nhất của tổ khám nghiệm chúng tôi nên mỗi lần đi khám nghiệm hiện trường, cô ấy đều ngồi ở ghế phụ lái. Nhưng hai hôm nay, Trần Thi Vũ chủ động yêu cầu ngồi xuống hàng ghế cuối với Trình Tử Nghiên. Tuy chỉ là chuyện nhỏ nhưng điều đó phản ánh sự khác thường của cô ấy.

Trần Thi Vũ là cô gái thẳng thắn, cô không hề né tránh câu hỏi của tôi.

Trần Thi Vũ mở máy điện thoại di động, lướt màn hình một lát, rồi ném điện thoại sang chỗ tôi, bảo: “Anh tự xem đi!”

Tôi cầm điện thoại di động, lòng đầy hồ nghi, trên màn hình hiển thị một tài khoản đăng ký trên Wechat. Trước đây tôi đã thấy tài khoản này, nghe nói tài khoản này chuyên moi móc thông tin của mọi đối tượng sinh sống trong tỉnh. Đập vào mắt là tiêu đề “Căm ghét loại đàn ông sở Khanh!” Đọc đi đọc lại, tôi vẫn không biết bài viết thể hiện nội dung gì. Bài viết chẳng có bao nhiêu lượt thích, nhưng bình luận cuối cùng của bài viết lại đặc biệt thu hút sự quan tâm của đông đảo cộng đồng mạng, số lượt thích đạt mức cao nhất. Tiêu đề của bình

luận đó viết như sau: Cảnh sát Hàn Lượng: nhiều bạn gái: chẳng là gì sất; bỏ thai sảy thai: không phải việc của tôi.

Bình luận đó khiến tôi suýt chút nhảy dựng lên. Tôi hiểu Hàn Lượng rất rõ, tuy rằng cậu ta có không ít bạn gái, nhưng tuyệt đối không khoa trương như trong bình luận đang sôi sục này. Tôi tin vào nhân cách của Hàn Lượng. Thực ra bình luận này chỉ thu hút người đọc ở tiêu đề, còn nội dung bên dưới chẳng mấy giật gân. Đại ý là Hàn Lượng yêu một cô gái, làm cô này có bầu nhưng Hàn Lượng không đoái hoài gì đến cô ấy. Cô bạn gái buồn quá dẫn đến sảy thai. Dù biết bạn gái bị sảy thai, Hàn Lượng vẫn không hề quan tâm như trước. Nếu bài viết này đăng trên diễn đàn đàm luận về tình cảm nào đó thì chẳng có gì to tát, những câu chuyện đồn đại được thêm mắm dặm muối như thế đầy rẫy trên mặt báo, nhưng điểm đặc biệt của bài viết này là giọng văn nghe có vẻ rất chân thật, làm lay động lòng người, thêm vào đó nam chính của câu chuyện là Hàn Lượng, một cảnh sát điều tra, nên số lượt thích vượt xa các bình luận khác và chiếm vị trí đầu bảng.

Hàn Lượng đang lái xe, chắc lúc này cậu ấy cũng mệt rồi, nên tuy biết cậu ta đang đóng tai lên nghe chúng tôi nói chuyện và cũng rất nhạy cảm với các thông tin về mình, nhưng tôi vẫn cố kìm lại, không nói cho cậu ta biết lúc trên xe.

Mãi đến khi Hàn Lượng lái xe vào bãi đỗ xe của Sở Công an tỉnh, phanh xe dừng hẳn lại, tôi mới đưa điện thoại di động cho cậu ta, thùng thảng bảo: “Này! Giải thích hộ cái!”

Hàn Lượng cầm điện thoại, nhìn thoáng qua, đầu mày hơi nhíu lại, rồi nhanh chóng dẫn ra, bảo: “Chẳng có gì cần giải thích cả.”

“Những gì họ nói là thật à?” Tôi hỏi.

“Coi là thế đi!” Hàn Lượng nghĩ một lát rồi đáp.

“Tôi đã bảo mà! Đồ tòi!” Trần Thi Vũ tức giận nhảy xuống xe.

“Nếu quả đúng như bài viết trên mạng kia nói thì tác phong của cậu có vấn đề lớn đấy!” Tôi nói, “Tuy hai bên đều tình nguyện nên không thể coi là phạm pháp, nhưng cậu là cảnh sát, cậu làm vậy là vi phạm vào điều lệ kỷ luật của ngành.”

“Nếu anh thấy cần thiết thì cứ bảo Ban kiểm tra kỷ luật đến mà điều tra.” Hàn Lượng khóa cửa xe, lạnh lùng buông một câu.

Hàn Lượng vốn là người điềm đạm, gần như chưa bao giờ tôi thấy cậu ta tức giận hay giở quẻ, nhưng câu nói vừa nãy thể hiện rõ tâm trạng của cậu ta rất tồi tệ, hơn nữa cơn giận đó là nhằm vào tôi.

Tôi cũng hơi bực mình, đang định tranh luận với cậu ta đôi câu thì bị Lâm Đào kéo tay lại, bảo: “Tần Minh, cứ từ từ, tôi tin Hàn Lượng có uẩn khúc khó nói. Cậu ấy không phải người như vậy, lúc này cậu ép cậu ấy nói, cậu ấy cũng sẽ không chủ động nói ra nguyên nhân đâu. Chuyện đâu còn có đó, cậu cứ đợi một vài hôm nữa xem sao. Đợi khi nào cậu ấy tình nguyện kể cho chúng ta biết, chưa biết chừng sự việc sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt.”

Chương 3

Nhật búa đêm mưa

*Đôi khi đời thực còn hoang đường hơn cả tiểu thuyết.
Bởi vì tiểu thuyết hư cấu theo một logic nhất định, còn đời thực
chẳng hề theo bất kỳ logic nào.*

– Mark Twain –

1

T
rong hành lang sạch sẽ yên ắng vô cùng. Ánh mặt trời hắt vào từ ô cửa sổ phía cuối hành lang, ấm áp và dễ chịu. Trên vách tường hành lang khảm mấy chữ rất to bằng kim loại: Ban kiểm tra kỷ luật Sở Công an tỉnh.

Tôi bước ra từ một trong những căn phòng ở đây, tiện tay nhẹ nhàng đóng cửa, thở dài một tiếng.

Bác sĩ pháp y của Sở Công an tỉnh bị thân nhân của nạn nhân hoặc người mang thương tích tố cáo là chuyện cơm bữa, nhưng bị Ban kiểm tra kỷ luật gọi lên uống trà thì đây là lần đầu tiên trong suốt mười năm công tác của tôi.

Đương nhiên tâm trạng tôi ử rữ không phải bởi vì bị Ban kiểm tra kỷ luật gọi lên uống trà.

Đang định bước xuống tầng thì tôi thấy cánh cửa phòng bên cạnh bật mở. Hàn Lượng từ trong đi ra.

“Cậu cũng được gọi vào đây à?” Tôi hơi ngạc nhiên.

“Thì vì việc đó!” Hàn Lượng gãi đầu gãi tai.

Tôi đột nhiên nhớ lại chuyện hai hôm trước Trần Thi Vũ đưa cho tôi xem bình luận trên mạng xã hội liên quan đến Hàn Lượng. Tuy chuyện đó không vi phạm pháp luật, nhưng nếu chiến sĩ công an nhân dân vi phạm chuẩn mực đạo đức hoặc tác phong nghề nghiệp thì cũng bị phạt. Có vẻ chuyện của Hàn Lượng khá om sòm nên Ban kiểm tra kỷ luật mới biết.

“Thế cậu giải thích ra sao?” Tôi hỏi.

“Giải thích rõ ràng chứ giải thích ra sao nữa.” Hàn Lượng nói, “Có điều họ vẫn cần phải điều tra thêm.”

“Cậu không nghĩ mình cũng cần giải thích gì đó với tôi sao?” Tôi thăm dò.

Trong lòng tôi, tuy Hàn Lượng thường xuyên thay bạn gái, nhưng cậu ấy là người thẳng thắn, trọng tình cảm. Trong khi Hàn Lượng xuất hiện ở bài viết kia lại là kẻ tồi tệ, vô liêm sỉ. Có điều chính Hàn Lượng lại lên tiếng thừa nhận nội dung bài viết kia là sự thật.

“Nếu anh đồng ý làm bạn gái của tôi, thì tôi sẽ giải thích cho anh nghe.” Hàn Lượng phá lên cười thành tiếng, “Hoặc làm bạn trai cũng được.”

“Biến!” Tôi cũng mắng đùa, “Nói nghiêm túc đi! Tôi là tổ trưởng, tôi có trách nhiệm giữ gìn sự trong sạch của tổ khám nghiệm.”

“Thế thì anh đợi kết quả của Ban kiểm tra kỷ luật có phải chắc chắn hơn không.” Hàn Lượng chỉ tay về phía mấy chữ lớn khảm trên tường văn phòng Ban kiểm tra kỷ luật, “À phải rồi, vì sao anh cũng bị gọi đến đây uống trà? Tác phong của anh có vấn đề à?”

Câu hỏi của Hàn Lượng làm cảm giác buồn phiền trong tôi lập tức tan biến.

“Đừng nhắc đến nữa!” Tôi nói, “Cậu không biết đâu, mấy tháng trước lúc cậu nghỉ phép thì tôi nhận xử lý một vụ án.”

Hàn Lượng chỉ về phía thang bộ, ra hiệu chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện.

Tôi kể tiếp: “Nạn nhân là một công nhân đã nghỉ hưu, sống một mình, mắc bệnh tâm thần, mỗi tháng lĩnh 1300 tệ tiền bảo hiểm xã hội, không có nhà ở, sống tạm bợ trong một gian ký túc xá của nhà máy bỏ hoang. Vợ con bỏ rơi ông ta, cha mẹ anh em cũng chẳng hề dòm ngó đến. Mùa hè năm ngoái, thời điểm nóng bức nhất, một mình ông ta ngồi trên bậc cầu thang đếm tiền tiết kiệm thì đột nhiên lên cơn đau tim rồi chết. Mấy ngày sau, hàng xóm mới phát hiện ra, khi đó thi thể đã phân hủy ở mức độ cao. Con người này lúc sống thì chẳng ai đoái hoài, đến lúc chết lại có một đồng anh em bạn hữu bỗng từ đâu nhảy ra yêu cầu giải phẫu thi thể để làm rõ nguyên nhân cái chết. Sau khi khám nghiệm hiện trường và thi thể, chúng tôi xác định là do thời tiết quá nóng bức khiến bệnh tim tái phát, dẫn đến tử vong. Tại hiện trường, hơn tám ngàn tệ tiền tiết kiệm của ông ta được đặt ngay cạnh thi thể. Sau đó người nhà ông ta đến hiện trường đếm lại tiền, lúc ra về một mực cho rằng ông ta bị sát hại.

“Lý do là gì?” Hàn Lượng hỏi.

Tôi đáp: “Họ nói, thứ nhất, ông ta không chỉ có tám ngàn tệ tiền tiết kiệm, chắc chắn bị ai đó cướp mất một phần rồi; thứ hai, trên gối của ông ta có một dấu giày rất khả nghi.”

“Làm gì có ai giết người cướp của mà còn để lại tám ngàn tệ?” Hàn Lượng cười nhạo, “Có điều dấu giày khả nghi thì đúng là điểm đáng nghi vấn, cần phải điều tra xác minh.”

“Đã điều tra và xác minh rồi!” Tôi nói, “Cơ quan thụ lý vụ án cũng rất kinh ngạc, họ nhớ rõ lần đầu tiên đến khám nghiệm hiện trường không hề nhìn thấy dấu giày này. Vì vậy họ liền trở về cơ quan tiến hành đối chiếu, quả nhiên là không hề có dấu giày trong lần đầu khám nghiệm hiện trường, vậy mà sau khi người nhà của nạn nhân vào hiện trường đếm tiền xong thì lại có. Cảnh sát liền yêu cầu người nhà ông ta cho xem dấu giày, vừa so sánh đã thấy dấu giày để lại kia chính là dấu giày của em trai ông ta. Thế là mọi chuyện đã sáng tỏ, trong lúc đếm tiền, người nhà của nạn nhân thấy xác chết vướng víu nên giơ chân đạp sang một bên cho gọn. Nhưng vì khoản tiền tiết kiệm đó ít ỏi hơn họ nghĩ, không đủ chia cho mấy anh em nên họ nói rằng nạn nhân bị sát hại, mượn lý do này để ép cơ quan chính quyền trả cho họ tiền bồi thường.”

“Tệ bạc hết chỗ nói!” Hàn Lượng nói.

“Sau đó chúng tôi tiến hành kiểm tra lại. May mà trong lần khám nghiệm hiện trường đầu tiên, các bác sĩ pháp y đã chụp ảnh hiện trường và thi thể rất tỉ mỉ, nên mới có thể chứng minh vấn đề về dấu giày.” Tôi nói, “Tôi khám nghiệm lại tử thi, còn Lâm Đào kiểm tra lại dấu giày, xác nhận kết luận ban đầu không hề có vấn đề gì. Nhưng gia đình nạn nhân lại một mực khẳng định chúng tôi làm giả giấy tờ đối chiếu kết quả khám nghiệm tử thi và dấu giày, họ lên tận Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Công an tỉnh và Viện Kiểm sát Nhân dân để kiện cáo.”

“Còn có chuyện đó nữa sao, ha ha...” Hàn Lượng bật cười, “Chuyện nhỏ ấy mà, chỉ cần giải thích rõ ràng là được.”

“Về còn phải viết báo cáo nữa chứ.” Tôi xua tay, nói, “Lãng phí bao nhiêu thời gian vào những chuyện vớ vẩn thế này, có điều tôi

thấy buồn thay cho nạn nhân, có người thân như vậy, chắc hẳn ông ta chết cũng không nhắm được mắt.”

“Người làm gì, trời đều biết hết.” Hàn Lượng thở dài, “Khi sống là kẻ dư thừa, lúc chết đi lại trở thành công cụ kiếm tiền, thật bi đát!”

Tôi nhìn Hàn Lượng, ánh mắt gửi gắm hàm ý sâu xa: “Đúng thế, đừng nên làm những chuyện thất đức.”

Hàn Lượng phá lên cười, vỗ vai tôi bảo: “Yên tâm đi!”

“Nói chuyện xong rồi à? Xin lỗi vì để cậu phải ‘đổ vỏ cho một tổ.’” Lâm Đào nhảy từ xe chuyên dụng của tổ khám nghiệm xuống, nhường ghế lái cho Hàn Lượng, “Thầy vừa có chỉ thị mới, ở thành phố Đinh Đường xảy ra một vụ án mạng rất khó nhằn, điều tra mãi mà chưa phá được án, thầy bảo chúng ta đến đó xem thế nào.”

Tôi nhìn vào trong xe thấy các thành viên của tổ khám nghiệm đã tập trung đông đủ, thì ra họ đang đợi tôi và Hàn Lượng nói chuyện xong.

Những người hay phải đi công tác như chúng tôi thường cất sẵn đồ dùng vệ sinh cá nhân trong vali, hễ xảy ra tình hình khẩn cấp là lập tức lên đường, không cần về nhà chuẩn bị nữa. Làm thế sẽ nâng cao hiệu suất công việc hơn nhiều. Lúc này, hành lý của tôi và Hàn Lượng đã được mọi người quăng lên xe nên có thể lập tức xuất phát.

“Điều tra mãi vẫn chưa phá được án à?” Tôi hỏi, “Sao trước đó không thấy báo cho chúng ta vụ này nhỉ?”

“Vụ án này xảy ra khi chúng ta đang xử lý vụ án cháy nổ ở Thanh Hương.” Lâm Đào đáp, “Nhóm anh Tiêu cũng bận tham gia vụ án khác. Tình hình vụ án này đã được trình lên cấp trên, nghe nói điều kiện hiện trường rất tốt, hy vọng phá án tương đối cao. Bởi vậy sau khi cân nhắc, thầy không bảo chúng ta sang bên đó, mà để họ tự điều tra, kết quả bây giờ lại xuất hiện thêm nhiều phiền toái.”

“Vụ án cháy nổ? Thế thì mới xảy ra mấy ngày trước thôi mà! Cậu bảo mãi chưa phá được án làm tôi giật mình.” Tôi nói.

“Vàng ba, bạc năm, không quá mười.” Lâm Đào phản bác, “Giờ đã qua thời điểm vàng, mà thời điểm bạc cũng sắp qua mất, như thế là có thể coi ‘điều tra mãi chưa phá được án’ rồi!”

“Vàng ba, bạc năm, không quá mười ư?” Trình Tử Nghiên ngồi ghế sau khẽ hỏi. Cô mới gia nhập tổ khám nghiệm hiện trường nên chưa hiểu tiếng lóng của bọn tôi.

“Nghĩa là trong vòng ba ngày sau khi vụ án xảy ra được coi là thời điểm vàng, trong vòng năm ngày vẫn còn tạm được, quá mười ngày coi như bỏ. Một khi đã quá mười ngày mà chưa thể phá án thì sẽ xảy ra nhiều vấn đề ảnh hưởng đến nguồn vật chứng, thông tin và cả niềm tin. Hơn nữa, những vụ án quá mười ngày vẫn chưa thể phá giải chứng tỏ bản thân vụ án có một số uẩn khúc, khó phá giải.” Hàn Lượng giải thích.

Nói đến đây, tôi lại thấy hơi lo. Tuy các bác sĩ pháp y của thành phố liên tục phải xử lý các vụ án chết bất thường, giám định vết thương, còn bác sĩ pháp y Sở Công an tỉnh thì chuyên chạy theo các vụ án mạng, nhưng nói cho cùng bác sĩ pháp y là nghề đòi hỏi kinh nghiệm, bởi vậy nếu một việc khiến các bác sĩ pháp y lâu năm của thành phố phải bó tay thì dẫu chúng tôi có đi, tám, chín mươi phần trăm cũng sẽ chẳng thu hoạch được gì hơn.

Hy vọng duy nhất chính là mấy người chúng tôi vừa tiếp xúc với án mạng, có thể thay đổi cách tư duy để suy xét vấn đề. Khi xử lý một vụ án rất dễ rơi vào lối mòn tư duy cố định, không thoát ra được. Hễ rơi vào tình trạng này là lâm vào con đường bế tắc. Lúc này, một cách nghĩ mới hay một lối tư duy mới sẽ mang đến hy vọng cho công tác điều tra, phá án.

Đây chính là nguyên nhân tại sao mỗi cơ quan công an đều được bố trí vị trí bác sĩ pháp y, không phải chức vụ càng cao thì trình độ càng cao mà là thông qua phương thức giám định lại lần hai hoặc chi viện nhân sự để thay đổi lối tư duy phá án, từ đó đảm bảo tính toàn diện trong công tác điều tra, cũng như đảm bảo sự khách quan và công bằng hơn nữa trong công tác pháp y.

Theo yêu cầu của thành phố, xe chúng tôi lái thẳng đến Công an thành phố Đinh Đường. Phòng họp trên tầng hai của đội Cảnh sát hình sự công an thành phố chật cứng người, họ đều đang đợi chúng tôi.

Vì vụ án đã xảy ra khoảng bốn, năm ngày trước, công tác khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm thi thể đã hoàn tất nên công

việc bước đầu của chúng tôi là nghe báo cáo tình hình tiền kỳ của vụ án.

Đội cảnh sát hình sự thuộc Công an thành phố Đinh Đường đã thực hiện công tác chuẩn bị rất đầy đủ, sau khi tổng kết công tác tiền kỳ, họ liền mở máy chiếu ngay tại hội trường. Để tiết kiệm thời gian, chúng tôi vừa mới ngồi xuống, chưa hàn huyên được mấy câu thì cuộc họp đã bắt đầu.

“Tôi xin tường thuật lại tình hình của vụ án.” Chi đội phó Công an thành phố Đinh Đường tên là Vinh Thư Hoa, hiện đảm đương vai trò Đội trưởng đội điều tra đứng lên trình bày, “Vào buổi sáng sớm bốn hôm trước, đội 10 nhận được một cú điện thoại báo án, nói rằng ở khu biệt thự Hoa viên Thâm Lâm xảy ra một vụ án mạng, nạn nhân là Hoắc Tuấn bị sát hại ngay tại nhà. Sau khi nhận được điện thoại báo án, bộ phận cảnh sát hình sự liền cử nhân viên lập tức đến hiện trường triển khai công tác điều tra tại hiện trường, khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi.”

Đội trưởng Vinh mở trang chiếu powerpoint hiển thị hình ảnh một tòa biệt thự trong khu biệt thự sang trọng. Tòa biệt thự này có kết cấu hai tầng, ngoài ra còn thêm một tầng hầm để xe. Xung quanh đều là những tòa biệt thự nhỏ khác đứng san sát.

“Nạn nhân Hoắc Tuấn là chủ tịch hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc của công ty chế tạo đồ gia dụng Vạn Gia.” Đội trưởng Vinh nói tiếp, “Nhà máy sản xuất đồ gia dụng này là do bố của Hoắc Tuấn sáng lập, Hoắc Tuấn mới tiếp quản nhà máy của bố từ ba năm trước. Tuy đó không phải nhà máy quy mô lớn, nhưng tiền giao dịch hằng năm lên đến hàng chục triệu đô la Mỹ.”

“Phụ nhị đại à?” Tôi nói.

Đội trưởng Vinh tiếp tục: “Qua điều tra, cho thấy Hoắc Tuấn là người giỏi kinh doanh, mấy năm gần đây, lợi nhuận thu được hằng năm từ nhà máy sản xuất đồ gia dụng ngày càng tăng cao. Năm nay anh ta ba mươi tuổi, năm tháng trước mới kết hôn, vợ tên là Mạnh Kiến Vân, một công chức nhà nước. Tòa biệt thự này là do bố của Hoắc Tuấn mua cho anh ta từ ba năm trước. Anh ta luôn ở một mình trong căn biệt thự này. Sau khi kết hôn, Hoắc Tuấn và Mạnh Kiến

Vân liền sống ở đây, không thuê giúp việc. Trừ khi đi công tác, Hoắc Tuấn luôn về nhà ngủ vào buổi tối.”

“Chứng tỏ người đàn ông này khá đứng đắn.” Đại Bảo nói xong liền liếc nhìn Hàn Lượng.

Hàn Lượng nhìn lại vẻ oan ức: “Cậu nhìn tôi làm gì?”

Đội trưởng Vinh nói tiếp: “Sáng sớm chủ nhật vừa rồi, khi Mạnh Kiến Vân trở về thì phát hiện cổng biệt thự chỉ khép hờ, khi đó cô ta đã có linh cảm không hay. Lúc lên tầng thì phát hiện Hoắc Tuấn đã bị hại, nằm trên giường. Thế là cô ta liền gọi điện báo cảnh sát.”

“Mạnh Kiến Vân không ở nhà sao?” Tôi hỏi.

“Ừm, đúng thế!” Đội trưởng Vinh nói, “Mẹ cô ta không khỏe nên thứ bảy tuần trước, cô ta về chăm sóc mẹ, thành ra buổi tối không ở nhà.”

Tôi nghe tình tiết này lập tức nhớ lại vụ án “Cái chết của kị sĩ” xảy ra trước đây. Trong vụ án đó, cô vợ cố tình ngụy tạo hiện trường giả mình không ở nhà để có chứng cứ ngoại phạm, sau đó lén đưa người tình lên vào nhà sát hại chồng.

Tôi ngồi thẳng lưng, lắng nghe câu chuyện của Đội trưởng Vinh một cách đầy hứng thú.

Đội trưởng Vinh cảm nhận được nỗi hoài nghi của tôi liền vội vàng giải thích: “Không phải vậy đâu! Sau đó chúng tôi phán đoán đây là vụ án cướp đoạt tài sản. Giờ để các đồng chí bên pháp y trình bày về tình hình khám nghiệm tử thi và khám nghiệm hiện trường!”

Đồng chí Lý Mông, nhân viên kỹ thuật hình sự phụ trách giám định dấu vết của Công an thành phố Đinh Đường bước lên bục phát biểu, anh cầm thiết bị điều khiển từ xa mở các trang chiếu powerpoint, trên màn hình liền hiện ra một vài bức ảnh chụp tại trung tâm hiện trường.

Hiện trường ở tầng một có kết cấu gồm một phòng khách rộng rãi, một phòng dành cho người giúp việc, phòng bếp, phòng vệ sinh... Gần như không thấy có dấu hiệu gì khác thường, nhưng bắt đầu từ cầu thang thì xuất hiện vài vết máu lốm đốm. Men theo cầu thang lên tầng hai là đến một phòng khách nhỏ, bao quanh phòng khách là ba gian phòng ngủ và một phòng vệ sinh.

Thi thể của nạn nhân nằm ở giữa phòng ngủ chính. Tại hiện trường ban đầu, thi thể được phủ quần áo và tấm chăn, nhưng vẫn có thể thấy trên vỏ gối gần đó có vết máu rất bắt mắt. Phòng ngủ chính bị đảo lộn lung tung, gần như mọi thứ trong tủ quần áo, tủ treo, tủ đầu giường đều bị bới tung, chất đống trên giường.

“Đây là tình trạng tại phòng ngủ chính.” Lý Mông nói, “Dấu vết lục lợi rất rõ ràng, gần như mọi nơi đều bị bới tung lên. Có điều theo như Mạnh Kiến Vân nói thì thường ngày họ không để nhiều tiền mặt ở nhà. Một số đồ trang sức đắt tiền và đồng hồ của Hoắc Tuấn và cô ta đều để trong két bảo hiểm ở phòng ngủ phụ. Sau đây là tình trạng tại phòng ngủ phụ.”

Ảnh chụp phòng ngủ phụ hiện ra trước mắt chúng tôi. Đồ đạc ở gian phòng này cũng bị lục lợi nghiêm trọng, mọi thứ trong tủ quần áo đều bị lật tung ra ngoài, chất đống trên giường. Đầu giường của chiếc giường nhỏ trông giống két bảo hiểm. Mở cánh cửa gỗ của tủ đầu giường ra là thấy khóa mật mã của két bảo hiểm. Két bảo hiểm vẫn nguyên vẹn, không hề bị mở, cũng không có dấu vết cạy cửa. Sau đó, Mạnh Kiến Vân mở két kiểm đếm lại đồ đạc thì thấy không thiếu món đồ quý nào.

“Phòng ngủ còn lại trống trơn, hoàn toàn không bày biện bất kỳ đồ đạc gì, bởi vậy không bị lục lợi.” Lý Mông nói, “Căn cứ vào các dấu vết lộn xộn để lại, chúng tôi bước đầu kết luận hung thủ có lẽ là tên trộm chưa có kinh nghiệm, không có kỹ năng mở khóa hoặc cạy khóa. Nhìn thấy két bảo hiểm liền từ bỏ ý định mở két. Theo như lời Mạnh Kiến Vân nói thì có lẽ hung thủ vẫn chưa lấy trộm những đồ quý giá, chỉ lấy cặp công tác mà Hoắc Tuấn vẫn hay mang bên mình. Trong cặp có ví tiền, thường chỉ để bốn, năm ngàn tệ tiêu vặt trong ví.”

“Số tiền bằng cả tháng lương của tôi mà được gọi là tiền tiêu vặt!” Đại Bảo lè lưỡi, “Đối với tên trộm, bằng ấy tiền không ít đâu, vì thế nếu hắn không muốn phí sức cạy két bảo hiểm thì cũng rất bình thường.”

“Hắn ra vào bằng cách nào?” Tôi hỏi.

“Vào qua lối cửa sổ phòng khách ở tầng hai, còn lối ra chắc là cửa chính.” Lý Mông đáp, “Bởi vì sau khi quan sát hiện trường,

chúng tôi phát hiện tất cả cửa sổ ở tầng một đều không thể xâm nhập, trong khi cửa sổ tầng hai lại không đóng chặt. Quả nhiên chúng tôi tìm thấy dấu chân trên lớp bụi mỏng ở bệ cửa sổ phòng khách tầng hai, dấu chân này đồng nhất với mấy dấu chân thỉnh thoảng xuất hiện trên lớp bụi trong các phòng, có lẽ đây là dấu chân mà phần tử phạm tội để lại. Đồng thời phía ngoài cửa sổ phòng khách tầng hai có một cột đèn, chỉ cần leo lên cột đèn này là có thể trèo cửa sổ vào nhà.”

“Đúng thế, dấu vết lưu lại trên sàn nhà lát gỗ thường không rõ, có thể phát hiện thấy dấu chân là tốt lắm rồi.” Lâm Đào nói.

“Thế nghĩa là chúng ta đã có dấu chân của phần tử phạm tội rồi phải không?” Tôi hỏi, “Đang tìm giày tương ứng à?”

“Đang tìm.” Đội trưởng Vinh đáp.

“Không chỉ dấu chân.” Lý Mông trình bày tiếp, “Chúng tôi còn phát hiện thấy dấu vân tay trên cột điện, có lẽ là do phần tử phạm tội để lại.”

Lý Mông chuyển trang chiếu powerpoint hiển thị phần đặc tả trên cột điện, quả nhiên có dấu vân tay ướt mồ hôi, hơn nữa cả dấu vân bàn tay và dấu vân các ngón tay đều hết sức rõ ràng, đặc trưng nhận diện và so sánh rất rõ nét.

“Có chứng cứ thì dễ xử lý rồi, việc nhận diện nghi phạm cũng đơn giản hơn nhiều.” Tôi nói với giọng hài lòng, “Có điều, sao anh dám chắc dấu vân tay đó là của phần tử phạm tội?”

“Thời gian xảy ra vụ án là buổi tối ngày thứ Bảy, mà trước 10 giờ rưỡi tối thứ Bảy, thành phố Đinh Đường chúng ta luôn trong tình trạng mưa to.” Lý Mông nói, “Dấu vân tay này vẫn lưu giữ trên cột điện mà không bị nước mưa rửa trôi chứng tỏ nó được in trên cột điện sau thời điểm 10 giờ rưỡi và khi đó cột điện đã khô hẳn. Đó là lý do thứ nhất. Bác sĩ pháp y nói thời điểm tử vong của nạn nhân là lúc khoảng 12 giờ đêm, mà 8 giờ sáng ngày chủ nhật, chúng tôi đã đến khám nghiệm hiện trường, xác suất có người khác để lại dấu vân tay ở đây rất thấp. Đây là lý do thứ hai. Tuy ngôi nhà này nằm ở trung tâm của khu biệt thự, nhưng vị trí cột đèn đường lại trong lùm cây,

nếu không muốn bám vào cột điện để leo lên thì sẽ không ai chịu chui vào lùm cây mà sờ vào cột điện. Đây là lý do thứ ba.”

“Có lý!” Tôi rất tán đồng.

“Bởi vậy chúng tôi khẳng định đó là dấu vân tay do phần tử phạm tội để lại, căn cứ rất đầy đủ.” Lý Mông nói, “Hắn trèo cột điện, vào nhà bằng lối cửa sổ tầng hai, sau khi giết người thì vợ vét tài sản, cuối cùng chuồn đi thông qua lối cửa chính.”

“Hướng các vết máu rơi trên cầu thang cũng chứng minh suy đoán trên là đúng.” Bác sĩ pháp y họ Triệu nói thêm vào.

“Vậy tình hình khám nghiệm pháp y thế nào?” Tôi hỏi.

Bác sĩ Triệu đi lên bục, mở trang chiếu powerpoint diễn giải về tình hình khám nghiệm tử thi, rồi nói: “Trong vụ án này, công tác khám nghiệm pháp y tương đối đơn giản. Thông qua phân tích các vết máu tại hiện trường thì thấy nạn nhân nằm trên giường, không hề bị xô dịch sang vị trí khác. Anh ta chịu một cú đánh chí mạng dẫn đến tử vong, vị trí bị đánh là ở đầu.”

“Tử vong vào lúc khoảng 12 giờ đêm ư? Vậy thì lúc đó chắc nạn nhân đang ngủ.” Tôi lờ mờ đoán được ẩn tình.

“Đúng vậy! Căn cứ vào hiện tượng phân hủy tử thi và căn cứ vào các phân tích về nhiệt độ cơ thể cũng như tình hình tiêu hóa thức ăn trong dạ dày thì có lẽ thời gian tử vong là khoảng 12 giờ đêm ngày thứ Bảy. Sau cú đánh đầu tiên, nạn nhân liền rơi vào trạng thái mất ý thức.” Bác sĩ Triệu Vĩnh mở hình ảnh chụp nghiêng khuôn mặt bầy máu của nạn nhân, nói tiếp, “Nạn nhân đang ngủ ở tư thế nằm nghiêng thì bị một vật tù đánh mười một nhát vào đầu, toàn bộ hộp sọ nứt vỡ, nạn nhân tử vong tức thì.”

Toàn bộ hộp sọ nứt vỡ là hiện tượng chấn thương sọ não nghiêm trọng, thường thấy ở các vụ tai nạn giao thông hoặc rơi từ nhà cao tầng xuống đất. Khi con người bị vật tày liên tục đập vào đầu thì cũng hình thành vết thương dạng này. Toàn bộ hộp sọ nứt vỡ là chỉ hiện tượng xương sọ bị gãy nghiêm trọng ở nhiều chỗ, dẫn đến vết thương lún sọ. Chấn thương kiểu này khiến gương mặt của nạn nhân bị biến dạng, trông rất đáng sợ.

“Mười một lần? Để lại vết nứt vỡ sao?” Đại Bảo hỏi.

“Chỉ có hai lần là gây ra vết thương nứt vỡ, nhưng vì cả hộp sọ đều rạn nứt nên máu chảy ra rất nhiều tại hiện trường.” Triệu Vĩnh nói, “Chúng tôi phân tích và nhận thấy có lẽ công cụ gây án là chiếc búa đầu tròn. Chúng tôi không tìm thấy loại công cụ cùng loại trong nhà nạn nhân, cho nên có thể khẳng định hung thủ tự mang hung khí đến hiện trường. Trên người nạn nhân có bấy nhiêu vết thương, còn các bộ phận khác thì không hề hấn gì. Vì chỉ có một loại công cụ gây án nên có khả năng hung thủ chỉ có một người. Một mình hấn hoàn thành toàn bộ quá trình gây án.”

“Đánh mười một nhát mà chỉ hình thành hai vết thương nứt vỡ sao?” Tôi chìm vào trầm tư.

“Bên giám định dấu vết phát hiện có tất cả 21 dấu chân trong phòng, có cả dấu bàn chân trái và dấu bàn chân phải, nhưng các họa tiết thì đồng nhất.” Lý Mông làm ngắt quãng mạch suy nghĩ của tôi, nói tiếp, “Đó là dấu giày thể thao, còn mới toanh, chưa hề bị mòn đế.”

Về cơ bản đến đây thì đã giới thiệu xong xuôi về tình hình khám nghiệm tử thi và khám nghiệm hiện trường. Hội trường trở về trạng thái yên lặng, người thì mãi suy nghĩ, người thì bận ghi chép.

Thấy Trình Tử Nghiên dường như muốn trình bày điều gì đó nhưng chưa biết nên mở lời bắt đầu thế nào, tôi liền cổ vũ: “Tử Nghiên phát hiện ra điều gì mới sao? Cô nói cho mọi người cùng nghe nào!”

Mặt Trình Tử Nghiên ửng đỏ, cô nói: “Tôi nghe Đội trưởng Trần nói, ban đầu mọi người đều tràn đầy tự tin sẽ nhanh chóng phá được vụ án này, nguyên nhân là do có hệ thống camera giám sát hoàn chỉnh sao?”

Đội trưởng Vinh cười thẹn: “Đúng là thế! Ban đầu chúng tôi chắc mẩm sẽ dễ dàng phá án, một là bởi đã lấy được dấu vân tay quan trọng tại hiện trường, điều này giúp cảnh sát dễ dàng khu biệt được phần tử phạm tội; hai là vì tòa biệt thự này nằm trong khu biệt thự cao cấp nhất của thành phố Đinh Đường, ở đây có hệ thống camera giám sát hoàn thiện và bảo vệ canh giữ suốt 24 giờ. Tường cao vây bốn phía xung quanh, hơn nữa lại có lưới thép bảo vệ. Cả khu biệt thự chỉ có một cổng lớn, mà cổng lớn luôn có bảo vệ canh gác, không những vậy bảo vệ còn liên tục đi tuần trong các tòa nhà. Ở cổng lớn lắp camera quay toàn cảnh 360 độ suốt 24 giờ. Bởi vậy tôi mới cho rằng công tác phá án chắc chắn sẽ không gặp rắc rối gì.”

“Kết quả thế nào?” Trình Tử Nghiên hỏi luôn.

“Kết quả rất kỳ lạ.” Đội trưởng Vinh lắc đầu, trả lời, “Chúng tôi đã quan sát tất cả các camera giám sát để tiến hành kiểm tra xe cộ ra vào khu biệt thự đêm hôm đó. Toàn bộ đều là xe của cư dân trong khu biệt thự, không có xe cộ của người ngoài. Mà xe cộ của người ngoài muốn vào khu biệt thự đều phải đăng ký ở phòng bảo vệ và

thông báo cho chủ nhà biết. Chúng tôi đã xác nhận rồi, không hề có bất kỳ thông tin đăng ký nào của khách viếng thăm cả. Thậm chí chúng tôi còn tiến hành điều tra cả người đi bộ và xe hai bánh. Vì đa số cư dân trong khu biệt thự này đều lái xe hơi, rất ít người đi bộ hoặc đi xe hai bánh nên chúng tôi nhanh chóng kiểm tra hết các đối tượng. Có điều không hề phát hiện thấy đối tượng khả nghi nào.”

“Các anh đã loại trừ toàn bộ đối tượng ra vào cổng chính rồi sao?” Đại Bảo hỏi, “Lẽ nào hẳn bay vào trong? Ơ mà liệu có khả năng hẳn trèo tường vào không?”

Đội trưởng Vinh lắc đầu: “Tôi vừa nói rồi đấy, tường xung quanh khu biệt thự rất cao, không thể trèo vào được, và lại ở mỗi góc tường đều lắp camera giám sát. Chúng tôi không hề phát hiện có đối tượng nào trèo tường vào trong.”

“Thế thì lạ thật!” Lâm Đào ngạc nhiên.

“Anh khẳng định khu biệt thự này không còn lối vào nào khác đấy chứ?” Tôi hỏi dồn.

“Không có!” Đội trưởng Vinh trả lời kiên định.

Phòng họp lại trở về trạng thái lặng phắc như ban đầu, mọi người đang suy nghĩ xem còn khả năng nào giúp hung thủ có thể xâm nhập vào khu biệt thự mà không bị mọi người chú ý đến không.

“Camera giám sát lắp ở cổng chính có thể nhìn rõ tình hình người ngồi trong xe khi mỗi xe lái qua cổng không?” Tôi hỏi.

Đội trưởng Vinh lắc đầu: “Vì giới hạn của góc quay nên sẽ không thể nhìn được người ngồi ở vị trí phụ lái. Ví dụ nạn nhân lái chiếc xe Smart của anh ta vào trong khu, chúng tôi không biết vị trí phụ lái có người ngồi hay không.”

“Anh ta giàu có thế mà lại đi xe Smart sao?” Tôi hỏi.

“Anh ta có ba chiếc xe, một chiếc Maserati, một chiếc Prado và một chiếc Smart, còn vợ anh ta lái chiếc BMW.” Đội trưởng Vinh nói, “Mỗi hoàn cảnh khác nhau, anh ta lại sử dụng một loại xe khác nhau, mỗi chiếc xe có một ưu điểm riêng. Ví dụ, khi đến công ty, anh ta thường lái chiếc xe Smart vì ở đó khó tìm chỗ đỗ xe. Xe Smart chỉ có hai chỗ ngồi nên muốn đỗ ở đâu thì đỗ, rất tiện. Nếu đi bàn chuyện làm ăn với đối tác thì anh ta sẽ lái chiếc xe Maserati.”

“Chúng ta không thể hiểu nổi cuộc sống của xã hội thượng lưu.” Đại Bảo thốt lên bằng giọng ngưỡng mộ.

“Vậy liệu có xảy ra khả năng hung thủ ngồi trên xe của cư dân trong khu biệt thự này để trà trộn vào trong không?” Tôi hỏi.

“Anh đùa à?” Đội trưởng Vinh bật cười, “Những người giàu có sống ở khu biệt thự sang trọng nhất thành phố Đinh Đường này lại kéo theo một tên tội phạm cướp giật vào trong khu để cướp tài sản của người khác sao?”

“Phải thế hay không còn phải bàn đến vấn đề tính chất của vụ án.” Tôi chăm chú nhìn bức ảnh trên màn hình.

Tám ảnh chụp hiện trường của phòng ngủ chính. Chăn màn, quần áo lòi từ trong tủ ra đều chất thành đống trên người thi thể, một số chiếc còn vương vãi trên giường hoặc dưới sàn nhà.

Tôi sắp xếp lại các manh mối trong đầu, rồi đứng dậy nói: “Trước tiên tôi muốn nói về đặc trưng của vụ án đột nhập vào nhà dân giết người cướp của. Về cơ bản, các vụ án kiểu này chỉ có hai hình thức biểu hiện. Loại thứ nhất, hung thủ là kẻ trộm lẻn vào nhà, rồi trong quá trình lấy cắp, chủ nhà đột nhiên tỉnh dậy, hấn hoảng sợ liền giết chết chủ nhà, đây là đặc trưng của các vụ án trộm cắp vô tình biến thành vụ án giết người. Còn loại thứ hai, hung thủ mang theo vũ khí xâm nhập hiện trường, uy hiếp người bị hại, ép họ phải giao nộp tài sản, sau đó giết người diệt khẩu. Đây là đặc trưng của vụ án giết người cướp của có chủ đích. Nhưng loại hành vi xâm nhập vào nhà, nhân lúc người bị hại ngủ say, trực tiếp ra tay giết người, sau đó mới lục lọi tài sản thì quả thực là hiếm gặp. Loại hành vi này mức độ mạo hiểm cao, nhưng lại chẳng thu hoạch được gì lớn. Tiếp đó, chúng ta xem lại công cụ gây án. Trong các vụ án trộm cắp chuyên biến thành vụ án giết người có thể xuất hiện hung khí là vật nhọn, cũng có thể là các dụng cụ thuận tiện cho việc hành nghề trộm cắp như tô vít. Còn trong các vụ án giết người cướp của có chủ đích thì hung thủ thường sử dụng các hung khí sắc nhọn hoặc vật dẫn lửa để có thể nhanh chóng khống chế người bị hại. Những đối tượng chỉ mang theo một cây búa đi giết người cướp của thì vô cùng hiếm gặp. Búa là hung khí thường thấy trong các vụ án giết người nhằm mục đích báo thù

hoặc giết người khi tinh thần của hung thủ đang ở trạng thái kích động.”

“Có khả năng tâm lý của phần tử phạm tội này gặp chướng ngại chăng? Bởi vậy mới không đồng nhất với logic thông thường mà chúng ta suy đoán?” Đội trưởng Vinh bỗng dưng thấy hứng thú. Có lẽ anh cho rằng gọi chúng tôi đến để thay đổi lối tư duy đã phát huy được hiệu quả tốt.

Tôi nói tiếp: “Hung thủ có gặp chướng ngại về tâm lý hay không thì chúng ta phải xem xét lại tình hình hiện trường. Đồ đạc bị lục lọi bao gồm quần áo, chăn gối, nhưng chúng thậm chí còn chưa hề bị giở tung ra, vẫn trong trạng thái được gấp gọn gàng, xếp chồng chất thành từng đống. Theo tôi nhận thấy thì hung thủ không hề muốn tìm kiếm tiền bạc, hẩn lòi quần áo ra chỉ để lòi ra mà thôi. Tâm lý chi hướng của loại hành vi này chính là ngụy trang. Hung thủ vì muốn ngụy trang thành hiện trường bị lục lọi lộn xộn nên mới lòi tất cả đồ đạc trong tủ ra. Một phần tử phạm tội biết ngụy trang thử hỏi có phải kẻ gặp chướng ngại về mặt tâm lý không? Đồng thời tôi còn thấy quần áo và chăn gối dè trên thi thể nạn nhân không hề dính nhiều máu, điều đó chứng tỏ sau khi giết người, hung thủ không lập tức đi lục lọi tài sản, mà có thể là hẩn ngồi nghỉ ngơi tại hiện trường hoặc cũng có thể là ngồi quan sát một lát, đợi đến khi vết máu khô hết mới bắt đầu lục đồ, lòi ra ngoài. Chúng ta thử đặt vào hoàn cảnh của hẩn và nghĩ xem, nếu chúng ta là hung thủ giết người cướp của thì sau khi giết người xong, chắc chắn phải lập tức đi lục đồ, tìm kiếm tài sản, rồi lập tức rút khỏi hiện trường. Nhưng biểu hiện của hung thủ trong vụ án này hoàn toàn không phù hợp với tâm lý của kẻ đi cướp của.”

Tôi liếc sang nhìn Hàn Lượng, rồi nói: “Sáng nay tôi còn kể cho Hàn Lượng nghe về một vụ án mới xảy ra. Trong vụ án này, bên cạnh nạn nhân vẫn còn tám ngàn tệ chưa bị lấy mất, trong khi đó người nhà luôn miệt mài cho rằng ông ta bị kẻ cướp giết hại. Để lại số tiền lớn như vậy rõ ràng không phải tâm lý của kẻ đi ăn cướp, bởi vậy những lời buộc tội của gia đình nạn nhân là hoàn toàn vô lý. Còn trong vụ án này, chúng ta đều thấy hung thủ không lập tức đi lục lọi tài sản ngay sau khi giết người, thậm chí còn không thềm cạy két sắt.

Vấn đề của vụ án này và của vụ án mà tôi kể cho Hàn Lượng gần giống nhau. Vụ án kia tuyệt đối không phải giết người cướp của, mà vụ án này cũng vậy. Mục đích của hung thủ trong vụ án này thuần túy là giết người chứ không phải muốn cướp tài sản.”

“Tôi tán thành với nhận định của Tần Minh.” Lâm Đào xen lời, “Từ cách bố trí tại hiện trường cho thấy ngôi biệt thự của nạn nhân nằm ở vị trí trung tâm của khu biệt thự, tuy nhiên đây không phải ngôi nhà cao nhất, cũng không phải ngôi nhà có cách bài trí, trang hoàng sang trọng nhất. Nếu tên cướp có thể đột nhập vào những ngôi biệt thự khác thì tại sao lại chọn ngôi biệt thự này? Không có lý do nào thích đáng cả.”

Tổ chuyên án im lặng, nhưng tôi vẫn nhận ra ánh mắt họ lấp lánh ánh sáng của niềm tin. Tôi cũng biết tôi và Lâm Đào đã thay đổi lối tư duy, giúp họ mở toang cánh cửa của trí tưởng tượng.

“Nếu hung thủ giết người vì muốn báo thù thì sau khi giết người xong, hẳn sẽ phải ngụy trang cẩn thận. Vụ án này thú vị đây!” Đội trưởng Vinh nói.

“Tôi thấy vụ án này chẳng khác gì vụ án ‘Cái chết của kị sĩ’, đúng không nhỉ?” Đại Bảo hỏi.

“Đương nhiên nếu vì mâu thuẫn quan hệ dẫn đến giết người thì đầu tiên phải nghĩ đến vấn đề quan hệ nam nữ.” Tôi nói, “Vợ anh ta là Mạnh Kiến Vân trở thành đối tượng điều tra trọng điểm, nhưng cho dù chúng ta biết mục đích của hung thủ là muốn giết người chứ không phải vì muốn cướp tài sản thì vẫn chưa giải quyết được vấn đề vì sao hung thủ có thể xâm nhập vào khu biệt thự mà không bị lưu lại hình ảnh trong camera giám sát.”

“Liệu có phải nạn nhân xảy ra mâu thuẫn với hàng xóm, rồi bị hàng xóm lỡ tay giết hại không?” Một cảnh sát điều tra đặt ra nghi vấn, “Ban đầu, chúng tôi cảm thấy không thể có chuyện mấy hộ sống quanh đây đột nhập vào nhà Hoắc Tuấn giết người cướp tài sản, nhưng nếu giết người vì mâu thuẫn cá nhân thì khó nói lắm.”

“Cần phải điều tra mới xác định được.” Tôi nói, “Các hộ sống quanh đây không nhiều, chỉ cần so sánh dấu vân tay thôi, chắc cần một buổi tối là làm xong việc này nhỉ?”

“Thậm chí chúng ta phải nghĩ xem liệu có phải nạn nhân tự lái xe chở hung thủ về nhà trên chiếc Smart hay không, sau đó hung thủ trà trộn trên xe của các hộ gia đình khác.” Lâm Đào bổ sung, “Lúc tiến hành điều tra hàng xóm xung quanh, phiền các đồng chí đừng bỏ sót điểm này.”

“Tóm lại, nếu điều tra theo hướng giết người để trả thù thì chúng ta cần triển khai rất nhiều công việc.” Tôi vươn vai, nói, “Các đồng chí sẽ rất vất vả đấy, còn phải điều tra suốt đêm nay. Sáng mai chúng tôi sẽ đến hiện trường tiến hành khám nghiệm lại hiện trường và cả tử thi. Nếu có phát hiện mới, chúng ta sẽ gặp nhau sau. Dẫu sao cũng đã có chứng cứ máu chốt trong tay, tôi tin rằng chỉ cần thay đổi cách tư duy thì sẽ phá được vụ án này thôi.”

Sáng sớm hôm sau, tôi và Đại Bảo kết hợp thành một nhóm, Lâm Đào và Trần Thi Vũ một nhóm, Hàn Lượng và Trình Tử Nghiên một nhóm, mỗi nhóm đi thực hiện nhiệm vụ của riêng mình. Tôi và Đại Bảo cùng bác sĩ pháp y Triệu Vĩnh đến nhà xác để tiến hành khám nghiệm tử thi lần thứ hai. Lâm Đào và Trần Thi Vũ đi kiểm tra lại hiện trường xem còn để lọt dấu vết nào không. Còn Hàn Lượng và Trình Tử Nghiên xem lại các camera giám sát. Tôi còn đặc biệt dặn dò Trình Tử Nghiên phải quan sát thật tỉ mỉ. Ngay từ vụ án đầu tiên mà Trình Tử Nghiên tham gia cùng tổ khám nghiệm hiện trường chúng tôi, thì tôi đã không dám xem thường chuyên ngành điều tra qua hình ảnh của cô nữa. Điều tra qua hình ảnh cũng cần kỹ năng chuyên biệt, kỹ năng này cao siêu hơn hẳn việc quan sát camera như tôi vẫn nghĩ. Xác suất phát hiện ra các manh mối vụ án của những người nắm vững kỹ năng này tốt hơn những người không có kinh nghiệm rất nhiều lần.

Tình trạng của thi thể không khác so với tưởng tượng của tôi là mấy, vì cả hộp sọ đều bị nứt vỡ nên khuôn mặt nạn nhân bị biến dạng. Da ở hai bên thái dương có hai vết rách giập khá dài, vừa di chuyển thi thể đã thấy máu ứ trong não chảy ra ngoài. Thi thể đã được giải phẫu cả hệ thống một lượt, bao gồm giải phẫu khoang ngực bụng và khung chậu, sau lưng cũng đã được mở ra để kiểm tra. Lần tái khám nghiệm này chỉ cần tiến hành kiểm tra lại bộ phận

trọng điểm, tức là kiểm tra phần đầu, thực ra những bộ phận khác đều không cần khám nghiệm lại.

Chúng tôi men lười dao theo đường may cũ để tách vết thương, xương sọ bên dưới lớp da đầu được bác sĩ Vĩnh cố gắng ghép lại. Nhiều chỗ trên các đường gãy xương ở hộp sọ còn bị gãy lìa, điều đó chứng tỏ phần đầu bị đánh nhiều nhất.

Tôi làm sạch những mảnh xương vụn của hộp sọ nạn nhân, gấp các mô bị giập nát và tổn thương ra. Phần thân não bị tổn thương rất rõ ràng, điều đó chứng tỏ quá trình tử vong của nạn nhân diễn ra vô cùng nhanh chóng.

Các chấn thương dưới lớp da đầu tập trung ở nửa não phải, có thể thấy vết xuất huyết hình tròn dưới da đầu, điều đó chứng tỏ phán đoán của bác sĩ Triệu Vĩnh rằng nạn nhân bị sát hại bằng hung khí giống như chiếc búa đầu tròn là hoàn toàn chính xác. Tôi cầm dao phẫu thuật cạo sạch râu trên phần mặt bị thương ở bên phải của nạn nhân.

“Đây là cái gì?” Tôi chỉ vào bộ phận bị tổn thương đã hóa da sừng trên mặt nạn nhân và hỏi.

Khi cơ thể con người ở trạng thái sống thì tuy làn da không ngừng bị mất nước, nhưng cơ thể người luôn không ngừng bổ sung nước để giữ vững sự cân bằng. Tuy nhiên khi cơ thể đã chết thì khả năng hút nước liền biến mất, hệ tuần hoàn ngừng hoạt động khiến phần nước bị mất đi không thể bổ sung lại nữa, nước ở những phần da mỏng hoặc ở những chỗ bong tróc lớp biểu bì của da sẽ nhanh chóng bốc hơi, những mảng da này trở nên khô cong, màu đậm hơn và cứng hơn. Đây là cơ chế hình thành hiện tượng thuộc da hóa.

Tuy da đầu của Hoắc Tuấn chỉ có hai vết gãy giập, nhưng những bộ phận khác bị búa đánh trúng tất nhiên cũng khiến da bị bong tróc, cho nên sau vài ngày đông lạnh, những vị trí bong tróc ở biểu bì liền khô lại, màu đậm hơn, các đặc trưng chi tiết của những mảng da bong tróc bắt đầu dần dần thể hiện rõ nét.

“Gì cơ?” Triệu Vĩnh vẫn chưa hiểu ý tôi.

“Hình như bề mặt của những vết thương này có đường vân theo quy luật, từng đường từng đường đan chéo nhau, giống như đường

vân của sản phẩm dệt may.” Đại Bảo neho mắt vừa nhìn vừa nhận xét.

“Không phải hình như, mà khẳng định là vậy.” Tôi lấy kính lúp trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra, phóng to bề mặt vết thương và nói, “Gần như mọi bề mặt tầng biểu bì bong tróc do bị đánh trúng đều xuất hiện đường vân mang tính quy luật này, thậm chí hai vết rách giập ở thái dương cũng thế, trông rất rõ ràng.”

“Những đường vân có quy luật này chứng tỏ điều gì?” Triệu Vĩnh hỏi.

“Chứng tỏ hình thái bề mặt tiếp xúc của hung khí.” Tôi đáp.

“Nhưng tất cả các công cụ kim loại đều có bề mặt tiếp xúc trơn nhẵn mà.” Triệu Vĩnh thắc mắc.

Tôi gật đầu, đúng là vậy, dùng hung khí kim loại đánh vào cơ thể người mà để lại đường vân trên da thì đúng là chưa từng gặp bao giờ. Nhưng vết thương có hình thái theo quy luật mà lại nghiêm trọng thế này, thứ nhất không thể nào gây ra do một vật phi kim loại, thứ hai không thể nào gây ra do một vật không có đường vân theo quy luật. Vậy thì vì sao lại xuất hiện đường vân này trên da nạn nhân?

“Liệu có phải vết thương do dùng những vật ở hiện trường như ga giường, vỏ gối đệm lên rồi mới đánh không nhỉ?” Đại Bảo hỏi.

Cách tư duy của Đại Bảo gợi mở trí tưởng tượng của chúng tôi. Đúng thế, nếu có vật đệm thì có khả năng hình dạng bề mặt của vật đệm sẽ in lên da. Có điều những sản phẩm dệt may như ga giường, vỏ gối đều được làm từ những chất liệu vô cùng mềm mại, cho dù dùng lực rất lớn đè lên chúng thì cũng không thể khiến những đường vân mềm mại ấy ép vào da được. Vậy liệu hung thủ có đệm bằng vật cứng hơn không? Vật cứng đó cụ thể là vật thể gì?

Tôi bảo một thực tập sinh mở máy tính xách tay ra, xem lại tình hình tại hiện trường. Từ những vật thể bày biện xung quanh thi thể thì thấy không có bất kỳ vật dụng nào có thể dùng làm vật đệm, hoặc những vật có thể dùng làm vật đệm đều không có khả năng in được hoa văn lên da người.

“Liệu có khả năng hung thủ mang vật đó đến, rồi lại mang nó đi chăng?” Triệu Vĩnh đặt giả thiết, “Nhưng thời tiết xấu thế này, trời thì

mưa to mà hung thủ vừa mang theo búa, vừa mang theo vật đệm thì đúng là làm nhiều động tác thừa quá.”

“Trời mưa?” Tôi đột nhiên kêu to khiến Đại Bảo đứng cạnh cũng phải giật mình, ‘Đúng rồi! Trời mưa! Áo mưa có thể không nhỉ?”

“Áo mưa? A, phần lớn áo mưa đều làm bằng chất liệu nilon pha nhựa dẻo polyvinylclorua.” Triệu Vĩnh cũng reo lên, “Vì có thành phần nilon nên chất liệu của nó cứng hơn các sản phẩm dệt may khác rất nhiều, và lại đúng là nó có khả năng lưu lại đường vân trên da.”

“Hơn nữa loại đường vân này đích xác rất giống đường vân thường in trên áo mưa.” Tôi nói xong liền quay sang nhìn cậu thực tập sinh, “Nhờ cậu giúp tôi chạy ra siêu thị mua vài chiếc áo mưa về đây được không?”

Cậu thực tập sinh gật đầu, rồi đi ra cửa, Triệu Vĩnh gọi với theo: “Nhớ lấy hóa đơn để về thanh toán với cơ quan nhé!”

Chỉ lát sau, cậu thực tập sinh mua mấy cái áo mưa trở về. Chúng tôi vội vàng giở áo mưa ra, dùng kính lúp quan sát đường vân của nó.

“Giống như đúc!” Đại Bảo kêu lên, “Quy luật hướng chạy cũng giống luôn.”

Tôi lấy thước, đo đạc một hồi rồi nói: “Độ rộng hẹp cũng tương đương.”

“Dùng áo mưa để đệm chắc là để ngăn máu bắn ra.” Triệu Vĩnh phỏng đoán, “Bởi vậy về cơ bản chúng ta không thấy các vết máu hoặc vũng máu nhỏ giọt tại hiện trường, các vết máu dạng tia cũng rất ít.”

“Đúng thế!” Tôi nói, “Ngay từ đầu tôi đã cảm thấy vết thương này rất lạ, tuy bị hung khí bằng kim loại có bề mặt trơn nhẵn đánh trúng, nhưng bề mặt tiếp xúc lại có gờ. Đánh mười một nhát, mà chỉ có hai chỗ bị giáp nứt, hiện tượng này không giống bình thường. Nhưng nếu dùng áo mưa đệm lên thì xác suất hình thành vết thương giáp nứt sẽ giảm đi rất nhiều.”

“Đúng thế! Đúng thế!” Đại Bảo bổ sung, “Lúc phân tích hiện trường có nói hung thủ đội máu trên gối khô đi mới chất đồng quần

áo, chần gối lên giường. Khi đó tôi cảm thấy rất kỳ lạ, vì sao lúc hung thủ rời khỏi hiện trường lại hình thành vài vết máu rơi trên cầu thang?”

“Đó là bởi máu dính nhiều trên vật đệm là áo mưa.” Tôi nói, “Đồng thời vì chất liệu của áo mưa rất đặc biệt, nó không hút chất lỏng dính trên bề mặt, cho nên khi hung thủ rời khỏi hiện trường, máu dính trên áo mưa mới rớt xuống sàn nhà.”

“Ý của tôi chính là vậy đấy!” Đại Bảo phấn khích, mặt đỏ ửng.

“Hung thủ mang theo búa và áo mưa.” Triệu Vĩnh nói, “Có điều tình tiết này có tác dụng gì đối với việc phân tích tình hình vụ án?”

Nghe Triệu Vĩnh hỏi, mặt Đại Bảo liền hết đỏ, anh ta ngẩn ngơ hỏi: “Ừ nhỉ, có tác dụng gì cơ chứ?”

“Quá có tác dụng ấy chứ!” Tôi nói, “Chỉ ít chúng ta có thể phán đoán thời gian làm việc vất vả suốt đêm qua và cả sáng nay của tổ chuyên án về cơ bản là hoàn toàn lãng phí.”

“Hả?” Đại Bảo nói, “Đây chẳng phải chuyện hay ho gì, nhưng sao cậu lại nói vậy?”

Với tôi, áo mưa là vật dụng rất đặc thù.

Thông thường người lái xe ô tô sẽ không mặc áo mưa. Người đi bộ, ngoại trừ cảnh sát đang chấp hành nhiệm vụ trên đường phố hoặc các du khách đang đi thưởng ngoạn phong cảnh, thì họ sẽ mang ô thay vì mặc áo mưa. Trong các tình huống bình thường, đối tượng mặc áo mưa, nếu tiến hành định vị dựa trên phương tiện đi lại, thì xác suất cao nhất sẽ là người đi xe máy hoặc xe đạp.

Rõ ràng không phải hung thủ đặc biệt mang theo áo mưa để dùng làm vật đệm. Hôm xảy ra vụ án vừa khéo trời lại đổ mưa, vậy thì khả năng lớn nhất là hung thủ cần mặc áo mưa vì hấn đi xe máy. Trong khi đó khu biệt thự này lại rất ít khi xuất hiện xe máy ra vào, vậy thì có khả năng hung thủ đã đỗ xe ở địa điểm cách xa khu biệt thự. Đây cũng là lý do vì sao hung thủ không cất áo mưa vào cốp xe máy hoặc xe máy điện mà mang áo mưa theo người - là bởi sau khi đỗ xe hung thủ cần đi bộ đến gần khu vực hiện trường.

Đã lái xe máy đến, vậy thì hung thủ không cần phải ngồi xe của cư dân trong khu biệt thự trà trộn vào trong. Mà hấn đã cố tình đỗ xe ở xa, sau đó đi bộ một đoạn, thế thì nghi phạm cũng không thể là nhân viên làm việc trong khu biệt thự vì đây sẽ là động tác thừa.

Loại trừ dân cư trong khu biệt thự, bạn bè của nạn nhân, các nhân viên nội bộ như bảo vệ, nhân viên dọn vệ sinh... vậy thì rõ ràng đội điều tra mất công điều tra suốt một ngày rưỡi đã đi chệch hướng. Đây cũng là căn cứ khiến tôi phát biểu quan điểm như trên.

Sau khi công tác khám nghiệm tử thi kết thúc, chúng tôi lập tức quay trở lại tổ chuyên án. Vì lúc trước chúng tôi còn phải khâu lại da đầu, ghép lại các mảnh vụn xương sọ cho nạn nhân cho nên mất khá nhiều thời gian. Khi chúng tôi đến nơi thì các tổ công tác và mườì

một nhóm điều tra của tổ chuyên án đã hoàn thành công tác được giao và trở về tổ chuyên án.

Tình hình hoàn toàn giống như tôi phỏng đoán, tám nhóm điều tra tiến hành điều tra toàn diện với các hộ dân cư và nhân viên nội bộ trong khu biệt thự đều không phát hiện thấy bất kỳ điểm khả nghi nào. Đồng thời, nhóm khác tiến hành điều tra và thu thập thông tin về các mối quan hệ xung quanh Mạnh Kiến Vân - vợ của Hoắc Tuấn, cũng không phát hiện được gì. Xem ra chúng tôi đã hiểu lầm về cô vợ trẻ vừa mới kết hôn chưa bao lâu này.

Mục tiêu công tác của nhóm điều tra cuối cùng là bản thân Hoắc Tuấn, ông chủ tư nhân lẫn lộn trên thương trường suốt bao nhiêu năm này có mâu thuẫn xã hội rất phức tạp với mấy chục tuyến quan hệ như mâu thuẫn về nợ nần, mâu thuẫn về tiền lương lao động, mâu thuẫn hợp đồng... nhưng cảnh sát vẫn chưa có thời gian để điều tra kỹ càng từng mối quan hệ.

Đối với tổ khám nghiệm hiện trường chúng tôi thì điều quan trọng nhất không phải các mâu thuẫn trong các mối quan hệ của Hoắc Tuấn mà là rốt cuộc hung thủ làm cách nào để lẫn vào khu biệt thự. Từ suy luận của chúng tôi, sau khi loại trừ khả năng hung thủ đi nhờ xe của các dân cư trong khu biệt thự thì quỹ tích hoạt động của hung thủ lần nữa trở thành một ẩn số chưa có lời đáp.

Đội điều tra ứ rữ thấy rõ sau khi báo cáo xong kết quả điều tra, tôi cũng tường thuật tóm tắt các phát hiện của lần tái khám nghiệm tử thi vừa rồi.

Buổi sáng, Lâm Đào và Trần Thi Vũ tiến hành khám nghiệm hiện trường trong tòa biệt thự của nạn nhân lần nữa. Tuy hung thủ hoạt động khá nhiều tại hiện trường nhưng vì sàn nhà, đồ gia dụng tại hiện trường đều làm bằng chất liệu gỗ có bề mặt không trơn nhẵn, rất khó để lại dấu vết hoàn chỉnh nên Lâm Đào cũng không phát hiện được dấu vân tay hoặc dấu chân nào mang đặc trưng rõ rệt có thể sử dụng để so sánh hoặc nhận diện. Không phát hiện thấy manh mối trong nhà, nhưng Lâm Đào không nản chí, cậu ta để ý đến cây cột điện mà hung thủ dùng để leo vào nhà. Lần theo manh mối này, quả nhiên cậu ta đã có phát hiện mới.

Lâm Đào phát hiện dấu vân tay mang theo mồ hôi rất rõ ràng trên cột điện, điều đặc biệt là dấu vân tay đó chỉ cách mặt đất chừng 30 xăng-ti-mét. Trong lần đầu khám nghiệm hiện trường, vì chìm đắm trong niềm hưng phấn khi tìm ra dấu vân tay có giá trị chứng minh nghi phạm nên Lý Mông chỉ lấy dấu vân tay, chứ chưa tiến hành phân tích vị trí của dấu vân tay. Còn Lâm Đào nóng lòng muốn tìm thêm các phát hiện mới nên đã chú ý đến hiện tượng khác thường này.

“Thuở nhỏ chúng ta đều từng trèo cây.” Lâm Đào nói, “Nhưng trèo làm sao mà tay bám thân cây chỉ cách mặt đất chừng 30 xăng-ti-mét nhỉ? Có vẻ hơi thấp quá thì phải?”

“Đúng là rất bất hợp lý.” Tôi nhất thời vẫn chưa hiểu ý cậu ta nên hỏi, “Nhưng điều cậu vừa nói liên quan gì đến vụ án? Mà lúc trước Lý Mông đã có đầy đủ căn cứ chứng minh đó chính là dấu vân tay do hung thủ để lại.”

“Không hợp lý mà lại chẳng thể loại trừ, vậy thì chúng ta phải thay đổi góc độ để nghĩ cách giải thích vấn đề này.” Lâm Đào nói, “Tôi đã quan sát kỹ rồi, cây cột điện này cao bốn mét, khoảng cách từ mặt đất đến cửa sổ tầng hai chừng ba mét rưỡi. Thân cột điện trơn láng, nhẵn nhụi, không hề có điểm đặt chân, nếu không phải là người có khả năng leo trèo cực giỏi thì sợ rằng chẳng thể leo một lèo lên cửa sổ. Nhưng nếu có người ở dưới đất làm bệ đỡ lên thì quá trình này dễ dàng hơn nhiều.”

“Có lý đấy!” Mắt tôi sáng bừng, “Sở dĩ dấu vân tay ở vị trí thấp như vậy là vì có người ở dưới đất bám tay vào cột điện làm bệ đỡ cho kẻ leo cột điện. Tên leo cột điện sẽ giẫm lên vai tên đứng dưới rồi trèo lên trên.”

“Hai kẻ gây án ư?” Đội trưởng Vinh trầm ngâm một lát rồi nói, “Khi nãy anh Tần Minh nói về vấn đề áo mưa, nếu một kẻ vào nhà gây án, còn một kẻ đứng ngoài canh chừng thì tại sao tên vào nhà gây án không bỏ áo mưa vướng víu ở ngoài cho tên kia cầm nhỉ? Lúc đó đâu còn mưa nữa?”

“Đúng thế, khi nãy tôi cũng nghĩ về vấn đề này.” Lâm Đào nói, “Nhưng giờ tôi nghĩ ra rồi. Tôi cảm thấy tác dụng của áo mưa không chỉ để che mưa mà còn giúp hung thủ tránh để lộ diện mạo và hình

dáng. Có khả năng hung thủ mặc áo mưa đi vào hiện trường vì ba lý do sau đây: thứ nhất, để phòng tránh bị camera chụp lại hình dáng của hắn; thứ hai để đề phòng ngộ nhỡ nạn nhân tỉnh lại cũng không nhận ra hắn, như thế lỡ hắn ra tay không thành công cũng không sao; thứ ba, trời mưa mặc áo mưa lái xe máy là chuyện rất bình thường mà, mọi người sẽ không chú ý đến hắn.”

“Vậy thì chúng ta lại trở về vấn đề camera giám sát.” Tôi nói, “Kết quả điều tra đã xác minh, các hộ sống trong khu biệt thự và nhân viên nội bộ ở đây đều không có động cơ và điều kiện gây án, cũng không tồn tại khả năng họ lái xe đưa người lạ vào. Thế rốt cuộc hung thủ làm cách nào vào được khu biệt thự trong tình trạng mặc áo mưa? Lẽ nào áo mưa của hắn có công năng tàng hình?”

“Tôi có thể giải thích vấn đề này.” Trình Tử Nghiên chột lên tiếng, “Tuy rằng hơi khiên cưỡng một chút.”

“Không sao, bất kể khiên cưỡng thế nào, cô cũng nói ra xem có khả năng xảy ra không.” Tôi động viên.

Trình Tử Nghiên nói: “Lúc xem lại camera giám sát, tôi phát hiện tính liên tục của các video có vấn đề. Khi thời gian giám sát nhảy đến thời điểm 12 giờ đêm, thì hình ảnh tiếp theo liền hiển thị thời gian là 12:01:29. Tương tự như vậy, vào lúc 2 giờ sáng ngày chủ nhật, hình ảnh tiếp theo nhảy luôn đến thời điểm thời gian 3:01:31, thiếu mất một vài hình ảnh ở khoảng giữa hai điểm thời gian này.”

Tôi vẫn lơ mơ chưa hiểu ý cô.

Trình Tử Nghiên giải thích: “Ban đầu tôi cho rằng có người động tay động chân vào camera, cố tình cắt mất hai đoạn hình ảnh trong khoảng thời gian hơn một phút này. Nhưng sau đó hỏi thăm mới biết sự việc là thế này: Để đảm bảo hệ thống giám sát vận hành bình thường lâu dài thì họ đã cài đặt hệ thống tự khởi động cho hệ thống giám sát của khu biệt thự. Cứ 12 giờ đêm các ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy hằng tuần, hệ thống liền khởi động lại, thời gian khởi động mất chừng một phút rưỡi. Sau khi hệ thống khởi động thì các video giám sát của cả một tuần sẽ được tự động tải về máy chủ. Đến 3 giờ sáng ngày hôm sau, hệ thống sẽ khởi động lại lần nữa để đảm bảo camera tiếp tục hoạt động bình thường sau khi truyền đi lượng lớn dữ liệu và làm trống ổ đĩa.”

“Ý cô là hung thủ hoàn toàn nắm được trạng thái vận hành của hệ thống giám sát khu biệt thự phải không?” Tôi hỏi, “Hẳn lựa đúng thời điểm xâm nhập khu biệt thự, sau đó lại nhắm đúng thời điểm để ra khỏi đây. Nếu nhắm chuẩn thời gian thì chỉ cần một phút rưỡi là đủ thời gian để ra hoặc vào khu biệt thự. Mà trong khoảng thời gian ra, vào một phút rưỡi này hoàn toàn không bị lưu lại hình ảnh vì hệ thống đang khởi động lại.”

“Ý tôi là vậy.” Trình Tử Nghiên nói, “Nếu đây là sự trùng hợp, hung thủ tình cờ đi vào đúng giờ đó và trở ra cũng đúng vào giờ đó. Nhưng từ xác suất xảy ra trường hợp này theo tôi là quá thấp. Một sự việc mà xác suất xảy ra quá thấp thì gần như là không có cơ hội xảy ra. Bởi vậy, chỉ khi nắm rõ tình trạng của camera giám sát mới có thể nhắm chuẩn được thời gian ra vào. Có điều xác suất xảy ra việc có thể nhắm chuẩn thời gian ra vào cũng rất thấp.”

“Khi đã loại bỏ những điều không thể thì điều cuối cùng, dù khó tin đến đâu, cũng chính là sự thật.” Tôi nói.

“Đây là câu nói bất hủ của Conan Doyle mà.” Đại Bảo cười.

“Nhưng đội điều tra chúng tôi đã hoàn toàn loại trừ khả năng nhân viên nội bộ khu biệt thự gây án.” Một cảnh sát điều tra nói bằng giọng kiên định, “Nếu không phải nhân viên nội bộ thì ngay cả các hộ dân cư sống ở đây cũng không biết chuyện này hướng chi là người ngoài.”

“Quả là thế!” Tôi nói, “Có điều chuyện đó không quan trọng, trọng điểm của công việc tiếp theo là tiến hành kiểm tra các camera giám sát khu vực lân cận, tập trung tìm kiếm những đối tượng đi xe máy hoặc xe máy điện, mặc áo mưa. Nếu phát hiện có hai người chờ nhau trên một xe máy hoặc xe máy điện loanh quanh ở khu vực này trước thời điểm gây án thì chúng chính là nghi phạm.”

“Rõ ă!” Trình Tử Nghiên vừa nói vừa ghi chép, “Sau đó chúng tôi sẽ tiến hành phán đoán quỹ tích hoạt động của nghi phạm, tốt nhất là có thể tìm ra đặc trưng diện mạo hoặc hình dáng của chúng một cách tương đối rõ nét ở đoạn cuối quỹ tích.”

Tôi gật đầu: “Việc này cần nhiều thời gian, các cô phải vất vả rồi!”

“Đội điều tra cũng đừng để mình rảnh việc!” Đội trưởng Vinh nói, “Phần tử phạm tội có thể dễ dàng tránh được ống kính giám sát của camera, lại có thể tránh được cả nhân viên bảo vệ tuần tra chứng tỏ chúng vô cùng thông thuộc lịch trình và phạm vi hoạt động của các nhân viên bảo vệ cũng như camera giám sát trong khu biệt thự. ‘Băng đông dày thành ba thước, không phải do một ngày lạnh’, chắc chắn chúng phải chuẩn bị kế hoạch lâu dài, đầy đủ thì mới làm được điều này. Và lại có lẽ chúng phải nắm chắc được tình trạng vận hành của camera giám sát. Bởi thế đội điều tra cần tiến hành điều tra và nắm bắt tình hình của tất cả các nhân viên biết về tình trạng vận hành máy camera. Hễ đội điều tra bằng hình ảnh chỗ cô Trình Tử Nghiên phát hiện ra manh mối gì thì phải lập tức tổ chức cho những người đó tiến hành nhận diện, xem họ có thể nhận ra hung thủ không.”

“Ý anh là có khả năng những người biết tình trạng vận hành của camera đã vô tình tiết lộ thông tin này ra ngoài ư?” Trình Tử Nghiên hỏi.

Đội trưởng Vinh gật đầu: “Khả năng này cao nhất. Hung thủ phải cảm hận nạn nhân đến mức nào mới có thể tính kế cẩn thận đến mức này.”

“Không chỉ nắm rõ quỹ tích hoạt động của camera giám sát và lịch tuần tra của nhân viên bảo vệ mà hung thủ còn biết rõ hôm đó nạn nhân ở nhà một mình. Có thể chúng không tự tin sẽ ra tay thành công, sợ Mạnh Kiến Vân phát hiện hoặc cũng có thể chúng không muốn liên lụy đến người vô tội cho nên cố tình chọn thời điểm đó.” Tôi nói, “Bất kể là trường hợp trước hay trường hợp sau, chỉ cần không phải trùng hợp ngẫu nhiên thì khẳng định là hung thủ đã theo dõi Hoắc Tuấn, thậm chí là cả Mạnh Kiến Vân và quan sát các hành vi của họ. Đây là trọng điểm cho việc nghiên cứu và quan sát camera bước tiếp theo.”

Từ phòng họp tổ chuyên án đi ra, Đại Bảo vươn vai nói: “Cuối cùng chúng ta cũng hoàn thành nhiệm vụ, giờ chỉ cần chờ kết quả từ chỗ Trình Tử Nghiên nữa thôi. Mấy ngày hôm nay mệt quá, phải ngủ một giấc đã đời mới được!”

Tôi cười nhạt một tiếng: “Anh nghĩ hay quá đấy! Thầy vừa nhắn tin cho tôi báo rằng thành phố Long Phiên lại vừa xảy ra một vụ án. Hồ ăn thịt người. Ảnh chụp hiện trường và tử thi đã được gửi vào máy chủ nội bộ. Thầy bảo chúng ta sang đó giúp họ xem sao.”

“Hồ ăn thịt người?” Đại Bảo giật thót, “Dạo trước báo chí vừa đăng tải vụ một thanh niên trèo tường vào trong chuồng cọp vì muốn trốn vé, kết quả bị hồ vồ chết, thế mà Long Phiên nhanh thế đã xảy ra ngay một vụ tương tự’ à?”

“Đúng thế đấy, chắc chắn không thể có chuyện tình ta còn tồn tại hồ hoang dã được.” Lâm Đào nói để vào.

Tôi nói: “Vụ này đã được lập thành văn bản, tải lên máy chủ. Chúng ta về tới khách sạn vào mạng tải xuống nghiên cứu xem sao.”

Tài liệu ghi rõ địa điểm xảy ra vụ án là ở chuồng cọp trong vườn bách thú hoang dã của thành phố Long Phiên. Vườn bách thú hoang dã của thành phố không thả rông động vật giống như những vườn bách thú hoang dã khác, vì diện tích còn hạn chế nên tất cả động vật ở đây đều phải quây nhốt. Trong vườn bách thú có khu vực dành cho thú dữ, xung quanh được bao bọc bằng tường cao ngăn cách với thế giới bên ngoài. Nếu du khách muốn đến tham quan thì phải đi lên cầu trên cao dành cho người đi bộ ở phía trên khu vực nuôi thú dữ. Du khách đứng trên cầu rất tiện quan sát bầy hồ ở phía xa, bởi vậy chắc không có ai ngu ngốc đến độ trèo tường vào trong chuồng để xem hồ.

Vụ án này khác với vụ án du khách trốn vé nhảy vào chuồng nuôi hồ và bị hồ cắn. Vụ án này xảy ra vào thời điểm sáng sớm. Mỗi buổi tối, hồ dùng bữa trong chuồng sắt theo thói quen cố định, sau đó nhân viên chăm sóc sẽ đóng cửa chuồng, hồ ngủ lại trong chuồng. Sáng hôm sau, nhân viên sở thú sẽ mở cửa chuồng sắt, thả hồ ra vườn cho chúng đi dạo loanh quanh.

Nhưng sáng sớm hôm nay, nhân viên sở thú đến mở cửa chuồng thì phát hiện bầy hồ đang chạy loạn xạ ở chân tường. Anh ta thấy lạ liền lên cầu trên cao quan sát, thì thấy mấy con hồ đang cắn xé một người. Anh ta sợ hãi, đứng ngây như phỗng hồi lâu mới gọi điện thoại báo cho cảnh sát. Lúc cảnh sát đến nơi thì người đó đã bị hồ cắn chết, không còn dấu hiệu của sự sống. Sau đó nhân viên sở thú

phải bắn thuốc tê hạ gục mấy chú hổ để cảnh sát vào trong kéo thi thể ra.

Căn cứ vào phản ánh của nhân viên sở thú thì khi đó anh ta không hề nghe thấy tiếng kêu cứu, nhưng các dấu vết để lại cho thấy rõ ràng sau khi bị hổ tấn công, nạn nhân có động tác phản kháng kịch liệt.

Hơn nữa tại sao người đó lại xuất hiện trong khu nuôi hổ vào thời điểm đặc biệt khi hổ đang được thả ra khỏi chuồng?

Nhân viên kỹ thuật hình sự thuộc đội Cảnh sát hình sự thành phố Long Phiên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ hổ tấn công người. Họ phát hiện bức tường cao khoảng sáu mét, nhưng vì phía ngoài bức tường là núi rừng cho nên khoảng cách từ bờ tường đến sườn núi phía ngoài chỉ có ba mét. Trên bờ tường phía ngoài có bắc một tấm gỗ, tạo ra độ dốc thoải từ bờ tường đến mặt đất phía ngoài. Có lẽ nạn nhân đã men theo tấm gỗ này đi lên bờ tường.

Nhân viên kỹ thuật hình sự tiến hành giám định miếng gỗ rất tỉ mỉ, nhưng không tìm thấy các chứng cứ dấu vết đặc trưng nào trên tấm gỗ nguyên bản chưa hề được bào nhẵn này. Ở phần giữa miếng gỗ có thể lờ mờ nhìn thấy một chút dấu vết bụi bặm bị kéo xát, nhưng nhân viên kỹ thuật hình sự không thể phân biệt được dấu vết này được tạo ra do đế giày giẫm lên hay do bị người ta kéo lê trên mặt đất.

Bác sĩ pháp y lập tức tiến hành giải phẫu khám nghiệm thi thể. Qua kiểm tra thấy toàn thân nạn nhân xuất hiện rất nhiều vết cắn, vết xuất huyết, nguyên nhân tử vong là ngạt thở cơ học do bị hổ cắn vào cổ. Ngoài ra, có lẽ xương đùi phải của nạn nhân đã bị gãy khi ngã vào chuồng hổ. Rất có khả năng đó chính là nguyên nhân vì sao nạn nhân từ đầu chí cuối vẫn giữ nguyên vị trí mà không xô dịch khỏi góc tường. Nhưng lý do vì sao anh ta không kêu cứu thì không thể giải thích nổi.

Quần áo của nạn nhân vẫn nguyên vẹn, vật dụng tùy thân vẫn ở trên người. Ngoài một vài chỗ bị cắn ở phần đầu mặt thì những phần khác ở đỉnh đầu gần như đều khuyết thiếu, rất có khả năng vết thương này được hình thành trong quá trình bị hổ tấn công. Mọi vết

thương trên cơ thể nạn nhân đều có phản ứng sống rất rõ ràng. Bác sĩ pháp y tiến hành xét nghiệm độc tố trong máu nạn nhân, nhưng không phát hiện thấy nồng độ cồn hoặc heroin trong máu. Điều đó chứng tỏ khi bị ngã vào chuồng cọp, nạn nhân không hề bị ngoại lực tấn công, cũng không ở trong tình trạng phê thuốc hoặc say rượu.

Sau khi tiến hành xác minh thì biết nạn nhân tên là Lạc Thiên Nhất, nam, ba mươi sáu tuổi, đã kết hôn và có một con trai, là nhân viên thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn chế phẩm sinh học Long Kỳ ở thành phố Long Biên. Lúc còn sống, Lạc Thiên Nhất có rất ít mối quan hệ xã hội. Hầu hết thời gian rảnh rỗi, anh ta chỉ dành để đánh bạc cùng bạn bè. Anh ta là người có tính cách yếu đuối, chưa bao giờ thấy xảy ra mâu thuẫn hay tranh chấp với ai trong quá trình đánh bạc.

Vợ con của Lạc Thiên Nhất kể rằng, vào ngày xảy ra vụ án, anh ta trông như người mất hồn, ai nói gì cũng mặc kệ, gắng hỏi xem anh ta bị làm sao thì cũng không trả lời. Buổi chiều hôm xảy ra vụ án, đồng nghiệp cùng công ty phản ánh Lạc Thiên Nhất quẹt thẻ về sớm một tiếng so với thời điểm tan ca, anh ta tự lái xe ô tô rời khỏi công ty, tắt máy điện thoại di động, không ai biết anh ta đi đâu và làm gì.

Sau khi tìm kiếm ở ngoại vi hiện trường, cảnh sát quả nhiên tìm thấy xe hơi của anh ta đỗ ở ven con đường nhỏ trên lưng núi phía sau vườn bách thú. Kết quả giám định cho thấy, cửa xe chỗ ghế lái mở toang, những vị trí khác vẫn bình thường, không có dấu vết thay đổi. Toàn bộ công tác điều tra, khám nghiệm và giám định của vụ án này là vậy. Ngoại trừ báo cáo điều tra vụ án, thì cảnh sát thành phố còn fax cho chúng tôi ảnh hiện trường và ảnh khám nghiệm tử thi. Hồ quả nhiên không phải con mèo ốm, so với vụ án bị động vật cắn xé lần trước thì tình trạng của nạn nhân này thê thảm hơn nhiều, khắp người toàn là vết thương, khí quản ở cổ bị lộ hẳn ra ngoài, trông trắng ớn. Da dưới cằm bị xé, rủ xuống che cả phần cổ. Chúng tôi nhìn mà lạnh tóc gáy.

Căn cứ vào kết quả điều tra, cùng tình trạng khám nghiệm tử thi và các giám định khác cho thấy, hầu như mọi người đều cho rằng đây là vụ tự sát hoặc tai nạn ngoài ý muốn, đặc biệt nghiêng về khả năng tai nạn ngoài ý muốn. Có thể nạn nhân leo lên bờ tường để làm

điều gì đó mà mình muốn nhưng không cẩn thận rơi xuống khu vực nuôi hổ, ngã gãy chân nên không thể trốn thoát, cuối cùng bị hổ cắn xé đến chết.

Tuy nhiên bên điều tra không dám lập tức đưa ra kết luận. Bởi dẫu sao mấy ngày trước vừa xảy ra một vụ nạn nhân bị bày chớ dử cắn chết, mà vụ án đó chắc chắn là một vụ án mạng và đến giờ còn chưa thể phá giải. Giữa thời điểm nhạy cảm thế này lại xảy ra thêm một vụ tương tự khiến các điều tra viên thấy thấp thỏm, lo lắng.

Căn cứ vào các quy định của Luật tố tụng hình sự, thì sau khi nhận được tin báo, cảnh sát phải lập tức tiến hành kiểm tra các manh mối. Nhưng vụ án này chưa có các bằng chứng phạm tội rõ ràng nên tạm thời chưa phù hợp tiêu chuẩn để lập hồ sơ vụ án. Nhưng vì sao nạn nhân lại đến đây, thậm chí còn tìm tấm ván bắc lên bờ tường? Vì sao nạn nhân ngã vào khu nuôi hổ? Vì sao nạn nhân không hề kêu cứu cho đến khi bị hổ cắn chết? Những ẩn số này đến giờ vẫn chưa tìm được lời giải đáp. Đối với những vụ án “giống như án mạng”, tức là những vụ án có nghi vấn nhưng không có bằng chứng như thế này thì thông thường cơ quan công an sẽ tiếp tục tiến hành xác minh bằng phương pháp nâng kẻ tình nghi thành kẻ tình nghi phạm tội, nâng manh mối thành vụ án, từ đó tiến hành điều tra các manh mối theo hướng án mạng. Điều đó có nghĩa là tuy vụ án chưa được chính thức lập hồ sơ nhưng các cơ quan công an không từ bỏ trách nhiệm truy cứu, điều tra vụ án đến cùng. Tuyến đường điều tra hiện tại chủ yếu triển khai quanh quỹ tích hoạt động khi còn sống của Lạc Thiên Nhất và các mối quan hệ xã hội của anh ta.

“Mọi người có thấy vụ án Tô Thi bị sát hại và vụ án này hơi giống nhau không?” Tôi hỏi, “Liệu đây có phải chuỗi vụ án liên hoàn không nhỉ? Bởi đâu sao vụ án Tô Thi vẫn chưa phá được mà.”

“Giống ở điểm nào?” Lâm Đào hỏi.

Tôi đáp: “Thứ nhất, nạn nhân đều bị động vật cắn xé. Thứ hai, nạn nhân đều tự lái xe ô tô đến gần khu vực hiện trường, đỗ xe ở đó, rồi đi bộ đến hiện trường. Thứ ba, trong cả hai vụ án đều không có dấu vết cướp đoạt tài sản.”

“Tôi lại không thấy giống nhau lắm, khả năng chỉ có vài điểm trùng hợp ngẫu nhiên thôi.” Lâm Đào bắt chước giọng điệu của tôi, “Thực ra nghĩ kỹ lại thì điểm không giống nhau giữa hai vụ án còn nhiều hơn. Thứ nhất, Tô Thi là nữ, còn Lạc Thiên Nhất là nam. Thứ hai, tại hiện trường của Tô Thi có dấu vết vật lộn, còn của Lạc Thiên Nhất thì không. Thứ ba, Tô Thi chết rồi mới bị vứt vào trong sân, còn Lạc Thiên Nhất thì bị rơi vào chuồng hổ khi còn đang sống sờ sờ. Thứ tư, Tô Thi bị ai đó đánh, gây ra các chấn thương, còn Lạc Thiên Nhất thì hoàn toàn không có bất kỳ vết thương nào gây ra do ngoại lực tác động.”

“Và lại thực ra cảnh sát thành phố đã chú ý đến tính tương đồng giữa hai vụ án bị động vật cắn xé này, cũng đã tiến hành điều tra mối quan hệ xã hội giữa Tô Thi và Lạc Thiên Nhất.” Trần Thi Vũ nói, “Tin tức phản hồi cho biết hai người này hoàn toàn xa lạ, không hề có dây mơ rễ má gì với nhau.”

“Tóm lại, tôi cho rằng hiện giờ chưa có căn cứ gì để kết hợp hai vụ án này với nhau.” Lâm Đào chốt hạ, “Hơn nữa đến giờ vẫn chưa thể khẳng định được liệu có phải Lạc Thiên Nhất tự sát hay không, tuy rằng phương pháp tự sát này có hơi đặc biệt một chút.”

“Khẩu vị nặng thật đấy!” Đại Bảo nói.

“Giữa hai người không có mối quan hệ không có nghĩa là tầng xã hội của họ cũng không có mối quan hệ.” Tôi nói, “Trước đây tôi từng xem bộ phim “Nine dead” (Số 9 tử thần), phim kể về chín người không có mối quan hệ gì với nhau lại bị một người bắt giữ. Phần tử phạm tội muốn chín người này cùng nghĩ xem vì sao mình bị bắt cùng lúc, nếu không nghĩ ra thì cứ nửa tiếng lại giết một người. Cuối cùng họ đã tìm ra rốt cuộc mối quan hệ giữa họ là gì.”

“Phức tạp quá!” Đại Bảo kêu lên, “Phim là phim, đời thực là đời thực, làm gì có lăm thứ rắc rối, lạ lùng như thế xuất hiện ngoài đời. Nếu có người muốn bắt chước phim, thì chỉ cần nhốt họ lại là xong, sao còn phải mất công tốn sức đưa họ vào vườn bách thú làm gì?”

Nói đi cũng phải nói lại, công tác tiền kỳ của vụ án này đã làm rất chi tiết, nếu không phát hiện thêm những nghi vấn mới thì thực sự không đủ tiêu chuẩn để lập thành hồ sơ vụ án. Cho dù trong lòng chúng tôi nghi ngờ bao nhiêu đi nữa thì đây vẫn chỉ là vụ án “giống như án mạng”, và trong tay chúng tôi vẫn còn một vụ án mạng thực sự chưa được phá giải, nên đương nhiên phải ưu tiên giải quyết vụ án đó trước.

Tôi nhìn đồng hồ, vừa thảo luận về vụ án mà thời gian đã trôi vèo vèo, không ngờ đã 1 giờ sáng. Chúng tôi phải trở dậy lúc 7 giờ sáng, lại còn phải triển khai rất nhiều công việc.

Thế là tôi xua tay bảo mọi người ai về phòng nấy ngủ một giấc trước đã. Mọi người cất bút gấp sổ lục tục rời đi, chỉ còn Trần Thi Vũ vẫn lo lắng cho Trình Tử Nghiên, bởi vì đến tận lúc này Trình Tử Nghiên vẫn chưa về khách sạn.

Tôi nói Trình Tử Nghiên đi cùng Hàn Lượng, công việc sắp xếp các video clip giám sát mất rất nhiều thời gian, nên họ về muộn là chuyện bình thường. Trần Thi Vũ nói nếu Tử Nghiên ở cùng người khác thì cô không lo lắng làm gì, sở dĩ cô lo lắng chính là bởi Tử Nghiên đang ở cùng Hàn Lượng.

Tôi biết Trần Thi Vũ thay đổi thái độ hoàn toàn với Hàn Lượng là bởi mấy lời bình luận trên Wechat kia. Các phương tiện thông tin đại chúng hiện giờ có khả năng lái luồng dư luận rất tài tình. Tuy Hàn Lượng đã thừa nhận việc đó nhưng tôi cảm thấy mấy lời bình luận kia vẫn có mấy phần đổi trắng thay đen. Chỉ ít thì trong mắt tôi, Hàn

Lượng không đến mức độ đó, càng không bao giờ làm điều xấu với Trình Tử Nghiên giống như Trần Thi Vũ tưởng tượng.

Nội bộ tổ khám nghiệm xuất hiện vết rạn nứt khiến tôi cảm thấy hơi bất an, thậm chí cứ canh cánh trong lòng còn hơn cả gặp phải án mạng, cảm giác này kèn kệnh giống mắc xương cá trong cổ họng vậy. Trấn an Trần Thi Vũ vài câu, tôi đành về phòng đi ngủ với tâm trạng nặng nề.

Buổi sáng thức dậy mới biết Trình Tử Nghiên và Hàn Lượng đã làm việc thâu đêm.

Đúng là “vất vả trồng cây, có ngày hái trái”, quả thật hai người họ đã có bước đột phá quan trọng.

Trình Tử Nghiên đứng trước màn hình rộng, chỉ những đoạn phim ngắn cắt ra từ các video clip và giảng giải: “Vì công tác tiền kỳ làm rất hiệu quả nên phạm vi camera giám sát mà chúng tôi phải kiểm tra cũng thu hẹp rất nhiều. Tối qua, chúng tôi chỉ tập trung tìm kiếm và nghiên cứu những video quay hình ảnh hai người lái xe máy đi qua đoạn đường mà Hoắc Tuấn và vợ anh ta là Mạnh Kiến Vân thường ngày vẫn ra khỏi nhà và trở về nhà. Tuy hình ảnh hai người cùng đi xe máy mà chúng tôi phải cắt nhiều vô số kể, nhưng ở một vài video, chúng tôi đã phát hiện ra manh mối.”

Mọi người đều đổ dồn ánh mắt về phía Trình Tử Nghiên, tràn ngập mong đợi.

Trình Tử Nghiên nói tiếp: “Chúng tôi phát hiện có hai người đàn ông lái chiếc xe máy Jialing liên tục xuất hiện tại đầu đường gần nhà của nạn nhân. Thế là chúng tôi tiến hành tìm kiếm quanh công ty của Hoắc Tuấn, quả nhiên cũng thấy hai người lái chiếc xe máy Jialing này lảng vảng tại đó. Sau khi tiến hành so sánh tỉ mỉ, chúng tôi nhận định vẫn là chiếc xe máy đó, vẫn là hai người đàn ông đó.”

“Điểm then chốt là vào đêm xảy ra vụ án, hai người đó có mặc áo mưa xuất hiện ở gần hiện trường không?” Tôi sốt ruột, buột miệng hỏi.

Trình Tử Nghiên gật đầu đáp: “Có! Họ xuất hiện ở ngã ba đường cắt giữa con đường nhỏ dẫn vào khu biệt thự và đường lớn dẫn vào thành phố. Cả hai người này đều mặc áo mưa, không nhìn rõ đặc

trung ngoại hình của họ, nhưng có thể đối chiếu được với các đặc điểm đặc trưng của chiếc xe máy mà họ đi.”

“Đây chính là kẻ tình nghi quan trọng rồi!” Đội trưởng Vinh kích động đập bàn bồm bộp, “Có thể theo dõi quỹ tích hành động của chúng không?”

“Vớ tiền đề xác định rõ ràng người lái xe chính là kẻ tình nghi thì việc theo dõi quỹ tích hoạt động của hai người này dễ dàng hơn nhiều.” Trình Tử Nghiên nói, “Chúng tôi đã cắt được hình ảnh khuôn mặt của hai kẻ tình nghi phạm tội qua một video clip. Tuy hình ảnh không rõ nét, nhưng vẫn đủ tiêu chuẩn dùng để nhận diện.”

“Quỹ tích hành động thì sao?” Đội trưởng Vinh hỏi.

Trình Tử Nghiên nói: “Mỗi lần đến và rời khỏi khu biệt thự, địa điểm cuối cùng mà chúng xuất hiện trước khi biến mất đều là ở khu vực giữa thành phố. Ở đó tập trung rất nhiều xe máy. Trong khoảng thời gian ngắn, chúng tôi chưa thể tìm được nhà của hai người đàn ông này ở đâu, nhưng chúng tôi phát hiện xe máy của chúng từng xuất hiện tại trung tâm Marketing biệt thự của khu biệt thự này vào hai tháng trước.”

“Khu biệt thự này đã cho người dân vào ở được ba năm rồi mà vẫn còn trung tâm Marketing sao?” Tôi hỏi.

“Vì giá biệt thự ở đây rất cao nên còn hai tòa biệt thự nằm ở ven khu vẫn chưa bán được.” Một viên cảnh sát cho biết.

“Chủ thầu nào mà chẳng vậy, nếu chưa bán hết thì chưa dỡ bỏ trung tâm Marketing.”

“Kẻ tình nghi phạm tội đến trung tâm Marketing biệt thự, ban đầu chúng tôi không lý giải được hành vi này.” Hàn Lượng nói tiếp, “Nhưng sau đó nghĩ mãi, tôi cũng đại khái hiểu được lý do.”

“Chúng thăm dò tình trạng vận hành của camera giám sát.” Tôi và Hàn Lượng đồng thanh kêu lên.

“Tôi hiểu rồi!” Đội trưởng Vinh nói, “Trước đây chúng ta cho rằng chỉ có nhân viên nội bộ của khu biệt thự mới nắm rõ tình trạng vận hành của camera giám sát, mà hoàn toàn không ngờ đến việc các giám đốc kinh doanh ở trung tâm Marketing cách đó mấy mét cũng nắm rất rõ tình hình. Bởi vì phương thức giám sát tuần hoàn tiên tiến

có thể giữ cho camera duy trì trạng thái ổn định lâu dài như thế này chắc chắn là một lợi thế để tiếp thị cho khách hàng.”

“Đáng sợ quá!” Quá trình gây án của hung thủ dần trở nên rõ nét trong đầu tôi, tôi nói, “Không hiểu hung thủ phải mang oán nặng thù sâu đến mức nào mới có thể theo dõi mật thiết và điều tra tỉ mỉ đến mức này. Vì muốn giết một người mà hấn tốn công thực hiện biết bao nhiêu công tác chuẩn bị.”

“Nhanh lên! Chúng ta mau đến trung tâm Marketing biệt thự, điều tra xem chiếc xe máy đó rốt cuộc là của đối tượng nào trong trung tâm Marketing biệt thự, hay chúng là kẻ đặc biệt chạy xe đến đây để điều tra tình trạng của camera giám sát.” Đội trưởng Vinh không có thời gian cảm khái nhân tình thế thái như tôi, anh gấp gáp hạ mệnh lệnh, “Nếu có kẻ mượn danh khách đến mua biệt thự để tìm hiểu tình hình thì nhất định phải cố gắng tìm cho ra thông tin của kẻ đó.”

Các cảnh sát điều tra nhận mệnh lệnh, vội vàng rời đi. Trần Thi Vũ không chịu lép vế liền theo một nhóm điều tra ra “tiền tuyến”.

Chúng tôi đành ngồi trong văn phòng tổ chuyên án, lặng lẽ chờ đợi kết quả.

“Chuỗi chứng cứ của vụ án này ổn không?”

Gần đây, chủ đề mà chúng tôi thường bàn luận nhiều nhất chính là chuỗi chứng cứ. Theo tiến trình phát triển của pháp luật, càng ngày chúng tôi càng coi trọng tác dụng của chuỗi chứng cứ, không còn thuần túy tin tưởng vào từng chứng cứ đơn lẻ.

“Không vấn đề gì.” Tôi cắn ngón tay cái, “Ở hiện trường lưu lại các dấu chân của hung thủ, chúng ta có thể tìm thấy đôi giày này trong nhà của hung thủ. Đó là giày mới nên tôi nghĩ chưa chắc hẳn đã tiêu hủy. Ở hiện trường cũng có dấu vân tay của kẻ tòng phạm, chứng cứ này có thể khẳng định luôn. Ngoài ra còn “món” điều tra bằng hình ảnh của Trình Tử Nghiên nữa, chúng ta hoàn toàn có thể xác định được chiếc xe máy đó, xác định đặc điểm nhận dạng của kẻ đến trung tâm Marketing biệt thự tìm hiểu về tình trạng vận hành camera giám sát. Tất cả những điều này đều có thể trở thành chứng cứ. Bởi vậy với một chuỗi thế này thì có lẽ các chứng cứ này đã chắc như đinh đóng cột.”

“Áo mưa, còn cả áo mưa nữa!” Lâm Đào nói, “Nếu chúng chưa vớt đi thì chắc chắn áo mưa vẫn ở trong cốp xe, cho dù trên áo mưa không còn vết máu để mang đi xét nghiệm ADN thì chúng ta vẫn có thể tiến hành so sánh đường vân áo mưa.”

“Đúng thế!” Tôi nói, “Chỉ cần thuận lợi bắt được hung thủ thì vấn đề chứng cứ hoàn toàn không vấp phải khó khăn gì.”

Chúng tôi ngầy người đợi chờ suốt mấy tiếng đồng hồ, thậm chí ngồi lì ở văn phòng tổ chuyên án, gọi cơm hộp về ăn trưa cho xong việc. Mãi đến buổi chiều, mắt ai nấy bắt đầu liu liu buồn ngủ thì Trần Thi Vũ mở toang cửa bước vào.

“Sao rồi? Xong chưa?” Tôi lập tức tỉnh ngủ.

“Xong rồi!” Người Trần Thi Vũ mướt mải mồ hôi, tóc mai dính bết vào trán, “Không ngờ kẻ gây án là hai bố con.”

“Ồ, hợp lý đấy!” Tôi nói, “Ông bố gây án, còn cậu con trai đứng dưới canh gác đúng không?”

“Đúng thế, sao anh biết?” Trần Thi Vũ ngạc nhiên hỏi.

Tôi cười đáp: “Đó là tâm lý thường tình của con người mà, và lại để cậu con trai đứng dưới làm bệ đỡ chứng tỏ khả năng leo trèo của ông bố có hạn.”

“Thẩm vấn chưa?” Đại Bảo hỏi.

“Để cho bọn họ ngồi đó chốc lát.” Trần Thi Vũ nói, “Đợi kiểm tra lại mọi thông tin có liên quan và tiến hành đối chiếu xong xuôi thì thẩm vấn sẽ dễ dàng hơn.”

Bên đội điều tra đã quyết định áp dụng chiến lược này thì bất kể chúng tôi nôn nóng đến đâu cũng phải lặng yên ngồi đợi kết quả. Lúc này với chúng tôi, mỗi giây mỗi phút đều dài dặc tựa một năm, hướng hồ chúng tôi đã phải chờ đợi nguyên một ngày.

Lý Mông đi trước Đội trưởng đội điều tra bước vào văn phòng tổ chuyên án, nhìn nụ cười tự tin nở rộ trên môi anh là chúng tôi biết có lẽ vụ án này đã được phá giải.

“Đối chiếu áo mưa, dấu giày, dấu vân tay thì thấy tất cả đều đồng nhất.” Lý Mông nói, “Về cơ bản hoàn toàn khớp với suy đoán của chúng ta.”

“Chuỗi chứng cứ hoàn chỉnh này chắc như đinh đóng cột rồi còn gì.” Tôi thờ phào nhẹ nhõm, “Cho dù không lấy được khẩu cung của hung thủ cũng chẳng sao.”

“Nhưng lúc điều tra các mối quan hệ xã hội ở vòng ngoài thì thấy hơi kỳ lạ.” Đội trưởng đội điều tra bước vào cùng Lý Mông nói, “Thông qua điều tra, chúng tôi biết hai bố con nhà này không có bất kỳ mối quan hệ nào liên quan đến Hoắc Tuấn. Lẽ nào chúng muốn cướp của sao?”

“Không thể có chuyện đó!” Tôi tin chắc chắn lập luận của mình không sai, “Các anh đã điều tra kỹ chưa?”

“Đã điều tra rất kỹ.” Một viên cảnh sát điều tra đáp, “Hoắc Tuấn và hai bố con kẻ sát nhân không hề quen nhau, họ hoàn toàn là người xa lạ.”

Nghe viên cảnh sát nói vậy, không hiểu sao tôi bỗng nhớ đến Lạc Thiên Nhất và Tô Thi. Thoạt trông hai người họ có vẻ hoàn toàn là người xa lạ, nhưng trong lòng tôi cứ lờ mờ cảm thấy họ nhất định có mối quan hệ nào đó.

“Đã vậy thì đừng ngồi đây đoán mò nữa.” Đại Bảo nói, “Chúng ta nghe xem bọn chúng khai vì sao lại giết người thì hơn. Nếu đúng là vì muốn cướp tài sản thì cậu Tần Minh đã đoán sai và phải mời cả nhóm ăn tôm hùm.”

Đang mùa tôm hùm nên ngày nào Đại Bảo cũng nghĩ ra đủ trò để tôi mời anh ta đi ăn.

“Được thôi, nhưng nếu tôi không sai thì anh mời mọi người đi ăn nhé!” Tôi đứng dậy gọi mọi người đến dự buổi thẩm vấn.

“Tôi có nói gì đâu!” Đại Bảo nhảy dựng lên, “Sao cậu không sai thì tôi lại phải mời? Vô lý quá!”

“Các anh đã nhìn thấy rõ các chứng cứ rồi đấy, cảnh sát không bao giờ bắt nhầm đối tượng. Anh nghĩ kỹ chưa?” Qua máy giám sát, tôi thấy viên cảnh sát nghiêm khắc hỏi nghi phạm.

Ban đầu cứ ngỡ cậu con trai còn trẻ tuổi tên Trang Phong sẽ khai trước, không ngờ từ đầu chí cuối anh ta luôn giữ thái độ không hay biết gì, chỉ im lặng không nói. Ngược lại, trong căn phòng thẩm vấn khác, ông bố Trang Giải Phóng lại tan rã phòng tuyến tâm lý trước.

“Chuyện này không liên quan gì đến Tiểu Phong, các anh bắt nó làm gì?” Trang Giải Phóng nói vậy về cơ bản là thể hiện đã bắt đầu muốn khai ra.

“Có liên quan đến anh ta hay không, chẳng phải chúng tôi nói là xong chuyện, chỉ khi ông khai báo tường tận thì mới bảo vệ được anh ta tốt nhất.” Viên cảnh sát nói, “Ông có quan hệ gì với Hoắc Tuấn?”

“Không có quan hệ gì.” Trang Giải Phóng đáp.

“Không có quan hệ mà ông lại giết anh ta?” Viên cảnh sát lại hỏi.

Trang Giải Phóng lặng im không đáp.

“Được rồi, vậy thì đổi cách hỏi khác.” Viên cảnh sát nói, “Ông bắt đầu lên kế hoạch sát hại nạn nhân từ khi nào?”

“Một năm trước.” Trang Giải Phóng đáp.

“Bày mưu tính kế lâu như vậy sao? Vậy trong một năm này, ông đã làm những gì?”

“Trước tiên là lái xe máy theo dõi anh ta, tìm hiểu các thói quen và tình trạng gia đình của anh ta.” Trang Giải Phóng nói, “Gần như tất cả những việc này đều do mình tôi làm, không liên quan gì đến Tiểu Phong.”

“Trang Phong có tham gia hay không, chúng tôi sẽ tự điều tra và kết luận sau, không cần ông nói.” Viên cảnh sát nghiêm giọng, “Ông càng nói dối thì càng bất lợi cho anh ta.”

Trang Giải Phóng cúi đầu trầm mặc.

“Vì sao ông lại chọn ra tay vào tối thứ bảy?”

“Vì hôm đó vợ anh ta không ở nhà, tôi không muốn làm người vô tội bị thương.” Trang Giải Phóng đáp.

Tôi và Lâm Đào nhìn nhau, không ngờ kẻ sát nhân này lại chọn ra tay vào hôm đó vì nguyên nhân này.

“Làm sao ông biết vợ anh ta không ở nhà?” Viên cảnh sát hỏi tiếp.

“Chúng tôi đi theo Hoắc Tuấn suốt một tháng ròng, nên biết chỉ có thứ bảy, vợ anh ta mới lái xe rời khỏi nhà, hơn 10 giờ tối vẫn chưa thấy quay về nên tôi biết chắc chắn cô ta không về nhà vào buổi tối. Bởi thế chúng tôi quyết định ra tay diệt trừ kẻ ác.”

“Diệt trừ kẻ ác?” Viên cảnh sát thoáng ngạc nhiên.

“Đúng vậy, lũ giàu xổi, đám cô chiêu cậu ấm này toàn là những kẻ chẳng ra gì.”

“Ông hãy kể quá trình gây án của mình!”

“Tối thứ bảy, chúng tôi đứng đợi ở đầu đường thì thấy Hoắc Tuấn lái xe trở về, lát sau vợ của anh ta lái chiếc xe BMW rời đi. Chúng tôi đợi đến 10 giờ hơn, biết vợ anh ta không về nhà nữa mới quyết định ra tay.”

“Kể chi tiết hơn nữa nào! Chúng tôi ở đây là chỉ những ai? Khi đó trời đang mưa, ông đứng đợi kiểu gì?”

“Chúng tôi gồm tôi và con trai tôi là Trang Phong, nhưng Tiểu Phong không hề tham gia vào kế hoạch diệt trừ kẻ ác.” Trang Giải Phóng nói, “Trời mưa nên chúng tôi đều mặc áo mưa, dừng xe ven đường, sau đó đứng đợi ở bãi cỏ gần đó.”

“Nói tiếp!”

“Vì trước đó chúng tôi đã đến trung tâm Marketing biệt thự tìm hiểu về cách thức vận hành camera giám sát của khu dành cho người giàu.” Trang Giải Phóng nói, “Cứ cách một tuần thì camera lại không lưu giữ hình ảnh trong vòng hơn một phút vào hai thời điểm là 12 giờ đêm và 3 giờ sáng ngày hôm sau. Thời điểm này cũng vừa đúng lúc nhân viên bảo vệ phải đi tuần. Đây chính là lỗ hổng quản lý của họ, chỉ cần nhắm chuẩn thời gian ra vào cổng chính là chúng tôi sẽ không bị họ phát hiện.”

“Chuyện nhân viên bảo vệ đi tuần vào giờ này, ngay chúng ta cũng chưa kịp điều tra, thế mà họ lại biết, đúng là bỏ không ít thời gian và công sức vào kế hoạch này nhỉ!” Tôi nói.

“Sau khi lọt qua cổng bảo vệ vào lúc 12 giờ đêm, chúng tôi đến thẳng nhà Hoắc Tuấn.”

“Làm sao ông biết nhà Hoắc Tuấn ở đâu?”

“Chuyện này khó gì! Đến lỗ hổng quản lý của Ban quản lý khu biệt thự mà chúng tôi còn phát hiện ra...” Trang Giải Phóng cười lạnh lùng, “Thực ra chúng tôi từng lợi dụng lỗ hổng này ra vào khu biệt thự hai lần nên hiểu khá rõ về vị trí, thói quen mở cửa sổ và địa hình xung quanh nhà anh ta. Sau khi vào khu biệt thự, chúng tôi liền thực

hiện theo phương án đã định. Tiểu Phong ở dưới đỡ tôi lên, rồi tôi bám vào cột điện leo vào cửa sổ. Khi đó vì sợ bị phát hiện nên chúng tôi đều mặc áo mưa. Lúc trèo lên, tôi phát hiện mặc áo mưa rất bất tiện nên cởi áo ra cầm trên tay. Nói thật, khi trèo vào, tôi cũng hơi căng thẳng, vì muốn át đi cảm giác căng thẳng nên tôi lao vào phòng ngủ của Hoắc Tuấn bằng tốc độ nhanh nhất có thể. Lúc này, anh ta đang dang tay duỗi chân nằm ngáy trên giường.”

“Nói tiếp!”

Trang Giải Phóng uống ngụm nước xong, kể tiếp: “Tôi bước đến gần anh ta, anh ta hoàn toàn không hề hay biết. Tôi lấy búa buộc ở đai quần chuẩn bị ra tay, nhưng vì quá căng thẳng nên tay tôi run bần bật. Có thể tay cầm áo mưa của tôi chạm vào mặt Hoắc Tuấn nên anh ta liền trở mình. Tôi giật mình, liền lấy áo mưa chụp lên mặt anh ta, sau đó liên tiếp đập búa vào đầu. Không nhìn rõ mặt anh ta nên tôi không còn căng thẳng nữa, vì thế dễ dàng giết chết anh ta.”

“Sau đó thì sao?”

“Lúc đó tôi vừa sợ lại vừa mệt, nên thờ dốc. Tôi ngồi mười mấy phút ở cạnh giường để tâm trạng ổn định trở lại, đồng thời nghĩ xem bước tiếp theo nên làm gì. Tôi nghĩ mình cần phải tạo ra hiện trường giả để cảnh sát tin rằng đây là một vụ trộm. Như thế sẽ không điều tra ra tôi. Bởi vậy tôi lôi tất cả đồ đạc trong tủ ra.”

“Ông có lấy gì trong nhà anh ta không?”

“Tôi giết anh ta vì muốn báo thù chứ không phải vì muốn chiếm đoạt tài sản.” Trang Giải Phóng tỏ vẻ thanh cao, “Nhưng vì muốn cảnh sát tin rằng đây là một vụ trộm nên tôi lấy cặp xách của anh ta.”

“Rồi ông đi luôn à?”

“Không phải, chúng tôi đợi đến 3 giờ sáng ở trong tàng cây dưới lầu, cho đến khi hệ thống camera giám sát khởi động lần nữa, chúng tôi mới nhân cơ hội này chạy ra khỏi khu biệt thự, may mà không bị nhân viên bảo vệ phát hiện. Sau đó chúng tôi trở về chỗ để xe máy, lái xe rời đi.”

“Được! Ông đã khai báo rất thành thật.” Viên cảnh sát nói, “Có điều ông vẫn chưa nói cho tôi biết ông và Hoắc Tuấn rốt cuộc có thù oán gì mà khiến ông phải bỏ ra bao nhiêu thời gian và công sức đi

điều tra anh ta, sau đó mạo hiểm cả mạng sống chính mình đi giết người?”

Trang Giải Phóng nghĩ ngợi hồi lâu, cuối cùng cũng khai: “Thực ra chẳng có thù oán gì ghê gớm, tôi chỉ muốn trừ bớt kẻ ác cho xã hội mà thôi. Năm ngoái, lúc tôi và con trai lái xe máy thì chẳng may quệt phải chiếc xe Maserati của Hoắc Tuấn. Anh ta liền nhảy bổ ra khỏi xe, thực ra xe của anh ta chưa hề bị xước xát gì cả, mà chúng tôi cũng xin lỗi rồi, nhưng anh ta lại nhổ nước bọt vào người con trai tôi.”

“Hết rồi?”

“Hết rồi!”

“Thế sao có thể gọi là thù oán được?”

“Đàn ông có thể chết nhưng không thể chịu nhục!” Trang Giải Phóng tức giận trợn mắt, “Loại giàu xổi bộn nó, loại cậu ấm bộn nó cứ nghĩ có tiền là được quyền ức hiếp người khác hả? Bắt đầu từ hôm đó, con trai tôi đã thề phải giết chết anh ta, tôi hoàn toàn ủng hộ nó.”

Mấy người chúng tôi đứng dự bên cạnh nghe ông ta nói mà á khẩu.

“Thế này... là thế nào nhỉ?” Đại Bảo lúng búng trong miệng.

Lâm Đào ngơ ngác hồi lâu mới chầm chậm lắc đầu nói: “Cho nên ông ta giết người vì... lòng tự trọng?... Lòng người sao phức tạp thế nhỉ?”

Đúng thế! Cái gọi là lòng tự trọng được xây dựng trên cơ sở cướp đoạt sinh mạng người khác kia, cái thứ lòng tự trọng méo mó, bệnh hoạn kia rốt cuộc đã đâm chồi nảy lộc và sinh sôi lớn mạnh bằng cách nào vậy?

Chương 4

Thi biên

*Người ta thường lấy vẻ ngoài chân thành
và hành động thành kính để che giấu trái tim của ác quỷ.*

– V for Vendetta (Chiến binh tự do) –

1

Đã hai ngày rồi mà chúng tôi vẫn chưa bình tĩnh lại được. Chỉ một hành động mang tính nhục mạ mà dẫn đến một vụ án mạng. Chỉ một bãi nước bọt mà khiến bản thân thiệt mạng. Hơn nữa hung thủ còn trù mưu và lên kế hoạch trong suốt một năm đằng đẳng, rồi điều tra tỉ mỉ mới ra tay, đúng là thật không dám tưởng tượng.

Sống trong xã hội, làm gì có ai không đắc tội với người khác. Nếu chỉ vì một lần vô tình đắc tội mà dẫn đến hậu quả như vậy thì ai còn dám yên tâm sinh sống trong thế giới này nữa? Suốt hai ngày nay, chúng tôi đều chìm trong cảm giác ngọt ngào và buồn bã như vậy.

Nhưng những điều khiến chúng tôi lo phiền vẫn chưa hết, hai ngày nay, chúng tôi còn phải xử lý một vụ án khác.

Vụ việc xảy ra ở huyện Long Đông, một vụ chết người bất thường. Bệnh nhân nhảy từ tầng bốn của bệnh viện huyện xuống đất và tử vong. Gia quyến biết tin liền triệu tập tất cả thân bằng cố hữu ngồi chật ních hai xe buýt vây quanh cổng bệnh viện đòi bệnh viện ra mặt giải thích. Cảnh sát phải huy động gần như tất cả lực lượng mới có thể giữ vững trật tự an ninh, không để xảy ra xung đột gì.

Nạn nhân tên là Mã Tài, ba mươi tuổi, nam, chưa kết hôn, cha mẹ đều đã qua đời, anh ta là lập trình viên làm việc trong một công ty nhỏ, lương tháng tạm tạm, miễn cưỡng đủ sống qua ngày. Mười ngày trước, anh ta kiểm tra sức khỏe và phát hiện mình mắc bệnh viêm thận mãn tính nên phải nằm viện. Hôm anh ta nhảy lầu, bệnh viện giục anh ta phải đóng viện phí. Mà theo điều tra của cảnh sát thì số dư khả dụng trong các tài khoản ngân hàng của anh ta đều bị âm.

Cảnh sát đã tiến hành điều tra bước đầu, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi sơ bộ và loại trừ khả năng anh ta bị sát hại.

Nhưng việc xử lý vụ án lại gặp rắc rối vì người nhà nạn nhân không đồng ý với kết luận của cảnh sát. Những đối tượng được gọi là người nhà của nạn nhân này thực chất là anh em, người thân từ mọi nẻo, thậm chí có những người thân nếu bắn tám tầng đại bác có khi còn chưa tới. Giờ họ kéo cả đến bệnh viện. Căn cứ vào kết quả điều tra thì Mã Tài từng gọi điện cho rất nhiều bạn bè để hỏi vay tiền vào hai hôm trước khi anh ta chết, nhưng không vay được đồng nào.

Từ đó cảnh sát phán đoán, điều kiện kinh tế khó khăn chính là động cơ khiến Mã Tài nhảy lầu tự sát.

Ban đầu, bạn bè người thân của anh ta vây quanh bệnh viện, chửi bới bệnh viện không có tình người, chỉ quan tâm đến tiền bạc, không quan tâm đến tính mạng của bệnh nhân, bệnh viện đã ép một người đang sống sờ sờ phải chết, vì sao bệnh viện không chịu ứng tiền viện phí cho bệnh nhân?

Trong quá trình giữ ổn định trật tự an ninh cho bệnh viện, một viên cảnh sát mới vào nghề, còn non kinh nghiệm nghe họ nói vậy liền bất bình phản pháo một câu: “Các anh, các chị trách bệnh viện không chịu ứng trước tiền viện phí cho bệnh nhân, vậy sao không ai trong số các anh chị chịu cho bệnh nhân vay tiền để anh ta trả tiền thuốc thang trước?”

Chính vì câu nói này mà mâu thuẫn giữa người nhà bệnh nhân với bệnh viện liền chuyển thành mâu thuẫn giữa người nhà bệnh nhân với cảnh sát.

Người nhà bệnh nhân không nhắc đến chuyện bệnh viện không ứng trước viện phí nữa mà chĩa mũi nhọn sang việc nghi ngờ phán đoán của cảnh sát về tính chất của vụ án.

“Chắc chắn công ty của anh ấy không chịu chi trả tiền bảo hiểm nên mới ngấm ngầm tìm người hại chết anh ấy.”

“Chắc chắn anh ấy đắc tội với ai đó nên mới bị giết hại, khi nãy tôi còn nghe nói anh ấy có bạn gái, chắc chắn cô ta ham tiền nên giết anh ấy.”

“Đúng thế đấy, nếu không một người có công việc đàng hoàng mà sao trong sổ tiết kiệm lại chẳng có xu nào thế? Chắc chắn là bị lừa tiền rồi.”

Cứ thế, mỗi người họ thêm vào một câu, nhào nặn thành một câu chuyện với trăm ngàn giả thuyết về cái chết của Mã Tài.

Sự việc ầm ỹ đến nỗi Sở Công an tỉnh cũng không thể khoanh tay đứng nhìn. Bởi thế, sau khi xử lý xong vụ án ở thành phố Đinh Đường, chúng tôi không hề được nghỉ ngơi, vội vàng chạy xe năm mươi cây số đến huyện Long Đông.

Tôi rất phản cảm với những vụ án kiểu này. Vụ án này chẳng khác gì vụ án mà tôi bị Ban kiểm tra kỷ luật mời xuống uống nước chè mấy hôm trước là bao. Tôi biết bất kể anh có dốc sức tận tình vì công việc đến đâu thì xác suất anh bị người ta tố cáo vẫn không hề thuyên giảm. Bởi vì cách thức “tôn trọng” sinh mệnh của một số người là bịa đặt sự thật chứ không phải tìm ra chân tướng sự thật.

Chúng tôi chờ mòn mỏi suốt mười tiếng đồng hồ trong nhà xác, cuối cùng bên huyện cũng làm xong công tác tư tưởng với người nhà bệnh nhân. Mười mấy thân nhân bưng bưng khí thế bước vào phòng giải phẫu của Phòng pháp y huyện Long Đông.

“Pháp luật quy định chỉ cho phép hai người nhà của nạn nhân thay mặt cả gia đình chứng kiến quá trình giải phẫu.” Đại Bảo cuống quýt giải thích.

Không ngờ câu nói đó lại chọc giận “người nhà” nạn nhân.

“Đừng dài dòng!” Một người đàn ông trợn trừng mắt, quát to, “Anh giải thích rõ cho tôi, tại sao chưa khám nghiệm tử thi mà đã dám loại trừ khả năng bị sát hại?”

“Tất cả những đối tượng chết bất thường, bộ phận kỹ thuật hình sự đều phải tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi sơ bộ. Sau khi khám nghiệm bước đầu mà xác định đây là vụ án hình sự hoặc tuy chưa thể xác định được tính chất vụ án nhưng phát hiện thấy các điểm nghi vấn thì bất kể gia đình nạn nhân có đồng ý hay không, cơ quan công an vẫn có quyền quyết định giải phẫu tử thi, đồng thời thông báo với người nhà đến hiện trường giải phẫu. Nếu người nhà không đến thì phải ghi rõ trong bút lục. Còn nếu sau khi khám nghiệm hiện trường và thi thể ở mức sơ bộ mà xác định đây không phải vụ án hình sự, đồng thời không phát hiện thấy điểm nghi vấn nào, nhưng nếu người nhà có ý kiến khác hoặc đề xuất giải

phẫu thì cảnh sát vẫn cho tiến hành giải phẫu. Quá trình giải phẫu thi thể kéo dài khoảng hai đến ba tiếng đồng hồ mới hoàn thành. Phần lớn các cuộc giải phẫu đều có thể xác định được nguyên nhân tử vong ngay, nhưng nếu giải phẫu thi thể xong vẫn chưa thể biết rõ nguyên nhân tử vong thì có thể là do nguyên nhân tử vong quá phức tạp, cần tiến hành các kiểm tra bổ trợ ví dụ như làm xét nghiệm độc tố, kiểm tra bệnh lý học của các mô.” Tôi đi nhiều hiểu rộng nên có thể giải thích dễ dàng.

“Anh đang muốn lái sang chuyện khác à?” Người nhà nạn nhân không hiểu những gì tôi nói, liền mắng át đi, “Tôi muốn hỏi các anh sao lại loại trừ trường hợp bị sát hại?”

“Từ tình hình điều tra cho thấy trong phòng bệnh không đủ điều kiện của hiện trường giết người, nạn nhân cũng không có các mối quan hệ mâu thuẫn xã hội rõ rệt.” Tôi nói, “Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy trên bệ cửa sổ chỉ có dấu giày của nạn nhân. Khám nghiệm phần bề mặt của tử thi cho thấy các dấu hiệu trên cơ thể nạn nhân hoàn toàn phù hợp với các đặc trưng của vết thương rơi từ trên cao xuống. Tất cả những điều kiện này đủ để chúng tôi loại trừ khả năng bị sát hại. Tiến hành giải phẫu tử thi chỉ để làm rõ thêm nguyên nhân cái chết và xóa tan nghi ngờ của các anh chị mà thôi.”

“Rơi từ trên cao xuống ư? Rơi từ trên cao mà sao sau lưng anh ấy nhiều vết thương thế?” Một cô gái vừa gào vừa khóc, kiểu khóc không ra giọt nước mắt nào.

“Những vết đó không phải vết thương mà là vết hoen tử thi.” Tôi giải thích.

“Lại còn vết hoen tử thi cơ đấy! Sao anh không nói là nhuộm da luôn đi?” Một người nom có ăn có học hẳn hoi cất giọng mỉa mai.

“Anh có thể lên mạng tìm kiếm thông tin về hiện tượng này.” Tôi không biết phải giải thích thế nào.

“Vậy anh nói cho tôi biết vì sao rơi từ trên cao xuống mà não không bắn tung tóe, máu không bắn tung tóe?” Một cô gái khác vừa dìu cô gái gào khóc khi nãy vừa chất vấn.

“Hiện trường có não và máu hay không còn phải xem hộp sọ có bị vỡ nghiêm trọng không, da đầu có bị rách không và miệng vết

thương có rộng hay không.” Tôi tự tin tiếp đòn.

“Vết hoen tử thi thường xuất hiện ở vùng trũng thấp của cơ thể. Anh ấy rơi ở tư thế nằm sấp, sao vết hoen tử thi lại ở trên lưng? Lẽ ra phải ở dưới bụng chứ?” Một thanh niên trông khá trí thức lập tức lên mạng tìm kiếm thông tin, rồi đấu khẩu với chúng tôi.

“Anh xem hết thông tin rồi hãy nói. vết hoen tử thi chia ra làm ba thời kỳ, đó là thời kỳ lắng đọng máu, thời kỳ thoát mạch và thời kỳ thẩm thấu. Trong vòng mười hai tiếng sau khi nạn nhân tử vong là thời kỳ lắng đọng máu, lúc này vết hoen tử thi chưa cố định, nếu thay đổi tư thế của tử thi thì các vết hoen tử thi đã hình thành dần dần mất đi. Trong khi đó, ở những vị trí thấp trũng mới sẽ lại xuất hiện những vết hoen tử thi, hiện tượng này được gọi là sự chuyển dịch vết hoen tử thi. Điều đó có nghĩa là trong vòng mười hai tiếng sau khi tử vong mà thi thể ở tư thế nằm sấp chuyển thành tư thế nằm ngửa thì sẽ hình thành các vết hoen tử thi mới ở eo, lưng, hông.” Đại Bảo vội giải thích.

“Anh ấy nhảy lầu xuống mà vẫn còn có khả năng chuyển tư thế nằm sao?” Một người nhà khác nói, “Đúng là nói dối không chớp mắt! Các người không sợ bị báo ứng sao?”

Tôi nghiêng rằng cố nhịn cục tức đang trôi lên cổ họng, tiếp tục kiên nhẫn giải thích: “Chẳng phải nạn nhân vừa nhảy lầu đã lập tức được phát hiện, sau đó chuyển thành tư thế nằm đưa vào nhà xác sao? Hơn nữa các anh chị cho rằng tất cả các nạn nhân rơi từ trên cao xuống đều chết ngay lập tức sao? Nạn nhân nhảy từ tầng 4 xuống, ở độ cao này, rất nhiều trường hợp chưa lập tức chết ngay, có khả năng sẽ thay đổi tư thế với biên độ nhỏ.”

“Các anh chị có để chúng tôi giải phẫu không thế?” Đại Bảo bức dọc, “Chỉ để hai người ở lại trong phòng thôi đấy!”

Lần giải phẫu này tiến hành hết sức gian nan, bởi vì chúng tôi vừa phải giải phẫu vừa phải giải thích tường tận từng hiện tượng và từng vết thương cho người nhà nạn nhân nghe. Có điều tôi biết giải thích tỉ mỉ như vậy cũng không thể chấm dứt những câu hỏi bất tận của họ.

Giải phẫu kết thúc, chúng tôi rời khỏi nhà xác trong tiếng chất vấn của họ.

“Vì sao anh ấy lại tự sát?”

“Nhảy lầu đau đớn thế sao anh ấy không chọn cách treo cổ nhỉ?”

“Tiền trong tài khoản của anh ấy bay đi đâu hết rồi?”

...

Trở về văn phòng tổ chuyên án, chúng tôi tiến hành báo cáo tình hình khám nghiệm tử thi.

“Đa số các trường hợp tử vong do nhảy lầu thường thấy ở các vụ tai nạn ngoài ý muốn hoặc các vụ tự sát, rất hiếm khi do bị sát hại.” Đại Bảo nói.

Tôi xua tay: “Đây là cách giải thích về mặt xác suất học. Còn với vụ án này, thông qua việc khám nghiệm tử thi và khám nghiệm hiện trường, chúng tôi mới dám khẳng định đây là vụ tự sát.”

Những công việc xử lý vụ án về sau còn rất nhiều nhưng đây không thuộc chuyên ngành của chúng tôi, mà tôi cũng không muốn can thiệp vào, bởi thế chúng tôi nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Mà nói cho đúng là tôi cũng muốn rút chân càng sớm càng tốt cho rảnh nợ, không thể để một tuần mà bị gọi vào Ban kiểm tra kỷ luật uống nước chè những hai lần, thì chẳng biết giấu mặt vào đâu cho đỡ ngượng.

Mấy hôm trước, Hàn Lượng đã xin nghỉ phép mấy ngày nên vừa trở về Sở Công an tỉnh, Hàn Lượng liền ném chìa khóa xe ô tô cho tôi rồi rời khỏi văn phòng. Hàn Lượng là người tận tâm với công việc, rất ít khi xin nghỉ. Lần này tuy cậu ta không nói với tôi nghỉ để làm gì nhưng tôi biết chắc chắn là có việc rất quan trọng đang đợi cậu ta.

“Toàn tỉnh có cả chục ngàn vụ chết bất thường trong một năm.” Đại Bảo ầm ức trong lòng, “Nếu vụ nào cũng làm ầm ĩ lên như thế này thì chúng ta chết mất.”

“Chân tướng vẫn à chân tướng, sự thật vẫn là sự thật.” Tôi nói, “Bị mắng thì đã sao, chỉ cần chúng ta làm việc không hổ thẹn với lương tâm, quyết tâm theo đuổi sự thật đến cùng là được rồi. Hơn nữa đa số mọi người đều tin vào sự thật và chân tướng.”

“Không biết hai vụ án bị động vật cắn giờ điều tra đến đâu rồi nhỉ?” Câu hỏi của Trần Thi Vũ lập tức vớt chúng tôi ra khỏi tâm trạng buồn bực.

“Đúng rồi, hay chúng ta đến Công an thành phố xem thế nào!” Tôi đề nghị.

Đến cổng Công an thành phố vừa vặn gặp Trưởng khoa Hồ đang dẫn đội điều tra đến hiện trường vụ án. Vừa nghe lại xảy ra một vụ án, chúng tôi liền xin phép thầy, rồi đi theo nhóm của Trưởng khoa Hồ.

“Hai vụ án đó như thể rơi vào hố đen vậy.” Trưởng khoa Hồ nói vậy lúc ngồi trên xe chúng tôi, “Không thể điều tra ra được quỹ tích hoạt động ngày hôm đó của hai nạn nhân này, cũng không biết vì sao họ có mặt gần hiện trường. Mà theo cách tư duy của các anh, chúng tôi cũng đã cử một nhóm chuyên môn đi điều tra mối quan hệ tiềm tàng giữa hai nạn nhân, nhưng đào bới các mối quan hệ xã hội của họ sâu lắm rồi mà vẫn chưa lần ra được mối liên hệ tiềm ẩn nào. Tôi cảm thấy, với khả năng điều tra của cảnh sát hình sự thành phố Long Phiên chúng tôi thì chỉ e sẽ chẳng tìm ra bất kỳ mối liên hệ nào giữa họ mất.”

Nghe tin này, tôi rất thất vọng, có thể hai vụ án này chỉ tình cờ trùng hợp mà thôi.

“Vụ vụ án lần này là thế nào vậy?” Đại Bảo rất thích phá án, anh ta nôn nóng hỏi về vụ án mà đội điều tra đang chuẩn bị đi khám nghiệm hiện trường.

“Một người dân ở ngoại ô thành phố gọi điện đến báo án. Trên mảnh ruộng nhà anh ta có dấu vết bị đào bới, xung quanh phần đất mới bị đào bới có các vết máu dạng nhỏ giọt.” Trưởng khoa Hồ kể tóm tắt, “Cảnh sát địa phương đã đến hiện trường tiến hành kiểm tra bước đầu.”

“Họ đào thấy một xác chết à?” Đại Bảo xen ngang.

“Chưa đào, họ mới tiến hành xét nghiệm vết máu, kết quả là dương tính.” Trưởng khoa Hồ nói, “Vì thế cảnh sát địa phương không dám bới đất lên, sợ phá hỏng hiện trường, rồi thông báo cho chúng tôi.”

“Kích thích ghê!” Đại Bảo xuýt xoa.

Nơi này quả thực là ngoại ô thành phố, chỉ cách một con đường nhưng một bên là các tòa cao ốc san sát, một bên là cánh đồng bao la. Đường cái vừa mới sửa xong, một bên đường vẫn còn quây các tấm nhựa PVC. Xem ra thành phố càng ngày càng mở rộng khiến việc phá dỡ ngày càng đến gần đồng ruộng hơn.

Mảnh đất bị đào xới cách đường cái chưa đến trăm mét, quả nhiên xung quanh có khá nhiều vết máu rơi rớt, còn có cả vũng máu nhỏ. Tìm kiếm kỹ hơn, chúng tôi thấy vết máu rơi từ phía đường cái, lần theo vết máu, chúng tôi tìm thấy một nơi cách các tòa nhà không xa.

Trưởng khoa Hồ xuống xe, nhìn thanh giấy xét nghiệm vết máu trên tay viên cảnh sát địa phương, quả nhiên là phản ứng dương tính. Nhờ chế độ phổ cập các kiến thức điều tra tùy theo cấp độ và phân loại nên rất nhiều cảnh sát địa phương đã nắm được các kiến thức khám nghiệm hiện trường sơ bộ, đồng thời cũng gánh trách nhiệm điều tra vụ án bước đầu.

Trưởng khoa Hồ và chúng tôi mặc đồng phục khám nghiệm hiện trường, tiến hành khám nghiệm vùng xung quanh mảnh đất.

“Tôi xem kỹ rồi, ngoại trừ một dấu chân lập thể ở đó ra thì không có gì khác.” Lâm Đào ngồi xổm ở địa điểm cách khoảng đất có dấu vết đào xới khoảng ba bước chân, đổ thạch cao lên dấu chân đó, “Có điều dấu chân này rất rõ ràng, có giá trị so sánh.”

Phát hiện vật chứng dấu vết làm chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Lần đầu khám nghiệm hiện trường vụ án có ý nghĩa vô cùng quan trọng, có lấy được vật chứng dấu vết hay không khiến tình hình điều tra trở nên hoàn toàn khác biệt, nếu phát hiện được chứng cứ dấu vết thì không chỉ có thể khu biệt được nghi phạm mà còn có thể trở thành bằng chứng trước tòa.

“Thế thì đào lên nào!” Trưởng khoa Hồ lấy xẻng công binh, bắt đầu thận trọng đào chỗ đất bị xới trước đó.

Vì không phải công việc lao động thể lực đơn thuần nên động tác đào đất cần nhẹ nhàng, không để hiện trường bị phá hủy, bởi vậy

chúng tôi không giúp được gì, chỉ ngồi bên cạnh lẳng lẳng theo dõi từng nhát xẻng của Trường khoa Hồ.

Đại Bảo là người tinh mắt nhất, theo từng xẻng đất được hất lên, vẻ mặt của anh ta trông ngày càng khác thường hơn. Anh ta đang ngồi xổm trên thành hố chột lùi sâu về sau, rồi loạng choạng ngã ngồi xuống đất, thất thanh kêu lên: “Mẹ kiếp! Bánh tông lông trắng! Bánh tông lông trắng!”

Có một hiện tượng về thi thể gọi là thi thể nấm mốc. Loại thi thể này hình thành trong điều kiện môi trường kín bưng và ẩm ướt, thích hợp hợp để nấm mốc phát triển mạnh mẽ, khi đó những vết mốc trắng hoặc tơ nấm mốc sẽ mọc trên phần cơ thể để lộ ra ngoài hoặc toàn bộ phần da của cơ thể. Trong công tác pháp y, loại thi thể này khá thường gặp, không đến nỗi khiến Đại Bảo hoảng hốt như thế mới phải, thậm chí anh ta còn lắp bắp mãi vẫn không gọi đúng tên chuyên ngành của nó.

Tôi bình tĩnh nhìn lại, nhưng có thấy thi thể nấm mốc nào đâu, liền nói: “Anh nói linh tinh gì thế? Ý anh là thi thể nấm mốc à?”

Đại Bảo lắc đầu, lùi thêm hai bước nữa, nói: “Không phải thi thể nấm mốc! Trên thi thể mọc toàn lông trắng, giống loại bánh tông lông trắng được nhắc đến trong Ma thổi đèn^[5] ấy, nó bị thi biến rồi!”

Lâm Đào run lấy bầy.

“Vớ vẩn!” Tôi đập mạnh vào gáy anh ta, “Anh xem nhiều tiểu thuyết quá nên tẩu hỏa nhập ma à?”

Thấy Trường khoa Hồ đang ngây người chưa biết nên làm gì, tôi liền cầm lấy chiếc xẻng trên tay anh, rồi đào tiếp. Một lát sau, quả nhiên tôi thấy từng vạt lông trắng hiện ra trước mắt.

Thi thể nấm mốc chỉ hình thành vết mốc trắng và tơ nấm mốc ở một phạm vi nhỏ trên thi thể, tuyệt đối không thể mọc thành lông trắng dài đến mức này được. Tôi dùng mũi xẻng đập đập vào chủ nhân của đám lông trắng, thấy vật thể này có tính đàn hồi và dai chắc, không phải thi thể thì còn có thể là gì? Tôi nuốt ngụm nước bọt, đánh liều đào tiếp. Lòng thầm nghĩ xung quanh có bao nhiêu người thể này sợ gì. Tuy rằng hiện giờ họ đã đứng cách xa chỗ này chừng mấy bước chân.

Có điều càng đào sâu tôi lại càng muốn bật cười, đến khi toàn bộ thi thể bày ra trước mắt, tôi không nhịn được nữa, cúi gập người cười ngặt nghẽo.

Mọi người bị tiếng cười của tôi thu hút, lần lượt kéo đến với vẻ nghi hoặc.

Tôi lôi một chú chó Samoyed ra khỏi hố, chỉ ít nó cũng phải mூrì mấy cân.

“Này, bánh tōng lōng trắng của anh này!” Tôi chỉ vào xác chú chó Samoyed rồi liếc mắt sang Đại Bảo.

“Khỉ thật! Không ngờ lại là một con chó!” Đại Bảo ngượng ngập gãi đầu, “Đúng là tôi nhìn gà hóa cuốc!”

“Ô, hôm qua có cô gái gọi điện đến đồn công an chỗ tôi báo rằng mình bị mất chú chó Samoyed, xem ra chính là con chó này rồi, để tôi gọi điện thoại báo cho cô gái đó.” Một cảnh sát địa phương nhìn sổ ghi chép thông tin báo án, rồi lấy điện thoại di động ra gọi. Mọi người đang căng thẳng thần kinh cao độ, liền thả lỏng tinh thần trong phút chốc, bắt đầu cười nói vui vẻ.

“Đồn công an các anh chuyện gì cũng bao thầu hết à?” Đại Bảo bông đùa, “Mất chó mà cũng báo công an, có vẻ làm khó các anh quá nhỉ!”

Tôi bước ra khỏi phạm vi “hiện trường”, cời găng tay, bắt đầu sắp xếp lại các vật dụng trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm. Việc này đã trở thành thói quen, tuy rằng đây không phải hiện trường thực sự nhưng tôi vẫn quen thói cũ, rời khỏi phạm vi hiện trường mới thực hiện các động tác không liên quan đến công việc khám nghiệm hiện trường. Thói quen này đã ăn sâu vào tiềm thức, từ những chi tiết nhỏ nhặt thế này là có thể đoán ra một người có phải nhân viên khám nghiệm hiện trường hay không.

“Tôi thấy hơi lạ một chút, chỉ làm một xét nghiệm máu đơn giản thế mà sai sao?” Trần Thi Vũ liếc nhìn viên cảnh sát ở đằng xa với ánh mắt hơi xem thường, “Kết quả xét nghiệm máu là dương tính, mà sao lại đào ra một con chó vậy?”

“Cô nói oan cho cảnh sát dân sự rồi.” Tôi cười cười, “Có rất nhiều loại xét nghiệm máu khác nhau, xét nghiệm sơ bộ là loại xét nghiệm

bước đầu để kiểm tra dấu vết đó có phải vết máu không, sau đó sẽ tiến hành các xét nghiệm chính xác hơn để xác định xem vết máu đó có phải máu thật không, tiếp đến mới tiến hành xét nghiệm loại máu đó có phải máu người không. Phương pháp mà cảnh sát địa phương sử dụng là dùng thanh giấy test nhanh, vì đó là máu chó nên đương nhiên sẽ hiển thị kết quả dương tính.”

“Ra là vậy!” Trình Tử Nghiên vỡ lẽ thốt lên.

Mọi người cười nói được năm phút thì một chiếc xe taxi dừng lại gần hiện trường, một cô gái tóc ngắn vượt qua đường dây cảnh giới lao đến chỗ xác chú chó Samoyed và òa khóc nức nở.

Nụ cười trên môi mọi người chợt cứng lại, nhìn cô gái đang khóc rất thương tâm. Hoàn toàn không ngờ với cô gái ấy, chú chó kia lại giống như người thân của cô vậy.

“Tôi thực sự không thể lý giải được tình cảm của những người yêu chó.” Đại Bảo nói, “Trong vụ án trước, ông cụ mở trung tâm nhận nuôi thú hoang cũng vậy, đúng là dốc hết vốn liếng ra nuôi dưỡng những con vật vô chủ, đến tận lúc sắp lìa đời vẫn không quên dặn con trai phải cho chó ăn.”

“Tôi cũng là người yêu chó.” Tôi nói, “Nhưng chưa đến mức cực đoan như vậy.”

Tôi còn chưa dứt lời thì cô gái tóc ngắn đứng bật dậy, chỉ vào mặt một cảnh sát dân sự quát to: “Chó nhà người ta chết, anh còn đứng đó mà cười! Có gì đáng cười mà cười? Anh có lương tâm không hả?”

Cậu cảnh sát tội nghiệp đứng như trời trồng, không biết nên làm gì mới phải, không khí hiện trường trở nên gượng gạo.

“Coi cảnh sát chúng ta là thùng rác để trút giận à?” Đại Bảo lẩm bẩm, “Có giỏi thì tìm kẻ giết chó mà trút giận đi!”

Câu nói oán trách của anh ta khiến tôi sực tỉnh.

Tôi thò đầu nhìn xác chú chó Samoyed. Lớp lông trắng trên cổ nó đã nhuộm đỏ máu tươi, rõ ràng đã bị vật sắc cắt đứt.

“Không hay rồi!” Tôi nói, “Lập tức đưa xác chú chó và chủ nhân của nó lại đây! Trong chuyện này chắc chắn có vấn đề!”

2

ôm. Hay quả thực là một ngày lên bổng xuống trầm.

Ban đầu thì căng thẳng cao độ, sau khi đào được xác chó lên thì đột nhiên thả lỏng tinh thần, rồi lại trở về trạng thái căng thẳng chờ đợi.

Có thể nói là ba chìm bảy nổi.

“Anh nãy ra suy nghĩ gì à?” Trưởng khoa Hồ thấy viên cảnh sát dân sự dẫn cô gái mất chó và khênh xác chú chó đến, thì mặc lại đồng phục khám nghiệm rồi quay sang hỏi tôi, “Hay là chuyện này có vấn đề?”

Tôi đứng ở cạnh hố nông vừa đào lên khi nãy, nhìn xuống đáy hố, nói: “Hiển nhiên con chó này không phải do chủ nó giết, mà kẻ giết chó thì hoặc là vì muốn bán thịt chó hoặc do tâm lý bất thường.”

“Đúng thế!” Đại Bảo cũng hiểu ra.

“Rồi sao?” Lòng hiếu kỳ của Trần Thi Vũ bị tôi đánh thức.

“Nếu giết chó để bán thịt thì rõ ràng sẽ không chôn xác chó xuống đất.” Tôi nói, “Nếu là do tâm lý bất thường thì sau khi giết chó xong, chắc chắn sẽ tiện tay vứt xác chó đi, chỉ có chủ của con chó mới an táng xác chó cẩn thận. Mà rõ ràng con chó này bị giết rất tàn nhẫn, không phải chết tự nhiên.”

“Nghe anh nói thế thì quả đúng là mâu thuẫn thật.” Trưởng khoa Hồ nói, “Vậy theo anh thì vì sao kẻ giết chó kia lại chôn xác chó? Ý đồ thực sự của hắn là gì?”

“Đúng thế! Chuyện này khó hiểu thật đấy!” Đại Bảo đồng tình.

“Ban đầu tôi cũng không nghĩ đến điểm này.” Tôi nói, “Mà đến tận lúc này chưa chắc dự đoán của tôi đã chính xác, chỉ có cách dùng thực tiễn chứng minh thôi.”

Tôi cầm xẻng công binh, tiếp tục đào xuống hố nông khi nãy.

“Anh đang nghi ngờ... O! Có lý đấy!” Trần Thi Vũ rất thông minh, cô là người đầu tiên hiểu ý đồ của tôi.

Tôi vẫn đào thật thận trọng giống như lúc trước, một dải màu đỏ dần dần lộ ra trước mắt.

“Quả nhiên là vậy!” Tuy tôi đã có dự liệu nhưng khi thực sự nhìn thấy thì vẫn thấy kinh ngạc, “Phía dưới là một thi thể người.”

“Hóa ra ý cậu là vậy.” Đến lúc này Đại Bảo mới hiểu ra, “Ban nãy cậu muốn nói chẳng ai giết chó rồi lại mất công chôn xác chó, khả năng duy nhất là hẩn dùng xác chó để che đậy xác người.”

“Chính thế!” Tôi nói, “Đúng là lao tâm khổ tứ. Vì hung thủ biết đất mới bị xới lên rất dễ bị phát hiện nên hẩn chôn xác chó phủ lên trên xác người, làm vậy cho dù người khác có phát hiện khoảnh đất này mới bị đào bới mà xới lên kiểm tra thì sau khi thấy xác chó cũng không tiếp tục đào sâu thêm. Nhờ thế không ai phát hiện ra thi thể nạn nhân phía dưới. Nếu chủ mảnh ruộng này không báo cảnh sát mà tự đào đất lên kiểm tra thì e rằng vụ án này sẽ bị vùi lấp mãi mãi.”

“Nghĩ mà vẫn thấy sợ.” Lâm Đào nói.

“Tôi đào rất cẩn thận, chắc sẽ không ảnh hưởng đến việc phán đoán tình trạng vết thương trên thi thể.” Tôi nói, “Giờ chúng ta sẽ đào tiếp, khi nhìn thấy bề mặt thi thể thì sẽ kéo thi thể lên.”

Đào thêm một lát nữa thì thấy thi thể của một cô gái mặc váy đỏ hiện ra trước mắt.

May mà cái hố này được phát hiện sớm nên thi thể vẫn chưa xuất hiện hiện tượng phân hủy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xét xử vụ án phần hậu kỳ.

Chúng tôi trải sẵn túi đựng tử thi trên mặt đất gần hố, sau đó hợp sức khênh thi thể lên khỏi hố, đưa luôn vào túi.

“Đưa thi thể đi!” Tôi chỉ xuống đáy hố, nói với Lâm Đào, “Có nhìn thấy gì dưới đáy hố không?”

Lâm Đào nhảy xuống hố, chụp vài bức ảnh, nói: “Không có gì đặc biệt cả, dùng cuốc xèng bình thường đào hố thôi.”

“Về nhà xác thôi!” Tôi nói với Trưởng khoa Hồ, “Dạo này đến mùa lằm việc rồi đây!”

Thi thể nạn nhân nằm ngửa, duỗi thẳng trên bàn giải phẫu, toàn bộ quần áo đã được cởi ra. Quần lót của nạn nhân bình thường, nhưng nút cài phía sau áo ngực đã bị đứt.

Nạn nhân mặc chiếc váy liền màu đỏ, trông không có gì khác thường, chỉ dính ít bùn đất. Hai chân không đi tất, nhưng lại đi giày thể thao màu trắng, làm bằng chất liệu nhẹ chuyên dùng để chạy bộ.

Giờ không phải mùa thích hợp mặc váy ngắn liền thân, nhìn chất liệu và kiểu dáng, thật ngạc nhiên khi Trần Thi Vũ và Trình Tử Nghiên đều đồng tình cho rằng đó là váy ngủ của nạn nhân.

Mặc váy ngủ, quần lót không hề hấn gì, nhưng nút sau của áo ngực lại bị giật đứt, không hiểu đó là hiện tượng gì. Nếu là xâm hại tình dục thì vì sao áo ngoài vẫn nguyên vẹn? Lẽ nào sau khi đạt được mục đích, hắn mới tiến hành ngụy trang quần áo của nạn nhân?

Giày nạn nhân cũng có vài vấn đề đáng đặt nghi vấn. Nhìn vào đế giày có thể khẳng định nạn nhân không hề giẫm xuống bùn đất, vì đế giày rất sạch sẽ. Hơn nữa phía trên gót giày có vết xước còn mới, rất sâu, không phải chỉ vài đường qua loa mà phải mài sát với mặt đất trong thời gian khá dài mới gây ra được vết xước như thế này.

Nạn nhân cao khoảng một mét rưỡi, nặng tầm 40 cân. Nhìn vẻ bề ngoài thì có lẽ cô gái chừng hơn hai mươi tuổi, khá có nhan sắc. Khuôn mặt trang điểm nhẹ, sơn móng tay, móng chân màu đen.

“Bực mình nhất những người sơn móng tay đen.” Đại Bảo nói.

“Anh có thành kiến với người sơn móng tay đen à?” Trần Thi Vũ hỏi với giọng phản cảm.

“Không phải.” Đại Bảo nói, “Nhưng sơn móng tay đen khiến tôi không nhìn thấy dấu hiệu ngạt thở.”

“Ồ!” Trần Thi Vũ á khẩu.

“Chắc chắn thi thể này không có dấu hiệu ngạt thở. Và lại ngoài móng tay ra chẳng phải còn cách phát hiện dấu hiệu ngạt thở thông qua môi nạn nhân sao?” Tôi vừa kiểm tra các vết thương trên bề mặt của thi thể vừa nói.

“Người này còn đỡ.” Đại Bảo nói, “Có cô còn tô son đen, sơn móng tay đen, sau đó bị bóp cổ chết. Muốn tìm ra dấu hiệu ngạt thở, tôi phải lau mãi, mà còn không thể lau sạch được, cậu biết không?”

Tôi thấy Đại Bảo bắt đầu “bật chế độ” than vãn nên không tiếp lời anh ta nữa, cầm cúi khám nghiệm tử thi.

Trên bề mặt thi thể không có vết thương hở, cũng không có vết máu chảy ra, điều đó chứng tỏ máu ở hiện trường là máu của chú chó Samoyed.

Thi thể chưa có dấu hiệu phân hủy rõ rệt, giác mạc mờ đục không nhìn thấy đồng tử, ấn tay lên vết hoen tử thi cũng không bị nhạt màu, độ co cứng tử thi cũng đã giảm ở mức độ nhất định. Điều đó chứng tỏ nạn nhân đã tử vong được từ hai mươi bốn đến bốn mươi tám tiếng. Thi thể giảm bớt độ co cứng là tin tốt cho các bác sĩ pháp y, vì điều đó giúp việc khám nghiệm tử thi trở nên thuận tiện hơn nhiều. Tuy có thể dễ dàng phá hủy trạng thái co cứng của các khớp lớn, nhưng với các khớp nhỏ thì khá khó. Eo lưng bên phải của thi thể có rất nhiều vết thâm tím kéo dài, mé ngoài vai phải cũng có vết tím lớn. Gáy còn có vết tụ máu dưới da. Ngoài những điều này ra thì không thấy chấn thương nào khác. Có điều đó chỉ là cảm nhận về mặt thi giác, còn khi sờ vào cánh tay phải và phần lưng eo bên phải của thi thể, tôi nghe thấy tiếng xương va vào nhau lạo xạo, như thế là đủ biết chấn thương nghiêm trọng của nạn nhân ở bên trong cơ thể.

Vùng kín của nạn nhân không bị tổn thương, thử phản ứng tinh dịch cho ra kết quả âm tính, bởi vậy không có căn cứ đây là vụ án xâm hại tình dục.

Ngoại trừ những chấn thương rõ rệt trên thì hai bên mắt cá chân của thi thể cũng có những vết xuất huyết dưới da ở mức độ nhẹ. Da tay có những vết xước dài mảnh, tạo thành các đường song song, bởi vì phần lớn các bộ phận trên cơ thể đã bớt co cứng nên chúng tôi phát hiện ngón giữa bên phải bị chệch khớp.

“Xem ra không giống bị xâm hại.” Đại Bảo cũng quan sát bề mặt thi thể giống tôi, quả thực không phát hiện thấy vết tích nào chứng tỏ nạn nhân bị sát hại.

Không bàn luận gì thêm nữa, chúng tôi cầm dao bắt đầu giải phẫu.

Giống như cảm giác khi khám nghiệm bề mặt thi thể, xương cánh tay phải của nạn nhân bị gãy vụn với các chấn thương phức hợp,

một cánh tay mà bị gãy thành mấy đoạn, đồng thời xương sườn phải của nạn nhân cũng bị gãy mất mấy thanh, đầu đoạn xương gãy đâm vào khoang ngực khiến phổi, gan, lá lách đều bị vỡ, khoang ngực bụng ứ máu.

“Tìm được nguyên nhân tử vong rồi.” Tôi nói, “Nội tạng tổn thương nghiêm trọng, xuất huyết trong, nguyên nhân tử vong là hôn mê sâu do mất máu quá nhiều và do chấn thương.”

“Chấn thương nghiêm trọng thế này không thể do sức người gây ra được.” Đại Bảo bổ sung.

“Lẽ nào bị tai nạn giao thông? Ngay gần đây là đường cái mà.” Lâm Đào nói.

Tôi lắc đầu: “Đặc trưng chủ yếu của chấn thương do tai nạn giao thông là các vết xước xát, nhưng trên cơ thể nạn nhân này lại không có nhiều vết xước xát, chỉ có vết chấn thương do va đập, hơn nữa lại tập trung ở phía phải, các tổn thương bên ngoài thì nhẹ nhưng bên trong lại rất nặng, vết thương hình thành do một lực rất mạnh tác động lên, đầu các đoạn xương dài bị gãy và những vết nứt vỡ nội tạng đều có phản ứng sống, nhưng lại không xuất huyết nghiêm trọng lắm.”

“Tử vong do ngã từ trên cao xuống ư?” Đại Bảo tiếp lời luôn.

“Đúng thế, nạn nhân chết do ngã từ trên cao xuống.” Tôi nói, “Ban đầu tôi cũng nghĩ mãi không ra vì sao những quần áo khác của nạn nhân đều chỉnh tề, cũng không có dấu hiệu xâm hại tình dục nhưng nút cài phía sau của áo ngực lại bị đứt hết. Giờ thì hiểu rồi. Rơi từ trên cao xuống thường khiến thắt lưng và áo ngực căng đứt. Điều đó cũng có nghĩa là tình trạng của quần áo đã giúp chúng ta biết nguyên nhân cái chết của nạn nhân.”

Đại Bảo vừa tiếp lời tôi theo phản xạ tự nhiên, giờ nghĩ lại, bảo: “Không đúng! Gần hiện trường không có nhà cao tầng, làm sao mà ngã xuống được? Mà đa số các vụ ngã từ nhà cao tầng xuống đều là tự sát hoặc tai nạn ngoài ý muốn, hiếm khi là do bị sát hại. Mà nếu đã là tự sát hoặc tai nạn ngoài ý muốn, sao lại còn mang xác đi chôn?”

“Gần hiện trường không có nhà cao tầng, điều đó chứng tỏ thi thể sau đó mới được chuyển đến hiện trường, để giày sạch sẽ của nạn

nhân đã chứng minh điều đó.” Tôi nói, “Anh nói hiểm khi xảy ra trường hợp sát hại không có nghĩa là tuyệt đối không xảy ra.”

“Nhưng... nhưng nếu phải lừa ai đó đến một nơi rất cao, rồi đẩy ngã người đó xuống thì khó khăn biết bao nhiêu? Không đơn giản như mình nghĩ đâu.” Lâm Đào nói.

“Tôi muốn hỏi một chuyện.” Trình Tử Nghiên nói khẽ, “Anh Tần Minh vừa mới nói nạn nhân chịu một lực tác động động rất mạnh mới gây ra những chấn thương như trên, vậy thì nếu vai phải của cô ta tiếp đất, vì sao sau gáy lại có vết chấn thương?”

“Vết chấn thương sau gáy rất nhẹ.” Tôi nói, “Chỉ có một vết bầm máu nhỏ dưới da, xương sọ và trong hộp sọ vẫn bình thường.”

“Liệu có phải bị đánh ngất rồi mới ném từ trên cao xuống đất không?” Trình Tử Nghiên hỏi.

“Chẳng lẽ cô cho rằng sau khi nạn nhân ngã xuống đất thì thi thể dính chặt vào mặt đất luôn sao?” Đại Bảo hỏi, “Phải nảy lên chứ! Chính lực này đã khiến nạn nhân bị thương lần thứ hai. Hơn nữa có rất nhiều đối tượng, đặc biệt là những đối tượng không bị chấn thương sọ não, họ không chết ngay lập tức sau khi rơi từ trên cao xuống mà sẽ thay đổi tư thế trong vô thức.”

“Và lại chỉ bị chấn thương da đầu nhẹ thế này thì sẽ không bị hôn mê.” Tôi nói, “Có điều chúng ta vẫn phải tìm ra địa điểm nạn nhân ngã từ trên cao xuống, sau đó tiến hành khám nghiệm hiện trường ở đó, điều tra vụ việc mới có thể đưa ra kết luận là tự sát, bị sát hại hay tai nạn.”

“Có cần cưa khớp mu để xác định lại lịch không?” Đại Bảo hỏi.

Tôi gật đầu, vừa nghĩ vừa ra hiệu cho Đại Bảo ghi chép lại các đặc trưng cá nhân của nạn nhân.

“Vụ án này xoay chuyển tình thế nhanh thật!” Lâm Đào nói, “Hơn nữa còn rất kỳ lạ. Ngay trên cánh đồng mệnh mông lại xuất hiện một thi thể chết do ngã từ trên cao xuống, thật không thể lý giải nổi.”

Đầu tôi đang nghĩ rất nhiều chuyện nên không để ý đến lời than thở của Lâm Đào, cũng không bắt chuyện cậu ta. Một thi thể ngã từ trên cao xuống bị kẻ nào đó mất bao công sức chôn ở đây, lại còn

đặc biệt giết chó, rồi vùi xác chó lên trên để che giấu thi thể bên dưới. Kê chôn xác này quả là người vô cùng nhẫn nại.

Tôi cứ thế trầm ngâm suốt hồi lâu, Đại Bảo bắt đầu đọc to kết quả: “Nữ, vóc dáng thấp bé, khoảng hai mươi hai tuổi, tóc màu hạt dẻ, thích sơn móng tay. Bao nhiêu đặc điểm nhận dạng như thế còn không dễ xác minh lý lịch nạn nhân sao?”

“Dễ xác minh rồi.” Tôi vừa cười đồng phục giải phẫu vừa nói, “Nạn nhân sống ở tòa nhà cao tầng cách hiện trường không xa, rất có khả năng tòa nhà mà cô ta rơi xuống chính là tòa nhà nơi cô ta đang sống. Bởi vậy, chúng ta phải lần lượt kiểm tra tất cả các khu dân cư gần đây, chắc chắn sẽ tìm được.”

“Có cần cứ gì không?” Đại Bảo hỏi.

“Nạn nhân mặc đồ ngủ.” Tôi nói, “Thời tiết này mà ăn mặc như vậy đi quãng đường xa thế, nghe đã thấy không hợp lý. Thành gót giày của nạn nhân có dấu vết bị kéo lê rất rõ rệt chứng tỏ hung thủ đã kéo thi thể đi. Cũng từ điểm này có thể thấy, thứ nhất hung thủ không có phương tiện đi lại, thứ hai địa điểm nơi nạn nhân rơi xuống cách nơi chôn xác không xa lắm. Khi này cũng vừa nói nơi nạn nhân rơi xuống cũng chính là tòa nhà mà nạn nhân đang sống. Vậy thì chắc chắn nạn nhân sống gần đây thôi.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ lập tức phản hồi với tổ chuyên án.” Trần Thi Vũ nói.

Thực ra khi chúng tôi tiến hành khám nghiệm tử thi, thì công tác điều tra cũng đã được triển khai. Cảnh sát đã đại khái khoanh vùng được nơi ở của nạn nhân. Bởi vậy khi sắc trời vừa nhá nhem tối, thì lai lịch của nạn nhân đã được xác minh rõ ràng.

Nạn nhân tên là Kim Quyên, nữ, hai mươi mốt tuổi, không có nghề nghiệp. Ba năm trước, cô ta từ miền quê cách đây hơn ba trăm ki-lô-mét đến thành phố Long Phiên, nghề gì cũng đã từng làm. Một năm trước cô ta lỡ bước trở thành gái bán dâm, nhưng gần hai tháng trước, cô ta đột nhiên mất tích, chẳng ai rõ đi đâu. Sau khi điều tra thì được biết, hai tháng trước, Kim Quyên chuyển đến căn hộ nhỏ với giá thuê rẻ ở khu chung cư cách hiện trường chôn xác khoảng ba ki-lô-mét. Theo phản ánh của hàng xóm xung quanh, thường có đàn

ông ra ra vào vào nhà cô ta. Nhưng đó là loại đàn ông gì, có phải cùng một người hay không thì hàng xóm không để ý và cũng chẳng rõ. Bởi vậy không thể xác định cô ta tiếp tục lén lút hành nghề mại dâm hay trở thành bồ nhí được người ta bao nuôi.

Trong khoảng thời gian xảy ra vụ án, hàng xóm không phát hiện thấy điều gì bất thường, và cũng không để ý có âm thanh khác thường nào hay không, điều đó chứng tỏ rất có thể thời gian xảy ra vụ án là vào ban đêm.

Tòa nhà nơi nạn nhân Kim Quyên thuê trọ là một khu nhà dân sáu tầng, cô ta ở tầng 4 trong căn hộ với một phòng khách, một phòng ngủ, một phòng bếp, một phòng vệ sinh, cửa sổ không lắp lưới bảo vệ, phía dưới cửa sổ là bức tường bao quanh khu chung cư, mặt đất ngập bùn nước. Vì đây là khu dân cư mới di dời nên người qua lại khá thưa thớt. Vào thời gian xảy ra vụ án chỉ có bảy hộ gia đình sống ở đó, hơn nữa còn không cùng một tòa nhà. Bởi thế từ tình hình tại hiện trường thì có thể thấy vụ án Kim Quyên hội tụ các điều kiện dễ bị đẩy ngã xuống lầu, đồng thời cũng hội tụ đủ các điều kiện không được mọi người phát hiện ngay sau khi bị ngã.

Đã biết được nơi ở của nạn nhân nên Lâm Đào gấp gáp đưa Trình Tử Nghiên đến hiện trường tiến hành kiểm tra, khám nghiệm các địa điểm máu chót. Tôi và Đại Bảo không đi theo họ. Tôi nghĩ đi nghĩ lại, rồi trộm hỏi một cảnh sát khu vực: “Này, chú chó tìm thấy dưới hố ngày hôm nay ấy, cậu có biết chủ nhân của nó chôn nó ở đâu không?”

Viên cảnh sát nhìn tôi với ánh mắt hoảng sợ: “Anh hỏi làm gì? Lại muốn khám nghiệm xác con chó đó à?”

Nếu bàn bạc với cô gái tóc ngắn nọ về việc khám nghiệm xác chú chó, thì bất kể cuối cùng cô ấy có đồng ý hay không, hẳn tôi phải tốn không ít nước bọt, bởi vậy tôi mới phải xuất chiêu ngầm này, đợi cô ấy chôn xác chó xong xuôi, chúng tôi mới đào lên để khám nghiệm. Một phần của con người tượng trưng cho tinh thần và linh hồn của nạn nhân, nếu xâm phạm đến xác chết sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhưng tôi nghĩ nếu đối tượng là một chú chó thì chắc không đến nỗi, cùng lắm chỉ bị quy vào tội vi phạm kỷ luật mà thôi.

Nghĩ là làm. Khi màn đêm vừa buông xuống, mấy người chúng tôi liền xách xẻng lên vào một góc vắng vẻ trong công viên hoang vắng. May mà viên cảnh sát đã đưa cô gái đến đây chôn xác chú chó, bằng không chúng tôi thật sự chẳng thể tìm nổi.

Sau vài nhát xẻng, chúng tôi đã đào được xác chú chó Samoyed, dùng đèn pin siêu sáng thay thế đèn phẫu thuật chuyên dụng, chúng tôi bắt đầu tiến hành thực hiện những khám nghiệm đơn giản với xác chú chó.

Tổn thương chủ yếu tập trung ở vùng cổ, vì muốn phần thương tổn lộ ra rõ ràng nhất có thể, chúng tôi cạo sạch lông ở vùng cổ của chú chó. Một vết thương hở miệng rất lớn đập ngay vào mắt chúng tôi, khí quản và động mạch chủ đã bị cắt lìa.

“Vết thương hình bán nguyệt.” Tôi ngẫm nghĩ, rồi hỏi Đại Bảo, “Thông thường các loại hung khí như dao găm hay dao thái rau thì không thể hình thành nên vết thương kiểu này phải không?”

Đại Bảo đo đạc vết thương, rồi nói: “Không thể hình thành được! Vết thương hình bán nguyệt, cắt một phát là xong, rõ ràng... rõ ràng là dùng liềm, loại liềm cắt cỏ ấy, độ cong của nó vừa vặn với cổ chú chó, chỉ cần một nhát là cắt đứt cổ họng luôn.”

“Giống hệt như tôi nghĩ.” Tôi mỉm cười, “Lắp đất lại thôi, tôi lần ra manh mối rồi.”

Vừa nghe xong báo cáo tình hình khám nghiệm tử thi, nửa quân số của tổ chuyên án liền rút đi. Thường ngày lực lượng cảnh sát đã mỏng, giờ còn phải điều tra một vụ án mạng và một vụ nghi ngờ là án mạng, mà cả hai vụ đều chưa có kết quả. Vậy thì vụ nhảy lầu chỉ tính vào tội xâm phạm thi thể cũng không cần phải huy động lực lượng cảnh sát hùng hậu như thế.

“Điều tra tất cả nam giới thành niên có thân hình vạm vỡ, khỏe mạnh, sống trong các hộ gia đình nông thôn bán kính năm ki-lô-mét quanh khu vực hiện trường.” Tôi nói.

“Anh chắc chắn thế cơ à?” Giám đốc Triệu hỏi, “Hiện giờ, về cơ bản những thanh niên trai tráng, khỏe mạnh trong thôn đều ra tỉnh thành làm thuê. Nếu đặc điểm nhận dạng anh đưa ra đáng tin thì sẽ rất nhanh tìm ra nghi phạm thôi.”

“Tôi cho rằng chắc không có vấn đề gì đâu.” Tôi nói.

Giám đốc Triệu bố trí công tác điều tra xong xuôi liền quay sang hỏi tôi: “Anh nói tôi nghe xem căn cứ vào đâu mà anh dám chắc như vậy?”

Tôi cười đáp: “Thứ nhất, sở dĩ tôi yêu cầu tìm kiếm đối tượng ở khu vực nông thôn phía đông đường cái là bởi vì liên quan đến hai hung khí gây án. Thứ nhất là xẻng đào đất, thứ hai là liềm dùng để giết chó. Nhân tiện đây tôi cũng muốn báo cáo một việc, chúng tôi đã lén đào xác chú chó bị giết lên để khám nghiệm.”

Mọi người ồ lên cười.

Tôi nói tiếp: “Hai loại nông cụ này có thể tìm thấy dễ dàng ở vùng nông thôn, trong khi chúng không thường xuất hiện trong các gia đình ở thành phố, nhất là liềm. Nếu ở thành phố, công cụ giết chó tiện lợi nhất phải là dao găm hoặc dao thái rau chứ không phải là liềm.”

Giám đốc Triệu gật đầu tỏ vẻ tán đồng.

Tôi nói: “Thứ hai, sở dĩ tôi yêu cầu tìm những hộ quanh đây là bởi bên pháp y rất chú ý đến một quy luật, đó là ‘xa vút gần chôn’. Đặc trưng tâm lý gây án của hung thủ là chọn cách chôn xác ở vị trí giữa điểm nạn nhân nhảy lầu và nơi ở của hắn, chứ không chọn cách còn lại.”

“Điều này thì tôi hiểu.” Giám đốc Triệu nói, “Nhưng tại sao anh lại khẳng định đó là một người đàn ông trưởng thành và rất vạm vỡ, khỏe mạnh?”

Tôi đáp: “Căn cứ vào việc khám nghiệm trang phục của nạn nhân, thành gót giày của nạn nhân có dấu vết kéo lê rất rõ ràng, điều đó chứng tỏ trong quá trình di chuyển xác chết, hung thủ kẹp nửa thân trên của nạn nhân, còn nửa thân dưới của nạn nhân được buông thõng và bị kéo lê trên mặt đất. Khi đó tôi nghĩ vóc dáng nạn nhân nhỏ nhắn thế này, cho dù hung thủ không có phương tiện chuyên chở thì cũng có thể bế hoặc vác lên vai, sao phải kéo lê đi như thế?”

“Điều đó chứng tỏ thể lực của hung thủ rất kém.” Giám đốc Triệu nhận định.

“Không phải!” Tôi lắc đầu, “Thể lực kém thì càng phải vác thi thể lên vai mới phải. Thế mà hung thủ lại kẹp nửa người trên của nạn nhân rồi kéo lê đi, rất có khả năng hắn chỉ dùng một tay. Tại sao hắn lại dùng một tay? Có thể vì tay còn lại bận làm việc khác. Kết hợp với tình trạng tại hiện trường, tôi phỏng đoán hung thủ dùng tay còn lại để kẹp chú chó Samoyed. Anh nghĩ mà xem, nạn nhân phải nặng chừng 40 ki-lô-gam, chú chó kia cũng phải tầm 20 ki-lô-gam, một người có thể đồng thời kẹp hai xác chết đi bộ suốt ba cây số, lại còn không cần tìm bất cứ phương tiện giao thông nào, chứng tỏ hắn phải rất khỏe.”

“Thế tại sao hắn lại phải mang hai cái xác đi cùng một lúc?” Một nhân viên điều tra hỏi.

“Tôi cảm thấy việc dùng xác chó để che đậy xác người chỉ là suy nghĩ bột phát của hắn.” Tôi nói, “Rất có khả năng trên đường mang xác nạn nhân đi chôn, hắn chợt nhìn thấy chú chó liền nảy ra ý tưởng đó nên tiện tay giết chó, tiện đường mang đến hiện trường.”

“Nạn nhân mới hai mươi hai tuổi, anh đoán hung thủ khoảng bao nhiêu tuổi?” Giám đốc Triệu hỏi.

Tôi đáp: “Tuổi cao quá thì sức khỏe không thể dẻo dai như vậy, mà tuổi trẻ quá thì không thể bị suy nghĩ chu đáo cách giấu xác thế kia, tôi nghĩ có khả năng hung thủ tầm ba, bốn mươi tuổi.”

“Tôi hiểu rồi.” Viên cảnh sát gật đầu rồi ra khỏi phòng.

Tổ chuyên án chìm vào im lặng hồi lâu. Lát sau nhóm Lâm Đào trở về.

“Có phát hiện thấy gì không?” Tôi hỏi.

Tôi biết sau khi khám nghiệm tử thi xác định nạn nhân tử vong do nhảy lầu thì các chứng cứ dấu vết thông qua việc khám nghiệm hiện trường là căn cứ mấu chốt để xác định tính chất vụ án. Nên các hoạt động khám nghiệm nơi ở nạn nhân của Lâm Đào có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Lâm Đào không nói gì, lẳng lặng lấy từng bức ảnh chụp nơi ở của nạn nhân qua phim màu dương bản cho chúng tôi xem.

Phòng của nạn nhân rất gọn gàng, sạch sẽ, có lẽ là ở một mình. Xem đi xem lại, tôi vẫn không thấy manh mối hay nghi vấn nào qua những bức ảnh này.

“Hiện trường là cửa lớn, đi vào tiếp sẽ là gian phòng khách khá nhỏ, hai bên là phòng bếp và phòng vệ sinh.” Lâm Đào giới thiệu, “Đi vào sâu nữa sẽ là phòng ngủ. Một đầu phòng ngủ kê giường, đầu còn lại kê bàn trang điểm kèm bàn viết, ở giữa là cửa sổ. Phía dưới cửa sổ có chiếc ghế đôn. Vì hiện trường không đủ điều kiện để khám nghiệm nên chúng tôi không phát hiện được gì. Tôi đã tiến hành giám định tất cả các đồ đạc trong phòng nhưng không thấy dấu vân tay mới nào. Có điều trên mặt ghế kê dưới cửa sổ có hai dấu chân hoàn chỉnh trên nền bụi, rõ ràng đó là bàn chân trái và bàn chân phải, mũi chân hướng về phía cửa sổ. Chúng tôi đã chụp ảnh lại, dấu chân này hoàn toàn đồng nhất với hoa văn đế giày chạy bộ của nạn nhân.”

“Cũng có nghĩa là cô ta giẫm lên ghế, trèo lên bệ cửa sổ, sau đó gieo mình xuống?” Giám đốc Triệu hơi hưng phấn, bởi nếu quả là vậy thì đây không phải vụ án mạng.

“Có khả năng!” Lâm Đào âm ừ, “Trên cửa sổ còn có dấu vân tay quệt qua còn khá mới, nhưng mức độ mới đến đâu thì chưa phán đoán được. Bệ cửa sổ lồi lõm, có dấu vết để lại nhưng không nhìn rõ cụ thể là dấu giày như thế nào.”

“Nếu đây là vụ tự sát thì đơn giản hơn nhiều.” Giám đốc Triệu nói, “Có điều bất kể thế nào, vụ án này vẫn có yếu tố dính líu đến phạm tội hình sự nên chắc chắn chúng tôi vẫn đi tìm người đàn ông vạm vỡ, khỏe mạnh mà anh vừa nói.”

Tôi không nói gì, cũng không bình luận về tính chất vụ án mà Giám đốc Triệu nhận định. Tôi cúi xuống xem đi xem lại mấy bức ảnh Lâm Đào mang về, tôi quan sát kỹ càng những bức ảnh chụp phía trong và phía ngoài cửa sổ, quan sát cách bày biện đồ đạc trong nhà. Xem chừng kết luận nạn nhân đứng lên ghế, rồi trèo lên bệ cửa sổ, sau đó nhảy xuống không có vấn đề gì. Logic hợp lý, trình tự hợp lý, vị trí nhảy lầu cũng không có gì sai. Nhưng nhiều chi tiết khám nghiệm tử thi cứ hiện hiện trước mắt tôi. Những manh mối này dần dần kết nối với nhau thành một đường thẳng, chỉ về một hướng.

Đối với tôi, xem ảnh vụ án giống như chơi trò chơi điện tử trên điện thoại, thời gian trôi nhanh vùn vụt, hơn một tiếng đã trôi qua, mà tôi cứ ngỡ mới mười mấy phút.

Giữa lúc này, công tác điều tra bỗng xuất hiện bước đột phá.

Viên cảnh sát điều tra hớn hờ quay lại văn phòng tổ chuyên án định báo cáo thành quả thì nghe tin có khả năng đây là vụ tự sát, cậu ta ngập ngừng hỏi: “Liệu có phải nạn nhân nhảy lầu tự sát thật không? Công tác khám nghiệm và giám định không xảy ra vấn đề gì sai sót chứ?”

Cả tôi và Lâm Đào đều không trả lời. Tôi không trả lời là vì trong lòng còn nghi hoặc, không dám tùy tiện phát biểu ý kiến, có lẽ Lâm Đào cũng giống tôi. Hợp tác bao nhiêu năm, nên chúng tôi rất hiểu ý nhau.

Viên thanh tra thấy chúng tôi không trả lời, đành nói tiếp: “Tìm thấy nghi phạm rồi. Phạm vi khoanh vùng của anh Tần Minh rất hẹp, chẳng có mấy đối tượng nên chúng tôi chỉ cần kiểm tra về mặt thời gian là đã tìm ra. À, đây là giày của nghi phạm.”

Viên cảnh sát xách mấy đôi giày lên, chứng tỏ họ không chỉ khép được đối tượng khả nghi mà còn tiến hành lục soát và tìm thấy giày của nghi phạm.

Mấy đôi giày này không hề rách bươm như tưởng tượng của chúng tôi, tuy đế giày dính ít bùn đất nhưng bề mặt giày gần như không bám một hạt bụi. Giày da hay giày thể thao đều sạch sẽ, bóng loáng. Điều đó chứng tỏ chủ nhân của những đôi giày là người rất cẩn chu và ưa sạch sẽ.

Lâm Đào cầm lấy đôi giày, chậm rãi so sánh với mô hình thạch cao dấu chân lập thể lấy ở bên cạnh hố tại hiện trường.

“Đây là giày của mấy người liền à?” Tôi hỏi.

Viên cảnh sát điều tra lắc đầu: “Không cần tìm mấy người, một người là đủ, anh ta tên là Vạn Lâm. Anh ta đã khai hết rồi, bởi thế giờ chúng ta chỉ cần tìm ra chứng cứ vững chắc là ổn.”

“Hả?” Tôi giật mình, lòng thầm khen khả năng làm việc tuyệt vời của các chiến sĩ cảnh sát.

“Chính là đôi này rồi.” Lâm Đào chọn ra một đôi giày trong số mấy đôi giày mà cảnh sát điều tra mang về, “Các đặc trưng hoàn toàn trùng khớp với mô hình. Tôi đã chụp ảnh rồi, chút nữa về chỉ cần làm báo cáo giám định so sánh chi tiết là xong. Khẳng định chính là nó, không thể sai được.”

“Quả nhiên là thế.” Viên cảnh sát điều tra nói, “Anh ta đi luôn đôi này, còn không thềm thay ra.”

“Lúc nãy anh nói anh ta đã khai hết rồi, cụ thể là khai những gì?” Tôi hỏi.

Viên cảnh sát điều tra uống một ngụm nước, lau miệng, rồi nói: “Nghi phạm tên là Vạn Lâm. Khi chúng tôi đến nhà anh ta, anh ta không hề kháng cự, theo chúng tôi về đồn luôn. Còn chưa kịp hỏi cung, anh ta đã nói ‘Tôi sẽ khai, tôi sẽ khai hết.’ Sau đó anh ta kể rằng: Nạn nhân Kim Quyên trước kia là gái bán hoa, Vạn Lâm là khách làng chơi, họ quen biết nhau lúc anh ta đi chơi gái. Người đàn ông tên Vạn Lâm này ba mươi sáu tuổi, đã có vợ và con trai. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh ta tự mở một xưởng mộc ở quê. Tuy chẳng nhiều tiền gì lắm, nhưng dẫu sao vẫn được coi là hộ mới phát. Gã

Vạn Lâm nói anh ta trúng tiếng sét ái tình với Kim Quyên nên anh ta thuê một căn hộ ngay gần xưởng mộc cho cô ta ở, mỗi tháng cho Kim Quyên một ngàn tệ tiền sinh hoạt phí, coi như bao nuôi cô ta.”

“Tình tiết tương tự như tôi nghĩ.” Đại Bảo nói.

“Theo như Vạn Lâm nói thì cô Kim Quyên này toàn chê anh ta đưa quá ít tiền nên vẫn nhận đi khách. Điều đó khiến anh ta giận dữ.” Viên cảnh sát kể tiếp, “Đạo gần đây, họ cãi nhau mấy trận, tâm trạng hai bên đều hơi quá khích. Vào tối hôm kia, anh ta lại đến chỗ Kim Quyên yêu cầu cô ta giải thích, hai người lại cãi nhau nảy lửa. Nhưng chẳng ngờ Kim Quyên kích động quá liền trèo lên cửa sổ rồi nhảy ào xuống.”

“Ờ, điều này hoàn toàn trùng khớp với dấu vết tại hiện trường.” Đại Bảo bảo vậy rồi quay sang nhìn Lâm Đào, nhưng Lâm Đào không nói gì.

“Lúc đó, Vạn Lâm sợ chết khiếp. Dẫu sao anh ta đã có vợ con, cũng có chút danh tiếng trong thôn.” Viên cảnh sát kể tiếp, “Nếu chuyện này vỡ lở thì anh ta thân bại danh liệt. Và lại trước đây anh ta từng ký hợp đồng tiền hôn nhân với vợ, trong đó quy định rõ, nếu anh ta ngoại tình thì phải tay trắng đi ra khỏi nhà. Bởi thế nếu sự việc bại lộ, thì anh ta mất cả chì lẫn chài.”

“Còn ai biết việc anh ta bao nuôi Kim Quyên nữa sao?” Tôi hỏi, “Nếu tất cả đều làm kín kẽ thì chẳng ai có thể tìm ra mối liên hệ nào giữa vụ án và anh ta. Từ kết quả điều tra tiền kỳ cho thấy, nếu anh ta không có hành vi chôn xác thì chúng ta làm sao tìm thấy dấu vết của anh ta?”

“Anh ta nói, căn phòng này là do anh ta thuê, rất nhiều hàng xóm quen mặt, nên chắc chắn sẽ lần ra anh ta.” Viên cảnh sát nói, “Có điều, lúc tiến hành công tác điều tra tiền kỳ, chúng tôi đã hỏi thăm chủ nhà. Chủ nhà phản ánh chính Kim Quyên tự đứng ra thuê nhà. Và lại không người hàng xóm nào có ấn tượng về Vạn Lâm hết, bởi vậy điểm này không khớp với những gì Vạn Lâm khai.”

“Nhưng có thể lý giải mà.” Đại Bảo nói, “Đó là do xuất phát điểm không giống nhau, sau khi xảy ra sự cố, chắc chắn anh ta sẽ thấy rất sợ.”

“Giờ đang làm thủ tục à?” Giám đốc Triệu hỏi.

“Đúng vậy, họ đang làm thành văn bản, chuẩn bị lập hồ sơ vụ án, khép Vạn Lâm vào tội xâm phạm thi thể, chắc là chỉ lát nữa thôi sẽ mang đến cho anh ký.” Viên cảnh sát điều tra nói với Giám đốc Triệu, “Có điều vẫn còn một điểm then chốt, đó chính là phía kỹ thuật hình sự phải khẳng định chắc chắn tính xác thực của khẩu cung, đồng thời phải loại trừ khả năng nạn nhân bị sát hại.”

“Tôi chỉ sợ không dễ loại trừ đâu.” Tôi nói, “Chỗ tôi có mấy nghi vấn mà từ đầu chí cuối vẫn chưa thể giải đáp.”

“Anh nói xem nào!” Thần sắc của Giám đốc Triệu đột nhiên trở nên trầm trọng.

“Có mấy nghi vấn thế này.” Tôi mở sơ đồ khu vực xung quanh hiện trường, rồi nói, “Anh nhìn tấm sơ đồ này, địa điểm chôn xác là mảnh ruộng nằm giữa nơi Kim Quyên ở và nơi Vạn Lâm ở. Chúng ta tái hiện lại hiện trường một chút nhé! Vạn Lâm đi từ nhà mình đến nhà Kim Quyên. Kim Quyên nhảy lầu. Vạn Lâm mang xác Kim Quyên đi chôn. Khi nãy tôi vừa nói, Vạn Lâm dùng cách mỗi tay kẹp một cái xác, mang Kim Quyên và chú chó Samoyed đến hiện trường. Vậy thì anh ta lấy liềm mang đến hiện trường vào lúc nào? Nếu không có liềm thì làm sao anh ta giết được chó? Nếu anh ta mang Kim Quyên đến hiện trường chôn xác rồi mới quay về nhà lấy liềm giết chó, thì thứ nhất, không phù hợp với đặc trưng nhất thời bộc phát muốn giết chó; thứ hai, không phù hợp với dấu vết để lại thể hiện mỗi tay anh ta kẹp một cái xác. Nếu sau khi Kim Quyên nhảy lầu, anh ta bỏ mặc cô ta ở đó, quay về nhà lấy liềm, rồi mới di chuyển thi thể đến hiện trường chôn xác, thì điều này hoàn toàn không phù hợp với trạng thái tâm lý, bởi vì làm vậy quá mạo hiểm. Bởi vậy, nghĩ thế nào chẳng nữa cũng không thể giải thích được mối liên hệ giữa thi thể, liềm và xẻng. Thứ tự hợp lý duy nhất phải như sau: anh ta mang liềm đến nhà Kim Quyên. Kim Quyên nhảy lầu. Anh ta vác thi thể Kim Quyên rời đi, đúng lúc này thì gặp chú chó Samoyed, anh ta liền nảy ý định giết chó, kéo hai cái xác đến hiện trường, rồi quay về nhà lấy xẻng, chôn xác.”

“Có lý!” Giám đốc Triệu nói, “Nếu các phân tích lúc trước đều đúng thì chỉ có thể tồn tại trình tự như vậy. Thế vì sao Vạn Lâm lại

mang liềm đến tìm Kim Quyên? Hành vi đó chứng minh ý đồ của anh ta là muốn giết người sao?”

“Chỉ có thể giải thích như vậy.” Tôi xòe tay nói, “Nghĩ vấn thứ hai là tình trạng trang phục của nạn nhân. Ngoại trừ nút áo ngực bị đứt do rơi từ trên cao xuống thì những quần áo khác của người chết đều lành lặn. Và lại Kim Quyên còn đang mặc bộ quần áo ngủ ở nhà. Nhưng vật không ăn nhập gì với trạng thái mặc áo ngủ của cô ta là đôi giày chạy bộ. Khi này tôi quan sát kỹ mấy bức ảnh chụp cảnh trong nhà của nạn nhân, rõ ràng trong nhà có dép lê, nhưng cô ta không đi. Chẳng lẽ nạn nhân có thói quen đi giày chạy bộ ở trong nhà sao? Đã thế lại còn không đi tất bên trong nữa chứ. Điều này không hợp lý.”

“Đúng thế!” Lâm Đào tán thành, “Bây giờ tôi còn hoài nghi liệu có phải nạn nhân nhảy từ căn hộ của cô ta xuống không.”

“Cậu vừa bảo có dấu chân trên ghế đôn trước cửa sổ còn gì?” Đại Bảo chất vấn.

“Dấu chân còn mới đó đúng là của nạn nhân.” Lâm Đào nói, “Có điều vì sao cả hai chân trái và phải đều giẫm lên ghế? Tôi thấy thật khó hiểu, bởi vì nếu lấy ghế làm bậc phụ để trèo lên bệ cửa sổ thì một chân giẫm lên ghế, chân kia phải trèo luôn lên bệ cửa sổ mới đúng chứ. Nhưng giờ tôi đã hiểu rồi, nếu nạn nhân giẫm chân lên ghế để buộc dây giày, lần lượt đặt chân trái, rồi chân phải lên thì sẽ hình thành nên dấu vết kia. Hơn nữa các dấu vết trên ô cửa sổ, bệ cửa sổ đều không trực tiếp chỉ ra nạn nhân nhảy từ ô cửa sổ đó xuống.”

“Nếu nạn nhân gấp gáp muốn đến gặp một người thì hẳn không thể gặp ở nhà.” Tôi nói, “Đó là cô gái rất ưa sạch sẽ, vậy thì rất có khả năng cô ta sẽ vội vàng giẫm chân lên ghế thay giày, sau đó ra ngoài gặp đối tượng. Trời lạnh, mặc ít quần áo, nơi hẹn gặp lại không xa lắm.”

“Có lý!” Đại Bảo bị lập luận của chúng tôi thuyết phục.

Tôi mở phim màu dương bản, nói tiếp: “Nghĩ vấn thứ ba chính là một số vết thương nhỏ không gây chú ý trên cơ thể nạn nhân, đại khái có ba chỗ. Chỗ thứ nhất là ngón giữa tay phải bị chệch khớp.

Xin mọi người chú ý, ở đây là chệch khớp chứ không phải gãy xương nhé! Chúng ta đều biết khớp ngón tay là mặt phẳng nằm ngang, nghĩa là chỉ có lực tác dụng lên mặt phẳng theo chiều ngang thì mới khiến đốt ngón tay bị chệch khớp. Nếu đó là vết thương do rơi từ trên cao xuống thì bất kể rơi như thế nào lực tác dụng tác động lên ngón tay vẫn theo chiều dọc. Hơn nữa, những ngón tay khác không hề bị tổn thương. Nói tóm lại, việc rơi từ trên cao xuống không thể hình thành nên vết thương nhỏ kiểu này. Chỗ thứ hai là hai lòng bàn tay của nạn nhân có nhiều vết thương theo chiều dọc với những vết xước nhỏ mảnh. Chỉ khi hai tay đồng thời nắm vào một vật thể có đường vân lồi theo quy luật chạy dọc thì mới có thể gây ra vết thương kiểu này. Kết hợp với tình hình mặt đất tại hiện trường, thì thấy không thể có khả năng vết thương hình thành do bị ngã. Trong đầu tôi chợt hiện lên hình ảnh Kim Quyên nắm tay vào vật tương tự như cây thép xoắn, hơn nữa còn nắm rất chặt. Chỉ như vậy mới hình thành nên vết thương kiểu này trong lòng bàn tay của cô ta. Nhưng tôi không hề nhìn thấy đồ đạc nào tương tự như thép xoắn xuất hiện ở các bức ảnh chụp bên trong căn phòng của cô ta.”

“Đúng là không có.” Lâm Đào khẳng định.

“Chỗ thứ ba là khoảng bầm máu dưới da khá nhỏ ở mắt cá chân phía trong.” Tôi nói, “Vết thương này bé nên dễ khiến chúng ta bỏ qua. Nó được gây ra bởi vật thể có bề mặt nhẵn nhưng dai chắc, ví dụ như tay không. Mà vết thương ở cả hai mắt cá chân phía trong không thể hình thành trong quá trình rơi xuống được. Chúng tôi từng tiếp xúc với rất nhiều hiện trường ngã từ trên cao xuống, nhưng tuyệt đại đa số đều không tìm thấy bất kỳ nghi vấn nào sau khi hoàn thành xong công tác khám nghiệm và giám định. Thế mà vụ án này, tuy căn cứ vào tình hình trước mắt thì vẫn có cách giải thích hợp lý, song tồn tại quá nhiều điểm nghi vấn không thể giải thích. Bởi vậy chúng tôi muốn tiến hành đi sâu khám nghiệm hiện trường.”

“Không thành vấn đề.” Giám đốc Triệu nói, “Các anh cứ tiếp tục làm việc cần làm, chúng tôi tạm thời dừng xử lý các thủ tục pháp lý, đợi các anh đưa ra kết luận cuối cùng rồi tính sau.”

“Cậu định điều tra thế nào?” Lâm Đào hỏi tôi khi chúng tôi đi xuống tầng một của tòa nhà nơi Kim Quyên ở, cùng ngẩng đầu nhìn

lên trên.

“Tôi tin chắc chắn rằng Kim Quyên không nhảy lầu từ căn hộ của cô ta.” Tôi nói, “Cô ta phải mở cửa, thay giày, lại còn phải đến một địa điểm là nơi cao để nhảy từ đó xuống. Nghĩ đi nghĩ lại, tôi thấy chỉ có tầng thượng của tòa nhà mới hội tụ đủ các điều kiện xảy ra vụ án.”

“Có thể lên tầng thượng khu chung cư ư?” Lâm Đào hỏi.

“Phải thử thôi!” Tôi nói.

Thế trọng quyết định thể năng. Lâm Đào leo lên tầng thượng mà cứ như không, trong khi tôi phải vịn tay vào tay vịn cầu thang thờ hờn. Tôi chỉ vào cầu thang bộ, nói: “Nhìn... nhìn kìa! Không phải tầng thượng của khu chung cư nào cũng khó trèo lên. Bây giờ rất nhiều khu chung cư xây thang bộ thẳng lên tầng thượng để tiện cho các hộ dân sống ở đó lên tầng thượng phơi đồ. Ví dụ như tòa... tòa nhà này chẳng hạn.”

Men theo cầu thang bộ, đi đến tận cùng, chui qua cánh cửa nhỏ, quả nhiên tôi thấy tầng thượng khoáng đạt hiện ra trước mắt. Trên tầng thượng căng rất nhiều dây thừng, đây đúng là không gian để các hộ dân phơi chăn chiếu. Phóng tầm mắt ra xa, tôi thấy xung quanh tầng thượng là các bức tường chắn an toàn có độ cao khá thấp. Có thể vì tường quá thấp, cũng có thể bởi bức tường trông trơn nhìn quá xấu nên chủ đầu tư thiết kế thêm một vòng thép xoắn phía trên thành tường. Có điều vì đang ở vị trí tương đối xa nên tôi không nhìn rõ rốt cuộc đó là thanh cốt thép hay thép xoắn, tôi nóng lòng định chạy đến cạnh bờ tường thấp.

Lâm Đào liền lôi tôi lại: “Đứng yên nào, có vấn đề đấy!”

Khác chuyên môn nên điểm gây chú ý cũng không giống nhau. Bác sĩ pháp y thường chú ý đến công cụ sát thương, còn bên giám định dấu vết lại quan tâm đến các dấu vết trên mặt đất. Tôi nôn nóng muốn biết chân tướng sự việc nên suýt chút nữa đã quên mất quy tắc khám nghiệm và giám định.

Lâm Đào đứng ở cửa, quan sát bên trái rồi lại bên phải, thay đổi các tư thế ngắm nghía hồi lâu, mãi đến lúc tôi mất hết kiên nhẫn, cậu ta mới chậm rãi mở hòm đựng dụng cụ khám nghiệm, lấy bọc giày, găng tay và mũ đưa cho tôi: “Đeo vào, rồi đi men theo tường nhé!”

Tôi mặc đồng phục khám nghiệm theo yêu cầu của Lâm Đào, sốt ruột bước đến bên cạnh tường. Quả nhiên phía trên bức tường chính là một vòng thép xoắn. Bởi vì khu chung cư này mới xây nên thép còn chưa bị han gỉ. Mọi thứ giống y như tôi phân tích, tôi hưng phấn vỗ vào thanh thép xoắn, thanh thép phát ra tiếng rung “oong oong”.

Tôi lấy chiếc thước dây ở trong túi, bước đến gần đo đạc khoảng cách giữa các đường vằn trên thanh thép xoắn, quả nhiên không hề sai lệch một ly với khoảng cách các vết xước da trong lòng bàn tay của nạn nhân.

“Ra là vậy!” Tôi thở phào, men theo chân tường, bước đến nơi có khả năng là địa điểm nạn nhân nhảy xuống. Nhìn xuống dưới, chứng sợ độ cao khiến tôi chột thấy chóng mặt. Tôi cố đứng vững, thò đầu nhìn phía dưới, kết quả thấy dóng thẳng từ đây xuống chính là cửa sổ phòng ngủ của nạn nhân. Tôi thận trọng dùng giấy lọc chà lên thanh thép xoắn, rồi làm test nhanh phát hiện máu tiềm ẩn, kết quả là âm tính. Tôi lại chà thêm vài chỗ nữa, rồi tiếp tục làm test nhưng vẫn cho kết quả âm tính.

“Không đúng!” Tôi lẩm bẩm, “Lòng bàn tay nạn nhân có vết xước da, tuy nhỏ nhưng chắc chắn phải có phản ứng với vết máu tiềm ẩn mới đúng chứ.”

Lâm Đào đang dùng phấn khoanh dấu chân lại, ngẩng đầu lên, nói với tôi: “Sao cậu lại nghĩ cô ta đứng chỗ đó nhảy xuống?”

“[L]ẽ cô ta không nhảy ở nơi dóng thẳng với cửa sổ nhà mình sao?” Nói xong tôi mới biết thì ra tư duy của mình quá cứng nhắc. Trong tiềm thức, tôi cho rằng hung thủ muốn ngụy trang thành nạn nhân nhảy lầu tự sát, cho nên sẽ chọn vị trí tương ứng với vị trí của cửa sổ, nhưng trên thực tế thì thể đều bị dịch chuyển, ai mà biết được nạn nhân nhảy xuống từ điểm nào.

Trừ phi nạn nhân bị xuất huyết thì mới đánh dấu được điểm rơi xuống. Có điều hung thủ mang theo liềm, chứng tỏ mục đích của hắn chính là dùng liềm giết người, sau đó không hiểu xuất phát từ nguyên nhân gì mới thay đổi phương thức giết người, chính bởi vậy chắc chắn hắn không kịp lên kế hoạch tỉ mỉ để ngụy trang. Nói gì thì nói lợi dụng việc nhảy lầu tự sát có độ khó rất cao, tính ngẫu nhiên rất lớn.

“Cả tầng thượng được bao bọc bằng một vòng thanh thép xoắn, chúng ta cũng không thể mang giấy lọc chà từng chỗ được.” Tôi đứng thẳng, nhìn xung quanh, chỉ ít phải có đến mấy trăm mét cấm thép xoắn.

“Còn có tôi cơ mà!” Lâm Đào cười, lấy bình luminol trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra. Chất luminol có thể xịt trên diện rộng của hiện trường, nếu vị trí nào có vết máu, dù là vết máu rất nhạt, nó cũng sẽ xảy ra phản ứng. Có thể nói đó là công cụ lợi hại để tìm kiếm vết máu.

Lâm Đào cầm bình xịt chứa chất luminol, đi men theo hàng rào thép xoắn, xịt một lượt. Chỉ lát sau, quả nhiên thấy một vị trí ở góc tường xuất hiện phản ứng với luminol.

Tôi kêu “A!” một tiếng, rồi cầm tấm bông, quẹt vào phần phản ứng với vết máu tiềm ẩn.

“Hoàn toàn khớp với suy nghĩ của tôi.” Tôi nói, “Trước khi nhảy lầu, nạn nhân từng bám chặt hai tay vào thanh thép xoắn phía trên bờ tường thấp. Cậu đã bao giờ thấy người nhảy lầu tự sát lại bám chặt vào ban công và thay đổi ý định tự sát vào khoảnh khắc họ nhảy xuống chưa?”

“Chưa bao giờ.” Lâm Đào nói, “Chỗ tôi cũng bội thu đây này! Cậu xem, trong số các dấu chân trên lớp bụi mỏng mà tôi khoan lại có mấy dấu chân đủ tiêu chuẩn giám định. Sau khi nhận dạng mấy dấu chân này thì tôi thấy chúng đồng nhất với dấu giày của Vạn Lâm và dấu giày chạy bộ của Kim Quyên. Ngoại trừ dấu giày, tôi còn phát hiện dấu vết trượt xuống ở vị trí mà cậu vừa phát hiện vết máu tiềm ẩn khi này, có lẽ ai đó bị ngã.”

Trong phút chốc, hiện trường vụ án liền hiện ra trong đầu tôi, tôi kéo Lâm Đào lại để bắt chước hành vi của hung thủ và nạn nhân, tái hiện lại quá trình xảy ra vụ án, sau đó hỏi Lâm Đào: “Từ các chứng cứ mà chúng ta nắm được trong tay đến thời điểm hiện giờ thì kết quả phân tích của chúng ta có thể cấu thành chuỗi chứng cứ hoàn chỉnh không?”

“Có tính liên quan, có tính duy nhất và có cả tính loại trừ.” Lâm Đào nói, “Chứng cứ đánh thép là khác.”

Ngồi trong phòng thẩm vấn, Vạn Lâm đã bị còng tay.

Tội xâm phạm thi thể và tội cố ý giết người là hai tội trạng khác nhau một trời một vực.

Chúng tôi lấy máy DV cầm tay mở một đoạn video clip ngắn. Đó là đoạn video clip do tôi và Lâm Đào tự quay trên tầng thượng. Nội dung là hai chúng tôi đóng giả Vạn Lâm và Kim Quyên, tái hiện hiện trường phạm tội.

Thông thường cảnh sát hiếm khi dùng phương thức thẩm vấn này, trừ khi chúng tôi có bằng chứng chắc chắn, bằng không sẽ bị quy tội mớm cung, dụ cung. Muốn diễn lại cảnh hiện trường lúc đó buộc phải tái hiện trong phạm vi khoa học, không được sai lệch một ly. Hai chúng tôi tràn đầy tự tin.

Xem xong video clip, Vạn Lâm cúi đầu trầm lặng hồi lâu, cuối cùng hắn nói: “Được rồi! Tôi nhận thua.”

Tôi và Lâm Đào rời khỏi phòng thẩm vấn, sang phòng bên cạnh nghe hẩn khai.

“Những gì tôi nói trước đây đều là sự thật.” Vạn Lâm bắt đầu, “Tôi bao nuôi con điểm đó, nhưng không ngờ cô ta không biết liêm sỉ, vẫn ngựa quen đường cũ. Tôi phát hiện liền đánh cô ta một lần, nhưng con điểm đó không hề hối hận, còn đánh lại tôi, bảo tôi hà tiện, bủn xỉn, bảo tiền tôi cho không đủ để cô ta mua mỹ phẩm. Thế là tôi thường xuyên đánh cô ta, đồng thời cắt luôn sinh hoạt phí. Chẳng ngờ cô ta đòi cả vốn lẫn lãi, tiếp khách càng hăng hơn, cầm lên đầu tôi không biết bao nhiêu cái sừng. Tôi không thể nhịn nổi nữa!”

“Anh có vợ có con, còn nuôi gái, thử hỏi ai mới là kẻ đi cầm sừng?” Viên cảnh sát điều tra cắt ngang lời anh ta.

Vạn Lâm nghiêng rằng kể tiếp: “Đêm hôm kia, nói thật, tôi cũng định xử cô ta nên mang liềm đến nhà của cô ta, không đúng, đó là nhà tôi thuê, là địa bàn của tôi. Nhưng chẳng ngờ con điểm đó lại thay ổ khóa, mặc kệ tôi gõ cửa thế nào, cô ta cũng không mở. Tôi không biết gần đó có hàng xóm không, nên không dám to tiếng. Thế là đành đứng ngoài cửa dỗ ngọt, dụ cô ta mở cửa. Chẳng ngờ con điểm này lại án binh bất động, không thèm đếm xỉa đến tôi. Tôi vắt óc nghĩ hết cách mà không làm sao thuyết phục cô ta mở cửa, lại không dám đập cửa giữa đêm khuya. Nghĩ đi nghĩ lại, tôi thấy có khi con điểm đó lờ mờ đoán được tôi muốn xử cô ta nên sống chết không chịu mở cửa. Đã thế thì tôi càng phải thanh toán cô ta nhanh hơn.”

“Logic của anh kiểu gì vậy?” Viên cảnh sát điều tra nói, “... Kể tiếp!”

“Tôi biết con điểm đó yêu nhất là tiền, liền nói với cô ta lần này tôi mang một trăm ngàn tệ cho cô ta. Nếu mười phút nữa không lên sân thượng gặp tôi thì tôi sẽ ném tất cả tiền xuống đất. Sau đó cố tình nện chân thật mạnh lên cầu thang. Con điểm đó nghe tiếng bước chân của tôi, liền nghĩ là thật, quả nhiên mấy phút sau đã chạy lên tầng thượng. Tôi thấy cá mắc câu liền rút liềm ra, chặn cửa thoát hiểm, định xử cô ta. Tôi nghĩ giết cô ta ở đây tốt hơn là giết trong căn hộ của cô ta, chưa chắc cảnh sát đã tìm được chỗ này.”

“Anh xem thường khả năng của cảnh sát quá đấy!” Viên cảnh sát điều tra bình phẩm một câu.

Vạn Lâm nói: “Con điểm đó rúc vào cạnh cầu thang mà trốn, anh nói buồn cười chưa, tầng thượng thoáng đãng như thế, lối ra duy nhất đã bị tôi chặn lại, trừ phi cô ta nhảy xuống thì làm gì còn đường nào thoát thân. Lúc đó đột nhiên tôi nảy ra một ý định, ý định giết người không thấy máu, chính là đẩy cô ta xuống lầu, cho cô ta ngã chết. Nghĩ là làm, tôi liền cất liềm đi, chuẩn bị đi tóm cổ, rồi đẩy cô ta xuống. Anh thấy đấy, tôi khỏe mạnh, vạm vỡ thế này, trong khi con điểm kia gầy như que củi, đẩy cô ta xuống hẳn dễ như trở bàn tay chứ? Đúng là tôi tóm được cô ta, nhưng chẳng ngờ một người cảm giác được mình sắp chết lại có thể phản kháng mạnh mẽ như vậy. Cô ta gãy khỏi tôi, co giò bỏ chạy. Có điều chẳng rõ vì sao mới chạy được hai bước, cô ta đột nhiên ngã sấp mặt ngay bên cạnh mấy thanh thép xoắn. Cú ngã khá nặng, cô ta liền nắm lấy thanh thép, nhưng mãi không trèo lên được. Lúc này tôi thấy mình không thể để lỡ thời cơ thêm nữa, cơ hội chỉ đến một lần, tôi lập tức bước đến, túm lấy hai cẳng chân của cô ta, dùng hết sức lật một cái, sau đó cô ta lộn một vòng giống như đang đu xà đơn vậy, treo lắt léo phía ngoài tòa nhà. Có điều tôi không hiểu cô ta lấy đâu ra sức mạnh bám chắc thanh thép xoắn mà không bị tuột tay, ha ha ha...”

“Anh còn cười được? Anh có tính người không vậy?”

“Giờ nhớ lại, lúc nắm đôi chân xinh đẹp của cô ta, tôi thật sự thấy không nổi.” Vạn Lâm nói, “Nhưng việc đã đến nước này thì không thể quay đầu được nữa, tôi gỡ từng ngón tay của cô ta ra, để cô ta buông tay và rơi xuống. Tôi không hề biết cô ta lại khỏe ghê gớm như vậy, tôi cạy thế nào cũng không nhúc nhích. Đúng lúc này, kẻ ban đầu luôn muốn chạy trốn, quên cả cầu cứu giờ đột nhiên nhớ ra, gào lên kêu cứu. Tiếng hét làm tôi giật thót tim. Dù là nửa đêm, lại đang ở tầng thượng, nhưng ai dám chắc xung quanh có người nào nghe thấy cô ta hét gọi hay không. Cho nên tôi dùng hết sức bẻ gãy ngón tay cô ta. Có lẽ đau quá nên cô ta rơi xuống.”

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó tôi xuống tầng trệt, đem xác cô ta đi. Đang đi thì tôi nhìn thấy một con chó nấp ở vệ đường. Tôi đột nhiên nảy ra ý nghĩ, nếu chôn xác chó bên trên xác cô ta thì chắc chắn khó có người phát hiện ra thi thể. Bởi vì tôi lớn lên ở nông thôn nên biết rõ nếu đất trên ruộng

nhà mình bị đào xới thì sẽ để ý và cảnh giác. Thế là tôi giả vờ chơi đùa với con chó, con chó này rất dạn người, còn nghĩ tôi cho nó ăn nữa cơ đấy! Nhân lúc nó không để ý, tôi lia một nhát liềm là giải quyết xong. Sau đó tôi vác con chó trên lưng, tay kẹp xác cô ta, đi quãng đường khá xa, đến mảnh ruộng đó thì đào hố chôn xác.”

“Hiểm quá! Suýt nữa cảnh sát đã để lọt một vụ án mạng.” Đại Bảo kinh ngạc thốt lên, “Nghề của chúng ta chứa đựng quá nhiều rủi ro, lỡ để lọt một vụ án mạng, rồi sau đó công bố kết quả phán định vụ án thì chúng ta đúng là lãnh đủ.”

“Cho nên mới cần phải làm việc thật thận trọng.” Tôi nói, “Có điều vụ án nhảy lầu này vẫn có điểm không giống với những vụ nhảy lầu khác. Vụ này có quá nhiều điểm nghi vấn. Tôi tin rằng, không chỉ chúng ta mà bất kỳ bác sĩ pháp y nào cũng không dễ dàng đưa ra kết luận nạn nhân tự sát.”

“Vụ án này có quá nhiều điểm trùng hợp ngẫu nhiên.” Lâm Đào nói, “Chính vì có nhiều điểm trùng hợp nên mới suýt nữa đã che giấu được hành vi phạm tội. Nếu không có nhiều điểm trùng hợp như vậy thì rất khó dùng thủ đoạn này giết người.”

“Đúng vậy!” Tôi gật đầu, nhìn đồng hồ, nói, “Thời gian không còn sớm nữa, chúng ta mau về nghỉ thôi. Suốt mấy ngày bươn chải với các vụ án, thứ chúng ta thiếu thốn nhất lúc này chính là thời gian nghỉ ngơi.”

Thế mà chúng tôi cũng chẳng có được giấc ngủ ngon, khoảng 12 giờ đêm, tôi nhận được điện thoại của Trần Thi Vũ, giọng cô ấy gấp gáp, nói rằng Hàn Lượng xảy ra chuyện, bảo chúng tôi phải mau chóng qua đó, địa điểm là khu nuôi trồng thủy sản thành phố Long Phiên.

Bên cạnh hồ Long Phiên có khu nuôi trồng thủy sản, bên trong chia thành hàng trăm ô đất, lần lượt cho các công ty thủy sản bao thầu làm nơi nuôi trồng thủy sản. Các chủ thầu không chỉ nuôi trồng mà còn có thể bán buôn và bán lẻ. Bởi vậy khu vực này vô cùng náo nhiệt vào ban ngày, mọi người đều thích đến đây mua các sản phẩm thủy sản vì vừa tươi lại vừa rẻ. Nhưng đến tối thì nơi này vắng tanh, bởi nó cách xa trung tâm thành phố.

Anh trai của thầy, tức là bác của Trần Thi Vũ kinh doanh một công ty thủy sản như thế, đồng thời cũng có địa bàn của mình ở khu nuôi trồng thủy sản. Cho nên dẫu Trần Thi Vũ xuất hiện ở nhà bác cô ấy vào lúc nửa đêm gà gáy thì cũng chẳng có gì lạ, nhưng Hàn Lượng xin nghỉ phép hai ngày lại xuất hiện ở đây thì đúng là khiến tôi không thể lý giải nổi.

Bởi vậy vừa nghe thế, tôi không nói thêm câu nào, bật dậy khỏi giường, lái xe một mạch đến khu nuôi trồng thủy sản. Tôi cảm thấy chắc chắn Lâm Đào còn đến đó trước cả tôi, vì tôi đã không hiểu thì cậu ta lại càng không hiểu, mà cậu ta còn quan tâm đến vấn đề đó hơn tôi nhiều.

Không nằm ngoài dự đoán, khi tôi đến nơi xảy ra sự việc thì Lâm Đào đã đến rồi. Ngoài Lâm Đào, còn có mấy viên cảnh sát, bác sĩ và y tá.

Trần Thi Vũ ngồi ở hàng ghế sau trong một chiếc xe cảnh sát, cửa xe mở, bác sĩ đang băng bó tay phải cho cô ấy. Lâm Đào đứng cạnh Trần Thi Vũ, không nói năng gì.

“Xảy ra chuyện gì vậy? Hàn Lượng đâu?” Tôi ngó nghiêng xung quanh, chiếc “xe tải” khủng của Hàn Lượng đỗ bên hồ cá, nhưng không thấy bóng dáng cậu ta đâu.

“Xe cứu thương đưa cậu ấy đi rồi.” Lâm Đào nói.

“Hả?” Tôi vừa căng thẳng, vừa lo lắng nên mặt lập tức đỏ bừng.

“Không sao đâu, không nguy hiểm đến tính mạng.” Lâm Đào nói, “Bác sĩ nói Trần Thi Vũ đã cứu cậu ta một mạng.”

“Tình hình cụ thể thế nào?” Tôi hỏi.

“Tôi đoán gã này chẳng làm điều gì tốt đẹp ở đây đâu!” Trần Thi Vũ nói, “Tối nay, bác tôi lên cơn đau tim nhưng lại không chịu đi bệnh viện, bố tôi liền bảo tôi lái xe chở một người bạn là bác sĩ đến khám bệnh cho bác. Bác sĩ truyền nước cho bác tôi, rồi ngồi lại trông chừng, bảo tôi về lấy thiết bị giúp. Lúc tôi lái xe đến đây thì đột nhiên thấy một chiếc xe trông khá đặc biệt đỗ ở đó từ trước. Đèn xe bật, cửa sổ đóng. Có lẽ là xe của Hàn Lượng, tại xe của anh ta vừa to, vừa xấu, lại vừa bắt mắt, chứ nếu không tôi đã chẳng để ý. Đừng nói

tôi, bất kể ai nhìn thấy chiếc xe này đỗ ở đó cũng cảm thấy chắc chắn người trong xe đang làm chuyện xấu.”

“Cô hiểu nhiều chuyện quá nhỉ!” Lâm Đào châm biếm.

“Chưa ăn thịt lợn thì cũng từng nhìn thấy lợn chạy trong chuồng chứ!” Trần Thi Vũ không bận tâm lời mỉa mai của Lâm Đào, thản nhiên nói tiếp, “Nhớ lại những chuyện Hàn Lượng từng làm trước đó, tôi thấy anh ta quá xấu xa, quá xảo ngôn, nhất định phải bắt quả tang tại trận mới được.”

“Chuyện này... cô là con gái... ừm... có vẻ không phù hợp lắm nhỉ!” Tôi gãi đầu.

“Có gì mà không phù hợp?” Trần Thi Vũ nói, “Hành vi của anh ta đã ảnh hưởng đến tổ khám nghiệm hiện trường chúng ta, thậm chí còn ảnh hưởng đến danh dự của Sở Công an tỉnh, nếu không để anh ta nếm mùi thì anh ta sẽ lại ngựa quen đường cũ.”

“Ừm... Có vẻ cô thích lo chuyện bao đồng nhỉ!” Lâm Đào cảm thán.

“Tôi không lo thì ai lo?” Trần Thi Vũ nói, “Đàn ông các anh chỉ biết bệnh nhau, nếu lúc đó tôi gọi điện cho anh đến thì anh có đến không?”

Lâm Đào lắc đầu. Tôi hươ tay ra hiệu cho Lâm Đào đừng ngắt lời cô ấy, tôi đang sốt ruột muốn nghe tiếp.

Trần Thi Vũ liền kể: “Thế là tôi đánh tay lái, đỗ sau xe anh ta, nhìn biển số thì quả nhiên là xe của anh ta. Có điều cũng chẳng có gì lạ, nếu không phải anh ta thì còn ai mua chiếc xe kỳ cục như vậy. Sau đó tôi liền bấm còi, định dọa anh ta một chút. Chẳng ngờ bấm mãi mà chẳng thấy ai xuống xe. Rõ ràng xe vẫn nổ máy, không thể có chuyện bên trong không có người. Tôi cảm thấy không ổn, liền xuống xe nhìn vào trong, thì thấy một mình Hàn Lượng đang nằm trên ghế lái như thể đang ngủ. Tôi gõ cửa sổ, anh ta không phản ứng chút nào. Tôi biết đã xảy ra chuyện nên vội vàng bấm vỡ cửa kính, kéo Hàn Lượng ra ngoài. Khi đó anh ta đã hôn mê nên tôi vội vàng hô hấp nhân tạo cho anh ta theo cách các anh dạy tôi. Lát sau, dường như hơi thở của anh ta bắt đầu bình ổn trở lại.”

“Hô hấp nhân tạo? Kiểu hô hấp bằng miệng ấy hả?” Lâm Đào bật hỏi.

“Không bằng miệng thì còn có thể bằng gì?” Trần Thi Vũ trừng mắt nhìn Lâm Đào.

Lâm Đào đổi sắc mặt, đổi giọng: “Làm tốt lắm!”

“Rồi tôi bấm điện thoại di động gọi xe cấp cứu và cảnh sát, tiếp đó gọi điện cho các anh.” Trần Thi Vũ chốt lại.

Tôi nhìn băng gạc cuốn trên tay Trần Thi Vũ đang rỉ vết máu, thì đoán vết thương của cô hẳn không nhẹ.

“Mọi thứ trong xe đều bình thường, bước đầu phỏng đoán nạn nhân bị trúng độc cacbon monoxit (CO) hoặc cacbon điôxít (CO₂) khi bật điều hòa và đóng cửa sổ.” Viên cảnh sát địa phương nói.

“Liệu bản thân chiếc xe này có vấn đề gì không? Đây là xe cậu ta mới mua.” Tôi hỏi viên cảnh sát.

“Muốn biết thì phải kéo xe đến Trung tâm bảo dưỡng xe ô tô 4S kiểm tra xem thế nào.” Viên cảnh sát đáp.

“Được! Tôi đã lưu hình ảnh lại rồi, chụp một lượt từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.” Lâm Đào giơ chiếc máy ảnh trong tay.

Tôi cười mủm mỉm, giờ là lúc thói quen tốt của nhân viên giám định dấu vết bộc lộ rõ rệt.

Vết thương trên tay của Trần Thi Vũ đã được băng bó xong xuôi, chúng tôi lần lượt lên xe của mình chạy đến bệnh viện thăm Hàn Lượng.

Khi đến bệnh viện thì Hàn Lượng đang nằm trên giường bệnh thở ôxy nhưng đã hoàn toàn tỉnh táo.

“Cám ơn nữ hiệp đã có ơn cứu mạng, kiếp sau tại hạ sẽ báo đáp, có điều...” Vừa tỉnh lại, Hàn Lượng đã bắt đầu bông đùa. Có lẽ đã mấy ngày Trần Thi Vũ không ngó ngang gì đến cậu ta nên lúc này cậu ta cố tình kiếm chuyện để hai người làm hòa.

“Dừng! Dừng! Ai cần cậu báo đáp?” Lâm Đào ngắt lời Hàn Lượng, rồi hỏi, “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì vậy? Sao nửa đêm nửa hôm cậu lại mò đến khu nuôi trồng thủy sản để làm gì? Bên cạnh là hồ nuôi cá lóc, không phải cậu định câu trộm cá lóc đấy chứ?”

“Ha ha! Đến đây giải quyết vấn đề cá nhân thôi.” Hàn Lượng cười ngượng, rõ ràng không muốn trả lời câu hỏi của chúng tôi.

“Tôi đã nói rồi mà, tôi biết ngay anh ta đi làm chuyện xấu.” Trần Thi Vũ tỏ vẻ khinh bỉ ra mặt, “Biết ngay anh ta vẫn chứng nào tật nấy. Thôi, coi như tôi cứu nhầm người. Tạm biệt!”

Nói xong, Trần Thi Vũ quay người đi thẳng ra ngoài.

Hàn Lượng ngượng ngập, không nói gì.

“Mở điều hòa mà ngủ trong xe rất nguy hiểm.” Tôi nói, “Dù xe không có vấn đề gì thì khởi ở đuôi xe bị hút vào trong cũng sẽ khiến chúng ta trúng độc cacbon monoxit. Ngủ lâu trong xe khi xe vẫn khởi động thì còn có thể gây ra trúng độc cacbon điôxít.”

“Liệu có phải vấn đề do xe không?” Lâm Đào hỏi, “Ngày mai giao cho Trung tâm bảo dưỡng 4S xử lý.”

Đại Bảo dậy muộn nên không kịp đến hiện trường mà đến thẳng phòng bệnh sau khi nhận được điện thoại của chúng tôi lúc đang lái xe trên đường. Anh ta nói: “Cậu đến đó làm chuyện xấu thật à? Vậy... vậy cô gái đó đâu?”

“Các anh nghĩ tôi như thế thật à?” Hàn Lượng cười méo xệch, “Có điều giờ tôi giải thích gì cũng vô ích, các anh sẽ chẳng tin đâu. Một cao nhân mách tôi đến hồ cá lóc canh một đêm thì sẽ đổi vận, thế nên tôi mới đi, các anh tin không?”

“Không tin.” Tôi đáp ngay, “Thứ nhất, Hàn Lượng cậu không phải là người mê tín đến mức ấy. Thứ hai, gần đây cậu đâu gặp chuyện gì xui xẻo mà cần đổi vận? Chuyện bỗng dưng trở thành người ‘nổi tiếng’ trên mạng xã hội đâu thể coi là xui xẻo? Cậu không bận tâm đến chuyện đó chứ?”

Hàn Lượng lại cười đau khổ, không trả lời.

“Cao nhân? Cậu quen cao nhân nào vậy?” Đại Bảo hỏi, “Thế cậu có thể tìm ông ta giúp tôi tính xem khi nào tôi mới trở nên đẹp trai, lăm lăm không? Ha ha ha, Hàn Lượng ơi là Hàn Lượng, cậu làm tôi buồn cười quá! Nói đi! Giờ ở đây toàn đàn ông, chẳng có gì cần phải giấu giếm cả. Có phải cô gái mà cậu đang tìm làm nghề nuôi cá lóc không?”

“Gái gì chứ? Tôi là loại người đó sao?” Hàn Lượng cười bất lực, phản bác.

“Được rồi, được rồi, đừng làm khó Hàn Lượng nữa. Ngày mai chúng ta cùng đến Trung tâm bảo dưỡng xe cãi nhau với bọn họ một trận, suýt nữa thì toi mạng.” Lâm Đào gạt đi. Cậu ta đúng là người dễ mềm lòng nhất trong nhóm chúng tôi.

Chương 5

Clip bóng ma

Khi sự thật đang đi giày thì lời nói dối đã chạy khắp thành phố.

– Winston Churchill –

1

Chúng tôi đều là công dân tuân thủ pháp luật, nên chẳng dám làm những việc như gây gỗ với Trung tâm bảo dưỡng xe ô tô 4S.

Tình hình thực tế là, sau khi chúng tôi ngồi đợi dài cổ suốt hai tiếng đồng hồ trong phòng tiếp khách của Trung tâm bảo dưỡng thì mới thấy nhân viên kiểm tra chất lượng đến. Cậu ta bảo với chúng tôi rằng đường điện, đường dầu và đường khí của chiếc xe này đều không có bất kỳ vấn đề gì, không tồn tại nhân tố có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, ở trạng thái xe dừng lại trong khi vẫn nổ máy mà bật điều hòa ngủ thì rất nguy hiểm. Rất có khả năng người ngồi trong xe sẽ dần dần mất ý thức, thậm chí tử vong vì không khí bên trong xe cạn kiệt. Trước đây đã từng xảy ra những sự cố tương tự như vậy, và đó hoàn toàn không phải vấn đề của bản thân chiếc xe.

Chúng tôi rất thắc mắc không hiểu vì sao với thời tiết không nóng không lạnh như hiện giờ mà Hàn Lượng phải mở điều hòa. Hàn Lượng lại nói không nhớ rõ rốt cuộc mình có mở điều hòa hay không, có điều nếu cậu ta bật điều hòa thì cũng chẳng có gì lạ, bởi vì làm vậy vừa thoáng khí vừa thông gió lại dễ chịu, trong khi tiền xăng thì rẻ.

Nói đến chủ đề này chúng tôi đều chẳng thốt được lời nào, giá xăng đã tăng đến mức này rồi mà cậu ta vẫn kêu rẻ, đúng là không thể nói chuyện được với dân nhà giàu.

Kiểm tra xe xong xuôi và chắc chắn không có vấn đề gì nên chúng tôi cũng chẳng còn cách nào khác, đành yêu cầu Trung tâm bảo dưỡng 4S viết tường trình chi tiết để đề phòng sau này lỡ xảy ra việc gì còn có căn cứ, sau đó lại mặc cả lên mặc cả xuống đòi Trung tâm bảo dưỡng 4S tặng gói vệ sinh xe miễn phí. Nói mãi cuối cùng Trung tâm bảo dưỡng cũng chịu, thế là mấy người chúng tôi hí hửng

như thể cảm thấy mình đã giành được món hời lớn. Hàn Lượng cũng đã bình phục hoàn toàn nên không ai muốn đòi co về vụ này thêm nữa, coi như đó là một biến cố nhỏ của cuộc sống.

Tổ khám nghiệm là những người thường xuyên tiếp xúc với cái chết nên coi cái chết nhẹ tựa lông hồng. Chỉ ít khi bàn luận về cái chết cũng không né tránh hay hủ kỵ. Hàn Lượng lượn một vòng qua quỹ môn quan, bình an trở về coi như sống cuộc đời mới, bởi vậy trên đường trở về, chúng tôi bắt đầu ngồi bàn tán về quan niệm sinh tử.

“Tôi cảm thấy cuộc đời là phải hưởng thụ ngay tức thì.” Hàn Lượng nói, “Lỡ đâu chết đột ngột một cái cũng không cảm thấy mình đã sống uổng.”

“Ờ, cậu thì ngon rồi, muốn cái gì có cái đó.” Lâm Đào nói, “Chứ chúng tôi hưởng thụ kiểu gì? Cậu xem đi, tôi vừa mới nhận lương xong, ba ngàn chín trăm chín mươi bảy tệ, đã bao năm qua rồi mà lương của tôi mãi không tăng thêm được ba tệ để tôi cán mốc bốn ngàn. Hay, nhưng mà tôi thuộc chòm sao Xử Nữ, nhịn được! Tôi thấy cuộc đời chỉ cần bình yên, ổn định là đủ lắm rồi.”

“Tôi thấy cuộc đời vui nhất là lúc chẳng phải làm gì mà vẫn có chút rượu để uống, vẫn có thể hoàn thành quy trình bốn cách nói.” Đại Bảo chìm đắm trong mộng cảnh.

“Bốn cách nói gì thế?” Tôi hỏi.

“Lúc mới uống rượu thì nói năng văn hoa. Uống được ba tuần rượu thì nói như chém gió, uống thêm chút nữa thì bắt đầu nói năng lộn xộn, cuối cùng thì chẳng nói nổi câu gì. Đây chính là niềm vui tận hứng của những người uống rượu đấy!” Đại Bảo hồ hởi giải thích.

“Bây giờ cấp trên mới có lệnh không được uống rượu trong giờ làm việc, con sâu rượu nhà anh nhớ để ý một chút cho tôi.” Tôi cảnh báo.

“Tần Minh, quan niệm về sinh tử của cậu thế nào? Nói cho chúng tôi nghe với!” Lâm Đào hỏi.

“Tôi cảm thấy, trước khi chết tôi phải hỏi bản thân ba câu hỏi. Câu hỏi thứ nhất là, tôi để lại gì cho xã hội này? Tôi đã cống hiến cho xã hội chưa? Câu hỏi thứ hai là, anh em bạn bè có tưởng nhớ tôi không,

tôi có phải người quang minh lỗi lạc không? Câu hỏi thứ ba là, cả cuộc đời tôi thời gian vui nhiều hơn hay thời gian buồn nhiều hơn, tôi có phải người lạc quan, phóng khoáng không? Khi tôi còn có thể sống rất nhiều năm, lúc nào cũng phải tự vấn những câu hỏi ấy thì tôi mới thấy mình sống có ý nghĩa hơn.” Tôi nói.

“Nói hay quá!” Đại Bảo vỗ tay, “Bạn có thể trở thành triết gia được rồi đấy, nhìn thấu suốt cuộc đời.”

“Tóm lại, phải sống cho ra sống, sống thật oanh liệt.” Lâm Đào nói.

“Đúng, đúng, đúng!” Đại Bảo gật đầu như bở cùi, “Phải ăn nhiều, ngủ nhiều, đi hiện trường nhiều vào.”

“Làm gì có ai trù ẻo xã hội như anh hả?” Tôi dờ khóc dờ cười, “Chúng ta phải đi hiện trường nhiều chứng tỏ có nhiều vụ án mạng, vì thế anh nói muốn đi hiện trường nhiều là biểu hiện của hành vi rối loạn nhân cách chống xã hội đấy nhé!”

“Ồi không! Làm gì có chuyện đó!” Đại Bảo cuống lên là đầu mũi lại ửng đỏ, “Ý tôi là muốn lãnh đạo cho chúng ta tham gia vào nhiều vụ án hơn, chứ tổng số vụ án không đổi, tổng số không đổi nhé!”

“Phải nói là tổng số vụ án giảm đi!” Tôi đính chính giúp anh ta.

Vừa dứt lời thì chuông điện thoại di động reo vang, mọi người nghệt mặt nhìn tôi.

Tôi biết làm việc liên tiếp suốt mấy ngày trời đang khiến mọi người cảm thấy quá tải, nếu lúc này lại xảy ra án mạng thì nó sẽ trở thành “cọng rơm cuối làm gãy lưng lạc đà”.

Tôi nuốt nước bọt, lấy điện thoại trong túi ra nghe.

Màn hình hiển thị một chữ duy nhất “Thầy”.

Tôi bắt lực nhìn các đồng nghiệp. Mọi người thấy cục diện không thể thay đổi được nữa liền chuyển từ vẻ mặt hốt hoảng sang vẻ mặt chê bôi. Tôi lấy làm lạ, họ chê bôi gì chứ? Chê bôi tôi độc mồm nói đâu trúng đó à? Rõ ràng đề tài này là do Đại Bảo khơi mào, sao tôi lại phải đổ vỏ?

“Đã hơn 10 giờ trưa rồi, mấy cô cậu đang ở đâu hả?” Thầy quen nóng vội, giọng nói lúc nào cũng như đang quát mắng.

“Bọn con đưa xe của Hàn Lượng đi kiểm tra một lát.” Tôi biết chắc chắn Trần Thi Vũ đã kể hết nguồn cơn với thầy, vì thế tôi chỉ báo cáo tóm tắt vị trí của chúng tôi rồi yên lặng đợi lệnh đi khám nghiệm hiện trường của thầy.

“Sáng nay, thành phố Vân Thái nhận được thông tin báo án, nói là một gia đình bị ma làm hại, nhưng tôi cảm thấy có khả năng là người trong gia đình đó tự sát.” Thầy nói, “Thế mà chẳng rõ tại sao chuyện này lại bị lan truyền trên mạng xã hội, các cậu vào Weibo xem đi! Giờ bên Ban Tuyên truyền yêu cầu chúng ta nhanh chóng báo cáo kết quả điều tra bước đầu, vì thế các cậu lập tức đến đó, một mặt để đảm bảo tìm ra kết quả ngay, mặt khác để chỉ đạo cảnh sát địa phương cho ra kết quả điều tra bước đầu chính xác.”

Tôi gật đầu nhận nhiệm vụ, rồi bảo Hàn Lượng tranh thủ thời gian lái xe đi đón Trần Thi Vũ và Trình Tử Nghiên, sau đó đến thành phố Vân Thái gấp. Ngày càng bước sâu vào thời đại thông tin hóa và self-media ngày càng trở nên thân thuộc thì Sở Công an tỉnh chúng tôi lại thêm một nhiệm vụ công tác, đó là lập tức tham gia vào các vụ chết người bất thường đang thu hút dư luận trên mạng xã hội để đảm bảo không xảy ra bất kỳ sơ suất nào khi tiến hành điều tra bước đầu, cũng như để đề phòng kết quả cuối cùng xảy ra sai lệch lại làm dấy lên dư luận tiêu cực.

“Đi Vân Thái à?” Đại Bảo thấy tôi ngắt điện thoại, liền liếm môi hỏi, “Lâu lắm rồi chưa đi Vân Thái, mùa này liệu có tôm hùm không nhỉ?”

“Suốt ngày chỉ biết ăn.” Tôi chỉ trích, “Chúng ta đang phải đi xử lý vụ án mà anh còn nghĩ đến ăn uống.”

“Phá được án là có thể đánh chén một bữa thoải mái chứ gì?” Đại Bảo cười nịnh.

Tôi thuật lại đầu đuôi câu chuyện, mọi người liền cầm điện thoại di động vào Weibo. Quả nhiên cụm từ khóa “Ma nữ Vân Thái” đang đứng trong top 10 những từ khóa được tìm kiếm nhiều nhất.

Bảng xếp hạng những từ khóa được tìm kiếm nhiều nhất thường là những tin tức lá cải, nếu chỉ là lời đồn về ma quỷ thì không đến nỗi được lọt vào bảng xếp hạng này. Bởi thế tôi nôn nóng mở đường dẫn.

Lâm Đào vừa nhìn từ khóa đã lập tức cất điện thoại di động đi, thấy chúng tôi mở đường dẫn liền vội vàng nói: “Đừng xem nữa! Hay là chúng ta đến thẳng hiện trường xem cho chính xác.”

Tôi kể Lâm Đào, tùm tùm cười xem điện thoại tiếp. Thì ra thứ được lan truyền rộng rãi trên Weibo là một đoạn video clip, tôi đã đoán ngay mà, trong thời đại thông tin hóa như hiện nay thì điều dễ thu hút sự chú ý của đông đảo công chúng nhất chính là video clip. Bởi nói cho cùng hình ảnh có tác dụng kích thích thị giác mạnh mẽ nhất, và lại công chúng cũng dễ bị lôi cuốn vào tiết tấu phát ra từ video clip.

Đoạn clip kéo dài chưa đến một phút này được lan truyền rộng rãi trên mạng xã hội là một điều rất dễ hiểu, vì nó chứa yếu tố tình dục và kinh dị, vô cùng gây tò mò.

Vừa mở clip thì một giọng nữ rên rỉ truyền ra từ điện thoại làm tôi giật nảy mình. Ngay cả Hàn Lượng đang tập trung lái xe cũng phải ngạc nhiên bật kêu lên: “Oa! Nóng hết cả lỗ tai.”

Clip tối lù mù, ánh điện chiếu vào qua rèm cửa sổ cạnh giường khiến căn phòng hơi sáng lên một chút, nhưng cũng chỉ có thể nhìn thấy hình dáng đại khái của hai nhân vật chính trong clip. Xem ra đoạn phim ngắn này được quay vào lúc trời mới tờ mờ sáng và không bật đèn.

Có lẽ người quay phim là đàn ông. Mặc dù hình dáng nhân vật chính đã được làm mờ, cộng thêm ánh sáng trong phòng rất kém, nhưng không khó nhận ra lúc này người đàn ông đó đang nằm ngửa trên giường, đồng thời dùng máy ảnh tự quay cô gái đang ở trên người mình.

Ống kính không ngừng tròn trành. Trong quá trình quay, một góc ống kính chợt lướt đến rèm cửa sổ ở cạnh giường. Khe hở giữa rèm cửa sổ và tường dường như có một bóng trắng. Bóng trắng này rất bắt mắt, không chỉ thu hút sự chú ý của công chúng, mà còn thu hút sự chú ý của người đang quay clip lúc đó.

Khoảnh khắc ống kính chao đảo, người đàn ông chợt nói: “Đợi chút đã! Đợi chút đã!” Người đàn ông bảo cô gái ngừng lại.

Ông kính chuyển động, cuối cùng dừng lại ở bóng trắng kia. Lúc đó, cô gái cũng quay lại, nhìn về phía rèm cửa.

Ổng kính đứng im chừng hai giây, cùng với tiếng hét thất thanh của người đàn ông và cô gái thì đoạn video clip này kết thúc.

Cũng chính trong thời gian hai giây đó, mặc dù hình ảnh quay được từ điện thoại di động không mấy rõ nét, nhưng tôi vẫn nhìn rõ thứ khiến cặp nam nữ nọ phải hét lên thất thanh, đó là hình thù giống như một bóng ma tóc dài áo trắng.

Trên Weibo, phía dưới chủ đề “Ma nữ Vân Thái” có rất nhiều cư dân mạng nhiệt tình xử lý hình ảnh đã được đóng khung trong hai giây đó. Trong ảnh đúng là có bóng cô gái lộ nửa thân trên xuất hiện giữa bức tường và rèm cửa sổ, cô gái cúi đầu, tóc tai rũ rượi che khuất bờ vai và ngực. Tuy thế vẫn có thể nhìn rõ cô ta mặc chiếc váy dài màu trắng.

Ma nữ lặng lẽ bay qua bay lại ở góc phòng phía sau rèm cửa nửa kín nửa hở, nhìn chằm chằm cặp nam nữ đang vụng trộm. Nghĩ kỹ từng chi tiết thì đúng là khiến người ta phải rợn tóc gáy.

Trên mạng có rất nhiều đoạn clip liên quan đến “linh hồn thần bí”, tất cả là clip tự nhận “quay trực tiếp tại hiện trường” của dân mạng nước ngoài. Clip nào vậy, đều là đang lúc quay nội dung nào đó thì chợt phát hiện bóng người hoặc mặt người ở góc khuất, có điều những clip đó hoặc là mặt người, bóng người trông rất đại khái, nếu nhìn kỹ thì chưa hẳn hình người; hoặc là dấu vết sửa ảnh trên clip rất rõ ràng, là trò đùa ác ý mà người làm clip cố tình tạo ra. Tuy nhiên đoạn clip này khác hẳn, hình ảnh vô cùng xác thực, hơn nữa còn xảy ra trong nước, ở ngay cạnh chúng ta, thực sự không có lý do gì khiến dư luận không dậy sóng.

“Hồn ma bóng quế gì chứ, toàn là giả hết.” Lâm Đào tựa cửa xe, nhìn ra ngoài không trung.

Tôi biết cậu ta chỉ đang tự trấn an bản thân mà thôi. Lúc này chắc trong lòng cậu ta đang đấu tranh tư tưởng dữ dội giữa nỗi sợ và lòng hiếu kỳ.

“Người quay clip này khá thú vị nhỉ!” Xem xong clip, Đại Bảo nhận xét, “Chuyện giường chiếu xấu hổ như vậy, người ta giấu còn không

được, đảng này anh ta lại chủ động giao nộp cho phóng viên để đăng lên mạng xã hội. Các cậu xem, đủ các loại giết tít đây này, không chỉ nóng tai mà còn bỏng mắt nữa.”

“Tâm lý mỗi người chẳng ai giống ai, cũng khó mà phân tích được anh ta nghĩ gì.” Tôi nói, “Cũng chẳng rõ đầu đuôi câu chuyện ra sao.”

Nhiếp Nhất Phong có thể coi là gã đàn ông “cao phú soái” chính hiệu, chuyện anh ta trêu hoa ghẹo nguyệt cũng không phải mới ngày một ngày hai.

Anh ta lắm tiền không phải bởi anh ta là chủ doanh nghiệp hay cậu ấm con nhà giàu, mà là dựa vào cây rút tiền cỡ bự, vợ anh ta - Kim Linh. Kim Linh lớn hơn Nhiếp Nhất Phong sáu tuổi, là chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty chuyển phát nhanh Kim Nhất - Vân Thái. Nhiếp Nhất Phong vốn là nhân viên của Công ty chuyển phát nhanh Kim Nhất, bởi vì anh ta có cái mẽ ngoài bảnh bao, nên đã lọt vào mắt xanh của bà chủ đã luống tuổi nhưng còn độc thân Kim Linh. Cuối cùng hai người dính nhau như sam.

Nhiếp Nhất Phong vốn chỉ là lái xe, giờ một bước trở thành giám đốc bộ phận vận chuyển của công ty Kim Nhất. Vợ anh ta bận suốt, vì không chịu được cảnh giường đơn gối chiếc nên anh ta thường xuyên đi tìm của lạ, nhiều phen bị Kim Linh bắt tại trận. May nhờ miệng lưỡi dẻo quẹo nên Nhiếp Nhất Phong mới miễn cưỡng giữ được cuộc hôn nhân này.

Ba năm trước, Kim Linh mắc chứng tâm thần phân liệt dạng nhẹ, liên tục phải uống thuốc để duy trì trạng thái bình thường. Tuy bệnh tình chưa ảnh hưởng đến cuộc sống, nhưng đó lại trở thành lý do để Nhiếp Nhất Phong ra ngoài tìm của lạ. Mỗi lần quen một cô gái trẻ trung, xinh đẹp, anh ta lại lấy lý do vợ mình không chỉ mắc chứng tâm thần phân liệt, mà còn là một mụ vợ ích kỷ, keo kiệt, không coi ai ra gì để lừa các cô gái thương cảm và ngã lòng, cuối cùng để anh ta đạt được mục đích.

Sau mấy lần bắt gian tại giường, Kim Linh cũng nghĩ ra cách trói buộc chồng. Dẫu sao Kim Linh từng lăn lộn ngoài xã hội từ khi mới tốt nghiệp cấp ba, nên cô ta nắm trong tay tất cả các mối quan hệ phức tạp trong thành phố Vân Thái nhỏ bé này. Dưới sự chi phối của

Kim Linh, gần như tất cả các khách sạn trong thành phố Vân Thái đều nhất loạt cho Nhiếp Nhất Phong vào danh sách đen. Đối với Nhiếp Nhất Phong, muốn thuê một phòng trong khách sạn là chuyện chẳng hề dễ dàng. Ở trong thành phố không làm ăn được gì, Nhiếp Nhất Phong liền nảy ra ý nghĩ tìm “hoa” ở các thành phố khác, bởi vậy thời gian gần đây, số lần anh ta đi công tác ngoại tỉnh càng ngày càng nhiều.

Hai hôm trước, Nhiếp Nhất Phong biết Kim Linh phải đến thành phố Long Phiên đàm phán một đơn hàng lớn, nên anh ta cũng liền đề xuất đi công tác ở thành phố Đinh Đường, lấy cớ là đi khai thác một tuyến đường vận chuyển mới. Sau hai ngày công tác ở Đinh Đường không tìm được “con mồi” nào, Nhiếp Nhất Phong vừa bức bối vừa thất vọng đành trở về nhà.

Nhà cửa được thu dọn ngăn nắp, gọn gàng, Kim Linh không có nhà, có lẽ đã đến Long Phiên. Theo lịch trình sắp xếp trước của Kim Linh thì phải hai ngày nữa cô ta mới về. Sau một đêm trằn trọc ngủ một mình, không chịu được cô đơn, Nhiếp Nhất Phong liền lên Wechat liên hệ với tình cũ. Anh ta nghĩ: Đã không thể thuê phòng khách sạn thì chi bằng dùng luôn nhà mình.

Lửa gặp rơm khô, vừa châm đã bén. Cô người tình cũ đồng ý đến nhà Nhiếp Nhất Phong vào lúc trời tờ mờ sáng. Hai người vừa gặp mặt liền quấn lấy nhau, mây mưa nồng nhiệt. Trong lúc cao hứng, Nhiếp Nhất Phong lấy điện thoại di động ra quay cảnh giường chiếu của hai người.

Quay cảnh giường chiếu cũng không sao, nhưng chẳng ngờ lại quay phải cảnh kinh dị cực điểm. Trong căn phòng được bài trí rất ấm áp đột nhiên lại xuất hiện một bóng ma, lảng lảng nhìn chăm chăm màn mây mưa của anh ta và người tình cũ.

Hình ảnh trên clip không rõ lắm, nhưng hai đương sự đều nhìn thấy rất rõ ràng.

Trong căn phòng mờ tối, ở góc tường có một ma nữ mặc đồ trắng, tóc rủ xuống, rèm cửa che khuất nửa người cô ta. Ở giữa rèm cửa và mái tóc dài lộ ra khuôn mặt trắng bệch cùng một con mắt tròn tròn nhìn trừng trừng đôi nam nữ với vẻ mặt vô cảm.

Hai người kia sợ đến mức suýt tè ra giường. Họ thậm chí không kịp mặc quần áo, chỉ quấn vội tấm chăn rồi lao ra khỏi phòng.

Lúc này trời mới hừng sáng, khu chung cư đã có một vài cụ già đi tập thể dục buổi sáng, đột nhiên nhìn thấy cặp nam nữ quấn chăn lao ra đường, họ cũng sợ hết hồn.

Hai người họ lú lẫm kể lộn xộn các tình tiết đã thu hút đám đông hiếu kỳ vây quanh. Thấy đám đông không tin lời mình kể, Nhiếp Nhất Phong liền mở đoạn clip trong máy điện thoại di động của mình ra cho mọi người xem.

Những kẻ mua việc cảm thấy đây tuyệt đối là tin nóng, liền thông báo với giới truyền thông địa phương. Bởi vậy, trước khi cảnh sát đến thì giới truyền thông đã có mặt tại hiện trường. Các phóng viên không chỉ có được clip từ tay của Nhiếp Nhất Phong, mà thậm chí còn chuẩn bị thâm nhập hiện trường tìm hiểu sự việc trước một bước. May mà có người dân tốt bụng gọi điện báo cho cảnh sát, nên khi phóng viên đang chuẩn bị vào hiện trường thì cảnh sát vừa kịp đến nơi, ngăn họ lại. Nếu không những bức ảnh rõ nét kia mà bị tung lên mạng thì không biết bao dư luận còn lớn đến đâu.

Cảnh sát yêu cầu hai đương sự lên xe cảnh sát, sau đó cử hai nhân viên cảnh sát vào hiện trường.

Vì bị rèm cửa che khuất nên ánh sáng lọt vào phòng rất yếu, hai nhân viên cảnh sát phải chiếu đèn pin vào vị trí mà đương sự mô tả. Quả nhiên ở đó có một người phụ nữ. Dưới ánh đèn pin, ánh mắt nhìn trừng trừng của cô ta trông thật gai lạnh.

Cách ăn mặc và đầu tóc của cô gái đó trông chẳng khác nào ma nữ trong phim, nên hai viên cảnh sát cũng giật thót một phen, nhưng dẫu sao họ là cảnh sát nên không đến nỗi tháo chạy vì khiếp sợ. Họ lấy can đảm đi đến chỗ cô gái, vén rèm cửa lên quan sát thật kỹ. Thực ra cô gái đó không phải ma nữ mà là một thi thể nữ. Sở dĩ thi thể đó có thể đứng là bởi vì có một sợi dây buộc ở cổ cô ta và treo lên thanh treo rèm.

Thi thể đã ở trạng thái co cứng, chết từ nhiều giờ trước, cho nên để bảo vệ nguyên trạng thi thể và hiện trường, cảnh sát không hạ thi thể xuống mà lấy quần áo rơi lả tả cạnh giường của Nhiếp Nhất

Phong và người tình cũ của anh ta, rồi trở ra ngoài. Một mặt cảnh sát địa phương báo cáo tình hình về trung tâm chỉ huy thành phố, một mặt khác họ yêu cầu Nhiếp Nhất Phong và người tình cũ của anh ta mặc quần áo vào.

Khi nhận được tình hình phản hồi từ phía cảnh sát địa phương, trung tâm chỉ huy đã phát hiện làn sóng dư luận trên mạng. Sau khi nhận được hồi đáp, một mặt cảnh sát công bố đã bắt đầu tiến hành điều tra, mặt khác báo cáo với Sở Công an tỉnh, đồng thời yêu cầu sự trợ giúp từ Sở. Bởi vì Đội trưởng Hoàng - đội trưởng đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Vân là bạn học cũ cùng trường với tôi nên sau khi xem xong clip, tôi liền liên lạc với anh. Lúc này, Đội trưởng Hoàng đang chỉ huy công tác kiểm tra và khám nghiệm hiện trường, nghe nói chúng tôi đang trên đường đến đó, anh lập tức ra lệnh không được chạm vào tử thi, trước tiên cứ triển khai công tác khám nghiệm hiện trường trong phòng đã.

Cùng lúc đó, công tác điều tra khảo sát được triển khai. Thông qua nhận diện khuôn mặt và bộ váy ngủ màu trắng mà nạn nhân đang mặc, cảnh sát khẳng định nạn nhân chính là nữ chủ nhân của ngôi nhà này - Kim Linh. Câu chuyện vừa kể trên về mối quan hệ giữa Kim Linh và Nhiếp Nhất Phong là do Đội trưởng Hoàng lần lượt nhắn trên Wechat cho chúng tôi sau khi anh điều tra được tình hình sự việc.

2

Vân Thái cách Long Phiên không xa lắm, sau khi làm rõ công tác tiền kỳ của vụ án, chúng tôi liền lái xe đến thẳng khu chung cư YangFang Garden, cũng chính là hiện trường vụ án.

“Hiện tại công tác điều tra xe của nạn nhân, cũng như điều tra các trạm kiểm soát trên đường quốc lộ và ga tàu đã kết thúc.” Đội trưởng Hoàng thấy chúng tôi đến nơi liền nhảy từ một chiếc xe khám nghiệm hiện trường xuống, bắt tay tôi, nói, “Tình hình trước mắt cho thấy cô Kim Linh vẫn chưa đến Long Phiên, hai ngày trước cô ta vẫn đi làm bình thường ở công ty, trưa hôm qua sau khi trở về nhà thì buổi chiều không thấy đi làm nữa. Người trong công ty còn cho rằng cô ta đã đi Long Phiên công tác, nhưng thực ra cô ta đã chết ở nhà.”

“Vậy chiều qua Nhiếp Nhất Phong về nhà lúc nào?” Tôi chưa kịp hàn huyên đã vội tranh thủ thời gian hỏi han tình hình vụ án.

“Nhiếp Nhất Phong đi chuyển tàu cao tốc lúc 4 giờ chiều từ Đinh Đường đến Vân Thái. Sau khi xuống tàu, anh ta thuê taxi về nhà.” Đội trưởng Hoàng trả lời, “Căn cứ vào phán đoán của chúng tôi, sớm nhất cũng phải sáu rưỡi tối thì anh ta mới về đến nhà.”

“Đã khám nghiệm hiện trường chưa?” Lâm Đào vừa mặc đồng phục khám nghiệm vừa nhìn vào trong ngôi nhà nơi xảy ra vụ án. Trong nhà có mấy nhân viên kỹ thuật hình sự đang bật đèn LED, cúi người, chống hông bò trên sàn nhà tìm dấu chân.

“Giờ đang lấy vật chứng dấu vết tương ứng ở hiện trường.” Đội trưởng Hoàng nói, “Công tác này sắp hoàn thành, có thể xử lý thi thể rồi đấy. Các anh đến rất đúng lúc, chúng ta cùng khám nghiệm tử thi nào!”

Dưới sự hướng dẫn của Đội trưởng Hoàng, chúng tôi mặc đồng phục khám nghiệm rồi vào hiện trường.

Hiện trường có kết cấu bốn phòng, trong đó hai phòng để trống, phòng đọc sách gần như không sử dụng, không hề có dấu vết lục lọi, cũng không có vật chứng dấu vết còn mới rõ rệt nào. Trung tâm hiện trường nằm ở góc phía đông bắc của phòng ngủ chính có diện tích khá lớn, đó cũng chính là góc tường đối diện với đuôi giường. Góc tường này tương đối khuất, nếu không quan sát kỹ thì quả thực sẽ không dễ dàng phát hiện có một thi thể treo lơ lửng ở đó.

Lâm Đào run lập cập đưa Trình Tử Nghiên vào phòng ngủ chính cùng các nhân viên kỹ thuật hình sự tiến hành khám nghiệm chuyên sâu hơn. Tôi và Đại Bảo đi quanh hiện trường một vòng.

Giữa phòng khách có chiếc bàn tròn, chính giữa bàn bày chiếc lọ cắm đầy hoa khô, xung quanh bình hoa khô có vài lọ thuốc. Tôi tiện tay cầm một lọ lên xem, đó là thuốc vitamin tổng hợp và một lọ thuốc Clozapine nho nhỏ. Tôi mở lọ thuốc Clozapine ra xem, thuốc vẫn còn đầy, có lẽ chỉ mới mở ra mà thôi.

Thuốc Clozapine là thuốc điều trị tâm thần, không chỉ phát huy hiệu quả với các triệu chứng dương tính với bệnh tâm thần, mà còn có hiệu quả nhất định với cả các triệu chứng âm tính; thích hợp dùng cho các bệnh nhân tâm thần phân liệt cấp tính và mãn tính, có thể làm giảm nhẹ triệu chứng cảm xúc liên quan đến chứng bệnh tâm thần phân liệt. Thuốc Clozapine có tác dụng an thần khá mạnh, đối với bệnh nhân tâm thần phân liệt mức độ nhẹ như Kim Linh thì loại thuốc này vô cùng hiệu quả.

Tôi cầm từng lọ lên kiểm tra, nhưng không phát hiện thấy điểm nào khả nghi.

Tôi và Đại Bảo vào phòng bếp, các đồ gia dụng trong phòng bếp được bày biện rất ngăn nắp. Tuy nhiên vẫn có thể nhận ra bà chủ của công ty chuyển phát nhanh này thường ngày vẫn tự mình vào bếp nấu nướng. Trên cửa phòng bếp treo chiếc tạp dề dành cho phụ nữ. Nồi niêu xoong chảo, thìa đũa bát đĩa, đường muối dầu mắm đều đủ cả, trong rổ rau còn có một ít rau xanh.

Tôi mở tủ lạnh, thấy trong tủ lạnh còn hai đĩa rau xào ăn thừa, một đĩa rau cần xào thịt, một đĩa gà xào cay Kung Pao, ngoài ra còn có một đĩa mận tàu sót lại hai cái. Xem ra thức ăn chưa cất tủ lạnh lâu lắm. Tôi lại bước đến một đầu bếp, mở nồi cơm quan sát, phát

hiện bên trong còn lưng nồi cháo, bề mặt cháo kết thành màng cứng, nhưng xem độ kết dính và màu sắc của cháo thì có lẽ nồi cháo này mới nấu chưa lâu.

Nhìn đi nhìn lại, tôi vẫn chưa thấy vấn đề gì khác thường. Đúng lúc đó chợt nghe Lâm Đào ở phòng ngủ gọi tôi.

“Sao thế? Phát hiện ra gì à?” Tôi hỏi.

“Tạm thời vẫn chưa.” Lâm Đào nói, “Tôi thấy nhiều dấu chân, nhưng cần thời gian mang về đối chiếu. Tôi gọi cậu vì muốn bảo chúng ta phải tiến hành khám nghiệm tử thi trước. Khám nghiệm xong, chúng ta phải xem các vết tích xung quanh thi thể.”

Tôi thấy không gian ở góc tường nơi treo thi thể rất chật chội thì biết công tác khám nghiệm dấu vết chắc chắn không dễ triển khai. Hơn nữa thi thể đó ăn mặc kinh dị như vậy, tròng mắt đứng sừng sững ở đó, Lâm Đào hẳn chẳng thể yên tâm mà thực hiện công việc. Trước khi gỡ thi thể xuống, chúng tôi quan sát trạng thái của vòng dây thừng quanh cổ nạn nhân. Dây cuốn quanh cổ nạn nhân là loại dây thừng bằng nylon màu xanh lá, một đầu buộc thắt nút thành thòng lọng hình tròn, tròng vào đầu nạn nhân, đầu còn lại vòng qua thanh treo rèm cửa, buông thõng xuống, buộc ở chân kệ tivi đặt ở đầu giường. Làm vậy chẳng khác gì biến thanh treo rèm cửa trở thành một bánh ròng rọc, còn điểm chịu lực là kệ tivi.

Chúng tôi từng chứng kiến không ít thi thể tử vong do bị thắt cổ, nhưng đây là lần đầu tiên chúng tôi thấy người ta sử dụng phương thức buộc dây thừng kiểu này, chỉ cần ném dây thừng lên thanh treo rèm, đầu còn lại cố định ở kệ tivi là được.

“Đã hỏi về sợi dây thừng này chưa?” Tôi hỏi viên cảnh sát điều tra đang tiến hành khám nghiệm cạnh đó.

Viên cảnh sát bước đến bên cạnh kệ tivi, mở tủ ra, chỉ vào bên trong và nói: “Nạn nhân Kim Linh làm về lĩnh vực chuyển phát nên trong nhà có rất nhiều loại dây thừng nylon kiểu này. Trong tủ có dây thừng nylon và cả kéo. Vết cắt ở đầu dây còn mới, chúng tôi phân tích và nhận thấy nó được cắt ra từ cuộn dây thừng này.”

Tôi gật đầu nhìn cuộn dây thừng, quả nhiên vết cắt còn mới, những vụn nylon rơi ra khi cắt vẫn còn vương vãi trong tủ. Xem ra

cuộn dây này không phải do ai đó mang từ bên ngoài vào.

Vì không muốn làm mất dấu các vết tích trên vách tường gần thi thể và trên các đồ gia dụng bày biện trong nhà như rèm cửa, lá tọa nhiệt, chúng tôi quyết định mang thang khám nghiệm đến. Tôi trèo lên thang, lùa mũi kéo tránh nút thắt mà cắt dây thừng. Đại Bảo và bác sĩ Cao, bác sĩ pháp y của Công an thành phố Vân Thái đứng ở dưới đỡ thi thể xuống. Lúc này mức độ co cứng của tử thi vẫn rất cao, vì thế thi thể không đến nỗi đổ nghiêng ngả. Thi thể được cắt đứt dây thừng quấn quanh cổ, nhưng vẫn đứng sững ở chỗ cũ, Đại Bảo và bác sĩ Cao chậm chậm dịch chuyển thi thể khỏi vị trí ban đầu, đặt nằm ngửa trên sàn nhà.

Thi thể mặc bộ váy liền thân màu trắng, đồ lót vẫn nguyên vẹn, chân đi tất giầy, không đi giày. Nạn nhân ngoài ba mươi tuổi, vẻ ngoài được chăm sóc khá tốt, vóc người trung bình, cao khoảng 1,58 mét, nặng chừng 45 ki-lô-gam.

“May mà tử thi đang ở trạng thái co cứng, nếu không các dấu vết phía sau thi thể đều bị phá hỏng hết.” Lâm Đào nhìn thi thể đã được mang ra chỗ khác, liền cầm kính lúp quan sát khung cửa sổ phía sau thi thể. Mỗi khi tiến hành giám định dấu vết, vẻ mặt Lâm Đào đều rất nghiêm túc.

Trình Tử Nghiên đứng sau lưng Lâm Đào, không rõ đang quan sát Lâm Đào hay quan sát dấu vết.

“Phát hiện thấy gì rồi à?” Tôi liếc nhìn Trình Tử Nghiên, tủm tỉm cười.

“Phát hiện được khá nhiều thứ.” Lâm Đào đáp, “Có điều, tôi phải quan sát kỹ càng hết lượt rồi mới nói cho các vị biết.”

“Thằng cha này lại còn bày đặt làm chúng ta tò mò nữa đấy.” Đại Bảo càu nhàu, giọng bất mãn.

Sau khi hạ thi thể xuống, tôi lập tức quan sát rãnh treo trên cổ nạn nhân.

Đối với những vụ án nghi ngờ tử vong do bị treo cổ thì rãnh treo là manh mối vô cùng quan trọng. Chúng tôi từng gặp rất nhiều vụ án sát hại nạn nhân bằng cách bóp cổ, thắt cổ, cuối cùng lại ngụy trang thành vụ án chết treo cổ. Trên thực tế, các vụ án giết người bằng thủ

đoạn treo cổ hiếm như vây rồng lông phượng. Trong giáo trình nghiệp vụ cũng mô tả thể này: chết treo cổ thường thấy ở các vụ tự sát, hiếm khi thấy ở các vụ tai nạn ngoài ý muốn, cực kỳ hiếm thấy ở các vụ án giết người.

Bởi vì chết treo cổ không chỉ cần thời gian nhất định khiến nạn nhân ngạt thở, mà còn cần sự hợp tác cao độ của nạn nhân. Dùng dây thừng tròng vào cổ người khác thắt đến chết mà đối phương không hề phản kháng kịch liệt là điều không thể xảy ra. Cho dù người bị hại đang ở trạng thái hôn mê thì việc xách một người lên, cho cổ họ chui vào trong thòng lọng là một việc hết sức khó khăn.

Mà điểm mấu chốt phân biệt giữa chết treo cổ và chết do các nguyên nhân khác sau đó ngụy trang thành chết treo cổ chính là ở rãnh treo. Với rãnh treo thắt cổ^[6], do sử dụng lực đồng đều cho nên lực tác dụng tác động đều xung quanh cổ, vì thế hình thái rãnh treo quanh cổ có độ nông sâu đồng nhất. Còn chết treo cổ thì khác, cơ chế chết treo cổ là quấn dây quanh cổ làm nạn nhân bị ngạt bởi chính sức nặng của bản thân, do vậy rãnh treo và vị trí tiếp xúc với cổ thường ở phía dưới hàm dưới, thậm chí còn thít chặt mô mềm của hàm dưới vào sâu tận phía sau xương hàm dưới. Hơn nữa vì thi thể ở tư thế thẳng đứng nên sức ép không đồng đều, phần phía dưới hàm dưới chịu sức ép nghiêm trọng nên rãnh treo sâu hơn, trong khi đó, phía sau tai ít chịu sức ép hơn nên rãnh treo nông và mờ hơn, sau đó thì biến mất. Pháp y gọi kiểu rãnh treo này là “rãnh treo điển hình”.

Bởi vì chết treo cổ dựa vào sức nặng của người bị treo cổ cho nên lực chèn ép rất mạnh, có thể đồng thời chèn ép cả động mạch và tĩnh mạch, hoàn toàn khác với chết thắt cổ, sức ép chỉ đủ chèn ép tĩnh mạch ngăn máu chảy về tim, điểm xuất huyết trên mặt và mí mắt của thi thể chết treo cổ thường không nhiều và không rõ ràng.

Ngoài các tổn thương khác ở cổ, thì xung quanh rãnh treo điển hình còn có các phản ứng sống như tấy đỏ, bong nước... Cho nên về cơ bản, có thể phán đoán thi thể này là chết treo cổ.

Môi của nạn nhân tím bầm, mười đầu móng tay đều tím tái, mặt và mí mắt có một số điểm chảy máu, nhưng không nhiều, vết hoen tử thi trầm lắng ở hai mặt chi dưới.

Tôi lấy kính lúp trên tay Lâm Đào, quan sát kỹ rãnh treo phía dưới hàm dưới của người chết, trong đầu đã có dự tính sẵn. Sau đó, tôi quan sát những bộ phận quan trọng khác trên thi thể, rồi nói: “Rãnh treo có phản ứng sống rõ ràng, rãnh treo điển hình cũng rất rõ ràng. Không phát hiện thấy các vết thương chí mạng ở bộ phận khác trên cơ thể. Nạn nhân bị treo cổ khi đang còn sống, điểm này không cần nghi ngờ gì nữa.”

“Chết treo cổ? Tự sát sao?” Đại Bảo kêu lên, “Cô ta mắc bệnh tâm thần dạng nhẹ, hoàn toàn có cơ sở tự sát.”

“Giờ chưa thể công bố thông tin đúng không?” Đội trưởng Hoàng nói, “Các vụ án kiểu này liên quan đến dư luận xã hội và cộng đồng mạng, nếu có kết quả chính xác ở giai đoạn điều tra bước đầu rồi mới công bố thông tin thì sẽ tốt hơn, dẫu sao chúng ta vẫn chưa hoàn toàn xác định được tính chất của vụ án.”

Tôi gật đầu. Dịch vòng đeo tay của nạn nhân lên trên một chút, tôi nhìn thấy phần da bị vòng tay che khuất có một đường dấu vết hồng nhạt, lờ mờ không rõ. Tôi vội vàng vén váy dài của nạn nhân lên, xem phần mắt cá chân của cô ta thì thấy ở đó cũng có dấu vết tương tự như cổ tay.

“Chết treo cổ thường là do tự sát. Sách viết thế.” Đại Bảo phát biểu.

Tôi ngẫm nghĩ giây lát, nói với Đại Bảo: “Nạn nhân chết treo cổ hiếm khi do bị sát hại không có nghĩa không có khả năng xảy ra trường hợp bị sát hại. Vụ án mà chúng ta mới xử lý vừa rồi chính là một ví dụ, anh không nhớ à?”

Nói xong tôi lấy xi lanh cầm kim tiêm dài chọc vào khoảng trống giữa xương sườn số ba và xương sườn số bốn của nạn nhân, lấy ít máu trong tim ra, đưa cho viên cảnh sát đứng cạnh, bảo cậu ta mau chóng mang đi xét nghiệm xem nạn nhân có khả năng tử vong vì trúng độc hoặc dùng thuốc dẫn đến hôn mê hay không. Toàn thân nạn nhân không có thêm vết thương nào, nếu rơi vào trạng thái hôn mê thì chỉ có thể là do trúng độc hoặc do tác dụng của thuốc.

“Hiếm gặp nghĩa là rất ít khi gặp, làm gì có chuyện vừa dính một vụ nhảy lầu hiếm gặp giờ lại dính vào một vụ chết treo cổ hiếm gặp?”

Đại Bảo nói, “Có lắm chuyện tình cờ ngẫu nhiên như vậy sao?”

“Thì nhắc Tào Tháo, Tào Tháo đến mà!” Lâm Đào quan sát xong các dấu vết, vẻ mặt suy tư, nói, “Tôi đồng ý với Tần Minh, cần khám nghiệm chuyên sâu hơn mới phán đoán được tính chất vụ án. Dư luận sôi ruột đến mức nào đi nữa thì chúng ta cũng không thể tùy tiện công bố kết luận được. Chúng ta phải chịu trách nhiệm với chân tướng sự thật, với dư luận và với chính bản thân mình.”

Rõ ràng Trình Tử Nghiên rất đồng tình với quan điểm của Lâm Đào, nên cô đứng bên ra sức gật đầu.

“Nói hay lắm!” Tôi khen một câu, “Lâm Đào, cậu tiếp tục nghiên cứu các dấu vết trong phòng. Tử Nghiên, cô đến phòng giám sát camera của khu chung cư. Thi Vũ tham gia tổ điều tra. Hàn Lượng lái xe đưa tôi và Đại Bảo đến nhà xác để khám nghiệm tử thi.”

Trình Tử Nghiên muốn nói lại thôi. Tôi biết cô muốn cùng Lâm Đào xem xét các dấu vết, vừa muốn quan tâm cậu ta để cậu ta khỏi sợ cảnh hiện trường có “ma nữ”, nhưng việc điều tra bằng hình ảnh vô cùng quan trọng, không có lý do gì khiến cô không tham gia vào tổ điều tra hình ảnh. Bởi vậy tôi giả mù, cứ thế rời khỏi hiện trường.

Trên đường đến nhà xác, trong đầu tôi vẫn thấp thoáng xuất hiện dấu vết màu hồng nhạt ở cổ tay và cổ chân của nạn nhân. Dấu vết ở cổ tay rất mờ, hơn nữa nạn nhân còn đeo vòng ở cả hai tay, rất có khả năng đó là vết hằn do vòng siết nhẹ vào tay. Còn dấu vết ở cạnh mắt cá chân lại chịu ảnh hưởng của vết hoen tử thi nên cũng khó xác định rõ ràng. Rốt cuộc đó có phải vết thương hay không? Nếu là vết thương thì đó là loại vết thương gì?

“Có phải cậu vẫn nghi ngờ đây là vụ án mạng không?” Đến phòng giải phẫu, Đại Bảo vừa giải phẫu vừa hỏi tôi. Tôi không thừa nhận cũng không phủ nhận.

“Nếu đây là án mạng thì chắc chắn hung thủ là chồng cô ta. Tên anh ta là gì ấy nhỉ? Nhiếp Nhất Phong? Chính là do anh ta làm.” Đại Bảo khẳng định.

“Anh lý giải thế nào mà lại kết luận như vậy?” Tôi hỏi.

“Cậu xem đấy, chồng cô ta trở về vào buổi chiều thì sáng hôm sau phát hiện thấy xác cô ta, hơn nữa còn ở nhà. Cửa sổ vẫn nguyên

lành, không hỏng hóc gì.” Đại Bảo nêu nhận định của mình, “Hơn nữa chồng cô ta thường có quan hệ ngoài luồng, lại còn bị vợ bắt tại trận, nhưng anh ta vẫn phải sống nhờ vào vợ. Nếu cô ta chết thì anh ta có quyền thừa kế toàn bộ tài sản của vợ và có thể tự do thỏa sức đi tầm hoa văn liễu. Bởi thế chồng cô ta hoàn toàn có động cơ và điều kiện để thực hiện hành vi giết người này.”

“Nhưng chính chồng cô ta là người báo cảnh sát mà?” Hàn Lượng thắc mắc, “Chẳng lẽ anh ta vừa ăn cắp vừa la làng?”

“Các vụ án mà hung thủ vừa ăn cắp vừa la làng cũng không ít.” Tôi nói, “Tôi có anh bạn trong ngành còn viết hẳn một bài luận văn nghiên cứu về các vụ án mà kẻ phạm tội chính là người báo án nữa đấy.”

“Cho dù anh ta vừa ăn cắp vừa la làng thì cũng không cần thiết phải phô trương chứng minh ngoại tình ra trước bàn dân thiên hạ thế chứ?” Hàn Lượng không đồng tình, “Anh ta hoàn toàn có thể bịa ra các tình tiết khác.”

“Mỗi người có cách nghĩ riêng, có thể anh ta cho rằng làm như vậy sẽ tạo thành ảnh hưởng khiến đa số mọi người không hoài nghi mình thì sao?” Tôi nói.

“Cậu xem, cậu xem, tôi đã bảo là cậu Tần Minh nghi ngờ đây là án mạng mà lại.” Đại Bảo nói, “Vậy chúng ta xem thời gian tử vong của nạn nhân nhé! Nếu cô ta chết vào buổi tối thì chắc chắn sẽ liên quan đến chồng của cô ta; còn nếu chết vào buổi chiều thì chắc chắn là cô ta tự sát.”

“Có lý đấy!” Hàn Lượng tán thành, “Có điều các anh có thể vuốt mắt cho cô ta nhắm lại không? Cứ mở trừng trừng thế kia sợ phát khiếp. Mà có phải cô ta mở mắt là do chết oan chết uổng không?”

“Làm gì có chuyện chết oan uổng ở đây.” Tôi cười, “Sau khi chết, các cơ liên rơi vào giai đoạn lỏng lẻo, lúc này mí mắt nạn nhân sẽ xảy ra thay đổi tùy vào tư thế của nạn nhân. Đại đa số nạn nhân đều ở trạng thái mí mắt khép hờ khi được phát hiện. Cũng có nghĩa là họ sẽ không khép chặt mí mắt, nhưng cũng không mở to tròn trừng.”

“Nhưng xác chết này rõ ràng đang mở to tròn trừng đấy!” Hàn Lượng nói.

“Đúng thế!” Tôi gật đầu, “ Bởi vì lúc chết, cô ta đang trợn trừng hai mắt, mà sau khi chết lại xuất hiện hiện tượng thi thể co quắp. Các cậu đều biết hiện tượng này chứ gì? Chính là sau khi chết, thi thể không rơi vào trạng thái dẫn cơ mà chuyển thẳng sang giai đoạn co quắp, sau đó luôn giữ ở trạng thái này. Thông thường hiện tượng thi thể co quắp chỉ diễn ra ở một bộ phận bó cơ, trường hợp co quắp toàn bộ cơ thể rất hiếm khi xảy ra. Một vài cổ tịch từng kể về vị anh hùng nào đó khi bị chặt đầu vẫn đứng sừng sững không ngã xuống, thì hoặc là sách đó bốc phét hoặc là thi thể vị anh hùng này xuất hiện hiện tượng co quắp thi thể toàn thân hiếm gặp.”

“Nạn nhân Kim Linh này rơi vào trường hợp co quắp mí mắt, cho nên mắt cô ta mới mở trợn trừng như thế.” Đại Bảo giải thích, “Co quắp thi thể có một điểm không hay lắm, đó chính là bởi vì nó không trải qua giai đoạn dẫn cơ nên đã thay đổi quy luật hình thành co cứng tử thi, do vậy khiến chúng ta khó phán đoán được thời gian tử vong.”

“Không chỉ vậy!” Tôi tiếp lời, “ Điểm đặc biệt của vụ án này chính là ở chỗ đó. Vị trí của nạn nhân là ở góc phòng, ngay dưới máy điều hòa. Mà máy điều hòa thì lúc chạy lúc dừng không theo quy luật nào cả, nên việc phán đoán thời gian tử vong dựa vào nhiệt độ thi thể sẽ xảy ra sai lệch rất lớn. Vì vết hoen tử thi của những đối tượng chết treo cổ đều tập trung ở cẳng chân, trong khi mắt lại mở to khiến giác mạc và kết mạc đều xuất hiện hiện tượng mất nước nghiêm trọng, khiến chúng ta hoàn toàn không có căn cứ phán đoán thời gian tử vong dựa vào vết hoen tử thi hay độ mờ đục của giác mạc. Điều đó cũng có nghĩa là chúng ta không thể phán đoán thời gian tử vong dựa vào các hiện tượng trên thi thể. Chí ít có thể nói, cho dù chúng ta đưa ra phán đoán thì sai lệch phải cách biệt mấy tiếng đồng hồ, mà như vậy thì chẳng có ý nghĩa gì nữa.”

“Đúng thế!” Đại Bảo thờ dãi, “Cho dù chúng ta còn có thể thông qua việc phân tích mức độ tiêu hóa thức ăn trong dạ dày của nạn nhân để phán đoán thời gian tử vong, nhưng cũng chỉ có thể phán đoán bữa ăn cuối của cô ta cách lúc chết bao lâu. Trong khi lần cuối cô ta dùng bữa là bữa trưa hay bữa tối thì không ai biết được.”

“Vậy camera giám sát và điều tra thì sao?” Hàn Lượng hỏi.

“Cũng không có nhiều ý nghĩa lắm.” Tôi nói, “Xe của nạn nhân vẫn đậu ở vị trí đậu xe của cô ta. Theo kế hoạch, cô ta sẽ đi Long Phiên vào chiều qua, nhưng kết quả lại không đi. Vậy thì cô ta tự sát vào buổi chiều hay là cô ta đợi dùng bữa tối cùng chồng xong mới đi, chẳng ngờ bị mưu sát sau bữa tối, điều này rất khó nói. Trong khi đó chồng cô ta lại hẹn người tình cũ đến nhà quan hệ bất chính vào sáng sớm tinh mơ, điều này vô cùng không hợp lẽ thường.”

“Vậy phải làm sao bây giờ?” Hàn Lượng hỏi.

“Cũng chẳng có cách nào khác.” Tôi trả lời, “Trong vụ án này, các kỹ thuật pháp y đơn thuần không phát huy tác dụng lắm, cần kết hợp với cả chính thể của vụ án rồi mới tiến hành phân tích. Có thể phân tích ra manh mối gì không thì phải xem tình hình công tác của các nhóm. Ngồi đây buồn nản cũng vô dụng, chúng ta vẫn phải làm tốt công tác khám nghiệm để đảm bảo không bỏ sót bất kỳ manh mối đáng ngờ nào.”

Hàn Lượng gật đầu.

“Anh Tần Minh, có kết quả xét nghiệm độc tố rồi.” Một viên cảnh sát điều tra chạy vào phòng giải phẫu đưa kết quả xét nghiệm, “Máu ở tim nạn nhân ngoại trừ Clozapine ra thì không phát hiện thấy bất kỳ độc tố hay loại thuốc nào khác.”

“Clozapine là thuốc mà Kim Linh vẫn uống thường ngày.” Tôi trầm ngâm, “Máu trong tim có chất này là điều rất bình thường.”

“Thế có quá liều không?” Đại Bảo hỏi.

“Đối với chất Clozapine, hiện giờ kỹ thuật xét nghiệm vật lý và hóa học ở thành phố chúng ta mới dừng lại ở việc xác định tính chất, chưa xác định được lượng.” Viên cảnh sát nói, “Nghĩa là hiện giờ chúng ta mới biết có chất này chứ không biết có bao nhiêu. Nếu muốn xác định chính xác về lượng thì phải gửi lên Sở Công an tỉnh.”

“Không cần gửi lên Sở Công an tỉnh đâu.” Tôi vừa nói vừa không ngừng tay làm việc, lấy cùn chà sát nhẹ nhẹ lên cổ tay và mắt cá chân của nạn nhân, “Phiên các cậu mang thức ăn trong tủ lạnh tại hiện trường, à, cả cháo trong nồi cơm điện nữa, mang tất cả đến phòng hóa nghiệm kiểm tra một lượt nhé!”

“Cậu đang hoài nghi hung thủ bỏ độc vào thức ăn à?” Đại Bảo hỏi.

“Thì cũng muốn loại trừ một chút.” Tôi cười nói.

“Anh Tần Minh nói đúng, thông thường chất Clozapine không bị hòa tan trong nước.” Hàn Lượng xưng danh là cuốn từ điển sống, cậu ta nói tiếp, “Nếu đầu độc thì nó không phải lựa chọn lý tưởng lắm.”

Đầu bay hơi thì vết hồng trên cổ tay và mắt cá chân của nạn nhân dần hiện rõ hơn. Quả nhiên đó không phải dấu vết do vòng tay siết vào.

Rõ ràng khi còn sống nạn nhân bị ai đó dùng dây trói tay chân. Chỉ có điều thời gian trói không dài, hơn nữa nạn nhân cũng không gãy giũa dữ dội nên tổn thương gây ra do vết trói không nghiêm trọng.

Sau khi dùng cồn xử lý, da ở hai cổ tay của nạn nhân bắt đầu xuất hiện những nếp gấp mảnh và nhỏ, vết hồng quanh cổ tay cũng trở nên rõ ràng hơn. Vết hồng không to bản bằng vòng tay, xung quanh tập trung nhiều nếp gấp da ngang dọc. Điều đó chứng tỏ khi lấy dây trói cổ tay đã làm da ở cổ tay đều bị nhăn lại. Các vết hằn trên phần bị ửng hồng này không có quy luật rõ rệt chứng tỏ loại dây này không cứng lắm, hơn nữa loại dây này không in hoa văn theo quy luật. Nếu là vậy thì loại dây thường nilon phát hiện tại hiện trường không phù hợp với các điều kiện này.

Kinh nghiệm làm bác sĩ pháp y lâu năm mách bảo tôi rằng, khi nạn nhân bị dây trói tay chân mà da ở cổ tay và mắt cá chân xuất hiện các nếp gấp, thì chứng tỏ loại dây dùng để trói là loại dây có tính đàn hồi. Nếp gấp trên da ở cổ tay nạn nhân tương đối nhiều, chứng tỏ tính đàn hồi của loại dây thường trói cổ tay cô ta rất mạnh. Loại dây có tính chất như vậy dễ tìm thấy nhất trong đời sống thường ngày chính là dây thun buộc tóc của nạn nhân. Có điều chúng tôi không tìm thấy loại dây thun phù hợp với điều kiện này tại hiện trường.

Nhưng bất kể thế nào, có động tác trói tay chân thì về cơ bản có thể khẳng định đây là một vụ án mạng. Tuy rằng chúng tôi từng chứng kiến trường hợp tự trói chân tay mình rồi nhảy sông tự vẫn, cũng từng gặp trường hợp tự trói tay chân mình rồi dùng băng dính

dán kín miệng và mũi khiến mình ngạt thở mà chết, nhưng quả thực chưa bao giờ tôi thấy vụ án nào mà đối tượng tự buộc tay chân mình rồi treo cổ tự vẫn. Bởi nói gì thì nói, sau khi chân tay bị trói thì đối tượng sẽ mất khả năng trèo lên cao hoặc tròng thòng lọng vào cổ, nên không thể tự hoàn thành động tác treo cổ tự vẫn. Và lại căn cứ vào lời khai của Nhiếp Nhất Phong thì anh ta hoàn toàn không chạm vào thi thể, vậy sợi dây thun trói tay chân của nạn nhân đã biến đi đâu?

Không ngờ cái miệng quạ đen của tôi và cái miệng quạ đen của Đại Bảo lại nói đâu trúng đó như thế. Chúng tôi quả thật lại gặp một vụ án hiếm gặp nữa, hung thủ sử dụng thủ đoạn treo cổ để sát hại nạn nhân.

Ngoại trừ những vết thương nhẹ ở cổ tay và mắt cá chân thì toàn thân nạn nhân không còn vết thương nào khác, bao gồm cả những vết thương hình thành do kháng cự hoặc do uy hiếp. Vậy vì sao cô ta lại ngoan ngoãn nghe lời để người khác treo cổ mình lên?

Chúng tôi tranh thủ thời gian tiến hành giải phẫu thi thể nạn nhân, phủ tạng toàn thân ngoại trừ các triệu chứng ngạt thở như bầm máu thì không có gì đặc biệt. Đầu cũng không bị chấn thương, điều đó càng khẳng định nguyên nhân tử vong là nạn nhân bị treo cổ khi còn sống.

Chúng tôi khám nghiệm dạ dày, trong dạ dày của nạn nhân chứa toàn là thức ăn. Tôi lấy thìa xúc một ít hỗn hợp đó, dùng nước xả hết dịch vị phủ phía trên, hình thái thức ăn trong dạ dày liền lộ ra rất rõ nét, có ngô đã được làm mềm, có bánh bột nếp đã được làm mềm, còn có rau cần, thịt băm, đậu phụ, cà rốt... vẫn chưa tiêu hóa hết. Rõ ràng nạn nhân mới dùng bữa chưa lâu thì chết, bởi vậy thức ăn chỉ được tiêu hóa ở mức độ thô sơ. Mà thành phần cấu thành nên hỗn hợp này đồng nhất với thức ăn mà chúng tôi nhìn thấy trong tủ lạnh tại hiện trường và trong nồi cơm điện.

Nạn nhân đã ăn hai món thức ăn mình nấu, cùng với cháo và màn thầu, sau đó không lâu thì bị hại chết. Bởi vì chưa kịp tiêu hóa nên thức ăn vẫn chưa xuống mười hai khúc ruột, điều đó chứng tỏ trong vòng một tiếng sau khi ăn, nạn nhân đã tử vong. Thật đáng tiếc

chúng tôi không thể phán đoán bữa ăn cuối cùng là bữa trưa hay bữa tối.

Dẫu sao đây là vụ án được dư luận hết sức quan tâm nên mọi người trong tổ chuyên án đều đang đợi kết quả của chúng tôi. Thậm chí còn chưa kịp khâu thi thể lại, tôi và Đại Bảo đã cởi bỏ đồng phục khám nghiệm, vội vàng đến tổ chuyên án ở Công an thành phố.

Chúng tôi và Lâm Đào gần như đến văn phòng tổ chuyên án cùng lúc, nhìn vẻ mặt đăm chiêu của Lâm Đào, tôi đoán manh mối mà cậu ta phát hiện có lẽ không khác tôi là mấy. Đây là một vụ án mạng!

Trong khi đó, báo cáo kết quả của phòng hóa nghiệm được gửi tới văn phòng tổ chuyên án còn trước cả lúc chúng tôi đến. Không ngoài dự đoán của tôi, tuy không kiểm tra ra thành phần mang độc tố trong thức ăn, nhưng trong nồi cháo thì phát hiện ra thành phần chất Clozapine.

Đã vậy thì hàm lượng chất Clozapine trong cơ thể nạn nhân không cần đo đếm nữa. Bởi vì là người phải uống thuốc Clozapine trường kỳ thì không bao giờ nghiền viên thuốc ra thành bột, trộn vào cháo để ăn. Khả năng duy nhất là có kẻ đã đầu độc cô ta.

Cùng lúc đó, mắt tôi chợt sáng lên, tôi dường như tràn đầy tin tưởng vào điểm đột phá của vụ án này.

Tôi phát biểu trước tiên, tóm tắt tình hình khám nghiệm thi thể một lượt, sau đó nói: “Hiện giờ, từ kết quả khám nghiệm pháp y và xét nghiệm vật lý, hóa học, về cơ bản đã có thể tái hiện tình hình của vụ án này. Nạn nhân và hung thủ cùng ăn cơm. Trước khi ăn, hung thủ đem thuốc Clozapine đã được nghiền thành bột từ trước bỏ vào trong nồi cơm điện. Vì chất Clozapine không tan trong nước nên bột thuốc này trộn lẫn vào cháo không ảnh hưởng đến hương vị cháo, cũng bởi vậy đó chính là thủ đoạn đầu độc tốt nhất. Hung thủ không ăn cháo, nhưng nạn nhân thì ăn. Có lẽ hung thủ biết rõ nạn nhân phải dùng thuốc Clozapine trường kỳ cho nên chọn loại thuốc mà cô ta thường dùng để khiến cô ta hôn mê, buồn ngủ. Đây chính là vụ án giết người được lên kế hoạch tỉ mỉ. Sau khi nạn nhân hôn mê, hung thủ liền vắt óc suy nghĩ, dùng dây thun buộc tóc loại to bản trói tay chân nạn nhân lại, sau đó trực tiếp dùng phương thức treo cổ khiến

nạn nhân ngạt thở và tử vong, đồng thời nguy tạo thành hiện trường vụ treo cổ tự vẫn.”

“Tôi tán thành.” Lâm Đào mở máy chiếu, cho phát một số bức ảnh đặc tả khung cửa sổ, rồi nói tiếp, “Mọi người xem, đây là khung cửa sổ phía sau nạn nhân. Nếu treo cổ ở đây thì chỉ có hai con đường, thứ nhất là nạn nhân cố định dây thừng trước, sau đó giẫm lên lá toả nhiệt đặt dưới khung cửa sổ để tròng thông lọng đã được cố định vào cổ. Cuối cùng nhảy từ lá toả nhiệt xuống, tự vẫn bằng cách treo cổ. Con đường thứ hai là nạn nhân rơi vào trạng thái không thể phản kháng, bị người khác dùng thông lọng tròng vào cổ, sau đó hung thủ kéo đầu dây thừng của nút thắt thông lọng treo nạn nhân lên, rồi cố định đầu dây thừng vào chân kệ tivi, hoàn thành quá trình giết người bằng thủ đoạn treo cổ. Hai khả năng này đại diện cho hai tính chất của vụ án. Chúng ta thấy dấu vết để lại trên khung cửa sổ là dấu vết chất đầy bụi, đó là do lưng của nạn nhân chà xát vào khung cửa sổ khiến bụi rơi xuống. Chúng ta có thể thấy, căn cứ vào vết tích của bụi và hướng dấu vết chà xát có thể phán đoán lực chà xát của lưng của nạn nhân không chỉ hướng lên trên mà còn hướng xuống dưới. Trong khi nếu nạn nhân tự nhảy xuống thì lực chỉ hướng một chiều xuống dưới mà thôi. Bởi vậy có lẽ cô ta có động tác bị kéo lên trên và có cả động tác trượt xuống. Nếu là treo cổ tự vẫn thì không thể hoàn thành động tác này.”

Tôi nheo mắt nghe Lâm Đào giảng giải, trong lòng chợt bừng sáng.

“Là người quen gây án sao?” Đội trưởng Hoàng đưa tay vân vê hàm râu mọc lởm chởm dưới cằm.

Tôi gật đầu xác nhận: “Vô cùng rõ ràng, chính là người quen gây án, hơn nữa còn quen biết không chỉ ở mức độ bình thường. Anh nghĩ mà xem, có thể bỏ độc vào trong nồi cháo, rõ ràng phải là người ăn cơm cùng nạn nhân. Hơn nữa, khách đến nhà mà chủ nhà không hề pha trà mời khách, cũng không chuẩn bị thức ăn thịnh soạn đãi khách, hoàn toàn là trong nhà có gì thì dùng nấy, ăn uống rất đơn giản, gọn nhẹ. Ngoài ra nạn nhân mặc chiếc váy dài màu trắng, sau khi điều tra thì biết đó là váy ngủ. Có thể mặc váy ngủ gặp khách trong nhà mình thì rõ ràng vị khách đó có mối quan hệ vô cùng thân

thiết với chủ nhà. Không những thế hung thủ còn biết rõ thói quen dùng thuốc Clozapine trường kỳ của nạn nhân nên mới chuẩn bị sẵn bột thuốc cùng loại để đầu độc, mục đích là để lừa nạn nhân không phân biệt được mà đầu độc trót lọt. Thông qua những điểm này, chúng tôi có thể nhận ra mức độ thân thiết giữa hai đối tượng này.”

“Tôi tán thành.” Lâm Đào giơ tay nói, “Sau khi tiến hành phán đoán và nhận diện, chúng tôi thấy trong nhà của nạn nhân xuất hiện dấu vết của ba đôi dép lê tất cả. Chỉ có điều dấu dép hơi hỗn loạn, mà sàn nhà thì tương đối sạch sẽ nên dấu dép không rõ ràng lắm, bởi thế chúng tôi không thể phán đoán được hướng di chuyển của các đôi dép. Nhưng trong ba đôi dép lê này thì có một đôi đặt ở cửa, hai đôi còn lại rơi rớt gần giường. Chân nạn nhân không đi dép lê, có điều sự tồn tại của ba đôi dép lê này chứng tỏ không có sự xâm nhập của người ngoài, chắc chắn phải là người rất quen thuộc với chủ nhà thì mới có thể đi dép lê vào trong phòng.”

“Nghe các anh nói vậy thì Nhiếp Nhất Phong chính là kẻ tình nghi lớn nhất rồi.” Đội trưởng Hoàng đập bàn, nói, “Khi nãy anh Tần Minh vừa nói nạn nhân chết trong vòng một tiếng sau khi ăn bữa cuối cùng, mà Nhiếp Nhất Phong có mặt ở nhà vào lúc 6 giờ rưỡi tối hôm đó, điều này chứng tỏ anh ta hoàn toàn có đủ thời gian để gây án. May mà chúng ta cử người theo dõi nhất cử nhất động của Nhiếp Nhất Phong, giờ có thể phát lệnh bắt giữ đối với anh ta chưa?”

Tôi mỉm cười, xoa tay ngăn đồng chí cảnh sát điều tra đang nhấp nhúm muốn đứng dậy thi hành nhiệm vụ ngay tức thì: “Chính vì hung thủ không phải Nhiếp Nhất Phong nên tôi cho rằng bữa ăn cuối cùng của nạn nhân là bữa trưa ngày hôm qua.”

“Không phải Nhiếp Nhất Phong ư?” Đội trưởng Hoàng ngạc nhiên, “Vậy còn người nào vô cùng thân thuộc có thể đến nhà nạn nhân Kim Linh nữa?”

“Người vô cùng thân thuộc đó là ai thì tôi không biết, nhưng tôi biết có lẽ hung thủ là phụ nữ.” Tôi nói.

“Phụ nữ sao?” Đội trưởng Hoàng quay đầu lại nhìn viên cảnh sát đang điều tra các mối quan hệ xã hội của nạn nhân, hỏi, “Cô ta có xảy ra mâu thuẫn với phụ nữ nào đặc biệt thân thuộc với mình không?”

Các cảnh sát đều lắc đầu.

Tôi nói tiếp: “Trước hết các đồng chí nghe quan điểm của tôi đã! Đầu tiên hung thủ bỏ thuốc độc, rồi trói nạn nhân lại, sau đó mới tiến hành treo cổ. Từ cả quá trình này, có thể thấy tâm lý của hung thủ ở trong trạng thái vô cùng không tự tin. Sở dĩ tôi nói hung thủ không tự tin là bởi vì hung thủ không đánh giá cao thể lực của bản thân. Thử nghĩ mà xem, nếu hung thủ là Nhiếp Nhất Phong, anh ta cao to, lực lưỡng như thế có thể thiếu tự tin về thể lực của mình không? Đối thủ của anh ta là phụ nữ thấp hơn anh ta một cái đầu, trọng lượng chỉ bằng nửa anh ta. Nếu anh ta hạ độc trước rồi mới giết người thì động tác trói nạn nhân lại là hoàn toàn thừa thãi. Từ động tác vẽ thêm chân cho rắn này, tôi phán đoán rất có khả năng hung thủ là một phụ nữ có thể lực còn yếu hơn cả nạn nhân. Ngoài ra, như tôi vừa nói, vật dùng để trói tay chân nạn nhân là dây buộc tóc mà các cô gái thường dùng. Lúc này tôi đã hỏi riêng một cảnh sát điều tra, được biết lúc còn sống nạn nhân không có thói quen buộc tóc, ngay cả khi rửa mặt, nạn nhân cũng chỉ dùng kẹp tóc mà thôi. Khi khám nghiệm hiện trường, chúng tôi không phát hiện thấy những vật dụng giống như dây thun buộc tóc. Điều đó chứng tỏ sợi dây thun dùng để trói tay chân nạn nhân có thể là do hung thủ tự mang đến, dùng xong lại mang đi. Mà đối tượng thường mang dây thun buộc tóc bên mình chắc chắn chỉ có thể là nữ giới.”

“Tôi cũng tán thành quan điểm này của Tần Minh.” Lâm Đào gật đầu đồng ý, “Khi này tôi vừa nói, trên khung cửa sổ phía sau thi thể chất đầy bụi do lực tác dụng chà xát lên và chà xát xuống. Thử đặt mình vào hoàn cảnh đó nghĩ xem, một người kéo đầu sợi dây thừng làm cách nào mới có thể khiến thi thể tạo ra vết tích lên lên xuống xuống như vậy trên khung cửa sổ? Rất đơn giản, bởi vì lực kéo của hung thủ không đủ mạnh, dù muốn dùng phương thức này để treo cổ nạn nhân thì cũng phải tốn không ít sức lực. Trong quá trình kéo nạn nhân lên cao, mới nhích cao lên được một chút thì thi thể lại tụt xuống một chút, cứ như lặp đi lặp lại như thế nhiều lần, hung thủ mới có thể kéo được nạn nhân nặng gần 50 ki-lô-gam lên cao. Nếu là Nhiếp Nhất Phong gây án thì anh ta hoàn toàn không cần phải lặp đi lặp lại nhiều lần mới kéo được nạn nhân lên, thậm chí nếu anh ta

muốn trực tiếp ôm thi thể mắc vào thòng lọng cũng chẳng phải chuyện khó khăn gì.”

“Đúng thế!” Tôi tiếp lời luôn, “Nạn nhân dùng thuốc Clozapine quá liều, lẽ ra đã rơi vào trạng thái ngủ mê mệt, nhưng chính vì động tác vô cùng không dứt khoát của hung thủ mới khiến nạn nhân giật mình choàng tỉnh khỏi trạng thái ngủ say. Cũng chính vì vậy mới khiến mắt nạn nhân mở trừng trừng trước khi chết. Sau khi chết rồi, thi thể rơi vào trạng thái co quắp nên hình thái của mí mắt vẫn giữ nguyên như lúc trước khi chết. Nếu hung thủ hành động mau lẹ thì căn bản không để nạn nhân có cơ hội giật mình choàng tỉnh. Chỉ có điều vì tay chân đã bị hung thủ trói lại nên nạn nhân không thể phản kháng kịch liệt, cũng không hình thành vết cào cấu trên cổ nạn nhân.”

“Vậy... ba đôi dép lê mà Lâm Đào vừa nói rốt cuộc là thế nào?”
Đội trưởng Hoàng hỏi.

“Rất đơn giản.” Lâm Đào nói, “Nạn nhân đi đôi dép lê A, hung thủ đi đôi dép lê B. Sau khi giết người xong, hung thủ mang đôi dép lê A và B đặt lại chỗ cửa ra vào. Nhiếp Nhất Phong trở về đi đôi dép lê C dành cho nam giới. Sau khi ở nhà một mình một tối, Nhiếp Nhất Phong gọi người tình cũ đến, người tình cũ lại đi đôi dép lê B vào phòng. Bởi vậy trên hiện trường có dấu vết của ba đôi dép lê, nhưng chỉ có đôi dép lê B và C là vương vãi gần giường.”

“Hung thủ bỏ thuốc khiến nạn nhân ngủ mê mệt rồi trói nạn nhân lại, sau đó dùng phương thức treo cổ sát hại nạn nhân. Để không lưu lại chứng cứ, sau khi nạn nhân chết, hung thủ lấy lại vật dụng trói tay chân nạn nhân, sau đó cất dép về chỗ cũ. Vì sau khi ăn cơm xong, nạn nhân đã rửa bát đĩa và cất đồ ăn thừa vào tủ lạnh nên khi Nhiếp Nhất Phong về mới không phát hiện ra điều gì bất thường. Anh ta cứ thế lăn lộn suốt một đêm dưới ‘con mắt nhìn chăm chăm’ của thi thể Kim Linh, sau đó lại thực hiện hành vi bất chính dưới ‘con mắt nhìn chăm chăm đó’. Tôi nói.

“Nghĩ mà thấy kinh dị thật!” Lâm Đào khẽ rung mình, “Có điều quả thật hung thủ đã tính toán rất kỹ càng, đây chính xác là một vụ án cố ý giết người có âm mưu từ trước.”

Đội trưởng Hoàng nhìn tôi một lát, rồi lại quay sang nhìn Lâm Đào, nghe chúng tôi người xướng kẻ họa mà ngẩn người chưa biết

nên phản ứng thế nào. Trong khi đó Trình Tử Nghiên đứng cạnh nhìn chăm chú Lâm Đào với ánh mắt ngưỡng mộ, lòng tôi thoáng thấy hơi mất mát. Rõ ràng chuyên ngành pháp y của chúng tôi mới có vai trò chủ đạo trong việc xác định phạm vi điều tra của vụ án, vì sao Tử Nghiên lại chỉ sùng bái Lâm Đào? Bất công quá!

“Tử Nghiên, camera giám sát bên đó thế nào?” Tôi hỏi.

Không ngờ Trình Tử Nghiên mãi nghe Lâm Đào nói quá nên nhất thời chưa nghe thấy tôi hỏi.

Tôi hơi ngượng, khẽ ho một tiếng, nhắc lại câu hỏi lần nữa.

Trình Tử Nghiên choàng tỉnh, mặt đỏ bừng đáp: “Việc lắp đặt camera ở khu chung cư này có vấn đề, góc độ và độ cao đều không đúng. Tuy có camera quan sát trực tiếp cổng vào chung cư, nhưng hình ảnh chụp được không lý tưởng lắm. Ngay cả việc quan sát biển số xe vào khu chung cư cũng rất khó khăn, chứ chưa nói đến việc nhận diện từng người đi bộ. Ngoài ra công tác quản lý của khu chung cư này cũng rất lỏng lẻo, số người ra vào nhiều hơn chúng ta nghĩ rất nhiều, bởi vậy tôi quan sát suốt buổi trưa mà không phát hiện thấy gì đặc biệt.”

“Xe của nạn nhân vào khu chung cư lúc nào?” Tôi hỏi.

“Xe của nạn nhân vào khu chung cư lúc 11 giờ trưa, sau đó luôn ở yên trong bãi.” Trình Tử Nghiên nói.

“Cô có thấy người đi bộ nào là phụ nữ, tóc dài, dáng người tầm thước không?” Tôi hỏi xong, nghĩ một lát, bổ sung thêm, “Đặc biệt là những đối tượng không thấy xuất hiện lúc vào khu chung cư mà chỉ xuất hiện lúc ra khu chung cư. Thời điểm ra khỏi khu chung cư tầm lúc 12 giờ trưa đến 2 giờ chiều.”

“Điều này...” Trình Tử Nghiên cố gắng nhớ lại, rồi trả lời. “Anh đang nghi ngờ hung thủ ngồi xe của nạn nhân vào khu chung cư, sau đó đi bộ ra khỏi khu chung cư đúng không?”

Tôi gật đầu.

Trình Tử Nghiên nói: “Có thì chắc chắn là có, nhưng có đến mấy người, tôi cần kiểm tra lại chút đã.”

Tôi quay lại hỏi Trần Thi Vũ: “Lông Vũ, còn chỗ cô thì sao?”

Khi tôi và Lâm Đào nhắc đến việc hung thủ là phụ nữ, hơn nữa còn là người quen của nạn nhân thì Trần Thị Vũ liên tục giở sổ ghi chép của cô ra xem, tôi biết cô đang dùng cách của mình để điều tra loại trừ những người có liên quan.

Trần Thị Vũ trầm ngâm một lát, rồi giở sổ ghi chép ra nói: “Về cơ bản tôi có thể xác định, nếu hung thủ là người rất quen thuộc với nạn nhân, lại là nữ giới thì chỉ có khả năng đối tượng là em gái ruột của nạn nhân.”

“Em gái ruột?” Tôi hơi ngạc nhiên.

Trần Thị Vũ nói: “Nạn nhân Kim Linh có ba chị em gái. Kim Linh là chị thứ hai, chị cả tên là Kim Phương, ba năm trước mắc bệnh ung thư đã qua đời. Kim Linh còn có người em gái tên là Kim Tinh, kém cô ta ba tuổi, là giáo viên. Nhưng quan hệ giữa hai người luôn rất hòa thuận, trước lúc xảy ra vụ án cũng không hề xảy ra mâu thuẫn gì đến mức phải giết người.”

“Chúng ta không nên dùng phương thức tư duy vấn đề của bản thân để phán đoán phương thức tư duy của người khác.” Tôi nói, “Nhu vụ án lần trước, chỉ vì một bãi nước bọt mà hai bố con họ bám theo nạn nhân suốt một năm rồi mới ra tay giết người. Vậy thì còn động cơ giết người nào không thể lý giải được nữa? Sự khác biệt giữa người với người thực sự quá lớn.”

“Nếu bên điều tra có thể quay trộm dáng người và dáng đi của Kim Tinh thì tôi nghĩ tôi có thể lọc ra được hình ảnh người có dáng dấp hao hao, thậm chí hoàn toàn đồng nhất với nghi phạm xuất hiện vào thời điểm đặc biệt hôm xảy ra án mạng.” Trình Tử Nghiên đột nhiên nói.

Trình Tử Nghiên lấy sổ ghi chép phía sau lưng, bắt đầu làm việc tại văn phòng. Trong mấy vụ án trước đó, chúng tôi đã có dịp mở mang tầm mắt về sự lợi hại của kỹ thuật điều tra bằng hình ảnh nên khá tò mò với phương pháp sử dụng kỹ thuật công nghệ này. Đáp ứng yêu cầu của chúng tôi, Trình Tử Nghiên kết nối máy tính xách tay của mình với màn hình máy chiếu.

Máy tính xách tay của Trình Tử Nghiên to hơn hẳn máy tính xách tay bình thường, không những vậy còn dày và nặng hơn. Đây là chiếc máy tính chuyên dụng cho công tác điều tra hình ảnh mà thầy đã đặc biệt xin với bên cảnh vụ phát cho chuyên gia điều tra hình ảnh mới được bổ sung vào tổ khám nghiệm chúng tôi. Máy tính to cũng có lợi ích riêng của nó, tốc độ vận hành rất nhanh, tốc độ lưu trữ dữ liệu cũng rất thần tốc, không những vậy dung lượng còn rất lớn. Đương nhiên chỉ có những người quen thao tác trên loại máy tính này mới có thể phát huy được ưu thế của nó một cách triệt để.

Cùng với tốc độ di chuyển của các đầu ngón tay Trình Tử Nghiên và tốc độ di chuyển của con chuột máy tính thì trên màn hình máy chiếu loang loáng hiện lên vô số hình ảnh. Với khả năng phản ứng với hình ảnh của tôi thì căn bản không thể nhìn rõ những hình ảnh đó giống nhau ở điểm nào hay khác nhau ở điểm nào. Nhưng có lẽ tốc độ phản ứng của Trình Tử Nghiên rất nhanh hoặc cô đã quá quen với những hình ảnh xảy ra trong thời điểm đặc biệt của ngày hôm đó, nên cô thao tác nhanh thoăn thoắt.

Tôi có thể nhận ra rất rõ cổng khu chung cư chỉ có một máy camera giám sát. Mà camera này lại được lắp đặt ở vị trí khá cao, góc độ hơi dốc, vì thế tất cả các hình ảnh chụp người và xe đều từ trên cao hất xuống. Trình Tử Nghiên nhìn đồng hồ, đối chiếu với thời

gian trên camera, sau đó ngẩng đầu hỏi tôi: “Các anh có thể cố định điểm thời gian không?”

Tôi cau mày, nghĩ một lát rồi nói: “Nạn nhân vào khu chung cư lúc 11 giờ trưa, thường thì sẽ ăn trưa vào lúc 12 giờ. Vậy thì cô ta chết trước 1 giờ chiều. Hung thủ không cần dọn dẹp hiện trường gì nhiều, cho nên không làm mất thì giờ để rời khỏi hiện trường. Như thế, tôi cảm thấy chúng ta chỉ cần quan sát những clip trong khoảng thời gian từ 12 giờ rưỡi đến 1 giờ rưỡi chiều là đủ rồi.”

“Trong vòng một tiếng thôi à?” Trình Tử Nghiên chìm đắm vào trạng thái làm việc, lập tức hoàn toàn khác với trạng thái lúc bình thường, cô nói, “Khoảng thời gian đã thu hẹp rất nhiều, khoanh vùng hình ảnh nghi phạm chắc không thành vấn đề.”

Tiếp sau đó, trên màn hình lại lóe lên loang loáng. Tôi cố mở căng mắt mới nhìn rõ Trình Tử Nghiên đang cắt ảnh từ clip, cô thu thập hình ảnh của tất cả những đối tượng là nữ rời khỏi khu chung cư vào khoảng thời gian mà tôi khoanh vùng, đồng thời ghi lại dáng đi của những đối tượng đó bằng cách chuyển thành ảnh động dạng đuôi GIF.

Khi cảnh sát điều tra mang ổ cứng di động về văn phòng tổ chuyên án thì Trình Tử Nghiên đã cắt được hơn hai mươi clip, về cơ bản đã gần hoàn tất công tác thu thập hình ảnh. Trình Tử Nghiên đang dần hơn hai mươi đoạn ảnh động lên màn hình máy tính.

“Gượng đã! Gượng đã!” Tôi chỉ vào một ảnh động ở chính giữa, nói, “Cô gái này có phải buộc hai bím tóc không?”

Trình Tử Nghiên nhìn theo ngón tay tôi chỉ, tìm thấy bức ảnh động đó, rồi lập tức dùng phần mềm phóng to. Cô nhanh chóng nhấp chuột mấy cái, màn hình trở nên rõ nét hơn một chút. Quả nhiên đó là một cô gái thắt bím hai bên.

“Hầy, thời nay con gái để tóc dài không còn mấy người nữa.” Đại Bảo nói.

“Có hai bím tóc chứng tỏ có hai sợi dây thun.” Tôi trầm ngâm, “Bên tổ điều tra đã lấy được hình ảnh của Kim Tinh rồi à?”

“Đúng!” Viên cảnh sát cắm ổ cứng di động vào máy tính xách tay của Trình Tử Nghiên, mở một đoạn clip. Rõ ràng đây là hình ảnh mà

cảnh sát lấy được khi Kim Tinh ở cổng khu chung cư. Căn cứ vào thời gian hiển thị trên màn hình thì có lẽ là hình ảnh quay được từ mấy hôm trước. Trang phục và kiểu tóc của cô gái trong hình hoàn toàn không giống với bức ảnh động mà tôi chọn ra nhưng dáng đi thì hoàn toàn là của một người.

“Có thể xác định lại dáng đi không?” Tôi hỏi.

“Hiện giờ chúng ta vẫn chưa kiểm định được điều này.” Trình Tử Nghiên nói, “Nhưng tôi thấy cũng giống.”

“Liệu đã bắt người được chưa?” Tôi cười hỏi Đội trưởng Hoàng đứng bên cạnh.

Đội trưởng Hoàng nhìn chăm chú màn hình hồi lâu rồi nói: “Nhưng vẫn thiếu chứng cứ.”

“Không thiếu đâu.” Tôi nói, “Có điều vẫn còn rất nhiều việc phải làm.”

“Cho tôi xem chuỗi chứng cứ của cậu.” Đội trưởng Hoàng nói.

Tôi bắt đầu diễn giải: “Thứ nhất là vấn đề thuốc, đây cũng chính là chứng cứ then chốt nhất của vụ án này. Lúc khám nghiệm hiện trường, tôi phát hiện thấy lọ thuốc Clozapine mà nạn nhân phải uống hằng ngày để ở phòng khách. Lọ thuốc này mới được mở chưa lâu, thuốc trong đó gần như còn nguyên. Tôi cảm thấy nếu bỏ số thuốc đó vào trong nồi cháo thì không đến nỗi khiến nạn nhân hoàn toàn mất hết ý thức. Và lại hung thủ không thể bỏ cả viên thuốc vào trong nồi cháo được, bởi vì chất Clozapine không hòa tan trong nước. Bởi thế cô ta buộc phải nghiền nó thành bột mới có thể khiến nạn nhân không đề phòng cảnh giác. Nhưng ở hiện trường không có điều kiện để hung thủ nghiền thuốc thành bột, cho nên số thuốc khiến nạn nhân rơi vào trạng thái hôn mê là thuốc mua ở ngoài. Thuốc Clozapine là thuốc kê theo đơn chứ không phải muốn mua là có thể mua được. Hung thủ buộc phải thông qua mối quan hệ quen biết mới mua được số thuốc này. Hơn nữa cô ta cũng không thể nói thật với dược sĩ đã bán thuốc cho cô ta là mình mua thuốc để làm gì, bởi thế về điểm này chúng ta có thể dễ dàng điều tra ra.”

Đội trưởng Hoàng gật đầu nói: “Tôi cũng nghĩ đến việc này, nhưng đây chỉ là chứng cứ đơn lẻ, cô ta hoàn toàn có thể biện giải

rằng nạn nhân nhờ cô ta đi mua thuốc hộ.”

Tôi tiếp tục: “Đúng thế! Cho nên điều thứ hai tôi muốn nói chính là sau khi bắt nghi phạm về quy án thì lập tức tiến hành lục soát nhà cô ta một cách toàn diện. Không cần tìm kiếm gì khác, chỉ cần tìm kiếm loại bột màu vàng là được. Hễ phát hiện ra lập tức mang toàn bộ đi làm hóa nghiệm. Như trước đó đã nói, chất Clozapine không hòa tan trong nước, cũng không dễ tan biến. Và lại bây giờ cách thời gian gây án chưa lâu nên hoàn toàn có đủ điều kiện phát hiện bột thuốc tàn dư còn vương vãi trong nhà Kim Tinh. Thứ ba, kết hợp với clip mà Trình Tử Nghiên mới phát hiện có thể tìm thấy quần áo tương tự trong nhà cô ta. Đồng thời căn cứ vào camera giám sát suốt dọc đường đã xác định cô ta đi cùng xe với Kim Linh vào khu chung cư, điều đó chứng minh cô ta đã ra vào hiện trường đúng thời gian gây án. Thứ tư, trong camera giám sát dọc đường, hễ phát hiện thấy hình ảnh của Kim Tinh thì lập tức tiến hành xử lý tăng độ nét cho ảnh, nếu có điều kiện thì các anh mang đi kiểm định xem sao. Hơn nữa, tất cả những phân tích hiện trường của chúng tôi, cùng tình tiết trên dây buộc tóc của cô ta có ADN của nạn nhân còn sót lại không, tất cả đều phải điều tra toàn diện.”

“Còn động cơ thì sao?” Đội trưởng Hoàng hỏi, “Đến giờ chúng tôi vẫn chưa điều tra được động cơ của hung thủ.”

“Động cơ ấy hả? Cái này đành đợi chính cô ta khai ra vậy.” Tôi thờ dãi, “Riêng điều này, chúng tôi đã được lĩnh hội sâu sắc.”

Vừa nói dứt lời thì chuông điện thoại di động của tôi reo vang. May mà không phải thầy gọi đến. Người vừa gọi đến là anh Hồ, Trưởng khoa pháp y thuộc Công an thành phố Long Phiên.

“Nghe nói các cậu đang đi công tác, bao giờ về thế?” Giọng anh Hồ có vẻ hơi gấp gáp.

Tôi giật thột, thầm nghĩ hay là lại xảy ra vụ án gì rồi? Tôi nhìn Đội trưởng Hoàng ngằm hỏi bằng ánh mắt, về mặt Đội trưởng Hoàng đầy tự tin, ra hiệu chúng tôi có thể rời khỏi tổ chuyên án, các anh ấy hoàn toàn có thể hoàn thành nốt những giai đoạn phá án còn lại.

Thế là tôi trả lời điện thoại: “Chúng tôi có thể trở về trong đêm, có chuyện gì sao?”

“Vừa xảy ra một vụ án mạng, tôi cảm thấy không thể có chuyện tình cờ như thế.” Trưởng khoa Hồ thông báo.

“Lại bị hồ vồ à?” Tôi hỏi gấp, “Hay bị chó mèo cắn?”

“Lần này là chuột.” Trưởng khoa Hồ nói, “Nếu thuận tiện thì các cậu về ngay là tốt nhất.”

May mà Hàn Lượng đã được nghỉ ngơi hai hôm, tuy giờ sức khỏe cậu ta vẫn đang ở tình trạng mới hồi phục nhưng không ảnh hưởng đến việc lái xe suốt đêm đưa chúng tôi về thành phố. Máy người chúng tôi ngủ mê mệt trên xe. Mãi đến khi Hàn Lượng gọi dậy, chúng tôi vẫn ngả nghiêng, mơ màng. Lúc tỉnh rồi, tôi mất năm phút mới phân biệt được phương hướng. Luôn tự nhận mình thông thuộc thành phố Long Phiên như lòng bàn tay mà lúc này tôi thực sự không biết mình đang ở đâu. Hàn Lượng lái xe đến, chỉ đường một hồi, tôi mới định vị lại được phương hướng.

Lúc này, thi thể đã được mang đi, công tác khám nghiệm hiện trường tiến hành gần đến giai đoạn cuối cùng.

Theo lời kể của Trưởng khoa Hồ về tình hình vụ án, chúng tôi biết nạn nhân tên là Lưu Tam Hào, nam, hai mươi tám tuổi, không có công ăn việc làm đảng hoàng. Thường ngày anh ta kiếm được ít tiền nhờ vào mấy mối làm ăn được giới thiệu, cũng miễn cưỡng duy trì được cuộc sống. Lúc nào nhiều tiền thì lại về nhà ngựa tay xin mẹ.

Lưu Tam Hào nên đổi tên thành Lưu Bất Hào mới đúng. Thường ngày anh ta không về nhà, lúc nào về chỉ để đòi mẹ đưa tiền. Hàng xóm xung quanh đều coi anh ta là kẻ xấu xa, lêu lổng, không ai thèm đếm xỉa đến anh ta. Có điều anh ta cũng chẳng hề gì, từ trước đến giờ anh ta chưa bao giờ quan tâm đến cảm nhận của người khác. Mấy tháng trước, mẹ của Lưu Tam Hào bị cảm nặng, nằm liệt giường, nhưng vì Lưu Tam Hào không về nhà suốt hai tháng ròng nên không ai phát hiện, mãi khi hàng xóm ngửi thấy mùi thối, đập cửa vào nhà mới biết mẹ của Lưu Tam Hào đã chết từ nhiều ngày trước. Dù vậy, Lưu Tam Hào cũng không ngó ngàng gì đến, không hề hỏi han chuyện hậu sự của mẹ anh ta, mọi chuyện đều do tổ dân phố đứng ra lo liệu hỏa táng thi thể, cất giữ tro cốt. Chính vì vậy Lưu Tam Hào bị bêu danh khắp phố là đứa con bất hiếu, hàng xóm xung quanh đều hỉ mũi coi thường anh ta. Họ cho rằng chính sự bất hiếu

của Lưu Tam Hào đã khiến người mẹ còn chưa tới sáu mươi của anh ta qua đời chỉ vì một trận cảm mạo. Mọi người còn cho rằng anh ta chắc chắn sẽ gặp báo ứng. Chuyện này đã thu hút không ít phóng viên đến phỏng vấn, nhưng rốt cuộc họ có đưa tin hay không thì chẳng rõ.

Sau khi mẹ chết, Lưu Tam Hào không còn mối ràng buộc nào nữa, nên chẳng chuyện thiếu đạo đức, thương thiên hại lý nào anh ta không dám làm, tất cả chỉ vì kiếm miếng ăn qua ngày. Thỉnh thoảng anh ta lôi kéo khách cho gái bán hoa, thỉnh thoảng anh ta lại tham gia và đường dây lừa đảo qua điện thoại, thậm chí còn vận chuyển ma túy cho bọn buôn bán ma túy. Vì quá nhiều người bị anh ta hại, bị anh ta lừa nên gần đây rất nhiều người đổ xô đến tìm anh ta. Anh ta phải lẩn trốn khắp nơi chẳng khác nào chuột cống, nhưng không ai biết vì sao anh ta lại xuất hiện trong một gian ở khu ký túc xá container bỏ hoang gần đây.

Lưu Tam Hào được phát hiện là nhờ vụ việc chuột xuất hiện quá nhiều trong cống nước ngầm, chính quyền thành phố liền cho người xuống xử lý. Sau khi sử dụng các phương pháp diệt chuột, nhân viên môi trường xuống cống tiến hành công tác dọn dẹp lần cuối, không ngờ lại phát hiện thi thể của Lưu Tam Hào trong cống ngầm.

Đúng như hàng xóm nói, Lưu Tam Hào bị báo ứng thật, không những vậy còn bị báo ứng rất nặng, bởi vì thi thể anh ta chẳng còn mảng da nào nguyên vẹn.

Hiện trường đã được dọn dẹp cơ bản, các dấu hiệu trên thi thể cũng bị phá hỏng nghiêm trọng nên việc khám nghiệm hiện trường không có nhiều ý nghĩa lắm, chính vì vậy Trường khoa Hồ yêu cầu các đồng chí làm việc ở nhà xác giúp đưa thi thể đi luôn, đồng thời tiến hành lục soát ngoại vi hiện trường.

Thi thể để trần, chỉ mặc một chiếc quần lót. Vào mùa này, không ai có thể để mình trần chạy đến nơi vắng vẻ ở ven thành phố như thế. Quanh đây đều không có camera giám sát cho nên việc lục soát hiện trường và khu vực lân cận có ý nghĩa rất quan trọng.

Quả nhiên, cách hiện trường hai trăm mét có một tòa nhà đang xây dựng dở bỏ hoang. Phía dưới tòa nhà là mấy gian ký túc xá container, ở Long Phiên có thể thấy rất nhiều nhà container kiểu này

trên các công trường, chỉ cần sửa sang một chút liền trở thành phòng ở đơn giản, mà dãy nhà container hoang phế này chính là như vậy.

Bên trong container gần như không có bụi bặm gì, trên sàn trải một chiếc thảm còn khá mới, trên mặt thảm bày một ít rượu thịt, xem ra cũng chưa lâu. Một góc thảm đặt quần áo của Lưu Tam Hảo, trong túi áo khoác ngoài còn có chiếc điện thoại di động iPhone và hơn hai ngàn tệ.

Rõ ràng trước khi chết, nạn nhân từng ở trong gian container này, thậm chí còn mua rượu thịt đến đây ăn uống giết thời gian, nhưng không biết vì nguyên nhân gì mà anh ta lại cởi hết quần áo ngoài, sau đó rơi xuống cống toàn chuột là chuột.

Tôi đứng ở ngoài container, thấy nhân viên kỹ thuật đang chụp ảnh từng góc phía trong container, tưởng tượng ra cảnh nạn nhân bị lũ chuột cắn gặm mà rùng mình ớn lạnh.

“Chúng tôi phát hiện mấy dấu vết dạng giọt khả nghi trên thảm, sau khi kiểm tra thì thấy đó là vết máu.” Trưởng khoa Hồ nói, “Bởi vậy chúng tôi liền trải rộng áo của nạn nhân ra xem, quả nhiên thấy có vết rách ở ngực trái. Điều đó có nghĩa là rất có khả năng nạn nhân tử vong do bị dao đâm. Chắc đây là một vụ án mạng.”

“Giết người trong nhà container, sau đó lột trần quần áo của nạn nhân rồi vứt xuống cống cho chuột gặm?” Tôi hỏi.

Trưởng khoa Hồ gật đầu, vẻ mặt nghiêm nghị: “Chẳng lẽ hai vụ án mạng chưa phá được trước đó cũng thế này sao?”

Thực ra ngay khi vụ án thứ hai xảy ra, tôi đã thầm nghi ngờ như vậy, nhưng không ai đồng tình với nhận định của tôi. Giờ vụ án thứ ba đã xảy ra, mà các tình tiết giống y chang hai vụ án đầu, không biết đã đủ điều kiện để ghép ba vụ án riêng lẻ thành một vụ chuỗi án liên hoàn chưa.

“Đê tôi đi xem thi thể trước đã!” Tôi dụi đôi mắt còn đang ngái ngủ.

Chỉ liếc mắt nhìn thi thể của nạn nhân một cái, tôi liền rùng mình gai lạnh.

Thi thể nằm trên bàn giải phẫu quá thê thảm.

Đứng từ xa nhìn vào chỉ thấy người đàn ông mặc độc chiếc quần lót này quả thực không giống hình người. Thi thể anh ta chỉ chít những lỗ thủng màu vàng sáp. Tôi biết những lỗ thủng màu vàng này là do bị chuột cắn sau khi anh ta đã chết nên những vết thương này không có phản ứng sống, nhưng dầu biết rõ sự thật, tôi vẫn thấy bủn rủn cả người khi nhìn cảnh tượng này. Những lỗ thủng dày đặc này phân bố khắp người nạn nhân, thoạt nhìn còn thấy khá đồng đều, những người mắc hội chứng sợ lỗ mà nhìn thấy thi thể này thì chắc chắn sẽ ngất xỉu tại chỗ, ví như Lâm Đào chẳng hạn, cậu ta đứng thật xa, không dám bén mảng đến gần.

Có thể vì các mô ở phần mặt vừa mềm vừa mỏng nên khuôn mặt nạn nhân bị gặm cắn nghiêm trọng nhất. Mũi và môi không còn tồn tại, mắt biến thành hai hố đen ngòm. May mà da đầu ngoài việc mất mấy chòm tóc thì vẫn còn khá nguyên vẹn. Khác với vụ án thứ nhất, nạn nhân ở vụ án này không bị tấn công vào đầu.

Tôi cẩn rằng hạ dao xuống thi thể, chẳng mấy chốc đã tìm ra nguyên nhân cái chết.

Ngực trái của nạn nhân có một vết thương do hung khí nhọn loại một lưỡi đâm vào, vết thương sâu đến tận tim. Đương nhiên vì có mùi máu tanh nên toàn bộ mô mềm xung quanh vết thương đều bị chuột gặm. Chúng tôi phán đoán hình thái của vết thương dựa vào lỗ thủng ở phần cơ giữa các xương sườn và lỗ thủng ở phổi.

Nhát dao này xuyên qua màng tim, cắm vào tim gây chèn ép tim dẫn đến tử vong. Vì lỗ thủng ở màng tim và tim rất nhỏ nên máu không chảy ra nhiều lắm.

Căn cứ vào kết quả phân tích thức ăn trong dạ dày của nạn nhân có thể phỏng đoán bữa ăn cuối cùng của anh ta cách lúc chết chưa đầy một tiếng.

“Tài sản ở hiện trường không bị mất mát, nên có lẽ đây là một vụ giết người thuần túy.” Tôi nói, “Một nhát dao chí mạng, nên cũng không thể đoán được hung thủ ra tay nhân lúc nạn nhân không đề phòng hay là trước khi nạn nhân bị đâm thì anh ta đã mất khả năng phản kháng. Tóm lại phải bắt đầu điều tra từ những người có quan hệ mâu thuẫn với nạn nhân.”

Tôi nghĩ một lát rồi nói tiếp: “Mà kết hợp với vụ án của Tô Thi và Lạc Thiên Nhất thì rất có khả năng giữa ba người này có mối quan hệ nào đó. Nếu nói mối quan hệ tiềm ẩn giữa hai người không dễ điều tra ra thì mối quan hệ giữa ba người sẽ dễ điều tra hơn nhiều.”

“Tính chất vụ án đã xác định rất rõ ràng nhưng vẫn không phát hiện thấy vật chứng dấu vết tại hiện trường.” Trưởng khoa Hồ nói, “Nên rất khó khu biệt nghi phạm.”

“Đúng thế, tôi đã thấy rồi. Gã Lưu Tam Hảo là dân lưu manh nên mối quan hệ vô cùng phức tạp.” Trần Thi Vũ giở sổ ghi chép và nói, “Chỉ e là muốn điều tra rõ các mối quan hệ mâu thuẫn xã hội của anh ta thì mất rất nhiều sức người và thời gian.”

“Lại là một vụ án mà các bác sĩ pháp y không phát huy được tác dụng.” Trưởng khoa Hồ thở dài, cầm kim chỉ khâu lại các vết rạch vừa giải phẫu.

Nhưng thi thể nạn nhân có bao nhiêu lỗ thủng như vậy, chẳng biết đặt kim vào chỗ nào, làn da không còn độ đàn hồi nên kim chỉ khó lòng khiến các vết rạch khép miệng như cũ. Mỗi mũi khâu, Trưởng khoa Hồ đều phải nhẫn nại lần tìm những mảnh da còn nguyên vẹn sót lại, nhọc nhằn đến nỗi anh cứ lắc đầu liên hồi.

Bất kể hiện trường hay thi thể đều khiến người ta buồn nôn. Cho dù người rất quen mắt với các thi thể như tôi thì nhất thời vẫn thấy dạ dày nhộn nhạo, thêm vào đó phải liên tục làm việc suốt mấy ngày nay và mệt mỏi do di chuyển chặng đường xa, tôi bỗng dưng thấy chóng mặt. Dù chuyên môn của chúng tôi không phát huy được tác dụng trong vụ án này nhưng chúng tôi vẫn chưa thể rút lui, phải đợi bên tổ điều tra tìm ra các mối quan hệ mâu thuẫn của nạn nhân trước đã.

May mà đến lúc chập choạng tối thì chúng tôi nhận được tin tốt. Trên chặng đường trở về Sở Công an tỉnh, Đội trưởng Hoàng gọi điện thoại cho tôi, anh thông báo vụ án Kim Linh đã được giải phá thành công. Mà hung thủ chính là em gái ruột của cô ta, Kim Tinh.

Ba chị em Kim Linh mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Kim Phương là chị cả, gánh trách nhiệm nuôi các em. Cô phải bỏ học khi đang học tiểu học, làm thêm chẳng quản ngày đêm để kiếm tiền sinh hoạt phí cho ba chị

em và tiền học phí cho hai em gái được tiếp tục đến trường. Mỗi tận lúc ốm bệnh và qua đời, cô vẫn cô đơn một mình, không lấy chồng sinh con. Kim Linh là người thông minh nhất trong số ba chị em, từng lăn lộn ngoài thương trường suốt mười mấy năm, lập ra công ty chuyển phát nhanh khang trang, đàng hoàng, thu nhập không tệ một chút nào.

Đúng lúc tình hình kinh tế gia đình đang dần khởi sắc thì chị cả Kim Phương phát hiện mình bị ung thư tử cung giai đoạn cuối. Em gái út Kim Tinh thương chị không nơi nương tựa nên hết lòng chăm sóc nhưng cô ta không tin trình độ y học ở thành phố Vân Thái có thể chữa trị được cho chị mình nên muốn giúp chị cả chuyển lên bệnh viện ở thành phố Long Phiên, thậm chí chuyển đến các bệnh viện lớn ở Bắc Kinh, Thượng Hải... Nhưng món tiền lớn như vậy biết giải quyết thế nào bây giờ?

Kim Tinh liền tìm Kim Linh để bàn bạc, chẳng ngờ Kim Linh keo kiệt, lấy cớ mình mắc bệnh tâm thần, rồi viện ra rất nhiều lý do khác như vốn lưu động có vấn đề để từ chối chi tiền và phản đối ý kiến của Kim Tinh. Kim Linh nói, bây giờ là thời đại thông tin hóa, chỗ nào cũng giống nhau hết, nếu bệnh viện ở Vân Thái không thể chữa được thì đi đâu cũng thế thôi, bởi vậy cứ yên tâm chữa trị ở Vân Thái là tốt nhất, như thế chị em chăm sóc cho nhau cũng tiện.

Chẳng ngờ còn chưa được một tháng thì bệnh tình của Kim Phương trở nặng. Kim Phương rũ áo về trời.

Quá đau đớn, Kim Tinh đổ toàn bộ bi kịch cái chết của chị cả lên đầu Kim Linh. Nếu không phải bởi cô ta quá keo kiệt thì sao chị cả đã phải ra đi khi vẫn còn trẻ trung như vậy? Ngày nay y học phát triển vũ bão thế này, làm sao bệnh ung thư tử cung có thể cướp đi sinh mạng của chị cả một cách nhanh chóng đến thế?

Bề ngoài Kim Tinh không tỏ vẻ gì nhưng trong lòng, nỗi uất hận đã dâng trào đến mức nảy ra ý định giết chết Kim Linh.

Ngoài khẩu cung của Kim Tinh thì việc điều tra và lục soát nhà của Kim Tinh cũng diễn ra vô cùng thuận lợi, tất cả các điểm chứng cứ đều lấy được hết, chuỗi chứng cứ cũng rất hoàn chỉnh.

Tôi tắt cuộc gọi, thở phào nhẹ nhõm.

“Điều đáng quý nhất trên thế giới này chính là tình cảm gia đình. Nhưng khi tình thân không còn thì thứ còn lại chính là thù hận. Chính bởi thế nên tình yêu và thù hận chỉ khác nhau ở một ý nghĩ.” Đại Bảo đột nhiên cảm thán.

Lời cảm thán của Đại Bảo khiến tôi đột nhiên thấy căng thẳng, tôi nói: “Kim Tinh có thể giết Kim Linh chỉ vì cô ta không chịu bỏ tiền ra chữa bệnh cho chị cả. Vậy cái chết của Lưu Tam Hào... liệu có phải cũng bởi vì anh ta không chịu chăm sóc mẹ già?”

“Nhưng Lưu Tam Hào là con một, cũng không có họ hàng gần xa gì.” Trần Thi Vũ nói, “Ai muốn đòi công bằng cho mẹ anh ta cơ chứ? Chẳng lẽ hàng xóm nhìn không vừa mắt nên ra tay gây án?”

Tôi nghĩ một lát, rồi bảo: “Vẫn không thể loại trừ khả năng này, phải thông báo cho Công an thành phố điều tra mới được.”

Chương 6

Tiếng thiết bị thám trong ánh lửa

*Không tồn tại sự ngẫu nhiên,
những ngẫu nhiên bất ngờ nhất cũng đều là tất nhiên.*

– Albert Einstein –

Mặt không có ánh trăng, đèn đường như chỉ để trang trí cho phố xá. Ánh sáng yếu ớt không thể chiếu vào tận sâu con ngõ nhỏ tối om. Nguyễn Thiên nhìn đồng hồ, kim đồng hồ phản quang đang chỉ về con số một. Đã sắp 1 giờ sáng. Tan làm, cả người vốn đã vô cùng rệu rã, đi vào con ngõ nhỏ này càng khiến Nguyễn Thiên cảm thấy bức bối hơn.

Nếu trước đây đoạn đường này có thể gọi là ngõ thì giờ đây thực sự đã biến thành hẻm.

Từ đầu năm nay, chính quyền thành phố Anh bắt đầu tiến hành quy hoạch công trình xây dựng quy mô lớn xung quanh khu vực trung tâm thành phố. Những khu vực không thuộc vùng trung tâm đều bắt đầu bị phá dỡ và cải tạo công trình trên diện rộng. Thị trấn Đồng Tam cũng nằm trong danh sách công trình cần cải tạo xây dựng, chỉ có điều do vấn đề vị trí địa lý nên đến giờ vẫn chưa bắt đầu khởi công. Nhưng hạng mục cải tạo vừa công bố thì chẳng khác nào đánh tén hiệu kiếm tiền cho tất cả người dân sống ở thị trấn Đồng Tam. Vì muốn kiếm được khoản tiền đền bù giải phóng mặt bằng nhiều hơn mà suốt mấy ngày nay trung tâm thị trấn bỗng nhiên mọc lên rất nhiều công trình kiến trúc lớn bé khác nhau.

Không có bộ phận quản lý giám sát, vì muốn kiếm được nhiều lợi ích hơn nên người dân thị trấn Đồng Tam đua nhau lấn hè lấn đường để xây nhà. Con đường vốn đã chẳng rộng rãi gì, giờ ngày càng trở nên chật chội hơn.

Đi trong con ngõ chật hẹp, tâm tình bức bối càng tăng thêm một chút khiến tâm trạng khó chịu đang đè nặng trong lòng Nguyễn Thiên như muốn bùng ra thành tiếng hét giận dữ. Đương nhiên cũng bởi hiện giờ tâm lý của anh ta đang mất thăng bằng, tuy được bố để lại cho một ngôi nhà tầng nho nhỏ nhưng diện tích có hạn, lại không thể

mở rộng ra bốn phía. Anh ta cũng không dám mạo hiểm chông thêm tầng trên tầng thượng, thế là đành trơ mắt nhìn mấy chục ngàn tẻ cứ thế tan biến thành mây khói.

Càng nghĩ càng buồn bực, Nguyễn Thiên cúi cúi bước đi, chợt anh ta thoáng ngửi thấy mùi cháy khét. Nguyễn Thiên nghĩ chưa biết chừng là lửa giận trong lòng đang thiêu đốt lục phủ ngũ tạng chính mình.

Về đến nhà, không buồn tắm rửa, Nguyễn Thiên nằm ngửa trên giường. Cửa sổ cuối giường mở toang, đập vào mắt anh ta, ở phía đối diện chính là nhà của Nguyễn Hồng Lợi, tòa biệt thự của hàng xóm cách nhà anh ta hai căn mái bằng. Nguyễn Hồng Lợi là tay giàu có, kết hôn những hai lần, có bốn đứa con và trọng điểm là anh ta vô cùng lắm tiền.

Nguyễn Thiên làm việc trong nhà máy nuôi trồng, anh ta rất hối hận vì mình không có con mắt nhìn xa trông rộng và lá gan dám nghĩ dám làm như Nguyễn Hồng Lợi. Năm đó Nguyễn Hồng Lợi mở tiệm cầm đồ, tuy mấy năm đầu làm ăn rất vất vả, nhưng không rõ vì sao mấy năm trở lại đây tài lộc cứ chảy về ào ào. Thành quả trực tiếp nhất, ai ai cũng nhìn thấy chính là Nguyễn Hồng Lợi đập căn nhà nhỏ cũ nát trước đây đi, rồi xây lên một căn biệt thự siêu sang vào năm kia.

Cách hai căn nhà, Nguyễn Thiên nhìn tòa biệt thự ở phía xa, ngói biếc tường xanh, cột xà chạm trổ, mái ngói cong cong, trông vô cùng nguy nga, đồ sộ. Khu vườn phía sau được bao quanh bởi bức tường ốp gạch xanh cao hơn hai mét, diện tích rộng như sân bóng rổ.

Thế đâu phải chỉ là tòa biệt thự, mà rõ ràng chẳng khác nào cung điện.

Người trong thị trấn đều nói tòa nhà này đã xây được ba năm, đồ gia dụng và trang hoàng bên trong đều làm bằng gỗ thối, trị giá lên đến hai, ba triệu tẻ. Phen này mà phải phá dỡ thì gia chủ hẳn sẽ được đền bù năm, sáu triệu tẻ chứ chẳng đùa.

Sao người lắm tiền lại cứ càng ngày càng nhiều tiền hơn nhỉ?

Ánh sáng màu đỏ trong căn biệt thự phía xa nháy nhót trước mắt, Nguyễn Thiên thầm nghĩ sao muộn thế này rồi mà nhà đó vẫn chưa

ngủ, không rõ còn làm trò gì. Có thể cuộc sống sinh hoạt của dân lăm tiền khác với dân thường. Chí ít là dân lao động phổ thông như anh ta thì không thể hiểu nổi.

Mãi nghĩ miên man, tư duy dần trở nên mơ hồ, giữa lúc nửa tỉnh nửa mơ dường như Nguyễn Thiên nghe thấy có người đang kêu cứu. Nghe hướng phát ra tiếng kêu cứu thì có lẽ là từ nhà Nguyễn Hồng Lợi, mà nghe giọng kêu cứu thì có lẽ là tiếng hét của vợ Nguyễn Hồng Lợi.

Mình sao thế này? Thấy người ta lăm tiền lại mong nhà người ta xảy ra chuyện? Thậm chí còn nằm mơ nhà người ta gặp chuyện đen đui nữa chứ! Suy nghĩ này không tốt chút nào! Nguyễn Thiên nghĩ vậy trong lúc tư duy còn đang mơ hồ.

Nhưng tiếng kêu cứu càng lúc càng rõ hơn, càng chân thực hơn, Nguyễn Thiên lập tức tỉnh như sáo.

Phóng mắt ra xa, anh ta thấy tòa biệt thự đang chìm trong biển khói mù mịt.

Tiếng kêu cứu không phải ở trong mơ.

Nguyễn Thiên nhảy phắt xuống giường, cầm điện thoại di động, bấm gọi cảnh sát cơ động, rồi chạy xuống đường, gõ cửa từng nhà hàng xóm, gọi mọi người dậy cứu hỏa.

Mười mấy hộ hàng xóm bê chậu nước, xô nước đến nhà Nguyễn Hồng Lợi, nhưng phát hiện không biết nên bắt đầu cứu hỏa như thế nào.

Khu vườn sau biệt thự có tường bao quanh rất cao, căn bản không thể nhảy vào được. Tuy cửa trước không có sân vườn nhưng cửa sổ đã bị lửa dữ nuốt chửng, gần như không thấy vị trí cửa sổ ở đâu nữa.

Tiếng kêu cứu vẳng đến từ tầng hai, cửa sổ tầng hai cùng hướng với cửa chính, nhưng vì lắp song cửa chống trộm vô cùng kiên cố cho nên người bên trong không thể thoát ra được. Những luồng khói dày đặc từ cửa sổ tầng hai phun ra cuồn cuộn, hun phía trên cửa sổ thành màu đen kịt. Mấy cánh tay trần thò ra từ làn khói dày, ra sức hươ hươ, nhưng chỉ lát sau tiếng kêu cứu càng lúc càng yếu ớt, kèm theo tiếng ho sặc sụa.

Khoảng ba phút sau khi gọi điện thoại báo cảnh sát thì mấy người lính cứu hỏa mang thiết bị phun bột khô dập lửa chạy đến, họ hét lên: “Xe cứu hỏa không vào được trong ngõ. Lửa lớn quá, thiết bị dập lửa cầm tay không ăn thua gì.”

“Nhanh! Nhanh! Khẩn cấp gọi hệ thống cấp nước từ xa!” Một viên trung úy hét lên.

Mấy người lính cứu hỏa nhờ nguồn nước của nhà dân, bắt đầu dùng máy bơm điện cơ hút nước lên. Nhưng vì dùng nước của nhà dân nên áp lực nước có hạn, công tác dập lửa trở nên vô cùng khó khăn.

Lửa càng cháy càng dữ dội, hàng xóm bị khói hun, người nào người nấy chạy thực mạng khỏi khu vực hỏa hoạn, chỉ còn lại vài người lính cứu hỏa vẫn đang chiến đấu đến cùng với thần lửa. Một lát sau, xe cứu hỏa cấp nước từ xa đã đến, mấy ống nước dài dẫn những vòi nước khổng lồ phun về phía đám lửa.

Tuy thế lửa nhanh chóng bị khống chế nhưng từ lâu trong nhà không còn vọng ra tiếng kêu cứu nữa. Những cánh tay trần buông thõng trên song cửa chống trộm, không hề động đậy.

“Hỏng rồi, chắc chắn người trong nhà đều tiêu rồi.”

Hàng xóm bàn tán ồn ào.

“Thảm quá, cả nhà năm người đều...”

“Trang hoàng lộng lẫy thế kia, tôi đã đoán ngay kiểu gì cũng xảy ra chuyện.”

“Đúng thế chứ còn gì nữa, toàn là gỗ, dính lửa một cái là bén cháy ngay.”

“Xe cứu hỏa vẫn chưa đến.”

“Xe cứu hỏa không vào được cũng không thể trách chúng ta, phải trách loại xe đó to quá.”

“Ở các nước khác người ta đã dùng máy bay trực thăng dập lửa từ lâu rồi.”

“Các bác đừng bàn tán nữa, Ban Quản lý giám sát cứu hỏa sẽ chịu trách nhiệm về việc này.” Viên trung úy vừa giúp các chiến sĩ

thu ống nước vừa nói, “Có điều không ai ngờ chỉ trong mấy ngày mà một ngõ phố đang rộng rãi lại trở thành thế này.”

“Hơ, anh nói thế là ý gì? Chúng tôi xây nhà của chúng tôi, đội cứu hoả các anh quản thế nào được?” Một người dân kích động quát lên.

“Đúng thế! Nếu không xây thêm nhà liệu các anh có đảm bảo cứu được toàn bộ thành viên gia đình nhà anh Lợi ra không?” Một người dân khác nói để vào.

Viên trung úy xua tay, không trả lời, nhảy lên xe cứu hoả.

Trường đồn công an khu vực đang cố gắng ổn định trật tự trị an, ngăn đám đông hùng hực khí thế đang vây quanh, anh nói: “Việc giám sát và quản lý phòng cháy chữa cháy là trách nhiệm của đồn công an chúng tôi, lần này chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm đến cùng, thế đã được chưa? Nếu các anh em cứu hoả chúng tôi không hành động mau lẹ thì e là không chỉ tòa biệt thự kia bị lửa thiêu rụi đâu.”

Đám đông nhìn bố cục xây dựng liền kề, nhà nọ sát vách nhà kia, lòng thầm nghĩ trường đồn công an không hề nói sai. Tuy sức gió vào mùa xuân không lớn lắm nhưng nếu không kịp thời khống chế ngọn lửa thì không khéo lại “cháy thành vạ lây”.

“Mọi người nhìn đi, gió đêm nay khá lớn.” Trường đồn mở điện thoại di động ra cho mọi người xem tình hình thời tiết, “Chỉ cần lửa lan rộng ra mà xe cứu hoả vẫn không vào được bên trong ngõ thì hậu quả thật khôn lường. Mà hậu quả để lại lúc này cũng đủ bi thảm rồi.”

Một lát sau, những cảnh sát dân sự lúc trước bất chấp nguy hiểm chạy vào ngôi nhà đang sụp đổ để xác nhận tình hình hiện trường, giờ hỗn hển chạy ra khỏi ngôi nhà chỉ còn trơ khung đang tỏa khói mù mịt, đồn trưởng vội vàng chạy đến hỏi thăm tình hình.

“Trước mắt xem ra trong nhà có năm người, tất cả đều đã chết.” Viên cảnh sát dân sự xua tay, vẻ mặt nghiêm trọng, “Mọi thứ trong nhà đều cháy sạch sẽ.”

“Vụ cháy này lớn quá, mau báo lên Công an thành phố.” Đồn trưởng thần thờ thốt lên.

Từ thành phố Vân Thái trở về, Hàn Lượng dường như đã kiệt sức, chúng tôi dặn dò cậu ta nghỉ ngơi hai ngày, còn chúng tôi vội

vàng đến văn phòng đội cảnh sát hình sự thành phố Long Phiên ngay sáng hôm sau để tham gia vào cuộc họp phân tích tình hình vụ án mà tổ chuyên án triệu tập vào mỗi buổi sáng.

Không khí trong hội trường rất căng thẳng.

Hai vụ đã xác định là án mạng, cùng một vụ đang nghi ngờ là án mạng. Với một tỉnh thành cả năm chỉ xảy ra mấy chục vụ án mạng thì tỉ lệ số lượng vụ án chưa giải quyết như vậy là khá cao. Giám đốc Công an thành phố Triệu Kỳ Quốc phải gánh trách nhiệm lớn lao và áp lực nặng nề, nên anh là người đứng ngồi không yên nhất trong các thành viên tổ chuyên án.

“Không có manh mối gì sao?” Giám đốc Triệu cố gắng kiềm chế lửa giận trong lòng.

Đội trưởng đội điều tra lắc đầu: “Mấy vụ án này đều giống nhau, đã điều tra tất cả các quan hệ mâu thuẫn xã hội nhưng hoàn toàn không có đối tượng nghi ngờ gây án. Ủm, nói thẳng ra là quỹ tích hành động của cả ba nạn nhân này đều rất mờ mịt, thậm chí còn không thể điều tra rõ mục đích họ đến hiện trường để làm gì.”

“Thông tin thì sao? Điều tra mạng thì sao?” Giám đốc Triệu hỏi.

Nhóm trưởng phụ trách về thông tin và điều tra mạng đều lắc đầu.

“Tóm lại những gì cần điều tra đều đã điều tra rồi nhưng không có bất kỳ manh mối nào.” Một viên cảnh sát điều tra nói.

“Tôi thấy xử lý từng vụ án riêng lẻ có lẽ không phải cách hay, hay là chúng ta điều tra theo phương pháp ghép án?” Tôi xen lời.

“Nhưng muốn ghép án thì phải có căn cứ chứ!” Một viên cảnh sát điều tra phản đối cách làm của tôi.

“Sao không có căn cứ?” Tôi nói, “Ba nạn nhân này đều bị động vật cắn xé mà, điểm chung này rất rõ ràng.”

“Lấy điểm này làm căn cứ e rằng không ổn.” Viên cảnh sát nói, “Anh xem, Tô Thi bị đánh ngất rồi vô tình trượt xuống sân của trung tâm nuôi thú hoang. Điều này không có vấn đề gì chứ? Và lại hung thủ còn đuổi theo Tô Thi, chứng tỏ Tô Thi bị ngã xuống sân trung tâm nuôi thú hoang sau khi bị đánh chỉ là tình huống ngẫu nhiên, chạy ngược lên dốc núi là hành vi chạy trốn của bản thân cô ta, có vẻ

không giống hung thủ có động cơ cố tình đẩy cô ta xuống đó cho chó cắn.”

“Đúng thế!” Một viên cảnh sát điều tra khác lên tiếng, “Vụ án Lạc Thiên Nhất càng chẳng có gì để nói, anh ta chui vào chuồng cạp lúc vẫn còn sống, mà không hề kêu cứu. Chúng tôi điều tra đến giờ và cá nhân tôi cảm thấy khả năng đây chính là hành vi chủ động lớn hơn là hành vi bị động. Lưu Tam Hào đúng là bị sát hại nhưng vứt thi thể xuống cống chỉ là hành vi giấu xác, có lẽ hung thủ muốn kéo dài thời gian bị cảnh sát phát hiện ra thi thể, chứ không phải cố ý vứt xác xuống đó cho chuột cống cắn xé.”

“Nếu chỉ là hành vi giấu xác thì không cần thiết phải lột trần quần áo của nạn nhân, mà còn để quần áo ở trong container bắt mắt như thế.” Tôi thấy hai vụ trước khó mà phản bác được nên tập trung phản bác về động cơ vụ án Lưu Tam Hào.

“Quần áo không thu hút người ta báo cảnh sát, nhưng thi thể thì có. Hung thủ làm vậy là đã đạt được mục đích kéo thời gian phát hiện ra vụ án.” Viên cảnh sát điều tra giải thích. Nói thật tôi không có cách nào phản bác lại cách giải thích này.

“Và lại mấy vụ án này có rất nhiều điểm không giống nhau.” Viên cảnh sát nói tiếp, “Việc lựa chọn đối tượng sát hại cũng không giống nhau. Ba người chết có giới tính không đồng nhất, độ tuổi không đồng nhất, bối cảnh xã hội, tính cách, khu vực sinh sống cũng không đồng nhất, hoàn toàn không theo một quy luật nào cả. Không những thế phương thức gây án cũng khác. Tô Thi bị thương vì gạch đập vào gáy, sau đó trượt ngã xuống sườn núi mà chết. Lạc Thiên Nhất chết vì vết thương không phải do con người gây ra. Còn Lưu Tam Hào lại chết vì bị vật nhọn đâm.”

“Nhưng thời gian gây án đều là vào buổi tối.” Tôi vẫn không nản lòng.

“Về điểm này thì e rằng không thể lấy làm căn cứ, vì 80% phạm đều thực hiện các vụ án vào buổi tối.” Lần này đến phiên Giám đốc Triệu lên tiếng, “Nếu quả thật không tìm ra mối liên hệ tiềm tàng giữa ba nạn nhân thì rất có khả năng chính yếu tố ngẫu nhiên đã tạo ra tình trạng hiện tại. Đương nhiên rồi, cũng còn bởi chúng ta quá

quan tâm đến những chi tiết này của vụ án khiến chúng ta sa đà vào việc giải mã các hiện tượng của nó.”

“Đúng thế!” Đại Bảo giật gấu áo tôi, nói nhỏ, “Trong quá trình làm việc thực tiễn, chúng tôi cũng gặp không ít thi thể bị động vật phá hỏng.”

Tôi lờm Đại Bảo, thầm nghĩ thằng cha này đúng là gió chiều nào ngã theo chiều đó. Lần trước từ Vân Thái trở về, chúng tôi đều thống nhất ý kiến với nhau rằng ba vụ án này chắc chắn có mối quan hệ tiềm ẩn, chẳng qua chúng ta chưa phát hiện ra mối quan hệ ấy là gì mà thôi. Nào ngờ anh ta lại bị người khác thuyết phục nhanh thế.

“Các cậu dám khẳng định giữa ba nạn nhân này không có bất kỳ quan hệ mâu thuẫn xã hội nào?” Giám đốc Triệu lại hỏi.

“Chắc chắn là vậy!” Viên cảnh sát đáp, “Chúng tôi chia thành ba nhóm, mấy ngày nay đều lần mò các mối quan hệ xã hội đủ kiểu của ba nạn nhân, cũng nghĩ hết cách tìm ra điểm chung trong cuộc sống của ba nạn nhân này. Người ta thường nói về một quy luật gọi là lý luận sáu chặng phân cách, ý muốn nói chỉ cần thông qua nhiều nhất sáu người là bạn có thể biết về bất kỳ ai trên thế giới. Tôi thậm chí còn thử khảo chứng lý luận này, tuy không thể nghiên cứu thấu đáo nhưng chúng tôi cũng nghĩ hết mọi cách mà vẫn không phát hiện ra bất kỳ điểm chung nào giữa ba người này. Có điều điểm này cũng dễ hiểu thôi, một người là cán bộ quản lý cao cấp, một người là viên chức bình thường và một người là lưu manh thất nghiệp, họ hoàn toàn thuộc về ba giai tầng khác nhau mà.”

“Ba nạn nhân, có người là đàn ông, có người là đàn bà, không có dấu hiệu xâm hại tình dục nên không phải giết người vì vấn đề liên quan đến tình dục. Hiện trường không phát hiện tài sản bị mất mát nên rõ ràng cũng không phải giết người cướp của. Hai điểm này có thể khẳng định.” Giám đốc Triệu nói, “Nếu là giết người do hung thủ mắc bệnh tâm thần thì không thể bày mưu tính kế chu toàn đến mức không lọt được giọt nước thế này. Còn về khả năng giết người do bộc phát thì xét về mặt thời gian và địa điểm đều thấy không giống lắm. Vậy thì động cơ còn sót lại là hung thủ giết người chỉ vì muốn giết người. Nếu chỉ vì muốn giết người mà ba nạn nhân này lại không có vùng giao thoa trực tiếp về quan hệ xã hội, không có điểm

nào giống nhau vậy thì khả năng không tồn tại mối liên quan giữa ba vụ án này là rất cao.”

Tôi nhắm mắt thật chặt, cố hết mức tránh để những tiếng bàn bạc ồn ào ở hội trường làm nhiễu loạn tư duy của mình. Tôi gắng sức điều chỉnh lại lối tư duy, nhưng không thu hoạch được gì, ngược lại câu nói khi nãy của viên cảnh sát điều tra lại gợi mở cho tôi một ý tưởng.

Mắt tôi bừng sáng, vội nói: “Cả ba nạn nhân đều không rõ lý do mà đi một mình đến nơi hoang vắng như thế. Động cơ bị sát hại của cả ba nạn nhân này đều không thể giải thích rõ ràng. Những điều này chẳng phải chính là căn cứ vững chắc nhất để ghép án sao?”

“Việc này...” Có thể Giám đốc Triệu cảm thấy tôi nói có lý nên bắt đầu do dự.

“Vẫn chưa có bằng chứng chứng tỏ Lạc Thiên Nhất bị sát hại.” Một viên cảnh sát đính chính.

“Những vụ án liên hoàn khó phá giải nhất thường là những vụ án không rõ động cơ, chẳng phải vậy sao?” Tôi mượn gió bẻ măng.

“Anh nói đúng, nhưng nếu là chuỗi án liên hoàn thì chắc chắn phải có quy luật và có điểm chung lặp lại.” Giám đốc Triệu nhận định.

“Có thể ba vụ án này tồn tại mối quan hệ tiềm ẩn, chẳng qua chúng ta chưa phát hiện ra thôi.” Tôi nói.

“Không thể có chuyện đó! Tôi đã nói rồi, giữa ba người này tuyệt đối không có bất kỳ điểm chung nào về mặt xã hội.” Viên cảnh sát điều tra khẳng định chắc chắn như chém đinh chặt sắt.

Tôi nói: “Tôi rất tán đồng với quan điểm của Giám đốc Triệu. Nếu ba nạn nhân này không có bất kỳ vùng giao thoa về quan hệ xã hội, cũng không có điểm chung nào, vậy thì khả năng đây là ba vụ án độc lập rất cao. Đúng vậy đấy! Nhưng theo tình hình điều tra bước đầu thì chúng ta chỉ không phát hiện thấy vùng giao thoa xã hội giữa ba nạn nhân này, chứ chưa đi sâu điều tra xem ba nạn nhân này có tồn tại điểm chung nào không.”

“Thực ra chúng tôi đã đi sâu điều tra rồi.” Viên cảnh sát điều tra giở sổ ghi chép, “Chỉ ít hiện giờ chúng tôi đã tìm hiểu rất rõ ràng về môi trường sống, các mối quan hệ xã hội phía sau ba nạn nhân,

nhưng không hề phát hiện điểm nào có thể gọi là điểm chung bề mặt.”

“Tôi cảm thấy chỉ điều tra về môi trường sống và quan hệ xã hội vẫn chưa đủ.” Tôi nói, “Chỉ ít phải tìm hiểu câu chuyện quá khứ của người chết, từng câu chuyện cuộc sống của họ đều phải tìm hiểu rõ ràng, rồi từ đó tìm ra điểm giống nhau.”

“Việc này không khó.” Ngử điệu viên cảnh sát điều tra dụi hắt đi, “Dù sao công tác chủ yếu lúc ban đầu vẫn là coi đây là ba vụ án riêng lẻ, rồi đi tìm manh mối chứng tỏ nạn nhân bị sát hại. Nếu điều chuyển lực lượng để đi sâu điều tra quá khứ của từng nạn nhân thì chỉ mất mấy ngày mà thôi.”

Tôi thấy viên cảnh sát điều tra đã tỏ rõ thái độ thì quay sang nhìn Giám đốc Triệu với ánh mắt đầy mong chờ, mong chờ anh hạ lệnh.

Khi công tác điều tra rơi vào tình thế bế tắc thì bất kỳ lời đề nghị nào về công việc cũng là ý kiến hay.

Giám đốc Triệu nhíu mày suy nghĩ rồi nói: “Nếu chúng ta cứ tiếp tục tiến hành điều tra từng vụ án riêng lẻ thì rõ ràng sẽ bị sa lầy, không thể rút chân lên được. Đề nghị của anh Tần Minh giống như mở ra một con đường tắt. Bất kể thành công hay không thì chúng ta đều phải thử. Từ hôm nay, một nửa lực lượng cảnh sát bắt đầu đi sâu điều tra quá khứ của ba nạn nhân; nửa còn lại tiếp tục điều tra các mối quan hệ xã hội của họ và phát hiện thêm những manh mối mà chúng ta chưa biết.”

Rõ ràng phương hướng điều tra đã có sự chuyển biến.

Tuy Giám đốc Triệu đưa ra phương án an toàn, thận trọng trong việc điều phối lực lượng nhưng dẫu sao một nửa lực lượng cảnh sát đã bắt đầu điều tra theo hướng mới, như thế cũng sẽ mang đến một số tia hy vọng mới.

Tôi cũng không biết vì sao mình lại kiên quyết cho rằng giữa ba vụ án ắt phải tồn tại mối quan hệ nào đó, có khả năng đó chỉ là trực giác. Nhưng trực giác và linh cảm này bắt nguồn từ kinh nghiệm tham gia điều tra biết bao vụ án lớn nhỏ như vụ “Kẻ dọn rác”, “Người sống sót”, “Kẻ nhìn trộm”... Tuy nhiên những vụ án này đều có căn cứ ghép án rất rõ ràng, trong khi ba vụ án hiện nay thì không. Luồng tư

duy của tôi bất chợt bị ngắt quãng bởi tiếng chuông điện thoại đổ liên hồi.

“Sáng sớm hôm nay ở thành phố Anh xảy ra vụ hỏa hoạn gây chết người. Các cậu tranh thủ thời gian đến đó đi!” Mệnh lệnh của thầy đã được ban ra.

Căn cứ vào trình tự thụ lý những vụ án hỏa hoạn gây chết người, thì sau khi xảy ra hỏa hoạn, cảnh sát hình sự và đội cứu hỏa sẽ kết hợp tác chiến với nhau, xác định rõ ràng tính chất của vụ hỏa hoạn. Nếu đây là vụ án hình sự thì giao lại cho bên cảnh sát hình sự xử lý, còn nếu là tai nạn ngoài ý muốn thì bên phòng cháy chữa cháy chịu trách nhiệm hoàn thiện những công tác còn lại.

Những vụ án phóng hỏa giết người rất ít gặp, thông thường là giết người xong mới thiêu thi thể hoặc tiêu hủy thi thể. Bởi vậy chỉ cần xác minh được nạn nhân bị thiêu cháy trước khi chết hay sau khi chết thì về cơ bản các bác sĩ pháp y đã đại khái xác định được tính chất của vụ án. Đương nhiên cuối cùng vẫn cần đội ngũ cảnh sát kỹ thuật hình sự như bác sĩ pháp y, nhân viên giám định dấu vết... cùng tiến hành khám nghiệm hiện trường và thi thể thật kỹ càng, xem điểm châm lửa ở đâu và nguyên nhân gây ra vụ cháy là gì, thì mới chính thức xác nhận tính chất vụ án.

Trong khi vụ án đột xuất này, căn cứ theo tình hình mà thầy nắm được thì lúc đội cứu hỏa đến hiện trường còn nghe thấy nạn nhân kêu cứu, điều đó chứng tỏ đây không phải vụ giết người thiêu xác. Vậy thì khả năng đây là vụ án hình sự sẽ giảm đi rất nhiều.

Có điều là thành viên của tổ khám nghiệm thuộc Sở Công an tỉnh, chúng tôi vẫn phải chạy đến hiện trường ngay lập tức. Nói gì thì nói, vụ cháy lần này khiến năm người bỏ mạng, trong đó có ba đối tượng là trẻ vị thành niên, có thể nói hậu quả để lại vô cùng bi thảm.

Hàn Lượng mang cặp mắt lờ mờ lái chiếc “xe tải” đến đón chúng tôi, sau đó chạy đến Sở Công an tỉnh thay xe chuyên dụng của tổ khám nghiệm. Đây không phải lần đầu tiên chúng tôi ngồi trên “xe tải” của cậu ta, nhưng cảm giác ngồi trong đó chẳng khác nào đang ngồi trong Đại Quan Viên. Không chỉ vì xe to mà còn vì Hàn Lượng thay đổi nội thất trong xe nom đến lạ mắt, khiến chúng tôi được phen ngạc nhiên chiêm ngưỡng một lượt.

Tuy vụ án đã xảy ra từ sáng sớm hôm qua nhưng chúng tôi cũng không gấp. Thông thường lính cứu hoả sẽ vào trong nhà kiểm tra trước, sau khi xác nhận mọi thứ đều an toàn mới để chúng tôi vào. Bởi vì ngôi nhà đã bị thiêu hủy nghiêm trọng khiến kết cấu ngôi nhà bị hư hỏng nặng, có thể sụp đổ bất cứ lúc nào, nên cảnh sát kỹ thuật hình sự vào trong thực hiện công tác khám nghiệm hiện trường phải đối mặt với nguy hiểm chực chờ.

Về điểm này, chúng tôi luôn cảm thấy vô cùng kính phục tinh thần quả cảm của những người lính cứu hoả. Họ không chỉ là người tiên phong lội ngược dòng tiếp cận nguy hiểm mà còn là người đẩy lùi nguy hiểm ra sau lưng mình.

Vì công tác kiểm tra cần thời gian mà thành phố Anh cách thành phố Long Phiên cũng khá gần nên chắc chắn chúng tôi kịp giờ đến hiện trường hỗ trợ cho đội kỹ thuật hình sự trước khi họ bắt đầu tiến hành khám nghiệm hiện trường và tử thi.

Đã qua giờ cao điểm nên Hàn Lượng phóng xe rất nhanh. Mới hơn 10 giờ trưa, chúng tôi đã đến hiện trường. Hiện trường nằm ở ngoại ô thành phố Anh, thị trấn này khá ít nhân khẩu, nhưng nhà ở lại xây dựng san sát, có điều chất lượng nhà ở đa phần đều rất kém, ngoại trừ tòa biệt thự vừa bị lửa thiêu còn trơ khung vào rạng sáng ngày hôm qua.

Về ngoại quan, tòa biệt thự giờ chỉ còn lại màu xám đen, nhưng khí thế uy nghi của căn nhà hai tầng vẫn phô bày ra đó.

Diện tích mặt bằng của ngôi nhà không hề nhỏ, mỗi tầng chừng 150 mét vuông, cửa nhà hướng bắc, lưng nhà hướng nam, kết cấu bê tông cốt thép, bên trong khung bê tông cốt thép nhồi gạch đỏ. Do tác động của nhiệt độ cao nên lớp sơn quét bên ngoài đã bong tróc hết, trơ khấc lõi tường đan xen màu đen và màu đỏ.

Phía bắc của ngôi nhà là cửa chính, trước cửa chính là khoảng đất trống nho nhỏ, ở đó có chiếc xe ô tô Audi đang đỗ, do chịu tác động của nhiệt độ cao nên phần đầu xe bị thiêu rụi. Phía nam của ngôi nhà là ba mặt tường gạch cao hơn hai mét. Bức tường ở mặt chính nam lắp cổng vườn. Cổng vườn, ổ khóa và tường vườn vẫn nguyên vẹn, không chịu ảnh hưởng của vụ cháy.

Cửa sổ của ngôi nhà đều bị cháy rụi. Cửa trước của tầng một và cửa sổ phòng khách đều sập đổ xuống đất. Song sắt chống trộm phía ngoài khung cửa sổ tuy vẫn ở nguyên vị trí nhưng đã bị cháy hết lớp sơn phủ ngoài. Từ ngoài nhìn vào trong phòng chỉ thấy một màu đen sì sì, hoang tàn, đổ nát, xem ra tất cả đồ gia dụng và trang hoàng đều đã cháy thành tro. Nhìn tình trạng cháy rụi trong phòng có thể tưởng tượng được vụ cháy lúc đó thảm khốc đến mức nào.

Bốn phía mái nhà chỉ còn khung thép trọc lóc thò ra ngoài, trong đầu tôi tưởng tượng ra hình ảnh trước khi bị lửa dữ thiêu rụi, ngôi nhà bề thế, khang trang biết bao, thật chẳng khác nào tòa cung điện nguy nga đứng sừng sững giữa phố thị nghèo nàn, lụp sụp, khiến người ta có cảm giác đúng là “hạc lập kê quần”.

Đội lính cứu hỏa đã bắt đầu thu dọn thiết bị và chuẩn bị rút lui, rõ ràng công tác loại trừ nguy hiểm đã hoàn thành, chỉ còn lại vài sĩ quan chịu trách nhiệm điều tra nguyên nhân gây ra hỏa hoạn vẫn đang ra ra vào vào ngôi nhà.

“Kết cấu khung nhà rất kiên cố, không sụp được đâu.” Đại Bảo thở phào.

“Dù thế vẫn phải đội mũ bảo hiểm.” Một viên sĩ quan cứu hỏa cầm mũ bảo hiểm phòng cháy đưa cho chúng tôi, bảo chúng tôi đội lên đầu đề phòng bất trắc.

Chúng tôi biết họ làm vậy vì nghĩ đến sự an toàn của chúng tôi, và cũng vì thực hiện nguyên tắc khám nghiệm hiện trường hỏa hoạn, bởi vậy chúng tôi đều ngoan ngoãn cầm lấy và đội lên đầu.

“Sao anh đội cái mũ này vào trông giống quý thế?” Trần Thi Vũ chỉ Lâm Đào, cố nén cười.

“À... tại nó hơi to một chút so với đầu tôi.” Lâm Đào ngượng ngùng chỉnh lại phía sau chiếc mũ bảo hiểm.

“Tôi lại thấy đẹp trai đấy chứ!” Trình Tử Nghiên nói khể.

“Đừng cười nữa! Đừng cười nữa! Có phóng viên kìa!” Đại Bảo chỉ về phía người cầm máy quay phim đang đứng lẫn trong đám đông, cảnh báo cho chúng tôi.

Nụ cười trên môi Trần Thi Vũ lập tức tắt ngúm, cô cúi đầu nghiêm túc đi bọc giày.

Ở phía xa, đội phó đội cảnh sát hình sự thuộc Công an thành phố Anh tên là Đinh Khắc Minh và bác sĩ Kỳ Mậu Thâm, Trưởng khoa pháp y của thành phố đang cùng nhau bước thấp bước cao từ trong nhà đi ra. Thấy chúng tôi đã đến, họ vội vàng tiến đến bắt tay.

“Các anh đến rồi à?” Trưởng khoa Kỳ Mậu Thâm chào hỏi, “Không biết bao giờ tổng đội mới ra quy định cảnh sát hình sự chúng ta không cần tham gia vào những vụ hỏa hoạn có dấu hiệu tai nạn ngoài ý muốn rõ ràng kiểu này nhỉ?”

“Tổng đội ra quy định rất rõ ràng, chúng ta buộc phải tham gia điều tra tất cả các vụ hoạn.” Đại Bảo nói, “Không tham gia sao được? Đội phòng cháy chữa cháy làm gì có bác sĩ pháp y, hơn nữa ai biết được đó có phải án mạng hay không?”

“Lúc lửa bắt đầu bén cháy, nạn nhân đều còn sống mà.” Trưởng khoa Kỳ nói.

“Người còn sống cũng không thể xác định đó không phải án mạng, có rất nhiều khả năng xảy ra dẫn đến kết quả đó mà.” Tôi nói.

“Cũng phải!” Trưởng khoa Kỳ ngại ngùng gãi đầu.

“Chúng tôi đã nắm được tình hình đại khái rồi, giờ các anh đã kiểm tra và đối chiếu lai lịch của nạn nhân chưa? Còn nữa, có tìm thấy vật liệu trợ cháy tại hiện trường không?” Tôi hỏi đội phó Đinh Khắc Minh.

“Lát nữa vào hiện trường, các anh nhìn là biết ngay.” Đội phó Đình trả lời, “Gia đình này có năm người, mỗi lần người vợ ra ngoài hoặc người con trai lớn đi học đều dùng xe moped. Hai chiếc xe moped đều dựng ở phòng khách, chắc là sợ bị ăn trộm. Sau khi lửa bén cháy, xăng trong hai chiếc xe này chính là vật liệu trợ cháy.”

“Còn khu vực nào xuất hiện vật liệu trợ cháy sót lại không? Ý tôi là liệu có khả năng ai đó đổ xăng vào nhà qua khe cửa rồi phóng hỏa không?” Tôi hỏi.

“Giờ là xã hội pháp trị rồi, loại tội phạm đó rất hiếm gặp.” Đội phó Đình cười cười, “Có điều nhìn vào kết quả ban đầu về xét nghiệm thành phần vật liệu dẫn cháy còn sót lại thì chỉ có vụn tàn phía dưới hai chiếc xe moped kia có xăng, những khu vực khác đều không có. Nhưng hai bình xăng này có tác động mang tính quyết định khiến lửa bén cháy nhanh chóng.”

“Quá trình bén cháy không phù hợp với điều kiện về phóng hỏa mà anh nói.” Một sĩ quan phụ trách điều tra nguyên nhân gây hỏa hoạn của đội phòng cháy chữa cháy bước đến và nói, “Căn cứ vào phản ánh của người báo án, lúc 1 giờ sáng anh ta trở về nhà thì ngửi thấy mùi cháy khét. Nhưng lúc ngủ đến hơn 2 giờ mới phát hiện lửa bốc cao và nghe tiếng kêu cứu nên anh ta gọi điện báo cảnh sát. Bởi vậy vụ cháy này không bốc cháy nhanh mà là bén cháy từ từ, chỉ khi bén cháy đến bình xăng của hai chiếc xe moped thì mới bùng cháy, rồi mau chóng lan rộng ra chỗ khác. Vì đồ gia dụng và trang hoàng trong ngôi nhà này đều làm bằng gỗ, thế lửa lại mạnh nên một khi đã bén cháy là không thể khống chế nổi, từ đó tạo ra hậu quả bi thảm.”

“Có vườn rộng thế sao không để xe trong vườn nhỉ?” Đại Bảo hỏi.

“Trong vườn trồng rau, chẳng ăn nhập gì với phong cách của ngôi nhà.” Đội phó Đình nói, “Bà chủ ngôi nhà này thường ngày ở nhà không có việc gì làm nên trồng rất nhiều loại rau trong vườn. Hướng ra cửa vườn không có đường, phải đi đường vòng rất bất tiện nên gần như không mở cửa vườn. Thường ngày họ vào vườn bằng lối cổng ở hướng bắc.”

“Đã xác nhận lai lịch từng người chưa?” Tôi hỏi.

Trưởng khoa Kỳ gặt đầu nói: “Đã lấy mẫu vật trên người năm thi thể, còn lấy cả mẫu máu của bố mẹ chủ nhân ngôi nhà này, thông qua việc xác định quan hệ máu mủ có thể khẳng định năm nạn nhân chính là năm người sống trong ngôi nhà này.”

Tôi nhìn kết quả xét nghiệm nhanh ADN, không cần nghĩ cũng biết năm thi thể đó đã bị lừa thiêu cháy đến biến dạng cỡ nào.

“Đã điều tra bối cảnh của mấy người này chưa?” Tôi hỏi tiếp.

Đội phó Đinh chỉ sang viên cảnh sát điều tra đứng cạnh, yêu cầu viên cảnh sát giới thiệu bối cảnh của nạn nhân cho chúng tôi. Viên cảnh sát giở sổ ghi chép nói: “Chủ nhân của ngôi nhà tên là Nguyễn Hồng Lợi, vốn là nông dân sống trong thị trấn. Tuy nhiên mười tám năm trước anh ta bắt đầu kinh doanh hiệu cầm đồ, năm năm trở lại đây bắt đầu kiếm được siêu lợi nhuận từ công việc kinh doanh này. Căn cứ vào điều tra của chúng tôi, thu nhập hàng năm của anh ta lên tới hàng triệu tệ. Anh ta là người hay khoe khoang, quan hệ xã hội rất phức tạp, nhưng trước mắt vẫn chưa phát hiện ra quan hệ mâu thuẫn nào đặc biệt gay gắt.”

“Ài chà, vợ của triệu phú thu nhập hàng năm lên đến triệu tệ mà ngày ngày chỉ ở nhà trồng rau thôi sao?” Đại Bảo nói.

Viên cảnh sát điều tra gặt đầu: “Hàng xóm xung quanh đều phản ánh rằng ấn tượng của họ về vợ của Nguyễn Hồng Lợi khá tốt. Cô ta không những xinh đẹp mà còn khiêm tốn, hòa nhã và chăm chỉ lao động, có thể coi là một phụ nữ nông thôn xuất sắc.”

“Xinh đẹp?” Tôi thắc mắc, “Đã là phụ nữ ba con rồi, hơn nữa con trai lớn còn biết tự đi xe đi học, cô ta bao nhiêu tuổi rồi?”

“Năm nay Nguyễn Hồng Lợi bốn mươi chín tuổi. Mười sáu năm trước, anh ta ly hôn vợ cả tên là Lữ Phương, sau khi ly hôn thì Lữ Phương giành quyền nuôi cô con gái cả tên là Nguyễn Mộng Mộng, hiện giờ đứa bé này vẫn ở cùng Lữ Phương. Căn cứ theo điều tra của chúng tôi thì nguyên nhân vợ chồng họ ly hôn là do Nguyễn Hồng Lợi và Chu Hồng, tức người vợ hiện tại của anh ta, đã có con ngoài giá thú.”

“Điều đó cũng có nghĩa là con trai lớn của Nguyễn Hồng Lợi và Chu Hồng năm nay đã mười lăm tuổi phải không?” Đại Bảo hỏi.

“Đúng vậy!” Viên cảnh sát điều tra đáp, “Cậu con trai cả của Nguyễn Hồng Lợi và Chu Hồng tên là Nguyễn Cường, năm nay mười lăm tuổi, con gái thứ hai tên là Nguyễn Miêu, năm nay ba tuổi, cậu con trai út mới được mười tháng tuổi, vẫn chưa đăng ký vào hộ tịch.”

“Ban quản lý chính sách sinh đẻ kế hoạch không có ý kiến gì à?” Tôi hỏi.

“Họ nộp phạt rồi.” Viên cảnh sát xòe tay ra vẻ không hề gì.

“Độ giãn cách giữa các lần sinh khá đặc biệt nhỉ!” Tôi nhận xét.

“Đúng thế!” Viên cảnh sát gật đầu đồng tình, “Chu Hồng sinh Nguyễn Cường khi cô ta mới hai mươi tuổi, giờ cô ta đã ba mươi lăm tuổi.”

“Thế là bồ nhí đã lên ngôi bà chủ.” Đại Bảo hóm hỉnh.

“Thường ngày Chu Hồng ở nhà nuôi dạy hai con nhỏ, không đi làm, thời gian rảnh rỗi thì trồng rau.” Viên cảnh sát nói, “Căn cứ vào điều tra thì không phát hiện cô ta có quan hệ bất chính bên ngoài, quan hệ xã hội cũng tương đối đơn giản.”

“Thi thể phân tán ở mấy địa điểm sao?” Tôi chỉ vào tầng lầu bị thiêu cháy.

“Không, tất cả đều tập trung ở cạnh cửa sổ phía bắc trên tầng hai. Hai người lớn và Nguyễn Cường đều thò tay ra ngoài song cửa chống trộm.” Viên cảnh sát nói, “Két bảo hiểm chưa bị thiêu cháy vẫn nguyên vẹn ở hiện trường.”

“Tôi hiểu ý anh.” Tôi vừa đi vào hiện trường cùng các thành viên tổ khám nghiệm vừa mỉm cười nói với viên cảnh sát điều tra, “Không có dấu vết cưỡng bức của, nạn nhân vẫn còn sống và kêu cứu trước khi ngôi nhà bốc cháy, cho nên các anh cho rằng khả năng đây là vụ hỏa hoạn ngoài ý muốn?”

Viên cảnh sát cười đáp: “Căn cứ vào phản ánh của hàng xóm thì gia đình này có thói quen giặt quần áo xong liền phơi luôn trên xe moped. Nếu đường điện của xe này gặp sự cố rò xăng hay gì đó thì rất dễ bén vào quần áo, sau đó bén ngược sang xe. Bây giờ các đồng nghiệp trong ban điều tra nguyên nhân gây hỏa hoạn đang kiểm tra đường điện của xe xem có phát hiện gì mới không.”

“Kiểu hỏa hoạn thế này đúng là thường xảy ra do nguyên nhân đường điện gặp sự cố.” Tôi nói, “Có điều vào mùa này không cần dùng các thiết bị điện có công suất cao, nên xác suất xảy ra sự cố về điện dẫn đến cháy nổ vào ban đêm không cao lắm.”

“Này, các anh có chắc chắn hiện trường hoàn toàn khép kín không?” Lâm Đào chỉ vào cánh cửa ra vào đã sụp đổ nằm trên mặt đất và hỏi, “Tôi rất quen thuộc với loại khóa cửa này, nhìn trạng thái của nó thì chắc chắn vẫn còn nguyên vẹn, không có dấu vết cạy mở.”

“Ở phía bắc tòa nhà, ngoài cửa lớn ra thì còn có một cửa sổ phòng khách.” Trưởng khoa Kỳ nói, “Khung cửa sổ đã cháy rụi, cánh cửa sổ rơi vào trong phòng. Có điều tôi đã quan sát kỹ, tuy bị cháy hỏng nghiêm trọng nhưng có thể nhận ra cánh cửa vẫn đang ở trạng thái đóng kín.”

“À, ở phía nam còn có một cánh cửa thông ra vườn sau nhà và một cửa sổ ở phòng bếp.” Đội phó Đinh nói, “Cửa sau đã khóa, cần dùng chìa khóa mới mở ra được, nhưng cửa sổ phía sau lại ở trạng thái đang mở.”

“Điều đó nghĩa là nếu ai đó đột nhập vào nhà châm lửa gây cháy thì chỉ có thể thông qua con đường đó?” Tôi hỏi.

Đội phó Đinh gật đầu.

“Làm gì có chuyện lén vào châm lửa đốt nhà chứ, ha ha!” Trưởng khoa Kỳ bật cười.

“Chúng ta cần loại trừ tất cả các khả năng.” Nói xong, tôi bước về phía hiện trường xảy ra hỏa hoạn.

Một tòa biệt thự sang trọng mà giờ đây chỉ còn trơ lại bốn bức tường. Ngoài những thiết bị điện dân dụng như điều hòa, tivi, xe moped và đồ gia dụng như ghế sofa ra thì chỉ còn lại khung nhà bằng kim loại, những thứ khác đều cháy thành tro. Sơn tường cũng không còn, một số chỗ còn bị hun thành màu đen kịt hoặc trắng đục. Trên mặt đất có lớp tro bụi rất dày bị nước thấm ướt, chẳng rõ trong tro bụi có những gì. Tôi lấy cuốc cào một đám tro bụi ra, thì thấy trên sàn nhà có vết tích các thanh gỗ lát sàn bị cháy đen.

“Trong nhà nào là sàn gỗ, trần gỗ, đồ gia dụng bằng gỗ nên đương nhiên vừa bắt lửa là cả ngôi nhà biến thành lò lửa luôn.” Tôi

nói.

“Hiện trường vụ hỏa hoạn cần phải lọc bụi.” Đại Bảo nhìn trái nhìn phải rồi nói, “Diện tích rộng thế này mà lọc được hết bụi thì chắc phải đến sang năm.”

“Cho nên cần phải tìm manh mối một cách có trọng điểm.” Tôi nói.

Tôi vừa vào hiện trường liền ho sặc sụa vì bụi, nên cũng chưa nghĩ ra nên bắt đầu kiểm tra từ đâu, đành phải quan sát kết cấu trong phòng trước.

Vừa bước vào cửa trước, tôi liền nhìn thấy phòng khách rộng lớn. Bên dưới cửa sổ ở phía bắc phòng khách bày một bộ bàn ghế sofa, đối diện với bộ bàn ghế sofa là bức tường giống tấm bình phong cách ly phòng khách với phía trong. Trên bức tường treo chiếc tivi, kệ gỗ phía dưới tivi đã cháy rụi. Ở cửa trước có hai chiếc xe moped đã bị cháy trơ khung. Phía nam chiếc xe moped là hành lang ăn thông với phía sau phòng khách và bức tường bình phong.

Đi qua hành lang là đến bức tường bình phong. Phía sau bức tường bình phong là cầu thang dẫn lên tầng hai. Một mặt cầu thang có mấy cánh cửa, lần lượt là cửa sau của phòng ngủ có phòng vệ sinh khép kín, thông thẳng ra vườn sau, và cả cửa phòng bếp. Phòng bếp rất rộng, bên trong không chỉ có bộ bếp, tủ bếp bị cháy chưa hết mà còn có cả một bàn ăn nhỏ bị cháy dở.

Từ cửa sổ đang mở ở phòng bếp đến hành lang, rồi đến vị trí chiếc xe moped là một đường thẳng, khoảng cách chừng mười mét, khả năng hung thủ muốn châm mồi lửa đúng là khó có thể tồn tại.

Bên ngoài cửa sổ phòng bếp là vườn rau, tường lại cao, cổng vườn vẫn nguyên vẹn, muốn trèo tường vào trong cũng không dễ.

Tôi men theo cầu thang đã bị cháy đen, thận trọng lên tầng 2.

Đầu cầu thang tầng 2 là một phòng khách nhỏ, giữa phòng khách bày một chiếc bàn trà bằng thủy tinh và mấy chiếc ghế gấp. Có điều hiện giờ đã bị cháy hỏng cả, chỉ còn lại dấu tích thủy tinh tan chảy rồi đông cứng lại sau khi nguội, cùng mấy chiếc ghế gấp trơ khung kim loại. Xung quanh phòng khách nhỏ có bốn cánh cửa, lần lượt là cửa dẫn vào ba phòng ngủ và một phòng vệ sinh.

Sở dĩ tôi nhận ra ba căn phòng đó đều là phòng ngủ là bởi ở chính giữa ba căn phòng đó đều có lò xo của đệm Simmons còn sót lại sau khi cháy.

Phòng ngủ chính ở phía bắc, cửa đã sụp xuống, chủ yếu cháy ở mặt chính, hơn nữa vết cháy khá đồng nhất, điều đó chứng tỏ sau khi lửa bốc cháy thì cánh cửa này luôn ở trạng thái đóng, khác với vết cháy ở hai phòng ngủ còn lại. Năm thi thể đều tập trung ở phòng ngủ chính, thi thể của hai người lớn và của cậu con trai lớn chen chúc trên bệ cửa sổ ở phía bắc. Thi thể của cô con gái mới ba tuổi Nguyễn Miêu phủ phục dưới chân cửa sổ, thi thể của bé trai mới mười tháng tuổi nằm đè lên trên thi thể cô bé Nguyễn Miêu.

Xem ra sau khi phát hiện ra nhà bị cháy, họ đã đóng cửa phòng, đồng thời chạy xa khỏi phòng ngủ phía nam, tập trung ở cửa sổ phía bắc, bé trai sơ sinh được bố hoặc mẹ ôm trên tay. Lúc lửa lan dần đến căn phòng này, bé gái Nguyễn Miêu ba tuổi sức chịu yếu nhất nên nằm phủ phục xuống đất, tử vong, sau đó mới đến ba người lớn. Khi ba người lớn đều chết, thì thi thể bé sơ sinh trên tay trượt xuống, rơi lên lưng bé gái Nguyễn Miêu. Tóm lại dấu vết hành vi chủ động tránh lửa thể hiện rất rõ trên trạng thái của các thi thể nạn nhân.

Ngoại trừ két bảo hiểm ở đầu giường phòng ngủ chính, thì tất cả đồ gia dụng trong phòng đều cháy rụi, chỉ còn lại ít mảnh nhỏ còn sót lại. Trong phòng vệ sinh cũng bị khói hun nghiêm trọng, nhưng vì ở đây không có nhiều đồ dễ cháy cho nên nơi đây ít bị ảnh hưởng của đám cháy nhất.

Cửa sổ tầng 1 và tầng 2 đều lắp song cửa chống trộm, xem chừng rất kiên cố, mặc dù khung cửa sổ đã bị cháy đen thui nhưng vẫn đứng vững chãi bên ngoài cửa sổ.

“Trước đây tôi đã nói rồi, là nhân viên khám nghiệm hiện trường, khi đến các hiện trường hỏa hoạn, ngoại trừ phải làm rõ nguyên nhân thương vong ra thì điều quan trọng nhất khi khám nghiệm hiện trường là phải xác định rõ điểm cháy và nguyên nhân gây cháy, như vậy mới có thể phân tích tính chất vụ án.” Tôi nói, “Mà phân tích rõ điểm cháy có tác dụng then chốt đối với việc phân tích nguyên nhân gây cháy. Trước khi phân tích điểm cháy, tốt nhất chúng ta nên xác định rõ vị trí ban đầu của các nạn nhân, bởi vì sau khi lửa bốc cháy

nạn nhân đều có quá trình chủ động di chuyển đến nơi an toàn hơn và kêu cứu, mà thời gian lửa bén cháy lại xảy ra vào ban đêm, khi mọi người đang ngủ say. Tôi nghĩ chắc các anh cũng nghĩ giống tôi, đều cho rằng năm người này không thể ngủ cùng một phòng, phải không?”

“Thật ra tôi cũng chưa nghĩ đến điều này.” Đại Bảo kinh ngạc thốt lên, “Nhưng điều đó có tác dụng gì?”

“Đương nhiên là có tác dụng.” Tôi nói, “Nhưng trước khi xem nó có tác dụng gì thì trước tiên phải phán đoán được vị trí ban đầu của từng nạn nhân.”

“Năm người, bốn phòng ngủ, hai nhà vệ sinh, một phòng bếp.” Lâm Đào lẩm nhẩm, “Làm thế nào phân biệt được nhỉ?”

“Chỉ là vấn đề thuộc cấp độ nhập môn thôi mà!” Tôi cười.

Đúng là vấn đề này không khó nhưng do tôi nêu bất ngờ nên trong thời gian ngắn họ khó có thể nghĩ ra điểm then chốt. Tôi dẫn họ đến phòng ngủ chính, cố gắng đi vòng qua các thi thể, chỉ vào các vết tích cháy sém trên sàn nhà và nói: “Rõ ràng căn phòng này là căn phòng có đồ gia dụng và đồ điện đầy đủ nhất, hơn nữa còn có cả két bảo hiểm, điều đó chứng tỏ đây là phòng ngủ chính. Đệm trên giường của phòng ngủ chính là loại đệm Simmons rộng hai mét, cạnh đó còn có dấu vết của nôi gỗ. Hai người lớn và một trẻ sơ sinh ngủ trong căn phòng này, không có vấn đề gì chứ?”

“Bé gái ba tuổi cũng ngủ ở phòng này.” Lâm Đào nói, “Theo kinh nghiệm của tôi thì bé gái ba tuổi chắc chắn không thể ngủ một mình một phòng, chắc chắn phải ngủ cùng bố mẹ, mà ở đây còn một số tàn dư kim loại cháy còn sót lại, có thể đó là đồ chơi trẻ con bị cháy. Trẻ sơ sinh không thích chơi mấy món đồ chạy bằng điện, mà những món đồ chơi này cũng thích hợp với bé gái.”

“Anh thì có kinh nghiệm gì chứ?” Trần Thi Vũ cười chọc Lâm Đào.

“Tôi không nói kinh nghiệm nuôi dạy con cái, mà nói về trải nghiệm của chính bản thân tôi, mỗi khi lên mười tuổi, tôi mới tách ra ngủ một mình.” Lâm Đào giải thích.

“Nhát gan thế mà cũng dám khoe ra.” Trần Thi Vũ vẫn cười.

“Trường khoa Lâm nói có lý.” Trình Tử Nghiên đột nhiên xen lời.

Tôi gật đầu: “Đúng vậy, vốn là bốn người họ ngủ trong phòng này, điều đó không có vấn đề gì. Bây giờ vấn đề là thông thường Nguyễn Cường sẽ ngủ ở phòng nào?”

“Một trong hai phòng ngủ còn lại chẳng?” Đại Bảo nói, “Đây chính là điều phiền toái nhất - điều tra thói quen sinh hoạt. Không thể tiến hành nổi nếu toàn bộ thành viên trong gia đình đó đều chết.”

Tôi lắc đầu đưa mọi người đến hai căn phòng ngủ còn lại, nói: “Mọi người xem những dấu vết vật dụng bị cháy ở hai căn phòng ngủ này, ngoại trừ giường và tủ quần áo ra thì chẳng còn đồ đặc gì khác. Trong phòng ngủ của một cậu bé mười lăm tuổi chỉ ít phải có chiếc máy tính chứ nhỉ?”

“Lẽ nào cậu ta ngủ ở dưới tầng 1?” Lâm Đào đoán, “Dẫu sao không thể có chuyện năm người họ cùng ngủ trong một phòng.”

Tôi cười không nói, đưa mọi người xuống phòng ngủ phía sau bức tường bình phong. Trong căn phòng ngủ này ngoại trừ giường và tủ quần áo thì còn nhìn thấy thùng đựng máy tính, than tro trong căn phòng này cũng nhiều hơn trong hai phòng ngủ phụ ở tầng hai.

Tôi ngồi xổm xuống đất, nhúp thanh kim loại hình răng cưa trong đám tro tàn, hỏi: “Các cậu có biết đây là gì không?”

“Gì vậy?” Đại Bảo cầm thanh kim loại lên xem, lật trái lật phải, rồi hỏi, “Chẳng lẽ là vali kéo? Nhưng sao lại có hình răng cưa nhỉ?”

“Bởi vậy tôi mới nói bác sĩ pháp y cần phải ôm lòng hiếu kỳ đối với bất kỳ vật dụng nào, như thế mới có thể dùng được vào những thời khắc then chốt.” Tôi nói, “Đây là linh kiện ở bàn học của đứa trẻ đó. Rất nhiều phụ huynh khi mua bàn học cho con cái đều nghĩ đến việc trẻ không ngừng cao lên, làm thế nào để có thể dùng bàn học lâu thêm vài năm đây? Thế là loại bàn học có thể điều chỉnh độ cao đã ngẫu nhiên ra đời. Thanh nâng này dùng để điều chỉnh độ cao của bàn học.”

“Có máy tính, có bàn học... Đây chính là phòng ngủ của cậu bé đó.” Lâm Đào nói, “Có điều trên tầng 2 rõ ràng còn hai phòng ngủ, vì sao cậu bé lại chọn ngủ ở phòng ngủ dưới tầng 1 nhỉ?”

“Một cậu bé mười mấy tuổi cần điều gì nhất? Chính là tự do.” Tôi nói.

“Một mình ngủ nguyên một tầng, phòng lại rộng thênh thang như thế, không thấy sợ à?” Lâm Đào nhún vai.

Trần Thi Vũ phì cười.

“Giờ đã xác định rõ được vị trí ban đầu của từng nạn nhân rồi đấy, cậu bảo làm vậy sẽ có tác dụng, rốt cuộc là tác dụng gì vậy?” Đại Bảo hỏi.

Tôi nói: “Đã xác định được vị trí ban đầu thì bước tiếp theo chúng ta phải làm là suy luận xem vì sao Nguyễn Cường lại chạy từ phòng ngủ tầng 1 lên phòng ngủ tầng 2.”

“Vì xảy ra sự cố. Việc đầu tiên cậu bé nghĩ đến là đi tìm bố mẹ.” Trình Tử Nghiên nói.

“Đó chỉ là một mặt.” Tôi nói, “Nhưng với bất kỳ ai, tiềm thức của họ đều mách bảo phải chạy đi tránh nạn khi xảy ra hỏa hoạn. Không thể có chuyện một cậu bé mới mười lăm tuổi đã nghĩ ngay đến việc đi cứu người khi phát hiện ra nhà cháy, đúng không? Cho dù cậu bé muốn cứu bố mẹ và các em thì tại sao lại phải đóng cửa phòng ngủ chính lại?”

“Tôi hiểu rồi, ý cậu là điểm cháy đầu tiên là ở tầng 1.” Lâm Đào nói.

“Đúng thế! Có thể khẳng định điểm cháy là ở tầng 1.” Tôi nói, “Hơn nữa chúng ta nhìn kết cấu của ngôi nhà này mà xem, nếu phía nam bức bình phong kia bén lửa thì nơi đầu tiên bị ảnh hưởng chính là phòng ngủ của cậu bé. Cho dù cậu bé có cơ hội chạy thoát thì cũng không chạy ngược lên tầng 2 mới phải, bởi vì cầu thang tầng 2 làm bằng gỗ, tay vịn cũng làm bằng gỗ, lửa cháy ở cầu thang chắc chắn còn dữ dội hơn.”

“Điều đó chứng tỏ điểm cháy là ở phòng khách.” Đại Bảo cướp lời.

“Đúng thế! Điểm cháy chỉ có thể ở phòng khách, cụ thể là ở phía bắc bức bình phong. Bởi vì lửa cháy quá dữ nên Nguyễn Cường không thể chạy thoát ra ngoài qua lối cửa hướng bắc. Cửa sau ở

cạnh phòng cậu bé lại cần chìa khóa mới mở ra được, bởi vậy cậu bé mới chạy ngược lên tầng 2.”

“Thực ra nếu cậu bé xông qua đám lửa, cố gắng chạy qua lối cửa phía bắc thì biết đâu nhà họ Nguyễn vẫn còn một người sống sót.” Lâm Đào nói.

“Một cậu bé mới mười lăm tuổi không thể tư duy một cách bình tĩnh như vậy.” Tôi nói, “Đã xác định được điểm cháy xuất phát từ phòng khách thì trước tiên, điều đó chứng tỏ không có ai châm lửa từ cửa sổ sau nhà đến phòng bếp, cầu thang để dẫn cháy vật dễ cháy gây ra hỏa hoạn. Nếu có kẻ phóng hỏa thì khả năng chúng ta vừa nêu ra khi nãy là lớn nhất.”

Mọi người đều gật đầu đồng ý.

“Tiếp đó, sở dĩ cậu bé chạy lên tầng là bởi vì thế lửa ở dưới tầng 1 đã không thể khống chế được nữa.” Tôi nói, “Nếu có người vút mồi lửa vào xe moped qua cửa sổ sau thì cậu bé đang ngủ trong căn phòng cách đó chỉ mười mét chẳng lẽ lại không nghe thấy tiếng động gì? Nếu nghe thấy tiếng động, cậu bé đã có thể kịp thời phát hiện ra lửa bắt đầu bén cháy, như thế sẽ dễ dàng dập được lửa.”

“Cho nên bất kể nói thế nào đi nữa thì khả năng có người vút mồi lửa vào trong nhà quả là rất thấp.” Đại Bảo nói, “Xem ra việc phân tích vị trí ban đầu của các nạn nhân đúng là hữu dụng thật.”

“Trần nhà phòng khách đều có dấu vết bị lửa hun đốt, rất khó phân tích điểm cháy ở phòng khách cụ thể là ở chỗ nào.” Lâm Đào đi đi lại lại trong phòng khách một hồi rồi nhận xét.

“Chúng ta quan sát các vết cháy trên trần nhà nào!” Tôi nói, “Rất rõ ràng, phía bắc cháy nhẹ hơn, phía nam cháy nghiêm trọng hơn. Điều này rất dễ lý giải. Sau khi lửa bén cháy, lượng oxy ở phía nam nhiều hơn nên lửa sẽ lan dần về phía nam, lan đến cầu thang, cuối cùng lan lên tầng 2. Vì sao lượng oxy ở phía nam lại nhiều hơn? Là bởi vì cửa sổ và cửa lớn ở phía bắc đóng kín, trong khi cửa sổ phía sau ở phía nam thì đang mở, không khí ở phía nam sẽ lưu thông tốt hơn, vì thế ngọn lửa mới lan sang phía nam.”

“Đây chính là căn cứ rất tốt để xác định cửa sổ phía bắc khi đó đang ở trạng thái đóng kín ngay cả khi cửa sổ đã bị lửa thiêu cháy

hoàn toàn.” Lâm Đào nói, “Không những vậy còn chứng tỏ khả năng có kẻ quăng mồi lửa vào phóng hoả là rất thấp.”

“Giờ chúng tôi có thể khám nghiệm thi thể được chưa? Khám xong là có thể rút lui?” Đại Bảo hỏi.

“Công việc còn lại là của các đồng nghiệp bộ phận điều tra bên phòng cháy chữa cháy.” Tôi thở phào nhẹ nhõm, nói tiếp, “Trong phòng khách có rất nhiều dây điện, chứng tỏ có đường dây đi ngầm trong tường, cũng có đường dây dòng trên tường. Giờ phải xem khu vực nào là nơi bén lửa đầu tiên, sau đó mới có thể tìm ra nguyên nhân gây cháy.”

“Đã vậy thì phải bó trí ra thôi.” Lâm Đào xòe tay tỏ vẻ không còn cách nào khác, “Chúng ta chẳng thể trốn được công việc này.”

Việc xử lý lọc than tro trong hiện trường hỏa hoạn được các nhân viên kỹ thuật hình sự chúng tôi gọi một cách hình tượng là “bó trí”. Công việc này thoạt nhìn thì đơn giản nhưng thực chất vô cùng vất vả, hơn nữa lại rất hữu dụng.

“Chúng tôi đi khám nghiệm thi thể, cậu, Long Vũ và Tử Nghiên đi bó trí.” Tôi cười vỗ vai Lâm Đào, “Các cậu chịu khó vất vả tí nhé!”

Thi thể nạn nhân bị lửa thiêu rất thê thảm. Do chịu ảnh hưởng của nhiệt độ cao nên toàn bộ protein đều thay đổi tính chất, thậm chí hoàn toàn hóa thành than, thông thường đều chẳng thể nhận diện được khuôn mặt nữa, đặc biệt là thi thể của trẻ em. Đó là cảnh tượng mà tôi sợ phải nhìn nhất.

May mà đội phòng cháy chữa cháy dập lửa nhanh chóng nên thi thể vẫn chưa bị thành than, nhưng tầng biểu bì của thi thể đã bị nhiệt độ cao làm biến tính thành màu vàng sáp nện ngà đen. Tác dụng lớn nhất của việc chưa bị cháy thành than không chỉ giúp chúng tôi cảm thấy tâm lý thoải mái hơn khi đối diện với những thi thể này mà còn giúp chúng tôi phát hiện những tổn thương không dễ phát hiện trên thi thể đã bị lửa thiêu.

Đã có điều kiện làm việc thì chúng tôi phải làm việc hết mình. Chỉ riêng việc kiểm tra tỉ mỉ tầng biểu bì của năm thi thể, chúng tôi đã mất gần hai tiếng đồng hồ. Lúc kiểm tra, cả hai chúng tôi đều nơm nớp lo lắng, kiểm tra xong xuôi mới thật sự yên tâm. Cả năm thi thể này đều

không có vết thương gây ra do bị đe dọa hay do phản kháng, cũng không có dấu vết khống chế.

Phần da của thi thể đã hóa sừng, khó khăn lắm mới lách dao phẫu thuật vào để rạch ra. Thậm chí chúng tôi phải dùng kéo thay dao phẫu thuật tiến hành giải phẫu thi thể.

Công an thành phố Anh điều thêm một vài bác sĩ pháp y không phải trực ban ở các huyện lân cận đến giúp đỡ chúng tôi cùng lúc giải phẫu năm thi thể. Hằng năm, bác sĩ pháp y ở các cơ quan công an địa phương phải khám nghiệm rất nhiều thi thể, khả năng giải phẫu của họ đều được rèn luyện như thể lửa luyện vàng ròng. Bởi vậy chẳng mấy chốc họ đã có thể mở được khí quản và phế quản của năm thi thể.

Tôi chạy qua chạy lại giữa các bàn giải phẫu, nhận thấy họ đều mắc hội chứng bóng đường hô hấp rất rõ rệt, đồng thời trong khí quản và phế quản có rất nhiều hạt than và khói bụi. Không còn nghi ngờ gì nữa, cả năm nạn nhân sống sờ sờ đều bị khói hun cho đến chết.

“Xem ra không có vấn đề gì lớn.” Tôi vận động một chút, uốn cái eo đang cứng đờ.

Mấy cậu trong phòng đều giễu tôi không có eo, đùa à, không có eo thì làm sao tôi có thể xoay bụng thế này? Nghĩ thầm trong lòng, tôi tự bật cười vì ý nghĩ hài hước của mình.

Ai ngờ tôi vừa mới cảm thấy yên tâm trong chốc lát thì bị cú điện thoại của Lâm Đào khuấy đảo tâm trạng.

“Tần Minh, cậu đến hiện trường một lát đi!” Lâm Đào nói, “Thấy một vài phát hiện mới, có khả năng suy nghĩ ban đầu của chúng ta không chính xác rồi.”

Công việc khám nghiệm tử thi vẫn đang tiếp tục tiến hành, tôi rời khỏi phòng giải phẫu trước, vội vàng cùng Hàn Lượng quay trở lại hiện trường.

Lúc này, Lâm Đào đang nửa ngồi nửa quỳ trên bãi đất trống ở phía bắc ngôi nhà tại hiện trường, đối diện với mảnh nilon lớn đặt các vật dụng như đang nghiên cứu gì đó. Tôi và Hàn Lượng đeo bao tay bao chân chuyên dụng ở ngoài hàng rào cảnh báo, rồi bước đến

sau lưng Lâm Đào, vỗ nhẹ vào vai cậu ta. Lâm Đào giật mình, nhảy dựng lên.

“Cậu lúc nào cũng động một tí là giật mình, kiếp trước là mèo à?” Tôi cười nhạo.

“Cậu là mèo thì có, đi kiểu gì mà không hề phát ra tiếng động.” Lâm Đào vặc lại.

“Các cô các cậu mới là mèo, đi soi gương mà xem.” Hàn Lượng chỉ Lâm Đào, Trần Thi Vũ và Trình Tử Nghiên rồi phá lên cười.

Ba người họ vì ngồi lâu trong hiện trường vụ hỏa hoạn, lại còn phải bới tro nên mặt người nào người nấy đều lem nhem, vết đen vết trắng. Thực ra điều này hoàn toàn nằm trong dự liệu, tôi từng phải làm việc trong hiện trường vụ hỏa hoạn suốt năm tiếng đồng hồ, hơn nữa còn phải ở đó suốt một tuần lễ, nước bọt, nước mũi đều dính muội than đen sì.

“Quay về chủ đề chính...” Lâm Đào đeo găng tay lau mặt, vẻ nghiêm túc, “Đây là toàn bộ cửa sổ tầng 1 ở phía bắc mà chúng tôi vừa chuyển đến, vì phía ngoài có song cửa chống trộm bảo vệ nên cửa sổ đổ ngược vào trong, đề lên ghế sofa ở gần nhất. Chúng tôi không dám động vào khung ghế sofa, chỉ nhắc khung cửa sổ tầng trên cùng nhích ra.

“Kính đã tan chảy hết.” Tôi nhìn khung cửa sổ làm bằng hợp kim nhôm và nói.

Lâm Đào gật đầu: “Nhìn khung cửa có thể thấy đúng là cửa sổ đang ở trạng thái đóng khi hỏa hoạn xảy ra, giống như cậu nói. Nhưng chúng tôi đã nghiên cứu kỹ chốt phía dưới của cửa sổ, cậu nhìn xem!”

Lâm Đào cầm chốt cửa sổ bằng hợp kim nhôm vừa tìm thấy trong đám tro tàn, đặt lên khung cửa sổ.

“Nếu nó ở trạng thái đóng thì không thể đặt vào, chỉ khi chốt cửa ở trạng thái mở thì chốt cửa mới có thể ấn lên.” Lâm Đào vừa thực hiện động tác vừa nói, “Điều đó chứng tỏ tuy rằng cửa sổ đang đóng nhưng chốt cửa lại mở.”

“Đúng thật!” Tôi túa mồ hôi lạnh, “Chúng ta chỉ mới nghiên cứu cánh cửa sổ đóng hay mở mà quên chưa nghiên cứu cửa sổ có chốt

hay không. Phía ngoài cửa sổ là bãi đất trống, bất cứ ai cũng có thể vào. Nếu kẻ đó vút mồi lửa vào bên trong rồi đóng cửa sổ lại thì xem ra tình hình sẽ giống như hiện tại.”

“Đương nhiên đây chỉ là phỏng đoán có khả năng xảy ra.” Hàn Lượng nói, “Anh không hề có chứng cứ chứng minh khả năng này nhất định đã xảy ra. Ngược lại, mớ dây điện lằng nhằng ở hiện trường có vẻ dễ gây ra hỏa hoạn hơn.”

“Nói là nói vậy, nhưng chỉ cần xuất hiện khả năng có thể xảy ra là chúng ta cần phải nghĩ cách loại trừ.” Tôi nói.

“Đương nhiên điểm nghi vấn mà tôi nói tuyệt đối không chỉ là xuất hiện khả năng có thể xảy ra.” Lâm Đào chỉ một cánh cửa khác bị cháy rụi đặt trên tấm nilon lớn ngay cạnh đó, rồi nói, “Đây là cánh cửa lớn ở phía bắc hiện trường, tôi rất quen thuộc với loại khóa cửa này, nó vẫn nguyên vẹn không xước xát gì, không hề có dấu vết cạy mở. Theo lý mà nói thì loại khóa lõi đồng này không thể bị hỏng do ảnh hưởng của nhiệt độ cao. Nhưng khi lấy hai chùm chìa khóa mà chúng tôi tìm thấy trên người chủ nhà thì lại không nhét vừa lỗ khóa.”

“Hoàn toàn không thể nhét chìa vào lỗ khóa sao?” Tôi hỏi, “Nếu không phải lõi khóa biến dạng thì chẳng lẽ là do chìa khóa biến dạng?”

“Nếu chìa khóa biến dạng thì chí ít phải nhét được đầu chìa khóa vào trong chứ? Mà cho dù đầu chìa khóa cũng biến dạng thì không đến nỗi cả hai chùm chìa khóa cùng biến dạng phần đầu chứ?” Lâm Đào đưa ra phân tích, “Theo kinh nghiệm của tôi thì khả năng lớn nhất là trong ổ khóa có dị vật.”

“Dị vật?” Tôi và Hàn Lượng cùng kêu lên.

Tôi lại túa thêm mồ hôi lạnh, hỏi: “Làm sao xác định được điều này? Liệu có khi nào là do mặt tro chui vào lỗ khóa sau đó dính nước kết tụ trong đó khiến ta không mở được khóa không?”

Lâm Đào lắc đầu, nói: “Tôi cũng không chắc chắn, chỉ còn cách dỡ lõi khóa, sau đó nghĩ cách lấy dị vật ra xem nó là thứ gì.”

“Thế thì làm ngay đi!” Tôi lơ mơ có dự cảm không lành.

Lâm Đào lấy chiếc hòm nhỏ ra. Tôi biết đây là hòm đựng dụng cụ kỹ thuật mà cậu ta thường dùng mỗi khi cần mở khóa. Đã nhiều năm

rồi Lâm Đào chưa có cơ hội thi triển bản lĩnh này, hai nữ đồng nghiệp mới đến cũng chưa từng được thưởng thức.

Dù loại khóa cửa phức tạp đến đâu mà rơi vào tay Lâm Đào thì cũng chẳng khác nào món đồ chơi của con nít. Chẳng mấy chốc Lâm Đào đã gỡ được lõi khóa ra, sau đó dùng một loại dụng cụ trông giống như dây thép, nom có vẻ đơn giản nhưng thực chất rất tinh tế cắm vào lỗ khóa tiến hành làm sạch bên trong.

Phán đoán của Lâm Đào không hề sai, chỉ lát sau, cậu ta đã móc được một đoạn đầu tăm nhỏ ở trong lỗ khóa.

“Tăm ư?” Lâm Đào ngẩn người.

Tôi vội vàng lấy túi đựng vật chứng, bỏ mẫu tăm vào trong, rồi nói: “Hằng ngày chủ nhà thường ra vào bằng lối cửa chính, trong khi đó hôm xảy ra vụ cháy, cả hai vợ chồng họ đều vào hiện trường một cách thuận lợi, chứng tỏ mẫu tăm này được nhét vào trong lỗ khóa ngay trước khi vụ án xảy ra”.

“Quả đúng là một vụ án mạng!” Hàn Lượng ngạc nhiên thốt lên, “Các anh làm việc thật cẩn thận và tỉ mỉ, suýt chút nữa thì để cá lọt lưới.”

“Không đâu!” Tôi xua tay, “Vẫn chưa khám nghiệm hiện trường một cách triệt để, chưa làm rõ được nguyên nhân gây ra hỏa hoạn và điểm cháy cụ thể ở đâu. Nếu có kẻ phóng hỏa thì vật còn lưu lại hiện trường tuyệt đối không chỉ đơn giản là mẫu tăm nhỏ như thế, chắc chắn phải để lại nhiều manh mối và chứng cứ hơn.”

“Nhét tăm vào lỗ khoá là vì muốn cả nhà họ bị mắc kẹt bên trong và bị lửa thiêu chết ư?” Hàn Lượng hỏi.

Tôi và Lâm Đào không trả lời, chúng tôi đều tập trung suy nghĩ.

Lát sau, tôi nói: “Tôi cảm thấy có vấn đề, hành vi này không hề có ý nghĩa gì cả.”

“Đúng thế, tôi cũng nghĩ vậy!” Lâm Đào đồng tình, “Loại khoá này là loại khoá tay, cũng có nghĩa là nếu đóng mở cửa khi ở bên trong phòng thì chỉ cần xoay tay nắm cửa là được, không liên quan gì đến lỗ khóa. Nếu như có kẻ phóng hỏa, để ngăn chặn người bị hại chạy thoát, hung thủ hoàn toàn có thể dùng rất nhiều cách khác để khóa chặt cửa lớn. Ai có kiến thức thường thức đều biết nhét dị vật vào lỗ

khóa không thể cản trở được người ở trong phòng mở khóa ra ngoài.”

“Mà trước đó chúng ta đã biết, ngoại trừ phía dưới xe moped thì tàn tro các mẫu vật ở những vị trí khác đều không có chất trơ cháy.” Tôi nói, “Bạn từng nhìn thấy có vụ án nào chủ đích phóng hỏa giết người mà không sử dụng chất trơ cháy bao giờ chưa?”

“Vậy tại sao phải chặn ổ khóa?” Hàn Lượng hỏi.

Tôi nói: “Không rõ trực giác của tôi chuẩn không, nhưng tôi cảm thấy hành vi này giống như trò đùa ác ý, trò đùa mà trẻ con vẫn thích dùng để làm chuyện xấu.”

“Cũng có nghĩa là hành vi chặn ổ khóa này không nhất định phải liên quan đến việc gây cháy?” Hàn Lượng thờ phào một hơi.

Vụ án này cũng thật uẩn khúc, lúc thì giống như án mạng, lúc lại không giống khiến chúng tôi cứ phấp phỏng, tâm trạng liên tục thay đổi lên bổng xuống trầm.

Tôi lắc đầu nói: “Cũng khó nói, trên đời này làm gì có chuyện tình cờ như thế? Trọng điểm bây giờ không phải xét xem mục đích của hành vi chặn ổ khóa là gì mà phải làm rõ điểm gây cháy và nguyên nhân gây cháy. Sau khi xác định được thật sự tồn tại khả năng hung thủ châm lửa rồi đóng cửa sổ lại thì phía dưới cửa sổ chính là khu vực trọng điểm mà chúng ta cần nghiên cứu.”

“Đúng thế!” Lâm Đào nói, “Phía dưới cửa sổ chính là bộ bàn ghế sofa Fabric, những vật dễ cháy có thể trở thành vật dẫn cháy ban đầu. Đây cũng là điểm khiến tôi lo lắng nhất.”

“Bộ sofa này có dấu hiệu bị dịch chuyển không?” Tôi hỏi.

“Không!” Lâm Đào đáp, “Ngoại trừ bên phòng cháy chữa cháy đến lấy ít than tro trên bề mặt ghế thì không hề có thay đổi gì khác, vật chứng dấu vết ở vị trí đó hoàn toàn đáng tin.”

Tôi gật đầu, bước vào hiện trường, đi một vòng quanh bộ bàn ghế sofa, quan sát kỹ trạng thái của nó. Bộ sofa chỉ còn trơ khung và ít sợi lò xo. Thanh treo rèm bằng hợp kim nhôm rơi xuống ghế đã bị cháy đen. Bộ sofa bị bao trùm bởi hàng đống tro bụi nên không nhìn rõ bên trong đống tro tàn đó có những gì.

Tôi thận trọng bước đến bên cạnh bộ sofa, Lâm Đào kéo tay tôi lại, nói: “Nó bị cháy giòn rồi, đừng giẫm lên, cậu nặng thế chắc chắn giẫm vụn nó mất.”

Tôi lờm Lâm Đào: “Ai bảo tôi định giẫm lên nó?”

Tôi cẩn thận nhấc thanh treo rèm lên một chút, quan sát phía mặt ghế. Phía dưới thanh treo rèm là hai mảnh vải nhỏ vẫn chưa cháy hết. Một mảnh vải hoa linen và một mảnh vải nhung màu xám. Vì bị thanh treo rèm đè lên nên hai mảnh vải này chưa bị cháy thành tro, nhưng do chịu tác động của nhiệt độ cao nên chúng dính chặt vào nhau.

Tôi nghĩ một lát rồi nói: “Điểm cháy là ở rèm treo của cửa sổ phía bắc.”

“**N**ếu xác định điểm cháy là rèm cửa sổ vậy thì chắc chắn mỗi lửa phải từ ngoài vào.” Đội phó Đinh nói, “Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường bước đầu, trên dưới, trái phải cửa sổ đều không nối với nguồn điện hay thông với đường dây điện. Xung quanh ghế sofa ở dưới rèm cũng không có. Mà các nạn nhân cũng không hút thuốc, xung quanh sofa chắc không đặt các vật liệu dễ cháy. Vậy thì nếu mỗi lửa bắt nguồn từ rèm cửa thì khả năng duy nhất là mỗi lửa từ ở ngoài vào.”

Trong tổ chuyên án có hai mươi mấy cảnh sát hình sự và mấy sĩ quan đội phòng cháy chữa cháy. Mọi người đang quan sát phim dương bản mà Lâm Đào làm, ai nấy đều cau mày suy nghĩ.

“Nhưng làm sao anh khẳng định được điểm cháy là rèm cửa sổ phía bắc?” Trưởng khoa Kỳ hỏi tôi.

“Bởi vì hai miếng vải này.” Tôi chỉ bút trình chiếu vào bức ảnh đặc tả của phim dương bản, “Đây là vật mà tôi tìm thấy trong đồng than tro ở hiện trường, nó nằm dưới thanh treo rèm cửa sổ bị rơi xuống. Hiển nhiên vải linen là vải dùng làm rèm cửa sổ, còn vải nhung màu xám này là áo bọc ghế sofa. Vì bị kẹp giữa thanh treo rèm cửa sổ và khung thép của ghế sofa nên hai miếng vải này không bị bén lửa, nhờ thế mới giữ được nguyên dạng.”

“Tôi hiểu rồi, anh muốn nói đến vấn đề thứ tự lửa bén cháy.” Đội phó Đinh đoán đúng ý tôi.

Tôi gật đầu nói tiếp: “Nếu điểm cháy là đầu nối nguồn điện ở xung quanh sàn nhà phòng khách thì sẽ dẫn cháy vật dễ cháy, lửa sẽ theo đó chầm chậm lan dần ra sàn gỗ, cuối cùng lan đến ghế sofa, thậm chí bén lên rèm cửa sổ. Nhưng vật đầu tiên bị đốt cháy phải là chất liệu vải dễ cháy trên ghế sofa mới đúng. Khi thanh treo rèm cửa bị đốt cháy, rơi xuống thì rèm cửa hẳn không còn sót lại mẫu vải nào.

Điều đó chứng tỏ khi lửa chưa cháy to lắm thì thanh treo rèm cửa đã rơi xuống rồi.”

“Đúng thế!” Lâm Đào nói tiếp, “Nếu rèm bị bén lửa trước tiên thì vật đầu tiên bị ảnh hưởng chính là thanh treo rèm cửa. Lúc thanh treo rèm cửa rơi xuống, vẫn còn một mẫu rèm còn chưa cháy hết, bị dè trên mặt ghế sofa. Chính thời điểm này, lửa ở rèm cửa bén cháy lên bộ sofa vốn rất dễ cháy, sau đó dần dần lan ra cả phòng khách, thậm chí cháy hết đồng quần áo đã phơi khô vắt trên xe moped, rồi đốt cháy bình xăng của xe moped, cuối cùng gây ra kết cục thảm khốc.”

“Mọi người nghĩ mà xem.” Tôi nói, “Chỉ có khả năng đó mới khiến cả hiện trường bốc cháy mà vẫn sót lại hai miếng vải vốn là vật liệu dễ cháy nhất này.”

“Vậy thì cũng chỉ có một khả năng dẫn đến kết cục ấy.” Đội phó Đinh nói, “Kẻ nào đó đã châm lửa vào rèm cửa, sau đó đóng cửa sổ lại và chạy trốn.”

Không khí cả hội trường trầm hẳn xuống.

“Vậy đây chính là một vụ phóng hỏa.” Đội phó Đinh quét mắt nhìn các cảnh sát dân sự trong tổ chuyên án, rồi nhấn mạnh, “Một vụ phóng hỏa đặc biệt nghiêm trọng gây ra cái chết của nhiều người cùng lúc.”

“Tuy hậu quả để lại vô cùng nghiêm trọng nhưng có lẽ người phóng cũng không ngờ đến kết cục này.” Tôi ngừng giây lát, suy nghĩ, rồi mới nói tiếp, “... Có lẽ người phóng hỏa chỉ coi đây là một trò đùa ác ý.”

“Trò đùa ác ý? Anh cho rằng do trẻ con gây ra sao?” Trưởng khoa Kỳ hỏi.

Tôi lắc đầu: “Căn cứ vào tình hình mà người báo án phản ánh thì lúc 1 giờ sáng, anh ta ngủ thấy mùi cháy khét, chứng tỏ thời gian châm lửa có khả năng là sau 12 giờ đêm. Vào khoảng thời gian này, thông thường trẻ em đều bị bố mẹ bắt đi ngủ rồi. Hơn nữa, trẻ em thường không dùng tăm.”

“Vậy căn cứ vào đâu mà anh cho rằng đây chỉ là trò đùa ác ý?” Đội phó Đinh hỏi.

Tôi nói: “Nhét tằm vào lỗ khóa, bản thân hành vi này không hề có ý nghĩa gì, căn bản không thể khiến người trong phòng không mở được cửa chạy thoát ra ngoài. Vậy thì tôi cho rằng hành vi này chỉ thuần túy xuất phát từ tâm lý muốn đùa ác. Tương tự như vậy, hành vi dùng bật lửa châm rèm cửa sổ cũng không có nhiều ý nghĩa lắm. Nếu hung thủ có chủ đích phóng hỏa thì hoàn toàn có thể sử dụng chất trợ cháy, sau đó lửa sẽ lập tức bén vào ghế sofa. Bởi vậy, tôi cho rằng hành vi châm lửa vào rèm cửa bằng bật lửa cũng chỉ là hành vi đùa ác ý.”

“Đã là trò đùa ác ý thì nghĩa là hung thủ không có mối thù sâu oán nặng với nạn nhân, mối quan hệ mâu thuẫn như vậy... không dễ điều tra loại trừ.” Đội phó Đinh lo ngại.

“Có phát hiện mới.” Một nhân viên cảnh sát bước đến gần tổ chuyên án, tay cầm túi đựng vật chứng, nói, “Khi này, một đồng nghiệp của chúng tôi đi tuần quanh hiện trường phát hiện ở chân tường phía tây của ngôi nhà có một bó hoa nhựa.”

“Hoa nhựa?” Tôi nhận lấy túi vật chứng mà viên cảnh sát đưa cho, mở ra xem.

“Chắc chắn ai đó đã bỏ nó lại đây nhân lúc trời tối, lúc trước đi tuần, chúng tôi không thấy có.” Viên cảnh sát trình bày.

“Bó hoa phủ đầy bụi, có lẽ đã để rất lâu chứ không phải mới mua.” Tôi nói, “Lén lút mang hoa đến hiện trường bất chấp nguy hiểm bị lộ chân tướng, tôi cảm giác kẻ mang hoa đến chính là hung thủ.”

“Hả? Vậy chúng ta lập tức bố trí nhân lực tuần tra và kiểm soát các con đường.” Đội phó Đinh nói.

“Dám xâm nhập gần hiện trường trung tâm chứng tỏ kẻ đó rất thông thuộc hiện trường, chắc chắn là người bản địa.” Tôi nói, “Đây chính là điều kiện để chúng ta khu biệt nghi phạm, nhưng đồng thời cũng là nguyên nhân cho chúng ta thấy việc tuần tra kiểm soát không có tác dụng lắm, kẻ phóng hỏa có thể trở về nhà rất nhanh, hoặc lợi dụng ngõ ngách để tránh khỏi tầm quan sát của cảnh sát.”

“Thế nghĩa là chúng ta đã bỏ lỡ thời cơ tốt nhất để bắt nghi phạm rồi.” Đội phó Đinh than thở.

Tôi nói: “Có điều cũng không sao, động tác tặng hoa này gợi ý cho chúng ta rất nhiều manh mối. Chỉ ít nó chứng thực cách lý giải lúc trước của tôi là đúng. Trận hỏa hoạn này được gây ra từ một trò đùa ác ý.”

“Ý cậu nói đây là hành vi thể hiện sự ăn năn của kẻ phóng hỏa?” Lâm Đào hỏi.

Tôi gật đầu: “Trong tâm lý học, hành vi đặt hoa tại hiện trường rõ ràng là hành vi thể hiện sự ăn năn, dằn vặt, chứng tỏ kẻ phóng hỏa không hề nghĩ đến việc hậu quả sẽ phát triển nghiêm trọng như vậy, điều này càng chứng thực suy đoán lúc trước của tôi. Đồng thời cũng chứng tỏ kẻ phóng hỏa có mối quan hệ rất thân thuộc với nạn nhân, chỉ ít họ có mối quan hệ xã hội qua lại nhất định, nhờ thế chúng ta sẽ thu hẹp phạm vi điều tra rất nhiều. Đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai là kẻ phóng hỏa muốn thể hiện sự ăn năn của mình nhưng không những không tặng hoa tươi mà thậm chí còn không đi mua một bó hoa nhựa mới, kẻ đó chỉ lấy bó hoa nhựa cũ đã lâu không được lau rửa ở trong nhà mình mang đi tặng. Điều đó chứng tỏ điều kiện kinh tế của kẻ phóng hỏa khá khó khăn. Đúng rồi, khi điều tra nghi phạm đừng quên để mắt xem nhà kẻ đó có bình hoa trống nào không.”

“Quen người, quen đất, điều kiện kinh tế khó khăn...” Đội phó Đinh lâm bầm, “Đây đúng là những điều kiện giúp chúng ta thu hẹp phạm vi điều tra nhưng làm cách nào khu biệt được kẻ tình nghi phạm tội nhờ những điều kiện này?”

“Rất đơn giản.” Tôi nói, “Đừng quên chúng ta còn một vật chứng quan trọng nhất, một đoạn tắm.” Như trước đó chúng ta từng nói, kẻ phóng hỏa không có chủ đích phóng hỏa, vậy thì rất có khả năng trong lúc đi ngang qua ngôi nhà này, vì lý do nào đó nên kẻ đó đã gây ra hai trò đùa ác ý. Thứ nhất là nhét tắm vào ổ khóa, thứ hai là châm lửa vào rèm cửa sổ. Đã không cố ý gây án vậy thì vì sao nửa đêm nửa hôm kẻ đó lại mang theo tắm đi ngang qua hiện trường?”

“Đúng thế, làm gì có ai mang tắm trong người mọi lúc mọi nơi đâu chứ.” Đại Bảo tán thành.

Tôi cười: “Tôi quan sát quanh đây thì thấy gần hiện trường có một khu chợ nhỏ, nghe nói buổi tối có vài hàng quán ven đường bán đồ ăn khuya. Tôi cảm thấy khả năng lớn nhất chính là sau khi ăn đêm

ở quán ven đường xong, hung thủ vừa xỉa răng vừa đi ngang qua hiện trường, lúc đó mới manh nha ý đồ phạm tội.”

“Phạm vi đã thu hẹp rồi.” Đội phó Đinh nói, “Chúng tôi có thể tìm các chủ hàng ăn đêm này để họ nhận dạng kẻ tình nghi.”

“Không chỉ vậy.” Tôi nói thông thả, “Tôi đã bảo Hàn Lượng mang tăm đến Sở Công an tỉnh làm xét nghiệm ADN ngay trong đêm, có lẽ sáng mai là có kết quả. Người thích dùng tăm thông thường tình trạng răng lợi đều không tốt, có khả năng sẽ chảy máu chân răng, vậy thì chủ nhân của máu chân răng chính là nghi phạm số một của vụ án này.”

“Tuyệt quá, vậy bây giờ chúng tôi có thể bắt đầu công tác điều tra loại trừ được rồi chứ?” Đội phó Đinh hỏi.

“Nhưng mối quan hệ xã hội của Nguyễn Hồng Lợi quả thực vô cùng phức tạp.” Viên cảnh sát điều tra do dự, “Tôi cảm thấy nếu đây chỉ là trò đùa ác ý chứ không phải cố tình gây án nhằm mục đích trả thù vậy thì khả năng những kẻ đổ kỵ với anh ta gây án là rất cao. Nguyễn Hồng Lợi là kẻ có tính vênh vang, khoe mẽ, nên bị rất nhiều người ghen ghét. Lúc hơn 4 giờ chiều hôm xảy ra vụ án, Nguyễn Hồng Lợi đã đăng trên nhóm bạn bè ở Wechat bức ảnh anh ta dùng cân để cân tiền, có lẽ số tiền trong bức ảnh phải lên đến một triệu tệ.”

“Hả? Đây là một manh mối trọng điểm.” Tôi nói, “Tôi nghĩ mãi không ra một chuyện: Vì sao vụ án lại xảy ra vào hôm đó? Phải có nguyên nhân nào đó kích thích kẻ phóng hỏa muốn đùa ác như vậy chứ? Mà khoe khoang của cải trên Wechat chính là nhân tố có khả năng trở thành dây dẫn nhất.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Viên cảnh sát điều tra nói, “Các anh đã nhận định khả năng này chính là nhân tố kích hoạt trò đùa ác, vậy thì chúng tôi sẽ tiến hành điều tra theo trọng điểm xoay quanh những người trong nhóm bạn Wechat của anh ta. Tất cả có hai trăm người, chắc sẽ điều tra nhanh thôi.”

“Người quen, người bản địa, điều kiện kinh tế khó khăn, ăn tối ở quán vỉa hè gần đây trước khi gây án, trong nhà có bình hoa để không.” Đội phó Đinh xòe tay liệt kê các điều kiện khu biệt, rồi nói, “Thế này thì phạm vi điều tra đã thu rất hẹp rồi.”

“Vẫn còn một điều kiện rất tốt nữa.” Trần Thi Vũ vừa ra ngoài nghe điện thoại, giờ trở lại phòng, nói, “Khi nãy bố tôi, à, Viện trưởng Trần của chúng ta vừa gọi điện đến, tổ xét nghiệm đã phải làm thêm giờ và đã cho ra kết quả xét nghiệm ADN.”

Cả phòng reo “Ồ” một tiếng, các cảnh sát điều tra thở phào, có được chứng cứ thép vô cùng quan trọng này thì việc khu biệt nghi phạm không còn khó khăn gì nữa.

“ADN của nữ giới.” Trần Thi Vũ bổ sung.

“Được rồi! Đêm nay phá án!” Đội phó Đinh hưng phấn bắt tay tôi nói, “Cảm ơn các anh vì ngay từ đầu đã xác định đây là một vụ án mạng chứ không phải tai nạn ngoài ý muốn, rửa oan cho năm nạn nhân. Chúng tôi cũng cảm ơn sự chỉ đạo của các anh, nhờ các anh mà chúng tôi có thể khoanh vùng phạm vi điều tra nhanh thế.”

“Cho dù chúng tôi không đến thì các anh vẫn có thể phá được vụ án này.” Tôi nói, “Bởi vì bây giờ tôi đã đại khái biết được kẻ gây án là ai rồi.”

Tôi biết sự hoài nghi của mình có lẽ không lầm. Căn cứ vào tình hình điều tra tiền kỳ, đối tượng nữ giới dễ nảy sinh ngọn lửa đổ kỵ nhất rõ ràng chính là Lữ Phương, vợ trước của Nguyễn Hồng Lợi. Trong mắt cô ta, tất cả những gì Nguyễn Hồng Lợi có được bây giờ đáng lẽ ra đều là của cô ta.

Quả đúng như tôi dự đoán, sáng hôm sau, Trường khoa Kỳ cầm tờ lệnh lục soát vội vàng đến nhà khách nơi chúng tôi đang tá túc. Trên tờ lệnh ghi rõ: “Cho phép cơ quan cảnh sát thị trấn Đồng Tam thuộc thành phố Anh tiến hành lục soát nơi ở của nghi phạm gây án phóng hỏa Lữ Phương.”

Chúng tôi ôm tâm trạng phấn khích, lập tức đến nhà của Lữ Phương, nơi cách hiện trường vụ cháy chỉ một cây số. Mở cửa chính, chúng tôi còn phấn khích hơn vì nhìn thấy lọ hoa trống không đặt trên ti vi ở phòng ngủ, chúng tôi liền cho vào túi tang vật. Có chứng cứ này cộng thêm lời khai của ông chủ quán ăn đêm ven đường, thì không còn nghi ngờ gì nữa Lữ Phương chính là phần tử tội phạm, chứng cứ này chắc chắn như chêm đinh chặt sắt.

Nhưng khi chúng tôi bước vào phòng ngủ thứ hai của nhà Lữ Phương thì tâm trạng lại sa sút như rơi xuống vực thẳm.

Ở trong phòng ngủ có một thiếu nữ chừng mười tám, mười chín tuổi, nằm liệt giường. Trước đó chúng tôi hoàn toàn không ngờ trong nhà Lữ Phương còn có người khác, mà “người khác” ấy rõ ràng là Nguyễn Mộng Mộng, con gái cả của Nguyễn Hồng Lợi và Lữ Phương. Chỉ cần nhìn lướt qua là nhận ra Nguyễn Mộng Mộng không giống các cô bé bình thường khác, em không thể thực hiện những giao tiếp cơ bản nhất với chúng tôi.

Khi chúng tôi rời khỏi Sở Công an tỉnh với tâm trạng nặng nề thì biết tin Lữ Phương đã khai nhận toàn bộ sự thật về quá trình phạm tội của cô ta.

Mười sáu năm trước, Lữ Phương ba mươi hai tuổi, vì biết chồng ngoại tình nên cô ta kiên quyết ly hôn với chồng mà không hề đòi hỏi phần tài sản nào, chỉ cần quyền nuôi dưỡng cô con gái mới ba tuổi tên là Nguyễn Mộng Mộng. Nào ngờ sau khi ly hôn chưa đầy một năm thì vận rủi liên tục đổ xuống đầu Lữ Phương. Con gái Nguyễn Mộng Mộng mắc phải căn bệnh viêm màng não sau một lần bị cảm. Với điều kiện chữa trị thời đó còn có hạn nên bệnh của Nguyễn Mộng Mộng không thể chữa khỏi hoàn toàn, để lại di chứng tàn tật khiến em không thể tự lo liệu được các sinh hoạt thường ngày.

Trong khoảng thời gian khó khăn nhất, Lữ Phương từng mở miệng hỏi vay tiền Nguyễn Hồng Lợi nhưng bị anh ta vô tình từ chối. Bản thân Lữ Phương không có việc làm ổn định, cuộc sống bươn chải suốt mười mấy năm qua của cô ta chan đầy mồ hôi và nước mắt. Lữ Phương không muốn cầu xin bất kỳ ai nữa, khép mình sống trong thế giới của hai mẹ con. Cô ta đi làm thuê khắp mọi nơi, lúc kiệt sức nhất mỗi ngày cô ta chỉ ngủ bốn tiếng, cùng lúc kiêm nhiệm bốn công việc làm thuê.

Nếu như năm năm trước Lữ Phương có thể thông cảm với hành vi Nguyễn Hồng Lợi từ chối không cho cô ta vay tiền vì khi đó anh ta cũng nghèo rớt mồng tơi, thì năm năm trở lại đây khi anh ta vụt trở nên giàu có mà mỗi tháng chỉ chuyển khoản một ngàn tệ tiền phụ cấp nuôi dưỡng con gái cho Lữ Phương qua tài khoản Wechat, Lữ Phương thấy anh ta thực không có tình người.

Một ngàn tệ còn không đủ mua thuốc cho Mộng Mộng.

Không còn cách nào khác, phụ nữ mà già đi chẳng khác nào bông hoa héo úa, Lữ Phương không thể tìm thấy người đàn ông cho mình nương tựa nên đành phải dựa vào đôi bàn tay và thân thể ngày càng héo mòn của chính mình mà không ngừng làm việc, không ngừng kiếm tiền.

Gần đây công việc khó tìm hơn trước. Lữ Phương vốn nhận bốn công việc làm thuê, giờ đây chỉ còn lại hai công việc, hơn nữa chủ của hai cơ sở này lại đồng thời đưa ra yêu cầu phải kéo dài thời gian làm việc vô điều kiện. Vì muốn giữ việc làm để duy trì cuộc sống, Lữ Phương đành lặng lẽ chấp nhận.

Hằng ngày cô ta dậy từ 6 giờ sáng, bắt đầu dọn rác lên xe chở rác trong thị trấn, làm miệt mài đến 12 giờ trưa. Sau đó, từ 1 giờ chiều trở đi, cô ta làm phục vụ cho một quán cơm, thời gian tan ca lại thất thường, phải tùy vào thời gian thực khách rời khỏi nhà hàng, hơn nữa thời gian làm thêm giờ đều không được tính phí, không được bao ăn bao ở.

Cứ như thế, Lữ Phương thức khuya dậy sớm, buổi trưa về nhà cho con gái Nguyễn Mộng Mộng ăn cơm. Cô ta làm việc triền miên như vậy không nghỉ ngơi, không có ngày lễ ngày tết. Đối với bất kỳ ai thì cuộc sống như vậy chẳng khác nào sự giày vò đau đớn và dai dẳng.

Nhà Lữ Phương cách nhà Nguyễn Hồng Lợi không xa, nên Nguyễn Hồng Lợi không thể không biết tình trạng cuộc sống của hai mẹ con Lữ Phương, nhưng Nguyễn Hồng Lợi vẫn dửng dưng như không, anh ta chưa bao giờ đưa thêm cho Lữ Phương một đồng tiền lẻ, cho dù là ngày lễ ngày tết.

Hôm ấy, khách ở nhà hàng uống rượu ầm ĩ đến tận mười một rượu đêm. Đối với một nhân viên phục vụ luôn phải đứng bên cạnh như Lữ Phương thì điều đó không chỉ khiến cô ta hao kiệt thể lực mà tiếng ồn ào cãi cọ của khách còn tra tấn tinh thần cô ta. Hết giờ làm, cô ta lê tấm thân kiệt quệ và cái bụng rỗng tuếch về nhà, lần đầu tiên, cô ta bỏ tiền tự mua cho mình một bát mì vằn thắn ở quán ăn đêm ven đường. Đúng lúc đang ăn mì vằn thắn, cô ta nhìn thấy Nguyễn Hồng Lợi đăng ảnh lên Wechat trong nhóm bạn bè.

Nữ chủ nhân của ngôi nhà đó lẽ ra là cô ta mà! Chủ nhân của số tiền đó lẽ ra là cô ta mà! Lẽ ra cô ta không cần phải chịu đựng những ngày tháng vất vả, đầy đọa đường này. Gã Nguyễn Hồng Lợi kia quả là con người giàu có mà bất nhân, không quan tâm đến vợ cũ thì thôi, ngay cả con ruột của chính mình mà cũng không thèm ngó ngang gì đến, anh ta có còn là người không?

Ăn xong, vừa đi vừa xỉa răng, Lữ Phương bất giác đi qua nhà Nguyễn Hồng Lợi. Vì thiếu dinh dưỡng nên cô ta thiếu canxi trầm trọng, mới bốn mươi chín tuổi mà hàm răng cô ta cái còn cái mất. Do kinh tế thiếu thốn nên cô ta không có tiền đi khám răng, đành nén nhịn chịu đau.

Các cảm xúc phức tạp trong lòng bất chợt bùng cháy khi Lữ Phương đi ngang qua biệt thự sang trọng của Nguyễn Hồng Lợi. Hơn 12 giờ khuya, xung quanh không một bóng người, cái ác trong lòng Lữ Phương xúi giục cô ta nhét tăm vào ổ khóa cửa nhà Nguyễn Hồng Lợi. Vào khoảnh khắc bẻ gãy mẫu tăm thò ra ngoài ổ khóa, Lữ Phương cảm thấy sung sướng, hả hê vô hạn, như thể cảm xúc đè nén suốt mười mấy năm bỗng chốc được giải tỏa.

Vì muốn ném thử thêm khoái cảm trả thù, Lữ Phương lại tìm cách khác để thực hiện trò đùa ác ý của mình.

Là nhân viên phục vụ bàn nên trong túi Lữ Phương lúc nào cũng có sẵn bật lửa để châm bếp lẩu cho khách. Lữ Phương thấy rèm cửa làm bằng vải linen ở cửa sổ phía bắc nhà Nguyễn Hồng Lợi khẽ lay động trong gió thì nghĩ sao cái rèm này đáng ghét thế, mình phải đốt nó.

Tội ác bắt đầu từ khoảnh khắc ngón tay cái của Lữ Phương nhấn lên nút đánh lửa của bật lửa.

Vải linen không phải vật liệu dễ cháy, dù Lữ Phương châm lửa, thì ngọn lửa cứ chập chờn muốn tắt. Quả nhiên Lữ Phương lại cảm thấy niềm khoái cảm hiếm thấy đang trỗi dậy trong lòng, thế là cô ta đóng cửa sổ lại, thỏa mãn rời khỏi hiện trường.

Làm việc xấu khiến Lữ Phương cảm thấy rất đổi bất an. Sau khi trở về nhà, cô ta bắt đầu hối hận về hành vi của mình, cả đêm trằn trọc khó ngủ. Nhưng mãi khi cô ta nghe thấy tiếng xe cứu hỏa rú còi

đi ngang qua cửa sổ nhà mình thì cô ta mới ý thức được tính nghiêm trọng của sự việc. Thậm chí cô ta còn không kịp đi giày, mà đi luôn dép lê chạy đến hiện trường. Đập vào mắt cô ta là những cánh tay trần buông thõng bên khung cửa sổ.

Năm sinh mệnh đã tắt lịm chỉ vì một phút phần hận của cô ta.

Lữ Phương cảm thấy hối hận tột độ, cả ngày hôm đó cô ta ngẩn ngơ như người mất hồn. Khi trời sập tối, cô ta cầm bó hoa nhựa duy nhất trong nhà trở lại hiện trường, vòng qua đường dây cảnh giới của cảnh sát, đứng một bên đập đầu mấy cái thật sâu.

Nhưng cúi lạy cũng không thể làm thuyên giảm tội ác mà cô ta gây ra, sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đang đợi cô ta ở phía trước.

“Chẳng ngờ lòng đổ ky của đàn bà lại có sức phá hủy ghê gớm như vậy.” Trên đường ngồi xe ô tô trở về Sở Công an tỉnh, Trần Thi Vũ lên tiếng cảm thán.

“Lòng đổ ky thực sự rất đáng sợ, nó có thể hủy hoại bất kỳ thứ gì trên đời này.” Lâm Đào đồng cảm, “Cho nên làm người thì phải khoan dung, độ lượng một chút. Không đổ ky, không ganh đua, không tham lam thì thế giới sẽ trở nên tốt đẹp.”

“Thực ra những nhân tố bên ngoài cũng ít nhiều góp phần tạo ra sức tàn phá ghê gớm đó, dẫu sao bản thân Lữ Phương không hề cố ý muốn phóng hỏa giết người.” Tôi nói.

“Nhưng hành vi phóng hỏa của cô ta là cố tình, là ý muốn chủ quan.” Hàn Lượng không khoan nhượng, “Tội danh phóng hỏa sờ sờ ra đó, mà hậu quả của nó lại vô cùng nghiêm trọng, chắc chắn mức án mà cô ta phải chịu không nhẹ đâu.”

“Về mặt pháp luật, Lữ Phương phạm tội nghiêm trọng, nhưng về mặt đạo đức thì Nguyễn Hồng Lợi đáng phải hứng chịu hậu quả đó.” Đại Bảo cầm phần phát biểu ý kiến, “Chỉ thương cho mấy đứa trẻ vô tội.”

“Đúng thế!” Tôi thở dài, “Và cả cô bé Nguyễn Mộng Mộng đáng thương kia nữa, sau này cô bé ấy biết phải làm thế nào đây?”

Chương 7

Bưu phẩm tử thần

*Giữa đàn ông và đàn bà không có tình bạn trong sáng,
chỉ có sự đam mê, thù hằn, sùng kính, yêu đương,
và tuyệt nhiên không có tình bạn đơn thuần nào.*

– Oscar Wilde –

Phùng Chí Huyền vừa bước vào thang máy đã nhăn mày.

Nơi anh ta ở là một chung cư tái định cư, khu chung cư này lúc mới xây trông cũng rất ra dáng nhưng chỉ vài năm sau thì chỗ nào trong chung cư cũng ngập rác, dẫu sao trình độ văn hóa của cư dân sống ở đây chỉ có hạn. Thực ra, thường ngày đều có người đến quét dọn, nhưng chủ nhân của những đồng rác này đều không muốn dọn chúng đi, bởi vì một vài cư dân thất nghiệp mưu sinh bằng nghề bới rác tái chế trong thùng, họ tự chọn một khu vực công cộng, gom rác chất thành đồng, giống như khoanh vùng lãnh thổ của nhà mình, bỏ lại, mang đi bán.

“Khéo chỉ có công nhân viên chức, người bán hàng vỉa hè và người thu gom phế liệu mới vào ở khu chung cư này.” Phùng Chí Huyền than thở thành tiếng, bản thân anh ta đang mệt muốn chết mà nhìn đâu cũng thấy rác, mà còn chất thành đồng to, khiến anh ta càng thêm buồn bực, phiền chán.

Nhà của Phùng Chí Huyền ở trên tầng hai, lán để xe đạp phía dưới phòng ngủ đã bị một bà già chiếm dụng, thường ngày nhét đầy rác tái chế. Sắp vào hè đến nơi, đống rác đó sẽ trở thành đại bản doanh của lũ ruồi muỗi. Nơi bị ảnh hưởng trực tiếp nhất chính là cửa sổ phòng ngủ ở tầng 2 của anh ta. Chính bà lão này là người tiên phong thu gom rác tái chế khiến những người khác trong khu chung cư bắt chước thu gom theo, số người càng ngày càng đông. Chuyện bà lão chiếm dụng lán để xe khiến Ban quản lý tòa nhà và chính quyền thành phố đến nhắc nhở không biết bao nhiêu lần nhưng họ đành bó tay với bà lão vừa ghê gớm lại vừa tai quái này. Vì muốn đẩy Ban quản lý đi, bà lão sẵn sàng cởi quần áo ăn vạ trước mặt mấy chục cậu thanh niên làm việc trong bộ máy chính quyền thành

phố. Đúng là khu chung cư có một người như thế cũng đủ khiến Ban quản lý khu chung cư phải nhúc nhích.

Muốn hỏi tại sao Phùng Chí Huyền không chuyển nhà? Chẳng còn cách nào khác, anh ta chưa lấy vợ, lấy hết số tiền tiết kiệm mấy năm nay, lại còn vay bố mẹ không ít tiền mới trả được khoản tiền trả góp mua nhà đợt một. Anh ta trách mình lúc đầu cả tin nên mắc lừa tay cò mồi bất động sản, nào ngờ mới có năm năm mà khu chung cư rất ra dáng ngày nào đã trở nên tàn tạ như bây giờ. Mà cũng trách bản thân khi đó ham rẻ, nên giờ dầu muốn đổi nhà khác, nhưng dựa vào thu nhập hiện tại của mình thì chỉ sợ phải đợi đến kiếp sau.

Lúc ấy nghe người ta nói cái gì mà xây xong tổ mới dụ được phượng hoàng, giờ mua phải cái tổ rách nát thế này thì biết đi đâu dụ dỗ phượng hoàng? Dụ được con sẻ quạ đã là may mắn lắm rồi.

Phùng Chí Huyền lái xe chạy trên con đường quanh khu chung cư, nhìn camera ở góc đường. Ngay cả camera cũng là hàng dỏm, lần trước xe máy điện của anh ta bị kẻ trộm lấy mất, anh ta yêu cầu Ban quản lý tòa nhà bật camera giám sát lên kiểm tra, kết quả nhân viên Ban quản lý nói hệ thống camera trong khu đều hỏng hết. Vì việc này mà Phùng Chí Huyền cãi nhau một trận nảy lửa với Ban quản lý, hơn nữa, từ đó trở đi, anh ta nhất quyết không nộp phí quản lý tòa nhà nữa.

Càng ngẫm, Phùng Chí Huyền càng tức lộn ruột, trở về nhà, ăn gói mì tôm, rồi bò lên giường ngủ luôn, chẳng buồn tắm rửa. Ai cũng bảo viên chức nhà nước nhàn việc, bảo họ có phúc, nhưng anh ta làm việc trong cơ quan nhà nước đã gần mười năm, mà sao càng ngày lại càng thấy mệt? Sao chẳng thấy được hưởng phúc lợi gì? Giữa lúc lơ mơ nửa tỉnh nửa mê, trong đầu Phùng Chí Huyền ngập tràn oán hận.

Chẳng biết bao lâu trôi qua, dường như trong mơ, Phùng Chí Huyền nghe thấy giọng phụ nữ thét lên thất thanh. Anh ta thoát chốc tỉnh táo hoàn toàn. Nhìn ra ngoài cửa sổ, lúc này trời đã tối mịt, ánh trăng treo vắt vẻo trên cao. Phùng Chí Huyền bấm điện thoại di động xem giờ, thời gian là 11 giờ 20 phút đêm.

Tiếng thét chói tai của phụ nữ dường như chỉ vang lên một lần rồi hoàn toàn tắt lịm.

Anh ta vừa nằm mơ ư? Lẽ nào muốn lấy vợ đến mức này à? Khéo anh ta mơ thật! Bởi dẫu thực sự vợ chồng nhà ai cãi nhau giữa đêm khuya khiến cô vợ phải la hét thì cũng không thể chỉ kêu một tiếng rồi thôi.

Phùng Chí Huyền bò dậy, rót cốc nước lọc uống cạn. Đồng thời, anh ta dỏng tai nghe ngóng động tĩnh bên ngoài. Tuy rằng khu chung cư cách âm bằng tấm thủy tinh hai lớp nên hiệu quả cách âm không tồi nhưng vì muốn tận hưởng nốt chút khí trong lành từ thiên nhiên trước khi mùa hè ập đến nên anh ta vẫn mở rộng cửa sổ. Nếu có âm thanh thì nhất định sẽ nghe thấy.

Ngoài trời hoàn toàn tĩnh lặng, không hề có một tiếng động.

Phùng Chí Huyền vẫn thấy không yên tâm, liền đi ra ban công, ngó nghiêng xung quanh. Cửa sổ nhà ai cũng tắt đèn tối om, không ai giật mình thức giấc vì tiếng kêu, thậm chí nhóm dậy đi kiểm tra những hộ gia đình khác giống như anh ta.

Xem ra tiếng thét thốt thanh kia thực sự chỉ ở trong giấc mơ của anh ta mà thôi.

Phùng Chí Huyền nhếch miệng cười tự trào hai tiếng, không biết cô vợ tương lai của mình đang trốn ở nơi đâu.

Nằm trở lại giường nhưng Phùng Chí Huyền không ngủ nổi nữa, anh ta tỉ mỉ nhớ lại tiếng thét vừa nghe khi nãy và thấy âm thanh này vô cùng chân thực, không giống như âm thanh phát ra trong mơ. Trước đây anh ta đã từng nằm mơ thấy những cảnh tượng giống như thật, nhưng thật đến mức tựa hồ vang lên ngay bên tai như khi nãy thì chưa bao giờ trải nghiệm. Chuyện gì thế nhỉ?

Khi Phùng Chí Huyền lại lần nữa chìm vào trạng thái lơ mơ ngủ thì anh ta bị tiếng đóng cửa đánh sầm một cái làm giật mình tỉnh giấc, vẫn như lúc nãy, cảm giác vô cùng chân thực.

Dường như âm thanh phát ra từ tầng 3.

Muộn thế này rồi mà tầng trên vẫn có người ra ngoài sao?

Tầng trên có một đôi vợ chồng trẻ sinh sống, tài mạo đều xuất sắc, hơn nữa đối xử với mọi người lại thân thiện, lịch sự, lễ độ, để lại ấn tượng rất sâu sắc với Phùng Chí Huyền. Phùng Chí Huyền từng nói chuyện phiếm với họ. Người chồng họ Thạch, cùng tuổi với anh

ta, năm nay ba mươi hai tuổi, không những thế anh ta còn là viên chức nhà nước. Có điều phần lớn công việc của anh Thạch lại ở ngoại tỉnh nên suốt ngày phải đi công tác. Còn cô vợ họ Tào, chưa đến ba mươi tuổi, cũng là viên chức nhà nước. Hơn ba tháng trước, gia đình cặp vợ chồng trẻ này còn có thêm một thành viên, là một bé trai bụ bẫm. Thời gian gần đây, người vợ đang nghỉ sinh nên chỉ chuyên tâm ở nhà nuôi con.

Hai vợ chồng họ gặp Phùng Chí Huyền ở cầu thang đều nhiệt tình chào hỏi. Có lần còn cùng nói xấu bà lão thu gom rác tái chế trong khu.

Tuy cùng ở trong môi trường tệ hại nhưng Tiểu Thạch nhà người ta giỏi hơn Phùng Chí Huyền rất nhiều, ít ra người ta cũng có cô vợ xinh xắn và đứa con mập mạp, còn mình thì... trăm năm cô đơn.

Có điều chẳng lẽ âm thanh kia vọng từ tầng 3 xuống thật sao?

Phùng Chí Huyền cẩn thận nhớ lại nguồn gốc phát ra âm thanh hai lần trước, càng nghĩ càng thấy đúng là từ tầng 3 vọng xuống. Càng nghĩ anh ta càng thấy bất an. Nhưng đôi vợ chồng trẻ này đã ở đây bốn năm, anh ta chưa thấy họ đánh chửi nhau bao giờ. Thế thì tiếng thét thất thanh kia là thế nào? Phùng Chí Huyền càng nghĩ càng không yên tâm, rất muốn lên đó xem tình hình ra sao.

Có điều bây giờ đã gần 12 giờ đêm, nếu mình mạo muội lên đó gõ cửa phòng nhà người ta liệu có bị coi là tâm thần không nhỉ?

Phùng Chí Huyền lại ra ban công, nhìn về phía cổng khu chung cư. Cổng khu chung cư nhập nhòa đằng xa vì một nửa số bóng đèn đường ở khu này đã bị hỏng, cho nên căn bản không nhìn rõ tình hình ngoài cổng. Nhân viên bảo vệ của khu đều là mấy ông lão tuổi gần thất thập cổ lai hy, họ nói trực đêm cho oai chứ thực ra đều ngủ gục trong phòng trực, bởi thế khu chung cư này chẳng khác gì không có bảo vệ. Liệu người xấu có nhân cơ hội này xâm nhập vào tòa nhà không? Phùng Chí Huyền nhòai nửa thân trên qua ban công, ngó lên tầng trên.

Nhưng góc độ này căn bản không nhìn thấy gì, ngay cả đèn cầu thang có bật hay không cũng chẳng nhìn rõ. Phùng Chí Huyền quay lại giường, nằm xuống, cố gắng lắng nghe xem tầng trên còn động

tĩnh gì không. Nhưng từ đó về sau đều im phăng phắc. Tám mươi phần trăm là do mình tự kỷ ám thị rồi, Phùng Chí Huyền thầm nghĩ, cứ nghĩ miên man như vậy hồi lâu, anh ta chìm vào giấc ngủ lúc nào chẳng biết.

7 giờ sáng hôm sau thức giấc thì trời đã sáng bảnh mắt. Phùng Chí Huyền bị tiếng chuông đồng hồ đánh thức. Vì cơ quan yêu cầu nhân viên phải đến văn phòng trước 7 giờ rưỡi nên anh ta đã quen dậy sớm. Sau khi vệ sinh cá nhân đơn giản, Phùng Chí Huyền lái xe đi làm. Lúc mở khóa xe máy điện, Phùng Chí Huyền chợt nhớ đến tiếng thét đêm qua, anh ta vô thức ngẩng đầu liếc lên ban công tầng 3.

Không ngờ đèn tầng 3 vẫn sáng. Nhưng trời đã sáng rõ thế này còn bật đèn làm gì nhỉ? Không được! Phải lên đó xem sao.

Phùng Chí Huyền chạy lên tầng 3, áp tai vào cánh cửa nghe ngóng. Hoàn toàn không có động tĩnh gì.

Nhưng nhà họ sáng đèn cơ mà? Phùng Chí Huyền nuốt nước bọt, mạnh dạn gõ cửa.

Vẫn im lặng như tờ, thậm chí ngay cả tiếng trẻ con khóc cũng chẳng nghe thấy.

Ra ngoài rồi sao? Phùng Chí Huyền nghĩ? Quên tắt đèn chẳng? Thế cũng không đúng! Nhà có trẻ sơ sinh làm sao vừa sáng sớm đã dắt díu nhau ra ngoài? Không hợp với lễ thường chút nào.

Anh ta lại gõ cửa mấy lần nữa, trong nhà im ắng bất thường. Liên tưởng đến tiếng thét mơ hồ tối qua, lòng dạ anh ta lại thấp thỏm bất an.

Phùng Chí Huyền đành xuống lầu, đứng bên xe máy điện kiểng chân nhìn lên tầng trên, nhưng không nhìn thấy gì. Thế là anh ta chạy xe máy đến cổng bảo vệ của khu chung cư, thuật lại đầu cuối tình hình cho nhân viên bảo vệ biết, hy vọng bảo vệ giúp mình liên hệ với gia chủ sống ở tầng 3.

Nhân viên bảo vệ là ông lão tuổi ngoại lục tuần, đội mũ đồng phục còn lệch, vẫn đang uể oải nằm trên ghế sofa cũ rách trong phòng trực, nhướng cặp mắt lơ dờ ngái ngủ nhìn Phùng Chí Huyền, nghe xong, ông ta nói: “Có phải cậu xem phim truyền hình nhiều quá

không? Mà gia đình trên tầng 3 có quan hệ gì với cậu? Đúng là ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng, cứ khéo lo chuyện thiên hạ. Tôi còn đầy việc ra đây, không có thời gian ngồi bày đồ hàng với cậu.”

Tuy “đụng phải vách tường” trong phòng bảo vệ nhưng Phùng Chí Huyền vẫn không yên tâm. Nghĩ đi nghĩ lại, anh ta lấy điện thoại di động bấm số gọi cảnh sát.

“Chà chà, cảm giác này phê quá!” Đại Bảo nói.

Trong văn phòng của tổ khám nghiệm, mọi người đang nhớ lại cảnh tượng diễn ra hai hôm trước khi rời khỏi thành phố Anh, tất cả các thành viên vẫn đang chìm đắm trong cảm giác lâng lâng vì mình đã phá được án.

Sau khi phá được vụ án phóng hỏa vô tình giết hại năm mạng người, chúng tôi theo chân đội cảnh sát hình sự chuyên xử lý trọng án, áp giải nghi phạm Lữ Phương đến hiện trường xảy ra vụ án tiến hành nhận diện tình hình tại hiện trường. Đây là công tác bắt buộc phải tiến hành sau khi vụ án được phá giải, thứ nhất là để gia cố chứng cứ thêm một bước, thứ hai là để xác định quá trình xảy ra vụ án, từ đó lấy thêm được vật chứng, cung cấp căn cứ để tổng kết những điểm được mất trong việc tái hiện hiện trường.

Tâm trạng của chúng tôi đối với nghi phạm Lữ Phương rất mâu thuẫn, một mặt thông cảm với cảnh ngộ bi đát của cô ta, một mặt thì tức giận vì hành vi bất nhân của cô ta với chồng cũ, chỉ vì suy nghĩ sai lầm mà gây ra hậu quả nghiêm trọng đến thế. Chỉ ít ba đứa trẻ vô tội không đáng phải kết thúc sinh mệnh của mình như vậy.

Tôi tin rằng hàng xóm xung quanh cũng có chung cảm xúc với chúng tôi.

Cho nên chúng tôi đưa Lữ Phương vào trong khu vực đường dây cảnh giới ở hiện trường dưới ánh mắt phức tạp của đám đông vây quanh.

Vì quá trình gây án diễn ra đơn giản nên quá trình nhận diện hiện trường chỉ diễn ra trong vòng mười phút, sau đó chúng tôi trở về chỗ để xe của cảnh sát. Lúc xe chậm chậm nổ máy, không biết ai trong đám đông bắt đầu vỗ tay, tiếp đó, tiếng vỗ tay như sấm dậy vang lên khắp hiện trường.

Sau tiếng vỗ tay vang dội, ánh mắt phức tạp của đám đông dần dần trở nên kiên định, họ đã lựa chọn “chính nghĩa theo pháp luật.”

Xe chúng tôi từ từ lăn bánh rời khỏi hiện trường trong tiếng vỗ tay khen ngợi của quần chúng.

Tuy hằng ngày đều phải đến các hiện trường án mạng, nhưng đây là lần đầu tiên chúng tôi được hưởng đãi ngộ này, bởi vậy âm hưởng của tâm trạng phấn khích vẫn cháy mãi không nguội, thậm chí về nhà nghỉ ngơi hai ngày, tâm trạng chúng tôi vẫn kích động khác thường.

“Các anh biết không? Hồi đi thực tập, có lần đến một đồn công an ở nông thôn, muốn yêu cầu cảnh sát địa phương đưa tôi vào trong làng để tìm hiểu tình hình.” Trần Thi Vũ nói, “Chẳng ngờ viên cảnh sát lại từ chối không muốn đưa tôi đi, nói là sợ mặc cảnh phục sẽ gây ra một số hiểu lầm. Lúc đó tôi rất thắc mắc, chẳng lẽ câu *Đi sâu vào quần chúng, trở ra với quần chúng* chỉ nói cho hay thôi sao?”

“Đúng là có một số đơn vị ở địa phương quan hệ rất gượng gạo với quần chúng.” Tôi nói.

“Cho nên ấy à, lần này tôi cảm thấy vô cùng ấm lòng.” Trần Thi Vũ nói.

“Chẳng thế thì sao!” Lâm Đào vươn vai nói, “Con người ta sống trên đời, cần nhất chính là cảm giác được tồn tại và cảm giác được thừa nhận. Những cảm giác này không tự nhiên mà có, đều phải tự mình nỗ lực mới giành được.”

“Con mắt của quần chúng tinh tường lắm.” Tôi nói, “Chúng ta giống như cây dù, chỉ khi chúng ta thực sự có thể giương dù, che mưa chắn gió cho quần chúng thì họ mới tung hô chúng ta. Còn nếu chúng ta chỉ là cái ô rách để lọt mưa lọt gió thì cứ việc ngồi đó mà đợi bị ném vào thùng rác.”

“Lý luận về cây dù này kinh điển đấy!” Đại Bảo chống cằm nói.

“Đối với chúng ta, chỉ khi phá được án mạng thì mới được công nhận, mới coi là hoàn thành sứ mệnh.” Tôi nói nghiêm túc, “Tuy rất nhiều người cho rằng vụ án mạng nào cũng bắt buộc phải phá được là điều hoang đường, mà trên thực tế không phải thành phố nào cũng có thể phá giải được tất cả các vụ án mạng mỗi năm, ngay như

ting ta, tỉ lệ phá án thành công hằng năm là chín mươi chín chẵn mấy phần trăm, chứ cũng chưa đạt đến một trăm phần trăm. Nhưng tôi cho rằng, phải có mục tiêu thì mới có thể đốc thúc chúng ta không thể lười nhác, chậm trễ, không dễ dàng thỏa mãn với những gì mình đạt được.”

“Đúng thế! Mỗi lần phá được án, quần chúng đều công nhận chúng ta.” Hàn Lượng nói, “Nhưng kiểu hoan hô nhiệt liệt như lần này thì đúng là lần đầu tiên được trải nghiệm, nên tôi cảm thấy rất đã.”

“Ừm, đây giống như khúc nhạc đệm khích lệ tinh thần chúng ta. Không dám nói chúng ta bất khả chiến bại nhưng chúng ta sẽ cố gắng thừa thắng xông lên.” Tôi càng nói càng phấn khích, “Vụ án tiếp theo, chúng ta vẫn phải cố gắng hết mình để phá giải được nó.”

“Này này! Độc mồm vừa thôi, phì phui cái mồm cậu!” Lâm Đào vội vàng giơ tay ra ngăn tôi lại.

Nhưng vừa dứt lời thì điện thoại điều phối liền vang lên như ứng nghiệm lời tôi nói.

“Ôi trời ơi!” Tay Lâm Đào còn chưa kịp rút lại, liền đập luôn vào đầu tôi, “Cậu đúng là danh bất hư truyền! Cậu tưởng đi khám nghiệm hiện trường là chuyện tốt hả?”

“Ít nhất thì cũng không lo bị bệnh trĩ còn gì!” Đại Bảo hớn hờ bấm nút loa ngoài của điện thoại.

“Xảy ra một vụ án mạng ở thành phố Lệ Kiều.” Trung tâm chỉ huy nói, “7 giờ rưỡi sáng nay nhận được điện thoại báo án, trong khu chung cư tái định cư có một cặp mẹ con bị giết hại. Chi đội cảnh sát hình sự thuộc Công an thành phố Lệ Kiều vừa gửi thư mời, hy vọng Sở Công an tỉnh chúng ta hỗ trợ. Viện trưởng Trần đang đi công tác ở ngoại tỉnh, chúng tôi đã xin chỉ thị của ông, Viện trưởng Trần chỉ thị đội khám nghiệm lập tức đến thành phố Lệ Kiều hỗ trợ phá án.”

“Đã rõ! Tình hình vụ án cụ thể như thế nào?” Tôi hỏi.

“Chưa biết tình hình cụ thể, mới biết bấy nhiêu thôi.” Nói xong, trung tâm chỉ huy ngắt điện thoại.

Điện thoại đã ngắt mà mọi người vẫn ngây ngẩn tại chỗ. Đúng là thời gian gần đây, các vụ án kéo đến hơi dồn dập khiến chúng tôi

cảm thấy hơi ngộp thở.

Tôi nhìn các đồng nghiệp đang ngăn người thì cười bảo: “Đi thôi, tranh thủ thời gian đến Lệ Kiều nghe tình hình tiền kỳ vụ án thì vừa kịp đến giờ cơm trưa đấy.”

Mọi người như bừng tỉnh khỏi cơn mê, người nào người nấy sắp xếp lại hòm dụng cụ khám nghiệm của mình.

Mười phút sau, chiếc xe bảy chỗ dành riêng cho tổ khám nghiệm đã bắt đầu khởi động.

“Một cặp mẹ con bị sát hại? Chắc chắn là do ông bố làm rồi.” Đại Bảo đưa ra phán đoán.

“Lý luận kiểu gì thế hả?” Tôi hỏi.

“Trực giác.” Đại Bảo tỏ vẻ thần bí.

“Anh còn nhớ vụ án lần trước có bà mẹ bị sát hại và cả cô con gái nhỏ tuổi bị đâm mười mấy nhát dao vì dám cản phần tử tội phạm bị thương không?” Tôi hỏi.

“Nhớ chứ!” Về mặt Đại Bảo thoáng chốc trở nên u ám, “Vụ án đó quá thảm thương, đừng nhắc đến nữa, nhắc đến lại thấy đau lòng.”

“Hy vọng vụ án lần này không bi thảm như thế.” Tôi nói.

Nghĩ một hồi, tôi rút điện thoại gọi cho Giám đốc Công an thành phố Lệ Kiều. Tôi luôn là người nôn nóng như thế, trước mỗi lần đi khám nghiệm đều hy vọng có thể tìm hiểu căn kẽ tình hình của vụ án, thứ nhất là để thỏa mãn lòng hiếu kỳ, thứ hai là để chuẩn bị trước về mặt tâm lý và về mặt kỹ thuật.

Trước khi khám nghiệm tử thi, các bác sĩ pháp y đều phải vạch ra các phương án dự phòng, như thế mới có thể giúp công tác khám nghiệm tử thi được thực hiện tỉ mỉ và toàn diện hơn. Thực ra công tác khám nghiệm hiện trường cũng vậy, nếu có thể đưa ra các phương án khám nghiệm và giám định dự phòng sau khi hiểu được tình hình bước đầu của vụ án thì càng giúp nhân viên kỹ thuật hình sự đi sâu khám nghiệm, thậm chí vì đưa ra được các phương án dự phòng tốt nên chưa cần tiến hành công tác tái khám nghiệm hiện trường thì đã phá được án.

“Nạn nhân thứ nhất tên là Tào Tĩnh, hai mươi tám tuổi, công nhân viên chức thuộc tổng cục đường bộ, làm việc tại thành phố.

Nạn nhân thứ hai là một bé trai sơ sinh mới ba tháng tuổi, vẫn chưa kịp đăng ký hộ khẩu.” Giám đốc Công an thành phố Lê Kiều họ Cường, ông nói, “Tổng hợp lời phản ánh của người báo án và tình hình khám nghiệm tử thi bước đầu của bác sĩ pháp y thì thời điểm tử vong có lẽ là vào hơn 11 giờ đêm hôm qua.”

“Có xác định là án mạng không? Hay là tự sát?” Tôi hỏi.

Tôi hỏi vậy là vì các vụ án mà kèm theo tình tiết giết trẻ em, ngoại trừ do trẻ nhỏ gây án thì phần lớn đều là do tự sát. Trước đây chúng tôi từng gặp một vụ án người mẹ ra tay sát hại chính con ruột của mình rồi tự sát.

“Tào Tĩnh tử vong vì một nhát dao ở cổ, không tìm thấy con dao phù hợp với đặc trưng hung khí tại hiện trường cho nên có thể khẳng định đây là một vụ án giết người. Hơn nữa trên cơ thể Tào Tĩnh còn có dấu vết uy hiếp và dấu vết khống chế.” Giám đốc Cường nói, “Hiện trường có dấu vết vật lộn, xem ra sau khi hung thủ lừa nạn nhân mở cửa thì dùng phương pháp nào đó trói và uy hiếp người bị hại, đồng thời thực hiện hành vi cướp giật.”

“Vậy bố đưa bé thì sao?” Tôi hỏi ngay.

“Bố đưa bé tên là Thạch Viễn Chinh, công tác ở ủy ban Nhân dân thành phố. Lúc xảy ra án mạng, anh ta đang đi công tác ngoại tỉnh.”

“Thông tin này có đáng tin không?”

“Đáng tin. Công tác điều tra vòng ngoài thể hiện rất rõ ràng. Từ tình hình thông tin sử dụng xe, thông tin lưu trú tại khách sạn, thông tin từ camera giám sát và điều tra đối tượng đi cùng anh ta thì đều xác nhận Thạch Viễn Chinh không có mặt tại hiện trường vào thời điểm án mạng xảy ra.” Giám đốc Cường nói, “Hơn nữa, chúng tôi cũng đã điều tra tình hình liên lạc điện thoại của Thạch Viễn Chinh, nhận thấy không hề có vấn đề gì khác thường vào thời điểm trước và sau khi xảy ra vụ án, cho nên có thể loại trừ anh ta khỏi diện bị tình nghi.”

“Nếu đây là vụ án giết người cướp của thì tương đối phức tạp.” Tôi nói.

Đối với những vụ án chuyển vùng không có mục tiêu rõ rệt, việc phá án sẽ vô cùng khó khăn. Thông qua những gì chúng tôi hiểu về

tiền kỳ của vụ án thì giờ xem ra tình hình không tốt lắm. Bởi vậy, sau khi tôi gọi điện xong, mọi người đều rơi vào trầm lặng. Không chỉ bởi độ khó của vụ án mà còn bởi mặc niệm và thương xót cho sự ra đi của hai con người vô tội.

2

Nhà xe của Công an thành phố Lệ Kiều dẫn đường, xe khám nghiệm chúng tôi lái thẳng vào khu chung cư nơi xảy ra vụ án. Lúc này đã gần giữa trưa, cư dân trong khu chung cư lục tục tan tầm trở về nhà, người vây quanh hiện trường ngày càng đông.

Đường dây cảnh giới phong tỏa cổng tòa nhà số ba, nơi xảy ra vụ án, nhưng vì không thể ngăn cản được cư dân sống trong tòa nhà này nên những người sống ở tòa nhà thứ ba vẫn có thể đi vào hiện trường. Cảnh sát lại kéo thêm một đường dây cảnh giới nữa trước cửa phòng 305, hiện trường xảy ra án mạng.

Nhìn cư dân tòa nhà số ba bước vào cầu thang với vẻ mặt kinh hoàng, Lâm Đào dừng bước nói: “Thế là tất cả dấu vết lưu lại ở tòa nhà số ba đều mất hết rồi.”

Tôi xua tay: “Chẳng còn cách nào khác, giờ phải xem hiện trường trung tâm thế nào thôi.”

Chúng tôi mặc đồng phục khám nghiệm sẵn sàng, cùng Giám đốc Cường bước đến cửa hiện trường trung tâm ở tầng 3. Viên cảnh sát có trách nhiệm đứng canh cửa nhìn thấy Giám đốc Cường liền vén dây cảnh giới lên cho chúng tôi chui qua. Tôi không gấp gáp đi vào bên trong, mà đứng ngoài cửa lặng lẽ quan sát một lát.

Căn phòng này là loại phòng tiêu chuẩn với ba phòng ngủ, một phòng khách, một phòng bếp và một phòng vệ sinh, diện tích chỉ chừng trên dưới một trăm mét vuông. Cửa mở rộng, đối diện với phòng khách. Xung quanh phòng khách có năm cánh cửa, lần lượt là các cửa dẫn đến ba phòng ngủ, phòng bếp và phòng vệ sinh.

Phòng khách được bày biện rất gọn gàng, ở cửa đặt một hộp xốp nhựa màu trắng, một góc đáy hộp đã bị vỡ nát, bên cạnh còn có mấy miếng xốp nhựa vỡ thành mẩu vụn, hộp không có nắp, bên trong chứa hai hộp sữa bột và một túi bột gạo.

Trên chiếc ghế cạnh bàn ăn ở phòng khách có một chiếc túi nữ đeo chéo màu đỏ, miệng túi đang mở.

Cách bàn ăn không xa có một thi thể phụ nữ nằm gục ở cửa phòng ngủ. Thi thể này không gục xuống theo tư thế thông thường mà ở tư thế quỳ, nửa người trên phủ phục xuống đất. Mái tóc dài xõa trên sàn nhà, không nhìn rõ khuôn mặt. Trên mặt tường và cánh cửa phòng gần thi thể dính nhiều vết máu phun thành tia. Cạnh thi thể còn có vũng máu lớn, chắn ngang đường vào phòng ngủ.

“Tôi cũng chịu luôn, sao gần đây toàn gặp những vụ án kiểu này.” Lâm Đào đang quỳ gối ở cửa, quan sát ổ khóa, nói, “Toàn loại sàn nhà không dễ lấy dấu vết.”

Nghe Lâm Đào nói vậy tôi mới nhìn sàn nhà phòng khách. Sàn nhà lát nền phức hợp cường hóa, không phải loại mặt sàn trơn nhẵn, là loại được gia công lồi lõm vân mộc. Tôi khom người ghé mắt nhìn sàn nhà, rất sạch sẽ, chứng tỏ nữ chủ nhân của ngôi nhà thường ngày không chỉ lo chăm con mà còn rất chăm chỉ quét dọn, vệ sinh nhà cửa. Với loại sàn nhà kiểu này, trừ phi phát hiện thấy dấu chân máu, bằng không căn bản không thể lấy được dấu chân có giá trị so sánh và nhận diện.

“Có bao nhiêu điều kiện thì làm bấy nhiêu vậy.” Tôi nói, “Chúng ta cũng không thể hy vọng lấy được tất cả các loại hình vật chứng ở mọi hiện trường vụ án. Khóa cửa thế nào?”

“Vẫn nguyên vẹn.” Lâm Đào đứng dậy nói, “Không có dấu vết cạy khóa.”

“Kẻ trộm đột nhập vào nhà theo lối cửa sổ sao?” Đại Bảo xen lời.

Tôi lắc đầu, chỉ hộp xốp nhựa đựng sữa bột trên sàn nhà, nói với Giám đốc Cường: “Có phải vì vật này không?”

Giám đốc Cường gật đầu.

Đại Bảo vào trong phòng, ngồi xổm nhìn hộp xốp bên cạnh, nói: “Vì vật này? Vật gì thế? Cậu nói vậy là ý gì?”

“Vật này để ở ngay cửa, mà khi nhìn thấy hộp này, cảm giác đầu tiên của anh là gì?” Tôi hỏi Đại Bảo.

Đại Bảo ngẩng đầu nhìn tôi, chớp chớp mắt: “Cảm giác đầu tiên à? Chắc là uống ngon đấy.”

“Vớ vẩn!” Tôi đập vào sau ót Đại Bảo, nói, “Cảm giác đầu tiên của tôi khi nhìn thấy hộp này chính là *đây là hàng chuyển phát*.”

“Ô, mạo nhận mình là nhân viên chuyển phát để lừa gia chủ mở cửa, sau đó thực thi kế hoạch cướp tài sản.” Đại Bảo nói.

“Có điều thời gian xảy ra vụ án là lúc nửa đêm. Nhân viên chuyển phát đến muộn thế mà nữ chủ nhà cũng dám mở cửa sao?” Tôi lẩm bẩm một mình, đi về phía hiện trường trung tâm.

Thi thể nằm ở cửa phòng đọc sách. Ba căn phòng, bao gồm cả phòng đọc sách đều có dấu vết lộn xộn. Tất cả các ngăn kéo, kệ tủ đều bị kéo ra, một số vật dụng rơi lả tả dưới đất.

Trên sàn nhà phòng ngủ chính trải xấp ghếp hình màu xanh nước biển, in hình các nàng tiên, khiến căn phòng trông vô cùng ấm áp. Bên cạnh giường ngủ đặt một chiếc nôi xinh xắn. Thi thể thứ hai, đứa trẻ sơ sinh đáng thương vẫn nằm trong đó.

Tôi bước đến bên nôi, đứa bé được phủ chăn lên mặt, nghe nói bác sĩ cấp cứu vội vàng đến hiện trường, sau khi xác nhận đứa trẻ đã tử vong thì đắp chăn lên cho em. Tôi chạm vào chiếc nôi, nó phát ra tiếng kêu kéo kẹt mãi hồi lâu.

Tôi chần chừ một lát rồi nghiêng răng lật chăn lên, một khuôn mặt nhỏ xíu màu tím đen hiện ra trước mắt, phần má có một vài vết máu, phần mũi có ít bọt hình nấm. Mắt đứa trẻ khép hờ, môi tím tái, phần cổ và tứ chi đều có thể nhìn thấy vết hoen tử thi đã hình thành.

Nhìn những hình ảnh ấy, lòng tôi đau nhói. Tin rằng những người khác cũng giống tôi, đều sẽ đứng lặng hồi lâu trước giường đứa bé, không nói nên lời.

Trần Thi Vũ phá tan không khí yên lặng trước tiên, giọng cô hơi run run vì phẫn nộ: “Súc sinh! Đúng là tạo nghiệt!”

“Tôi thấy trong sách nói bọt hình nấm thường thấy ở người bị đuối nước, không phải thế sao?” Trình Tử Nghiên hỏi.

“Không phải thế!” Tôi lắc đầu, “Cơ chế hình thành bọt hình nấm là vì khí quản bị ma sát, dịch nhầy trong ống khí quản tăng lên, không khí và dịch nhầy ma sát trộn lẫn vào nhau tạo ra bọt khí. Những bọt khí này sẽ trào ra lỗ mũi theo đường hô hấp, nó sẽ tiếp tục hình thành sau khi bị lau đi. Bởi vậy những nạn nhân do bị điện giật, ngạt

thở cơ học, chết đuối hoặc chết do trúng độc được phẩm đều có thể hình thành nên các bọt khí hình nấm.”

Thực ra, tôi cố tình phổ biến kiến thức cho cô chỉ để giảm nhẹ cảm giác u uất trong lòng.

“Căn cứ vào tình hình ở hiện trường thì chắc chắn nạn nhân không phải tử vong vì ngạt nước.” Đại Bảo vừa cầm chiếc iPad ở trên chiếc giường lớn, lật qua lật lại xem một hồi rồi nói, “Các hiện tượng ngạt thở biểu hiện trên khuôn mặt cho thấy có lẽ đứa trẻ bị bít mũi dẫn đến tử vong vì ngạt thở cơ học.”

Tôi gật đầu tán thành với quan điểm của anh ta, rồi cùng Lâm Đào tiến hành khám nghiệm tất cả những nơi bị lục lọi trong phòng.

“Hung thủ đeo găng tay sợi bảo hộ lao động.” Lâm Đào phát hiện ra vài vết máu ở cánh tủ, sau khi dùng kính lúp phóng to thì thấy trên đó có dấu tay. Có điều dấu tay này không có đường vân tay, mà thay vào đó là dấu vết từng hàng từng hàng sợi thẳng thối. Lâm Đào nói xong thì giờ máy ảnh đeo lưng lẳng lặng trước ngực lên chụp lại.

Tôi đi một vòng quanh hiện trường. Ngoại trừ hai phòng ngủ và một phòng đọc sách có dấu vết lục lọi ra thì phòng vệ sinh cũng có một vài manh mối. Tôi phát hiện trên thanh treo khăn mặt có năm chiếc khăn mặt treo rất ngay ngắn. Ở giữa chiếc khăn thứ ba và chiếc khăn thứ tư có một khoảng trống, rõ ràng khoảng trống này không phải do chủ nhân ngôi nhà cố tình để lại.

“Không thể nào! Không thể thế được!”

Đột nhiên tôi nghe thấy giọng đàn ông nặng nề vọng vào từ cửa phòng khách, thế là vội vàng chạy ra khỏi phòng vệ sinh kiểm tra xem thế nào.

Tôi thấy hai cảnh sát đang dìu một người đàn ông đứng ở cửa. Người đàn ông mặc vest chỉnh tề, đeo cặp chéo, đầu tóc chải chuốt gọn gàng, trông rất thư sinh, nho nhã. Tuy ăn mặc chỉnh tề là vậy nhưng thần thái anh ta lại thần thờ như kẻ mất hồn, hai chân mềm nhũn, phải nhờ sức của hai viên cảnh sát mới có thể miễn cưỡng duy trì trạng thái đứng.

“Anh Thạch, anh không được vào đây.” Viên cảnh sát cố gắng dìu Thạch Viễn Chinh đứng vững, đồng thời ra sức ngăn nửa người trên

đang hướng vào trong phòng của anh ta.

“Tôi muốn gặp Viên Đá Nhỏ của tôi, tôi phải vào gặp Viên Đá Nhỏ của tôi.” Thạch Viễn Chinh lẩm bẩm như bị ma nhập.

Tôi nghĩ đến tình trạng thảm thương của thi thể đứa trẻ, tim lại thấy nhột nhạt.

“Anh sẽ được gặp, nhưng không phải bây giờ.” Viên cảnh sát an ủi anh ta.

Thạch Viễn Chinh đẩy mạnh viên cảnh sát, tựa vào khung cửa, ngồi phịch xuống đất. Cặp mắt vô hồn nhìn chăm chăm lên trần nhà, nước dãi chảy ra từ khóe miệng, rớt xuống cổ áo sơ mi, nhưng anh ta không hề chảy một giọt nước mắt nào.

Tôi từng chứng kiến vô số phản ứng của người thân nạn nhân khi hay tin dữ, tuy mỗi người có một cách biểu hiện khác nhau nhưng biểu hiện mà tôi thấy thường xuyên nhất chính là biểu hiện giống như Thạch Viễn Chinh bây giờ. Đôi khi nước mắt không đồng nghĩa với đau đớn, mà đau đớn cũng không đồng nghĩa với nước mắt.

Tôi biết về đau đớn của Thạch Viễn Chinh lúc này không phải giả vờ.

Tôi bước đến bên anh ta, lặng lẽ đứng cạnh. Một người chồng vừa mất vợ, một người cha vừa mất con, cú sốc to lớn này không gì có thể tả được. Tôi yên lặng đợi khoảng mười phút, thấy hô hấp của Thạch Viễn Chinh dần ổn định trở lại, mới ngồi xuống, nhẹ nhàng hỏi: “Trong nhà anh có đồ gì đáng giá không?”

Nghe thấy có người nói chuyện với mình, Thạch Viễn Chinh ngẩn ra, sau đó quay đi không đáp, chỉ nghẹn ngào khóc nức. Tôi lại yên lặng đợi anh ta bình tĩnh. Anh ta lắc đầu nói: “Không có, chúng tôi đều là viên chức nhà nước, tiền tiết kiệm để hết ở ngân hàng, trong nhà không có gì cả.”

“Anh chắc không?” Tôi hỏi.

“Chắc!” Anh ta đáp.

Tôi gật đầu, đứng chắn ở cửa. Vì lúc này nhân viên nhà xác đang khênh thi thể ra, may mà Thạch Viễn Chinh vẫn đang chìm đắm trong nỗi đau to lớn nên không nhìn thấy quá trình vận chuyển thi thể.

Tôi nghe thấy âm thanh nhốn nháo của đám đông vây quanh tòa nhà, biết thi thể đã được chuyển đi nên đưa cho Thạch Viễn Chinh đôi găng tay, sau đó bảo hai viên cảnh sát dìu anh ta lên, đi vào trong phòng.

Tôi cố tình để Thạch Viễn Chinh đứng xa vũng máu, một là vì sợ anh ta lại rơi vào trạng thái tinh thần mất kiểm soát, hai là vì sợ anh ta giẫm vào vũng máu, ảnh hưởng đến công việc giám định dấu vết của Lâm Đào. Có điều khi Thạch Viễn Chinh đến bên vũng máu và chiếc nôi thì đột nhiên anh ta quỳ sụp xuống, không ngừng dập đầu.

Hành động này không thuộc vào trạng thái đau đớn thường thấy. Có điều tôi biết công tác điều tra vòng ngoài đã rất rõ ràng, Thạch Viễn Chinh không có động cơ và thời gian gây án, cũng không có dấu hiệu liên lạc thuê kẻ giết người.

Tôi đưa Thạch Viễn Chinh đến từng phòng, chủ yếu là để anh ta nhận diện những nơi bị lục lọi, để xem thông qua việc quan sát trực quan có thể phát hiện ra vật nào bị mất hay không. Đi một vòng, chẳng ngờ anh ta lại không phát hiện ra bị mất vật gì.

Chi khi vào phòng vệ sinh, thấy tôi chỉ tay vào khoảng trống trên thanh treo khăn mặt, Thạch Viễn Chinh liên tục lắc đầu, mãi sau mới ngừng lại, nói: “Chỗ này có lẽ là khăn mặt của tôi, màu xanh, bị mất rồi.”

“Mất mỗi chiếc khăn mặt?” Đại Bảo kinh ngạc hỏi.

Tôi trầm tư giây lát, rồi nói: “Lông Vũ, cô bảo hai đồng chí bên phòng kỹ thuật hình sự đi tìm kiếm ở vòng ngoài, trọng điểm là chiếc khăn mặt.”

Trần Thi Vũ gật đầu rời đi.

Tôi nói với Thạch Viễn Chinh: “Anh Thạch, e rằng hai ngày tới anh sẽ phải ở đồn công an, một phần vì chúng tôi cần bảo vệ anh, phần còn lại vì cần hỏi anh các vấn đề có liên quan bất kỳ lúc nào.”

“Ở đâu mà chẳng thế? Nhà không còn nữa rồi! Không còn nữa rồi!” Thạch Viễn Chinh lẩm bẩm.

Tôi đưa mắt ra hiệu cho hai đồng chí cảnh sát dìu Thạch Viễn Chinh, bảo họ đưa anh ta đi, sau đó tôi quay lại chỗ Lâm Đào.

Lâm Đào lúc thì ngồi xổm trên sàn nhà, lúc thì bò ra sàn nhà để tìm dấu vết.

“Hiện trường giết người đầu tiên chắc chắn là ở điểm khởi đầu của vết máu bắn thành tia.” Tôi chỉ vết máu bắn tia ở trên tường cạnh vũng máu và nói, “Nạn nhân Tào Tĩnh bị trúng một nhát dao dẫn đến tử vong chính ở vị trí này, không hề có dấu vết dịch chuyển. Điều này không vấn đề gì chứ?”

“Không vấn đề gì, hoàn toàn chính xác, lúc bị đâm trúng một nhát dao, Tào Tĩnh khuỵu xuống, sau đó nằm rạp xuống đất, tử vong.” Lâm Đào dường như không nghe kỹ lời tôi nói, vẫn mãi mê ngồi xổm bận việc của mình, “Tôi thì không tin sẽ không tìm thấy dấu vết gì ở hiện trường trong nhà.”

“Cậu cứ bận việc của cậu đi, tôi đi khám nghiệm tử thi.” Tôi vỗ vai Lâm Đào.

“Đừng vỗ lung tung, áo mới đấy.” Lâm Đào vừa tiếp tục nhìn sàn nhà vừa nói.

Tôi bật cười, vẫy tay với Đại Bảo rồi rời khỏi hiện trường.

Công an thành phố Lệ Kiều vừa cải tạo xong phòng giải phẫu thi thể pháp y học, căn phòng nhỏ cũ nát trước kia giờ trở thành một tòa nhà hai tầng hoàn toàn thay đổi diện mạo. Tầng 1 là khu giải phẫu với hai phòng giải phẫu. Ưu điểm lớn nhất của kiểu quy hoạch này là có thể đồng thời tiến hành hai cuộc giải phẫu, và đều có biện pháp bảo vệ, đề phòng bị ô nhiễm. Như vậy hiệu quả công việc sẽ đảm bảo hơn rất nhiều.

Lúc ngồi trên xe, tôi đã tính toán đầu vào đấy, nên khi vừa mặc xong đồng phục giải phẫu, tôi liền lao ngay vào phòng giải phẫu số một, bởi vì phòng giải phẫu số một là nơi giải phẫu thi thể Tào Tĩnh. Bác sĩ pháp y sợ nhất là phải giải phẫu thi thể trẻ sơ sinh, đặc biệt là thi thể trẻ sơ sinh bị sát hại. Thế là vì ích kỷ, vì muốn bảo vệ cảm xúc của mình, tôi liền chọn phòng giải phẫu số một. Tính Đại Bảo vô tâm vô tư, nên đành “hy sinh” anh ta, để anh ta giải phẫu thi thể bé trai đó. Lòng tôi thầm suy tính như vậy.

Tào Tĩnh mặc áo ngủ ngắn tay, trước ngực có rất nhiều vết máu. Chúng tôi cởi bỏ quần áo của Tào Tĩnh, chụp ảnh lại rồi dùng bông

thấm còn tẩy rửa sạch vết máu dính trên bề mặt thi thể.

Tào Tĩnh còn trẻ, nên tuy mới sinh con nhưng thể hình vẫn không bị ảnh hưởng lắm. Trên đùi có vài vết rạn da, không hề có dấu vết bị xâm hại tình dục.

Tôi kiểm tra toàn bộ bề mặt thi thể một lượt, ngoại trừ phát hiện một vài vết xuất huyết dưới da dạng nhẹ ra thì điểm đáng lưu ý nhất là vết thương ở cổ. Rất rõ ràng, đây là vết thương chí mạng khiến Tào Tĩnh tử vong.

Cổ phía phải của Tào Tĩnh có hai vết cửa nông, chắc chắn đó là vết thương gây ra do bị vật sắc uy hiếp. Phía dưới vết thương đó có một đường rạch hở, rộng khoảng bốn xăng-ti-mét. Hai khoe vết thương một sắc một cùn, vết thương này hình thành do hung khí một lưỡi rộng khoảng bốn xăng-ti-mét cửa vào.

Trên da phía cổ bên trái của Tào Tĩnh cũng có một vết thương nhỏ, rộng khoảng một xăng-ti-mét. Hai khoe vết thương đều sắc nét, hung khí gây ra vết thương này là loại hung khí hai lưỡi, bản rộng một xăng-ti-mét.

Tuy thoạt nhìn có vẻ đó là hai loại công cụ khác nhau, nhưng sau khi tách các mô ở cổ nạn nhân thì phát hiện ra một điều kỳ lạ. Khi tách da cổ của Tào Tĩnh ra, cơ thịt bên dưới lớp da không xuất huyết rõ ràng lắm. Tôi tách dần ba bó cơ ở cổ trái và cổ phải, sau khi lật ra thấy khí quản và thực quản của nạn nhân. Khí quản và thực quản bị cắt lìa, bề mặt cắt rất sắc ngọt. Tôi lật các mô mềm ở cổ nạn nhân theo vị trí giải phẫu, phát hiện hai vết thương ở cổ thông với nhau. Không những thế, mô mềm ở đoạn giữa còn bị cắt rất gọn, vết thương chỉ có một đường thẳng tắp.

Các bác sĩ pháp y chúng tôi đều biết đâm hai nhát dao vào cơ thể người mà lại chỉ hình thành một đường vết thương là một điều cực kỳ khó thực hiện. Bởi vậy cách giải thích duy nhất cho vết thương ở cổ của Tào Tĩnh là hung thủ dùng dao đâm xuyên qua cổ nạn nhân.

Tôi tưởng tượng ra tình cảnh lúc đó, dao nhọn đâm xuyên từ bên phải sang bên trái.

“Anh phân tích rất có lý.” Bác sĩ pháp y của Công an thành phố Lệ Kiều họ Ngô, đã nói vậy, “Sở dĩ hình thái của hai miệng vết thương

không đồng nhất là do hình thù của lưỡi dao nhọn quyết định.”

“Đúng thế!” Tôi nói, “Đây là con dao nhọn một lưỡi, nhưng phần đầu của dao lại là hai lưỡi. Khi dao đâm vào thì sẽ hình thành vết thương một lưỡi ở đầu vào và hai lưỡi dao ở đầu ra. Qua đây, chúng ta đã biết độ rộng của phần mũi dao, phần gần chuôi dao và chiều dài của dao, nên về cơ bản có thể phác họa được con dao đó.”

Tôi đang chuẩn bị bảo Hàn Lượng đứng cạnh vẽ hình con dao thì chẳng ngờ cậu ta đã đưa một tờ giấy cho tôi xem. Hình dáng con dao đã được vẽ lại.

“Cậu gửi đến tổ chuyên án, bảo họ kiểm tra những con dao có hình dáng thế này trước đã.” Tôi nói với Hàn Lượng.

“Động mạch hai bên trái phải của cổ đều bị đứt, nhát dao này hiểm thật đấy!” Bác sĩ Ngô dùng kim kẹp mạch máu kẹp hai đầu động mạch cổ bị đứt, yêu cầu nhân viên kỹ thuật hình sự chụp ảnh.

“Bao nhiêu máu ở hiện trường thế này... Tôi đoán hẳn là động mạch cổ đã vỡ rồi.” Tôi nói.

Vì mất máu nên nước da nạn nhân chuyển màu trắng bệch, vết hoen tử thi cũng rất nhạt, nhìn không rõ lắm, chính nhờ vậy nên tôi mới phát hiện ra vết thương trên các chi của tử thi.

Hai bả vai của nạn nhân cũng có vết xuất huyết dưới da tương đối nhẹ, hai cổ tay có vết trầy da kèm theo xuất huyết dưới da, tạo thành một vòng tròn quấn quanh cổ tay. Bác sĩ pháp y vừa nhìn là biết, đây là dấu vết khống chế vô cùng điển hình. Vì phần vai có quần áo làm lớp đệm nên không nhìn rõ vết sâu sát, nhưng phần cổ tay lộ ra ngoài thì xuất hiện vết sâu sát, chứng tỏ kẻ khống chế và trói nạn nhân đeo găng tay. Chỉ có lực tác dụng của loại găng tay làm bằng chất liệu thô cứng mới để lại vết thương như thế trên da, nếu hung thủ dùng tay trần khống chế thì rất khó để lại dấu vết này.

“Tôi từng thấy nhiều trường hợp khống chế cổ tay người bị hại, nhưng rất hiếm khi gặp tình trạng khống chế cả vai và cổ tay như thế này.” Bác sĩ Ngô nói.

Tôi gật đầu: “Đây không phải dấu vết khống chế điển hình, nhưng lại mang hàm ý điển hình. Trong các vụ án mạng, thì những vụ án do một hung thủ chiếm tỉ lệ lớn, bởi vậy dấu vết khống chế chỉ xuất hiện

ở cổ tay. Còn với những trường hợp mà dấu vết khống chế xuất hiện ở cả bả vai và cổ tay thì rõ ràng là có hai người gây án.

“Ồ, tôi hiểu rồi.” Bác sĩ pháp y Ngô nói, “Có hai kẻ cùng gây án, mỗi tên dùng một tay nắm cổ tay của người bị hại, tay kia ấn lên bả vai nạn nhân, bởi vậy mới hình thành bốn vết khống chế.”

“Kết hợp tình hình tại hiện trường thì xem ra...” Tôi nói, “Có hai kẻ đã khống chế Tào Tĩnh, khiến cô ấy bị cố định ở tư thế quỳ. Nhưng vết thương uy hiếp trên cổ do đâu mà có nhỉ?”

“Hoặc là có kẻ thứ ba.” Bác sĩ Ngô nói, “Hoặc là hung thủ dùng dao kề cổ, uy hiếp nạn nhân trước, sau đó khống chế nạn nhân, bắt phải quỳ xuống.”

Tôi gật đầu tán thành ý kiến của bác sĩ Ngô.

Theo yêu cầu của thầy, tất cả các vết thương trên thi thể đều phải giải phẫu để quan sát kỹ phần bên trong, tôi giải phẫu vết thương ở cổ tay của nạn nhân, ở đó chỉ có vết xuất huyết dưới da, ngoài ra không còn vết thương nào khác. Nhưng khi giải phẫu vết thương ở vai của Tào Tĩnh, tôi còn phát hiện thấy một điểm khác thường.

Vị trí khớp vai phải của nạn nhân không đúng lắm.

Trước đó, vì thi thể đang ở trạng thái co cứng nên chúng tôi không nhận thấy các khớp có gì khác thường, nhưng giờ mổ khám nghiệm mới phát hiện khớp vai phải của cô ấy đã bị chệch hẳn ra.

“Phải dùng lực mạnh đến mức nào mới khiến nạn nhân bị chệch khớp vai thế này nhỉ?” Bác sĩ Ngô băn khoăn, “Khớp vai có lớp bảo vệ dai chắc và to khỏe, không hề dễ dàng bị chệch khớp được.”

“Lực khống chế mạnh đến đâu chẳng nữa cũng không thể dẫn đến việc chệch khớp vai.” Tôi nói, “Chỉ có một khả năng khiến khớp vai bị chệch, đó chính là hung thủ đột ngột dùng bạo lực, hơn nữa còn dùng sức khống chế nạn nhân giữa lúc nạn nhân đang ra sức giãy giụa.”

“Đột ngột ư?” Bác sĩ Ngô nói, “Nhưng quá trình khống chế và uy hiếp nạn nhân đều diễn ra không hề phức tạp, làm sao lại xảy ra sự phản kháng và khống chế một cách đột ngột?”

“Điều này khó nói lắm.” Tôi trầm ngâm, “Kiểm tra tiếp các bộ phận khác của nạn nhân trước đã.”

Tôi tiếp tục tiến hành giải phẫu tử thi theo hệ thống, nạn nhân tử vong sau khi dùng bữa ăn cuối cùng khoảng năm tiếng đồng hồ, hoàn toàn khớp với tình hình mà người gọi điện báo án cung cấp. Những bước giải phẫu khác đều chỉ làm lấy lệ, chúng tôi không phát hiện được thêm manh mối gì.

Sau khi tổ chúng tôi giải phẫu xong, tổ của Đại Bảo cũng đồng thời hoàn thành. Giải phẫu cơ thể người trưởng thành phức tạp hơn giải phẫu cơ thể trẻ sơ sinh rất nhiều, tôi nghĩ sở dĩ tốc độ tương đương nhau là bởi vì họ phải chịu áp lực tâm lý vô cùng to lớn khi nạn nhân là trẻ sơ sinh.

Tôi thấy sắc trời đã muộn, nguyên nhân tử vong của đứa trẻ đó có lẽ chẳng khác suy đoán của tôi là bao, cho nên dù chưa gặp tổ Đại Bảo, tôi vẫn dẫn cả nhóm về thẳng văn phòng tổ chuyên án, hội họp với tổ giám định dấu vết của Lâm Đào, tổ điều tra hình ảnh của Trình Tử Nghiên và tổ điều tra vòng ngoài của Trần Thi Vũ.

Vụ án này thoát trông thì rất khó khăn nhưng tôi tin rằng chỉ cần các tổ công tác cùng ngồi lại họp bàn thì sẽ phát hiện các manh mối.

Ôm hy vọng đó, chúng tôi đến văn phòng tổ chuyên án.

Đầu tiên, tôi báo cáo với tổ chuyên án về tình hình khám nghiệm tử thi, tiếp đó, Đại Bảo báo cáo nguyên nhân tử vong của đứa trẻ. Trên cơ thể đứa trẻ không hề có vết thương do gây ra, cũng không có dấu vết khống chế, chỉ có mảng xuất huyết trong niêm mạc khoang mũi, lợi cũng bị xuất huyết, bím hoàn toàn sạch sẽ. Đứa trẻ bị kẻ thủ ác dùng tay bịt khoang mũi khiến em ngạt thở cơ học dẫn đến tử vong. Da trẻ sơ sinh còn non, mà trên da mũi lại không hề có vết sây sát nào chứng tỏ kẻ thủ ác không dùng găng tay, mà để tay trần tiến hành tội ác. Nhìn mức độ tiêu hóa sữa trong dạ dày của đứa trẻ có thể thấy bé mới uống một chút sữa.

Tổ giám định dấu vết của Lâm Đào nhanh chóng chứng thực phân tích của tôi. Thông qua việc giám định và khám nghiệm hiện trường hết sức khó khăn, Lâm Đào miễn cưỡng tìm thấy bốn loại dấu giày trên sàn nhà. Bởi vì mặt sàn nhà không phẳng nên không thể lấy được dấu giày hoàn chỉnh, không thể phân tích chủng loại

giày, độ dài cũng như tình trạng bị mài mòn. Nhưng Lâm Đào vẫn không bỏ cuộc, cố gắng tìm ra một vài dấu giày đứt quãng. Những mẫu dấu vết đứt quãng này tuy không có giá trị so sánh và nhận diện nhưng chí ít có thể chứng minh có những loại hoa văn đế giày nào, ví dụ hoa văn dép lê của Tào Tĩnh là một trong số đó. Căn cứ vào phân tích hoa văn đế giày lấy được, Lâm Đào phân tích có lẽ hiện trường có ba kẻ đột nhập.

Kết hợp với tình hình khám nghiệm tử thi - Tào Tĩnh - thì thấy kết luận của Lâm Đào hoàn toàn chính xác.

Ngoại trừ điều đó, Lâm Đào còn kiểm tra tay nắm cửa, tay nắm cánh tủ quần áo trong phòng ngủ và phòng đọc sách, những địa điểm có dấu vết lục lọi, để lấy lấy dấu vết của găng tay dính máu.

“Vậy chiếc túi nữ đeo chéo tại hiện trường thì sao?” Tôi hỏi.

Lâm Đào nói: “Trong túi có ít chìa khóa và ví tiền, ví tiền ở trạng thái mở, không có tiền mặt, nhưng trên thân túi không có dấu máu.”

“Căn cứ vào lời tường thuật của Thạch Viễn Chinh thì chắc trong túi phải có khoảng một ngàn tệ.” Viên cảnh sát điều tra nói.

“Thạch Viễn Chinh đã hồi phục tinh thần rồi sao?” Tôi vội hỏi, “Vậy anh ta có thể cung cấp manh mối gì có giá trị không? Ví dụ như Tào Tĩnh nuôi con bằng sữa mẹ hay sữa ngoài? Trong nhà anh ta còn lại bao nhiêu hộp sữa bột?”

“Vì ở cạnh hiện trường có hộp sữa bột mới chuyển phát đến nên tôi cũng đã hỏi anh ta về chuyện này.” Viên cảnh sát nói, “Tào Tĩnh mất sữa nên từ đầu đến cuối đều nuôi em bé bằng sữa bột và bột, trong nhà không còn bột, cũng không còn bao nhiêu sữa bột.”

“Đúng! Chỉ còn lại một hộp đã cạn đến đáy.” Lâm Đào xác nhận.

“Thạch Viễn Chinh đi công tác mấy ngày, trước khi đi lại quên mua.” Viên cảnh sát nói, “Vào buổi chiều hôm xảy ra án mạng, Thạch Viễn Chinh vẫn đang bận, Tào Tĩnh gọi điện thoại cho anh ta, hỏi anh ta thường mua sữa ở đâu. Vì trước đây Thạch Viễn Chinh đều phụ trách việc mua sữa nên anh ta định ngày mai mình sẽ gọi điện thoại đến cửa hàng quen nhờ họ chuyển đến. Nhưng còn chưa kịp gọi thì anh ta nhận được tin cả vợ và con đều đã tử vong.”

“Thế thì lạ thật!” Tôi nói, “Nếu chuyện này chỉ có hai vợ chồng biết thì làm sao hung thủ biết mà lợi dụng chuyện này để lừa gia chủ mở cửa?”

“Chắc chỉ trùng hợp ngẫu nhiên thôi.” Giám đốc Cường nói, “Thạch Viễn Chinh xác nhận mình không hề nói việc này cho ai biết. Tào Tĩnh ở nhà cả ngày, không hề ra khỏi cửa, không sử dụng điện thoại, cũng không nói chuyện với người khác. Vì thế có thể chuyện này chỉ là tình cờ thôi.”

“Vậy thẻ ngân hàng trong ví tiền tại hiện trường có bị lục lọi không?” Tôi hỏi.

Lâm Đào lắc đầu: “Thẻ ngân hàng vẫn ở vị trí cũ, có điều tôi vẫn gửi ví tiền và thẻ ngân hàng đến phòng kỹ thuật để họ giám định xem có tìm thấy dấu vân tay trên đó không.”

“Còn khăn rửa mặt thì sao?” Tôi hỏi tiếp Trần Thi Vũ.

“Tìm thấy rồi.” Trần Thi Vũ lấy túi nilon đựng vật chứng ra, bên trong chứa một chiếc khăn mặt màu xanh, “Tìm thấy nó ở nhà vệ sinh nam trong một nhà vệ sinh công cộng cách hiện trường khu chung cư khoảng hơn một trăm mét. Thạch Viễn Chinh đã xác nhận chiếc khăn mặt này là của anh ta.”

“Lấy khăn mặt làm gì nhỉ?” Đại Bảo thắc mắc.

“Đương nhiên là để lau vết máu trên người.” Tôi nhú mào đáp.

“Không, trên khăn mặt không hề có vết máu.” Trần Thi Vũ nói.

“Hả?” Điều này khiến tôi hết sức bất ngờ, tôi cúi đầu suy nghĩ, nhưng không nghĩ ra manh mối gì. Có điều chiếc khăn mặt đó cũng không thể trở thành điểm đột phá của vụ án, chúng tôi phải tìm cách khác.

“Phía chúng tôi cũng khá thất vọng.” Trình Tử Nghiên nói, “Ổng chung cư có lắp camera, nhưng chỉ là loại camera thông thường, thêm vào đó đèn đường lại bị hỏng nên ngay việc nhìn thấy bóng người còn khó. Trưởng khoa Lâm bảo tôi tìm bóng ba người cùng đi với nhau, nhưng quả thực điều kiện đưa ra chung chung như thế rất khó tìm.”

Tôi cau mày không nói gì nữa.

Thông thường lúc tâm trạng tôi không tốt, Lâm Đào thường chủ động thay thế vị trí của tôi. Cậu ta nhìn tôi, hiểu tôi muốn nói gì, liền bảo: “Trước mắt chúng ta nắm được khá ít chứng cứ, chỉ có dấu hoa văn đế giày ngất quăng. A, không, đợi chút!”

Lâm Đào có tin nhắn, cậu ta cúi đầu xem điện thoại di động, tràn đầy tự tin nói: “Tôi vừa nhận được tin nhắn, lấy được ba dấu vân tay còn mới trên túi đeo chéo của nạn nhân, mà ba dấu vân tay này đều không phải của các thành viên trong gia đình này. Đây chính là điểm đột phá. Chúng ta không chỉ có căn cứ để khu biệt phần tử tội phạm mà còn có chứng cứ trước tòa án.”

Tổ khám nghiệm và giám định dấu vết đã lập công lớn. Đây là chuyện tốt.

Lâm Đào nói tiếp: “Tình hình hiện tại chúng ta nắm được là thế này: Ba kẻ tình nghi mạo nhận là nhân viên chuyển phát nhanh lừa gia chủ mở cửa. Sau khi vào được hiện trường, hai tên trong số chúng tiến hành khống chế Tào Tĩnh, tên còn lại vào phòng lục lọi tài sản. Kết hợp với phản ánh của người báo án thì lúc 11 giờ 20 phút đêm hôm đó, nạn nhân Tào Tĩnh đã hét lên một tiếng. Thế là hung thủ liền sát hại hai mẹ con họ, đào thoát khỏi hiện trường. Giờ xem ra mục đích của hung thủ là cướp của, sở dĩ chúng chọn gia đình này là vì có thể lấy cơ đưa sữa đến để che mắt. Có lẽ chúng đã theo dõi trước rồi. Cho nên tôi cảm thấy ở bước tiếp theo, Trình Tử Nghiên cần tiến hành quan sát camera mấy hôm trước của khu chung cư để tìm ra những kẻ đột nhập không phải cư dân ở đây. Chỉ cần tìm ra những kẻ lạ mặt xâm nhập khu chung cư mấy hôm trước là có thể phá án.”

“Được! Không thành vấn đề!” Trình Tử Nghiên cất máy tính, rời khỏi hiện trường với lòng tự tin phơi phới.

Lâm Đào nhìn tôi như thể muốn trưng cầu ý kiến. Nhưng các mạch tư duy trong đầu tôi lúc này vẫn hết sức hỗn loạn, không làm sao có thể sắp xếp một cách rõ ràng được, thế là tôi nói: “Hay là chúng ta về trước đã, mai bàn bạc sau.”

Mật độ công việc dày đặc như vậy khiến chúng tôi không có thời gian suy nghĩ, đặc biệt là với vụ án phức tạp như thế này mà không suy nghĩ thì càng không dễ làm rõ mạch tư duy. Tôi và Lâm Đào đều

biết, những mô tả trước đây của chúng tôi về quá trình xảy ra vụ án có rất nhiều khe hở. Chỉ có điều trước khi lần ra manh mối tư duy, chúng tôi đành điều tra theo hướng các động cơ phạm tội có thể xảy ra nhất, đó chính là cướp đoạt tài sản. Nếu đây thực sự là vụ án cướp đoạt tài sản thì điểm có khả năng đột phá nhất chính là kiểm tra từng đối tượng đột nhập khả nghi. Vì dấu vân tay có thể sử dụng làm căn cứ khu biệt nên cũng không cần lo lắng sẽ xét án sai.

Mà đối với những nhân viên phụ trách khám nghiệm tử thi và giám định dấu vết tại hiện trường như chúng tôi thì không thể kỳ vọng bộ phận điều tra có thể tạo ra điểm đột phá chỉ thông qua phương pháp này. Nếu đột phá được đương nhiên rất tốt nhưng nếu phương hướng này có vấn đề thì hậu quả vô cùng khôn lường. “Vàng ba, bạc năm, không quá mười” luôn là căn cứ rất khoa học.

Cho nên khi trở về khách sạn, chúng tôi không hề thấy buồn ngủ. Tôi và Lâm Đào ngồi trong phòng viết viết, vẽ vẽ, cùng bổ sung những suy nghĩ, nghi vấn... chẳng hay màn đêm đã buông xuống từ lúc nào.

Chúng tôi lần lượt chìm vào suy tư mang theo biết bao nghi vấn, thậm chí trong giấc ngủ còn tái hiện lại tình trạng tại hiện trường vụ án. Chúng tôi nghỉ ngơi chừng bốn tiếng, rồi vội vàng đến văn phòng tổ chuyên án.

Qua một đêm chiến đấu không ngừng nghỉ, mọi người đều rệu rã, đặc biệt là Trình Tử Nghiên. Nhìn vẻ mặt ủ rũ của cô, chúng tôi biết cô không thu hoạch được gì. Rất tốt! Trình Tử Nghiên không thu hoạch được gì chứng tỏ những kết luận trong phân tích mới của chúng tôi càng thêm phần khả năng chính xác.

Tôi cũng không vòng vo, mà đi thẳng vào vấn đề với Giám đốc Cường: “Có khả năng phương án điều tra mà chúng ta vạch ra trước đây đã sai rồi. Trách nhiệm ở phía chúng tôi, vì trước đó chúng tôi chưa nghiên cứu kỹ vụ án này. Những phân tích trước đây có quá nhiều nghi vấn chưa thể giải quyết.”

“Những nghi vấn gì?” Giám đốc Cường hỏi.

Tôi nói: “Chúng ta bắt đầu nói từ các dấu vết tại hiện trường nhé! Tại hiện trường có hai kẻ đeo găng tay khổng chế người bị hại, còn

có một kẻ không đeo găng tay sát hại đứa bé sơ sinh. Theo lý mà nói thì kẻ lục lọi hiện trường chính là kẻ không đeo găng tay, bởi vì hắn không có nhiệm vụ phải khống chế người bị hại. Nhưng trên cánh tủ lại có dấu găng tay máu chứ không có dấu vân tay. Điều này chứng tỏ kẻ lục lọi hiện trường là hung thủ đeo găng tay trước đó vừa dùng dao giết người. Còn hung thủ không đeo găng tay giết đứa bé sơ sinh ở trong phòng, sau đó ra phòng khách lục lọi ví tiền và để lại dấu vân tay. Kẻ giết người ở phòng khách đi vào phòng ngủ lục lọi đồ đạc, còn kẻ giết người ở phòng ngủ lại ra phòng khách lục lọi đồ đạc. Điều này khiến người ta thật khó lý giải. Đây cũng chính là một trong những điểm nghi vấn.”

Cỏ thể cách nói của tôi hơi vòng vèo, nhưng chẳng còn cách nào khác bởi bản thân tình tiết vụ án này rất vòng vèo. Thấy mọi người vẫn lơ mơ chưa hiểu, tôi không vội giải thích mà nói tiếp: “Cửa phòng sách tại hiện trường toàn là máu, nhưng hung thủ lại không giẫm lên máu và không để lại dấu chân máu. Điều đó chứng tỏ hung thủ lục lọi phòng sách với tốc độ rất nhanh, trước khi máu của nạn nhân chảy ra thành vũng thì hắn đã rời khỏi phòng. Vậy thì hành động lục soát vội vã này nói lên điều gì? Tương tự như vậy, những vụ án uy hiếp để cướp đoạt tài sản mà chúng ta từng chứng kiến trước đây đều không xuất hiện dấu vết lục lọi. Bởi vì phương thức lục lọi đồ đạc rồi cướp đoạt có hiệu suất rất thấp. Tào Tĩnh đã bị khống chế, mà căn cứ vào kết quả điều tra thì cô ấy cũng không hề gào thét kêu cứu loạn xạ, vậy thì sao hung thủ lại cần lục lọi? Trực tiếp ép cô ấy khai ra mật mã thẻ ngân hàng, sau đó mang thẻ đi rút tiền có phải hiệu suất sẽ cao hơn nhiều sao? Sự thực chứng minh, ngoại trừ thẻ ngân hàng thì nhà Tào Tĩnh không có thứ gì đáng tiền, mà tình trạng hiện trường thì sao? Hung thủ không chỉ không lấy những vật dụng nhỏ đáng tiền như Ipad mà cũng chẳng buồn lấy túi đeo chéo, thậm chí còn không hề đụng chạm đến thẻ ngân hàng, mà chỉ lấy đi vài ngàn tệ tiền mặt. Phương thức cướp giật này khiến người ta thật không thể lý giải nổi.”

“Tôi nhớ lại một vụ án dựng hiện trường giả cướp đoạt tài sản mà chúng ta mới xử lý cách đây không lâu, có lẽ tương tự với vụ án này.” Đại Bảo nói.

Tôi gạt đầu đồng tình với Đại Bảo: “Vấn đề thứ ba cũng là vấn đề hạt nhân. Vì sao hung thủ lại giết đứa trẻ sơ sinh mới ba tháng tuổi còn chưa có nhận thức?”

“Đây đúng là vấn đề thực sự khó hiểu.” Giám đốc Cường tán thành, “Trước đây chúng tôi chỉ nghĩ đơn giản có thể vì đứa trẻ òa khóc nên hung thủ mới giết người diệt khẩu.”

“Không thể có chuyện đó!” Tôi nói, “Hàng xóm chỉ nghe Tào Tĩnh hét lên một tiếng, chứ không hề nghe thấy tiếng đứa trẻ khóc. Và lại ở bất cứ đâu, nghe tiếng trẻ con khóc là chuyện rất bình thường. Tiếng khóc của trẻ sơ sinh không thể khiến hàng xóm chú ý hay đề cao cảnh giác được. Việc giết hại đứa trẻ sơ sinh đó là điều hoàn toàn không cần thiết. Ngoài ra trong dạ dày của đứa trẻ còn một ít sữa, bím cũng rất sạch sẽ. Trong tình trạng ăn no, không bài tiết, trẻ sẽ ngủ rất ngoan, vì sao phải khóc?”

“Vậy vì sao hắn giết đứa trẻ?” Giám đốc Cường vừa như hỏi tôi lại vừa như hỏi chính mình.

“Vấn đề này chúng ta tạm gác lại.” Tôi nói, “Còn vấn đề thứ tư, kết quả khám nghiệm tử thi chứng tỏ Tào Tĩnh ban đầu bị khống chế ở tư thế quỳ, sau đó đột nhiên phản kháng, thậm chí phản kháng dữ dội đến mức chệch khớp vai, vì sao lại như vậy? Túi đeo chéo ở cạnh cô ấy, thẻ ngân hàng không hề bị đụng chạm, trong nhà chẳng có gì đáng tiền, vì sao đột nhiên cô ấy lại phản ứng mãnh liệt như vậy?”

“Vì đứa trẻ?” Giám đốc Cường hỏi.

Tôi mỉm cười: “Ngoài ra, vì sao hung thủ lại lấy chiếc khăn mặt đi, mà trên khăn mặt lại không hề có vết máu. Làm sao hung thủ biết trong nhà vừa vụn hết sữa và cần phải mua bổ sung? Đây đều là những vấn đề chưa thể giải quyết.”

Giám đốc Cường chìm vào trầm tư.

“Bởi thế tôi cảm thấy chúng ta cần sắp xếp lại trình tự.” Tôi nói, “Có một điểm cần nói rõ trước. Hai bên động mạch cổ của nạn nhân đều bị cắt lìa, cho nên sau khi rút dao ra thì hai bên cổ phải có vết máu bắn dạng tia, hung thủ ở ngay gần nạn nhân, nhất định trên tay phải dính máu. Đầu tiên nói về tên hung thủ không đeo găng tay

trước nhé, từ đầu đến cuối hăn không dính máu, chứng tỏ hăn giết đứa trẻ, lục ví tiền ở phòng khách, rồi lấy khăn mặt. Bởi vì đứa trẻ và những vật dụng trên không dính máu. Còn tên hung thủ đeo găng tay thì khống chế Tào Tĩnh, đâm chết nạn nhân, lục tủ quần áo và chịu trách nhiệm mở cửa, đóng cửa trước khi chạy trốn. Tiếp đó, dấu vết bị khống chế của Tào Tĩnh rất rõ ràng, chứng tỏ thời gian cô ấy bị khống chế rất dài. Tào Tĩnh bị khống chế suốt thời gian dài như vậy là thế nào và vì sao?”

“Vì sao thế?” Giám đốc Cường không muốn đau đầu suy nghĩ, mà hy vọng chúng tôi nói luôn đáp án.

Tôi nói: “Muốn xâu chuỗi tất cả những sự việc này thì chỉ có một cách tư duy mà thôi, cách tư duy này có thể giải thích mọi điểm nghi vấn.”

“Tôi đang lắng nghe đây!”

Tôi nói: “Ba tên hung thủ cùng đến hiện trường, mạo danh nhân viên chuyển phát, nhưng làm gì có chuyện ba nhân viên cùng đến chuyển phát một bưu phẩm chứ? Cho nên tên không đeo găng tay phụ trách đóng giả nhân viên chuyển phát, ôm hộp bưu phẩm đợi gia chủ mở cửa.”

“Phần dưới hộp bưu phẩm bị ném vỡ, và lại bản thân mặt xộp lại không để để lại dấu vân tay.” Lâm Đào giải thích.

Tôi nói tiếp: “Vì thời tiết này mà đeo găng tay thì dễ bị người ta hoài nghi nên một tên mới không đeo găng tay. Sau khi lừa được gia chủ mở cửa, cả ba tên hung thủ liền ập vào. Tên không đeo găng tay dùng dao găm áp chế Tào Tĩnh vào cửa phòng đọc sách, sau đó hai tên đeo găng tay khống chế Tào Tĩnh di chuyển đến cửa phòng đọc sách, bắt cô ấy quỳ xuống. Có điều chúng làm thế không phải vì bắt người bị hại đưa tiền của mà là vì muốn khống chế Tào Tĩnh để tên hung thủ không đeo găng tay vào phòng sát hại đứa trẻ. Điều đó cũng có nghĩa mục đích của hung thủ là vì muốn giết đứa trẻ sơ sinh đó.”

Giám đốc Cường mở tròn mắt, định nói gì đó nhưng cuối cùng vẫn không ngắt lời tôi.

Tôi nói tiếp: “Có thể tiếng kéo kẹt của nôi đưa đã thu hút sự chú ý của Tào Tĩnh. Tào Tĩnh ý thức được mục đích của hung thủ, thế là cô ấy bắt đầu phản kháng kịch liệt. Khát khao che chở và bảo vệ con của người mẹ kích thích bản năng tiềm tàng của cô ấy. Nhưng do bị hai người khổng chế nên cô ấy không thể giãy giụa ra được, nên mới phát ra tiếng thét. Tôi cảm thấy tiếng thét đó phải vô cùng khủng khiếp nên mới khiến một trong hai tên hung thủ vô thức rút dao đâm xuyên qua cổ cô ấy. Tuy tình hình xảy ra hết sức đột ngột nhưng rõ ràng tên hung thủ đó đã chuẩn bị sẵn sàng giết người, đồng thời còn có phương án dự phòng cần làm sau khi giết người. Tên không đeo găng tay lập tức chạy vào phòng vệ sinh lấy khăn mặt. Mọi người chú ý nhé, sở dĩ gọi là đã bày mưu trước là bởi vì cho đến thời điểm này, tên hung thủ không đeo găng tay chưa hề động chạm vào những nơi có khả năng lưu lại dấu vân tay. Hẳn biết rõ mối nguy hiểm khi mình không đeo găng tay. Thế là mọi hành vi lục lọi, hẳn đều không nhúng tay vào mà giao cho hai tên hung thủ đeo găng tay còn lại. Chúng chỉ lục đồ nhoáng nhoáng vì chúng căn bản không muốn lấy tiền, ngay cả iPad còn không lấy nữa là, chúng làm vậy chỉ đơn thuần vì muốn tạo hiện trường vụ cướp. Trước khi vũng máu hình thành, chúng đã hoàn thành động tác lục lọi đồ đạc và rời khỏi hiện trường. Tên hung thủ không đeo găng tay rõ ràng là kẻ rời hiện trường sau cùng, hẳn quét mắt quanh một lượt, phát hiện túi đeo chéo trong phòng khách. Một vụ cướp mà ngay cả túi đeo chéo còn không động vào thì nghe hơi vô lý. Lúc này tên đó không kịp mà cũng không dám gọi hai tên đồng bọn đã ra đến cửa, thế là hẳn tự mình lấy tiền trong ví. Hẳn ôm tâm lý ăn may khi thực hiện hành vi này, nào ngờ tâm lý ăn may lại khiến hẳn để lại chứng cứ chí mạng.”

“Nói rất hay.” Giám đốc Cường phấn khích reo lên, “Có điều hình như anh quên chưa giải thích về chuyện chiếc khăn mặt.”

Tôi mỉm cười: “Đã lấy khăn mặt mà không để lau máu, vậy thì động tác lấy khăn mặt không có ý nghĩa gì. Động tác không có ý nghĩa chỉ có thể là động tác nguy trang.”

“Nguy trang cái gì?”

“Đầu tiên tôi nghĩ mãi không ra hẳn muốn nguy trang điều gì.” Tôi nói, “Nhưng tối qua nằm mơ thì tôi đã rõ rồi.”

“Đừng mê tín!” Lâm Đào nhắc nhở.

Tôi phá lên cười: “Thực ra rất đơn giản, bản thân chiếc khăn đó không có bất kỳ vấn đề gì, vậy thì phải xem nó được tìm thấy ở đâu. Chiếc khăn đó được phát hiện ở phòng vệ sinh nam của khu vệ sinh công cộng, bởi vậy hung thủ đang muốn nguy trang mình đã đi vào phòng vệ sinh nam.”

“Nguy trang mình đi vào phòng vệ sinh nam để làm gì?” Đại Bảo chống cằm hỏi.

Mọi người cùng quay sang nhìn Đại Bảo.

Anh ta chợt hiểu ra: “Ô, hóa ra kẻ gây án là nữ sao? Nhưng có những ba người cơ mà? Liệu có phải có cả nam lẫn nữ?”

Tôi lắc đầu nói: “Không phải, tất cả bọn chúng đều là nữ. Chi cần có một kẻ là đàn ông thì không cần dùng chiêu lấy khăn mặt nguy trang như thế.”

“Phụ nữ mà lại dùng dao đâm xuyên qua cổ người bị hại một nhát, liệu có tàn nhẫn quá không?” Giám đốc Cường vẫn hơi nghi ngờ.

Tôi nói: “Đàn bà cũng có kẻ máu lạnh. Ngoại trừ manh mối chiếc khăn mặt ra thì còn có các manh mối khác chứng minh hung thủ của vụ án này là nữ. Thứ nhất, chúng có ba người mà phân công những hai người khống chế một phụ nữ yếu ớt, rõ ràng điều này xuất phát từ tâm lý không tự tin. Thứ hai, lúc đó đã hơn 11 giờ, nếu không phải phụ nữ thì rất khó để một người mẹ trẻ mất cảnh giác như thế mở cửa ra. Vốn dĩ chuyển phát vào thời điểm hơn 11 giờ đêm đã bất thường lắm rồi, mà sửa lại không phải đồ chuyển phát.”

“Ba phụ nữ đi giết hại một đứa trẻ sơ sinh.” Giám đốc Cường nói, “Xem ra điểm đột phá của vụ án này hoàn toàn nằm ở chỗ Thạch Viễn Chinh rồi.”

ác. Vụ án sát hại trẻ sơ sinh thường chỉ có hai nguyên nhân chủ yếu, thứ nhất là sát hại người thân, hoặc thứ hai là hung thủ có thù hận với cha mẹ đứa trẻ. Tào Tĩnh không giỏi giao tiếp, lại không phát sinh các quan hệ xã hội đã nhiều tháng, vậy thì đương nhiên mối thù này bắt nguồn từ chỗ Thạch Viễn Chinh. Có điều Thạch Viễn Chinh xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng đến mức nào mà khiến đối phương muốn ra tay sát hại con trai anh ta? Hơn nữa đối phương còn là nữ giới?

Vụ án này nghiêm nhiên nghiêng về khuynh hướng trả thù vì tình.

Khi tôi vào phòng tạm giữ, Thạch Viễn Chinh đang ngồi tựa vào ghế sofa, ngẩng đầu nhìn trần nhà.

Tôi ngồi bên cạnh, hỏi: “Anh nói gì trong cuộc điện thoại cuối cùng với Tào Tĩnh?”

“Tôi đã khai rất nhiều lần rồi.” Thạch Viễn Chinh mệt mỏi đáp, “Tào Tĩnh hỏi tôi khi nào về, tôi nói hai hôm nữa. Cô ấy nói trong nhà hết sữa và hết bột rồi, tôi báo ngày mai tôi gọi cửa hàng mang đến cho, chỉ bấy nhiêu thôi.”

“Sau đó anh đã nói cho ai biết nội dung vừa rồi?” Tôi truy hỏi.

Ánh mắt Thạch Viễn Chinh thoáng lóe lên, nhưng rất nhanh sau đó liền bình tĩnh lại, thờ ơ đáp: “Không nói cho ai cả.”

“Anh đã nói.” Tôi khẳng định, “Anh dùng điện thoại khách sạn nói chuyện với người khác. Cần chúng tôi đến khách sạn nơi anh ở lúc công tác để kiểm tra không? Hay anh tự nói?”

“Các anh hoài nghi điều gì? Không thể có chuyện đó.” Thạch Viễn Chinh như nghĩ ra điều gì.

Tôi nói: “Hung thủ giả vờ là người đến đưa sữa, đưa bột, đột nhập vào hiện trường. Anh không nghĩ nếu không phải chính anh nói

cho hung thủ chi tiết đó thì trên đời này làm gì có chuyện trùng hợp như vậy chứ?”

“Không thể nào! Không thể có chuyện đó!” Thạch Viễn Chinh run lấy bầy.

“Có thể hay không thể chẳng phải do anh quyết định.” Tôi nói, “Chúng tôi có thể đi kiểm tra. Vợ con anh chết bất thành linh, anh vẫn còn ngồi đó che che giấu giấu mấy chuyện đáng xấu hổ của mình sao? Lương tâm của anh không đau đớn sao?”

“Các anh đã biết hết thì còn đến hỏi tôi làm gì? Muốn giày vò tôi sao?” Thạch Viễn Chinh hét lên điên cuồng.

Tôi mỉm cười: “Tôi muốn cho anh cơ hội chuộc tội.”

Thạch Viễn Chinh nhìn tôi hồi lâu, cuối cùng tinh thần kháng cự sụp đổ, ghen ngào hỏi: “Thực sự là do cô ấy làm sao?”

Tôi kiên định gật đầu.

Điều không thể ngờ được là kẻ gây án chính là Cố Minh Châu - một tiểu thư con nhà giàu.

Bố của Cố Minh Châu là một tỉ phú, từ nhỏ cô ta đã sống trong môi trường giàu sang, đầy đủ. Tất cả mọi người trong nhà đều coi cô ta là viên ngọc nâng niu trên tay, chính vì thế đã khiến cô ta hình thành tính cách ương bướng, tùy hứng, muốn làm gì thì làm, bất kể mắc phải lỗi gì đều có ông bố giàu có mang tiền đi giải quyết. Bởi vậy trong mắt cô ta, chẳng việc gì là cô ta không dám làm.

Bốn tháng trước, Cố Minh Châu quen biết Thạch Viễn Chinh trong quán rượu. Thạch Viễn Chinh có vóc dáng cao to, lại đẹp trai ngời ngời, trông rất nho nhã, thư sinh, lại làm việc trong cơ quan chính quyền nhà nước. Thạch Viễn Chinh có tất cả những điều kiện mà Cố Minh Châu mơ ước về chàng bạch mã hoàng tử. Thế là một Cố Minh Châu buông thả gặp một Thạch Viễn Chinh đang có vợ hoài thai chín tháng, câu chuyện bắt đầu xảy ra từ đêm đó.

Trong những ngày tháng Tào Tĩnh sắp lâm bồn, Thạch Viễn Chinh say mê cuồng nhiệt với Cố Minh Châu, nhưng ngay sau khi Tào Tĩnh sinh Viên Đá Nhỏ ra thì Thạch Viễn Chinh lập tức hồi tâm chuyển ý.

Lúc này, Thạch Viễn Chinh đã ý thức được rằng mình là người đã có vợ có con, không nên ra ngoài trăng hoa nữa. Hơn nữa, ngay từ đầu Thạch Viễn Chinh cũng cho rằng cô gái con nhà giàu này chỉ muốn chơi đùa với mình mà thôi, nên sẽ dễ dàng dứt bỏ, nào ngờ Cố Minh Châu lại động lòng thực sự. Sau nhiều lần qua lại, Thạch Viễn Chinh đã nói rõ với Cố Minh Châu rằng cuộc đời anh ta không thể sống thiếu Viên Đá Nhỏ. Vì Viên Đá Nhỏ, anh ta đành rời bỏ Cố Minh Châu.

Bị người tình làm tổn thương nhưng Cố Minh Châu lại không hề hận Thạch Viễn Chinh. Cô ta trút toàn bộ món nợ đó lên đầu đứa trẻ vừa mới ra đời.

Cố Minh Châu thường xuyên cày pub, một hôm bỗng gặp lại người bạn thân cũ tên là Vi Hoan Hoan. Vi Hoan Hoan vừa mới ra tù. Cô ta chịu án ba năm tù giam vì tham gia vào băng nhóm tội phạm. Không muốn ăn không, uống không và tiêu tiền chùa của Cố Minh Châu, cô ta đã tự nguyện làm quân sư, nảy ra ý tưởng độc ác đó cho cô bạn.

Nói sao thì cô ta cũng từng là kẻ lẫn lộn trong giang hồ và chốn lao tù nên Vi Hoan Hoan đã câu kết với bạn tù, vạch ra một kế hoạch “phạm tội hoàn hảo” cho cố Minh Châu, đó là sát hại Viên Đá Nhỏ, cậu con trai mới ba tháng tuổi của người tình.

Bọn chúng cùng thảo luận làm thế nào để nguy trang hiện trường, làm thế nào để nguy trang giới tính, làm thế nào để không lưu lại chứng cứ... Chúng dốc sức bày mưu tính kế hết hơn một tuần lễ, và rồi ngày đó, cuối cùng cơ hội cũng đến.

Hôm ấy, Thạch Viễn Chinh đi công tác, Cố Minh Châu gọi điện tới than vãn. Thạch Viễn Chinh biết gọi roaming (chuyển vùng) rất đắt đỏ nên anh ta dùng điện thoại khách sạn gọi lại cho cô ta. Đang tâm tình thì Tào Tĩnh gọi điện thoại vào máy di động của Thạch Viễn Chinh, thế là Thạch Viễn Chinh đành gác ống nghe điện thoại máy bàn xuống một bên, nói mấy câu lấp liếm với vợ qua điện thoại di động. Mà cuộc điện thoại này đã bị Cố Minh Châu nghe không sót chữ nào.

“Mạo danh nhân viên chuyển phát đến đưa sữa và bột cho cô ta, đây chẳng phải cách đột nhập tốt nhất sao?” Vi Hoan Hoan đứng

cạnh Cố Minh Châu vừa nghe thấy thông tin lập tức phấn khích, “Lúc trước chúng ta nghĩ mãi vẫn chưa nghĩ ra vào nhà bằng cách nào, giờ thì ông trời đã ban tặng cơ hội cho chúng ta rồi đấy!”

Thế là ba kẻ thủ ác nhất trí lợi dụng cơ hội này, bắt đầu tội ác của chúng.

Tào Tĩnh nhìn thấy bột và sữa qua lỗ mắt mèo, lại thấy nhân viên chuyển phát là một cô bé xinh xắn, nhỏ nhắn nên lập tức gỡ bỏ hàng rào cảnh giác. Khi cô vừa mở cửa thì vận mệnh bi thảm bắt đầu ập xuống hai mẹ con cô.

Chẳng ngờ ba cô gái tàn bạo lại coi việc sát hại đứa trẻ sơ sinh là nhiệm vụ trả thù thần thánh. Cố Minh Châu trực tiếp thực hiện tội ác, kết thúc sinh mệnh của một đứa trẻ mới ba tháng tuổi. Ban đầu Cố Minh Châu còn hơi do dự nhưng khi thực sự nhúng tay vào tội ác thì đột nhiên cô ta trở nên lạnh lùng khác thường. Động tác sát hại đứa trẻ khiến chiếc nôi vang lên kéo kẹt, chính âm thanh này khiến người mẹ ở bên ngoài thoát chốc chột hiểu chuyện gì đang diễn ra ở trong phòng.

Ba cô gái trẻ này... nếu không phải vào nhà để hại con mình thì sao lại có những hành động kỳ cục như vậy chứ?

Thế là xuất phát từ bản năng của người mẹ, Tào Tĩnh lập tức điên cuồng giãy giụa, thậm chí còn quên cả gào thét. Nhưng đối thủ là hai cô gái trẻ nên dù Tào Tĩnh giãy giụa rất kịch liệt thì cũng chỉ nhận được kết quả là bản thân mình bị chệch khớp vai. Cơ đau đớn dữ dội về mặt thể xác và nỗi lo lắng khôn xiết cho đứa con trai bé bỏng khiến lồng ngực Tào Tĩnh muốn bùng cháy và hóa thành tiếng thét đáng sợ.

Tiếng thét sắc nhọn này khiến Vi Hoan Hoan bất chột lúng túng. Cô ta rút dao nhọn dẫu sẵn ở eo ra, vô thức đâm vào cổ Tào Tĩnh.

Đây là con dao găm quân dụng, là hàng xịn chính hiệu mà bố của Cố Minh Châu sưu tầm.

Thế là nhát dao nghiệt ngã đó đã đâm xuyên qua cổ Tào Tĩnh.

Máu chảy ra ồ ạt khiến ba cô gái lúng túng không biết phải làm gì. Nhưng chẳng ngờ vào thời điểm then chốt đó, người bình tĩnh nhất lại là Cố Minh Châu - kẻ chưa từng có tiền án tiền sự. Cô ta chỉ huy

hai đồng bọn tiếp tục bố trí hiện trường theo kế hoạch đã vạch sẵn, đồng thời đào thoát khỏi hiện trường. Thậm chí chúng bình tĩnh đến mức còn nhớ lấy chiếc khăn mặt, vớt vào nhà vệ sinh nam theo đúng kế hoạch từ trước.

Còn Thạch Viễn Chinh, từ khoảnh khắc bước vào nhà nhìn thấy thùng xốp ở cửa, anh ta đã bắt đầu nghi ngờ Cố Minh Châu. Có điều trong lòng anh ta vẫn nghĩ Cố Minh Châu chỉ là cô bé hai mươi tuổi đầu, tuyệt đối không thể gây ra chuyện tàn bạo và tanh máu như thế. Cố Minh Châu nhỏ bé và dựa dẫm như thế làm sao có thể trở thành sát thủ máu lạnh? Hơn nữa bản thân mình lại ra ngoài ăn vụng trong khi vợ mang bầu, sau đó gián tiếp gây ra cái chết của vợ và con trai, suy nghĩ này chui sâu vào đầu anh ta nhưng bị anh ta chủ động che đậy kín kẽ. Anh ta không dám nghĩ đến khả năng này.

Sau khi có được tư liệu về Cố Minh Châu, cảnh sát lập tức tiến hành khống chế vòng ngoài với Cố Minh Châu, đồng thời bí mật điều tra mối quan hệ xã hội của cô ta. Thực ra không cần điều tra thì mọi việc cũng đã rất sáng tỏ, bởi vì hiện tại trong căn hộ của Cố Minh Châu vẫn có ba cô gái đang ở, mà hai trong số đó là hai kẻ vừa mãn hạn tù.

Sau khi cảnh sát thực thi lệnh bắt giữ, trong khoảng thời gian chưa đầy một tiếng đồng hồ, ba cô gái mới chỉ trên dưới hai mươi tuổi đều cúi đầu khai báo hết hành vi phạm tội của mình.

Cùng lúc thẩm vấn kẻ tình nghi, cảnh sát còn tiến hành lục soát nơi ở của Cố Minh Châu, phát hiện chiếc áo dính máu, găng tay dính máu và một con dao găm trong bồn hoa cũ bỏ hoang đặt ở ban công. Trước khi làm xét nghiệm ADN với máu tiềm ẩn, phía cảnh sát đã xác định được kẻ phạm tội. Bởi vì con dao găm đó giống y chang con dao trong bức tranh mà Hàn Lượng vẽ trước đó.

Lúc ngồi trên xe chuyên dụng của tổ khám nghiệm, chúng tôi đọc bản phôi tô bút lục của kẻ tình nghi và các đương sự. Đọc xong, chúng tôi đều có chung một cảm giác khó diễn tả thành lời.

“Đàn ông trên đời này chẳng có người nào tốt đẹp.” Trần Thi Vũ suýt chút ném bút lục đi, phần nộ nói, “Nửa thân dưới đúng là động vật! Sớm muộn cũng gặp báo ứng thôi!”

Lâm Đào không phản bác cô, ngược lại còn nói thêm: “Các tiền bối đi trước nói rất đúng, mười vụ án thì hết chín vụ gây ra do đàn ông và đàn bà đan díu với nhau. Đúng là tạo nghiệt! Đoạn nghiệt duyên này đã hại chết hai sinh mệnh vô tội. Không biết gã Thạch Viễn Chinh này có đủ can đảm sống nốt quãng đời còn lại không.”

“Sống đơn giản vẫn là tốt nhất.” Đại Bảo nói bằng quơ.

Tôi không góp ý kiến, thứ nhất vì không biết phải tiếp nối chủ đề này như thế nào, thứ hai vì dòng suy nghĩ của tôi đã thoát khỏi vụ án. Điều mà hiện tại tôi đang để tâm là ba vụ án còn để ngỏ kia rốt cuộc có liên quan gì với nhau hay không.

Sau khi trở về Long Phiên, tôi lập tức đến văn phòng của Trưởng khoa Hồ. Tối qua, Trưởng khoa Hồ đã nhận lời sao chép cho tôi một bộ hồ sơ về tình hình điều tra của các tổ trong suốt hơn một tuần qua.

Theo chỉ thị của Giám đốc Triệu, các cảnh sát trong tổ chuyên án phải tận dụng thời gian hơn một tuần lễ này để tiến hành điều tra toàn diện và đầy đủ về câu chuyện quá khứ của ba nạn nhân kia và báo cáo kết quả điều tra vào tối hôm qua.

Việc điều tra trước đó đã thể hiện ba nạn nhân này hoàn toàn không có mối quan hệ gì, vậy thì toàn bộ hy vọng của tôi tập trung vào việc điều tra cuộc sống thường nhật của họ lúc còn sống. Nếu vẫn không lần ra manh mối gì thì ba vụ án này càng không có chứng cứ để cộng gộp thành chuỗi án liên hoàn.

Lúc tôi ôm tập tài liệu dày cộp về văn phòng thì sắc trời đã nhá nhem. Tôi quên cả cơm tối, bắt đầu đọc từng tờ. Tài liệu quá nhiều, để không bị rối loạn, tôi đánh mã số cho từng tập, đồng thời ghi chép lại hết những sự kiện có ảnh hưởng đến cuộc sống thường ngày của từng đối tượng.

Nhờ Đại Bảo và Lâm Đào giúp đỡ, công việc này được xử lý rất gọn gàng, trình tự.

Vì công tác điều tra tình trạng cuộc sống của nạn nhân bắt nguồn từ vụ án ma nữ ở Vân Thái cho nên khi xem tình hình điều tra, tôi đặc biệt chú ý đến những chuyện trái lương tâm mà những nạn nhân này từng làm khi còn sống.

Có trọng điểm sẽ dễ lần ra manh mối hơn. Sau khi tôi viết đầy chữ lên bảng trắng thì những điểm chung của ba nạn nhân dần dần hiện lập lòe trên mặt nước.

Thực ra chỉ cần điều tra kỹ càng cuộc sống của một người thì kiểu gì cũng điều tra ra vài chuyện không quang minh lỗi lạc. Nhưng những chuyện không vẻ vang gì của ba nạn nhân này thì lại không chỉ đơn giản là “không vẻ vang”.

Nạn nhân thứ nhất là Tô Thi. Kết quả điều tra tiền kỳ chỉ cho biết cô ta là một phụ nữ đã ly hôn, từng có một cô con gái chết non. Nhưng sau khi điều tra tường tận thì biết con gái của Tô Thi chết bởi chính sự vô tâm của cô ta. Hai năm trước, Tô Thi lái xe đưa con gái đi xử lý công việc cùng mình. Công việc lần này liên quan đến tiền đồ của cô ta, vì nôn nóng muốn đến nơi làm việc ngay nên cô ta đã khóa cửa xe chạy lên văn phòng, rồi quên luôn cô con gái chưa tròn một tuần tuổi trong xe. Lúc đó đang là thời kỳ nóng đỉnh điểm của mùa hè. Đến khi Tô Thi sực nhớ ra con gái còn ở trong xe, vội vàng chạy xuống lầu thì bé gái đã rơi vào trạng thái hôn mê. Sau đó, bé được đưa đến bệnh viện, nhưng sau nhiều ngày cứu chữa không hiệu quả, bé đã tử vong. Có điều gia đình Tô Thi xử lý việc này rất kín kẽ. Tuy sau đó người chồng quyết định ly hôn với cô ta nhưng người nhà cũng không báo cảnh sát. Vì khi làm giấy xác nhận tử vong, bệnh viện ghi chú vào bệnh án là tử vong do cảm nắng cho nên cô ta không bị dính líu đến tố tụng pháp luật. Mặc dù dạo đó cũng rộ lên một vài tin đồn nhưng theo thời gian, các tin đồn cũng dần lắng xuống. Mãi sau này, cảnh sát điều tra liên tục làm việc nhiều lần với chồng cũ của Tô Thi thì mới lấy được thông tin chính xác về chuyện này.

Nạn nhân thứ hai là Lạc Thiên Nhất. Công tác điều tra tiền kỳ không phát hiện thấy bất kỳ điều gì bất thường, nhưng sau khi đi sâu điều tra thì phát hiện thấy một vài manh mối. Lạc Thiên Nhất học chuyên ngành điều chế thuốc. Tốt nghiệp đại học, anh ta trở thành nhân viên kỹ thuật của nhà máy thực phẩm Bành Hóa. Hai năm trước, hai đứa trẻ bị trúng độc vì ăn đồ ăn vặt do nhà máy Bành Hóa sản xuất, tuy đã được cứu sống nhưng một trong hai em phải chịu tàn tật suốt đời. Người nhà em liền báo cảnh sát. Thế là cảnh sát vào

cuộc, cuối cùng có manh mối chỉ ra rằng một dây chuyền sản xuất đồ ăn vặt nào đó do Lạc Thiên Nhất quản lý có khả năng đã xảy ra vấn đề. Nhưng vì gia đình báo án muộn quá nên các chứng cứ đã bị tiêu hủy, và lại vì thể trạng mỗi người khác nhau, nên hiện tượng trúng độc này không xảy ra ở trẻ khác, bởi thế nghi ngờ vẫn chỉ là nghi ngờ, không có chứng cứ chứng minh nguyên nhân khiến đứa trẻ đó trúng độc là do vấn đề xuất hiện ở dây chuyền sản xuất của Lạc Thiên Nhất. Sau đó Lạc Thiên Nhất lại đến nhậm chức tại Công ty chế phẩm sinh học Long Kỳ. Sở dĩ anh ta có thể xin được việc ở nơi khác là bởi rất ít người biết đến chuyện trước kia của anh ta.

Nạn nhân thứ ba là Lưu Tam Hảo, việc làm vô lương tâm của anh ta rõ như ban ngày. Lưu Tam Hảo là kẻ vô công rồi nghề, anh ta chẳng những không hiếu thuận với mẹ, mà suốt ngày chỉ biết chìa tay đòi tiền. Mấy tháng trước, mẹ của Lưu Tam Hảo bị cảm nặng, nằm mãi trên giường không gượng dậy nổi, bởi vì Lưu Tam Hảo hai tháng liên tục không về nhà nên anh ta không hề phát hiện ra bệnh tình của mẹ. Mãi đến khi hàng xóm ngửi thấy mùi thối, phá cửa xông vào mới biết mẹ của Lưu Tam Hảo đã chết từ nhiều ngày trước. Hàng xóm xung quanh ai ai cũng biết chuyện này. Đương nhiên, ngoài chuyện này ra, Lưu Tam Hảo còn rất nhiều “thành tích” bất hảo khác, thậm chí cả hành vi phạm pháp. Quá nửa phần bảng trắng của tôi đều dành để viết những chuyện xấu xa của anh ta. Có điều chuyện thực sự coi là táng tận lương tâm chính là chuyện bỏ mặc mẹ già qua đời này.

Sau khi nhìn bảng trắng một lượt, tôi quăng tập tài liệu lên mặt bàn, nói: “Rất rõ ràng, điểm chung của ba nạn nhân này chính là ở đây. Họ đều từng làm chuyện vô lương tâm. Tô Thi không có trách nhiệm của người mẹ, hại chết con gái nhỏ của mình. Lạc Thiên Nhất không có trách nhiệm với xã hội, hại đến những đứa trẻ vô tội. Lưu Tam Hảo không có trách nhiệm với gia đình, không chăm sóc mẹ già, cuối cùng khiến mẹ chết trong bệnh tật và cô đơn. Tôi nghĩ, có lẽ ai đó muốn thay trời hành đạo, ra tay trừng phạt họ.”

“Có khả năng.” Lâm Đào nói, “Sau khi nhận được báo cáo tổng hợp từ các tổ công tác, Giám đốc Triệu cũng hoài nghi điểm chung này. So sánh với các điểm chung khá khiên cưỡng khác thì điểm

chung này nổi bật nhất. Chỉ có điều điểm chung này vẫn chưa đủ chứng cứ để gộp án.”

“Đúng thế, vẫn còn rất nhiều vấn đề chưa thể giải quyết.” Đại Bảo nói, “Ví dụ, trong những chuyện vô lương tâm mà ba người này gây ra thì ngoại trừ trường hợp Lưu Tam Hảo, những người còn lại đều che đậy khá kín đáo.”

“Đúng vậy!” Lâm Đào cắt lời, “Nếu quả thực xuất hiện người thay trời hành đạo thì người này quả thực rất lợi hại. Đội cảnh sát chúng ta mất nguyên một tuần mới điều tra ra được, không hiểu người này điều tra kiểu gì nhỉ?”

“Cũng đúng.” Tôi nói, “Chỉ riêng việc điều tra ra điều này đã đủ khiến chúng ta bận đến chóng mặt.”

“Dù có thể điều tra ra.” Đại Bảo nói tiếp, “Vậy thì người đó làm thế nào để ba đối tượng kia cam tâm tình nguyện đến địa điểm chỉ định, chấp nhận sự trừng phạt?”

Trong đầu tôi cũng nghĩ giống Đại Bảo, nếu quả thực điểm chung giữa ba nạn nhân kia chính là điều này, vậy thì hai vấn đề này chính là bài toán khó bày ra trước mắt chúng tôi.

“Có vấn đề cũng không lo, điều tra là xong mà.” Tôi nói.

“Tôi nghe nói Giám đốc Triệu đã điều chỉnh phương hướng điều tra thành tìm những đối tượng liên hệ với nạn nhân trước khi bị mất tích.” Lâm Đào nói, “Họ cũng nghĩ đến hai điểm mà Đại Bảo vừa nêu ra. Nếu đột phá được từ điểm này thì không chỉ có thể ghép án mà còn có thể trực tiếp phá án.”

“Nếu vậy, công việc tiếp theo của chúng ta chính là tiếp tục tìm kiếm những điểm giống nhau giữa ba vụ án này.” Tôi nói, “Những điểm giống nhau khách quan như tình trạng thi thể, tình trạng hiện trường, tình trạng vật chứng. Nếu chúng ta có thể tìm thấy những điểm giống nhau khách quan thì coi như đã thúc đẩy công tác phá án.”

“Chỉ có điều dạo này bận quá.” Lâm Đào xòe tay.

“Bất kể thế nào chúng ta cũng phải chạy đua với thời gian, phải giành lại thế chủ động.” Tôi nói, “Tuyệt đối không thể để hung thủ có cơ hội tiếp tục sát hại người tiếp theo.”

Lâm Đào và Đại Bảo đồng thời trừng mắt nhìn tôi. Tôi biết họ đang ám chỉ tôi độc mồm.

Có điều thế giới này vẫn luôn chứa đựng nhiều điều ngẫu nhiên thế đấy! Vì tôi vừa dứt lời, điện thoại di động trong tay liền reo vang.

Người gọi điện đến là Trưởng khoa Hồ bên bộ phận pháp y của Công an thành phố Long Biên.

Một giờ rưỡi sáng mà Trưởng khoa Hồ gọi điện đến thì còn có thể là chuyện gì nữa chứ!

Chương 8

Xác chết trong thùng giấy

*Con người là động vật ích kỷ
ngay từ khi sinh ra và mãi mãi như vậy.*

– Adam Smith –

1

“Mùa hè này rồi, chỉ ba chúng ta đi thôi.” Tôi vừa nói vừa thu dọn hòm đựng dụng cụ khám nghiệm, “Chúng ta đến đó tìm hiểu rõ tình hình trước, nếu cần ba người họ thì gọi họ đến sau.”

Đại Bảo gạt đầu, lấy chìa khóa xe dự phòng trong ngăn kéo văn phòng đưa cho tôi. Khi Hàn Lượng không có mặt thì tôi thường lái xe thay cậu ta, bởi vì thực sự không thể tin tưởng vào tay nghề lái xe của hai ông bạn đồng nghiệp.

Xem tài liệu đến tận khuya, không ngờ ngoài trời mây đen giăng kín. Thêm vào đó bắt đầu bước vào đầu hạ, không khí vô cùng oi bức, nóng ẩm khiến toàn thân thấy không thoải mái chút nào. Năm ngoái là năm hạn hán, đặc biệt phía bắc của tỉnh là khu vực trọng điểm hạn hán của toàn quốc. Năm nay ngược lại vừa Tết xong là mưa liên miên, xem ra ông bà thường nói “sau đại hạn là lũ lớn” chẳng sai chút nào.

“Cậu cảm thấy vụ này cũng do kẻ thay trời hành đạo kia làm sao?” Lâm Đào hỏi.

“Không phải vấn đề tôi cảm thấy hay không cảm thấy.” Tôi ngồi ở ghế lái, khởi động xe chuyên dụng của tổ khám nghiệm, nói, “Mà là Trưởng khoa Hồ cảm thấy như thế, cho nên muộn như vậy vẫn hét chúng ta qua đó, ừm, loại xe này to ghê.”

“Cậu lái nổi không đó?” Lâm Đào ngồi ở ghế phụ lái, vội vàng thắt chặt dây an toàn, “Cậu bảo liệu lần này nạn nhân có bị động vật nào đó gặm cắn không? Liệu có phải vẫn không thể điều tra ra động cơ gây án không?”

“Vế sau có khả năng lớn đấy!” Tôi nói, “Địa điểm chúng ta sắp đến là dãy nhà kho ở khu công nghiệp thành phố Long Phiên. Theo tôi được biết thì các công trình kiến trúc ở đó cơ bản đều là kho chứa hàng của các nhà máy. Sau khi các công xưởng khoanh vùng địa

bàn, xây nhà kho thì đều thuê nhân viên kho lần lượt trực ca suốt hai mươi bốn tiếng. Nói gì thì đó cũng là nhà kho, hàng hóa cần được bảo quản, không đến nỗi giống như hiện trường nơi Lưu Tam Hảo bị sát hại, chỗ nào cũng toàn chuột, và lại chỗ đó cũng không phải ngoại ô hoang vắng, không đến nỗi có dã thú gì đó.”

Có ứng dụng chỉ đường trên điện thoại nên việc lái xe trong thành phố rộng lớn trở nên dễ dàng hơn nhiều. Tuy rằng tôi không phải bản đồ sống giống Hàn Lượng nhưng nhờ sự giúp đỡ của ứng dụng điện thoại, chúng tôi chỉ cần lái xe một tiếng đồng hồ là đến dãy nhà kho ở khu công nghiệp. Lái xe vào lúc quá nửa đêm quả thực rất đã.

Tuy rằng cả khu vực nhà xưởng rộng lớn toàn là nhà kho nhưng giữa mỗi nhà kho của từng nhà máy đều xây tường bao quanh, thậm chí một vài nhà kho chứa hàng hóa đắt tiền còn giăng lưới điện quanh tường khu nhà kho. Dẫu sao đây cũng là nơi ít người qua lại, nên trên đường nối liền giữa nhà kho này với nhà kho khác không lắp đèn đường, thỉnh thoảng mới thấy một vài đốm sáng của bóng đèn dài trong nhà kho nào đó, còn những nơi khác đều tối om, giờ tay ra không nhìn thấy ngón.

Xe cảnh sát của Trường khoa Hồ đỗ ở ven đường, chỗ lối vào nhà kho, đèn hiệu cảnh sát vẫn đang nhấp nháy, trông rất nổi bật trong màn đêm đen đặc. Thấy xe của chúng tôi đến, anh thò tay ra khỏi cửa sổ xe vẫy vẫy, rồi dẫn chúng tôi lái xe vào khu vực nhà kho.

Đèn xe chiếu sáng con đường xi măng, vì nhiều năm chưa tu bổ lại, thêm vào đó lại toàn phải chịu đựng trọng tải của xe hàng rất nặng nên mặt đường lõm xuống trông đến thê thảm. Tôi nắm chắc vô lăng, cố gắng điều khiển bánh lái đang không ngừng rung lắc, bám theo xe của Trường khoa Hồ đến cổng nhà kho.

Trước cổng nhà kho có mấy chiếc xe cảnh sát đang đỗ, xe nào cũng nhấp nháy đèn hiệu. Nhà kho này thuộc loại nhỏ nhất, diện tích mặt bằng khoảng hai, ba mẫu, bên trong cũng chỉ có một gian nhà xưởng lớn. Lúc này, vì được đèn xe cảnh sát chiếu sáng nên nó trở thành nơi sáng sủa nhất.

Tôi nhảy xuống xe, nhìn khung cảnh xung quanh.

Trên cột trụ bên cạnh cổng xếp inox chạy điện của nhà kho có một hàng chữ sơn đen: Công ty trách nhiệm hữu hạn hàng tiêu dùng Huy Nguyên - Long Phiên. Vài chữ trong số đó đã bị han gỉ, chữ “hạn” bị rơi đầu mất, một đầu đinh cố định trên chữ “Long” bị lỏng, nên con chữ chúc đầu xuống, những chữ khác thì bị han gỉ loang lổ, dưới ánh đèn xe cảnh sát thậm chí còn nhìn thấy mạng nhện giữa các chữ.

Cổng xếp inox chạy điện của nhà kho đang hé mở, một đầu đã lỏng, sụp xuống, giữa các lá cửa và thanh co dẫn giăng đầy mạng nhện.

Rõ ràng nhà kho này bị bỏ hoang đã lâu.

Thuận theo chùm sáng của đèn xe ô tô, tôi thấy kết cấu khung thép và mái lợp của những nhà xưởng bên trong không giống với những nhà kho khác. Nhà xưởng này lợp ngói kiểu cũ, chỉ có một xà, mái nhà cao vút, khoảng sáu, bảy mét; diện tích chừng bảy, tám trăm mét vuông. Cửa sổ nhà kho rất cao, khung cửa sổ đã mục nát, chỉ còn lại một vài mảnh kính vỡ.

Bên cạnh chiếc cổng xếp chạy điện có một căn phòng nhỏ khép kín, có lẽ trước đây vốn là nơi ở của nhân viên trực kho, cửa sổ vẫn nguyên vẹn, chỉ có điều bên trong không thấy bài trí gì.

“Địa bàn nhà kho này từng được một ông chủ mua lại để làm sản phẩm hàng tiêu dùng.” Trưởng khoa Hồ giải thích tình hình vụ án, “Khi ông ta mua nhà kho này, thì nó đã có lịch sử mấy chục năm. Ban đầu có khả năng còn chuẩn bị cải tạo để sử dụng, nhưng sau đó vì tài chính gặp vấn đề nên không cải tạo nữa. Thường ngày, nơi đây chất đống các sản phẩm của công ty, sau đó công ty phá sản, ông chủ ôm tiền bỏ chạy, nghe nói đến giờ vẫn chưa bắt được.”

“Trong kho trống không sao?” Tôi hỏi.

Trưởng khoa Hồ gật đầu đáp: “Lúc đó nhà máy phá sản, ông chủ bỏ chạy, công nhân hai bàn tay trắng, nên đành đến kho hô hào nhau cướp hết đống hàng tiêu dùng tồn kho như dầu gội đầu, bột giặt, xà phòng gì đó. Ban này chúng tôi đã đi xem một lượt rồi, ngoại trừ mấy chục thùng xà phòng bánh đã biến chất ra thì không còn thứ gì cả.”

“Nạn nhân ở bên trong sao?” Tôi hỏi, “Đã điều tra lý lịch chưa?”

“Trên người nạn nhân có chứng minh thư.” Trưởng khoa Hồ nói, “Các cảnh sát điều tra vòng ngoài vẫn chưa về, tôi đoán chắc họ cũng sắp về rồi.”

Tôi gật đầu, đi về phía cổng kho.

Trưởng khoa Hồ kéo tôi lại, chỉ tay vào phòng trực ban ở cạnh công xếp, nói: “Tuy ở đây trống không, nhưng từ kết quả khám nghiệm dấu vết cho thấy nạn nhân từng ở trong đó một thời gian khá dài.”

“Ồ, vậy sao?” Lâm Đào vội vàng đeo bọc giày và găng tay, thận trọng đẩy cánh cửa sắt đã han gỉ của phòng trực ban.

“Ở đây có dấu vết lau quét bụi trên diện rộng.” Một nhân viên kỹ thuật hình sự tên là Lăng Phong chỉ sàn nhà và nói, “Có lẽ một phần dấu vết này hình thành do quần áo của nạn nhân ma sát với sàn nhà, phần còn lại có vẻ như ai đó cố tình quét dọn. Chúng tôi còn tìm thấy mấy dấu chân khá nông trên lớp bụi ở góc nhà, đáng tiếc, theo phán đoán của chúng tôi thì đó là dấu chân của nạn nhân.”

Sau khi Trình Tử Nghiên được điều chuyển đến tổ công tác của chúng tôi thì viên cảnh sát hình sự trẻ tuổi thuộc lứa 9x tên là Lăng Phong trở thành lực lượng cốt cán thế hệ mới của bộ phận khám nghiệm và giám định dấu vết thuộc Công an thành phố Long Phiên.

“Điều đó có nghĩa là có ai đó đã cố tình quét dọn hiện trường để xóa đi dấu vết lưu lại lúc gây án?” Tôi hỏi.

Lâm Đào quỳ trên mặt đất, quan sát một hồi rồi nói: “Cũng khó nói lắm, giờ chỉ có thể khẳng định rằng, dấu vết chi tiết trên sàn nhà có hai loại. Một loại là dấu sori vải quần áo, còn loại kia không có hoa văn, họa tiết gì cả, giống như dùng chổi nhựa quét vậy.”

“Tôi biết vì sao Trưởng khoa Hồ lại gọi chúng ta đến rồi.” Tôi chỉ vào nhà xưởng trong kho hàng, nói, “Giống hệt như tình trạng của Lưu Tam Hào, nạn nhân bị sát hại trong căn phòng nhỏ khép kín, sau đó bị di chuyển đến nơi khác. Đây chính là điểm đồng nhất trong thủ đoạn gây án của hung thủ.”

Tuy lại có thêm một sinh mệnh vụt tắt nhưng lần này chúng tôi thấy rất kích động, bởi vì hung thủ đã xuất hiện, hơn nữa dường như hẳn để lộ thêm một đoạn đuôi nữa.

“Nạn nhân này cũng bị dao đâm chết sao?” Tôi hỏi.

“Không phải, nhìn vết thắt cổ kia thì có vẻ là bị thắt cổ đến chết.”
Trưởng khoa Hồ nói, “Mà trên thi thể xem ra không có dấu vết khống chế và dấu vết phản kháng.”

Tôi nhú mày nói: “Thay đổi thủ đoạn giết người là chuyện rất bình thường, có điều tình trạng khá giống với Lưu Tam Hào, không hề có quá trình phản kháng, điều đó chứng tỏ khả năng khống chế tinh thần của hung thủ rất mạnh. Lẽ nào hắn có súng? Có súng lại không dùng để giết người, mà chỉ dùng để hù dọa thôi sao?”

“Điểm giống nhau với vụ sát hại Lưu Tam Hào không chỉ ở chỗ giết nạn nhân trong căn phòng khép kín rồi di chuyển xác chết đến nơi khác.” Trưởng khoa Hồ nhú mày, dường như vẻ mặt anh biểu lộ thái độ ghê tởm.

Tôi quan sát thấy điều đó vội hỏi: “Thi thể đã bị phân hủy cao độ sao? Hay lại bị chuột gặm?”

“Anh vào xem thì rõ ngay.” Trưởng khoa Hồ chỉ vào trong nhà xưởng, vẻ mặt rất khó coi.

Làm bác sĩ pháp y bao nhiêu năm, thách thức với mọi trường hợp tử vong thể thảm nhất, về điểm này tôi khá tự tin. Còn loại tử thi nào chưa từng chứng kiến nữa chứ? Chí ít tôi dám tự hào khoe khoang mình chưa từng nôn ọe trước bất kỳ hiện trường khám nghiệm tử thi nào.

Tôi mỉm cười, xách hòm đựng dụng cụ khám nghiệm, đi vào nhà kho trước. Không rõ bộ phận kỹ thuật hình sự của thành phố mượn ở đâu được mấy bóng đèn halogen chuyên dụng trong các công trường xây dựng. Tôi từng dùng loại bóng đèn này một lần khi phải giải phẫu trên núi, tuy nó vừa tỏa nhiệt vừa tốn điện nhưng hiệu quả chiếu sáng lại khá tuyệt.

Lúc này, phần lớn nhà kho được đèn điện chiếu sáng trưng, mặc dù vẫn còn vài góc chết, nhưng kết cấu tổng thể và tình hình bên trong nhà xưởng đã hiện ra rõ mồn một.

Mùi ẩm mốc quen thuộc trong nhà kho hoàn toàn không át được mùi thối nồng nặc của tử thi đang phân hủy cao độ.

Nhà kho rộng chừng hơn sáu trăm mét vuông, tuy chưa đến mức khiến người ta nảy sinh ảo giác trải rộng ngút tầm mắt nhưng không gian trống trải, rộng lớn của nhà kho khiến người ta cảm thấy vô cùng khoáng đạt, chỉ cần nói chuyện bình thường cũng nghe rõ tiếng vọng của chính mình dội lại.

Trong nhà kho có mấy cột trụ xi măng chống đỡ trần nhà. Vài cây cột trong số đó có đóng thùng giấy tựa vào, chữ trên bề mặt thùng giấy đã không còn nhìn thấy gì vì ẩm ướt và mục nát, sau khi viền giấy bị mục nát thì lộ ra một vài bọc nilon đựng xà phòng. Mặt đất vô cùng bẩn thỉu, không cần Lâm Đào nói, tôi cũng biết nơi này không đủ điều kiện lấy dấu vết.

“Đúng là nhà kho bỏ hoang, đồ đạc bị giành giật hết rồi.” Tôi nói, “Thi thể đâu?”

“Thì ở trong đó chứ đâu.” Đại Bảo chỉ vào thùng lớn đựng xà phòng phía sau lưng.

Lúc tôi quay người lại, đèn halogen trong tay liền chiếu sáng góc chết phía sau. Tôi định thần nhìn về phía đó, trong khoảnh khắc, toàn bộ lông tóc trên người đều dựng đứng hết lên, tôi vội vàng lùi về sau mấy bước, đâm sầm vào Lâm Đào.

Lâm Đào lão đảo vì bị tôi đụng trúng, cao giọng kêu lên: “Ê, giẫm vào giày của tôi rồi đấy!”

Có thể vì nhìn thấy sắc mặt trắng bệch của tôi nên Đại Bảo ân cần hỏi han: “Tần Minh, cậu không sao chứ?”

Nếu Đại Bảo không nhắc thì tôi căn bản không để ý đến đồng vật thể đen thui ở trong góc chết đó, hơn nữa vật thể màu đen đó như còn đang ngọ nguậy.

Nói chính xác hơn thì nếu không nhìn thấy các đường nét giống hình khối con người thì tôi không thể nhận ra đó là một thi thể. Khi tôi bình tĩnh nhìn lại thì mới biết thi thể đó bị lũ gián bu quanh, cơ man nào là gián, phủ kín thi thể nạn nhân. Con nọ chồm chéo, giẫm đạp lên con kia, không ngừng ngọ nguậy tạo thành một khối đen sì hình người.

“Ô, Tần Minh sợ gián.” Lâm Đào cười nhạo tôi, bước về phía thi thể, giậm chân mấy cái.

Lũ gián lập tức bò tứ tung khắp nơi, mấy con còn bay lên, liệng qua tai tôi, đậu lên bức tường phía sau, sau đó tìm khe hở chui vào. Tôi rùng mình, lập tức nhắm chặt mắt.

“Ha ha, phát hiện ra thứ khiến anh Tần Minh sợ quả không dễ dàng chút nào.” Trưởng khoa Hồ nói, “Lẽ nào anh mắc hội chứng sợ lỗ tròn?”

“Lúc nhỏ cậu ấy bị gián nhấm nên khi lớn lên, cậu ấy sợ tất cả các loài côn trùng cánh cứng nhiều chân.” Đại Bảo vừa nói vừa lấy chổi xua những con gián chưa chịu bò đi.

Tôi sợ hãi từ từ mở mắt, thi thể đã lộ ra.

Thi thể này không giống với thi thể của Lưu Tam Hảo ở chỗ nó chưa bị hư hại. Có điều thi thể này cũng lỏa thể.

“Ồ, quần áo ở ngay cạnh thi thể, chúng tôi đã mang đi khám nghiệm xem có lấy được dấu vân tay trên cúc áo không. Nhưng tôi đoán hy vọng không lớn lắm.” Trưởng khoa Hồ thấy tôi để ý đến y phục của thi thể nên vội giải thích.

Tôi hít sâu mấy hơi lấy can đảm bước đến gần thi thể. Điều khiến tôi rợn tóc gáy là có mấy con gián phản ứng chậm chưa chịu bay vẫn bò đi bò lại ở phần dưới thi thể.

“Có thể phán đoán hung thủ cố tình để lũ gián cắn thi thể không?” Đại Bảo đứng cạnh cất tiếng hỏi.

Tôi run run đưa tay ra, sờ lớp da thi thể, rồi đưa đầu ngón tay đến gần ngọn đèn. Dưới ánh sáng mạnh của đèn halogen, tôi thấy ở phần bụng ngón tay đeo găng của mình hơi bóng lên.

“Mọi người từng thấy gián nhấm thi thể bao giờ chưa?” Tôi hỏi.

Tất cả đều lắc đầu.

“Môi trường sống của gián cần một vài điều kiện bắt buộc, thứ nhất là môi trường nóng ẩm, thứ hai là có nguồn thức ăn, thứ ba là có các khe hở.” Tôi nói, “Nhà xưởng này hội tụ đầy đủ cả ba điều kiện trên. Thực ra thức ăn của loài gián chính là mấy bịch xà phòng hết hạn kia kia.”

“Vì hội tụ đủ điều kiện nên có thể phán đoán hung thủ cố tình để gián nhấm thi thể sao?” Trưởng khoa Hồ phát hiện lập luận này không logic lắm.

Mãi tận lúc này tôi mới hoàn hồn, giơ ngón tay ra, nói: “Thi thể này bị bôi một lớp dầu thực vật.”

Mọi người đều kinh ngạc, đổ dồn ánh mắt lên ngón tay đeo gang của tôi.

Trưởng khoa Hồ nói: “Sức chứng minh của chứng cứ này rất mạnh mẽ. Sở dĩ gián thích xuất hiện ở nhà bếp là bởi vì chúng vô cùng gần gũi với mùi dầu mỡ.”

“Mà người bình thường chẳng ai bôi dầu mỡ lên cơ thể mình.” Tôi nói, “Cho nên ai đó đã cố tình bôi dầu thực vật lên nạn nhân rồi cố tình vứt xác ở đây, làm như vậy là cố tình dụ gián đến nhấm thi thể.”

“Vụ án này giống vụ án Lưu Tam Hào, đều giết người trong không gian khép kín gần đó, sau đó kéo xác ra chỗ mà động vật có thể gặm nhấm.” Trưởng khoa Hồ nói một cách tràn trề tự tin, “Tôi tin rằng vì chứng cứ này, tổ chuyên án sẽ gộp chung hai vụ án thành chuỗi án liên hoàn.”

“Chúng ta không chỉ cần gộp hai vụ án này.” Tôi nói, “Còn hai vụ án trước đó nữa. À, quên mất chưa hỏi, đã điều tra rõ lai lịch của nạn nhân chưa? Có phải lại không tìm thấy động cơ giết người không? Có phải nạn nhân đã từng làm chuyện vô lại gì đó khi còn sống không?”

“Vừa mới nhận được tin hồi đáp, có điều muốn gộp cả hai vụ án trước đó nữa thì e là vẫn chưa đủ chứng cứ.” Trưởng khoa Hồ gật đầu, sau đó bước ra khỏi nhà kho, gọi viên cảnh sát điều tra đến giới thiệu tình hình vụ án.

Dưới ánh đèn khám nghiệm, tôi bắt đầu quan sát bề mặt tử thi, không có vết tổn thương rõ rệt, nhưng ở cổ có một rãnh treo khá sâu.

“Thất cổ!” Ninh Văn, bác sĩ pháp y trẻ vừa mới vào nghề ba năm lên tiếng, “Rãnh treo nằm phía dưới xương giáp trạng, độ sâu và mức độ của rãnh treo đồng nhất, hơn nữa lại giao nhau ở sau gáy. Vùng da xung quanh rãnh treo sưng đỏ, nổi bóng nước, đó là các phản ứng sống điển hình. Các đặc trưng ngạt thở thể hiện rất rõ ràng trên bề mặt thi thể, cho nên rõ ràng người bị hại bị thất cổ khi đang còn sống.”

Khi các bác sĩ pháp y nhìn thấy rãnh treo trên cổ nạn nhân thì phản ứng đầu tiên là phân biệt xem đó là chết treo cổ hay chết thắt cổ. Điều đó có tác dụng tích cực trong việc phán đoán tính chất vụ án. Vị trí rãnh treo của nạn nhân chết thắt cổ tương đối thấp, độ sâu và mức độ rãnh treo đồng nhất, vị trí nút buộc không nhếch lên, nhưng lại đan chéo nhau. Đây là những điểm then chốt để tiến hành phân biệt với chết treo cổ. Thêm vào đó, rãnh treo có phản ứng sống, thi thể có các đặc trưng của dấu hiệu ngạt thở. Như vậy những chứng cứ để phán đoán chết do thắt cổ đã rất đầy đủ.

Ninh Văn tốt nghiệp chuyên ngành pháp y, lại được tôi luyện qua các khóa huấn luyện nâng cao kỹ thuật pháp y của Công an thành phố nên giờ đã trở thành một bác sĩ pháp y rất ưu tú.

“Nhưng có một vấn đề.” Ninh Văn nói, “Trên cổ nạn nhân không có đường Yoshikawa, vì sao nạn nhân lại không phản kháng khi bị thắt cổ? Trông có vẻ không có các nhân tố khiến anh ta bị hôn mê.”

“Đường Yoshikawa gì chứ, nó là vết cào thì gọi là vết cào được rồi.” Tôi phản cảm đắp lại một câu, “Người Nhật mới gọi nó là đường Yoshikawa.”

Đường Yoshikawa là thuật ngữ của cảnh sát Nhật, ám chỉ việc khi nạn nhân bị thắt cổ sẽ vô thức lấy tay kéo dây thừng ra, từ đó hình thành nên vết thương do cào xước vào cổ mình. Chúng tôi không gọi như vậy mà gọi thẳng là vết cào cấu.

Chắc ngữ khí của tôi hơi nặng nề nên Ninh Văn có vẻ ngượng.

“Nạn nhân tên là Cảnh Linh Xán.” Lúc này Trưởng khoa Hồ bước vào nhà kho, cầm bút lục và nói, “Tình hình gần giống như anh Tần Minh nói, kết quả điều tra bước đầu về người này trong thời gian gần đây cho thấy anh ta không hề gây thù chuốc oán với ai. Vì anh ta vừa mãn hạn tù nên suốt ngày chỉ mải đi tìm việc. Anh ta cũng không đắc tội với ai. Chẳng những không đắc tội với ai mà trên người còn không một xu dính túi, bởi vậy động cơ giết người của vụ án này rất mờ ám. Hơn nữa, trước đây Cảnh Linh Xán từng làm một chuyện vô lương tâm.”

“Chuyện vô lương tâm gì vậy?” Tôi nôn nóng hỏi.

Trưởng khoa Hồ nói: “Cảnh Linh Xán tốt nghiệp một trường đại học có tiếng. Sau khi tốt nghiệp, anh ta trở thành quản lý cấp cao cho một công ty tư nhân trực thuộc một sở nghiên cứu nào đó, mức thu nhập rất cao. Nhưng Cảnh Linh Xán không thỏa mãn với mức thu nhập đó mà còn muốn trục lợi từ các khoản bên ngoài, thế là gây ra một vết ố trong cuộc đời mình. Anh ta lợi dụng các nguồn vốn và các kênh trong tay, lén làm riêng vài vụ, đồng thời thuê một số công nhân mà mình quen biết làm thêm giờ để sản xuất sản phẩm. Người thì có thể làm thêm giờ nhưng máy móc, thiết bị thì không. Thế là một ngày của hai năm về trước, do phải vận hành trong khoảng thời gian dài nên một số máy móc thiết bị đã bắn tia lửa, phát nổ, làm cháy cả dây chuyền sản xuất khiến ba người phải bỏ mạng. Cảnh Linh Xán không chỉ phải chịu án ba năm tù giam vì tội thiếu trách nhiệm gây ra sự cố mà toàn bộ tài sản tích góp được sau mười năm làm việc vất vả đều hóa thành mây khói theo trận hỏa hoạn đó. Ngay cả bất động sản và tiền tiết kiệm cũng vét cạn cho các phán quyết tố tụng hình sự lẫn dân sự.”

“Làm hại những ba mạng người.” Tôi lẩm bẩm.

“Sau đó nhờ cải tạo tốt, lại lập được công trạng trong thời gian thi hành án nên Cảnh Linh Xán được giảm thời hạn chấp hành hình phạt. Trước khi xảy ra chuyện, anh ta vừa mãn hạn tù, dường như đang đi tìm việc làm.” Trưởng khoa Hồ nói tiếp.

Chuyện đến nước này, trong đầu tôi đã hoàn toàn sáng tỏ. Những hoài nghi trước đó của tôi hoàn toàn không sai, đúng là có một người như thế, một người chuyên đi tìm những kẻ từng làm những việc vô lương tâm để trả thù. Không biết hắn dùng thủ đoạn gì khiến những người bị hại mất đi khả năng kháng cự, sau đó sử dụng các phương thức như dùng dao đâm, dùng gạch đập hoặc chẹn cổ gây ngạt thở cơ học để sát hại nạn nhân, rồi lôi thi thể người bị hại đến những nơi động vật tập trung đông đúc, để động vật gặm cắn thi thể. Đây là loại hành vi xả hận rất rõ nét, chứng tỏ động cơ của kẻ gây án một cách rõ ràng. Tuy chỉ là phán đoán, chưa chắc nhận được sự khẳng định của tổ chuyên án, nhưng về cơ bản tôi đã xác định phán đoán của mình là đúng.

“Bây giờ bên bộ phận điều tra đang tiến hành điều tra những đối tượng tiếp xúc cuối cùng quanh Cảnh Linh Xán khi anh ta còn sống. Nếu có thể phát hiện thấy manh mối, nói không chừng sẽ phá được án.” Trưởng khoa Hồ nói.

Tôi lắc đầu, nói: “Nếu có thể ghép án thì vấn đề trở nên rắc rối hơn rất nhiều. Cảnh sát muốn điều tra ra những chuyện đáng xấu hổ của mấy nạn nhân này đã hao tốn bao nhiêu công sức và thời gian, không biết hung thủ dùng cách gì mà dễ dàng biết được những thông tin đó? Trên thế giới có biết bao nhiêu người làm điều ác, điều xấu, sao hung thủ lại chọn bốn người này? Chắc chắn giữa họ phải có mối liên hệ gì đó.”

2

“**N**hưng kết quả điều tra cho thấy giữa họ chẳng hề có mối quan hệ nào cả.” Đại Bảo nói.

“Chắc chắn phải có thông tin tiềm ẩn nào đó mà chúng ta chưa phát hiện ra.” Tôi nói, “Chỉ cần phát hiện ra thông tin đó, thì vụ án sẽ có bước đột phá mới.”

Trưởng khoa Hồ đồng tình với nhận định của tôi, đồng thời ghi chép lại vào cuốn sổ cá nhân.

“Chúng ta đến nhà xác thôi!” Tôi thấy Ninh Văn đang đóng gói thi thể. Sắc mặt Ninh Văn trông khó coi, chẳng rõ có phải vì lời nói hơi nặng nề khi nãy của tôi làm tổn thương lòng tự trọng của cậu ta hay không.

Tình hình khám nghiệm tử thi hoàn toàn đồng nhất với tình hình lúc chúng tôi khám nghiệm bề mặt của tử thi. Nạn nhân bị hung thủ dùng dây thừng cứng siết cổ đến chết vào đêm hôm kia, có lẽ nạn nhân đã mất ý thức trước khi bị thắt cổ chết, do đó cũng mất khả năng kháng cự. Trước khi tử vong, nạn nhân chưa hề ăn gì từ sáu tiếng trước đó, mà nhìn mức độ tổn thương của lòng bàn chân thì biết hẳn anh ta đã phải đi bộ quãng đường khá dài.

Ngoại trừ kết quả khám nghiệm trong dự liệu này, tôi còn phát hiện ra một điểm bất thường. Tóc trên đỉnh đầu của nạn nhân bị ai đó nhổ mất một chỏm nhỏ.

Hiện tượng khá kỳ quái. Thông thường, trong các vụ án mạng thỉnh thoảng cũng xảy ra trường hợp người bị hại bị giật tóc trong quá trình hai bên giằng co, vật lộn, nhưng nạn nhân trong vụ án này đã không có khả năng kháng cự thì vì sao hung thủ lại phải giật tóc của anh ta? Hơn nữa khi giật tóc, nạn nhân còn chưa chết, bởi vì nang tóc có hiện tượng chảy máu.

Tôi cau mày nghĩ ngợi, rồi ngẩng đầu hỏi Trưởng khoa Hồ: “Trong máy tính của anh có ảnh mấy thi thể kia không?”

Trưởng khoa Hồ gật đầu, cởi áo giải phẫu, mở máy tính ở phòng bên cạnh vào mạng ngành công an, chẳng mấy chốc anh đã tìm thấy tập tin ảnh chụp mấy thi thể kia. Tôi bảo Trưởng khoa Hồ tìm những bức ảnh chụp phần đỉnh đầu của ba thi thể trước đó.

Không như thi thể của Cảnh Linh Xán, đỉnh đầu của ba thi thể trước đó còn bị tổn thương với các mức độ khác nhau. Nhưng sau khi quan sát kỹ từng bức ảnh, tôi vẫn nhận ra đỉnh đầu của họ đều mất một nhúm tóc và quanh nang tóc có dấu vết chảy máu giống Cảnh Linh Xán.

“Hung thủ đã nhổ tóc nạn nhân trước khi ra tay sát hại.” Tôi thốt lên, “Các anh thấy chưa?”

“Anh mà không nói thì đúng là tôi cũng không để ý đến.” Trưởng khoa Hồ cảm thán, “Hành vi kín đáo như thế không phải hành vi ghi lại dấu ấn của bản thân. Vậy động cơ của hắn là gì?”

“Động cơ gì thì phải đợi chính hắn khai ra mới biết.” Tôi nói, “Nhưng căn cứ này đủ để chúng ta đưa ra quyết định ghép bốn vụ án trên đây thành chuỗi án liên hoàn.”

Trưởng khoa Hồ gật đầu đồng ý: “Để tôi về báo cáo với lãnh đạo!”

Phát hiện ra căn cứ ghép án máu chốt này, tôi không thấy kích động lắm. Bởi ngay từ khi xảy ra vụ án thứ ba, quan điểm của tôi về việc ghép án đã xác định rất rõ ràng.

Sau khi kết thúc công tác khám nghiệm tử thi, tôi phát hiện Ninh Văn vẫn trưng vẻ mặt gượng gạo, thế là tôi ôm vai cậu ta, kéo ra ban công phòng giải phẫu ở tầng 2 hút điếu thuốc.

“Sao thế? Tôi nặng lời khiến cậu giận à?” Tôi cười hỏi.

Ninh Văn lắc đầu: “Không liên quan đến anh đâu, chỉ tại dạo này số em hơi nhỏ, suốt ngày bị Ban kiểm tra kỷ luật gọi vào phòng nói chuyện.”

“Tưởng chuyện gì!” Tôi nói, “Cậu tự thấy không hổ thẹn với lương tâm đúng không?”

“Đúng!” Ninh Văn kiên định nhìn tôi.

“Tôi cũng thường xuyên bị Ban kiểm tra kỷ luật gọi vào phòng uống trà.” Tôi nói, “Đó là chuyện mà bất kỳ bác sĩ pháp y nào cũng phải trải qua.”

“Nhưng thái độ của Ban kiểm tra kỷ luật với em rất không thoải mái.” Ninh Văn nói, “Tối qua ngồi nói chuyện suốt sáu tiếng đồng hồ, chẳng cho ăn cơm, lại còn mắng xối xả, em chẳng hiểu mình phạm phải lỗi gì, dựa vào đâu mà nói em kiêu đó?”

“Ha ha!” Tôi vỗ vai Ninh Văn, rồi bảo, “Tôi nhớ nguyện vọng một của cậu là chuyên ngành pháp y. Chỉ vì bị gọi vào phòng Ban kiểm tra kỷ luật nói chuyện mấy lần mà đã khiến lý tưởng của cậu lung lay rồi sao?”

Ninh Văn cúi đầu nói: “Muốn trở về trường đi vài vòng, xây dựng lại lý tưởng của mình quá, coi như trở về điểm khởi đầu của mơ ước để tăng thêm nhiệt huyết.”

Tôi gật đầu, nói: “Cũng tốt, xin nghỉ phép về lại trường cũ xem sao. Có điều tôi cũng mong cậu luôn luôn ghi nhớ rằng niềm đam mê trong tim là của chính bản thân mình, không thể suy chuyển vì bất kỳ môi trường ngoại cảnh hay ánh mắt của người ngoài cuộc nào. Đam mê chính là đam mê, chúng ta chọn nó là bởi sự nhiệt huyết từ chính trái tim mình. Làm lâu năm một ngành nghề nào đó quả thực có thể khiến những góc nhọn dần bị mài mòn, nhưng niềm đam mê tuyệt đối không bao giờ lịm tắt. Đó mới là niềm đam mê thực sự.”

“Anh Tần Minh, liều doping này của anh, em chấp nhận tiêm.” Ninh Văn cao hứng phá lên cười.

“Ồi!” Tôi chợt kêu lên khiến Ninh Văn làm rớt điều thuốc đang cầm trên tay, “Cậu xem gì thế kia?”

Lúc này trời đã bắt đầu hửng sáng, nhìn theo hướng tay tôi chỉ, phía xa là dòng sông Long Phiên. Nếu tôi không nhìn nhầm thì trên mặt sông Long Phiên có một chiếc thùng giấy đang trôi dập dềnh. Chúng tôi ở khoảng cách rất xa mà vẫn nhìn rõ đó là thùng giấy, chứng tỏ chiếc thùng giấy đó không hề nhỏ.

Dòng sông Long Phiên trong vắt không hề bị ô nhiễm kia làm sao lại có chiếc thùng giấy to như vậy trôi nổi trên sông được chứ? Rõ ràng đây là hiện tượng cực kỳ không hợp lẽ thường. Mà hể xuất hiện

hiện tượng bất hợp lý, quá bán là ám chỉ chúng tôi sắp có việc phải làm.

“Ruồi nhặng là bạn tốt của chúng ta.” Đại Bảo ngồi xổm bên cạnh thùng giấy, nói, “Bao nhiêu ruồi nhặng bay bên trên thế kia, tôi thấy ấy à, bên trong chắc chẳng phải thứ gì tốt đẹp.”

“Hờ hờ, bạn tốt của anh thì có!” Trần Thi Vũ cười nhạt, “Tôi chẳng muốn làm bạn với ruồi nhặng chút nào!”

Lúc này trời đã sáng hẳn, lại xuất hiện tình hình mới nên tôi gọi điện thoại đánh thức các thành viên còn lại của tổ khám nghiệm và yêu cầu tập trung ở bờ sông Long Phiên cạnh nhà xác.

Trong lúc tôi và Ninh Văn nói chuyện thì chúng tôi nhìn thấy thùng giấy này. Tốc độ dòng chảy của con sông không nhanh lắm, cho nên thùng giấy chỉ trôi lững lờ trên sông. Lúc đến gần mới thấy đó là một thùng giấy rất lớn, lớn cỡ chiếc máy giặt lồng ngang. Chiếc thùng giấy đó không hoàn toàn nổi trên bề mặt nước, mà nó chìm dưới mực nước một chút, điều đó chứng tỏ trong thùng chứa vật gì đó khá nặng.

Điều này rõ ràng rất đáng nghi.

Thùng giấy trôi giữa sông, chúng tôi không thể trực tiếp ra đó vớt lên nên tôi đành bảo Trưởng khoa Hồ gọi cho đồn công an địa phương, tìm chiếc thuyền nhỏ, sau đó chầm chậm chèo thuyền đến gần thùng giấy.

May mà bơi chậm nên chúng tôi không làm kinh động đến lũ ruồi nhặng bu đầy phía trên thùng giấy.

Ruồi nhặng thích mùi phân hủy hôi thối, cho nên khi trên sông bỗng nhiên xuất hiện một thùng giấy lớn, thùng giấy đó lại thu hút rất nhiều ruồi nhặng thì tôi biết chắc trong thùng chỉ có thể là tử thi.

Chuẩn bị trước tâm lý nên tôi không hấp tấp yêu cầu cảnh sát địa phương vớt lên mà bảo họ bơi vòng quanh thùng giấy, chỉ cần không làm kinh động đến lũ ruồi nhặng đang mãi mê đẻ trứng là được. Lâm Đào cũng căn cứ vào vị trí của con thuyền để chụp ảnh thùng giấy với đủ mọi phương vị và góc độ sao cho chụp được nó ở trạng thái nguyên thủy nhất. Cuối cùng, chúng tôi ghi chú thời gian. Lúc này đã 5 rưỡi sáng. Vớt thùng giấy dễ hơn trực vớt thi thể nhiều. Cảnh sát

địa phương dùng móc câu móc vào thành thùng giấy, sau đó bơi thuyền kéo thùng giấy vào bờ.

Thùng giấy này quả nhiên là thùng đựng máy giặt, xung quanh dán băng dính gia cố một cách chắc chắn. Vì chúng tôi dịch chuyển thùng giấy cho nên lũ ruồi nhặng đậu bên trên cũng nghe tiếng gió mà đua nhau chạy trốn.

Đã nghi ngờ chiếc thùng giấy này chứa thi thể nên trước khi chúng tôi mở thùng, thì Lâm Đào tiến hành khám nghiệm xung quanh thùng giấy một lượt, nhờ đó phát hiện ra dấu vết vân tay rất rõ ràng. Có điều thùng giấy ngâm trong nước quá lâu nên bị ngấm nước. Tuy chỉ một phần thùng giấy chìm xuống nước nhưng do đặc tính hút nước của giấy nên cả chiếc thùng đều ẩm ướt. Nếu có dấu vân tay thì nó chỉ lưu lại trên băng dính không thấm nước dán trên thùng mà thôi.

Thùng giấy này không bị dán băng dính chằng chịt giống như các bưu phẩm chuyển phát nhanh, mà chỉ chằng mấy vòng quanh thân thùng, mục đích là để đóng kín miệng thùng. Ở điểm đầu và điểm cuối của băng dính đều không phát hiện thấy dấu vân tay.

Chúng tôi biết vì băng dính có độ dính cao nên chỉ cần ngón tay chạm vào bề mặt băng dính là dấu vân tay nhất định sẽ bị giữ lại trên băng dính. Cho dù đeo găng tay bảo hộ lao động thì sợi len cũng bắt lại trên băng dính. Nhưng Lâm Đào kiểm tra đi kiểm tra lại mà vẫn không có thu hoạch gì.

Căn cứ vào phân tích của Lâm Đào thì nguyên nhân không có dấu vân tay hoặc là do người dán băng dính đeo găng tay cao su, găng tay nhựa hoặc là do kẻ đó sử dụng dụng cụ cắt băng dính. Vì hiện giờ ngành nghề chuyển phát nhanh đang phát triển đi lên như điều gặp gió, càng ngày càng có nhiều người sử dụng dịch vụ chuyển phát nhanh nên trong nhà có dụng cụ cắt băng dính là điều rất bình thường.

Khi chúng tôi chuẩn bị mở thùng ra thì nhóm các cô gái tổ khám nghiệm ngồi “xe tải” của Hàn Lượng đã đến bên bờ sông ngay phía ngoài nhà xác.

Chúng tôi dùng dao dọc giấy rách bằng dím ra trong khi Lâm Đào lấy máy ảnh quay lại toàn bộ quá trình.

Các cảnh sát địa phương đứng xung quanh đồng thanh “Ồ!” một tiếng, bởi vì không ngoài dự đoán của chúng tôi, bên trong thùng giấy quả thật có một thi thể đang nằm ở tư thế cuộn người lại.

Tôi biết tại sao họ lại ồ lên. Là bởi nhìn các bác sĩ pháp y chăm chú khám nghiệm thùng giấy, các cảnh sát địa phương đã chuẩn bị sẵn tâm lý đón nhận. Chỉ có điều trước khi phá được án thì họ lại có việc phải làm.

Nạn nhân là nam, trên người chỉ mặc một chiếc quần lót, người ngợm bẩn thỉu, dím bùn đất và bụi bặm lem nhem, nằm co ro trong thùng giấy.

Tôi lấy túi đựng tử thi trong xe ra, trải trên mặt đất, sau đó gọi Đại Bảo, Hàn Lượng và Lâm Đào đến giúp, kéo hai tay của thi thể lên, nhấc ra khỏi thùng giấy.

Quá trình co cứng tử thi đã hình thành ở tất cả các khớp chính của thi thể, vì thế lúc cho vào trong túi đựng tử thi, thi thể vẫn giữ nguyên trạng thái nằm cuộn tròn, không hề thay đổi.

“Chà, thế lại càng nhàn.” Đại Bảo nói, “Chúng ta đưa luôn thi thể vào phòng giải phẫu, không cần nhờ nhân viên nhà xác giúp đỡ nữa.”

“Thủ tục cần làm thế nào thì cứ làm thế đó.” Tôi dang rộng hai tay đeo găng, nhìn vào trong thùng giấy.

Trong thùng giấy không còn vật gì khác, nhưng trên vách trong của thùng giấy lại có không ít vết lấm tấm.

“Đừng sốt ruột!” Tôi thấy Lâm Đào định bắt đầu tiến hành khám nghiệm thùng giấy liền nói: “Bên trong không có vật kèm theo, chỉ có một vài dấu vết cọ sát. Tôi thấy chúng ta vẫn nên khám nghiệm tử thi trước.”

“Ồ được!” Lâm Đào gật đầu, “Tôi không sốt ruột, lát nữa trực tiếp khám nghiệm tử thi luôn. Tôi ở phòng chứa vật chứng xem phía ngoài thùng giấy còn vật chứng dấu vết nào có giá trị không, tuyệt đối không động vào bên trong thùng.”

Bây giờ mới là lúc sáng sớm, nhà xác vẫn chưa chính thức làm việc, hai nhân viên trực ban vươn vai bước ra từ cửa sau, nói với chúng tôi: “Chỉ cách một vách tường, các anh tự khênh vào trong đi!”

Tôi chỉ cười, không phản bác hay giải thích gì. Khi nhân viên trực ban khiêng thi thể lên tầng giải phẫu trong nhà xác, tôi giúp Lâm Đào thận trọng khênh thùng giấy lên phòng chứa vật chứng ở tầng 2.

Đại Bảo và tôi mặc quần áo giải phẫu, khiêng thi thể lên bàn giải phẫu. Quan sát thi thể co quắp kia ở tư thế nằm nghiêng, tôi thấy đó là một thanh niên chừng ngoài hai mươi tuổi, da rất trắng, tóc xoăn nhuộm vàng. Nếu độ co cứng của thi thể nằm cuộn người này đang ở mức cứng nhất thì bác sĩ pháp y sẽ rất đau đầu. Với những thi thể trong trạng thái co cứng nhất, bác sĩ pháp y thường xuyên phải phá khớp vai, khớp khuỷu tay và khớp gối, và việc phá khớp háng thực sự không hề dễ dàng chút nào cho dù đã dùng hết sức.

Trước khi phá vỡ trạng thái co cứng của thi thể, Đại Bảo liếc nhìn đồng hồ treo tường trong phòng giải phẫu, rồi nói: “Bây giờ là 8 giờ sáng.”

Tôi gật đầu, ra hiệu Đại Bảo, Ninh Văn và tôi sẽ hợp sức phá vỡ trạng thái co cứng này để tử thi trở về trạng thái nằm thẳng.

Gần như tất cả các bác sĩ pháp y đều có thói quen xem đồng hồ trước khi quan sát các hiện tượng của thi thể, như thế sẽ thuận tiện trong việc gợi ý thời gian tử vong thông qua các hiện tượng của thi thể, từ đó suy đoán những thời khắc tử vong cụ thể của thi thể.

Có điều tôi và Đại Bảo mất năm phút đồng hồ cố gắng bẻ thẳng thi thể lại mà không được. Vì Lâm Đào và Trình Tử Nghiên đang khám nghiệm thùng giấy ở tầng dưới nên chúng tôi đành gọi hai người vẫn đứng “quan sát cuộc chiến” từ nãy đến giờ là Hàn Lượng và Trần Thi Vũ đeo găng tay vào giúp chúng tôi một tay. Trưởng khoa Hồ phụ trách ghi hình. Lúc này không phân biệt nam nữ gì nữa, đã là công việc lao động chân tay thì nữ giới cũng phải ra trận.

“Khỉ thật, sao cứng thế không biết, tôi cảm thấy găng tay sắp rách đến nơi rồi.” Đại Bảo nghiêng răng nghiêng lợi dùng hết sức, “Thi thể cứng nhất sau khi chết chừng mười lăm đến mười bảy tiếng đồng hồ. Xem ra anh ta chết trước khi dùng bữa tối ngày hôm qua.”

Lại mất thêm mười phút nữa, nhờ sự hợp lực của năm người, cuối cùng trạng thái co cứng của tử thi cũng được phá vỡ. Thi thể trở về trạng thái nằm duỗi thẳng. Trước mắt chúng tôi là thi thể của một chàng trai trẻ dính đất cát khắp người.

Bốn chúng tôi lần lượt dựa vào tường, thở hỗn hển.

“Anh xem, tôi bẻ cái chân này còn thẳng hơn anh bẻ.” Trần Thi Vũ nói với Hàn Lượng.

“Vâng vâng vâng, cô là nữ cường.” Hàn Lượng chấp tay tỏ vẻ bái phục, “Xin nữ hiệp sĩ nhận của tôi một bái.”

Tôi nghỉ ngơi trong chốc lát, lấy nhiệt kế ra cắm vào hậu môn nạn nhân để đo nhiệt độ của trực tràng. Sau đó dùng gạc lau sạch nhiệt kế, nhìn một lát rồi nói: “Ừm, đúng thế, có vẻ nạn nhân đã tử vong từ mười lăm tiếng trước, nghĩa là khoảng 5 giờ chiều ngày hôm qua.”

“Trên người có vết thủng này.” Đại Bảo vừa nói vừa dùng miếng gạc thấm cồn lau bụi trên thi thể, “Ngoài vài vết thủng, còn có hiện tượng xuất huyết dưới da trên diện rộng. Ôi trời, cả mảng lưng đằng sau đều có, mặt sau bắp đùi cũng có nữa. Anh ta bị thương nhiều đấy! Đúng rồi, những vết thương này liệu có phải vết thương chí mạng không nhỉ?”

Nói xong, Đại Bảo dùng kim thăm dò cắm vào một số vết thủng trên lưng và phía ngoài bắp đùi của thi thể.

“Hả? Lạ quá! Sao những vết thủng này chỉ nằm ngay dưới da nhỉ? Hơn nữa lại bất quy tắc, mà hình như còn hơi sưng viêm.” Đại Bảo nói.

Câu này của Đại Bảo thu hút sự chú ý của tôi. Tôi vội vàng bước nhanh đến xem.

Phần lưng eo và má đùi ngoài của nạn nhân có mười mấy lỗ thủng giống như miệng vết thương, có vài chỗ khá dày đặc khiến người ta nhìn không được cảm giác ghê tởm. Tôi nhú mào dùng kính lúp quan sát kỹ hơn, xung quanh miệng vết thương trái phải đều bất quy tắc, hình thái của mười mấy vết thương không đồng nhất. Bờ vết thương không chỉ cong vồng mà còn có vùng da màu vàng sẫm rộng chừng năm mi-li-mét, trông giống như nạm viền, khác biệt hẳn với những vùng da trắng khác. Bề mặt vết thương màu vàng, hơn

nữa còn ươn ướt, dù lấy gạc thấm cũng không thể lau khô được. Tôi biết nó đang chảy mủ. Các vết thương đều không sâu, nằm ngay dưới da, không nhìn thấy lớp mỡ và cơ dưới da.

Tôi nghĩ một lát, rồi thành linh lùi về sau mấy bước, nói: “Đại Bảo, lập tức yêu cầu Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh gửi cho chúng ta một ít que thử sắc ký miễn dịch đến.”

“Que thử gì cơ?” Đại Bảo hỏi.

Tôi nhìn Đại Bảo, anh ta như sức hiểu, kêu lên: “Ồ! Hả? Lẽ nào...”

“Mau!” Tôi giục giã.

Hàn Lượng và Trần Thi Vũ đứng cạnh nghe mà ngơ ngác không hiểu gì, nên sốt ruột hỏi tôi.

Tôi nói: “Đó là phương pháp test nhanh dựa trên nguyên lý sắc ký miễn dịch.”

“Xét nghiệm sắc ký miễn dịch à? Trước đây có nghe thấy.” Hàn Lượng nói, “Nhưng hình như người ta thường dùng phương pháp này để kiểm tra ma túy gì đó mà?”

Tôi lắc đầu: “Da của người này lở loét khắp nơi, tôi nghi ngờ anh ta bị AIDS, que thử mà tôi yêu cầu Đại Bảo lấy là que test nhanh HIV.”

“AIDS...?” Hàn Lượng giật nảy người, “Vừa nãy tôi bẻ thẳng thi thể, liệu... liệu có...”

Trần Thi Vũ lắc đầu nhìn cậu ta với ánh mắt xem thường: “Cần phải sợ đến mức đó không? Chỉ tiếp xúc một chốc, làm sao mà lây nhiễm được. Anh không biết sao? Chúng ta vẫn có thể tiếp xúc thông thường với bệnh nhân nhiễm HIV, không khủng khiếp như anh nghĩ đâu.”

“Nói... thì nói thế.” Hàn Lượng chạy vào phòng vệ sinh kế bên rửa tay, nói vọng ra, “Nhưng trong lòng vẫn thấy gờn gợn.”

Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh chỉ cách đây một cây số, cho nên trong lúc mọi người nói chuyện thì que thử đã được gửi đến phòng giải phẫu. Tôi quên cả cảm ơn đồng nghiệp ở Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh, vội vàng lấy máu trong tim nạn nhân, nhỏ vào que thử. Chỉ một lát sau, que thử đã hiện rõ hai vạch màu đỏ.

“Dương tính mạnh.” Tôi nói, “Thay đổi biện pháp phòng ngừa.”

Trưởng khoa Hồ gặt đầu, vội vã lấy bộ trang phục phòng hộ chuyên dụng trong phòng giải phẫu bao gồm kính chắn và mặt nạ phòng độc. Chúng tôi mặc kín bụng chẳng khác nào các bác sĩ trong thời kỳ bệnh cúm gia cầm H1N1 bùng phát, sau đó đeo hai lớp găng tay cao su, lại lồng thêm găng tay sợi ở ngoài.

“Các anh cũng kỳ thị bệnh nhân AIDS à?” Trần Thi Vũ hỏi.

“Không phải vấn đề kỳ thị hay không.” Giọng tôi ồm ồm vọng ra từ sau mặt nạ phòng độc, “Đúng là tiếp xúc thông thường với bệnh nhân AIDS thì không có vấn đề gì, nhưng bác sĩ pháp y chúng ta đâu phải chỉ có những tiếp xúc thông thường với họ.”

Bác sĩ pháp y cần giải phẫu thi thể, cho nên đương nhiên phải tiếp xúc với lượng lớn máu của nạn nhân. Nạn nhân trước mắt chúng tôi mới tử vong mười mấy tiếng đồng hồ, virus HIV trong cơ thể chưa chết, vẫn tồn tại khả năng lây nhiễm như cũ. Nếu trong lúc làm việc, chúng tôi sơ ý làm đứt tay hoặc để máu của nạn nhân bắn vào phần niêm mạc bị tổn thương thì chúng tôi sẽ bị truyền nhiễm. Chúng tôi phải lồng găng tay sợi bên ngoài hai tầng găng tay cao su là vì muốn ngăn ngừa khả năng cửa vào tay ở mức cao nhất, bởi xác suất găng tay sợi bị cửa đứt thấp hơn khả năng găng tay cao su bị cửa đứt rất nhiều.

Tôi từng đăng ảnh võ trang kín mít từ đầu đến chân khi tiến hành khám nghiệm cho thi thể bệnh nhân mắc HIV lên Weibo, kết quả mang về hàng đống lời chê trách, chửi bới của cộng đồng mạng. Đương nhiên tôi chẳng hề bận tâm với những lời mắng chửi đó, bởi tôi cảm thấy bác sĩ pháp y làm tốt công tác phòng ngừa ở mức cao nhất nhằm bảo vệ bản thân thì chẳng có gì sai. Tôn trọng bệnh nhân HIV không có nghĩa là không cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa trong lúc khám nghiệm thi thể bệnh nhân HIV. Ngược lại, chỉ khi nghiêm túc hoàn thành công tác khám nghiệm tử thi cho bệnh nhân trong tình trạng bản thân được bảo vệ an toàn, rồi trả lại công bằng cho nạn nhân, đó mới là sự tôn trọng lớn nhất dành cho bệnh nhân HIV.

Trong công việc thực tiễn của bác sĩ pháp y luôn gặp phải rất nhiều thi thể mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, khi gặp phải tình huống này, chúng tôi không thể cứ thế đánh trống thu quân, mà vẫn phải cố gắng gồng mình khám nghiệm đến cùng. Để đảm bảo tính tỉ mỉ của công tác khám nghiệm, việc duy nhất chúng tôi có thể làm là cố gắng tự bảo vệ bản thân. Điều này không phải bởi bác sĩ pháp y sợ chết mà bởi nếu để bản thân bị mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trong quá trình làm việc, thậm chí còn liên lụy đến người nhà thì đúng là tự gây nghiệp chướng.

Vì vấn đề kinh phí, nên trong giai đoạn hiện nay, các bác sĩ pháp y chưa được phân phối nhiều bộ quần áo phẫu thuật, kính chắn và mặt nạ phòng độc, cũng không được phân phát nhiều que thử sắc ký miễn dịch để test các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Chẳng qua trong quá trình khám nghiệm tử thi, nếu các bác sĩ pháp y phát hiện ra hiện tượng bất thường ở các thi thể thì căn cứ vào kiến thức y học của mình phán đoán nạn nhân có mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nào

đó hay không, sau đó tự tiến hành các biện pháp phòng ngừa đặc thù.

Thực ra, đây cũng là điểm nguy hiểm nhất trong công tác pháp y.

Một tình trong một năm có hàng chục ngàn thi thể chết bất thường cần các bác sĩ pháp y tuyến cơ sở khám nghiệm tử thi, mà rốt cuộc có bao nhiêu thi thể trong số này mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thì chưa có ai thống kê cả. Đa số trường hợp đều là thi thể đã được đưa đi hỏa táng xong xuôi, bác sĩ pháp y mới biết họ mắc bệnh truyền nhiễm thông qua công tác điều tra hậu kỳ, hoặc thậm chí còn mãi mãi chẳng ai biết. Loại găng tay cao su mà chúng tôi thường sử dụng là loại găng tay y tế bình thường, mũi dao vừa chạm là rách luôn, thậm chí còn làm tổn thương ngón tay bên trong. Mà trong quá trình khám nghiệm tử thi, lơ thao tác sai một bước là hậu quả thật không thể tưởng tượng nổi.

Bởi vậy bây giờ chúng tôi vẫn đang làm một việc: một mặt hô hào các cơ quan ban ngành cấp thêm kinh phí để mua nhiều vật liệu y tế, giúp nâng cao tiêu chuẩn phòng ngừa trong công tác khám nghiệm tử thi cho các bác sĩ pháp y ở mọi tuyến; bắt buộc các bác sĩ pháp y phải mặc đồng phục giải phẫu, đeo kính chắn và mặt nạ phòng độc trước khi tiến hành bất kỳ cuộc giải phẫu nào; một mặt khác, bàn bạc và thỏa thuận với bên Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh để họ cấp phát que thử sắc ký miễn dịch giúp test nhanh các bệnh truyền nhiễm nguy cơ cao thường thấy cho bác sĩ pháp y các tuyến; bắt buộc các bác sĩ pháp y phải tiến hành sàng lọc kiểm tra trước khi tiến hành khám nghiệm tử thi.

Nhưng tôi biết mục tiêu này rất khó thực hiện, thứ nhất vì kinh phí có hạn, thứ hai vì rất nhiều bác sĩ pháp y ngại phiền phức. Ví dụ ở một số địa phương, phòng giải phẫu còn không có máy lạnh, vào mùa hè phải chui vào bộ đồng phục phòng hộ cá nhân bí bức, thì thật chỉ muốn cởi phăng ra mà trần như nhộng. Nếu phải mặc cả bộ đồng phục giải phẫu làm việc trong căn phòng nóng nực dưới ánh nắng gay gắt suốt mười mấy tiếng thì chỉ sợ chẳng bác sĩ pháp y nào có thể sống sót ra khỏi phòng giải phẫu.

Chúng tôi không thể thay đổi thế giới, chỉ có thể cố gắng bảo vệ chính mình. Thế là chúng tôi không nói thêm gì nữa, cắm cúi giải

phẫu tử thi.

Toàn thân nạn nhân bị lở loét trên diện rộng, xuất huyết dưới da, nhưng không có vết thương hở. Cổ và mũi nạn nhân không có dấu vết tổn thương do bị thắt cổ hay treo cổ, da đầu cũng lành lặn, nguyên vẹn. Kết quả khám nghiệm tử thi như vậy về cơ bản có thể loại trừ khả năng tử vong do chấn thương sọ não hoặc do ngạt thở cơ học.

Lưng thi thể có mảng lớn xuất huyết dưới da, nốt nông nốt sâu không đồng nhất. Vì chịu lực nhiều lần nên các nốt xuất huyết dưới da đã nhập thành một mảng lớn, thậm chí không nhìn rõ hình thái của công cụ gây sát thương, có chỗ bị thâm tím kèm theo tróc da. May mà lúc Đại Bảo lau rửa bụi bẩn bám trên thi thể, cậu ta sử dụng bông y tế thấm cồn. Lúc này, cồn đã làm bay bớt hơi nước trên bề mặt da, khiến vết thâm tím càng hiện lên rõ ràng hơn. Đây chính là tác dụng thần kỳ của cồn mà chúng tôi vẫn gọi đùa là “phép thuật nhiệm màu của cồn”.

Trên lưng và eo của nạn nhân, chúng tôi phát hiện mấy vết bầm song song, vết bầm song song còn được gọi là vết bầm đường ray. Loại vết thương mang tính đặc trưng này được hình thành do dùng vật sát thương hình gậy tròn đánh liên tục vào mô mềm. Khi bị đánh, mặt chịu lực bị đè xuống tức thì nên máu bên trong mao mạch nhanh chóng ứ đọng ở hai bên cạnh thành mạch khiến mao mạch hai bên chịu lực vỡ ra, gây xuất huyết dưới da, thể hiện là ở khu vực xuất huyết có một đường màu trắng ở giữa, hai bên là hai đường xuất huyết song song. Loại vết thương này phản ánh rõ ràng đặc trưng hình thái, đường kính, độ rộng hẹp của cây gậy gây sát thương.

Tôi đo khoảng cách giữa hai đường song song, chừng ba xăng-ti-mét, rồi nói: “Anh ta bị gậy hình tròn có đường kính chừng ba xăng-ti-mét đánh liên tục vào lưng gây ra vết thương kiểu này, tôi đoán có khả năng cái chết của anh ta liên quan đến điều này.”

Vì chưa giải phẫu thi thể nên tôi không dám khẳng định chắc như đinh đóng cột. Tôi thận trọng dùng dao mở khoang ngực bụng của nạn nhân. Vì tôi là bác sĩ giải phẫu chính nên liên tục nhắc nhở hai trợ thủ là Đại Bảo và Ninh Văn, yêu cầu họ giải phẫu lần lượt theo thứ tự, người khác đang làm thì đừng hấp tấp chen ngang. Vì tôi biết

gần như tất cả các bác sĩ pháp y thao tác nhằm lẫn cứa vào tay đều là do họ theo đuổi hiệu suất, bác sĩ chính và bác sĩ phụ mổ hạ dao xuống cùng lúc gây ra hậu quả đó.

Giống như tôi nghĩ, nhìn bề ngoài thì các cơ quan nội tạng của nạn nhân không xuất hiện tình hình bất thường. Trong dạ dày và trong ruột đều trống rỗng. Tôi lấy một ít gửi đi làm xét nghiệm.

“Có lẽ nạn nhân đã không ăn gì tầm mười hai tiếng trở lên, nội tạng tôi sẽ gửi đến chỗ Chủ nhiệm Phương Tuấn Kiệt để tiến hành khám nghiệm bệnh lý học các mô, đặc biệt là phải xem thận của nạn nhân thật kỹ càng.” Tôi vừa nói vừa xâu kim chuẩn bị khâu thi thể lại.

“Đã giải phẫu khớp mu.” Đại Bảo nói, “Chắc hơn hai mươi tuổi rồi. Đợi tôi nấu xong sẽ xác định độ tuổi chính xác.”

“Tàng trên có phát hiện mới.” Trình Tử Nghiên bước vào phòng giải phẫu nói vậy, “Trưởng khoa Tần, các anh sắp xong chưa? Đã tìm ra nguyên nhân tử vong chưa?”

“Đừng lại gần, bệnh nhân bị nhiễm AIDS đấy!” Hàn Lượng muốn ngăn Trình Tử Nghiên lại nhưng cánh tay lại vô tình chạm vào ngực cô. Mặt Trình Tử Nghiên lập tức đỏ bừng, đầy vẻ ngượng ngùng.

“Này, anh bỏ ngay ý định tán tỉnh Tử Nghiên đi!” Trần Thi Vũ đứng chen vào giữa Hàn Lượng và Trình Tử Nghiên.

“Cô nói gì thế?” Hàn Lượng lắc đầu.

“Phát hiện thấy gì?” Tôi hỏi.

“Anh lên đó là biết.” Trình Tử Nghiên giơ tay ra hiệu mình khó có thể diễn đạt rõ ràng.

Tôi gật đầu, đưa kim cho Ninh Văn, vừa cởi trang phục phẫu thuật vừa nói: “Được rồi, để tôi lên đó. Nguyên nhân tử vong phải đợi kết quả khám nghiệm bệnh lý chỗ anh Phương mới đưa ra kết luận cuối cùng. Song theo kinh nghiệm của tôi thì cơ bản có thể khẳng định nạn nhân tử vong vì hội chứng vùi lấp.”

“Hội chứng vùi lấp ư?” Trình Tử Nghiên thắc mắc.

Tôi cười giải thích: “Hội chứng vùi lấp không hẳn là chỉ nạn nhân chết vì bị vùi lấp. Tên hội chứng này bắt nguồn từ vết thương bị đè ép trong quá trình chịu vùi lấp. Nếu bị vật thể quá to hoặc quá nặng đè, ép, đập vào người thì sẽ gây ra vết thương ở diện rộng trên da

hoặc các mô nằm sâu dưới da. Đương nhiên nếu bị dùng khảo hình trong suốt thời gian dài thì cũng hình thành nên vết thương diện rộng kiểu này. vết thương đã có cùng tính chất thì cũng có cùng nguyên nhân gây tử vong, loại nguyên nhân tử vong này được chúng tôi gọi là hội chứng vùi lấp.”

“Xem ra sau lưng, mông và đùi nạn nhân đều có vết thương, rõ ràng đây không phải vết hoen tử thi.” Trình Tử Nghiên tò mò kiểm tra chân rướn người qua vai Hàn Lượng quan sát thi thể.

Tôi gật đầu nói: “Đúng vậy, vết thương và vết hoen tử thi tương đối dễ phân biệt, vết hoen tử thi không có bờ, mức độ đồng đều, nằm ở vị trí nhất định, đôi lúc ấn xuống, nó cũng không bị phai màu, còn vết thương thì không giống vậy.” Sau lưng nạn nhân đều là vết thương, vì anh ta ở trạng thái nằm nghiêng bên phải, cuộn tròn người cho nên vết hoen tử thi đều ở phía phải.

“Bao nhiêu vết thâm tím thế này cũng khá nghiêm trọng đấy!” Trình Tử Nghiên nói, “Có điều chỉ thâm tím trên diện rộng mà có thể dẫn đến tử vong sao?”

“Có thể chứ.” Tôi nói, “Nhưng không phải tuyệt đối, mỗi người có khả năng chịu đựng khác nhau. Sau khi mô mềm bị thâm tím thì một lượng lớn huyết tương sẽ thấm ra ngoài mạch máu, khiến dung lượng máu giảm mạnh, tế bào cơ bị tổn thương giải phóng ra lượng lớn myoglobin vào máu, đồng thời sau khi tế bào hồng cầu bị vỡ thì myoglobin xâm nhập vào huyết tương, sau khi được tiểu cầu thận lọc sẽ hình thành trụ niệu tại tiểu quản, đặc biệt là ở trong ống lượn xa của thận. Tế bào da trên tiểu quản hoại tử, xung quanh có tế bào viêm nhiễm rỉ ra, cũng được gọi là bệnh hư thận phần dưới đường sinh niệu. Mô mềm bầm tím sản sinh nhiều chất bài tiết mang độc tính, đồng thời vì tắc tiểu quản nên chức năng thận bị suy kiệt cấp tính và sốc chấn thương. Hàng loạt nhân tố dẫn đến tử vong rất phức tạp này được chúng tôi gọi là hội chứng vùi lấp.”

Trình Tử Nghiên vẫn lơ mơ chưa hiểu.

Tôi biết với những nhân viên mới vào nghề mà không xuất thân từ ngành y thì rất khó hiểu nổi ý nghĩa của phần kiến thức mà tôi vừa đề cập đến, nên bổ sung tiếp: “Không cần quan tâm nhiều nguyên lý làm gì, dầu sao nạn nhân có hiện tượng xuất huyết dưới da trên diện

rộng, sau khi loại trừ những nguyên nhân tử vong khác ra, thì đây chính là nguyên nhân tử vong thường thấy nhất, có thể xác nhận lại thông qua kết cấu bệnh lý học của mô thận. Ngoại trừ xảy ra sự cố thiên tai thì hội chứng vùi lấp thường thấy nhất ở những đối tượng bị ngược đãi hoặc tra tấn trong suốt thời gian dài.”

“Lần đầu tiên tôi được biết những vết bầm tím cũng có thể gây chết người.” Trình Tử Nghiên nói.

“Đương nhiên rồi!” Tôi nói, “Có điều sức chịu đựng của mỗi người không giống nhau. Cùng một mức độ thương tổn, có người chết, có người lại không. Loại tổn thương này gây tổn hại nặng nề cho chức năng thận nên cho dù không chết nhưng nếu bầm tím rộng bằng sáu bàn tay có thể được giám định là thương tật nhẹ loại hai, còn nếu rộng bằng mười bàn tay thì có thể giám định là thương tật nhẹ loại một, nếu rộng bằng ba mươi bàn tay thì là thương tật nặng loại hai. Người bị hại này, dù không chết nhưng bị ngược đãi và tra tấn trong khoảng thời gian dài như vậy có thể xếp vào mức thương tật nặng loại hai.”

“Làm thế nào anh biết anh ta bị ngược đãi và tra tấn suốt thời gian dài?” Trình Tử Nghiên hỏi.

“Vì vết bầm tím trên cơ thể anh ta được hình thành do bị vô số gậy tròn đập vào.” Tôi nói, “Hơn nữa, anh ta không ăn uống suốt mười hai tiếng. Cho nên đây chắc chắn là vụ án ngược đãi và tra tấn nạn nhân đến chết.”

Lúc này tôi đã cởi trang phục giải phẫu, sau đó thận trọng cất nó vào thùng giấy. Tôi bảo Đại Bảo lát nữa cởi ra cũng cất vào thùng giấy này, đưa thẳng đến lò hỏa thiêu để đốt hết.

Tôi cùng Trình Tử Nghiên lên phòng vật chứng. Một tay Lâm Đào đang cầm đèn led đa bước sóng chiếu vào bên trong thùng giấy, tay còn lại cầm một chiếc hộp sắt.

Tôi biết Lâm Đào đang sử dụng chất luminol để phát hiện vết máu tiềm ẩn bên trong thùng giấy.

Tôi không nói gì, bước đến bên Lâm Đào, nhìn về phía thùng giấy. Tuy không đeo kính chuyên dụng nhưng nhìn các vòng tròn

được vẽ bên trong thùng giấy, tôi cũng biết Lâm Đào đã tìm thấy không ít vết máu tiềm ẩn phía bên trong thùng giấy.

“Cậu lãng phí quá!” Tôi cười nói, “Một lọ luminol mất không ít tiền đâu, cậu lãng phí hết vào chỗ này không sợ người nộp thuế đến tìm cậu tính sổ hả?”

Lâm Đào bỏ kính mắt ra nói: “Người nộp thuế không keo kiệt thế đâu! À mà tôi đâu có lãng phí?”

“Tuy trên bề mặt da của nạn nhân toàn vết bầm tím là chính nhưng cũng có một vài vết bầm tím trong số đó kèm theo vết sây sát, bong da. Khi thi thể ma sát với bề mặt thùng giấy thì sẽ để lại vết máu tiềm ẩn trên thùng giấy, điều này rất bình thường mà. Cậu dùng chất luminol để tìm dấu vết máu tiềm ẩn có ý nghĩa gì đâu?”

Lâm Đào ngấn người giây lát rồi gật đầu cười: “Cậu nói có lý, nhưng tôi đợi cậu lâu quá đâm ra nóng ruột, nên không hỏi ý kiến cậu trước đã tự làm. Đúng rồi, một vài vết máu có phản ứng cực mạnh. Cậu xem này!”

Tôi không cầm cặp kính mà Lâm Đào đưa cho, đánh luôn một cái vào ót cậu ta, nói: “Cậu ngốc à? Giọt máu to tướng thế mà còn cần dùng luminol mới thấy sao?”

Lâm Đào cúi đầu không nói, đúng là có mấy giọt máu ở đáy thùng, rất rõ ràng, nhìn bằng mắt thường cũng thấy, Lâm Đào chỉ muốn tìm vết máu tiềm ẩn mà quên quan sát một lượt phía trong thùng giấy bằng mắt thường.

“Được rồi! Tôi già cả nên lú lẫn.” Lâm Đào nói. Trình Tử Nghiên đứng bên cạnh che miệng cười khúc khích.

“Có điều những vết máu này rất có giá trị đấy.” Trong đầu tôi đột nhiên lóe lên một suy nghĩ, vội vàng lấy tăm bông trong hòm đựng vật chứng ra, lấy mẫu vật trên mấy giọt máu đó.

“Giá trị gì thế?” Trình Tử Nghiên hỏi.

“Trên cơ thể nạn nhân không có vết thương hở, mũi, miệng, Ống tai ngoài cũng không chảy dịch.” Tôi nói, “Duy nhất chỉ có một vài vết sây sát, bong da ở các vết bầm tím và vết lở loét bề mặt da do bệnh AIDS gây ra. Nhưng dịch chảy ra từ những vết lở loét cùng lắm cũng

chỉ là những vết máu tiềm ẩn. Xuất hiện bao nhiêu vết máu dạng giọt như thế này quả là hơi bất thường.”

“Đúng thế, làm gì có vết thương hở, lấy đâu ra mấy giọt máu này?” Lâm Đào hỏi.

“Của hung thủ!” Tôi cười một cách tự tin, “Mau gửi đi xét nghiệm, nói không chừng nhờ mấy giọt máu này mà có thể phá được án đấy!”

“Đúng rồi! Chút nữa thì quên mất việc chính.” Lâm Đào nói, “Tôi gọi cậu đến là vì muốn cho cậu xem một phát hiện quan trọng.”

Tôi gật đầu, theo Lâm Đào ngồi xuống bên thùng giấy. Lúc này chiếc thùng giấy đã khô hẳn, tôi biết muốn để thùng giấy đang ướt nhẹp trở nên khô ráo nhanh chóng thế này, thì không thể nhờ gió tự nhiên được. Vậy thì nhất định là do Lâm Đào đã dùng máy sấy tóc hong khô nó. Sở dĩ cậu ta dùng máy sấy tóc hong khô thùng giấy, nhất định là do Lâm Đào đã phát hiện thấy thứ gì đó ở phía ngoài thùng giấy.

“Tuy mặt ngoài của thùng giấy không có dấu vân tay nhưng tôi phát hiện được thứ này.” Lâm Đào chỉ vào phần giữa và đáy thùng.

Nếu không quan sát kỹ thì đúng là không nhìn thấy, đó là mấy vết xi măng rất nhỏ.

“Phía ngoài thùng giấy đựng máy giặt này có vết xi măng, cả phần đáy lẫn phần ngang thân thùng đều có, điều này không hợp lý chút nào. Vì thế tôi liền sấy khô thùng giấy.” Lâm Đào nói, “Quả nhiên sau khi sấy khô thì tôi phát hiện ra cái này.”

Nhìn theo ngón tay của Lâm Đào, tôi phát hiện phần thùng giấy dính vài vết xi măng có mấy dấu lõm xuống hình trụ tròn xếp thành hình bình hành.

“Đây là dấu vân tay.” Lâm Đào nói, “Nếu hai chúng ta dùng tay nâng thùng giấy lên, tay đeo găng, vậy thì dấu ngón tay bám vào thùng sẽ ở phần giữa và phần đáy thùng. Nếu nâng trong suốt thời gian dài thì vách ngoài của thùng giấy sẽ hơi lõm vào. Thùng giấy bị thấm nước, sau đó lại được sấy khô, nên dấu vết lõm xuống đó may mắn vẫn giữ lại được.”

“Điều đó chứng tỏ hung thủ đeo găng tay dính xi măng vận chuyển thùng giấy.” Tôi nói.

“Hơn nữa còn chứng tỏ bọn chúng chỉ ít có hai người, hai người này không dùng phương tiện giao thông gì, mà trực tiếp dùng tay bê thùng giấy ra sông mà vứt xuống.” Lâm Đào bổ sung.

Từ lúc nhận được thông báo của chúng tôi đến khi tập hợp nhóm cảnh sát hình sự thành lập tổ chuyên án chỉ khoảng hơn hai tiếng đồng hồ. Mấy vụ án còn đang treo ở đó chưa giải quyết được thì lại xảy ra vụ án mới. Điều này chẳng khác gì đang cắc gọt nhuệ khí của cảnh sát hình sự. Nhiều cảnh sát hình sự đang trong thời gian nghỉ ngơi cũng bị đột ngột triệu tập đến tổ chuyên án.

Tôi biết, đối mặt với những cảnh sát đang bị mài mòn nhuệ khí, chúng tôi buộc phải tỏ ra tự tin ngập tràn thì mới có thể giúp họ tìm lại được ý chí chiến đấu. Bởi vậy tuy đã hai ngày một đêm không ngủ, tôi vẫn cố gắng thể hiện tinh thần bừng bừng khí thế nhất có thể để giảng giải cho các cảnh sát hình sự nghe những kết quả phân tích vụ án này.

“Nạn nhân tử vong vì hội chứng vùi lấp, phương thức là tra tấn và ngược đãi suốt thời gian dài.” Tôi nói, “Còn về thời gian, tôi cho là nạn nhân đã chết từ khoảng hơn mười hai tiếng đồng hồ trước. Nạn nhân khoảng hai mươi lăm tuổi, nam, cao 1,7 mét, nặng 75 ki-lô-gam, là bệnh nhân HIV, ngoài ra không có dấu hiệu mang tính đặc trưng nào khác. Vì da của nạn nhân đã bị lở loét nhiều chỗ, bệnh HIV của anh ta không được chữa trị đúng cách cho nên cũng không thể điều tra ra lai lịch từ kho lưu trữ hồ sơ bệnh án. Có điều, chúng tôi đã lấy được vết máu của kẻ tình nghi phạm tội trên thùng giấy, giờ đang mang đi xét nghiệm ADN.”

“Bị ngược đãi và tra tấn suốt thời gian dài sao?” Viên cảnh sát điều tra hỏi, “Lẽ nào đây là vụ án bắt cóc.”

“Tôi phân tích thế này.” Tôi nói, “Toàn thân thể nạn nhân không hề có vết thương gây ra do khống chế, uy hiếp hay kháng cự. Điều đó không giống với các vụ án bắt cóc. Nếu đây là vụ án kiểu bắt giữ trái phép hay bắt cóc thì chắc chắn phải tiến hành uy hiếp và khống chế người bị hại. Trong quá trình giằng co, vật lộn, người bị hại cũng phải có sự phản kháng nhất định. Trong khi đó vụ án này mang đến cho

tôi cảm giác người bị hại luôn ở trong trạng thái tự nguyện chịu bị đánh, hung thủ không hề lo lắng người bị hại bỏ chạy, hơn thế nữa người bị hại còn không dám phản kháng. Mà các vụ án ngược đãi thường xảy ra ở đối tượng là trẻ em và người già, còn khi đối tượng bị ngược đãi là thanh niên trai tráng thì tôi lại cảm thấy nó giống như là đang chấp hành hình phạt.”

“Ý anh nói bản thân người này là thành viên của băng nhóm phạm tội nào đó và anh ta đang phải chấp hành hình phạt của tổ chức?” Viên cảnh sát điều tra hỏi.

Tôi gật đầu: “Đúng vậy! Mục đích của hung thủ là trừng phạt người bị hại, đồng thời không hề có động cơ giết chết anh ta, bởi thế khắp người anh ta không hề có vết thương chí mạng. Nhưng nhiều vết thương không chí mạng gộp lại liền tạo thành vết thương chí mạng. Đây là điều mà hung thủ không ngờ tới.”

“Những băng nhóm tội phạm thường thấy nhất là các băng cướp, nhóm lừa đảo và nhóm bán hàng đa cấp.” Viên cảnh sát điều tra nói, “Hãy, anh không biết đâu, đúng là suốt dọc thượng nguồn sông Long Phiên có rất nhiều nhóm bán hàng đa cấp ở các căn phòng trống trong thị trấn. Các đồng chí ở đồn chúng tôi đã dẹp không ít băng nhóm kiểu này trong suốt hai năm qua.”

“Tôi cũng cảm thấy thế.” Tôi nói, “Rất nhiều nhóm bán hàng đa cấp thường hội họp ở những địa điểm tương đối tốt để tiện tổ chức tẩy nã. Họ đều trang hoàng lại phòng ốc, thậm chí còn mua máy tính mới. Trong vụ án này, đôi găng tay dính xi măng và thùng giấy đựng máy giặt vừa vận chứng minh cho đặc trưng này.”

“Đã có kết quả ADN.” Bác sĩ Lý làm việc tại phòng xét nghiệm Viện Pháp y thành phố Long Phiên đẩy cửa bước vào văn phòng tổ chuyên án, nói, “Chúng tôi tìm thấy ADN của một phụ nữ trong vết máu lấy được trên thùng giấy. Thông qua đối chiếu với kho dữ liệu ADN các phạm nhân có tiền án tiền sự thì phát hiện kẻ tình nghi tên là Diêu Lệ Lệ. Diêu Lệ Lệ, nữ, bốn mươi một tuổi, từng bị phạt tù hai năm vì tội tổ chức mạng lưới bán hàng đa cấp.”

“Không cần đi tìm lai lịch người bị hại nữa, trực tiếp phá án rồi điều tra sau.”

Nghe xong kết quả này, mấy viên cảnh sát hình sự đều hết sức phấn khởi. Khi kết quả xét nghiệm trùng khớp với kết quả suy đoán phân tích thì thông thường không còn cách chân tướng sự thật bao xa nữa.

Nhưng tôi vẫn xoa tay bảo mọi người ngồi lại vị trí, nói tiếp: “Các đồng chí chớ nóng vội. Nếu Diêu Lệ Lệ là kẻ từng có tiền án tiền sự, hơn nữa giờ còn đang tiếp tục hành nghề, vậy thì chúng ta cũng không dễ truy lùng được hành tung của cô ta đâu. Nếu lúc này tiến hành lục soát quy mô lớn khắp thượng nguồn sông Long Phiên thì chỉ e sẽ đánh rần động cỏ.”

“Ý anh là có thể thu hẹp được phạm vi điều tra một cách chính xác hơn ư?” Giám đốc Triệu Kỳ Quốc từ đầu đến giờ chưa nói gì đột nhiên cất tiếng hỏi.

Tôi gật đầu nói: “Qua khám nghiệm hiện trường của Lâm Đào thì hung thủ không sử dụng phương tiện giao thông để vớt xác mà hai kẻ đó dùng tay bê thùng giấy đi vớt. Điều này chứng tỏ một vấn đề rất quan trọng, đó chính là hang ổ của hung thủ chắc chắn cách bờ sông Long Phiên không xa. Nếu chúng ta biết đại khái vị trí vớt xác, vậy thì có thể tiến hành điều tra ở thị trấn xung quanh địa điểm vớt xác, từ đó dễ dàng tóm được Diêu Lệ Lệ.”

“Tôi hiểu rồi!” Đội trưởng đội điều tra tư duy rất nhanh, “Chúng tôi đã biết thời gian tử vong của nạn nhân, lại biết vận tốc dòng chảy của sông Long Phiên, vậy thì có thể tra ra ngay vị trí vớt xác đại khái ở đâu.”

Tôi gật đầu rồi lại lắc đầu: “Nguyên lý đó thì không sai, nhưng phương pháp đó lại không dùng được. Thời gian tử vong của nạn

nhân là khoảng 5 giờ chiều qua, nhưng thời gian vớt xác lại không phải lúc 5 giờ chiều. Muốn tính địa điểm vớt xác thì chắc chắn phải tính theo thời gian xác chết được vớt xuống sông, chứ không phải tính theo thời gian nạn nhân tử vong.”

“Đúng đúng đúng! Đây là vấn đề logic, tôi đã không suy nghĩ chu đáo.” Đội trưởng đội điều tra ngại ngùng nói.

“Chắc chắn hung thủ không chọn thời điểm vớt xác vào ban ngày.” Tôi nói, “Có khả năng mấy giờ tối mới đi vớt, nhưng chẳng ai dám chắc cụ thể là lúc mấy giờ. Tôi chỉ biết hung thủ đã đóng gói xong xuôi trước khi xác chết rơi vào trạng thái co cứng, nhưng không thể xác định thời gian cụ thể. Không biết thời gian vớt xác cụ thể thì không thể tính ra khoảng cách giữa địa điểm vớt xác và địa điểm phát hiện ra xác chết nhờ vào thời gian và tốc độ dòng chảy.”

“Vậy phải làm sao?” Các cảnh sát điều tra sốt ruột hỏi.

Tôi mỉm cười nói: “Điều tra thực nghiệm! May mà chúng ta đã vớt thùng giấy lên và đã chụp ảnh lưu giữ trạng thái ban đầu của thùng giấy. Trạng thái thùng giấy ngấm nước và mật độ ruồi bu quanh thùng giấy có thể trở thành điểm quan sát điều tra thực nghiệm. Chúng ta thả thùng giấy xuống sông ở một địa điểm nào đó, đợi mức độ ngấm nước của thùng giấy và tình trạng ruồi bu quanh tương tự với thùng giấy này thì có thể đo được khoảng cách thùng giấy đã trôi bao xa, như vậy sẽ biết được khoảng cách giữa địa điểm vớt xác và địa điểm phát hiện xác chết đại khái là bao xa. Có điều tôi lo rằng sẽ có sai lệch đấy.”

“Sai lệch cũng không sao!” Viên cảnh sát điều tra nói, “Khoảng cách giữa các thị trấn ở thượng nguồn sông Long Phiên rất xa, chênh lệch lớn đến mấy chắc cũng không thể lớn hơn khoảng cách giữa hai thị trấn. Cùng lắm thì chúng tôi điều tra khắp thị trấn một lượt, dẫu sao cũng hơn phải điều tra tất cả các thị trấn ở thượng nguồn.”

“Vậy thì sẽ làm thế!” Tôi nói, “Giờ tôi cần một con lợn còn sống khoảng 75 ki-lô-gam và một thùng giấy giống hệt thùng giấy này.”

Sáu cảnh sát lập thành một tổ điều tra đứng ngay người bên bờ sông Long Phiên, trước mắt là chú lợn trắng được buộc dây vào thân

cây.

“Các anh từng giết lợn bao giờ chưa?” Tôi nhìn chăm chăm vào chú lợn đang thở hồng hộc nằm rạp trên mặt đất, hỏi người đứng cạnh.

“Chưa.” Mấy cảnh sát liền đồng thanh trả lời.

“Người bên trại lợn đi cả rồi à?” Tôi ngơ ngác hỏi.

“Đi cả rồi.” Hàn Lượng đáp, “Tại anh bảo cần lợn sống mà.”

“Ý tôi là cần lợn sống, sau đó nhờ họ giết lợn theo cách phục vụ điều tra.” Tôi nói, “Chẳng ngờ họ lại để chúng ta tự giết.”

“Tôi rất tò mò vì sao anh cần con lợn này.” Hàn Lượng xòe tay thắc mắc.

“Bất đắc dĩ thôi, không thì dùng cách gì bây giờ?” Tôi nói, “Thứ nhất, tôi không muốn giết những động vật thông minh như chó mèo. Thứ hai, thực ra kết cấu cơ thể lợn giống kết cấu cơ thể người nhất. Ở nước ngoài, rất nhiều thực nghiệm pháp y học đều dùng lợn thay thế cho người. Thứ ba, những loài vật khác đều không thể có trọng lượng tầm 75 ki-lô-gam.”

“Ý tôi là vì sao không dùng những đồ vật như gạch ngói chẳng hạn.” Hàn Lượng nói.

“Cậu ngốc à?” Tôi nói, “Bỏ gạch ngói vào đó thì thùng giấy chìm nhanh luôn. Hơn nữa gạch ngói không phân hủy, cũng không thu hút ruồi nhặng.”

“Thế sao cậu không dùng luôn mấy tảng thịt lợn?” Đại Bảo cũng thắc mắc.

“Mật độ của thịt lợn và mật độ của lợn sống không giống nhau.” Tôi nói, “Trong con lợn có những khoảng trống, có cơ quan nội tạng rỗng nên thùng giấy mới không chìm, dùng 75 ki-lô-gam thịt lợn thì thuyền sẽ chìm tức khắc.”

“Một con lợn giá một, hai ngàn tệ lận, lại không giết thịt để phục vụ tiêu dùng, làm thế có đáng không?” Lâm Đào hỏi.

“Yên tâm, đây là lợn bệnh, không thể đứng dậy nổi, cũng không bán được.” Hàn Lượng nói, “Người bên trại lợn còn đưa cho chúng ta năm trăm tệ để giúp họ xử lý, giá xử lý lợn bệnh như thế là rẻ rồi.”

“May quá có lợn bệnh.” Đại Bảo nhắm mắt, chắp tay nói, “A Di Đà Phật! Không phải bọn ta cố ý muốn giết chú mày đâu, lát nữa chú mày về đất là yên, lại còn lập công giúp cảnh sát điều tra phá án nữa, dẫu sao cũng tốt hơn là bị ăn thịt.”

Trần Thi Vũ phì cười bảo: “Anh bệnh à? Một đám đàn ông con trai mà co ro cúm rúm. Ờ, hai anh còn học y đấy nhé, lúc đi học chưa bao giờ phải giết những loài động vật nhỏ à?”

“Lúc đó bọn tôi chỉ đứng bên phụ giúp thôi, chỉ phụ giúp thôi mà!” Đại Bảo giải thích.

“Nếu giết chó thì tôi không dám, vì tôi là người yêu chó, nhưng giết lợn thì có vấn đề gì chứ? Để tôi!” Trần Thi Vũ nói.

Nói xong, Trần Thi Vũ lấy con dao nhọn trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra.

“Đừng vội, đợi đã!” Tôi kéo Trần Thi Vũ lại, run giọng nói, “Không được để máu chảy, máu chảy sẽ thu hút nhiều ruồi nhặng đến hơn, như thế sẽ không thể đo thời gian một cách chính xác được.”

“Vậy phải làm sao?” Trần Thi Vũ hỏi, “Thắt cổ à?”

“Thắt cổ sẽ không chết.” Đại Bảo núp sau lưng tôi, sợ sệt nói, “Vi lợn không có cổ.”

Tôi nhìn vào cái xẻng trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm nói: “Làm tổn thương não của nó.”

Bốn gã đàn ông chúng tôi thêm cả Trình Tử Nghiên bé nhỏ đứng rúm ró một chỗ, nấp sau thân cây lớn, nhắm tịt mắt lại, so vai rụt cổ. Nghe “Bụp!” một tiếng, liền rùng mình. Mãi đến khi Trần Thi Vũ trở lại chỗ chúng tôi, chúng tôi vẫn còn đang nhắm nghiền hai mắt.

“Xong rồi!”

Lâm Đào mở mắt, run rẩy nói: “Lông Vũ, tôi thề với trời, từ giờ về sau, tôi tuyệt đối không dám đắc tội với cô.”

Chúng tôi đeo găng tay, bước đến gần thi thể con lợn, bỏ nó vào thùng giấy, sau đó dùng băng dính dán kín giống hệt chiếc thùng giấy của vụ án. Đại Bảo vừa làm việc vừa lẩm bẩm: “Nam mô A Di Đà Phật! Thiện tai! Thiện tai!”

“Trong điều kiện thông thường, thi thể sẽ bắt đầu bốc mùi sau khi tử vong từ 3 đến 4 giờ đồng hồ. Chỉ khi bốc mùi thối thì mới thu hút ruồi nhặng bay đến.” Tôi giơ tay nhìn đồng hồ, “Chúng ta có thể vào xe ngủ chừng ba, bốn tiếng, sau đó thả thùng giấy xuống sông.”

Vì mọi người liên tục làm việc, cộng thêm tinh thần bị hoảng loạn nên giờ đã kiệt sức, vừa trèo lên xe chuyên dụng của tổ khám nghiệm là tiếng ngáy liền vang lên. Đặc biệt là tôi, Đại Bảo và Lâm Đào, chúng tôi đã chưa hề được chợp mắt suốt hai ngày một đêm, mãi đến khi Trần Thi Vũ ra sức lay dậy, chúng tôi mới mơ màng tỉnh lại.

“Ngủ thế được rồi đấy! Đã năm tiếng đồng hồ rồi!” Trần Thi Vũ nói.

Tôi gật đầu, ra hiệu cho mọi người xuống xe, thả thùng giấy xuống sông, sau đó ngồi lên thuyền tiên phong của đồn công an, chầm chậm bơi theo thùng giấy phía sau.

“Hi, thú vị thật đấy!” Đại Bảo nói, “Đúng là thùng giấy này không chìm thật, hơn nữa vị trí ngập nước tương tự như thùng giấy của vụ án.”

“Đương nhiên rồi, mô phỏng giống cao độ.” Lâm Đào nói.

“Thật thần kỳ!” Đại Bảo nói, “Sao vớt một con lợn chết xuống nước thì không chìm mà tôi nhả xuống nước lại chìm nghiêm luôn?”

“Hai chuyện này liên quan đến nhau sao?” Lâm Đào nói, “Mà nếu anh nhả xuống thì chỉ hai ngày sau, anh nhất định sẽ nổi lên thôi.”

Trần Thi Vũ lại phì cười, Trình Tử Nghiêm ngáy thơ vẫn chưa hiểu gì.

Đại Bảo thúi Lâm Đào một cái, nói: “Cậu cút!”

“Nhìn tốc độ ngấm nước của thùng giấy, thì chắc phải mất đến năm, sáu tiếng nữa.” Tôi cau mày nâng ống nhòm quan sát thùng giấy.

“Hả? Lâu vậy sao?” Đại Bảo nói, “Nào nào nào, anh em, dẫu sao cũng đang rảnh, chúng ta đánh bài đi. Tôi không tin dạo này mình toàn thua trắng thì không bắt được con ma nào. Họ đều nói tôi làm pháp y nên xung quanh toàn ma lớn quỷ nhỏ lớn vờn bám theo.”

Tuy chức ngũ tác thời xưa không hẳn là bác sĩ pháp y, họ chỉ phụ trách việc lau rửa tử thi và báo cáo tình hình vết thương, sau đó quan huyện sẽ phụ trách thống kê, phân tích, rồi đưa ra phán đoán, nhưng vì ngũ tác tiếp xúc với xác chết lâu ngày nên người xưa thường cho rằng họ biết trừ tà. Người xưa có một phong tục tập quán, đó là nếu trẻ con bị trúng tà thì sẽ bái ngũ tác làm cha nuôi để giúp đưa trẻ đó xua đuổi tà ma. Bởi vậy luận điểm của Đại Bảo cũng có căn cứ lịch sử.

Thế là mấy người họ đánh bài suốt năm tiếng đồng hồ, còn tôi ngồi cố thủ ở mũi thuyền cũng suốt năm tiếng. Trong năm tiếng đồng hồ này, tôi dùng máy quay ghi lại toàn bộ quá trình ngậm nước của thùng giấy và các hiện tượng xảy ra xung quanh thùng.

Các thực nghiệm điều tra đều phải tiến hành ghi hình, bởi vì chúng tôi còn phải viết kết quả thực nghiệm vào hồ sơ vụ án, và lại những hình ảnh được ghi lại này sẽ trở thành chứng cứ hậu kỳ trước tòa án.

“Này, lại đây mà xem, cũng hòm hòm rồi đấy!” Tôi hét lên với Lâm Đào.

Vì để tiện cho việc quan sát, Lâm Đào đã dùng bút đỏ ghi chú đường ngậm nước lên thành thùng giấy. Lâm Đào cầm lấy ống nhòm trên tay tôi, nói: “Vừa cập đường ngậm nước rồi đấy, ruồi nhặng bay quanh cũng đạt đến chừng đó rồi.”

“Thế thì dừng lại tại đây!” Tôi nhìn vào số liệu GPS trên điện thoại và nói, “Thời gian là năm tiếng đồng hồ, khoảng cách là... ừm... đại khái là sáu cây số.”

“Cách thượng nguồn nơi phát hiện ra vụ án sáu cây số chính là thị trấn Long Điền.” Một cảnh sát địa phương thông thuộc địa hình lên tiếng, “Không thể sai được, cho dù sai lệch hai cây số thì cũng vẫn là ở thị trấn đó.”

“Được rồi! Phiên anh chôn chú lợn lập công này cẩn thận nhé!” Tôi nói đầy hào hứng.

“A Di Đà Phật! A Di Đà Phật!” Đại Bảo lại bày ra vẻ mặt thành kính, “Về đất là yên, chú mày không phải biến thành phân nữa rồi.”

Thành phố trực thuộc tỉnh nói sao cũng là thành phố của tỉnh, cảnh sát địa phương nắm khá rõ về tình hình nhà ở cho thuê ở thị trấn Long Điền. Trình Tử Nghiên và đơn vị tình báo thành phố nghiên cứu và phán đoán rằng có khả năng Diêu Lệ Lệ đã tập hợp hơn mười phần tử bán hàng đa cấp ẩn trốn trong một căn phòng chung cư bốn phòng ngủ, một phòng khách ở khu Phúc Điền, thị trấn Long Điền.

Giám đốc Triệu Kỳ Quốc đích thân chỉ huy, đêm hôm đó, cảnh sát đã bắt gọn toàn bộ phần tử bán hàng đa cấp đang say giấc nồng về quy án. Hành động này không chỉ thần tốc phá được vụ án xác chết nổi trên sông Long Phiên mà còn phá được nhóm bán hàng đa cấp phi pháp.

Quan trọng nhất là hành động này giúp gia tăng lòng tự tin cho cảnh sát Long Phiên, đồng thời thúc đẩy quyết tâm giải phá bốn vụ án của chuỗi án liên hoàn vẫn đang bỏ ngõ.

Cùng lúc tóm được nhóm bán hàng đa cấp phi pháp, tổ khám nghiệm chúng tôi lập tức cùng bộ phận kỹ thuật hình sự của Công an thành phố Long Phiên tiến hành lục soát hang ổ của nhóm bán hàng đa cấp. Sau khi lục soát, chúng tôi đã tìm được một chiếc roi mây rất giống công cụ sát thương mà chúng tôi suy đoán, đường kính đúng là ba xăng-ti-mét. Chúng tôi còn tìm thấy găng tay dính xi măng và cả giấy vệ sinh dính vết máu. Ngoài ra, trong đồng quần áo đàn ông bỏ xó, chúng tôi tìm thấy chứng minh nhân dân của nạn nhân.

Nạn nhân tên là Bùi Bội, nam, hai mươi sáu tuổi, người tỉnh Nam Hòa. Sau khi điều tra các mối quan hệ vòng ngoài của nạn nhân thì phát hiện Bùi Bội mất cha mẹ từ nhỏ, được ông bà nội nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành. Năm anh ta mười tám tuổi, hai ông bà nội lần lượt qua đời, không được đi học nên anh ta đã trở thành thiếu niên lang thang. Để tìm kế mưu sinh, thậm chí anh ta còn phải bán thể xác, trở thành trai gọi. Đến năm hai mươi tuổi, anh ta phát hiện mình mắc bệnh HIV, vẫn còn chút lương tâm nên Bùi Bội quyết định bỏ nghề, đến thành phố Long Phiên tìm việc làm khác. Cuối cùng, anh ta bị Diêu Lệ Lệ, khi đó vừa mãn hạn tù rủ rê vào tổ chức bán hàng đa cấp, bắt đầu hoạt động bán hàng phi pháp này.

Một ngày trước khi vụ án xảy ra, vì Bùi Bội nhiều lần không hoàn thành chỉ tiêu nên Diêu Lệ Lệ đã thực thi hình phạt của tổ chức. Thứ nhất là bắt tuyệt thực, thứ hai là để mặc cho các thành viên khác quát roi.

Khi Bùi Bội bị yêu cầu phải lột bỏ quần áo, Diêu Lệ Lệ phát hiện sau lưng anh ta có rất nhiều vết lở loét trên da, lại còn chảy mủ. Tuy không có kiến thức y học nhưng Diêu Lệ Lệ cũng biết đó chẳng phải triệu chứng tốt lành gì, chắc chắn là mắc phải bệnh truyền nhiễm gì rồi. Đã mắc bệnh truyền nhiễm lại còn dám cùng ăn, cùng uống, cùng ở với bao nhiêu người thế này, điều đó khiến Diêu Lệ Lệ tức đến mức muốn đánh chết người.

Thế là trong suốt thời gian kéo dài hai mươi mấy tiếng đồng hồ, hơn chục con người đã lần lượt dùng roi mây đánh Bùi Bội, đến khi Bùi Bội đã gục xuống mà vẫn còn tiếp tục.

Sau đó, một tên trong nhóm bán hàng đa cấp phát hiện ra điểm khác thường, liền đưa tay lên mũi cảm nhận hơi thở của anh ta, lúc đó Bùi Bội đã tắt thở từ bao giờ. Trong lúc hoảng loạn, nhóm bán hàng đa cấp đó đã nhét thi thể vào thùng giấy, chuẩn bị ném xuống sông.

Khi nhét xác vào thùng, vì chân tay lúng túng nên khuỷu tay của một tên trong nhóm huých vào mũi Diêu Lệ Lệ khiến cô ta chảy máu mũi, máu chảy tí tách vào trong thùng, để lại chứng cứ cho các cảnh sát điều tra, buộc cô ta phải khuất phục trước pháp luật.

Nhét thi thể Bùi Bội vào thùng giấy xong xuôi, bọn chúng bắt đầu ngồi bàn bạc xem nên xử lý xác chết như thế nào. Vì bọn chúng không hề có bất kỳ phương tiện giao thông nào nên đành lựa lúc trời tối vứt thùng giấy xuống sông. Chúng cho rằng đây là cách tốt nhất, chỉ có điều chúng hoàn toàn không ngờ thùng giấy đã nhét xác chết nặng 75 ki-lô-gam vào bên trong mà vẫn không hề chìm xuống nước, ngược lại còn trôi nổi trên mặt sông.

Diêu Lệ Lệ nói, nếu cô ta tự tay xử lý việc vứt xác thì chí ít thi thể không bị phát hiện sớm như vậy.

Lúc hai tên trong nhóm bán hàng đa cấp đứng trên bờ đê vứt thi thể Bùi Bội xuống sông, chúng lập tức thấy hối hận. Nhìn thùng giấy

trôi dập dềnh theo dòng nước, chúng chỉ biết đấm ngực dừng bước, không dám lội xuống sông kéo thùng giấy trở về, thứ nhất vì nhát nước, không dám liều mạng; thứ hai là vì Bùi Bội mắc bệnh truyền nhiễm, lúc bê thùng đi, chúng đã phải cẩn thận đeo găng tay. Chính vì vậy, chúng không dám lội xuống sông vớt thùng giấy đã ướt nhẹp kia lên, chỉ sợ dính bệnh.

Nghĩ đi nghĩ lại, chúng cho rằng giấy tờ tùy thân của Bùi Bội vẫn đang ở chỗ bọn chúng, mà Bùi Bội lại là kẻ tứ cố vô thân, là trẻ mồ côi chẳng ai thèm quan tâm, bởi vậy cho dù cảnh sát phát hiện ra thì thể thì cũng không dễ dàng tìm ra được lai lịch của anh ta. Đã vậy thì họ quyết định giấu nhem vụ thùng giấy trôi trên sông với Diêu Lệ Lệ luôn hà khắc và tàn nhẫn. Hành vi giấu giếm của họ khiến cả nhóm bán hàng đa cấp không hề đề phòng cảnh giác, đồng thời cũng không kịp thời chuyển hang ổ sang địa điểm khác.

Vì cái chết của Bùi Bội nên cả nhóm bán hàng đa cấp đã không ngủ suốt một đêm, khi hai tên được phân công đi vớt xác trở về, báo cáo công việc hoàn thành thì tất cả bọn chúng liền yên tâm nhét tim trở xuống lồng ngực. Người chết rồi cũng chẳng có gì to tát lắm, làm việc để sống mới quan trọng. Bởi vậy cả nhóm bán hàng đa cấp đều lần quay ra ngủ sau một ngày một đêm làm việc mệt nhọc.

Chỉ có hai tên đi vớt xác là mất ngủ suốt đêm, tuy chúng tự an ủi đối phương, nhưng chẳng ai yên tâm cho nổi. Cuối cùng, chúng bắt đầu bàn bạc với nhau làm thế nào chạy trốn khỏi hang ổ nhóm bán hàng đa cấp trước khi trời sáng để trốn tránh trách nhiệm.

Chẳng ngờ, cảnh sát đã ập đến thu lưới trước khi trời kịp sáng. Hơn chục phần tử tội phạm trong nhóm bán hàng đa cấp bị tóm gọn.

Mãi đến khi bị áp giải vào phòng thẩm vấn, hai tên chịu trách nhiệm vớt xác vẫn bàng hoàng không tin nổi, thậm chí trong quá trình trả lời thẩm vấn, chúng chỉ thừa nhận tội bán hàng đa cấp phi pháp, vẫn né tránh các tình tiết liên quan đến giết người vớt xác.

Nhưng trước bằng chứng thép và sự thật không thể chối cãi, nhóm bán hàng đa cấp gồm mười mấy phần tử cuối cùng đã cúi đầu nhận tội đánh chết người.

“Bán hàng đa cấp phi pháp đúng là đáng ghét.” Đại Bảo nói, “Trước đây không lâu trên tầng nhà tôi ở vừa triệt phá một nhóm bán hàng đa cấp, làm căn phòng đó bị cấm cho thuê suốt hai tháng.”

“Đúng thế, loại hình kinh doanh này không thể chấp nhận được, hạn chế tự do của các thành viên trong nhóm, lừa bịp dụ dỗ cả kẻ bán và người mua, không biết bao nhiêu người dân bị bọn bán hàng đa cấp này lừa đảo.” Trần Thi Vũ cũng bức xúc góp lời.

“Lừa đảo chính là lừa đảo, dù thay đổi bằng bộ mặt nào thì cũng không thể che đậy được sự thật bọn chúng là lũ lừa đảo.”

“Hây, trời lại mưa rồi à?” Trình Tử Nghiên giơ tay ra hứng giọt nước mưa, nói, “Năm nay mưa nhiều thật!”

“Tôi cũng sợ trời mưa. Đi hiện trường vào lúc trời mưa thật cực nhọc.” Lâm Đào nói, “Bị dính mưa chỉ là chuyện nhỏ, nhưng quần áo, giày dép thế này thật không chịu nổi.”

“Sau hạn hán tất có lũ lụt mà.” Tôi nói, “Hy vọng năm nay đừng ngập lụt. Mưa chút xíu không hề gì. Dẫu sao tôi chẳng sợ đi hiện trường lúc trời mưa, chí ít cũng thấy mát mẻ.”

Mọi người nhìn tôi hoảng hốt, giữa lúc ấy, điện thoại di động của tôi quả thật reo vang như thể cố tình chứng tỏ cái miệng quạ đen của tôi nói đã ứng nghiệm.

Chương 9

Xác ướp trong mưa

Cội nguồn của mọi nỗi bất hạnh luôn xuất phát từ một sự bất ngờ.

– Jean Baudrillard –

“Bố Tầm Minh, tôi cũng phục bố luôn, có cần phải linh nghiệm đến mức đó không?” Hàn Lượng vừa nói vừa đánh tay lái quay đầu xe lên đường cao tốc, “Chúng ta chưa được nghỉ ngơi suốt mấy ngày liền, lúc này mà còn xảy ra án mạng tiếp là định đòi mạng chúng ta à?”

“Đừng! Mạng của tôi cứng lắm!” Đại Bảo liếm môi, “Khám nghiệm hiện trường, coi thường bệnh trĩ!”

Tôi vừa ngắt điện thoại bỏ vào túi áo vừa gãi đầu nói: “Nói cũng chẳng ích gì, chi bằng tranh thủ thời gian đánh một giấc. Khi nào đến nơi, Hàn Lượng không cần vào hiện trường, ngồi trong xe nghỉ ngơi là được. Lần này chưa chắc đã là án mạng, vẫn chưa chắc mà.”

“Xin cậu đấy!” Lâm Đào nhăn nhó, “Cậu ngậm miệng lại được không, cậu còn chưa biết mình độc miệng đến mức nào à? Nói cái tốt thì không linh nghiệm mà hễ nói cái xấu thì lập tức ứng nghiệm ngay.”

Bản lĩnh lớn nhất của nhân viên khám nghiệm hiện trường Sở Công an tỉnh chính là có thể ngủ mọi lúc, mọi nơi, mọi tư thế. Tuy khi này mọi người vừa chê bai tôi độc miệng nhưng chỉ trong vòng mười phút, ngoại trừ Hàn Lượng ra thì tất cả mọi người về cơ bản đều đã nhập mộng. Quả thực chiến đấu liên tục mấy ngày khiến mọi người đều mệt mỏi đến kiệt quệ.

Giữa lúc mê man, tôi vẫn loáng thoáng nhớ được nội dung cuộc điện thoại khi này.

Cú điện thoại là do Phó giám đốc Công an phụ trách hình sự thành phố Tân Nguyên - Triệu Quan Cường gọi đến, ngữ khí tràn ngập kinh ngạc. Thành phố Tân Nguyên và thành phố Long Phiên của chúng tôi cách nhau không xa lắm, vì thế tình trạng thời tiết tương đối giống nhau. Đêm qua chúng tôi tham gia thẩm vấn và tiến hành lục soát hàng ổ của nhóm bán hàng đa cấp phi pháp, liên tục

bận rộn đến tận lúc sáng sớm. Lúc sáng sớm, thành phố Long Phiên bắt đầu đổ mưa. Thành phố Bàn Nguyên ở ngay cạnh cũng vậy, mưa vào lúc sáng sớm.

Ở ngoại thành thành phố Bàn Nguyên có một mảnh đất được chính phủ trưng dụng, đang tiến hành giải phóng mặt bằng. Khi công nhân gần công trường đang phá dỡ thì trời đổ mưa, họ lập tức lấy vải bạt che mưa cho những thiết bị phá dỡ hạng nặng để bảo vệ máy móc. Ngoài ra, vì không muốn kéo các thiết bị nhỏ nhưng nặng nề từ công trường về nơi ở nên các công nhân tìm một nơi trú mưa tạm thời ở ngay trong khu vực phá dỡ. Ở góc công trường có một cây cột điện đứng sừng sững, phía dưới cột điện có một tủ sắt nom giống như tủ biến áp cao chường nửa người lớn. Cánh tủ hòm sắt được cài chốt, may mà vẫn chưa khóa trái. Thế là mấy công nhân chuẩn bị nép vào trong tủ trú mưa.

Chẳng ngờ khi vừa mở chốt cửa hèn gỏi loang lổ và mở hai cánh tủ ra thì họ sợ gần chết. Đây chẳng phải tủ biến áp, cũng chẳng phải nơi cất chứa các thiết bị biến áp mà là một cái tủ sắt rỗng, bên trong có một thi thể nhẵn nhúm đã ngả màu vàng sáp nển.

Đám công nhân sợ đến toát mồ hôi lạnh, cuống quýt báo điện thoại gọi cho cảnh sát. Sau khi cảnh sát địa phương đến hiện trường, xác định tình hình thì gọi điện thoại thông báo cho đội Cảnh sát hình sự. Đội Cảnh sát hình sự vội vàng đến hiện trường lúc trời mới tờ mờ sáng.

Lúc này, trời đổ mưa rào, các bác sĩ pháp y mặc áo mưa chuyên dụng của cảnh sát bước thấp bước cao tiếp cận hiện trường, chỉ có điều khi nhìn thấy thi thể trong chiếc hòm sắt trước mắt, họ đều vô cùng kinh ngạc, vội vàng báo cáo với Trung tâm chỉ huy Sở Công an tỉnh. Trung tâm chỉ huy Sở Công an tỉnh vừa truyền đạt mệnh lệnh đến Công an thành phố chúng tôi vừa yêu cầu Phó giám đốc Triệu trực tiếp liên hệ với tôi.

Tình trạng khiến tất cả các bác sĩ pháp y đều cảm thấy kinh ngạc là trong cơn mưa như trút, họ lại phát hiện ra một cái xác khô.

Nếu nhìn thấy xác khô ở khu vực Tân Cương thì chẳng có gì kỳ lạ, nhưng nhìn thấy xác khô ở khu vực hạ nguồn sông Trường Giang như chỗ chúng tôi thì thật sự vô cùng hiếm thấy. Trong ấn tượng của

tôi, ngoại trừ cổ xác khô tiêu bản mà tôi nhìn thấy trong phòng trưng bày tiêu bản của Công an thành phố Nam Giang, thì quả thật tôi không hề nhìn thấy ở nơi khác.

Giữa lúc mơ mơ màng màng, đầu tôi vẫn chấp chờn hiện lên dáng vẻ cổ xác khô, sau đó ý thức chìm dần chìm dần vào giấc ngủ.

Trong cơn mưa lớn, xe khám nghiệm của chúng tôi vượt qua con đường nhỏ lầy lội đến công trường đang giải phóng mặt bằng nơi phát hiện án mạng. Chúng tôi ngồi trong xe, nhìn qua ô cửa kính được cần gạt gạt nước mưa sạch sẽ, thấy mấy chục viên cảnh sát mặc áo mưa, xỏ ủng cao su đi lại tìm kiếm ở vùng ngoại vi công trường.

Cả công trường đều là nền đất đỏ, lúc này bị nước mưa rửa trôi liền biến thành bùn nhão vô cùng khó đi, mà chỗ nào cũng toàn những dòng nước vàng khè chảy ngoằn ngoèo như rắn lượn, những giọt nước mưa lớn nện thành thành trên nóc xe, phát ra âm thanh vang dội. Chúng tôi nghe mà ngây người trong chốc lát, không biết xuống xe kiểu gì.

Lâm Đào xót xa nhìn đôi giày của mình, nói: “Tần Minh, không phải cậu bảo thích đi hiện trường vào ngày mưa sao? Cậu bảo mát mẻ còn gì? Tôi thấy cái hiện trường này sẽ chìm chết cậu, ướt chết cậu đấy!”

“Ướt thì chết làm sao được?” Tôi vừa tìm ủng cao su trong xe vừa nói, “Làm gì có kiểu chết đó!”

Đột nhiên cửa xe của chúng tôi bị mở ra từ bên ngoài, tiếng mưa rơi nghe càng vang rền, thậm chí đứng cách mấy thước mà không nghe rõ đối phương nói gì.

Người mở cửa xe mặc áo mưa chuyên dụng của cảnh sát, mũ áo mưa kéo xuống rất thấp, nước mưa men theo vành mũ nhỏ xuống tong tong, che khuất khuôn mặt của người đó. Tôi nhìn kỹ thì ra đó là Trưởng khoa pháp y của Công an thành phố Bà Rịa, anh Đào Tuấn. Hai tay bác sĩ Đào Tuấn cầm hai bọc nilon to, nách còn kẹp một chiếc túi màu đen.

“Chào Trưởng khoa Tần Minh và Trưởng khoa Lâm Đào!” Bác sĩ Đào thò nửa người vào trong cửa xe, nói, “Đây là áo mưa và ủng cao

su, các anh thay đi!”

Lâm Đào như gặp được cứu tinh, cậu ta cầm luôn túi nilon, mau chóng thay đôi giày da yêu quý của mình ra, nói: “Tần Minh, cậu có thể yêu cầu thầy cấp phát cho chúng ta một bộ đồ khám nghiệm chuyên dùng cho ngày mưa không?”

Tôi bắt lực lắc đầu, rồi mặc áo mưa, đi ủng, cùng mọi người xuống xe.

Lúc xuống xe mới biết thì ra tình hình còn tồi tệ hơn tưởng tượng. Đất đỏ ở hiện trường tơi xốp, không chỉ khiến chúng tôi đi bước nào trơn trượt bước nấy mà còn khiến chúng tôi bị sa lầy. Chiếc tủ sắt nơi phát hiện thấy xác khô thực ra chỉ cách đường dây cảnh giới chỗ chúng tôi đứng ngoài một trăm mét, nhưng chúng tôi phải đi mất năm, sáu phút mới đến.

Cảnh sát địa phương không biết tìm đâu ra một mảnh áo mưa lớn, căng lên thành chiếc lều bảo vệ tủ sắt và khu vực xung quanh chiếc tủ. Một người chúng tôi chui vào trong lều. Việc đầu tiên khi Lâm Đào bước vào lều là cúi rạp xuống đất, tôi biết cậu ta đang tiến hành quan sát mặt đất tại hiện trường theo thói quen nghề nghiệp. Kiểu nền đất lầy bùn thế này là kiểu dễ để lại dấu chân lập thể nhất.

“Được rồi!” Tôi kéo tay Lâm Đào lên, chỉ về phía tủ sắt nói, “Cậu xem cái xác kia kìa, khô cong queo từ đời nào rồi, vụ án này hẳn đã xảy ra từ nhiều năm trước.”

“Ờ nhỉ!” Lâm Đào ngẩn ra, ngẩng đầu nhìn thi thể, rồi lại bắt đầu nghiên cứu cánh tủ sắt.

Có lẽ thi thể này không cao lắm, chỉ tầm một mét năm mươi mấy. Xác chết ở tư thế ngồi, tựa vào vách tủ, mặc quần lót và quần soóc, không đi giày. Tuy lông tóc trên người đã rụng hết, thi thể khô quắt cao độ nhưng vẫn có thể nhận ra đây là thi thể nam. Da toàn thân ngả màu vàng cam và màu xám tro, giống như vỏ cây khô bọc bên ngoài thi thể vậy. Cả thi thể trông vô cùng gầy bé và quắt queo, đùi là bộ phận nom to nhất mà cũng chỉ bé bằng cổ tay người lớn. Thi thể ngửa mặt lên trời, miệng hé mở, lộ ra khoang miệng đen ngòm. Là nam giới nhưng chỉ cao nhỉnh hơn 1,5 mét một chút, kết hợp với

chiều dài của bàn chân và khuôn mặt vẫn thấp thoáng có thể nhận diện cho thấy rất có khả năng thi thể này là của một cậu bé.

Chúng ta thường nhìn thấy cảnh tượng này trong phim “Xác ướp Ai Cập”.

“Hiện trường chỉ đơn giản như vậy.” Lúc này Phó giám đốc Triệu Quan Cường cũng bước vào trong lều, anh nói, “Một tháng trước, chỗ này vẫn còn là một thị trấn nhỏ khá sầm uất. Sau khi chính phủ ban hành lệnh trưng dụng đất thì nơi này thay đổi đến chóng mặt. Nó lập tức trở thành một bãi đất trống hoang phế.”

“Sầm uất ư?” Lâm Đào nói, “Anh xem, thì ra nơi này từng rất sầm uất, nhưng chẳng ai giấu xác ở một nơi sầm uất cả, chắc chắn cái xác này chỉ mới được chuyển đến trong vòng một tháng trở lại đây. Thế thì tôi phải quan sát mặt đất mới được!”

Nói xong, Lâm Đào lập tức cúi rạp người xuống mặt đất.

Tôi lại lần nữa kéo cậu ta lên: “Cậu nhìn kỹ đi, từ các dấu vết lờ mờ để lại bên cạnh thi thể cho thấy rõ ràng thi thể đã được cất giữ ở đây rất lâu. Chỉ khi để ở đây rất lâu mới xuất hiện những dấu vết đó.”

Lớp bụi dày phủ kín thi thể, xung quanh thi thể có dấu vết những vòng tròn bụi chồng lên nhau, điều đó chứng tỏ thi thể được đặt ở đây và giữ nguyên tư thế này suốt khoảng thời gian dài và không phải mới chuyển đến đây trong vòng thời gian một tháng như Lâm Đào phán đoán.

“Ồ!” Lâm Đào lại nhìn thi thể, rồi tiếp tục nhìn cánh cửa tủ sắt.

“Tôi từng xem một bộ phim Mỹ, hình như thi thể được ngâm phóc-môn trong bệnh viện cũng có màu vàng cam khô quắt như thế này.” Trình Tử Nghiên nấp sau lưng Hàn Lượng ghé đầu ra nói, “Nhìn mà sợ hết cả hồn.”

“Thi thể trương phình, thi thể hóa sáp mỡ đáng sợ thế mà cô còn không sợ, sợ gì cái xác khô này? Xác khô đâu có tỏa hương?” Đại Bảo cười hì hì nói.

“Từ khí bốc ra từ xác chết được gọi là bốc mùi chứ không phải tỏa hương nhé!” Tôi đeo găng tay bóp nhẹ vào cánh tay của thi thể và nói, “Tiêu bản thi thể ngâm phóc-môn và xác khô này có điểm khác biệt đấy. Cái xác này đích thị là xác khô theo đúng nghĩa.”

“Hi, may là xác khô, tôi sợ nhất là loại thi thể bị ngâm phóc-môn.” Đại Bảo nói, “Khi còn học ở trường Học viện Y, tôi học môn giải phẫu chăm chỉ nhất, mỗi lần đến tiết thực hành, tôi đều đứng cách thi thể gần nhất. Bây giờ ấy à, sờ dĩ các biểu cảm trên mặt tôi không phong phú, cũng rất ít khi cười là bởi vì tôi bị mùi phóc-môn hun suýt ngất.”

Tôi và Hàn Lượng phá lên cười, Lâm Đào, Trần Thi Vũ và Trình Tử Nghiên thì lơ mơ không hiểu gì.

Đột nhiên tôi cảm thấy có điều gì đó không thỏa đáng, liền nhìn ngó xung quanh, thấy không có quần chúng vây quanh lều, mới yên tâm giải thích: “Ồm, Đại Bảo vừa kể chuyện cười ấy mà. Phóc-môn là chất lỏng giúp cố định các mô mềm, hơn nữa nó còn có tính bay hơi. Đại Bảo, theo như anh nói, chẳng lẽ tất cả các bác sĩ khoa bệnh lý đều không biết cười nữa sao?”

“Xác khô? Hình như trước đây chúng ta đã từng gặp thì phải? Nó khác với tiêu bản thi thể ở điểm nào?” Trình Tử Nghiên rất hiếu học, tuy cô vẫn sợ cái xác khô cong queo mà mình chưa từng nhìn thấy bao giờ, nhưng cô vẫn rất tò mò muốn biết. Bởi vậy cô vừa tiếp tục núp sau lưng Hàn Lượng vừa hỏi.

“Tiêu bản thi thể có mùi phóc-môn, hơn nữa còn ươn ướt. Nhưng cái xác khô này thì không giống thế, cô nhìn xem, toàn thân xác chết bị mất nước nghiêm trọng, khô cong, co rúm lại thành bộ dạng như này.” Tôi ngừng một lát rồi tiếp tục phổ biến kiến thức, “Hiện tượng thi thể ở thời kỳ sau được chia thành hiện tượng thi thể dạng hủy hoại và hiện tượng thi thể dạng bảo quản. Chúng ta thường gặp nhất là hiện tượng thi thể dạng hủy hoại, ví dụ như thi thể phân hủy, thi thể trương phình, rồi thi thể hóa xương, còn có cả thi thể nấm mốc hay gọi là nấm thi nữa. Hiện tượng thi thể dạng bảo quản chia ra làm bốn loại, chúng ta đã từng gặp ít nhất hai loại, đó là thi thể hóa sáp mỡ và xác ướp bằng than bùn.”

“À, xác ướp bằng than bùn chính là nạn nhân được tìm thấy trong công viên sinh thái Wetland ở thành phố Long Phiên ở vụ án lần trước.” Trình Tử Nghiên sợ sệt nói.

Tôi gật đầu: “Ngoài ra còn hai hiện tượng thi thể bảo quản khác hiếm gặp hơn, chỉ ít là hiếm gặp ở khu vực hạ nguồn sông Trường Giang, đó chính là xác khô và xác ngâm mềm.”

“Xác khô thường thấy ở khu vực phía Tân Cương.” Đại Bảo nói, “Chỗ chúng ta đứng là rất ít gặp, ngoại trừ khoảng đất nơi chôn xác có lượng lớn muối nitrat hoặc tương tự như vậy. Đúng rồi, xác khô còn gọi xác ướp. Cô biết xác ướp Ai Cập chứ? Họ cũng dùng phương pháp thủ công này để tạo ra các xác ướp đấy!”

“Sở dĩ họ làm thành xác khô là vì họ muốn bảo quản xác.” Tôi nói, “Cho nên xác khô là hiện tượng thi thể dạng bảo quản. Xác khô không chỉ có thể giữ lại những chứng bệnh hoặc tổn thương mà nạn nhân gặp phải lúc sinh thời mà còn có thể giữ lại một vài đặc trưng trên cơ thể, có tác dụng rất tích cực đối với việc truy tìm lai lịch thi thể.”

“Tôi vẫn nhớ cơ chế hình thành xác ướp được viết trên Baidu.” Hàn Lượng xen lời, “Vì thi thể bị mất nước nhanh chóng nên không thể xảy ra hiện tượng phân hủy, mà nó được bảo quản ở trạng thái khô quắt. Trong cuốn *Tẩy oan tập lục* của Tống Từ, hình như xác khô được gọi là cái gì mà *Bạch cương can tụy thi*.”

“Trời, cậu còn học thuộc cả cổ tịch cơ à?” Tôi kinh ngạc thốt lên, “Trong điều kiện thông thường, xác khô được hình thành ở môi trường thoáng gió, khô hanh và nhiệt độ cao. Có tài liệu ghi chép rằng, khi hàm lượng nước trong cơ thể giảm đi 40% thì có thể ức chế sự sinh sôi nảy nở của vi khuẩn; khi hàm lượng nước giảm 50% thì vi khuẩn hoàn toàn ngừng sinh sôi và như thế thi thể không còn điều kiện phù hợp để diễn ra quá trình phân hủy. Lượng nước càng thất thoát thì thi thể cũng dần dần biến thành xác khô.”

“Nhưng trong điều kiện khí hậu ở chỗ chúng ta thì không thể khô hanh đến mức ấy, độ ẩm trong không khí lại luôn rất cao, chẳng lẽ chỉ cần nhét vào tủ sắt là có thể trở thành xác khô được sao?” Lúc này Trần Thi Vũ đột nhiên xen ngang một câu, “Vả lại... vả lại anh nhìn ngoài trời mà xem, mưa to thế kia...”

“Ồ, đúng rồi!” Đại Bảo đột nhiên kêu lên, “Chúng ta vốn dĩ rất ít khi gặp xác khô, sao tự dưng lại mọc ra một cái xác khô ngay trong ngày mưa gió thế này? Thật kỳ lạ!”

Tôi hồ như đã quen với thói vô tâm vô phể, hơi chút đã làm ầm lên của Đại Bảo, cho nên chẳng đoái hoài đến anh ta. Tôi khom lưng chui vào trong tủ sắt, quan sát tình hình bên trong.

Chiếc tủ sắt này cao ngang ngực người lớn, bốn phía xung quanh đều làm bằng sắt, rộng chừng một mét vuông. Các góc phía ngoài đều bị tróc sơn, han gỉ, phía trong không quét sơn, nhìn đâu cũng thấy đen sì sì. Tủ sắt nằm gần một đồng dây điện bỏ đi, có lẽ mấy năm rồi chẳng hề xê dịch. Thân tủ lún xuống bùn đất, nếu còn tiếp tục lún sâu thêm chút nữa thì chắc chắn sẽ gây trở ngại đến việc đóng mở cánh tủ. Phía chính diện của tủ sắt là hai cánh cửa sắt lắp đối xứng. Trên cánh tủ trái có chốt khóa, trên cánh tủ phải có vòng khóa. Sập chốt khóa vào vòng khóa là cánh cửa sắt sẽ không mở ra được, hơn nữa còn có thể khóa cả vòng khóa đó lại. Có điều cảnh sát điều tra cho chúng tôi biết cánh cửa sắt này không hề bị khóa.

Thi thể tựa vào vách phía đông của tủ sắt ở tư thế ngồi, hai đùi thò dài chạm vào đồng than củi ở vách phía tây của tủ sắt. Tôi lấy đồng vật liệu màu đen chất đồng ở vách tây bên trong tủ sắt ra, quan sát tỉ mỉ từng thanh, rồi lại ngửi, đúng là mùi than củi không còn nghi ngờ gì nữa.

Tôi đeo găng tay trắng, chạm nhẹ vào từng vách tủ, găng tay lập tức bị dính một lớp muội than đen. Tôi lại nâng chân của thi thể lên, mặt dưới đùi của thi thể quả nhiên cũng đen nhánh.

“Xác khô được hình thành không chỉ cần những điều kiện mà tôi vừa nói, mà còn cần thời gian.” Tôi nói, “Trong điều kiện môi trường thích hợp, người trưởng thành cần khoảng thời gian từ hai đến ba tháng mới có thể trở thành xác khô.”

“Có điều sau khi hình thành xác khô thì diện mạo thi thể sẽ được bảo quản nguyên vẹn.” Hàn Lượng nói, “Cho nên chúng ta không thể phán đoán được thời gian người đó tử vong đại khái là vào lúc nào, cũng không thể suy đoán được thời gian thi thể được giấu ở chỗ này đã bao lâu.”

“Tôi kể cho mọi người câu chuyện này trước đã.” Tôi nói, “Các cậu đều biết sau khi nhiều cao tăng viên tịch thì có khả năng sẽ giữ nguyên thân xác, thân xác này không hề bị phân hủy suốt ngàn năm. Thân xác nói đến ở đây thực ra chính là thi thể được khô hóa. Vì môi trường tự nhiên không giống nhau nên sau khi cao tăng viên tịch thì có người có thể giữ lại được thân xác nhưng có người lại không thể bảo quản được. Phật pháp nói rằng đó là xá lị của những cao tăng

đại đức sau khi viên tịch. Nhưng các bác sĩ pháp y chúng ta thì biết rõ đó là nhờ điều kiện tự nhiên phù hợp mới hình thành nên xác khô, điều này đúng là cần xác suất nhất định. Quá trình viên tịch đều giống nhau nhưng chỉ có số ít cao tăng giữ lại được thân xác, điều này hoàn toàn Là cơ duyên ngẫu nhiên tạo thành mà thôi.”

“Thực ra sau khi viên tịch cũng có bàn tay con người tác động đến.” Hàn Lượng nói.

Tôi gật đầu, nói: “Trước khi viên tịch, các cao tăng thường nhịn ăn, nhịn uống trong vài ngày, điều đó giúp lượng nước toàn thân giảm nhanh. Đây là điều kiện đầu tiên. Điều kiện thứ hai là sau khi cao tăng viên tịch thì sẽ ngồi trong một cái chum lớn, đáy chum đặt ít than củi, đàn hương. Than củi có khả năng hút nước rất mạnh, thực ra đều do bàn tay con người tác động lên cả.”

“Thế cái xác này giống y như vậy còn gì!” Đại Bảo nói, “Chẳng lẽ cao tăng viên tịch ở đây à? Mà vừa vặn cái xác này cũng không có tóc.”

“Vớ vẩn!” Tôi đá chân Đại Bảo, chi vào đáy tú chỗ ngay cạnh thi thể, nói, “Tóc rụng đầy kia kìa, mà nạn nhân cũng không ngồi ở tư thế tĩnh tọa.”

“Ý anh Tần Minh là điều kiện môi trường này vừa vặn giống với môi trường của các cao tăng sau khi viên tịch, nên mới hình thành nên xác khô với xác suất nhất định.” Trần Thi Vũ giải thích thay tôi.

Tôi nói: “Đúng thế, nhưng sở dĩ ở chỗ chúng ta các cao tăng rất khó lưu giữ lại thân xác là bởi vì môi trường bên ngoài quá ẩm ướt. Cho dù nắng lên vài ngày thì chỉ cần một trận mưa là sẽ khiến vi khuẩn sống trong thi thể tiếp tục bùng bùng trỗi dậy, bắt đầu khiến thi thể phân hủy. Khi nãy tôi vừa nói việc hình thành xác khô cần khoảng thời gian từ hai đến ba tháng.”

“Không sai!” Trần Thi Vũ gật đầu, “Năm ngoái là năm đại hạn, suốt hai tháng ròng không hề có giọt mưa nào.”

“Đây chính là ý mà tôi muốn biểu đạt.” Tôi nói, “Có lẽ người này bị nhét vào trong tủ sắt vào thời điểm đại hạn mùa hè năm ngoái. Vì bị mặt trời chiếu rọi suốt thời gian dài, cộng thêm sự dẫn nhiệt của tủ sắt khiến nhiệt độ môi trường trong tủ sắt rất cao dễ khiến lượng

nước trong thi thể bốc hơi ra ngoài. Lượng nước bốc hơi đi chưa kịp quay trở lại thi thể thì lượng nước còn sót lại trong thi thể đã bị đóng than củi bên cạnh hút cạn. Điều đó càng làm đẩy nhanh quá trình mất nước của cơ thể. Trải qua thời gian dài như vậy, thi thể đã trở thành xác khô và trạng thái xác khô này được bảo quản cho đến tận giờ.”

“Phân tích này thật ngẫu!” Lâm Đào vừa kiểm tra cửa tủ sắt vừa nói, “Như vậy chúng ta đã khoanh vùng được phạm vi thời gian tử vong, đại khái là mùa hè năm ngoái. Phạm vi tìm kiếm lai lịch thi thể cũng thu nhỏ hơn nhiều, việc tìm ra lai lịch của thi thể cũng không còn là chuyện khó nữa.”

“Bây giờ tôi còn một vấn đề chưa hiểu.” Tôi quay sang nói với Phó giám đốc Triệu, “Anh nói năm ngoái chỗ này vẫn còn là một thị trấn nhỏ sầm uất, vậy thì vì sao thi thể này giấu trong tủ sắt suốt một năm mà không có ai phát hiện ra chứ?”

2

Tôi hỏi Phó giám đốc Triệu nhưng cũng chính là hỏi chính mình. Có điều hai chúng tôi tạm thời chưa nghĩ ra câu trả lời.

“Liệu có phải xác khô này được hình thành ở nơi khác, sau đó mới chuyển đến đây không?” Phó giám đốc Triệu hỏi.

Tôi lắc đầu nói: “Rất khó tìm thấy điều kiện môi trường tốt như thế này. Tuy năm ngoài hạn hán nặng nề nhưng chúng ta cũng không hề phát hiện thấy cái xác khô nào khác mà. Hơn nữa làm gì có chuyện đợi đến khi giải phóng mặt bằng mới dời xác khô đến đây, làm thế khác gì cố tình để cho cảnh sát phát hiện ra sao? Nhìn kỹ các vết tích xung quanh thi thể thì có thể khẳng định nó đã được cất giấu ở đây ít nhất một năm rồi.”

“Nhưng chỗ này thường có người qua kẻ lại, chẳng lẽ không một ai mở tủ sắt ra sao?” Phó giám đốc Triệu nói, “Cánh tủ sắt còn không khóa mà.”

“Chuyện này cần điều tra dân chúng đã từng sống ở đây.” Tôi nói.

“Vụ án này liệu có phải tai nạn ngoài ý muốn không?” Phó giám đốc Triệu ôm tâm lý ăn may hỏi tôi.

Tuy phía ngoài tủ sắt được căng lều bạt che mưa nhưng vì tủ sắt ở gần cột điện nên vẫn phải đục thủng một lỗ trên vải bạt, bởi thế chúng tôi không dám mạo hiểm chuyển thi thể từ tủ sắt ra ngoài, sợ bị dính mưa. Tôi lại chui vào trong tủ sắt, quan sát và kiểm tra tình trạng bề mặt thi thể.

Vì xác khô là hiện tượng thi thể dạng bảo quản nên lớp biểu bì của thi thể được giữ lại nguyên vẹn, không hề có khuyết thiếu gì. Tôi kiểm tra lớp da khoang ngực bụng và da đầu của người chết, nhưng không thấy xuất hiện vết thương, cũng không có bất kỳ dấu vết xuất huyết, rõ ràng nạn nhân không tử vong vì các vết thương cơ học do lực tác động mạnh từ thế giới bên ngoài. Tôi lại kiểm tra khoang mũi

của nạn nhân, vì thi thể đã khô quắt và niêm mạc khô cong, bong tróc ở mức độ cao nên trông cũng không chân thực lắm, tuy nhiên tôi vẫn để ý thấy da môi dường như có vết thương nhỏ. Có điều tôi biết vết thương ở mức độ này căn bản không thể khiến nạn nhân ngạt thở mà chết. Da cổ của thi thể rất khô và lồi lõm, nhưng khi tôi dùng tay vuốt phẳng thì cũng loại trừ khả năng phần cổ phải chịu lực.

Chỉ ít nhìn bề mặt thi thể thì vẫn chưa phát hiện được căn cứ chứng tỏ người này tử vong vì nguyên nhân ngoại lực hay nói đơn giản là chưa chứng minh được người này tử vong vì bị kẻ khác sát hại.

Tôi nói thế, tâm lý ăn may của Phó giám đốc Triệu càng bành trướng, anh đeo găng tay, tự mình kiểm tra chốt khóa rồi nói: “Các cậu xem, có khả năng chốt khóa này có vấn đề. Giả dụ nạn nhân là trẻ em, lại giả dụ nạn nhân không may tự chui vào trong tủ sắt, mà nếu thế thật thì nạn nhân không thể ăn than trong tủ sắt mà sống nên sẽ bị chết đói.”

“Nhưng chẳng lẽ cậu bé không biết đường đập cửa kêu cứu sao?” Tôi nói.

“Lỡ như cậu bé đó tự nhốt mình vào lúc đêm khuya hoặc giả sử nó tự nhốt mình rồi quá hoảng sợ đến mức quên cả kêu cứu, liệu có thể xảy ra trường hợp đó không?” Phó giám đốc Triệu hỏi.

“Vậy tại sao y phục của cậu bé lại rơi vào tình trạng này?” Tôi nêu thắc mắc.

Phó giám đốc Triệu nói: “Trẻ em ở quê tôi, mà thậm chí ngay cả người lớn cũng thường chỉ mặc quần đùi vào mùa hè. Hiện tượng chạy ra ngoài bằng chân trần cũng chẳng hiếm gì.”

Trong lòng tôi lơ mơ cảm thấy chuyện này không thể xảy ra nhưng nhất thời không tìm ra lý do phản bác lại quan điểm của Phó giám đốc Triệu, thế là tôi chỉ cúi đầu, im lặng suy nghĩ.

May mà một câu nói của Lâm Đào đã khiến tôi bừng tỉnh khỏi suy tư. Cậu ta nói: “À, tôi đã biết vì sao lâu thế vẫn không có ai phát hiện ra thi thể rồi.”

Tôi vội vàng ngồi xổm bên cạnh Lâm Đào, nghe cậu ta phân tích.

Lâm Đào khép hai cánh tủ sắt lại, sập chốt xong xuôi, rồi chỉ vào chính diện cửa sắt, nói: “Các anh nhìn thấy gì nào?”

Đại Bảo nói: “Cánh cửa!”

“Trên cánh cửa có gì?” Lâm Đào phì cười hỏi.

“Khóa cửa!” Đại Bảo đáp tiếp.

“Nhìn kỹ lại xem!” Lâm Đào đập vào ót Đại Bảo một cái.

Tôi nhú mày nhìn kỹ cánh cửa tủ sắt hồi lâu, rồi nói: “Hình như có chữ!”

“Đúng rồi! Là chữ đó!” Lâm Đào hưng phấn nói tiếp, “Nhận ra chữ gì không?”

Trên cánh cửa tủ sắt có lẽ có ba hàng chữ, mỗi hàng có bốn chữ, tất cả có mười hai chữ. Xem ra đó là những ký hiệu được viết bằng bút mực đen, hơn nữa còn viết từ khá lâu rồi. Do dầm sương dãi nắng nên những ký hiệu đó đã phai màu, chỉ còn thấy lờ mờ đường nét mà thôi.

“Chữ đầu tiên của hàng thứ nhất viết chữ *tủ*, chữ thứ ba của hàng thứ hai viết chữ *có*, chữ cuối cùng của hàng thứ ba viết chữ *gần*.” Tôi nói.

“Thế... là ý gì nhỉ?”

“Đừng vội!” Lâm Đào lấy đèn led đa bước sóng và kính lọc ánh sáng ra, rồi nói, “Loại mực của bút viết ký hiệu đều có huỳnh quang, tuy mực đã nhạt màu nhưng chúng ta dùng cái này để kích hoạt phản ứng huỳnh quang, có khả năng sẽ khiến dòng chữ hiện nguyên hình.”

Nói xong, Lâm Đào bật đèn led, đeo kính lọc ánh sáng, nhìn một hồi, rồi nói: “Ha ha! Tôi đã nói mà! *Tủ điện cao thế, cảnh báo có điện, không được lại gần!*”

“Không đúng!” Tôi nói, “Tôi đã nhìn kỹ một lượt quanh tủ, trong tủ dính rất nhiều muội than, điều đó chứng tỏ công dụng vốn có của tủ sắt này là để chứa than, chứ không phải tủ điện cao thế.”

Lâm Đào tháo kính, nhìn tôi mỉm cười.

Tôi vỗ vào đầu đánh bốp một cái rồi nói: “Ôi, chắc tôi bị nhiễm bệnh ngơ của Đại Bảo rồi. Mấy chữ này là do hung thủ cố tình viết

lên, ngụy trang tủ sắt thành tủ điện cao thế, rồi đặt dưới cột điện. Chính vì ngụy trang thành tủ điện cao thế nên trong suốt một năm đó, dân cư sống xung quanh đều ngoan ngoãn không chạm vào tủ sắt này. Vì trong tiềm thức của họ, tủ sắt này là tủ điện cao thế. Hành vi này của phần tử phạm tội chính là để kéo dài thời gian phát hiện ra vụ án.”

“Đồng thời điều đó cũng chứng tỏ có hành vi ngụy trang, vậy thì chắc chắn đây là một vụ án mạng.” Bác sĩ pháp y Đào Tuấn kết luận.

“Đúng vậy, không ngoài dự liệu, đây chính là một vụ án mạng.” Tôi nói, “Đưa thi thể về nhà xác tiến hành khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân tử vong và các manh mối về lai lịch thi thể. Ngoài ra chỉ e rằng cần phải điều tra tất cả những người hành nghề bán than ở khu vực quanh đây.”

Phó giám đốc Triệu gật đầu nói: “Tôi hiểu ý anh. Trong tủ sắt này vốn chất đầy than củi, phần tử phạm tội bỏ một ít ra ngoài, sau đó nhét thi thể vào trong. Đối tượng có cơ hội tiếp xúc với tủ sắt này đương nhiên chính là người bán than. Mà tủ sắt này lại nặng như thế, theo nguyên tắc xa vút, gần giấu, thì thi thể bị giấu vào đây chứng tỏ hung thủ là người sống quanh đây. Yên tâm đi, chiếc tủ sắt này đặc biệt như thế, chúng tôi chắc chắn sẽ tìm ra chủ nhân của nó chỉ trong vòng nửa ngày.”

“Mọi người ai cần đi khám nghiệm thì mau đi khám nghiệm, ai cần đi bắt người thì mau đi bắt người!” Lâm Đào lại đeo kính lọc ánh sáng lên, nói, “Tôi phải ở lại đây nghĩ cách xem có biện pháp chụp ảnh hình sự đặc biệt nào để chụp lại mấy chữ này không. Chụp xong sẽ mang đến chỗ anh Ngô là có thể có chứng cứ hữu hiệu chứng minh hành vi phạm tội.”

Anh Ngô có tên đầy đủ là Ngô Kháng, Trưởng khoa giám định văn bản thuộc tổng đội cảnh sát hình sự của Sở Công an tỉnh. Trong chuyên án “Kẻ dọn rác” trước đây, chính nhờ anh Ngô phát hiện ra những chi tiết nhỏ trong chữ viết của hung thủ đã giúp cảnh sát xác định được đối tượng phạm tội, từ đó phá được vụ án.

Tuy độ co cứng của xác khô đã giảm bớt nhưng để phá vỡ được tư thế vốn có của tử thi quả thật không hề dễ dàng. Vì các cơ thịt đã khô quắt nên chúng tôi phải mất rất nhiều công sức mới khiến thi thể

từ tư thế ngồi chuyển thành tư thế nằm ngửa, sau đó đặt lên bàn giải phẫu.

“Mọi người đâu rồi?” Tôi nghiêng ngó trái phải, chỉ thấy Đại Bảo và bác sĩ Đào nên vừa thở hổn hển vừa hỏi.

“Lông Vũ đi bắt nghi phạm.” Đại Bảo nói, “Trình Tử Nghiên hình như rất sợ xác khô nên sang phòng bên rồi. Hàn Lượng ở cạnh cô ấy. Cậu bảo xem, một nữ cảnh sát từng nhìn thấy bao nhiêu là thi thể như cô ấy, sao lại sợ một cái xác khô nhỉ?”

“Mỗi người có một thứ khiến mình cảm thấy sợ hãi.” Lúc nói câu này, hình ảnh con gián bất chợt sượt qua não tôi, tôi nói tiếp, “Có điều gần đây Hàn Lượng và Tử Nghiên có vẻ thân thiết với nhau nhỉ!”

“Hi hi! Cậu bắt đầu thích tán chuyện rồi đấy!” Đại Bảo cười khi khi.

Tôi giơ tay làm động tác suýt để Đại Bảo nhanh chóng bắt đầu công việc khám nghiệm tử thi.

Ánh sáng đèn trong phòng giải phẫu rất tốt cho nên mới quan sát được rõ ràng trạng thái của bề mặt thi thể có điều dưới ánh sáng tốt như thế, chúng tôi vẫn không phát hiện ra bất kỳ vết thương nào trên thi thể. Tuy tôi biết muốn lấy được vật chứng gì đó từ thi thể ở điều kiện này là điều hết sức khó khăn, nhưng tôi vẫn tiến hành giải phẫu lấy vật chứng theo quy chuẩn: lấy dịch ở khoang miệng, hậu môn, quy đầu của nạn nhân, sau đó cắt móng tay của nạn nhân.

Vì thi thể đã chuyển màu đen sì nên chúng tôi không phát hiện thấy móng tay có điểm gì khác thường. Tuy nhiên khi cắt móng tay vì cự ly quan sát rất gần nên tôi phát hiện màu sắc của mặt móng tay vẫn thẫm hơn các mô xung quanh.

“Anh bảo liệu có triệu chứng ngạt thở không?” Tôi hỏi.

Đại Bảo lật mí mắt của nạn nhân lên, nói: “Nhãn cầu đã quắt lại, kết mạc cũng đã đổi màu, không thấy điểm xuất huyết, cũng chẳng nhận ra môi có màu gì. Cho nên tôi không biết có triệu chứng ngạt thở hay không.”

“Chí ít có một điểm tôi dám khẳng định.” Bác sĩ Đào nói, “Người này không bị bít mũi hoặc chẹn cổ, cũng không bị chèn ép khoang

ngực dẫn đến ngạt thở.”

“Tôi tán đồng nhận định của anh.” Tôi nói, “Tủ sắt ở hiện trường không đóng kín, không có điều kiện khiến người bị ngạt thở. Xem ra tôi nghĩ nhiều rồi.”

“Bắt đầu thôi!” Đại Bảo bắt đầu đưa dao.

So với tiêu bản thi thể ở trong bệnh viện thì da của xác khô khó giải phẫu hơn nhiều. Tuy dao phẫu thuật rất sắc nhưng lại không bền, lúc này thể hiện rõ nhược điểm của nó. Chúng tôi phải thay đến lưỡi dao thứ ba mới mở hết khoang ngực của thi thể. Vì toàn bộ máu trong cơ thể đã cạn khô, cơ thịt cũng khô quắt nên tôi đành dùng kéo lấy một dẻ xương sườn mềm làm vật mẫu mang đi xét nghiệm ADN.

Chỉ riêng việc nhìn thấy xác khô vốn đã rất hiếm hoi, càng đừng nói đến việc giải phẫu xác khô. Không biết trước đây Đại Bảo và bác sĩ Đào từng giải phẫu xác khô bao giờ chưa, còn tôi thì chưa bao giờ. Có điều, giống như tưởng tượng của tôi, nội tạng của cái xác tuy đã khô quắt vì mất nước nhưng hình dạng cơ bản vẫn còn nguyên vẹn. Như vậy, công việc giải phẫu của chúng tôi cũng không đến nỗi khó khăn lắm.

Dẫu sao nhìn bề mặt thi thể không phát hiện ra được nguyên nhân tử vong nên chúng tôi phải lần lượt kiểm tra từng bộ phận nội tạng để khám nghiệm tỉ mỉ. Các mô tế bào của thi thể đều đã khô cong, không thể tiến hành khám nghiệm bệnh lý học của các mô. Nếu nạn nhân quả thực chết bất đắc kỳ tử thì e là chúng tôi cũng không thể phát hiện ra căn cứ chính xác, không thể đưa ra kết luận chính xác được. Như thế tình hình sẽ tương đối phức tạp.

Đầu tiên tôi giải phẫu dạ dày của nạn nhân. Thức ăn sót lại trong dạ dày không nhiều, nhưng vẫn có thể nhận ra một ít chất xơ khô kiệt. Điều đó chứng tỏ nạn nhân không ở trong trạng thái cực kỳ đói khát, có thể loại trừ giả thuyết mà Phó giám đốc Triệu đặt ra khi nãy là đưa trẻ lỡ tay nhốt mình vào trong tủ sắt rồi bị đói đến chết.

Nhưng rốt cuộc đứa bé này chết vì nguyên nhân gì? Đã khám nghiệm xong toàn bộ nội tạng của thi thể mà vẫn chưa tìm ra câu trả lời khiến tôi nôn nóng, bất an.

Đại Bảo thấy chưa tìm ra nguyên nhân tử vong cũng không lãng phí thời gian, bắt đầu lấy căn cứ ở khớp mu của thi thể. Lúc trước phỏng đoán thi thể này là thi thể bé trai bởi căn cứ vào chiều cao, thể trạng và dung mạo còn sót lại, nhưng những căn cứ đó không hoàn toàn đáng tin. Chỉ có phán đoán tuổi tác dựa vào khớp mu mới có thể cho ra kết quả chính xác nhất.

Nếu một bác sĩ pháp y không thể đoán ra được nguyên nhân tử vong của nạn nhân thì quả thực là chuyện vô cùng mất mặt, bởi vậy tôi vẫn không bỏ cuộc, tiếp tục khám nghiệm các cơ quan khác của nạn nhân.

Trước đó, tôi từng nghi ngờ nạn nhân có triệu chứng ngạt thở, nhưng không thể xác định chắc chắn, giờ quan sát kỹ phần đáy sọ của thi thể, tôi phát hiện hai cạnh của phần đá xương thái dương có dấu hiệu xuất huyết, điều đó càng khiến tôi tin chắc nạn nhân tồn tại triệu chứng ngạt thở. Đã nghi ngờ có triệu chứng ngạt thở thì trọng điểm khám nghiệm là phổi của nạn nhân. Khí quản và phế quản của nạn nhân đã bị Đại Bảo giải phẫu, và không phát hiện thấy điều gì khác thường, cũng không phát hiện thấy tình trạng màu sắc đậm thêm, khô đi sau khi xung huyết và tụ huyết. Thoạt trông phổi của thi thể không có hiện tượng khác thường. Tôi nghĩ mãi, tiếp tục lấy kéo chuyên dụng của khoa mắt lách men theo phế quản, hy vọng sẽ phát hiện ra dị vật trong phế quản.

Không giải phẫu thì không biết, làm rồi thì đúng là mọi thứ đều như phơi bày ra rõ ràng trước mắt.

Trong phế quản ở hai bên phổi của nạn nhân quả nhiên có dị vật giống như bùn. Trong phòng giải phẫu sạch sẽ không thể khiến thi thể bị nhiễm bẩn, vậy thì dị vật trong phế quản của nạn nhân nhất định chính là nguyên nhân gây ra ngạt thở và dẫn đến tử vong.

Tôi thận trọng dùng kẹp gấp dị vật trong phế quản ra, đặt trên tờ giấy trắng, quan sát tỉ mỉ xem rốt cuộc đó là vật gì. Tôi tháo găng tay, cầm dị vật sang phòng thí nghiệm bên cạnh, đặt dưới kính hiển vi mà quan sát.

Tôi dùng đầu nhọn của chiếc kẹp không ngừng trải phẳng dị vật, mọi thứ dần trở nên rõ ràng dưới ống kính hiển vi, một sợi chất xơ rất mảnh xuất hiện trước mắt tôi. Rõ ràng đây không phải thành phần

cấu tạo nên mô trong cơ thể người mà là một dị vật rất mềm làm từ chất xơ.

“Đại Bảo, chúng ta đến phòng Hình sự thành phố nhờ các đồng nghiệp ở bộ phận giám định vật chứng vi lượng kiểm tra giúp.” Tôi giục Đại Bảo đang mài miết xử lý phần khớp mu của nạn nhân.

“Được! Được! Chỉ năm phút nữa thôi!” Đại Bảo nói, “Tôi đã nhìn rõ đại khái rồi, rãnh mặt khớp mu và xương sống vô cùng rõ rệt, ngành trên xương mu vẫn chưa hình thành. Quả nhiên đây là thi thể của một bé trai tầm mười hai, mười ba tuổi.”

“Có điều kiện đó là đủ rồi.” Tôi nói, “Lát nữa gọi điện thoại cho Long Vũ, bảo cô ấy truyền đạt lại với tổ chuyên án. Bây giờ con độc nhất trong nhà đều là bảo bối của bố mẹ, chúng ta đã biết thời gian nạn nhân mất tích, đồng thời còn biết tuổi tác đại khái. Chắc chắn chúng ta sẽ dễ dàng tìm ra lai lịch của nạn nhân từ hồ sơ các vụ án mất tích mà cảnh sát đang nắm giữ thôi. Giờ chúng ta phải tìm hiểu nguyên nhân tử vong, nhanh tay lên một chút mới được.”

Đại Bảo sắp xếp bác sĩ Đào ở lại, dùng nồi nấu xương mu, như vậy có thể phán đoán tuổi của nạn nhân chính xác hơn nữa. Có điều tôi biết rằng, trong vụ án này, việc xác định được độ tuổi chính xác hay không thực ra không mấy quan trọng.

Tôi và Đại Bảo vội vàng đến phòng giám định vật chứng vi lượng ở Công an thành phố, Trưởng khoa là nữ bác sĩ họ Kỳ. Thực ra bác sĩ Kỳ xấp xỉ tuổi tôi nhưng vì vóc dáng nhỏ bé, tính cách lại hoạt bát, hướng ngoại nên chúng tôi cứ ngỡ cô mới ngoài đôi mươi.

Chúng tôi không nói chuyện ngoài lề, mà đi thẳng vào vấn đề chính, Trưởng khoa Kỳ dùng kính hiển vi quan sát hình thái dị vật.

“Loại chất xơ này... rất rõ ràng... là giấy.” Trưởng khoa Kỳ vừa quan sát vừa nói.

“Giấy?” Kết quả giám định khiến tôi vô cùng bất ngờ, trước đó tôi còn ngỡ rằng không biết có phải chất xơ kiểu thủy tảo gì đó hay không, rồi còn suy nghĩ không biết có phải nạn nhân bị chết đuối hay không.

“Còn nhìn thấy gì nữa không?” Tôi trấn tĩnh lại, hỏi ngay.

“Loại chất xơ này rất mạnh và mềm, rõ ràng là giấy vệ sinh.”
Trưởng khoa Kỳ bổ sung.

“Giấy vệ sinh ở trong phế quản sao?” Đại Bảo gái đầu nói, “Sao vào được nhỉ? Điều này đã vượt khỏi phạm vi mà trí tuệ của tôi có thể lý giải.”

“Cũng vượt khỏi phạm vi lý giải của tôi.” Tôi nói, “Thông thường hiện tượng ngạt thở do hít phải dị vật hay gặp nhất là thức ăn trong dạ dày trào ngược lên phế quản sau khi uống rượu xong, dẫn đến ngạt thở và tử vong. Nhưng hít hẳn giấy vệ sinh vào thì đúng là tôi không thể tưởng tượng nổi.”

“Tôi không hiểu các kiến thức về pháp y.” Trưởng khoa Kỳ nói, “Nhưng giám định vật chứng vi lượng về giấy chính là đề tài nghiên cứu thạc sĩ trong suốt ba năm của tôi.”

“Điều đó có nghĩa là chúng ta đã tìm đúng người.” Đại Bảo nói.

Trưởng khoa Kỳ mỉm cười tiếp lời: “Có điều rất đáng tiếc, ba năm nghiên cứu sinh của tôi cộng thêm mười năm công tác, nhìn đủ loại kết cấu tinh vi của giấy vệ sinh, nhưng tôi cũng chưa từng nhìn thấy loại giấy này bao giờ.”

“Đặc biệt cũng không có gì tệ.” Tôi nói, “Càng đặc biệt lại càng dễ nhận diện và càng có hy vọng trở thành manh mối phá án.”

“Ý cậu là muốn tôi đi siêu thị tìm đủ các loại giấy vệ sinh về cho Trưởng khoa Kỳ quan sát đúng không?” Mặt Đại Bảo méo xệch.

Đại Bảo là người thích khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi, nhưng bảo anh ta đi làm những việc tìm kiếm manh mối ngoài lề, anh ta luôn tỏ thái độ không tình nguyện.

Nhưng anh ta không đi thì ai đi? Tôi quay sang anh ta cười cười và gật đầu rất kiên quyết.

Trở về văn phòng tổ chuyên án, tôi thấy Trần Thi Vũ đã ngồi ngay ngắn ở đó, mồ hôi nhễ nhại, tươi cười nhìn tôi. Tôi biết họ đã bắt được người bán than cần tìm về quy án.

Tôi bước đến bàn máy tính của tổ chuyên án, cắm USB vào, trình bày tình hình giải phẫu thi thể.

“Căn cứ vào tình trạng giải phẫu thì nạn nhân là một bé trai hơn mười tuổi, trên người cậu bé không hề có manh mối giúp chúng ta

lần ra lai lịch. Nhưng một đứa trẻ bị mất tích thì chắc chắn người nhà sẽ phải nhanh chóng đi báo cảnh sát. Một đứa trẻ hơn mười tuổi đã có khả năng nhận thức, người lạ không thể dẫn nó đi chơi xa, bởi vậy chỉ cần đi tìm một bé trai mất tích từ tháng Ba đến tháng Mười năm ngoài quanh khu vực phát hiện vụ án thì chắc chắn sẽ mau chóng tìm ra lai lịch của thi thể. Sau khi tìm thấy lai lịch của người chết thì phải hỏi rõ thời gian và tình hình lúc bé trai mất tích một cách thật cụ thể.” Tôi nói, “Thời gian tử vong của bé trai này đồng nhất với suy đoán trước đó tại hiện trường của chúng tôi, đó là từ tháng Ba đến tháng Mười năm ngoài, còn nguyên nhân tử vong là ngạt thở do hít phải dị vật.”

“Ngạt thở do hít phải dị vật ư?” Phó giám đốc Triệu hỏi, “Hít phải dị vật gì?”

“Giấy vệ sinh!”

“Giấy vệ sinh?” Phó giám đốc Triệu tròn mắt hỏi, “Làm sao có thể hít giấy vệ sinh vào phế quản được? Vậy đây có phải vụ án mạng hay không?”

Tôi cười nói: “Căn cứ vào các suy đoán tại hiện trường thì đây đúng là một vụ án mạng. Còn vì sao có thể hít được giấy vệ sinh vào phế quản... tôi nghĩ chỉ sau khi phá án mới biết được. Có điều kết cấu tinh vi của giấy vệ sinh mang tính đặc thù cao, cũng có nghĩa là khả năng nhận diện và khu biệt rất cao. Nếu chúng ta tìm thấy loại giấy vệ sinh tương tự như loại mà cậu bé hít vào phế quản thì sẽ dễ dàng khoanh vùng, thậm chí về sau có thể biến nó thành chứng cứ trước tòa.”

ua một số manh mối thu hoạch được từ việc khám nghiệm tử thi, tuy vẫn chưa biết kết quả nhưng cũng đủ khiến lòng người phấn chấn, có điều niềm tin hừng hực sẽ phá án thành công vừa mới gây dựng đã nhanh chóng bị tình hình thẩm vấn và điều tra vòng ngoài đối với người bán than của bộ phận điều tra đánh sập.

“Tôi đảm bảo một trăm phần trăm, gã Lương Văn, chủ cửa hàng bán than này không phải kẻ gây án.” Đội trưởng đội điều tra đồng ý khẳng định, “Thông qua công tác điều tra vòng ngoài, quả thực ăn Tết năm ngoái xong, tức vào khoảng cuối tháng Một năm nay, Lương Văn đã rời khỏi thành phố Tân Nguyên chúng ta và đi Quảng Đông làm thuê. Trong quá trình thẩm vấn, anh ta thanh minh rằng mình không thể tiếp tục kiếm sống bằng nghề bán than củi nên quyết định bỏ chiếc tủ sắt đó đi, đồng thời rời khỏi chỗ bán cũ. Thực ra chiếc tủ sắt đó chính là kho chứa than của anh ta.”

“Có ai làm chứng cho anh ta không?” Tôi hỏi.

Đội trưởng đội điều tra kiên định gật đầu: “Căn cứ vào lời khai của bạn làm ăn với anh ta thì bắt đầu từ năm ngoái, Lương Văn liên tục làm việc cho một công ty xây dựng, vì sống một mình nên anh ta chưa bao giờ rời khỏi đó. À, có một thời gian anh ta cũng rời khỏi công trường, chính là thời điểm một tháng trước, khi chính phủ ban hành lệnh giải phóng mặt bằng và trưng dụng đất đai, anh ta về thành phố Tân Nguyên, đến ủy ban Nhân dân thành phố để thỏa thuận về các điều khoản đền bù giải phóng mặt bằng. Anh ta ở lại thành phố một đêm rồi hôm sau ngồi tàu cao tốc trở lại Quảng Đông. Quảng Đông cách thành phố chúng ta rất xa, muốn đi đi về về buộc phải ngồi tàu cao tốc hoặc máy bay. Cho nên chúng tôi cũng tiến hành xác nhận lại thông tin với bên quầy bán vé. Quả thực trong

khoảng thời gian một năm rưỡi này, Lương Văn chỉ đi về một lần, chính là lần về cách đây một tháng.”

“Nếu là một tháng trước thì thời gian gây án sai lệch rất lớn so với phán đoán của chúng ta.” Tôi nói, “Hơn nữa, nếu anh ta gây án trước khi rời thành phố Bân Nguyên thì tôi nhớ khí hậu vào dịp Tết năm ngoái rất ẩm thấp, lại còn mưa nữa, đúng không nhỉ? Vậy thì thi thể sẽ nhanh chóng bị phân hủy, không có cơ hội trở thành xác khô.”

“Theo căn cứ vào điều tra của các anh thì đúng là có thể loại trừ thời gian gây án của Lương Văn.” Phó giám đốc Triệu nói.

Tôi nghĩ một lát, rồi gật đầu: “Quả đúng thế! Không chỉ có thể loại trừ thời gian gây án mà thực ra còn có thể loại trừ động cơ gây án. Chỉ có điều lúc trước chúng ta chưa nghĩ thấu suốt đã manh động đi bắt người. Phần tử phạm tội ghi dòng chữ cảnh báo lên tủ sắt là nhằm mục đích kéo dài thời gian phát hiện ra vụ án. Trong khi đó lúc thẩm vấn Lương Văn, chúng ta lại biết tủ sắt đó chính là kho chứa than của anh ta. Rõ ràng là kho chứa than thì không thể để ngoài trời phơi mưa phơi nắng. Vậy thì tủ sắt đó vốn dĩ phải đặt ở trong phòng.”

“Đúng vậy! Gã Lương Văn cũng nói anh ta để tủ sắt trong căn nhà nhỏ cũ nát của mình.” Viên cảnh sát điều tra nói.

Tôi tiếp lời: “Nếu là Lương Văn gây án thì anh ta không cần chuyển tủ sắt đó ra ngoài trời, vì rõ ràng để trong nhà sẽ an toàn hơn, có khả năng kéo dài thời gian bị người ta phát hiện hơn và cũng không cần phải viết dòng chữ cảnh báo lên tủ sắt.”

“Vậy thì nếu kẻ khác gây án, hắn cũng không cần phải chuyển tủ sắt ra ngoài trời.” Phó giám đốc Triệu nói.

“Điều đó chứng tỏ phần tử tội phạm có hiểu biết nhất định về hiện trường nhưng lại không thông thạo lắm.” Tôi nói, “Hắn biết ở đây có một ngôi nhà bỏ hoang, nhưng không biết chủ nhân của ngôi nhà đó lúc nào sẽ trở về, bởi vậy để đảm bảo an toàn, hắn đành chuyển chiếc tủ sắt ra ngoài, ngụy trang thành tủ điện cao thế.”

“Có vẻ chỉ còn mỗi cách giải thích như vậy.” Phó giám đốc Triệu xòe tay.

“Ngoại trừ căn nhà nhỏ và chiếc tủ sắt, Lương Văn còn khai gì nữa không?” Tôi hỏi.

Đội trưởng đội điều tra giở sổ ghi chép, nhìn lướt qua một thoáng rồi nói: “Anh ta khai thế này: Nơi ở cũ của anh ta cách cột điện chừng ngoài năm trăm mét, diện tích ba, bốn mươi mét vuông, thường ngày anh ta vẫn ở đó, kiếm sống bằng nghề bán than. Bây giờ nghề bán than không dễ kiếm lời nên cuối cùng anh ta quyết định bỏ nghề. Năm ngoái, sau khi ăn Tết xong, anh ta liền đi Quảng Đông, rồi ở miết đó mãi tháng trước mới quay về một chuyến. Thì ra sau khi anh ta rời đi thì ngôi nhà đó đã bị bỏ hoang, vì đã bán hết đồ đạc trong nhà nên anh ta cũng không cần khóa cửa lại. Trong nhà còn nửa tủ than củi, ban đầu cũng nghĩ bán thanh lý cho xong, nhưng sau đó vội sang tỉnh khác làm việc nên anh ta ngại phiền phức, cũng bỏ mặc kệ. Tủ sắt không khóa, đặt ở góc phòng. Tủ khá nhẹ, cộng cả than bên trong mới khoảng 30 ki-lô-gam. Trên tủ sắt hoàn toàn trắng trợn, không có chữ gì cả. Ngoài ra anh ta là người bản địa ở đây, sinh ra và lớn lên ở Bản Nguyên, nhưng tính cách hướng nội, lại không được đi học, bố mẹ qua đời từ sớm, không có họ hàng thân thích, cũng chưa lấy vợ sinh con. Bởi thế anh ta không có người quen ở Bản Nguyên, cũng chẳng có người thân quen nào biết tình hình sinh sống của anh ta. Ừm, e là chỉ có bấy nhiêu.”

“Tuy lời khai khá ít nhưng lượng thông tin lại rất đầy đủ.” Tôi mỉm cười, nghĩ một lát rồi nói, “Nhà của anh ta cách đây không xa lắm, anh có thể dẫn chúng tôi đến đó không? Phần tử tội phạm có thể chuyển tủ sắt từ trong nhà ra ngoài chứng tỏ rất có khả năng địa điểm gây án chính là ở căn nhà đó.”

“Nhưng cả khu vực nhà ở nơi đó đều đã bị giải tỏa hết rồi.” Viên cảnh sát điều tra nói, vẻ mặt nuối tiếc.

“Cứ đến đó xem sao, dù chỉ còn lại đồng hoang phế, thì chúng ta cũng phải bới đồng hoang phế đó lên xem những thứ còn sót lại bên dưới.” Tôi nói.

Nhờ Lương Văn dẫn đường, chúng tôi trở lại hiện trường, tôi và Lâm Đào đều mặc sẵn áo mưa và đeo ủng cao su. Xe của tổ khám nghiệm chạy đến nơi cách công trường đang giải phóng mặt bằng không bao xa. Lương Văn ngồi ở ghế phụ lái, chỉ tay về phía dãy nhà

mái bằng vẫn chưa phá dỡ hết và nói: “Kia kia! Nhà tôi ở đó, căn nhà ở sâu bên trong nhất.”

“Vẫn chưa phá dỡ sao?” Lâm Đào kích động đến mức mặt đỏ ửng.

Xe không vào được bên trong, mấy người chúng tôi đành nhảy xuống, đi bộ vào. Dù trời đã ngớt mưa nhưng mặt đất lầy lội vô cùng. Chúng tôi bước thấp bước cao từ từ vượt qua bùn nhão, hướng về phía ngôi nhà. Máy ủi to kèn càng kè cà tiến gần đến vách tường của ngôi nhà. Tôi biết chỉ cần nó chạm nhẹ một cái là ngôi nhà dật dẹo kia sẽ sụp đổ trong nháy mắt.

Tôi vừa xua tay vừa hét với người lái máy ủi, may mà lúc máy ủi sắp húc đổ ngôi nhà, người lái máy ủi kịp thời nghe thấy tiếng chúng tôi hét gọi, anh ta vội vàng đạp phanh chân.

Mấy người chúng tôi chạy đến bên ngôi nhà gỗ nhỏ xíu, cúi gập người thờ hốt hốt, nhìn người bên cạnh mình đều lấm lem bùn đất mà phì cười. Vừa khéo làm sao chúng tôi lại đến kịp lúc, nhờ thế mới kịp thời giữ lại hiện trường mẫu chốt nhất của vụ án, mà rất có thể hiện trường này chứa đựng con đường ngắn nhất giúp chúng tôi phá án.

Nghỉ ngơi giây lát, chúng tôi đẩy cánh cửa gỗ bụi bặm lâu ngày ra.

Cánh cửa gỗ lung lay sắp đổ vừa bật mở, bụi liền bay xuống là tả khiến chúng tôi ho sặc sụa. Căn phòng không lớn lắm, cũng không bài trí vật dụng gì, thậm chí ngay cả bóng đèn huỳnh quang lắp chính giữa căn phòng cũng đã vỡ hỏng. Trên mặt đất chất đống các loại rác thải sinh hoạt, bụi phủ một lớp dày lên tất cả. Chúng tôi tìm kiếm góc nhà nơi từng đặt tủ sắt, nhưng điều kiện nền đất đúng là quá kém nên căn bản không phát hiện thấy bất kỳ dấu vết nào, chỉ biết vị trí đại khái dựa vào mô tả của Lương Văn.

Lúc này Đại Bảo đang dạo quanh siêu thị, nhìn thấy xe cảnh sát của chúng tôi từ phía xa xa liền chạy đến. Anh ta nói nhiệm vụ đi tìm giấy vệ sinh ở siêu thị quá nhàm chán, không có mục tiêu gì cả, chẳng bằng đến hiện trường cùng quan sát với chúng tôi.

Rác trên sàn nhà rất nhiều, chúng tôi đành tìm cái chổi, vun lại thành đống, sau đó lần lượt tìm trong các đống rác xem có vật gì đặc biệt không. Không quét thì không thấy gì, quét rồi mới thấy quả đúng là không uống công quét dọn. Bất ngờ đáng mừng liền bày ra trước mắt.

Khi tôi đang quét dọn sàn nhà thì đột nhiên phát hiện vài vết đốm dạng tia ở trên nền xi măng phủ đầy bụi. Tôi ngồi xổm xuống quan sát tỉ mỉ, tuy đã trải qua một năm nhưng nhờ kinh nghiệm dày dặn của mình, tôi vẫn nhận ra đây là vết máu nhỏ xuống từ độ cao hơn một mét.

Lâm Đào thấy tôi hoài nghi liền dùng thí nghiệm benzdine tiến hành test nhanh, không ngờ dấu vết đó đúng là vết máu. Chúng tôi vội vàng dùng tăm bông lấy vật chứng, bảo Hàn Lượng lập tức chuyển đến phòng xét nghiệm ADN của Công an thành phố để làm xét nghiệm, sau đó so sánh với ADN lấy trên xương sườn của thi thể. Nếu hai mẫu ADN này trùng khớp, vậy thì có thể khẳng định hiện trường này đích xác là hiện trường gây án. Và nếu quả là thế thì đống rác trong hiện trường có hy vọng sẽ phát huy được công dụng giúp phá án.

Khi thí nghiệm benzendine cho kết quả dương tính, mối nghi ngờ trong lòng tôi càng bùng lên mãnh liệt. Chúng tôi đã kiểm tra thi thể rất cẩn thận, khắp người nạn nhân đều không tồn tại bất kỳ vết thương hờ nào. Đã không có vết thương hờ thì máu chảy ra từ đâu? Lẽ nào đây là máu của hung thủ? Nếu là máu của hung thủ vậy thì điều đó có nghĩa là chúng tôi đã lấy được chứng cứ trực tiếp nhất. Nhưng nếu quả thực đây là máu của nạn nhân, vậy phải giải thích ra sao? Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu tôi, tôi lập tức nghĩ đến một giả thiết.

“Ô ô ô, cái này hay, cái này hay đây!” Đại Bảo đang ngồi xổm bên đống rác, vẫn đang dọn dẹp dờ thì chợt kêu lên.

Mạch suy nghĩ của tôi liền bị ngắt quãng, tôi vội vàng chạy đến chỗ Đại Bảo, hỏi: “Gì thế?”

“Cậu xem đây là cái gì này?” Đại Bảo dùng kẹp gấp một hộp giấy rút lên.

“Hộp giấy rút mà!” Tôi nói, “Sao anh biết hộp giấy rút này đồng nhất với giấy vệ sinh trong phế quản của thi thể?”

“Tôi cũng đâu biết.” Đại Bảo nói, “Nhưng hộp giấy rút này là loại giấy rút mà siêu thị ở Bàn Nguyên tự sản xuất, chắc chắn không giống với các loại giấy vệ sinh thông thường mà chúng ta vẫn thấy trên phố. Trường khoa Kỳ đã nói kết cấu chất xơ của loại giấy vệ sinh này rất đặc biệt, vậy thì khả năng nó được lấy ra từ hộp giấy rút này rất cao.”

Tôi nghĩ đi nghĩ lại, thấy Đại Bảo nói cũng có lý, liền hỏi: “Trong đồng rác còn có gì nữa không?”

“Có vài thứ linh tinh như ga trải giường, chai bia, vài bật... Toàn là đồ dùng sinh hoạt cơ bản.” Đại Bảo đáp, “Ngoài ra còn có mấy lọ dưa muối chưa ăn hết, giờ đã mốc meo, khô quắt cả rồi.”

“Rõ ràng đây không phải những đồ mà Lương Văn để lại.” Tôi nói, “Chúng tôi thực sự đã có người từng ‘tạm trú’ ở đây. Vậy thì rất có khả năng phán đoán của Đại Bảo là chính xác. Nhanh lên, lập tức đi siêu thị tìm loại giấy rút này, sau đó mang đến chỗ Trường khoa Kỳ, nhờ cô ấy kiểm tra giúp.”

Tất cả các xét nghiệm đều có kết quả ngay trong buổi chiều. Lúc đó chúng tôi mới biết quyết định đi khám nghiệm căn nhà nhỏ của Lương Văn sáng suốt biết chừng nào.

Nghe nói bộ phận điều tra cũng hoàn thành cơ bản công tác điều tra lai lịch của nạn nhân, có khả năng họ đã tìm thấy một vài đối tượng nghi là bố mẹ của nạn nhân, sau đó lấy máu để tiến hành giám định quan hệ ruột thịt. Trước khi có kết quả giám định, chúng tôi đã tập trung đầy đủ ở văn phòng tổ chuyên án nghe phân tích tình hình.

“Sau khi khám nghiệm căn nhà nhỏ của Lương Văn, chúng tôi tìm thấy vài giọt máu, qua xét nghiệm ADN thì xác định đây là máu của nạn nhân. Bởi vậy căn nhà đó chính là hiện trường gây án.” Tôi nói, “Phần tử phạm tội lấy nơi này làm cứ điểm, dùng phương pháp nào đó khiến nạn nhân tử vong, sau đó nhét vào trong tủ sắt, rồi ngụy trang tủ sắt thành tủ điện cao thế, chuyển tủ sắt đến chân cột điện. Đây chính là toàn bộ quá trình gây án. Tại hiện trường, chúng tôi phát hiện thấy một hộp giấy rút, sau khi đối chiếu với loại giấy bán ở

siêu thị thì xác định thành phần chất xơ của loại giấy vệ sinh trong hộp giấy rút đồng nhất cao độ với thành phần chất xơ trong phế quản của nạn nhân. Nạn nhân hít loại giấy vệ sinh này vào phế quản gây ngạt thở, và đây chính là nguyên nhân dẫn đến tử vong. Vì loại giấy vệ sinh này là sản phẩm do chuỗi siêu thị Linh Long ở thành phố Tân Nguyên tự sản xuất cho nên chúng tôi đã tiến hành điều tra năm cửa hàng của Linh Long trên khắp thành phố, đặc biệt là siêu thị ở gần hiện trường vụ án nhất. Tuy thời gian xảy ra án mạng cách đây đã lâu, nhưng may mà siêu thị vẫn giữ lại tất cả các video của camera giám sát cho nên Trình Tử Nghiên và Hàn Lượng đã giúp bộ phận điều tra bằng hình ảnh của thành phố lấy tất cả số video đó. Nhưng vì số lượng video quá nhiều, trải rộng trên khoảng thời gian dài, công tác điều tra hình ảnh ắt gặp nhiều khó khăn, cho nên tôi cho rằng phải đợi tìm ra lai lịch của nạn nhân, xác định được thời gian nạn nhân mất tích, sau đó căn cứ vào mốc thời gian nạn nhân mất tích lần mò tìm kiếm những người sống quanh đó từng mua hộp giấy rút ở siêu thị trong vòng vài ngày này. Như thế, đối tượng cần tìm sẽ giảm đi rất nhiều.”

“Đúng thế! Các công việc tiếp theo đều xây dựng trên cơ sở tìm thấy lai lịch của nạn nhân. Biết được lai lịch thì coi như đã phá được một nửa vụ án.” Phó giám đốc Triệu nói.

Tôi gật đầu bổ sung: “Ngoài ra, một cậu bé chừng mười hai, mười ba tuổi hẳn đã có ý thức nhận biết, cho nên tôi cho rằng hung thủ là người quen với cậu bé. Bởi vậy sau khi xác định được lai lịch của nạn nhân, chúng ta cần tiến hành điều tra sâu thêm về tất cả các mối quan hệ mâu thuẫn xã hội của cha mẹ cậu bé, từ đó khép chặt mục tiêu.”

Tôi nói xong thì có một viên cảnh sát đẩy cửa bước vào văn phòng tổ chuyên án. Chưa nhìn thấy người đã nghe thấy tiếng: “Phó giám đốc Triệu, đã xác định được lai lịch của nạn nhân, các công tác thẩm vấn có liên quan vẫn đang được tiến hành.”

“Có phải nạn nhân bị bắt cóc không?” Tôi gấp gáp hỏi.

Viên cảnh sát sững sờ giây lát rồi gật đầu đáp: “Hình như là vậy!”

Nạn nhân tên là Lương Khởi Hoa, nam, mười ba tuổi, là học sinh trung học ở Trường phổ thông Cơ sở 1 thành phố Tân Nguyên. Ngày

15 tháng 4 năm ngoái, sau khi tan học thì em không về nhà nữa. Bố mẹ em hỏi thầy giáo, đồng thời xem camera giám sát ở trường thì biết Lương Khởi Hoa ra khỏi trường đúng giờ sau khi tan học. Bố mẹ của cậu bé là người vô tâm, lại cho rằng chắc chắn cậu bé sang nhà bạn chơi nên không để ý, liền cùng bạn bè tiếp tục đánh mạt chược suốt đêm. Vì làm lỡ thời cơ giảng lưới tìm kiếm nên cảnh sát địa phương chỉ có thể phát động trường học và gia đình tìm kiếm cậu bé trong khu vực bán kính ba ki-lô-mét quanh trường, nhưng chẳng có kết quả gì. Sau đó, vụ án mất tích này được lưu mãi trong hồ sơ của cảnh sát, cậu bé Lương Khởi Hoa thì cứ như bốc hơi vậy, sống không thấy người, chết không thấy xác.

“Làm sao cậu dám khẳng định đây là vụ án bắt cóc?” Phó giám đốc Triệu hỏi viên cảnh sát điều tra.

Tôi xua tay ra hiệu để tôi nói trước, rồi bảo: “Khi nãy tôi đã hiểu hết rồi. Nguyên nhân tử vong của nạn nhân là do giấy vệ sinh làm tắc nghẽn đường thở. Vậy thì giấy vệ sinh được hít vào phế quản bằng cách nào? Thi thể không hề có dấu vết bị tổn thương, vậy mấy giọt máu kia chảy từ đâu ra?”

“Máu mũi!” Đại Bảo giờ tay nói to.

“Anh nói đúng!” Tôi cười khen, “Kết hợp hai thắc mắc này lại với nhau là chúng ta có ngay đáp án. Không biết vì nguyên nhân gì mà Lương Khởi Hoa lại bị chảy máu mũi, hung thủ bèn dùng giấy vệ sinh nhét vào lỗ mũi cậu bé. Lúc này xảy ra sự cố bất ngờ nào đó khiến Lương Khởi Hoa hít cả nhúm giấy vệ sinh vào đường thở, dẫn đến tình trạng ngạt thở, rồi tử vong. Đây là tình huống mà hung thủ không lường trước được, bởi vậy hẳn chỉ có thể nghĩ ra phương pháp vứt xác không hề an toàn một chút nào.”

“Ý anh nói hung thủ không cố ý khiến nạn nhân tử vong?” Phó giám đốc Triệu hỏi.

Tôi nói: “Muốn sát hại một học sinh trung học, hung thủ có hàng trăm cách, rõ ràng cách chết của nạn nhân giống tình huống bất ngờ hơn.”

“Đúng thế!” Viên cảnh sát điều tra khẳng định, “Qua điều tra thì phát hiện thực ra vào đêm cậu bé Lương Khởi Hoa mất tích thì có

một cuộc điện thoại từ máy cố định gọi đến máy di động của Lương Siêu, tức bố cậu bé Lương Khởi Hoa, nhưng Lương Siêu đang mải chơi mạt chược nên không nhận điện thoại. Sáng hôm sau, lúc Lương Siêu theo dõi video giám sát tại trường học con trai, thì lại nhận được cuộc điện thoại đến từ số máy giống với số máy gọi nhớ ngày hôm qua. Kẻ gọi điện thoại đến chỉ nói một câu: “Con trai mày đang ở trong tay tao, đợi điện thoại của tao, tao sẽ nói cho mày biết thời gian và địa điểm giao tiền”, sau đó thì tắt máy. Lúc đó Lương Siêu lập tức báo với cảnh sát. Cảnh sát bí mật tiến hành theo dõi các cuộc gọi từ máy bàn, nhưng không có kết quả gì. Hơn nữa cũng không có ai gọi điện đến đòi tiền chuộc nữa. Vì Lương Siêu có rất nhiều kẻ thù, bọn chúng đều muốn đứng nhìn người khác gặp nạn, bởi thế Lương Siêu cho rằng đây chỉ trò đùa ác của ai đó. Địa điểm đặt số máy bàn này thực ra chỉ cách nơi xảy ra án mạng hai cây số. Đáng tiếc là sau này tuy phạm vi tìm kiếm đã bao trùm cả hiện trường gây án, nhưng vẫn không ai chú ý đến chiếc tủ sắt được ngụ ý trang thành tủ điện cao thế kia.”

“Cậu bảo Lương Siêu có rất nhiều kẻ thù?” Tôi hỏi.

Viên cảnh sát điều tra gật đầu, nói: “Lương Siêu hành nghề cho vay lãi, đây là một cách hút vốn đầu tư phi pháp, thường thấy nhiều trong quần chúng nhân dân. Nhưng sau này anh ta bị phá sản, nợ đầm đìa khắp nơi. Căn cứ vào điều tra của chúng tôi thì Lương Siêu đang vay nợ hơn một trăm người. Và lại trong số hơn một trăm người này thì một nửa là bạn bè, thân thích của anh ta. Có điều Lương Siêu cũng chẳng hề lo nghĩ về món nợ khổng lồ đó, cứ có tiền là tiêu, lười chảy thây chẳng chịu làm gì.”

“Vậy thì phạm vi điều tra là các chủ nợ kia rồi!” Phó giám đốc Triệu nói, “Không cố ý giết người; bắt cóc một đứa trẻ yếu ớt; lại còn đa số chủ nợ là bạn bè, thân thích... Với các tình tiết này thì xem ra khả năng hung thủ là các chủ nợ tương đối cao.”

“Hơn một trăm đối tượng, muốn điều tra hết cũng cần không ít thời gian.” Viên cảnh sát điều tra lo lắng.

“Không cần bao nhiêu thời gian đâu! Chỉ một buổi chiều là có thể phá án.” Giọng Hàn Lượng chột vang lên.

Hàn Lượng bước vào văn phòng tổ chuyên án, sau lưng cậu ta là Trình Tử Nghiên đang cầm theo máy tính xách tay. Hàn Lượng làm động tác tay “xin mời”, ra hiệu cho Trình Tử Nghiên trình bày với chúng tôi kết quả công việc điều tra bằng hình ảnh.

Trình Tử Nghiên cất giọng nhỏ nhẹ như mọi khi: “Căn cứ vào tình tiết đưa trẻ mất tích vào ngày 15 tháng 4, chúng tôi tiến hành phân tích và nghiên cứu các video từ camera giám sát đặt tại siêu thị Linh Long trong khoảng thời gian ba ngày trước và sau thời điểm mất tích. Sau khi phân tích, phán đoán, chúng tôi khoanh vùng 107 ảnh rõ nét cắt từ các video giám sát. Những hình cắt này đều nhằm vào đối tượng mua hộp giấy rút ở cửa siêu thị Linh Long trong ba ngày này. Khi này chúng tôi đến nhà Lương Siêu, yêu cầu vợ chồng Lương Siêu nhận diện người quen từ 107 bức ảnh. Sau khi quan sát, họ xác nhận kẻ này có mâu thuẫn nợ nần với Lương Siêu.”

Trình Tử nghiên phóng to một hình ảnh cắt từ video clip lên màn hình máy vi tính. Trong ảnh là khuôn mặt của một người đàn ông trung niên, thời gian hiển thị là 8 giờ 12 phút 39 giây ngày 15 tháng 4 năm ngoái.

Tiếp lời khai của Lương Siêu, trong số 107 đối tượng xuất hiện trong 107 bức ảnh này thì anh ta chỉ quen một người tên là Văn Hóa. Tính theo thứ bậc quan hệ họ hàng, Văn Hóa là chồng của dì họ Lương Khởi Hoa. Qua kỹ thuật điều tra bằng hình ảnh có thể phán đoán, lần này Văn Hóa đi siêu thị không chỉ mua hộp giấy rút mà còn mua một vài hàng tiêu dùng như bia, bánh quy. Những đồ vật này khá trùng khớp với rác để lại tại hiện trường. Chính vì vậy, Văn Hóa đã nổi trên mặt nước và trở thành đối tượng tình nghi quan trọng.

Nhưng vụ án đã xảy ra từ một năm trước, không thể lấy được bất kỳ chứng cứ phạm tội chứng minh trực tiếp nào từ hiện trường hay thi thể, cho nên Phó giám đốc Triệu vẫn lo lắng và cân nhắc, nếu chỉ dựa vào những chứng cứ đang nắm trong tay thì anh không dám đường đột hạ lệnh bắt người. Nhưng hễ đánh rắn là động cỏ, gã Văn Hóa này chắc chắn sẽ chuẩn bị sẵn tâm lý ứng phó, không thăm vắn được gì đồng nghĩa với việc vụ án này sẽ đầu voi đuôi chuột mà dần chìm vào quên lãng.

Tổ chuyên án lần nữa rơi vào trạng thái im lặng.

“Chồng của dì họ à? Chẳng hiểu gã Lương Siêu này nợ cả thầy bao nhiêu tiền?” Hàn Lượng hỏi.

Câu hỏi vu vơ của Hàn Lượng bất ngờ khơi thông mạch tư duy của mọi người.

“Tiền vốn là hai mươi vạn Nhân dân tệ.” Viên cảnh sát điều tra nói, “Còn về phần lãi thì thời gian dài quá, chưa tính ra con số cụ thể.”

“Hai mươi vạn tệ thôi à, cũng đâu nhiều đến nỗi phải giết người nhỉ?” Hàn Lượng nói.

“Hai mươi vạn tệ mà còn không nhiều? Bằng cả mấy năm tiền lương của tôi đấy!” Đại Bảo sừng sốt, “Hơn nữa lúc nãy cậu không

có mặt ở đây, cậu Tần Minh đã phân tích rồi, cái chết của Lương Khởi Hoa chỉ là tai nạn bất ngờ, hung thủ không cố ý sát hại đứa trẻ đó.”

“Sao lại chưa thể tính rõ tiền lãi?” Tôi gạn hỏi.

“Các điều khoản hợp đồng rất phức tạp.” Viên cảnh sát điều tra gãi đầu nói, “Lúc chúng tôi đi điều tra, thấy bản hợp đồng viết tay năm đó của họ, tôi còn chụp ảnh lại, nhưng kỹ năng tính toán của tôi không tốt lắm, lại không hiểu các điều khoản của họ nên chưa tính được con số cụ thể. Các anh nhìn xem có hiểu gì không.”

“Chữ viết tay sao?” Lâm Đào nhảy dựng lên, “Có điều kiện vật chứng tốt như thế sao không lấy ra từ sớm?”

Tôi hiểu ý của Lâm Đào, nên bảo viên cảnh sát không cần quan tâm đến điều khoản trong hợp đồng mà gửi ảnh chụp bản hợp đồng viết tay đó vào Wechat của Lâm Đào, sau đó Lâm Đào gửi ảnh chụp cho anh Ngô ở Sở Công an tỉnh để tiến hành phân tích.

“Anh chắc chắn bản hợp đồng đó do chính tay Văn Hóa viết sao?” Tôi hỏi.

“Lương Siêu nói vậy, theo quy tắc của anh ta, ai đến góp vốn thì đều phải soạn hợp đồng viết tay.” Viên cảnh sát nói, “Lương Siêu thừa nhận năm đó chính Văn Hóa mang tiền đến, cho nên hợp đồng này là do chính tay Văn Hóa viết ra.”

“Vậy thì chúng ta chỉ còn việc ngồi yên đợi tin tức của anh Ngô.” Tôi nói.

“Không thể ngồi yên được, trước tiên phải cử đội trọng án đến khống chế Văn Hóa.” Phó giám đốc Triệu sốt ruột, “Đề phòng hấn bỏ trốn.”

Khoảng thời gian chờ đợi bao giờ cũng trôi rất chậm chạp, chúng tôi ngồi ở văn phòng tổ chuyên án, nhìn sắc trời dần dần chuyển tối, mãi lâu sau anh Ngô mới gọi điện thoại đến.

Lâm Đào nhận điện thoại, vẻ mặt cậu ta căng thẳng, sau đó ừ ừ nói: “Anh Ngô có kết quả giám định chữ viết rồi, căn cứ vào hình thái chữ viết trên tủ sắt và chữ viết trên hợp đồng thì có thể loại trừ khả năng dòng chữ trên tủ sắt là do Văn Hóa viết.”

“Loại trừ rồi sao? Vậy có thể ngụy trang chữ viết không?” Phó giám đốc Triệu vội vàng hỏi.

Mọi người buồn rầu, lòng ai nấy đều nguội lạnh.

“Không thể!” Lâm Đào đáp, “Giám định chữ viết là công việc chuyên phát hiện ra những mảnh lời nhỏ này. Dưới con mắt của các chuyên gia giám định chữ viết, bất kể anh ngụy trang giỏi đến mức nào, họ đều có thể phát hiện ra những điểm giống nhau. Anh Ngô là chuyên gia giám định chữ viết nổi tiếng cả nước, chắc chắn không giám định sai đâu.”

“Không sao, chúng ta đã bỏ quên một vấn đề.” Trong đầu tôi đã có sẵn phỏng đoán, nên nói tiếp, “Vụ án này không thể do một mình Văn Hóa thực hiện. Tuy chiếc tủ sắt kia chỉ nặng chừng 30 ki-lô-gam nhưng thể tích của nó khá lớn, một người khó mà di chuyển nó đi xa với khoảng cách 500 mét để tìm cột điện ngụy trang thành tủ điện cao thế. Nhưng nếu hai người cùng khiêng thì đơn giản hơn nhiều. Thêm vào đó, hình ảnh trong video clip của Văn Hóa mà nhóm Trình Tử Nghiên lấy được từ camera giám sát là vào buổi tối ngày 15, vào thời điểm đó Lương Khởi Hoa đã bị khống chế. Nếu một mình Văn Hóa gây án thì làm sao anh ta có thể bỏ mặc con tin, rời khỏi đó đi siêu thị mua hàng gia dụng được chứ?”

“Đúng thế! Trên tủ sắt là bút tích của một người khác.” Phó giám đốc Triệu nói, “Chỉ cần xác nhận bút tích thì tổ điều tra chúng tôi sẽ tìm ra mối quan hệ giữa hai người này và xác định chứng cứ.”

“Xét theo góc độ tâm lý gây án thì người còn lại có khả năng là người thân hoặc bạn thân của Văn Hóa, người này có thể làm nghề gì đó liên quan đến thợ điện.” Tôi nói, “Sau khi tổ điều tra tìm thấy manh mối thì đừng rút dây động rừng, trước tiên tìm cách lấy được bút tích của kẻ đó đã.”

“Tối nay anh Ngô sẽ trực ở văn phòng, các anh có kết quả một cái là gửi đến Sở Công an tỉnh để anh ấy tiến hành so sánh ngay.” Lâm Đào nói, “Chúng tôi còn tiếp tục thức nữa thì chết mất, cho nên chúng tôi sẽ đợi tin tức tốt lành của các anh vào sáng mai.”

Sáu giờ sáng hôm sau, tôi nhận được điện thoại thông báo đã phá được án, sau đó tôi tắt điện thoại, tiếp tục vui đầu ngủ tiếp. Mãi

đến 10 giờ trưa, tôi mới gọi đồng nghiệp dậy và trở về thành phố.

“Theo lời khai của Văn Hóa thì năm năm trước, anh ta thả một khoản tiền vào chỗ Lương Siêu.” Tôi nói, “Tính theo lãi suất thì đến năm nay Lương Siêu phải trả anh ta ba mươi vạn. Nhưng bắt đầu từ năm kia, Văn Hóa đi tìm Lương Siêu đòi tiền thì Lương Siêu bắt đầu ì ra không trả, còn mặt dày bảo muốn lấy mạng thì trả mạng chứ không có tiền trả. Văn Hóa liền làm đơn gửi lên tòa án tố cáo Lương Siêu, tòa án cũng đưa ra phán quyết nhưng việc thi hành thì chẳng tới đâu.”

“Thứ lỗi cho tôi nói thẳng, đối với những tranh chấp nợ nần dân sự thì mức độ người dân chấp hành phán quyết của tòa án thấp đến mức đáng thương.” Đại Bảo nói.

Tôi không tiếp lời Đại Bảo, chỉ thuật lại: “Chẳng may đúng lúc đó bố của Văn Hóa mắc bệnh nặng, nên anh ta cần tiền gấp. Nhưng bất kể anh ta mềm nắn rắn buông thế nào, Lương Siêu vẫn đáp trả bằng thái độ vô sỉ: *Chẳng phải anh đã tố cáo tôi rồi sao? Giờ có giỏi thì đừng đến tìm tôi nữa, đi mà tìm tòa án!* Bị bức đến bước đường cùng, Văn Hóa cực chẳng đã nghĩ ra ý tưởng ngu ngốc. Văn Hóa và em trai anh ta là Văn Hào, một thợ điện làm việc ở thành phố Tân Nguyên, hai người họ quan sát địa hình xung quanh thành phố, tìm thấy căn nhà hoang của Lương Văn và lấy đó làm cứ điểm. Dẫu sao Văn Hóa cũng là chồng của dì họ Lương Khởi Hoa nên anh ta dễ dàng lừa Lương Khởi Hoa đến căn nhà nhỏ đó, rồi trói cậu bé lại.

“Ồ, tại thi thể nạn nhân đã hóa xác khô nên chúng ta không nhìn rõ dấu vết khống chế.” Đại Bảo tổng kết.

Tôi nói tiếp: “Khi Văn Hóa đi mua đồ dùng sinh hoạt gia đình và gọi điện thoại tổng tiền thì Văn Hào ở nhà trông chừng Lương Khởi Hoa. Vì Lương Khởi Hoa không quen biết Văn Hào nên có lẽ cậu bé thấy sợ hãi và bắt đầu gào khóc. Chúng ta đều biết lúc đó hiện trường vụ án vẫn còn là một thị trấn nhỏ khá sầm uất. Thế là Văn Hào vội vàng bịt mũi và miệng của Lương Khởi Hoa, đương nhiên cũng có thể anh ta còn đánh đập cậu bé, nhưng đương sự không thừa nhận. Động tác này khiến niêm mạc mũi của Lương Khởi Hoa bị tổn thương, gây xuất huyết. Khi Văn Hóa quay lại, anh ta liền lấy giấy vệ sinh nhét vào mũi cậu bé để cầm máu. Máu được cầm thì

mọi chuyện lại bình yên vô sự. Vì đêm hôm đó không gọi được điện thoại nên ba người đều thức trắng, chẳng ai ngủ cả. Sáng ngày 16, Văn Hóa tiếp tục chạy đi gọi điện thoại. Mà lúc này mũi của Lương Khởi Hoa lại bắt đầu chảy máu. Văn Hào bực bội lấy giấy vệ sinh nhét cả hai lỗ mũi của cậu bé. vì anh ta nhét quá sâu nên cậu bé thấy đau, bắt đầu kêu khóc. Văn Hào không biết làm thế nào lại dùng tay bị mồm Lương Khởi Hoa. Trong lúc giãy giụa, Lương Khởi Hoa đã hít cả nhúm giấy vệ sinh vào khí quản, dẫn đến ngạt thở và tử vong. Khi Văn Hóa quay về, thấy cảnh tượng đó, anh ta sợ ngây người, vốn dĩ anh ta chỉ định dùng Lương Khởi Hoa để đổi lấy số tiền mình đã đưa cho Lương Siêu, nào ngờ lại gây ra tai họa tày trời thế này. Hai anh em anh ta đành phải nghĩ cách giấu xác, câu chuyện về sau thì chúng ta đều biết cả rồi đấy.”

“Nét chữ của Văn Hào giống hệt nét chữ viết trên tử sắt, hai kẻ tình nghi đều đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.” Lâm Đào nói.

“Lại phá thêm được một vụ án nữa. Chúng ta giỏi quá!” Đại Bảo vỗ tay, “Nhưng hai anh em nhà kia có bị xử tử hình vì tội bắt cóc trẻ em không nhỉ?”

“Chắc không đâu!” Trình Tử Nghiên nói, “Thực ra hai anh em họ cũng đáng thương, bị Lương Siêu bức vào bước đường cùng mới dẫn đến hành động ngu xuẩn như vậy.”

“Vì Văn Hóa không có hành vi bắt cóc tổng tiền cụ thể.” Tôi nói, “Hơn nữa cái chết của Lương Khởi Hoa là sự cố ngoài ý muốn giống như chúng ta phán đoán từ đầu, cho nên hai anh em họ sẽ không phải nhận mức án nặng nề, nhưng tội danh giam giữ người trái phép và vô ý gây chết người chắc chắn không thể nào thoát được.”

“Dù thông cảm với hoàn cảnh của họ đến đâu thì cũng không thể tha thứ cho hành vi ra tay với một đứa trẻ của họ.” Trần Thi Vũ phản nội, “Dù rằng bố cậu bé rất đáng ghét nhưng cậu bé hoàn toàn vô tội.”

“Báo đài đều đưa tin về vụ án này, coi như dạy cho Lương Siêu và những chủ nợ khác một bài học.” Lâm Đào nói, “Chúng ta thực sự cần một xã hội trung thực và đáng tin cậy, chỉ có lòng tin mới tạo ra một xã hội hài hòa.”

Tôi gật đầu tán thành: “Tóm lại bất kể xuất phát từ nguyên nhân gì, chúng ta cần phải loại trừ mầm mống cái ác nảy nở từ trong trứng nước. Bởi vì bất kể nhân tố nào cũng đều có khả năng phóng đại cái ác mà mình đã làm, thậm chí còn vượt xa sức tưởng tượng của chúng ta.”

“Tối qua ngủ ngon quá! Hôm nay có nên tìm việc gì mà làm không nhỉ?” Đại Bảo hưng phấn.

Lâm Đào nghe Đại Bảo nói vậy, liền vội vàng bịt miệng tôi lại, bảo: “Từ giờ trở đi, Tần Minh, cậu bị cấm nói!”

Tôi giã ra khỏi tay Lâm Đào, cười bảo: “Biết rồi, tôi không nói là được chứ gì! Nhưng hôm nay chúng ta cũng không rảnh đâu. Bốn vụ án liên hoàn xảy ra ở Long Phiên vẫn chưa có manh mối gì. Chiều nay hẹn gặp nhau ở văn phòng tổ chuyên án. Chúng ta đi nghe xem kết luận của mười mấy nhóm điều tra như thế nào, biết đâu lại tìm thấy manh mối.”

Từ khi vụ án đầu tiên xảy ra cho đến nay cũng đã một, hai tháng. Thời tiết giao mùa khiến người ta dễ cảm thấy buồn ngủ như bây giờ mà hàng trăm cảnh sát hình sự của tổ chuyên án chưa phút giây nào gỡ bỏ được áp lực đè nặng lên người. Thời gian càng dài càng mài mòn nhuệ khí, càng làm cơ thể mệt mỏi, kiệt quệ cực độ. Không ít cảnh sát vì thức đêm trường kỳ khiến sức đề kháng yếu đi và đã ngã bệnh, nhưng vì lực lượng cảnh sát quá mỏng nên dù đang ốm bệnh vẫn phải gắng gượng vào vị trí thực hiện nhiệm vụ.

Chúng tôi nhìn vẻ rệu rã của các anh em tổ chuyên án mà vô cớ thấy đau lòng.

Giống như các cuộc họp chuyên án diễn ra hàng tuần khác, mười mấy người phụ trách các nhóm điều tra lần lượt trình bày các thu hoạch của nhóm mình.

Thực ra ngay từ khi bước vào văn phòng tổ chuyên án, tôi đã biết tuần này chẳng có bao nhiêu thu hoạch. Các thành viên tổ điều tra vẫn thực hiện nhiệm vụ được phân công từ lần trước, vừa điều tra mối quan hệ chung giữa những nạn nhân vừa điều tra quỹ tích hành động trước khi mất tích của họ. Sau một tuần điều tra về quỹ tích hoạt động của bốn nạn nhân, những gì có thể điều tra đều điều tra

hết rồi, những gì chưa điều tra ra e rằng có điều tra thêm nữa cũng chẳng thu hoạch được hơn. Còn về phần điều tra mối quan hệ mâu thuẫn xã hội chung giữa bốn người này thì vẫn không hề có bất kỳ kết quả nào.

Tôi ngồi trong góc phòng họp, nghe họ nói mà hiu hiu buồn ngủ.

Nhóm điều tra thứ năm bắt đầu báo cáo: “Trong tuần này, nhóm chúng tôi vẫn tiến hành điều tra quỹ tích hoạt động của Cảnh Linh Xán trước khi anh ta mất tích. Mấy ngày trước khi anh ta mất tích, vì mới mãn hạn tù nên anh ta liên tục đi tìm việc. Chúng tôi đã điều tra từng công ty mà anh ta đến ứng tuyển, nhưng anh ta không được công ty nào tuyển dụng, bởi vậy họ không hề có bất kỳ mối quan hệ nào với anh ta.”

Tôi vẫn đang trong trạng thái mơ mơ màng màng buồn ngủ.

“Chúng tôi cũng cầm ảnh của Cảnh Linh Xán, điều tra men theo tuyến đường anh ta đi tìm việc. Điều duy nhất có thể nói không phù hợp với tình hình bình thường chính là câu chuyện mà một huấn luyện viên thể hình kể với chúng tôi.” Viên cảnh sát nói tiếp, “Có lẽ là vào hôm Cảnh Linh Xán mất tích, sau khi anh ta đến ứng tuyển ở công ty Trung Cường mà không có kết quả, lúc ra về anh ta đi ngang qua một quầy bán vé xổ số nhỏ ở tầng trệt tòa nhà Trung Cường thành phố Long Phiên, anh ta liền mua mấy tấm vé số. Sau khi ra khỏi quầy bán vé số, vị huấn luyện viên thể hình này liền mời chào anh ta mua thẻ tập thể hình. Vì thái độ của Cảnh Linh Xán lúc đó rất tồi tệ nên vị huấn luyện viên này mới có ấn tượng với anh ta. Theo phản ánh của huấn luyện viên thể hình, Cảnh Linh Xán đã đứng ở cửa quầy bán vé số nói chuyện vài câu với một thầy tướng số quái dị, dường như thầy tướng số còn đưa cho Cảnh Linh Xán thứ gì đó.”

Tôi đột ngột bừng tỉnh, vội vàng hỏi: “Thầy tướng số đó là ai? Vì sao lại đứng ở cửa quầy bán vé số?”

“Tôi cũng đã hỏi thăm chuyện này rất chi tiết.” Viên cảnh sát điều tra đáp, “Vị huấn luyện viên thể hình kia nói, thầy tướng số nọ ăn mặc rất kín cổng cao tường, không nhìn rõ mặt mũi và hình dáng, cũng chẳng biết là ai. Còn về việc thầy tướng số đó ngồi ở cửa quầy bán vé số từ bao giờ, thì chẳng ai chú ý. Tôi lại hỏi ông chủ quầy bán vé số, ông ta bảo chẳng gặp thầy tướng số nào cả. Chúng tôi đứng

canh ở cửa quầy bán vé số, hỏi những nhân viên tan làm hay đi qua đây, đa số mọi người đều nói không có ấn tượng, cũng có vài người nói hình như từng nhìn thấy thầy tướng số đó thì phải.”

“Thầy tướng số bày hàng trên phố là chuyện rất bình thường, chẳng có chứng cứ nào chứng minh thầy tướng số đó có liên quan đến vụ án này.” Lâm Đào nói.

Tôi chỉ tay về phía Hàn Lượng, sắc mặt Hàn Lượng tái nhợt, đang cúi đầu suy nghĩ gì đó.

“Các cậu quên rồi à?” Tôi nói, “Lúc Hàn Lượng gặp nguy hiểm, cậu ta đã nói gì? Nói rằng đã gặp một cao nhân, phải vậy không? Các cậu hỏi lại cậu ta mà xem.”

“Tôi đã biết đại khái chuyện gì xảy ra rồi.” Hàn Lượng chột ngắc đầu, nói, “Một ngày trước khi tôi gặp tai nạn, tôi cũng gặp một thầy tướng số.”

“Gặp thầy tướng số xong thì gặp nạn sao?” Đại Bảo kinh ngạc hỏi, “Trùng hợp đến mức này thì không thể gọi là tình cờ được.”

“Không chỉ vậy, thầy tướng số mà tôi gặp cũng che chắn rất kín đáo, tôi còn chẳng nhận ra kẻ đó là nam hay nữ. Giờ nhớ lại mới thấy hình như hắn còn giả giọng.” Hàn Lượng nói, “Mà việc đến khu nuôi trồng thủy sản đó cũng là do thầy tướng số bảo tôi đi.”

“Thế thì đúng rồi!” Tôi đập bàn, “Đây chính là điểm mấu chốt. Hung thủ lợi dụng chiêu bài xem tướng để dụ dỗ, lừa người bị hại đến địa điểm chỉ định.”

“Mà nơi Hàn Lượng bị lừa đến là hồ nuôi cá lóc.” Trần Thi Vũ nói, “Là hồ nuôi cá lóc đó! Điều này cũng có nghĩa là trong hồ toàn là cá lóc ăn thịt. Tôi đoán hung thủ muốn sát hại Hàn Lượng, sau đó vớt thi thể xuống hồ cho đàn cá lóc cắn xé.”

Mặt Hàn Lượng đỏ bừng, cho thấy cậu ta đang đấu tranh nội tâm kịch liệt.

Đại Bảo rung mình ớn lạnh, hỏi: “Hàn Lượng, kẻ đó lừa cậu đến hồ cá bằng cách nào?”

Hàn Lượng không đáp, còn mọi người đều đổ dồn mắt về phía Hàn Lượng, chờ đợi câu trả lời của cậu ta. Hàn Lượng nghĩ một lát, liếc quanh một lượt, phát hiện mọi người đang nhìn mình chăm chú.

Cậu ta biết rất có khả năng manh mối này chính là điểm mấu chốt giúp phá án. Nhưng tôi cũng biết nội tâm của Hàn Lượng lúc này đang đấu tranh và giằng xé mãnh liệt.

Mãi hồi lâu sau, Hàn Lượng dường như đã hạ quyết tâm, chậm rãi nói: “Thầy tướng số này nói rất nhiều thuật ngữ chuyên ngành về tướng số, tôi cũng chẳng hiểu lắm, nhưng ý đại khái là vì mẹ tôi nên tôi buộc phải trải qua kiếp nạn này. Nếu tôi vẫn vô cùng nhớ mẹ thì có thể đến nơi đó vào thời gian đó để đợi mẹ xuất hiện.”

Chúng tôi đều biết “mẹ” mà Hàn Lượng vừa nhắc đến là người mẹ đã qua đời từ lâu của cậu ta.

“Thế mà cậu cũng tin à?” Đại Bảo không thể lý giải nổi vì sao một cuốn từ điển sống như Hàn Lượng mà lại mê tín đến độ đó.

“Ban đầu tôi cũng không tin.” Hàn Lượng nói, “Nhưng thầy tướng số này không chỉ biết chuyện về mẹ tôi mà còn biết chuyện sai trái tôi từng làm trước kia. Giờ nhớ lại thì hình như kẻ đó cũng chỉ biết vài chuyện vặt vãnh nhưng tại hắn nói năng rất hùng hồn như thể thấu tỏ mọi chuyện khiến tôi cũng bị cuốn vào. Lúc đó tôi hoàn toàn tin rằng thầy tướng số này biết xem tướng thật, hơn nữa lại còn không thu tiền. Tôi nghĩ có thờ có thiêng, có kiêng có lành, dẫu sao mình cũng chẳng mất gì.”

“Vậy sao khi xảy ra chuyện cậu vẫn không nghi ngờ hắn?” Tôi hỏi.

“Tôi hoàn toàn không nghĩ đến chuyện thầy tướng số có liên quan đến tai nạn của mình.” Hàn Lượng nói, “Mà quả thực tôi bị hôn mê là do vấn đề của xe, thậm chí khi đó tôi còn thấy hối hận vì không gặp được.”

Tôi nhíu mày suy nghĩ, rồi quay sang nói với các cảnh sát điều tra đang ù ù cạc cạc không hiểu chúng tôi nói chuyện gì: “Hiện giờ không có thời gian để giải thích, có nhiều con đường để đi, nhưng giờ chúng ta buộc phải tìm ra con đường ngắn nhất.”

“Được, anh nói đi!” Giám đốc Triệu Kỳ Quốc nói.

“Hàn Lượng, vào lúc này tôi không thể chỉ nghĩ riêng cho chuyện cá nhân của cậu.” Tôi nói.

Hàn Lượng gật đầu.

Tôi nói tiếp: “Hàn Lượng từng làm một chuyện sai trái, đó là đã khiến một cô gái có bầu mà lại không chọn ở bên cô ấy, cuối cùng cô gái bị sảy thai. Vì chuyện này, cô gái đó núp dưới một tài khoản đăng ký Wechat tiến hành bình luận, đăng bài viết dài tố cáo Hàn Lượng. Nếu tôi nhớ không nhầm thì trong bài viết dài đó có nhắc đến chuyện mẹ Hàn Lượng qua đời, mà nguyên nhân qua đời sớm vẫn còn là ẩn số đáng ngờ, điều đó cũng có nghĩa là bài viết này có khả năng chính là nguyên nhân khiến phần tử phạm tội kia quyết định chọn Hàn Lượng là đối tượng ra tay tiếp theo. Nếu tôi đoán không sai thì tài khoản Wechat này cũng từng nhắc đến những chuyện tồi tệ mà bốn người bị hại kia đã làm.”

“Để tôi kiểm tra xem sao.” Trình Tử Nghiên liền mở máy tính xách tay.

“Chuyện của Hàn Lượng là chuyện bí mật, ngoại trừ Hàn Lượng và cô gái kia thì chắc không có người thứ ba hay biết.” Tôi nói, “Chúng ta biết chuyện này cũng từ bài viết trên Wechat. Và lại vì thực ra các phương tiện truyền thông khác chẳng hứng thú gì với câu chuyện cầu huyết này, cũng chẳng có ý định lan truyền nó rộng rãi. Cho nên tôi cho rằng kênh có thể để lộ thông tin chính là bài viết trên Wechat kia.”

“Đã kiểm tra xong, đúng là tài khoản Wechat kia đã đăng bài viết về những chuyện tồi tệ mà bốn nạn nhân kia đã làm. Nhưng không chỉ rõ tên họ cụ thể của họ, chỉ là đăng bài viết mang tính khách quan thôi.” Trình Tử Nghiên nói.

“Không cần chỉ đích danh.” Tôi nói, “Chỉ cần kẻ nào đó để tâm tìm hiểu, đến địa điểm quanh nơi xảy ra sự việc hỏi thăm vài người là có thể hỏi được tình hình cụ thể của bốn nạn nhân kia ngay. Sau đó hẳn sẽ lấy những chuyện này làm vỏ bọc, cộng thêm một vài nội dung bói toán làm mỗi câu lừa người bị hại đến địa điểm gây án.”

“Đã hiểu! Lập tức điều tra tất cả những người theo dõi tài khoản này trên Wechat.” Một viên cảnh sát hình sự nói.

“Có tất cả 150 ngàn người theo dõi tài khoản này.” Trình Tử Nghiên nói.

Viên cảnh sát le lưỡi ngán ngẩm.

Phó giám đốc Triệu hỏi: “Có cách nào thu hẹp phạm vi điều tra không?”

Tôi nhú mày nói: “Vì Hàn Lượng không thể xác định được độ tuổi, khẩu âm và các đặc trưng của thầy tướng số kia, thậm chí còn không thể phán đoán được giới tính là nam hay nữ, nên cách duy nhất giúp thu hẹp phạm vi điều tra chính là bản thân thân phận thầy tướng số của hắn.”

“Tìm thầy tướng số giữa 150 ngàn người sao?” Viên cảnh sát điều tra hỏi.

Tôi lắc đầu: “Kẻ này chắc chắn không phải là thầy tướng số thật sự, bởi vì hắn đang cố tình ngụy trang bản thân. Và lại tìm ra nghề nghiệp thực sự của 150 ngàn người kia đâu phải chuyện dễ.”

“Ý anh là chuyện trên mạng xã hội thì xử lý trên mạng xã hội sao?” Phó giám đốc Triệu hỏi.

Tôi nghiêng răng nói: “Bất kể là đúng hay sai thì cứ làm như vậy đi. Tôi cảm thấy có thể tìm kiếm tài khoản trên mạng của những người theo dõi này xem họ có theo dõi từ khóa tướng số hay không. Nếu hắn quả thực là thầy tướng số giả mạo, lại nói được nhiều từ ngữ chuyên dùng trong tướng số học thì chứng tỏ hắn đã học những kiến thức này qua mạng. Người theo dõi cộng thêm từ khóa tướng số, bây giờ đành thử vận may với hai thông tin trên, kết quả ra sao, ai mà biết được. Nhưng chúng ta chỉ có thể thử. Nhiệm vụ này giao cho Trình Tử Nghiên, kỹ thuật phân tích số liệu của cô tốt nhất, hy vọng ngày mai cô có thể phản hồi kết quả với tổ chuyên án.”

Chương 10

Bài học đắt máu

*Khi nỗi khổ vượt quá mức chịu đựng,
con người sẽ bị sự lạnh lùng và tà ác chinh phục.*

– Victor Hugo –

1

“[Hơn năm trăm người?” Tôi giật mình, “Bây giờ người ta có hứng thú với bói toán thế cơ à?”

“Không chỉ bây giờ mà từ hàng ngàn năm trước, con người đã luôn mê mẩn bói toán.” Lâm Đào nói.

“Nếu hơn năm trăm người thì tuy đã thu hẹp được phạm vi nhưng chúng ta vẫn chưa thể nhìn thấy tia sáng hy vọng phá án.” Tôi nói.

“Còn cách nào khác không?” Trình Tử Nghiên gập máy tính lại, ngẩng đầu hỏi.

“Đừng gấp! Để tôi nghĩ đã!” Tôi nhắm mắt, cau mày suy nghĩ, lấy ngón cái day khẽ mi tâm.

Tình hình điều tra vụ án lần nữa lại đảo lộn trong đầu tôi. Tôi đã cảm thấy một cách rất chân thực rằng kẻ phạm tội sắp nổi lên mặt nước, sắp xuất hiện trước mặt chúng tôi. Nhưng vẫn còn thiếu chút nữa, tôi vẫn chưa tóm được cái đuôi của hắn.

“Nếu quả thực không xong thì đành báo cáo với Giám đốc Triệu tập trung lực lượng cảnh sát điều tra hết một lượt.” Đại Bảo nói, “Trước đây chúng ta từng xử lý vụ án phải điều tra hơn hai ngàn người cơ mà, năm trăm người này đáng là gì? Cậu đừng đánh giá thấp năng lực của bộ phận điều tra.”

“Không phải đánh giá thấp mà là họ phải liên tục tác chiến suốt thời gian dài, giờ đã kiệt sức lắm rồi.” Tôi nói, “Lúc này chúng ta phải áp dụng phương pháp tốc chiến tốc thắng.”

“Dẫu là vậy thì đó cũng không phải chuyện mà tổ kỹ thuật hình sự chúng ta phải giải quyết.” Đại Bảo nói, “Chúng ta đã cố gắng hết sức rồi.”

“Không, không, không! vẫn chưa cố gắng hết sức!” Đột nhiên tôi nghĩ đến một vấn đề, “Trong cuộc họp của tổ chuyên án ngày hôm qua, có phải đồng chí cảnh sát điều tra nói rằng thầy tướng số kia đã đưa cho Cảnh Linh Xán một vật gì đó không?”

“Có nói đến sao?” Đại Bảo hỏi, “Dẫu có đề cập thì chắc chỉ là thuận miệng nhắc đến thôi.”

“Đối với tình hình điều tra, chuyện thuận miệng nhắc đến thông thường sẽ là manh mối dễ dàng bị bỏ qua nhất.” Tôi nói, “Hàn Lượng, khi đó thầy tướng số có đưa cho cậu vật gì không?”

“Không!” Hàn Lượng đáp.

“Không sao?” Tôi nói, “Không thể có chuyện đó! Rõ ràng tôi nghe đồng chí cảnh sát điều tra đó đã nói vậy. Lẽ nào thủ đoạn gây án của hung thủ liên tục thay đổi sao?”

“Chắc chắn là có thay đổi chứ!” Lâm Đào nói, “Phương thức giết người liên hoàn không giống nhau. Phần tử tội phạm này rất có ý thức trong việc xóa dấu vết, hẳn liên tục thay đổi thủ đoạn gây án là vì sợ chúng ta ghép thành chuỗi án liên hoàn.”

“Nhưng chúng ta vẫn ghép án đấy thôi!” Đại Bảo nói.

“Đợi chút, Hàn Lượng, cậu kể lại tỉ mỉ cho tôi nghe toàn bộ quá trình cậu gặp gỡ thầy tướng số đó.” Tôi nói.

Hàn Lượng nghĩ một lát rồi nói: “Toàn bộ quá trình ấy à... Vì khi đó tôi không chú ý lắm nên các chi tiết đều rất mơ hồ. Hôm đó tôi xin nghỉ phép, tôi và bố tôi cãi nhau vì chuyện của mẹ tôi, tâm trạng cực kỳ tồi tệ, nên sau đó tôi lái xe đi loanh quanh để giải tỏa bức bối. Chơi chán, tôi lái xe về nhà. Ở khu vực trồng cây xanh ven đường gần nhà tôi có một cụ già gầy quắt ăn mặc lôi thôi đang ngồi. Cụ già đội mũ rộng vành, không nhìn rõ mặt. Lúc tôi lái xe đến gần thì thấy ông ta giơ tay ra, tôi không rõ ông ta định chặn xe của tôi hay định cầu xin giúp đỡ.”

“Cụ già gầy quắt à?” Tôi hỏi, “Chẳng phải cậu bảo cậu không nhìn rõ diện mạo kẻ đó ư? Sao có thể xác định đó là một lão già?”

“Cách ăn mặc khiến tôi có cảm giác đó.” Hàn Lượng trả lời, “Và lại sau đó lúc nói chuyện, giọng ông ta như thể cố rặn ra từng âm

thanh trong cổ họng vậy, tôi đoán có thể người này mắc bệnh gì đó về họng.”

“Trong những phần thân thể lộ ra ngoài, cậu có thấy tình trạng về da của kẻ đó không?” Tôi hỏi, “Không thể phán đoán được giới tính và độ tuổi thông qua giọng nói, nhưng đôi khi làn da lại chỉ dẫn cho chúng ta biết được thông tin nào đó.”

“Đạo này thời tiết thay đổi rất thất thường và hay mưa lớn.” Hàn Lượng nói, “Tôi cũng không nhớ kỹ cụ thể thời tiết hôm ấy thế nào, nhưng người đó ăn mặc rất kín đáo, đeo găng tay hở ngón, phần cơ thể để lộ ra ngoài e chỉ có mỗi mấy đầu ngón tay. Lúc đó tôi cũng không để ý tình trạng da của ông ta.”

“Cậu kể tiếp đi!” Tôi nói.

“Tôi lo là ông ta muốn nhờ mình việc gì đó nên đã dừng xe, hỏi ông ta có chuyện gì.” Hàn Lượng nói, “Người đó chỉ vào cốp xe phía sau của tôi, không nói không rằng khiến tôi thấy lạ lùng. Thế là tôi liền mở cốp ra xem. Thực ra đây là xe mới, tôi đã bỏ hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra ngoài nên trong cốp chẳng có gì. Sau đó ông ta run rẩy đứng dậy, bước đến chỗ cốp xe, nhìn một hồi. Nhìn chán chê, ông ta bắt đầu nói chuyện với tôi bằng chất giọng ề ề như cố rặn ra từ cổ họng. Ông ta nói làm đầu óc tôi như chìm trong sương mù.”

“Toàn dùng những thuật ngữ trong tướng số học sao?” Tôi hỏi.

“Đúng vậy!” Hàn Lượng đáp, “Tóm lại là nghe chẳng hiểu ông ta muốn nói nội dung gì, tuy vậy vẫn nghe ra ông ta là thầy tướng số. Thế là tôi đóng cốp xe, đuổi ông ta đi, đúng lúc này ông ta đột nhiên nói cái gì mà trong cốp xe của tôi có thứ không sạch sẽ, hỏi tôi trời tối có nhìn vào gương chiếu hậu hay không.”

“Trời ạ!” Lâm Đào bịt tai lại.

Tôi ngẫm thấy đây đúng là đoạn đáng sợ nhất trong mấy câu chuyện ma. Hồi mới bắt đầu vào nghề, tôi thường giải phẫu thi thi trong nhà xác đến 2 giờ sáng, sau đó vì phải vội vã quay trở lại hiện trường nên tôi lái xe về trước. Thầy tôi còn đang giải phẫu ở đó liền dọa rằng chớ nhìn gương chiếu hậu. Tôi hỏi vì sao, thầy nói đoạn đường này tối, lại gần nhà xác nên cẩn thận kéo nhìn thấy trong xe có người ngồi ở hàng ghế sau. Lúc đó tôi nghe mà dựng hết tóc gáy,

thầy liền phá lên cười bảo rằng dọa tôi thôi. Nhưng lúc lái xe đến hiện trường, từ đầu chí cuối tôi đều không dám nhìn vào gương chiếu hậu. Về sau tôi thường lấy câu chuyện này ra để dọa mọi người, chẳng ngờ hôm nay thầy tướng số lại dám giờ chiều này dọa Hàn Lượng.

“Tôi tưởng cậu đã nghe quen tai rồi chứ?” Tôi nói, “Vẫn thấy sợ à?”

“Tôi không sợ, cũng chẳng thèm đếm xỉa đến ông ta.” Hàn Lượng nói, “Nhưng khi tôi đang chuẩn bị lái xe đi thì thầy tướng số đó đột nhiên vọt ra một câu: Cậu không muốn biết đó là bé trai hay bé gái sao?”

“Ồ, ông ta nói về chuyện kia.” Trần Thi Vũ lạnh nhạt.

Hàn Lượng gật đầu: “Khoảng thời gian đó cũng chính là khoảng thời gian Long Vũ thờ ơ với tôi, cho nên nghe ông ta nói vậy, tôi lập tức nghĩ đến chuyện riêng tư bị phơi bày trên Wechat. Tôi xuống xe hỏi rõ xem ý ông ta là gì. Ông ta liền nói: Cậu không biết cậu có con sao? Cậu không biết đứa bé đó đã mất rồi sao? Tôi nói tôi biết, thế thì sao? Sau đó ông ta lại dùng một loạt thuật ngữ khó hiểu nói với tôi, đại ý là đứa trẻ đó là yêu quái tu luyện đắc đạo, chuyển thể đầu thai, kết quả lại chết lãng xẹt như thế, nên nó chui vào cốp xe của tôi chờ cơ hội báo thù. Sở dĩ đến giờ tôi vẫn bình an vô sự là bởi vì mẹ tôi luôn ở bên trấn áp nó.”

“Thế mà cậu cũng tin?” Đại Bảo bùng mặt cười.

“Tôi cảm thấy người này chắc chắn đã theo dõi tôi một thời gian rồi.” Hàn Lượng nói, “Ban đầu tôi không tin, nhưng thứ nhất ông ta nói về tình trạng gần đây của tôi, đặc biệt là chuyện tôi cãi nhau với bố; thứ hai, ông ta nhắc đến mẹ tôi, cho nên tôi cũng không biết sao mình lại mê muội như vậy.”

“Đúng là cao tay.” Tôi nói, “Nếu Hàn Lượng không kể chuyện này với người khác trước khi xảy ra chuyện thì chẳng ai biết chuyện về thầy tướng số. Nhưng nếu cậu ta kể với người khác thì chẳng ai tin câu chuyện yêu quái sau cốp xe đang đòi mạng Hàn Lượng.”

“Sau đó tôi hỏi: Làm sao ông biết mẹ tôi đang bảo vệ tôi?” Hàn Lượng nói, “Ông thầy tướng số kia liền bảo ông ta có thể nhìn thấy

mẹ tôi vẫn chưa tiến nhập luân hồi, vẫn luôn ở bên cạnh tôi. Nghe ông ta nói vậy tôi đã vỡ òa. Sau đó về cơ bản tôi không còn sức kháng cự lại những lời mê tín của ông ta nữa, liền gạn hỏi xem làm thế nào mới gặp được mẹ tôi. Thầy tướng số liền nói vào thời gian đó, một mình tôi hãy đến nơi đó, nằm ở trong xe. Ông ta giải thích rằng, vào thời gian đó tại nơi đó yêu quái sẽ xuất hiện và mẹ tôi cũng sẽ xuất hiện để bảo vệ tôi. Ông ta bảo tôi nằm ở ghế lái, giữa lúc nửa tỉnh nửa mơ thì chú ý nhìn vào gương chiếu hậu, ừm... những chuyện về sau các anh đều biết rồi đấy.”

“Tôi chỉ muốn biết có phải cậu thật sự nhìn thấy gì đó qua gương chiếu hậu không?” Đại Bảo cười hỏi.

Hàn Lượng lắc đầu, nói: “Lúc tôi lái xe về địa điểm đã hẹn, càng lái lại càng thấy chóng mặt, đến nơi thì cảm thấy buồn ngủ, thậm chí còn thấy ghê cổ buồn nôn, sau đó thì rơi vào trạng thái mất ý thức.”

“Thấy chưa? Nếu tôi không phát hiện ra xe của anh và kịp thời chạy đến nơi thì anh đã bị vớt xuống hồ nuôi cá rồi.” Trần Thi Vũ tự hào nói, “Xem ra đúng là tôi đã dọa cho kẻ phạm tội sợ hết hồn mà bỏ chạy.”

“Ơn cứu mạng không biết lấy gì đáp đền.” Hàn Lượng khum hai tay trêu chọc.

“Ngừng!” Lâm Đào nhảy đến trước mặt Hàn Lượng, ngăn giữa cậu ta và Trần Thi Vũ.

“Cá lóc cắn người thật à?” Hàn Lượng rùng mình.

“Sao cứ cảm thấy trạng thái mà cậu vừa mô tả giống hiện tượng trúng độc thế nhỉ?” Tôi kéo câu chuyện trở lại chủ đề chính, “Trong quá trình mà cậu kể có bỏ sót chi tiết nào không? Ví dụ như cậu đã ăn hoặc đã uống gì đó, hoặc ông ta đưa cho cậu thứ gì đó?”

“Hay giống kiểu mà trên mạng hay đồn thổi, chỉ cần vỗ vai một cái là thấy choáng váng, rồi sau đó ngoan ngoãn nghe lời?” Trình Tử Nghiên nói.

Tôi lắc đầu bảo: “Chỉ là tin đồn nhảm thôi, những đối tượng này đều nhẹ dạ cả tin nên bị lừa, sau đó trở về lại ngại nói với người nhà, mới bịa ra chuyện bị vỗ vai một cái liền bảo gì nghe nấy. Thực ra không có loại thuốc nào thần kỳ như thế. Thuốc khiến người ta hôn

mê buộc phải đưa vào cơ thể thông qua con đường nào đó thì mới có thể phát huy được tác dụng của thuốc.”

“Không có! Thực sự là không có! Tôi có tham ăn như Đại Bảo đâu!” Hàn Lượng nói, “Nhưng khi ông ta lại gần nhòm cốp xe của tôi thì hình như hai tay thực hiện động tác gì đó, tôi cũng không quan tâm lắm. Vì lúc ông ta nói về việc nhìn gương chiếu hậu đã thu hút toàn bộ sự chú ý của tôi.”

“Tôi có một người bạn thời tiểu học rất nghịch ngợm.” Tôi nói, “Cậu ta thường đến các cửa hàng nhỏ ăn trộm bi ve. Ăn trộm bằng cách nào? Cậu ta đeo găng tay hờ ngón, sau đó giả bộ đi chọn bi ve, nhân cơ hội chủ cửa hàng không để ý liền nhét hòn bi ve vào trong găng tay, rồi luồn xuống lòng bàn tay, thế là thần không biết, quỷ không hay. Cậu vừa bảo tay thầy tướng số kia thực hiện động tác nào đó, liệu có phải giấu thứ gì đó vào xe của cậu không?”

Tôi và Lâm Đào đưa mắt nhìn nhau, Lâm Đào nói: “Khi đó tôi đã chụp ảnh toàn diện xe của Hàn Lượng, mọi người xem đi!”

Nói xong, Lâm Đào liền tìm ảnh. Chúng tôi xem đi xem lại, thì phát hiện ở giữa cốp sau của xe có một vật màu xanh lá cây.

“Thứ gì đây?” Tôi hỏi.

“Không rõ!” Hàn Lượng nhìn chằm chằm vào màn hình.

“Toi rồi! Sau đó Trung tâm bảo dưỡng xe 4S tặng cho cậu gói rửa xe miễn phí còn gì? Liệu họ có dọn mất không nhỉ?” Đại Bảo giật mình kêu lên.

Mấy người chúng tôi nhìn nhau, rồi lao xuống tầng, chạy đến nhà xe.

Hàn Lượng mở cốp sau. Xe bảy chỗ nên cốp xe cũng không to lắm. Lúc Hàn Lượng mở cốp ra, chúng tôi thấy sàn cốp sạch trơn, nhưng khi lật nệm ghế lên thì thấy một góc phía dưới nệm có vật gì đó màu xanh. Tôi vô thức lấy găng tay trong túi áo ra, đeo vào, cầm vật màu xanh lên.

“Có vẻ Trung tâm 4S này rửa xe cho cậu không được sạch sẽ lắm nhỉ!” Lâm Đào tủm tỉm.

“Vật này vốn ở trong xe cậu à?” Tôi thấy một chiếc túi nhỏ màu xanh làm bằng vải không dệt.

Hàn Lượng nhìn chăm chăm vào chiếc túi nhỏ màu xanh hồi lâu, mới nói: “Tuy là xe mới mua nhưng trong ấn tượng của tôi thì không có vật này.”

“Bên trong chẳng có gì cả, cho nên không thể là vật vốn ở trong xe mới.” Tôi nói.

“Không có gì bên trong có thể chứng tỏ điều gì?” Đại Bảo thắc mắc.

“Không có gì bên trong mới chứng tỏ được vấn đề.” Tôi nói, “Lựa chọn chiếc túi làm bằng vải không dệt, vừa dễ thoát khí lại vừa ngấm nước chắc chắn phải có dụng tâm riêng. Tôi cảm thấy có khả năng đây chính là con đường mà hung thủ đầu độc Hàn Lượng, chúng ta mau mang nó đến phòng hóa nghiệm để tiến hành xét nghiệm.”

“Là nhôm photphua!” Anh Triệu, Trưởng khoa xét nghiệm vật lý và hóa học đưa ra kết luận, “Ngay từ khi bắt đầu nhìn thấy vụn xám vi lượng còn sót lại trong túi không dệt, tôi đã cảm thấy đó là bột của nhôm photphua.”

“Liệu tại hiện trường của bốn nạn nhân trước có thứ tương tự như vậy không? Hay nhân viên điều tra chúng ta đã bỏ qua mất nhỉ?” Tôi hỏi.

Đại Bảo gật đầu nói: “Loại túi vải này quả thật quá thường thấy. Rất nhiều đồ đều được đựng trong loại túi này để bảo vệ bề mặt, thậm chí túi đựng giày hiện nay cũng dùng loại túi bằng vải không dệt này. Nếu chất này có thể bay hơi thì cho dù cảnh sát điều tra tìm thấy túi vải đó ở hiện trường cũng sẽ bỏ qua nó bởi vì bên trong trống trơn chẳng có gì.”

“Trong vụ án đầu tiên, hiện trường tử vong của Tô Thi có dấu vết vật lộn, rõ ràng cô ta không bị trúng độc nhôm photphua.” Tôi nói, “Các hiện trường về sau đều có điểm chung, đó là nạn nhân hôn mê rồi tử vong ở trong xe hoặc là ở trong căn phòng nhỏ, nói chung đều là trong các không gian khép kín. Mà không gian khép kín chính là ‘điều kiện đủ’ để nạn nhân bị trúng độc thể khí. Sao trước đây chúng ta không nghĩ đến điều này nhỉ? Hung thủ rút ra được bài học ngay từ vụ án đầu tiên, cho nên những vụ án về sau hẳn liền nâng cấp thủ đoạn. Tình hình này cũng rất thường thấy mà.”

“Tôi đã đề nghị với bộ phận điều tra của Công an thành phố tiến hành điều tra lại môi trường khép kín của hiện trường ba vụ án kia, đồng thời tiến hành kiểm đếm những vật chứng thu thập được lúc trước.” Lâm Đào nói, “Tôi đoán rằng sẽ tìm thấy túi đựng nhôm photphua đặt ở ba nơi kia nhanh thôi. Chỉ đáng tiếc là chiếc túi vải không dệt không hề có đặc trưng gì, hoàn toàn không có cách nào tra được nguồn gốc xuất xứ của nó.”

“Nhôm photphua sao? Hình như trước đây anh từng nói về chất này.” Hàn Lượng nói.

“Đúng thế, trước đây có một vụ án bị trúng độc cacbon điôxít, tôi từng nghi ngờ là trúng độc photphit.” Tôi nói, “Trúng độc photphit là loại trúng độc thể khí tương đối thường gặp, tuyệt đại đa số trường hợp trúng độc photphit đều là sau vụ gặt, họ giết côn trùng nên xảy ra trúng độc ngoài ý muốn. Nhưng chiếc túi vải không dệt này thì không đơn giản như vậy, rõ ràng đây không phải trúng độc ngoài ý muốn.”

“Nhôm photphua gặp nước trong không khí thì sẽ biến thành photphit không mùi.” Đại Bảo nói, “Chất này gây ghê cổ, buồn nôn, chóng mặt, thậm chí mất ý thức và tử vong.”

“Nếu nạn nhân bị trúng độc photphit thì chúng ta có thể xét nghiệm được thành phần photphit trong máu của nạn nhân.” Trưởng khoa Triệu nói, “Nhưng trong mấy vụ án trước của các anh, chúng tôi không hề phát hiện thấy thành phần photphit có trong máu của những nạn nhân mà các anh đưa đến.”

“Nếu trong cơ thể chỉ có một hàm lượng nhỏ, đủ khiến nạn nhân xuất hiện triệu chứng khó chịu và mất ý thức thì vẫn có thể thoát khỏi sàng lọc kiểm tra xét nghiệm phổ thông.” Tôi nói, “Vì dẫu sao mấy nạn nhân này không phải chết vì trúng độc. Trúng độc chỉ là một điều kiện tiên quyết để giết người, giúp hung thủ ra tay thuận tiện hơn mà thôi.”

“Khiến người ta mất ý thức, mất khả năng kháng cự, nhưng lại không làm họ chết, đã thế còn không để phát hiện ra manh mối thông qua xét nghiệm vật lý và hóa học. Muốn đạt được điều này thì cần phải tính toán hàm lượng vô cùng chính xác.” Hàn Lượng tỏ vẻ sợ hãi sau tai nạn.

“Phải căn cứ vào độ lớn của không gian khép kín tại hiện trường và thể trọng của người muốn đầu độc mới tính chính xác được hàm lượng cần dùng là bao nhiêu.” Tôi nói, “Người thường tuyệt đối không thể thực hiện được phép tính này.”

“Đúng thế, cho dù là tôi cũng chưa dám chắc rằng mình tính chuẩn.” Trưởng khoa Triệu nói, “Phần tử tội phạm này tuyệt đối là cao thủ trong ngành hóa học và độc chất học.”

“Không chỉ vậy, hắn còn có điều kiện tiếp xúc với nhôm photphua.” Tôi nói, “Nếu là vậy thì người này không chỉ có nền tảng học vấn về hóa học mà còn có bối cảnh công tác tại các nhà máy hóa chất. Ngoài ra, động tác làm đối phương mất khả năng kháng cự, rồi mới tiến hành sát hại chứng tỏ khả năng khống chế đối thủ của người này yếu, nhưng suy nghĩ lại vô cùng thận trọng, kín kẽ. Trong các vụ án mà chúng ta từng phá giải trước kia, khi đối tượng không tự tin với lực khống chế của mình, thậm chí còn không dám chắc mình có thể giành phần thắng trong cuộc đấu với một cô gái yếu ớt không có bao nhiêu sức kháng cự như Tô Thi thì thông thường đối tượng đó rất có khả năng là phụ nữ.”

“Phụ nữ?” Hàn Lượng kêu lên, nhưng ngay sau đó liền ngừng lại, suy nghĩ, rồi nói, “Anh không nói thì tôi cũng không nghĩ, nhưng nói rồi tôi lại thấy đúng là có khả năng thầy tướng số kia là nữ.”

“Vì sao?” Đại Bảo hỏi.

Hàn Lượng nói: “Tôi quen biết nhiều phụ nữ nên có kinh nghiệm. Giờ nghĩ lại mới thấy người đó mặc một chiếc áo rất rộng, thực ra là để che giấu phần ngực vòng lên. Tuy cô ta cố tình giả giọng, nhưng luồng hơi phát ra âm thanh rất mỏng và yếu.”

“Trong số năm trăm người mà chúng ta lọc ra trên Wechat lúc trước, hãy tập trung tìm kiếm những đối tượng là nữ giới, có nền tảng học vấn về ngành hóa, có bối cảnh công việc trong nhà máy hóa chất.” Tôi nói, “Có lẽ hung thủ sẽ nổi lên mặt nước nhanh thôi.”

“Tôi đã truyền đạt lại thông tin, đồng thời sẽ giúp đỡ cảnh sát thành phố điều tra, phân tích và phán đoán các thông tin.” Trình Tử Nghiên gập máy tính xách tay lại, nói một cách hưng phấn.

2

Tên màn hình máy tính của tổ chuyên án có ba bức ảnh hộ chiếu lần lượt xếp theo hàng ngang.

“Đây là ba đối tượng tình nghi trọng điểm được sàng lọc từ danh sách năm trăm kẻ khả nghi ban đầu theo thông tin nghề nghiệp như Trưởng khoa Tàn Minh yêu cầu.” Trình Tử Nghiên đứng trước máy chiếu, biểu hiện còn non nớt, ngượng ngùng, “Bức ảnh đầu tiên là một người đàn ông.”

“Có lẽ đối tượng là nữ.” Tôi cắt ngang, “Phân tích lúc trước của chúng tôi là vậy, cho nên trường hợp này có thể *pass*.”

“Ô la la, giỏi quá, siêu sao quá, lại còn bắn cả tiếng Anh nữa chứ!” Đại Bảo chế nhạo tôi, “Trình độ tiếng Anh của cậu lên *level* bao nhiêu rồi?”

Tôi lườm Đại Bảo, rồi nói tiếp: “Tôi tin chắc rằng hung thủ là nữ.”

Trình Tử Nghiên gật đầu, trỏ bút trình chiếu sang bức ảnh tiếp theo, rồi nói: “Để đảm bảo không xảy ra sai sót gì, nên chúng tôi không giới hạn giới tính trong lúc lọc thông tin. Người thứ hai tên là Cổ Linh, nữ, ba mươi tư tuổi. Cô ta là Giám đốc kinh doanh của nhà máy hóa chất quốc doanh ở thành phố Long Phiên. Nghe nói cô ta là tiến sĩ đi du học ở nước ngoài về, là dân ngoại tỉnh, làm việc và sống một mình tại thành phố Long Phiên.”

Tôi nhìn ảnh thẻ của cô gái còn khá trẻ trên màn hình, nom rõ dáng vẻ của dân trí thức, thanh tú và mềm yếu.

Trình Tử Nghiên giới thiệu tiếp: “Người thứ ba tên là Vạn Thanh Linh.”

Đại Bảo nói: “Tôi còn tưởng cô ta tên là Thanh Khai Linh^[7].”

Tôi trừng mắt nhìn Đại Bảo, chê anh ta lảm lời, gật đầu ra hiệu cho Trình Tử Nghiên nói tiếp.

Trình Tử Nghiênn nói: “Cô ta ba mươi tuổi, học đại học chính quy, hiện làm nhân viên bán hàng tại cửa hàng nông dược ở thành phố Long Phiên. Trước đây cô ta từng bị xử phạt tài chính vì tội chứa chấp mại dâm, cũng từng bị cưỡng chế cai nghiện vì cô ta từng hút thuốc phiện.”

“Nông dược?” Trần Thi Vũ liếc mắt nhìn tôi như thể muốn trưng cầu ý kiến.

Tôi giải thích: “Nhôm photphua dùng để giết côn trùng, một số kênh bán sản phẩm nông dược cũng có cơ hội tiếp xúc với chất này.”

Trình Tử Nghiênn nói tiếp: “Vạn Thanh Linh có mấy anh chị em, nhưng vì Vạn Thanh Linh có nhiều vết nhơ nên người trong nhà không muốn tiếp xúc với cô ta. Công việc của cô ta không mấy bận rộn, cũng thường xuyên xin nghỉ phép.”

“Hành tung cụ thể của hai người trên vẫn đang được điều tra phải không?” Tôi cố kìm nén tinh thần đang kích động mạnh.

“Có tiền án tiền sự thì sẽ ra tay tàn độc.” Trưởng khoa Hồ nói, “Liệu người tên Vạn Thanh Linh này có trở thành đối tượng tình nghi số một của chúng ta không?”

“Vậy bây giờ có thể khống chế được hai người này chưa?” Tôi hỏi Giám đốc Triệu.

Giám đốc Triệu gật đầu, nói: “Hai tổ lực lượng tinh nhuệ đã bắt đầu triển khai công tác vòng ngoài, ngoài ra hai tổ này sẽ phụ trách theo dõi và khống chế nghi phạm. Hiện giờ chúng tôi đang đợi thông tin phản hồi của họ.”

Vừa kết thúc tin nhắn thoại, hai máy điện thoại di động của Giám đốc Triệu Kỳ Quốc đồng thời reo vang.

Anh đưa một máy cho đội trưởng đội điều tra đang đứng cạnh, hai người cùng nhú chặt hàng lông mày, chăm chú nghe điện thoại.

Mãi hồi lâu sau, hai người gần như tắt máy cùng lúc.

Đội trưởng đội điều tra nói: “Tổ thứ nhất báo cáo rằng việc điều tra các mối quan hệ vòng ngoài của Cổ Linh đến giờ vẫn chưa có tiến triển gì. Cô ta được tuyển dụng vào công ty trong đợt chiêu mộ nhân tài của chính quyền thành phố. Còn về tình hình bối cảnh gia đình của cô ta thì cần chính quyền địa phương nơi cô ta từng sinh sống

hỗ trợ điều tra. Trước mắt đã gửi cho họ báo cáo yêu cầu trợ giúp điều tra và đang đợi họ phản hồi. Tổ phụ trách khổng chế nghi phạm phản hồi rằng, hai hôm trước, vì nhà máy này cần mở rộng thị trường ở Thượng Hải nên cử Cổ Linh đến văn phòng công ty tại Thượng Hải để chỉ đạo vạch ra kế hoạch kinh doanh. Bây giờ tổ phụ trách khổng chế nghi phạm đang tìm kiếm tung tích của cô ta.”

“Ha ha! Trùng hợp thật đấy!” Giám đốc Triệu nói, “Tôi vừa nhận được báo cáo của tổ công tác thứ hai. Họ nói rằng kể từ ngày hôm qua Vạn Thanh Linh bắt đầu không đến cửa hàng làm việc, hiện tại đang trong tình trạng mất liên lạc.”

“Vậy chẳng phải chính là Vạn Thanh Linh rồi sao?” Trần Thi Vũ đứng bật dậy nói, “Các anh nói xem, làm sao tìm được cô ta?”

“Có điều...” Giám đốc Triệu xua tay ra hiệu cho Trần Thi Vũ ngồi xuống, rồi nói tiếp, “Theo lời chủ cửa hàng thì Vạn Thanh Linh từ trước đến giờ đều chẳng rõ đi đâu, ở đâu, lúc làm việc cũng lơ đãng như kẻ mất hồn. Tình trạng đột nhiên không đi làm hoặc mất liên lạc vài ngày cũng không hiếm gặp.”

“Trước đây cô ta đột nhiên biến mất chắc chắn là để đi lừa những người bị hại.” Trần Thi Vũ nói, “Lần này lại mất liên lạc nói không chừng là bởi cô ta thông qua kênh nào đó biết được chúng ta đang đi tóm cái đuôi của cô ta.”

“Đương nhiên, cũng không loại trừ khả năng đó.” Giám đốc Triệu chỉ tay vào màn hình nói, “Tôi để hai tổ công tác gửi ảnh thường nhật của hai đối tượng này qua Wechat, Hàn Lượng, cậu có thể nhận ra ai là thầy tướng số trong hai người họ không?”

Hàn Lượng nhìn chăm chú vào màn hình hồi lâu rồi lắc đầu.

Quả thực, tuy nhìn gần thì có thể nhận thấy tướng mạo hai người phụ nữ này khác xa nhau một trời một vực, nhưng nếu nhìn hình dáng họ qua những bức ảnh đời sống thường ngày chụp từ đằng xa thì thấy họ cũng hao hao giống nhau. Hơn nữa, lúc Hàn Lượng giao tiếp với hung thủ thì hung thủ đã dày công ngụy trang tỉ mỉ, cho nên cũng khó trách Hàn Lượng hoàn toàn không nhận ra nổi.

“Chuyện đến nước này ...” Tôi nói, “Hai kẻ đó đã không ở nhà thì tôi đề nghị chia thành hai tổ lập tức đồng thời tiến hành lục soát bí

mật nơi ở của họ. Tốt nhất trước khi họ về nhà, chúng ta phải làm rõ được người chúng ta muốn tìm rốt cuộc là kẻ nào.”

“Được, vậy tôi đi điều đình với cơ quan kiểm sát.” Giám đốc Triệu nói, “Các cậu có thể lập tức triển khai công tác.”

“Tôi đến nhà Vạn Thanh Linh.” Đại Bảo giơ tay xung phong.

Tôi nhấn cánh tay đang giơ cao của Đại Bảo xuống, nói: “Để tôi đi! Anh, Long Vũ và Hàn Lượng đến nhà Cổ Linh.”

Đây không phải lần đầu tiên tôi thực hiện nhiệm vụ bí mật lục soát nơi ở của nghi phạm. Cho nên sau khi bố trí hai đồng chí cảnh sát điều tra đứng canh chừng ở cầu thang nhà Vạn Thanh Linh thì chúng tôi liền xông vào cổng nhà cô ta.

Cổ Linh thuê nhà trọ nên các cảnh sát điều tra trực tiếp mượn chìa khóa ở chỗ chủ nhà để mở cửa. Còn đối tượng lục soát của tổ chúng tôi là nhà riêng của Vạn Thanh Linh cho nên đành nhờ cậy vào kỹ thuật của Lâm Đào để mở khóa.

Chúng tôi đeo bọc giày, thận trọng tiến vào trong hiện trường. Hai cảnh sát điều tra cầm súng chậm rãi đi về phía trước để đề phòng có sự cố bất ngờ xảy ra.

Rõ ràng Vạn Thanh Linh sống một mình. Trong căn phòng nhỏ một phòng khách, một phòng ngủ này chất đầy vật phẩm. Điều đó khiến chúng tôi nhất thời không biết bắt đầu tìm kiếm từ đâu. Trong đầu tôi không ngừng đảo lộn các hình ảnh về bốn vụ án liên hoàn và tất cả những tình tiết hôm Hàn Lượng gặp tai nạn. Tôi hy vọng có thể tìm thấy con dao găm, chiếc áo dính máu, cái búa hoặc chiếc túi làm bằng vải không dệt, hoặc là tìm thấy đôi găng tay, cái mũ kỳ quái dùng để cải trang hoặc quần áo, đồ dùng của đàn ông nom bắt mắt, nói không chừng còn tìm thấy những vật dụng thuộc về người bị hại trong căn phòng nhỏ này. Thêm vào đó tôi biết nếu tìm thấy vết máu đáng ngờ trong căn phòng nhỏ này thì phải lập tức cho tiến hành xét nghiệm máu nhanh.

Có lẽ hiện trường bên Cổ Linh cũng tồn tại vấn đề tương tự như vậy cho nên trước khi đeo găng tay tôi nhắn tin cho Đại Bảo, lưu ý anh ta những vấn đề trọng điểm lúc tiến hành lục soát, sau đó gấp

máy điện thoại di động lại, đeo găng tay, bắt đầu “giúp” Vạn Thanh Linh “sắp xếp” lại căn phòng.

Đồ dùng tạp nham trong phòng rất nhiều, tuy nhiên do đã có “người gác cửa” nên chúng tôi cũng không gấp gáp, dọn dẹp từng món đồ ở hiện trường.

Tuy tôi biết phần từ tội phạm này có tư duy kín kẽ, cẩn trọng, lại có ý thức xóa dấu vết rất mạnh mẽ nên về cơ bản không thể để lại chứng cứ gì trong nhà mình, nhưng chính ý chí “chưa thấy quan tài chưa đổ lệ” đã giúp chúng tôi trụ vững và làm việc miệt mài suốt ba tiếng đồng hồ.

Hy vọng càng lúc càng mờ mịt, cuối cùng chúng tôi hoàn toàn nản chí. Đúng lúc công việc lục soát sắp kết thúc thì tôi nhận được điện thoại của Đại Bảo.

“Nhà của Cổ Linh rất sạch sẽ, hơn nữa ngoại trừ các đồ dùng sinh hoạt cơ bản nhất thì chẳng có lấy một đồ vật thừa thãi.” Đại Bảo nói trong tiếng ồn ã, tôi biết anh ta đã ra khỏi hiện trường, ngừng giây lát, anh ta nói tiếp, “Theo các trọng điểm cậu đưa ra, chúng tôi đã lục soát khắp lượt, tuy diện tích phòng không nhỏ nhưng đồ đạc lại rất ít ỏi, chẳng có gì đáng nghi cả.”

Kết quả này không khác tôi dự đoán là bao, dường như chúng tôi lại làm đứt đoạn manh mối đi tắt phá án. Xem ra bước tiếp theo là phải tiến hành tìm kiếm tung tích của hai nghi phạm này, khống chế họ và điều tra các mối quan hệ vòng ngoài. Công việc này không hề nhẹ nhàng nhưng trong tình huống không còn con đường tắt nào khác thì đành phải dùng phương pháp truyền thống đó vậy.

“A, còn một chuyện này nữa, cô Cổ Linh này chắc là người rất cứng bóng vía đây!” Đại Bảo nói tiếp, “Một mình mà thuê hẳn căn phòng hai phòng ngủ, một phòng khách, cô ta ở một phòng, phòng còn lại làm linh đường. Tôi không thể hiểu nổi, một mình ở cùng một bức di ảnh mà không thấy sợ sao?”

“Linh đường?” Lòng nhiệt tình đang chìm ngấm của tôi lập tức sôi trào chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi, “Linh đường thờ ai?”

“Không rõ, một thanh niên trẻ, có lẽ là con trai của cô ta.” Đại Bảo thở hển hển như thể đang leo dốc.

“Cô ta mới ba mươi tư tuổi thôi mà, chàng trai đó bao nhiêu tuổi? Là con cô ta thật sao?” Tôi thắc mắc.

“Ô, thế thì không đúng, cậu thanh niên này xem ra phải hơn hai mươi tuổi rồi.” Đại Bảo nói, “Tôi cũng không biết nữa, hay là em trai? Trông đẹp trai lắm!”

“Cổ Linh có em trai sao?” Tôi quay sang hỏi viên cảnh sát điều tra đứng canh cửa.

“Không rõ.” Viên cảnh sát đáp, “Tôi nghe nói Cổ Linh là tiến sĩ mới từ nước ngoài về, là nhân tài mà chính quyền thành phố mới chiêu mộ, cũng là người ngoại tỉnh. Còn về tình hình gia đình thì tôi không rõ lắm, một tổ của chúng tôi đã đến quê cô ta tiến hành điều tra rồi.”

“Nghĩa là cần thời gian phải không?” Tôi hơi sốt ruột.

Viên cảnh sát điều tra xò tay tỏ vẻ không còn cách nào khác.

“Đại Bảo, giờ các anh rời khỏi hiện trường rồi phải không?” Tôi nói, “Các anh mau quay lại đó đi, tôi sẽ lập tức đến ngay.”

Tôi không ngừng giục gã chạy xe thật nhanh nên chẳng mấy chốc chúng tôi đã đến tòa nhà nơi Cổ Linh thuê phòng. Khu chung cư này có vẻ không tệ, tuy đã hơi cũ nhưng công tác quản lý không tồi, bảo dưỡng cũng tạm ổn. Đại Bảo đang đứng đợi chúng tôi ở cổng chung cư, thấy tôi đến, anh ta lập tức đưa chúng tôi lên phòng của Cổ Linh ở tầng 2.

Phản ứng thái quá của tôi khiến các cảnh sát điều tra liền lên tinh thần cảnh giác. Lúc này, chủ nhà đã bị cảnh sát địa phương gọi đến của căn hộ cho thuê để hỏi thăm tình hình. Nhưng xem ra người chủ ngôi nhà này không hề hay biết gì.

Tôi vô cùng hiếu kỳ với linh đường ở trong phòng, cho nên vội vã mặc đồng phục khám nghiệm bước vào trong. Tuy các đồ gia dụng và vật trang hoàng đều đã cũ kỹ nhưng quả nhiên căn phòng được thu dọn rất gọn gàng, sạch sẽ, hơn nữa diện tích của căn hộ hai phòng ngủ này không hề nhỏ chút nào, ước chừng phải đến 120 mét vuông. Phòng ngủ chính được trang trí mang hơi thở thời đại, tường treo tivi trang trí phức tạp, nom giống kiểu trang trí thịnh hành từ hai mươi năm trước, phòng rất rộng, nhưng bày biện đơn giản. Nhìn các

vật dụng sinh hoạt hằng ngày được bày biện một cách ngay ngắn, tôi biết Cổ Linh không hề có ý định chạy trốn. Phòng ngủ phụ nhỏ hơn rất nhiều, chỉ khoảng mười mấy mét vuông, nhưng đúng như Đại Bảo nói, đó là một linh đường.

Linh đường đã được xử lý che ánh sáng, cửa sổ duy nhất trong phòng treo rèm kín bưng. Cho dù là ngày nắng chói chang mà đóng cửa phòng lại thì căn phòng này quả thực tối đến mức giơ tay ra không nhìn thấy ngón. Tôi lấy hòm đựng dụng cụ khám nghiệm chặn cánh cửa gỗ của căn phòng để đảm bảo trong phòng còn có ánh sáng, sau đó quan sát tỉ mỉ linh đường quái lạ này.

Thực ra linh đường không có gì phức tạp, ngoại trừ hương án dài đặt đối diện với cửa phòng thì không có vật bài trí và trang hoàng nào khác. Trên hương án bày một di ảnh đóng khung đen. Trên di ảnh là một chàng trai trẻ nét mặt thanh tú, chừng hai mươi ba, hai mươi tư tuổi, để tóc đầu đinh. Chàng trai mặc bộ đồng phục màu xanh lam nhạt, nở nụ cười rạng rỡ như vàng dương, hàm răng trắng bóng nom rất bắt mắt. Tôi bước đến trước di ảnh, giơ tay đeo găng quệt nhẹ lên bề mặt và viền khung ảnh, quả nhiên không có chút bụi nào. Xem ra Cổ Linh rất thường xuyên lau chùi khung ảnh. Ngón tay tôi di đến trước ngực của chàng trai trên khung ảnh, ở đó có gắn huy chương, một chiếc huy chương với các đường nét rất đơn giản, các đường nét đơn giản kết hợp lại với nhau tạo thành hình một con báo săn uy vũ, con báo như nhảy nhót trước ngực, toả sáng lấp lánh.

Tôi quay lại nhìn Hàn Lượng nói: “Cậu có biết cậu ta mặc đồng phục của tổ chức hay đơn vị nào không?”

Hàn Lượng bước lại gần, nhíu mày nhìn chăm chú, lát sau đáp: “Nếu tôi nhớ không nhầm thì đây là đồng phục của đội cứu hộ của một vài tỉnh, gọi là đội cứu hộ Báo Săn. Đội cứu hộ này được quản lý dưới hình thức công ty, kinh doanh thành chuỗi liên hoàn. Họ đã phát huy được công dụng thực sự trong không ít lần xảy ra thiên tai, sự cố.”

“Hình như tôi cũng biết sơ qua chuyện này.” Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ một lát rồi nói, “Có thể rút lực lượng điều tra chỗ Vạn Thanh Linh, tập trung điều tra phía Cổ Linh. Trọng điểm điều tra là cậu thanh niên này và mọi chuyện, mọi đối tượng có liên quan đến cái chết của

cậu ta. Còn nữa, nhiệm vụ cấp bách trước mắt là bằng giá nào cũng phải tìm thấy Cổ Linh.”

Các cảnh sát điều tra nhìn tôi, có vẻ không yên tâm lắm, họ nói: “Được, vậy để tôi đi xin chỉ thị của Giám đốc Triệu.”

“Nhưng tìm thấy cô ta thì có tác dụng gì chứ?” Đại Bảo nói, “Hình như chúng ta không hề có bất kỳ chứng cứ nào có thể bắt giữ cô ta, hơn nữa, cậu cứ ra vẻ thần bí, rốt cuộc là thế nào?”

“Anh tự nghĩ đi!” Tôi không trả lời Đại Bảo, bởi vì tôi phát hiện ra một vật nhỏ rất thú vị.

Phía trước di ảnh đặt một lư hương nhỏ bằng đồng, lư hương rất tinh xảo, vách chạm trổ long phụng trông vô cùng tinh tế, có vẻ giá không rẻ chút nào. Tôi nhìn trái nhìn phải mấy lượt, thấy bên trong lư hương không hề cắm hương. Mà với thể chất đặc biệt và cái mũi thính hơn cảnh khuyển của Đại Bảo, nếu trong không gian khép kín thế này mà thắp hương thì chắc chắn cậu ta đã phát hiện ra.

Nếu không dùng để thắp hương thì đặt lư hương ở đây để làm gì nhỉ? Chẳng lẽ chỉ để bày biện cho đẹp mắt?

Tôi sửa lại găng tay, thận trọng nhắc lư hương lên. Quả nhiên tàn hương chiếm hai phần ba dung lượng trong lư hương. Tôi đang chuẩn bị dùng ngón tay khuấy đảo tàn hương thì đột nhiên phát hiện phía trên tàn hương hình như có một lớp tro tàn màu đen. Lượng tàn tro này không nhiều, không đủ che phủ lớp tàn hương màu xám phía dưới, cho nên trông nó rất bắt mắt khi nằm phía trên lớp tàn hương màu xám.

Tôi vội vàng lấy kính lúp trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra, thò ngón tay chạm nhẹ vào tàn tro màu đen để tàn tro dính một chút ít lên đầu ngón, rồi quan sát tỉ mỉ dưới kính lúp.

Những người xung quanh thấy tôi dường như phát hiện thấy điều gì đó liền nín thở theo dõi.

Quan sát xong, tôi nhớ lại từng chi tiết của bốn vụ án liên hoàn đã xảy ra, trong lòng đột nhiên sáng tỏ như gương.

“Không phải Đại Bảo cần chứng cứ sao?” Tôi mỉm cười nói, “Đây chính là chứng cứ.”

Tôi mặc kệ Đại Bảo đang ngăn người không hiểu gì, cầm nilon bọc thực phẩm trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra. Đây chính là lúc tôi lấy vật chứng. Để đề phòng vật chứng chảy mất, tôi phải dùng đến công cụ bọc vật chứng.

Tôi dùng nilon bọc thực phẩm thận trọng bọc quanh lư hương, sau đó cất vào túi vật chứng.

“Bây giờ chúng tôi cần một đến hai ngày để tiến hành giám định và khám nghiệm.” Tôi nói với viên cảnh sát điều tra, “Trong khoảng thời gian này, các anh cần làm rõ mối quan hệ gia đình của Cổ Linh và tìm kiếm cô ta, vấn đề không lớn quá chứ?”

“Chắc không vấn đề gì đâu.” Viên cảnh sát gật đầu.

“Anh nói gì cơ?” Chị Trịnh làm trong phòng xét nghiệm ADN kêu lên với vẻ mặt vô cùng kinh ngạc, “Phải tìm ra nang tóc trong đồng tàn hương loạn xì ngầu này sao? Anh không đùa đấy chứ? Tôi làm gì có bản lĩnh đó?”

“Tôi tin chị, chị Trịnh!” Tôi mỉm cười nói, “Vụ án này đã có bốn người chết, ngay cả Hàn Lượng cũng suýt mất mạng. Có thể đưa hung thu ra tòa hay không đều dựa vào cú đánh chí tử này của chị đấy!”

“Nhưng... nhưng tìm bằng cách nào bây giờ?” Chị Trịnh băn khoăn, “Toàn là tàn tro, chẳng có cách nào lọc được cả.”

“Chị xem, tôi đã đưa nó đến đây, còn bảo vệ nó cẩn thận thế kia, không hề xê dịch tàn tro bên trong một chút xíu nào.” Tôi nói, “Các loại kính hiển vi đời mới nhất, cao cấp nhất của chị có dịp dụng võ rồi đấy!”

“Đừng khua môi múa mép với tôi!” Chị Trịnh phì cười, “Chuyện này tốn thời gian và công sức lắm, mà anh lại chỉ cho tôi hai ngày. Nếu huy động tất cả nhân viên phòng xét nghiệm chúng tôi cho vụ án này thì cũng có khả năng sẽ hoàn thành, nhưng anh có chắc chắn không đấy? Nếu phân tích của anh không chính xác thì sẽ lãng phí thời gian hai ngày quý báu của phòng xét nghiệm chúng tôi. Đến lúc đó, tội anh lớn lắm đấy!”

Thực ra tôi cũng không dám chắc, nhưng vào lúc này tôi đành bạo gan đánh cược một phen, liền nói: “Chị xem, khi khám nghiệm tử

thi, chúng tôi phát hiện cả bốn người chết đều xuất hiện tình trạng mất một nhúm tóc. Nếu nói trong vụ án thứ nhất, Tô Thi vô tình mất nhúm tóc giữa lúc đôi bên giằng co dữ dội, thì người bị hại trong ba vụ án sau đều bị sát hại trong trạng thái hôn mê, như vậy việc họ mất nhúm tóc phải giải thích thế nào? Hơn nữa, không phải là dùng kéo cắt hay dùng dao cứa đứt tóc mà là dùng tay nhổ cả cụm lên. Chị bảo, có phải lông dê đâu cơ chứ, hung thủ giật tóc người bị hại ra để làm gì?”

“Để làm gì?” Đại Bảo tranh hỏi trước khi chị Trịnh kịp hỏi.

Tôi cười đáp: “Ban đầu tôi cũng không chắc chắn lắm về hành vi giật tóc này, nhưng vừa nhìn thấy lư hương thì tôi liền tin chắc là vậy.”

Tôi dùng đầu ngón tay mô phỏng giữa không trung chỉ vào nhúm màu đen nằm trên đám tàn tro trong lư hương, hỏi: “Mọi người đoán xem loại hương nào sau khi đốt xong thì cho ra tàn tro màu đen?”

“Hương giả.” Đại Bảo đáp.

Tôi đập mạnh vào ót anh ta một cái, mắng: “Anh im miệng cho tôi nhờ! Thực ra sau khi hương cháy hết thì tàn hương đều có màu xám, cho nên tàn tro màu đen này không phải tàn của hương để lại, hơn nữa trong hiện trường cũng không có mùi hương. Liên hệ với tình trạng thi thể lúc trước, tôi liền hiểu mọi chuyện. Hung thủ đã giật một nhúm tóc của người chết làm tín vật, đốt trước di ảnh.”

“Tín vật?” Lâm Đào ôm cánh tay, sờ cằm, nói, “Ý cậu là hung thủ đang tiến hành một nghi lễ nào đó? Hay là lấy tóc để tế cậu thanh niên trong ảnh?”

“Đúng thế!” Tôi ngần ngừ một lát, mới nói tiếp, “Có lẽ là vậy! Tàn tro màu đen chính là tàn tro của tóc sau khi đốt. Chúng ta đều biết tóc rất dễ cháy, dễ chịu nhiệt liền nhanh chóng cháy rụi. Nhưng chính vì dễ cháy, quá trình đốt rất ngắn ngủi, nên mới xuất hiện tình trạng hai đầu chưa cháy hết, nang tóc là một trong hai đầu đó.”

“Mà hung thủ lại giật tóc chứ không cắt tóc, điều đó chứng tỏ mỗi sợi tóc đều có nang tóc, có thể tiến hành xét nghiệm ADN.” Đại Bảo nói, “Không thể tìm được ADN trên thân tóc nhưng lại có thể tìm được trên nang tóc.”

“Cuối cùng anh cũng phát biểu đúng một câu.” Tôi cười khen ngợi, “Có lẽ hung thủ đã đốt ba nhúm tóc, tôi cứ cảm giác có phần nang tóc chưa cháy hết. Nếu tìm thấy ADN của nạn nhân trong nhà của Cổ Linh thì đây chính là bằng chứng thép chứng minh cô ta phạm tội.”

“Cho nên anh mới yêu cầu tôi tìm nang tóc mà mắt thường không nhìn thấy trong đồng tàn hương này sao?” Chị Trịnh bất lực lắc đầu.

“Nếu chị thực sự không thể tìm ra thì sau này tôi sẽ gọi chị là cô Trịnh.” Tôi cười xấu xa.

“Anh mới là cô, vợ anh mới là cô!” Chị Trịnh cầm lư hương, quay ngoắt người bước vào phòng xét nghiệm, bỏ lại một câu, “Sẽ cố gắng trả kết quả cho anh vào chiều ngày kia.”

Cuối cùng chị Trịnh cũng đồng ý nhận nhiệm vụ có vẻ bất khả thi này, tôi thầm thở phào nhẹ nhõm, đưa mắt nhìn ra phía ngoài tòa nhà văn phòng. Trời đã tối, mấy người tổ khám nghiệm chúng tôi đều đói mềm ruột. Tôi đang định dẫn mọi người đến quán ăn nhét tạm thứ gì vào bụng thì điện thoại di động liền kêu vang chẳng đúng lúc chút nào.

“Ăn xong rồi hãy đi chứ?” Đại Bao giương mắt nhìn quán ăn chỉ cách năm trăm mét nữa với vẻ mặt tội nghiệp.

“Gói về ăn trên đường vậy.” Tôi nói, “Vân Thái lâu lắm rồi chưa xảy ra vụ án nào lớn, thế mà vụ án lần này chết những hai người, hơn nữa còn không lần ra bất kỳ manh mối nào. Vụ án này đúng là cần Sở Công an tỉnh chúng ta xuất trận khám nghiệm hiện trường.”

“Được ăn là tốt rồi! Được ăn là tốt lắm rồi!” Đại Bảo liếm môi

“Nhưng chuỗi án liên hoàn kia đang gấp gáp phá giải được đến nơi, điều chúng ta sang vụ án khác, tôi thấy hơi sốt ruột.” Lâm Đào nói.

“Phía chị Trịnh bảo phải ngày kia mới có kết quả.” Tôi nói, “Phía cảnh sát điều tra cũng đang tích cực tìm kiếm tung tích và điều tra bối cảnh gia đình của Cổ Linh. Thực ra lúc này chúng ta chẳng giúp gì được cho vụ án cả. Nếu thực sự thấy sốt ruột thì chúng ta phải cố gắng hơn nữa, phải chịu đựng vất vả làm sao ngày mai là có thể phá được án, như thế thì chúng ta sẽ không làm lỡ công việc của đôi bên.”

Trên đường chẳng ai nói gì cả, người nào người nấy cắm cúi ăn. Cả khoang xe đều nồng mùi thức ăn khiến Hàn Lượng cũng sôi dạ dày.

Khi Hàn Lượng dừng xe bắt đầu ăn như thường luồng thì chúng tôi đã ăn uống no say, bước đến đường dây cảnh giới ở hiện trường.

Chi đội của anh Hoàng đến cổng hiện trường đợi chúng tôi từ trước.

Vụ án này vốn là do trung tâm chỉ huy 110 nhận được điện thoại báo án của một đứa trẻ. Cậu bé nói rằng có một tên côn đồ đột nhập vào nhà, đồng thời đang đánh nhau dữ dội với bố mẹ mình ở phòng khách, còn cậu bé khóa trái cửa nhốt mình trong căn phòng nhỏ. Sau

đó cậu bé nói địa chỉ cụ thể của nhà mình, rồi ngắt điện thoại. Vì đã có bài học từ vụ thảm án giết sạch cả gia đình xảy ra vào vài năm trước nên trung tâm chỉ huy 110 vừa nhận được điện thoại liền trực tiếp điều động ba đội Cảnh sát đặc nhiệm quanh khu vực bao vây khu chung cư có liên quan trong vòng năm phút, tiến hành kiểm tra tất cả những đối tượng ra vào khu chung cư, đồng thời chỉ huy đội Cảnh sát hình sự tiến hành điều tra, các nhân viên kỹ thuật hình sự cũng lập tức đến hiện trường.

Trận địa thép của đội Cảnh sát đặc nhiệm không tìm ra phần tử phạm tội, ngược lại sau khi nhân viên kỹ thuật hình sự đến hiện trường, còn chưa vào bên trong đã xác định đây là án mạng.

Căn hộ nơi xảy ra án mạng ở tầng 5, bên cạnh ống nước ngầm của ban công tầng 5 có một giọt chất lỏng treo lơ lửng. Lúc nhân viên kỹ thuật hình sự đến hiện trường thì đã chiều muộn. Ánh tà dương đỏ thắm như máu, chiếu vào giọt chất lỏng kia làm nó cũng ánh lên màu máu.

Nó đích xác là một giọt máu.

Sau khi cảnh sát điều tra phá cửa xông vào thì phát hiện hai chủ nhân của căn hộ đang nằm gục giữa ranh giới ban công và phòng khách, hơi thở thoi thóp, đã mất thần trí, sau đó các y bác sĩ 120 vội vàng tiến hành cấp cứu cho hai người này nhưng không thể cứu sống được. Hai người họ vẫn chết. Cảnh sát điều tra ập vào hiện trường, phát hiện cửa phòng ngủ phụ đóng chặt, gõ cửa nhiều lần, cánh cửa mới mở ra, bên trong là cậu bé khi nãy đã dùng điện thoại di động của mình gọi cho cảnh sát. Cậu bé tên là Lý Nham, mười lăm tuổi, học lớp chín trường Trung học cơ sở Vân Thái II. Có lẽ cậu bé vẫn chưa biết bố mẹ mình đã chết nên thái độ chỉ hoang mang, lo lắng chứ không sợ hãi lắm. Dưới sự bảo vệ của cảnh sát đặc nhiệm, Lý Nham được đưa đến đội cảnh sát hình sự gần đó để trả lời thẩm vấn và để được bảo vệ an toàn.

Lúc này đã là đêm khuya, vì tránh làm ảnh hưởng đến sự nghỉ ngơi của dân chúng, nên tuy ở hiện trường có mấy chục cảnh sát nhưng mọi người đều im lặng, cố gắng không để ánh đèn halogen chiếu vào cửa sổ của nhà dân.

Chúng tôi mặc đồng phục khám nghiệm, men theo ván giẫm khám nghiệm đến cửa ban công ở tận cùng phòng khách. Hai thi thể đang nằm ngửa ở đó, nghe nói đội cấp cứu 120 đã lật họ lại khi đến đây, trước đó hai thi thể đều ở tư thế nằm sấp.

Nửa thân trên của hai thi thể đều nhuộm máu, vũng máu lớn tập trung xung quanh thi thể. Vì mặt sàn ban công hơi dốc cho nên máu chảy về vị trí ống thoát nước, một ít máu chảy vào ống thoát nước rớt xuống tầng dưới. Vì không muốn cư dân sống ở chung cư lo lắng, cảnh sát lấy bông nhét vào miệng ống thoát nước.

“Chúng tôi tiến hành đo nhiệt độ thi thể vào lúc 6 rưỡi tối.” Bác sĩ pháp y họ Cao cầm nhiệt kế nói với chúng tôi, “Lúc đó, nhiệt độ của thi thể là 36.5 độ c. Điều này có nghĩa là nạn nhân vừa mới tử vong từ khoảng nửa tiếng đồng hồ trước. Bên cấp cứu 120 đúng là đã đến hiện trường lúc 6 giờ tối và nhanh chóng tuyên bố hai nạn nhân đã tử vong, đưa trẻ gọi điện thoại báo cho cảnh sát lúc 5 giờ 45 phút chiều.”

“Khi đội cấp cứu 120 đến nơi thì nạn nhân vẫn còn dấu hiệu của sự sống.” Đội trưởng Hoàng bổ sung, “Cho nên trong vụ án này, thời gian tử vong không có tác dụng gì. Từ cú điện thoại báo án của đứa trẻ có thể xác định thời gian gây án là lúc 5 giờ 45 phút chiều, nhưng sau khi hung thủ gây án thì đương sự không chết ngay lập tức, còn hung thủ thì chạy trốn.”

“Hiện trường không có dấu vết lục lọi đồ đạc, xem ra rõ ràng đây là vụ án giết người để trả thù.” Đại Bảo nói, “Nhìn dấu máu để lại có thể thấy ngay từ lúc người bị hại mở cửa thì đã bị tấn công, đồng thời có quá trình kháng cự và lùi dần về sau, trong quá trình này người bị hại đã bị thương, cho nên vết máu dạng giọt mới chạy theo hướng ban công.”

“Không có dấu vết khống chế, vừa gặp liền ra tay, bất kể giết chết hay không, hung thủ đều rút lui ngay lập tức.” Tôi nói, “Dù vết tích giết người trả thù rất rõ ràng nhưng có vẻ hung thủ không phải người quen biết với nạn nhân.”

“Giết người trả thù mà lại không phải người quen biết sao?” Đội trưởng Hoàng nhíu mày, “Hai nạn nhân đều là giáo viên trung học, lẽ nào hung thủ là phụ huynh học sinh?”

“Hoặc là kẻ được thuê đến để giết người.” Tôi nói, “Bất kể thế nào, nhiệm vụ cấp bách lúc này là điều tra các quan hệ mâu thuẫn xã hội của hai nạn nhân và xem có thể hỏi thêm thông tin gì từ chỗ cậu con trai nạn nhân không. Ví dụ như lúc hung thủ đang hành hung có nói gì không, hoặc là hai nạn nhân có hét lên câu gì không?”

Đội trưởng Hoàng gật đầu, cầm điện thoại di động lên bố trí công việc cho cấp dưới.

Lâm Đào cúi rạp người trên ván giẫm, dùng đèn phát hiện dấu chân soi mặt sàn. Đối với chuyên ngành giám định dấu vết, hiện trường ban đêm có lợi cho việc phát hiện và lấy vật chứng hơn nhiều. Bởi vì trong tình trạng ánh sáng xung quanh hơi tối, đèn phát hiện dấu chân càng nhìn thấy dấu chân rõ hơn.

“Có gì không?” Tôi hỏi.

Lâm Đào gật đầu nói: “Có không ít thông tin. Có điều tôi cần thời gian để phát hiện, lấy vật chứng và sắp xếp lại.”

“Được!” Tôi nói.

Nói xong, tôi cầm miếng ván giẫm khám nghiệm ở phía sau đặt lên phía trước, rồi cứ lặp đi lặp lại hành động đó, chậm chậm dịch từng bước vào các gian phòng trong hiện trường. Phòng vệ sinh và phòng bếp rõ ràng không xuất hiện tình trạng bất thường. Trong phòng bếp có ít thịt và rau tươi, vẫn còn đọng nước, có lẽ mới lấy từ tủ lạnh ra để chuẩn bị cho bữa tối. Trong phòng ngủ chính không có vết máu và dấu vết lộn xộn. Tủ đầu giường có hai cuốn sổ tiết kiệm, kẹp tờ hai ngàn tệ tiền mặt bên trong. Cạnh cuốn sổ tiết kiệm còn có mấy đồ trang sức nữ bằng vàng và một chiếc đồng hồ nam, tất cả còn nguyên vẹn. Điện thoại di động của hai nạn nhân đều đang sạc điện trên tủ đựng tivi, không bị ai lấy đi cả. Vì điện thoại di động của họ đang ở chế độ khóa màn hình cho nên không biết tình trạng bên trong ra sao.

Phòng ngủ phụ bị khóa cửa nên hoàn toàn không có hiện tượng gì bất thường.

Tôi bước đến bên bàn học ở phòng ngủ phụ, lắc nhẹ chuột khiến màn hình máy tính bật sáng. Máy tính đang ở trạng thái chờ, trên màn hình máy tính không mở bất kỳ chương trình nào. Tôi tiện tay

mở ngăn kéo bàn học và tủ quần áo, mọi thứ bên trong hơi lộn xộn một chút nhưng chỉ là các vật dụng sinh hoạt và đồ dùng học tập thường ngày của cậu bé. Điện thoại di động của cậu bé để trên bàn học, màn hình điện thoại không khóa, trên màn hình vẫn hiển thị tình trạng sau khi bấm máy gọi cảnh sát cơ động 110.

Tôi nhìn xung quanh một lượt, phát hiện các cửa sổ ở cả ba gian phòng căn hộ tầng 5 này đều có song sắt chống trộm bảo vệ bên ngoài, ngay cả phía ngoài ban công dạng khép kín cũng có song sắt inox chống trộm bao quanh. Cửa sổ chống trộm vẫn lành lặn, nguyên vẹn, cho nên lối vào duy nhất của phần tử tội phạm chính là lối cửa chính.

Lâm Đào vừa bước vào cửa là lập tức tiến hành kiểm tra cánh cửa và nắm cửa. Nghe cậu ta nói khóa cửa vẫn nguyên vẹn, không có dấu hiệu bị cạy phá. Nắm cửa bên trong có dấu tay dính máu tiềm ẩn. Ngay từ cửa đã nhìn thấy một vài vết máu dạng giọt di chuyển dần đến cửa ở ban công, từ đó có thể suy đoán đúng là hung thủ đã gõ cửa vào nhà rồi hành hung, sau đó rời khỏi hiện trường qua lối cửa chính.

Sau khi làm rõ lối ra vào của hung thủ, Trình Tử Nghiên liền cùng đồng nghiệp ở bộ phận điều tra bằng hình ảnh ở Công an thành phố Vân Thái bắt đầu tìm kiếm camera giám sát xung quanh hiện trường và sao chép các video clip trong camera sang đĩa cứng.

Nhóm chúng tôi đi qua đi lại trên các ván giẫm tại hiện trường chỉ khiến các nhân viên bộ phận giám định dấu vết phiền thêm, cho nên sau khi quan sát sơ qua toàn bộ hiện trường, tôi cùng nhóm khám nghiệm đến thẳng nhà xác tiến hành giải phẫu tử thi.

Trong các phòng giải phẫu tử thi pháp y học của Công an thành phố Vân Thái có hai phòng đang đồng thời tiến hành công tác giải phẫu.

Để bổ sung vào vị trí khuyết thiếu, Đội trưởng Hoàng vốn xuất thân là bác sĩ pháp y liền đích thân mặc đồng phục giải phẫu, cùng tôi tiến hành giải phẫu, khám nghiệm tử thi cho nạn nhân nam Lý Đình Sương.

Vừa giải phẫu, thỉnh thoảng chúng tôi vừa sang phòng giải phẫu bên cạnh ngó nghiêng tình hình giải phẫu của Đại Bảo và bác sĩ Cao cho nạn nhân nữ Đinh Hoa diễn ra thế nào.

Năm nay Lý Đình Sương và Đinh Hoa đều bốn mươi hai tuổi, là giáo viên trường trung học Vân Thái II. Vì giờ đang là tháng bảy nên học sinh bậc phổ thông cơ sở và phổ thông trung học đều đang nghỉ hè, bởi vậy hôm xảy ra án mạng, cả ba người nhà họ đều không ra khỏi cửa.

Lúc xảy ra án mạng có lẽ là Lý Đình Sương ra mở cửa, vì hai tay anh ta đều có vết thương nghiêm trọng gây ra do chống cự. Trên hai cánh tay của anh ta có mười mấy vết dao đâm thủng, còn có mấy vết rạch. Tuy Lý Đình Sương chống cự rất quyết liệt với hung thủ nhưng dẫu sao tay không cũng đấu không lại dao sắc, cuối cùng anh ta đau đớn quá mức và thể lực không thể chống đỡ được nữa nên bị hung thủ tìm ra khe hở.

Ngoại trừ vết thương gây ra do kháng cự, trước ngực thi thể của Lý Đình Sương có bốn vết thương, phía sau lưng cũng có một vết thương nữa.

Trong công tác khám nghiệm tử thi, điều khiến các bác sĩ pháp y e ngại nhất chính là trên thi thể có quá nhiều vết thương và các hình thái vết thương quá phức tạp. Bởi vì trước khi giải phẫu khám nghiệm tử thi, các bác sĩ pháp y cần tiến hành đo đạc, chụp ảnh, ghi chép tất cả các vết thương trên bề mặt thi thể, công việc này tiêu tốn rất nhiều thời gian.

Các vết thương trên thi thể Đinh Hoa ở phòng giải phẫu bên cạnh ít hơn nhiều nên khi phòng cách vách tuyên bố bắt đầu tiến hành giải phẫu thi chúng tôi vẫn đang vật lộn không ngừng nghỉ với hai vết thương nào đó trên cánh tay phải của Lý Đình Sương, xem đó có phải vết thương xuyên thấu hay không.

Vì đường kính cẳng tay dưới của thi thể có hạn nên thông thường các vết thương không thể tái hiện đặc trưng của hung khí một cách toàn vẹn, dẫu vậy chúng tôi vẫn hy vọng có thể thông qua phương hướng, mức độ của các vết thương dày đặc này phát hiện ra một vài manh mối. Có điều các vết thương trên tay của Lý Đình Sương không giúp chúng tôi suy đoán ra được điều gì.

Sau khi làm rõ các vết thương trên cánh tay phải của Lý Đình Sương thì các vết thương ở các vị trí khác trên thi thể đơn giản hơn nhiều. Trước ngực nạn nhân có ba vết đâm, hai chỗ vì đâm trúng xương sườn nên vết thương chỉ nông ngay dưới da, chỗ còn lại lách qua giữa xương sườn đâm vào khoang ngực. Từ vết bầm tím dạng nạm viền xung quanh vết thương có thể phân tích được rằng nhát dao này có lẽ đã đâm lút cán vào khoang ngực, vì phần bảo vệ tay của đoạn trước cán dao tác động lên quần áo của nạn nhân thì mạnh xuống da mới hình thành nên vết bầm tím hình tròn xung quanh vết thương.

Loại vết thương này có ý nghĩa rất quan trọng trong pháp y, vì thông qua việc đo đạc vết thương có thể tính được độ dài chính xác của con dao. Nếu xác định vết thương này là vết đâm chứ không phải vết rạch thì hoàn toàn có thể tái hiện được đại khái hình dáng của dao găm.

“Có biết vì sao vết thương này là vết đâm chứ không phải vết rạch không?” Đội trưởng Hoàng ghép lại vết thương trên da thi thể, hỏi các thực tập sinh đứng kiến tập phía sau.

“Vết đâm là động tác đâm thẳng, còn vết rạch là đầu tiên phải đâm vào sau đó rạch xuôi xuống, cho nên đây là hai động tác khác nhau.” Một nữ thực tập sinh đáp trôi chảy, “Vết đâm có chiều thẳng đứng, không gấp khúc, còn vết rạch là kết quả của hai động tác nên không thể nằm trên cùng một đường thẳng, mà nó sẽ có góc độ gấp khúc nhất định, vết đâm cho thấy hình thái mặt phẳng của dao găm, còn vết rạch không thể phản ánh được độ rộng của lưỡi dao.”

Đội trưởng Hoàng gật đầu hài lòng, chỉ vào quần áo của thi thể để bên cạnh, nói: “Quần áo của nạn nhân ở đó, khi nãy tôi và Trưởng khoa Tàn Minh đã xem rồi, những vị trí đối ứng bên trên đó đều có vết thương, vết thương để lại trên quần áo thể hiện rõ hơn nên chúng tôi càng khẳng định đây là vết đâm. Các cô cậu tự cầm lên xem đi!”

Nhân lúc các thực tập sinh xem xét đồng quần áo, Đội trưởng Hoàng và tôi hợp sức lật thi thể lại, quan sát vết thương khác phía sau lưng.

“Chỗ đó thì sao?” Đội trưởng Hoàng ghép lại phần da xung quanh vết thương ở sau lưng, rồi hỏi các thực tập sinh.

“Đây cũng là vết đâm.” Một thực tập sinh đáp, “Chỉ có điều vết đâm này ngắn hơn vết khi nãy, có lẽ nó không sâu lắm.”

Thành tích học tập của thực tập sinh này khá tốt, hơn nữa còn biết kết hợp, móc nối các kiến thức lại với nhau để suy luận. Tôi lấy kim thăm dò vết thương sau lưng, vết thương đã tiến vào khoang ngực, dường như rất sâu. Tim tôi đập thành thịch, nhất thời chưa hiểu chuyện này là thế nào.

Để tiết kiệm thời gian, Đội trưởng Hoàng để thực tập sinh giải phẫu hộp sọ để tiến hành kiểm tra thường quy, còn chúng tôi mở khoang ngực bụng của nạn nhân. Phổi, màng tim, tim và động mạch chủ đều bị vỡ, tuy rằng hiện trường lênh láng máu nhưng trong khoang ngực của người chết vẫn còn rất nhiều máu tụ.

Chúng tôi thận trọng lấy hết máu tụ trong khoang ngực bụng của thi thể ra ngoài, được năm trăm mi-li-lít máu. Sau khi dọn hết đông máu tụ, chúng tôi có thể nhìn rõ vết thương trong khoang ngực của nạn nhân.

Tôi lại lấy kim thăm dò vết thương, vừa dùng kim nối liền các vết thương trên cơ quan nội tạng, cơ thịt, dưới da và bề mặt da, vừa nói: “Nhát dao ở ngực này lách qua xương sườn số bảy và số tám ngay trước nách, đâm vào khoang ngực, chọc vỡ phổi trái, cuối cùng chạm đến màng tim. Mũi dao đâm thủng màng tim, đồng thời tạo thành vết thương dài khoảng 2 mi-li-mét ở tâm thất trái. Nếu là vậy thì vết thương dài 16 xăng-ti-mét. Hung khí của hung thủ cũng dài 16 xăng-ti-mét, phần rộng nhất của dao là 7 xăng-ti-mét.”

Tôi đang nói thì một thực tập sinh đã vẽ hình dáng con dao lên sổ ghi chép khám nghiệm thi thể.

“Con dao này không dài nhưng bản rộng.” Thực tập sinh nói, “Là loại dao ngắn, thô và to bản.”

Nghe thực tập sinh nói vậy, tôi hơi nhú mào, nói tiếp: “Vết thương sau lưng của nạn nhân, từ phía trong bả vai trái, lách qua xương sườn đâm vào khoang ngực, làm thủng phổi phải, trung thất, cuối cùng dẫn đến vết rách dài năm mi-li-mét ở gốc động mạch chủ. Xem

ra hung khí này độ dài ít nhất, ừm, hơn 16 xăng-ti-mét, nhưng độ dài vết thương ở lưng lại chỉ có ba xăng-ti-mét, điều đó chứng tỏ lưỡi dao chỉ rộng ba xăng-ti-mét.”

Thực tập sinh lại vẽ hình dáng con dao vào sổ ghi chép, hình dáng hoàn toàn khác với con dao mà cậu ta vừa vẽ trước đó.

“VẬY... sao lại có hai con dao?” Thực tập sinh kêu lên ngạc nhiên.

“Khi nãy dùng kim thăm dò để khám nghiệm bề mặt da, tôi cũng cảm thấy có điều gì đó không đúng.” Tôi nói, “Nhưng không ngờ nó lại kỳ lạ đến mức này.”

Phát hiện đó khiến mọi người đều chìm vào trầm mặc.

Đội trưởng Hoàng cũng không nghĩ ra, liền nêu thắc mắc: “Vậy nguyên nhân tử vong của nạn nhân là gì nhỉ?”

Tôi nói: “Hai vết thương này đều có thể dẫn đến tử vong. Nhát dao ở ngực cửa vào đỉnh tim, chắc chắn sẽ gây ra mất máu quá nhiều hoặc chèn ép tim mà chết. Nhát dao sau lưng làm thủng động mạch chủ cũng có thể gây mất máu mà chết. Cho nên hai nhát dao này chính là nguyên nhân đồng thời dẫn đến cái chết của nạn nhân. Một nhát dao là đủ, hai nhát dao càng khiến nạn nhân chết nhanh hơn.”

Nói xong, dường như nhớ ra điều gì, tôi vội vàng tháo găng tay, chạy sang phòng giải phẫu bên cạnh. Việc giải phẫu thi thể Đinh Hoa, vì ít vết thương kháng cự nên có lẽ tiến độ nhanh vượt xa chúng tôi. Nhưng đến lúc tôi sang đó thì phát hiện họ cũng đang tiến hành cùng tiến độ với chúng tôi, khoang ngực bụng của thi thể, vẫn chưa khâu lại. Bác sĩ Cao đang dùng kim thăm dò vết thương ở khoang ngực của nạn nhân, còn Đại Bảo chống tay lên bàn phẫu thuật suy nghĩ dăm chiêu.

“Gặp vấn đề gì à?” Tôi bước lại gần hỏi.

“Không đúng! Hai nhát dao trước ngực, một nhát dao sau lưng.” Đại Bao lẩm bẩm, “Nhưng khi chúng tôi suy đoán công cụ gây sát thương thì thấy hai nhát dao trước ngực này bị đâm bằng dao bản rộng và không dài lắm, còn nhát dao sau lưng bị đâm bằng dao bản hẹp và khá dài. Rõ ràng là hai con dao khác nhau mà, nhưng tôi nhớ

Đội trưởng Hoàng nói khi đưa trẻ báo với cảnh sát thì bảo chỉ có một người đột nhập vào nhà.”

“Đúng thế, một người mà cầm hai hung khí ở hai tay... khả năng này không lớn lắm.” Tôi nói, “Rốt cuộc có phải một người hay không thì phải xem tình hình giám định và khám nghiệm hiện trường chỗ Lâm Đào.”

“Hai tay cầm hai vũ khí? Các anh chơi game World of Warcraft nhiều quá à?” Bác sĩ Cao vừa luồn kim thăm dò vừa nói, “Lẽ nào tình hình bên đó của các anh cũng giống chỗ chúng tôi?”

Tôi gật đầu nói: “Không chỉ trùng hợp về công cụ sát thương mà ngay cả vết thương gây ra do công cụ thứ hai kia cũng ở lưng. Các anh còn nhớ lực lượng cấp cứu 120 và cảnh sát địa phương đến hiện trường điều tra bước đầu đã nói những gì không? Cả hai nạn nhân đều trong tư thế nằm sấp.”

“Đó cũng có nghĩa là đầu tiên hung thủ dùng một con dao lớn đi giết người, sau đó đợi hai người đều mất khả năng kháng cự thì dùng tiếp một con dao nhỏ bồi thêm một nhát?” Giám đốc phụ trách hình sự mới được bổ nhiệm của Công an thành phố Vân Thái tên là Hoàng Tòng Thanh nói, “Đây là kiểu tâm lý gì vậy?”

“Ban đầu chúng ta nghĩ đến trường hợp hai tay hung thủ cầm hai hung khí.” Tôi nói, “Tuy rằng các vụ án mà một hung thủ cầm hai hung khí trong tay rất hiếm gặp nhưng không phải không có. Nhưng sau khi chúng tôi phát hiện ra vấn đề này thì lại tiến hành nghiên cứu vết thương gây ra do kháng cự trên hai cánh tay của Lý Đình Sương. Sự khác biệt giữa hai hung khí này không chỉ ở độ ngắn dài mà còn là ở độ dày mỏng. Con dao ngắn và thô có lưỡi rất dày, còn con dao dài mảnh thì lưỡi lại mỏng. Cho nên chúng ta có lý do tin rằng tất cả vết thương gây ra do kháng cự trên cánh tay Lý Đình Sương đều được hình thành từ con dao ngắn, không hề có dấu vết do con dao dài gây ra. Nếu hung thủ cầm hai hung khí cùng lúc bằng hai tay thì làm sao có thể chỉ dùng một con dao trong lúc vật lộn hồi lâu với nạn nhân?”

“Đúng vậy! Rất vô lý!” Giám đốc Hoàng nói.

Tôi nói tiếp: “Sau đó chúng tôi hoài nghi hung thủ lần lượt sử dụng hai con dao khác nhau. Nhưng các anh nghĩ mà xem, hung thủ cầm con dao thứ nhất vào hiện trường, sát hại hai người bị hại, đợi khi họ mất khả năng kháng cự, hung thủ liền cất con dao thứ nhất đi, lôi con dao thứ hai trong túi ra để đâm tiếp. Thế này... có phải càng không hợp lý hơn không?”

“Đúng thế!” Giám đốc Hoàng gật đầu, nhíu mày suy nghĩ.

“Cho nên chỉ còn lại một khả năng. Đó chính là có hai người gây án.” Tôi nói, “Người thứ nhất dùng dao đánh nhau với người bị hại,

khiến người bị hại mất khả năng kháng cự. Lúc này, người thứ hai xuất hiện, bồi thêm một nhát dao sau lưng nạn nhân.”

“Không thể có chuyện đó!” Lâm Đào giơ tay nói, “Chúng tôi lấy được tất cả mười một dấu chân máu hoàn chỉnh tại hiện trường, ngoài ra còn có bốn mươi mấy dấu chân máu không hoàn chỉnh. Trong suốt ba tiếng đồng hồ, chúng tôi đã tiến hành phân tích tất cả các dấu chân máu. Bao nhiêu dấu chân máu như thế đều không phải dấu chân của hai người bị hại. Điều đó chứng tỏ hai người bị hại có ‘kháng cự’ nhưng sau đó nhanh chóng bị đâm trúng và chịu khuất phục, không bò dậy nổi nữa. Cả dấu chân máu hoàn chỉnh và một phần dấu chân máu không hoàn chỉnh đều của một người đàn ông cao chừng 1,75 mét, đi giày thể thao loại phổ thông. Sau khi tiến hành loại trừ thì có thể xác định dấu chân này chính là dấu chân của phần tử phạm tội.”

“Cậu vừa bảo ‘một phần’.” Tôi hỏi, “Phần còn lại thì sao?”

Lâm Đào nói: “Những dấu chân máu không hoàn chỉnh còn lại có rất nhiều loại. Chúng tôi đều đã chụp ảnh lưu lại. Sau khi đối chiếu, chúng tôi xác định toàn bộ dấu chân máu còn lại là của cánh sát địa phương vào hiện trường khảo sát tình hình bước đầu, của các nhân viên cấp cứu 120 và của Lý Nham, con trai của hai nạn nhân. Nói cách khác, ngoại trừ những đối tượng bình thường đi vào hiện trường thì chỉ có một dấu chân khả nghi duy nhất. Điều đó cũng có nghĩa là hung thủ chỉ có một người. Tôi dám khẳng định, ở hiện trường đẫm máu thế này, chỉ cần đi vào trong là chắc chắn sẽ để lại dấu chân máu, trừ phi kẻ đó biết bay.”

Nói xong Lâm Đào rung mình một cái.

“Tôi cũng có thể chứng nhận quan điểm của Trưởng khoa Lâm Đào.” Trình Tử Nghiên liếc mắt nhìn Lâm Đào, mặt thoáng đỏ, cô nói, “Chúng tôi đã tiến hành tìm kiếm xung quanh hiện trường, phát hiện một hộ gia đình ở tầng 1 của đơn nguyên I tòa nhà này cải tạo căn hộ nhà mình thành siêu thị mini, đồng thời lắp camera cá nhân ở cửa ra vào siêu thị. Điều vô cùng trùng hợp là tuy rằng camera không thể quay lại toàn cảnh một cách hoàn chỉnh nhưng một góc trong phạm vi camera có thể quay được lại chính là lối vào tòa nhà nơi xảy ra án mạng. Cho dù không nhìn rõ hình dáng và tướng mạo nhưng chí ít

có thể nhìn rõ số người. Gần khoảng thời gian xảy ra án mạng lại vừa vặn chỉ có một người đi vào trong tòa nhà, mười phút sau thì chạy trở ra. Kết hợp với công tác khám nghiệm hiện trường trước đó của các anh thì có thể khẳng định hung thủ ra vào bằng lối cổng chính, cho nên không ngoài dự liệu chắc chắn kẻ này chính là phần tử tội phạm, và chỉ có một mình anh ta.”

“Đã có đủ điều kiện theo dõi tung tích qua video clip chưa?”

Trình Tử Nghiên gật đầu, nói: “Đang làm công tác này.”

Tôi yên tâm, nghĩ tiếp, lát sau mới nói: “Tôi nhớ lúc trước Đội trưởng Hoàng nói rằng sau khi Cảnh sát địa phương vào hiện trường điều tra bước đầu, phát hiện thấy Lý Nham vẫn nhốt mình trong phòng, vậy sao lại có dấu chân máu của cậu bé tại hiện trường nhỉ?”

“Tôi cũng chú ý đến vấn đề này.” Lâm Đào nói, “Tôi đặc biệt đi một chuyến đến trung đội cảnh sát hình sự số 2 để gặp Lý Nham, để giày của cậu bé quả thật có dính máu. Nhưng lúc trước nói chuyện với cảnh sát hình sự, cậu bé đã khai rằng sau khi nghe thấy tiếng đóng cửa lần nữa, cậu bé khế mở cửa chui ra ngoài, cậu bé còn khế chạm vào bố mẹ mình, phát hiện không còn thở nữa nên sợ hết hồn, vội vàng chạy vào phòng tự nhốt mình cho đến khi cảnh sát đến. Đây cũng là phản ứng rất bình thường của một cậu bé mới mười mấy tuổi đầu.”

“Không phải chứ? Chẳng lẽ anh nghi ngờ một học sinh cấp hai mới mười mấy tuổi đầu? Hơn nữa nạn nhân còn là bố mẹ của cậu bé?” Trần Thi Vũ chú ý đến hàm ý trong câu nói của tôi.

“Bất kể đối tượng là ai, chỉ cần có chứng cứ mang tính chỉ hướng, tôi đều buộc phải nghi ngờ.” Tôi cũng thẳng thắn thừa nhận phỏng đoán đáng sợ của mình, “Chỉ có một kẻ không chính đáng bước vào hiện trường, trong khi đó, dưới góc nhìn của bác sĩ pháp y thì phải có hai người gây án mới phù hợp với tính chỉ hướng của các chứng cứ. Vậy trong số những người chính đáng bước vào hiện trường, phải có kẻ là hung thủ thứ hai. Mà các bác sĩ và cảnh sát đều nhận được lệnh khẩn cấp mới đến hiện trường, không thể là kẻ tình nghi giết người để trả thù được, thế thì, chỉ còn lại Lý Nham.”

“Với đối tượng là trẻ vị thành niên, tôi đã từng thấy trường hợp cháu giết ông bà, chứ chưa từng thấy con giết bố mẹ bao giờ.” Giám đốc Hoàng nói, “Vì chịu ảnh hưởng của quan niệm giáo dục gia đình truyền thống, nên hiện tượng này vô cùng hiếm gặp. Chẳng lẽ không còn khả năng nào có thể giải thích được sao?”

Tôi lắc đầu.

“Nhưng phần tử phạm tội bước vào hiện trường đánh nhau với chủ nhà là ai?” Đại Bảo hỏi, “Chẳng phải ban đầu chúng ta nghi ngờ hung thủ là phụ huynh học sinh và là người không quen biết với chủ nhà sao?”

“Lúc trước tôi còn nói một khả năng nữa.” Tôi nói, “Đó là thuê kẻ giết người.”

“Không thể có chuyện đó! Tôi không tin!” Trần Thi Vũ nói, “Cậu bé còn chưa tròn mười lăm tuổi.”

“Hãy kiểm tra nhật ký nói chuyện của Lý Nham trên các phần mềm giao tiếp mạng xã hội như QQ, Wechat và cả nhật ký cuộc gọi trong điện thoại di động của cậu ta.” Tôi nói.

“Đã kiểm tra nhưng không phát hiện ra điều gì bất thường.” Viên cảnh sát điều tra nói.

“Còn phần mềm giao tiếp trên mạng xã hội nào khác không? Liệu có phải cậu ta đã xóa hết sau khi sử dụng không?” Tôi hỏi, “Có thể kiểm tra qua hậu đài của công ty kinh doanh mạng không?”

“Được! Chúng tôi sẽ đi xử lý.” Viên cảnh sát điều tra nói.

“Anh không bối lờng tìm vết thái quá đó chứ?” Trần Thi Vũ nói, “Anh cứ nhất mực nghi ngờ một cậu bé mới mười lăm tuổi sẽ khiến kẻ phạm tội thực sự được nhờn nhơ ngoài vòng pháp luật đấy!”

Trần Thi Vũ rất đơn thuần, loại giả thiết không thể tưởng tượng nổi này chắc chắn đã chạm đến ngưỡng cô ấy không thể chấp nhận nổi. Cho nên tôi cũng không để ý đến phản ứng thái quá của cô. Tôi ngẫm nghĩ một lát, hy vọng có thể nghĩ ra lý do nào đó đầy đủ hơn để thuyết phục cô ấy. Trong lúc suy nghĩ, tôi liếc mắt thấy Trình Tử Nghiên đang thao tác máy tính, đột nhiên một ý tưởng chợt lóe lên trong đầu tôi.

Tôi hỏi Trình Tử Nghiên: “Tử Nghiên, camera giám sát của các cô hiển thị thời gian hung thủ đi vào hiện trường cụ thể là lúc nào?”

Trình Tử Nghiên nhìn màn hình máy tính, nhíu mày, đáp: “Thời gian này không đúng, tôi đoán có khi ông chú siêu thị không điều chỉnh lại giờ ngay từ lúc mới mua về. Để tôi điều chỉnh lại một chút.”

Tôi gật đầu, kiên nhẫn chờ đợi Trình Tử Nghiên hiệu chỉnh lại thời gian giám sát.

Khoảng mười phút sau, Trình Tử Nghiên nói: “Tôi chỉnh xong rồi. Thời gian nghi phạm bước vào tòa nhà hiện trường là lúc 5 giờ 1 phút 13 giây. Thời gian hấn ra khỏi tòa nhà là lúc 5 giờ 17 phút 21 giây.”

“Chắc chắn không? Chính xác không?” Tôi nhướn mày hỏi.

“Chắc chắn! Chính xác!” Trình Tử Nghiên đáp rất tự tin.

Tôi quay sang Đội trưởng Hoàng, nói: “Có thể giúp tôi xác định thời gian cụ thể lúc Lý Nham gọi điện thoại cho cảnh sát cơ động 110 không?”

Đội trưởng Hoàng đã lờ mờ hiểu con đường tư duy của tôi nên mò sổ tìm thời gian từ trước, sau đó mỉm cười nói: “Lúc 5 giờ 39 phút 20 giây chiều, cuộc gọi kéo dài 21 giây.”

“Điều đó có nghĩa là sau khi nghi phạm rời khỏi tòa nhà 22 phút, Lý Nham mới gọi điện thoại cho cảnh sát. Thế mà lúc báo cảnh sát, cậu ta lại nói rằng có một người đột nhập vào nhà và đang hành hung bố mẹ cậu ta.” Tôi mỉm cười hỏi Trần Thi Vũ, “Cô đã cảm thấy điểm bất thường chưa?”

Trần Thi Vũ ghen lời.

“Cách giải thích này rất hợp lý.” Giám đốc Hoàng nói, “Trách gì tôi cứ thấy lẩn cẩn trong lòng. Sau khi nhận được điện thoại khoảng năm phút, ba trung đội đặc nhiệm của chúng tôi lập tức bao vây hiện trường, lần lượt tiến hành điều tra các đối tượng ra vào tòa nhà nhưng lại vẫn để nghi phạm chạy mất. Hiện trường ở tầng 5, lúc Lý Nham gọi điện thoại báo án thì hung thủ vẫn còn đang vật lộn với nạn nhân. Trong vòng năm phút ngắn ngủi, chẳng lẽ hung thủ có thể giết chết hai người, sau đó chạy ra khỏi cổng tòa nhà, rồi trốn khỏi khu chung cư rộng lớn đường này? Tôi cứ nghĩ mãi vẫn chưa thông. Giờ

cuối cùng đã hiểu rồi, thì ra sau khi hung thủ đã chạy hẩn khỏi tòa chung cư, người báo án mới gọi điện báo cho cảnh sát.”

“Giống như cậu Tần Minh nói, bây giờ tất cả manh mối đều chỉ về phía Lý Nham.” Đại Bảo nói, “Nhưng tất cả đều căn cứ vào suy đoán, phân tích cũng như kết quả khám nghiệm và giám định của chúng ta, chứ chưa hề có chứng cứ trực tiếp chứng minh Lý Nham có tội.”

“Đã 12 giờ khuya rồi.” Tôi nâng cổ tay lên xem đồng hồ, rồi nói tiếp, “Về ngủ đã, đợi ngày mai, ánh sáng tốt hơn thì chúng ta sẽ đi xem xét lại hiện trường. Ồ, đúng rồi, Đội trưởng Hoàng, ở đơn vị anh có chó nghiệp vụ không?”

Sáng sớm ngày hôm sau, cả đội chúng tôi xuất phát đến hiện trường tiến hành khám nghiệm lại lần nữa.

“Anh cần chó nghiệp vụ làm gì?” Đại Bảo nói với vẻ sợ sệt, “Thành phố Vân Thái chỗ họ không có chó nghiệp vụ nên phải sang thành phố Thanh Hương mượn của Công an thành phố bên đó. Tôi bảo chứ, chúng ta đi khám nghiệm là được rồi, sao phải giày vò nhau thế?”

Tôi biết Đại Bảo vẫn còn sợ chú cảnh khuyển dò bom mà lần trước suýt nữa đã cản anh ta. Tôi phá lên cười, rồi trêu chọc: “Sao lại gọi là giày vò? Nếu bàn luận về khả năng tìm kiếm, tuy anh được mệnh danh là ‘mũi thính như cảnh khuyển’, nhưng anh vẫn bị cảnh khuyển chính hiệu bỏ xa mấy con phố. Yên tâm đi! Lần này chúng ta mượn chó phát hiện vết máu chứ không phải chó dò bom. Cho nên anh và nó có cùng chung hệ ngôn ngữ đấy!”

Đại Bảo chưa nghe ra tôi đang đá xoáy anh ta nên không phản ứng gì, ngược lại còn thấy yên tâm trong lòng.

Lúc chúng tôi đến hiện trường thì vừa vặn nhìn thấy nhân viên huấn luyện chó thuộc đại đội cảnh khuyển của Công an thành phố Thanh Hương đang dẫn chú chó Springer Spaniel mặc áo giáp hai mảnh đi lên tầng. Đại Bảo vừa nhìn thấy nó là muốn tay bắt mặt mừng. Chẳng ngờ chú chó Spaniel này gặp Đại Bảo lại nhe răng gầm gừ.

Đại Bảo sợ hết hồn, ôm chầm lấy tôi nói: “Chẳng phải cậu vừa bảo con chó này có cùng hệ ngôn ngữ với tôi sao?”

Nhân viên huấn luyện chó phì cười, bảo: “Anh Bảo, giống chó này có cùng hệ ngôn ngữ với anh, nhưng ngày nào anh cũng đùa giỡn cái tai của nó thì nó không vui đâu.”

Tôi đẩy Đại Bảo ra nói: “Anh bỏ thói quen động chút là quắp chặt lấy người ta được không? Ra dáng đàn ông một tí xem nào?”

Đại Bảo ngượng ngùng sửa lại vạt áo, đập tay vào ót nhân viên huấn luyện chó nghiệp vụ, nói: “Cậu nhóc này, lúc mới vào đội cảnh sát, tôi còn dẫn cậu đi chơi, giờ lại bắt đầu lôi chó ra dọa tôi. Đúng thật là! Thoạt trông nó đáng yêu thế mà lúc nhe răng thì nhìn phát khiếp.”

Tôi biết trước đây Đại Bảo từng công tác vài năm ở Công an thành phố Thanh Hương, quen biết với nhiều đồng nghiệp ở đó. Tôi đoán, chắc anh ta bị mất mặt ngay trước mặt đồng nghiệp cũ nên muốn thanh minh mấy câu cho đỡ ngượng. Thế là tôi lắc đầu, kệ anh ta, bước vào hiện trường trước, thuật lại tình hình vụ án cho nhân viên huấn luyện chó nghiệp vụ, rồi nói: “Vụ án là như vậy. Lý Nham đã bị tình nghi là kẻ gây án, vậy thì con dao găm dài mảnh chắc chắn là vật sở hữu của cậu ta. Sau khi xảy ra chuyện, cậu ta không hề rời đi, sau đó lại được cảnh sát đặc nhiệm đưa về đồn, cho nên chắc là cậu ta đã ném hung khí ra khỏi nhà qua cửa sổ, hoặc là cậu ta vẫn giấu nó trong phòng. Ngoại vi hiện trường đã được các đồng nghiệp ở bộ phận kỹ thuật hình sự của chúng tôi lục soát một lượt, nếu có dao găm thì đã phát hiện từ lâu rồi.”

“Điều đó có nghĩa là chắc chắn hung khí được giấu trong phòng cậu ta?” Nhân viên huấn luyện chó nghiệp vụ hỏi.

Tôi gật đầu.

Nhân viên huấn luyện dẫn chú chó Spaniel đến cạnh vùng máu ở phòng khách, chỉ vào vũng máu ra lệnh: “Đại Bảo, ngửi!”

“Ô hô! Tôi biết ngay thằng nhóc nhà cậu bụng dạ hiểm ác mà! Lấy tên tôi đặt tên cho con chó này? Trách gì lần trước cậu không dám gọi tên nó! Lần này lộ tẩy rồi à?” Đại Bảo xông lên trước định liều mạng với cậu huấn luyện chó, nhưng bị tôi giơ tay ngăn lại.

Tôi nói: “Đừng làm phiền nó làm việc!”

“Thằng nhóc nhà cậu, chống mắt mà xem tôi xử lý cậu thế nào!” Đại Bảo liền hạ thấp giọng, chỉ còn tiếng lầm bầm trong cổ họng.

Chú chó Spaniel ngửi vết máu trong phòng khách xong thì bị dắt vào phòng ngủ của Lý Nham. Nhân viên huấn luyện chó chỉ vào phòng, ra lệnh tiếp: “Lục soát!”

Chú chó luồn lách khắp mọi nơi trong phòng nhanh như điện xẹt, chú ta ngửi ngửi rất cẩn thận men theo sàn nhà trong phòng. Ngửi đến gầm bàn học của Lý Nham thì ngồi xuống.

“Không phải! Không phải! Lúc này tôi đã lục soát bàn học rồi nhưng không có dao.” Đại Bảo tự tin khẳng định.

Huấn luyện viên lại phát lệnh lục soát lần hai, chú chó ngồi dưới gầm bàn học hai lần liên tiếp. Huấn luyện viên nhìn tôi, do dự nói: “Về lý mà nói thì sẽ không thể xảy ra nhầm lẫn.”

Tôi nhìn chằm chằm vào chú chó đang thè lưỡi ngồi trên sàn nhà, ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Tôi hiểu rồi!”

Tôi phủ phục quỳ trên sàn nhà, gõ xuống nơi mà chú chó Spaniel vừa mới ngồi. Sàn nhà vang lên tiếng thình thình theo nhịp gõ của đốt ngón tay tôi.

“Cậu xem phim *Chiến tranh đường hầm* nhiều quá rồi hả?” Đại Bảo đứng cạnh nói, “Đây là tầng 5, làm gì có học ngầm, và lại dưới sàn gỗ toàn là lưới lồng bát quái, chỗ nào cũng rỗng, cậu có thể gõ ra cái gì cơ chứ?”

Tôi vẫn không ngừng gõ đốt ngón tay xuống sàn, đột nhiên tôi phát hiện một ván gỗ hơi rung lên theo nhịp gõ. Tôi mỉm cười, lấy dụng cụ đục xương trong hòm đựng dụng cụ khám nghiệm ra, nện men theo đường viền tấm ván. Ván gỗ hình chữ nhật liền kêu khẽ mà nảy lên.

Ván gỗ được lật ra, để lộ lưới lồng bát quái phía dưới. Trong học lồng bát quái có một chiếc hộp sắt.

“Khỉ thật! Có thật này! Ngầu quá đi mất!” Đại Bảo nói.

Tôi cứ tưởng Đại Bảo khen mình liền cười đắc chí.

Chẳng ngờ Đại Bảo nói tiếp: “Đúng là con chó đó bỏ xa tôi hai con phố.”

Tôi thận trọng nhấc chiếc hộp sắt lên, mở ra, đập vào mắt tôi là mấy trăm tệ và mười mấy bitcoin^[8] và cả một con dao găm dính máu.

Tôi kích động đến nỗi tay run run, xem ra chúng tôi có thể phá án nhanh hơn dự tính. Tôi cầm con dao găm lên, ra hiệu cho Lâm Đào tiến hành test Benzidine. Kết quả test nhanh cho thấy trên con dao này quả thực có vết máu.

“Tôi lập tức lấy dấu vân tay trên cán dao gửi đi xét nghiệm ADN.” Lâm Đào nói, “Đây là bằng chứng thép, có điều tình tiết này đúng là quá đáng sợ.”

Chúng tôi đã phát hiện ra chứng cứ then chốt, tinh thần hưng phấn khác thường. Vụ án này lại tìm thấy lối tắt phá án thông qua các kỹ thuật pháp y. Chúng tôi quay lại chỗ tập trung, tuyên bố thu quân. Chợt tôi thấy Đại Bảo đang ngồi thụp dưới đất vuốt ve tai của chú chó Spaniel. Rõ ràng chú chó đã hết chịu nổi sự cố chấp của Đại Bảo, nó chẳng buồn phản kháng nữa mà bò rạp trên sàn nhà, lim dim mắt, để mặc cho Đại Bảo vén tai của nó lên, bỏ xuống, rồi lại vén lên...

Đến giờ cơm trưa, trước chứng cứ đánh thép, cuối cùng Lý Nham đã phải thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời một nghi phạm nữa cũng bị tóm cổ tại ga tàu hỏa thành phố Long Phiên và bắt về quy án.

Nguồn cơn rất đơn giản, chẳng qua vì Lý Nham lo lắng về kết quả thi cuối kỳ của mình.

Theo lời khai của Lý Nham, từ nhỏ đến lớn cậu ta trưởng thành trong áp lực đè nặng tinh thần. Lý Nham nghĩ rằng trong con mắt của bố mẹ, thành tích học tập còn quan trọng hơn tính mạng của cậu ta. Mỗi lần thi cử mà thành tích hơi đi xuống một chút, Lý Nham đều bị bố mẹ đánh không tiếc tay. Bởi vậy, trong suốt gần mười lăm năm cuộc đời thì khoảng mười năm cậu sống trong sợ hãi.

Mỗi lần thi xong, Lý Nham đều không thể ngủ được suốt cả đêm, chỉ lo lắng về thành tích của mình. Có lúc cậu tự thấy thành tích của mình cũng không tệ, nhưng khi về nhà vẫn bị bố mẹ đánh mắng bởi vì thành tích đó không được như kỳ vọng trong lòng bố mẹ.

Ngày qua ngày, năm qua năm, Lý Nham từng muốn tự sát nhưng sau đó cậu ta chợt nảy ra ý nghĩ: Mình việc gì phải chết, chi bằng khiến bố mẹ biến mất là được.

Gần đây, vì Lý Nham say mê mấy trò chơi trên phố nên tự biết thành tích thi cuối kỳ của mình chẳng ra sao. Cậu ta biết rằng mình chỉ có thể sống vui vẻ trước khi giấy báo kết quả được phát về. Mấy hôm sau, ngày phát giấy báo kết quả chính là ngày đen đủi của cậu ta.

Có khả năng chính quăng thời gian đó, trong đầu cậu ta mơ hồ nhen nhóm ý nghĩ độc ác và nó ngày càng trở nên rõ ràng hơn.

Lúc được nghỉ ở nhà, Lý Nham bắt đầu sử dụng ứng dụng giao tiếp trên mạng xã hội có tên là “Chatting”. Cậu ta nói chuyện cùng người này rồi cùng người khác, tình cờ quen một cậu bạn cũng đang trong tình trạng bế tắc.

Cậu bạn đó tên là Cừu Phú Quý, nam, mười bảy tuổi, người tỉnh Nam Hòa. Cừu Phú Quý không thể tiếp tục học ở quê nhà nên tự ý bỏ học sang tỉnh khác làm ăn. Vốn nghĩ rằng mình có thể lăn lộn làm ăn đến khi công thành danh toại rồi trở về nhà xin bố mẹ tha lỗi, chẳng ngờ cậu ta lại làm ăn thua lỗ, mất cả vốn lẫn lãi, cuối cùng chỉ còn hai bàn tay trắng. Cậu ta biết mình đã lâm vào bước đường cùng, nhưng lại không muốn quỳ xuống cầu xin sự tha thứ của bố mẹ nên đã nghĩ ra những cách tiêu cực.

Sau hai ngày nói chuyện với Lý Nham, Lý Nham đưa ra đề nghị Cừu Phú Quý hãm hại hai kẻ ác độc nhất thì sẽ trả thù lao cho cậu ta một trăm ngàn tệ. Để bày tỏ thành ý, Lý Nham chuyển khoản đặt cọc trước cho Cừu Phú Quý một ngàn tệ. Đây là tất cả số tiền tiết kiệm mà Lý Nham có.

Lý Nham ngây thơ nghĩ rằng đợi Cừu Phú Quý làm hại bố mẹ mình xong thì báo cảnh sát cho cậu ta sa lưới pháp luật. Như thế Lý Nham có thể kê cao gối ngủ. Cậu ta cho rằng mình không hề để lại bất kỳ thông tin cá nhân nào trên ứng dụng kia thì cảnh sát không thể tìm ra cậu ta.

Buổi chiều sau khi nhận nhiệm vụ, Cừu Phú Quý gõ cửa nhà Lý Nham rất đúng giờ, đồng thời bắt tay hành hung ngay lập tức. Cừu

Phú Quý chiếm ưu thế hơn nhờ thân hình cao to, nên cậu ta chẳng tốn bao nhiêu công sức đã chém ngã hai người bị hại. Sau đó cậu ta hốt hoảng rời khỏi hiện trường. Trên đường rời Long Phiên, Cừu Phú Quý không ngừng nhắn tin cho Lý Nham, hy vọng cậu ta thực hiện lời hứa, chuyển khoản cho mình. Nào ngờ Lý Nham đã xóa ứng dụng trên điện thoại di động từ lâu. Sau khi Cừu Phú Quý rời đi, Lý Nham bước ra phòng khách, nhìn thấy bố mẹ mình toàn thân đầy máu đang yếu ớt gọi cậu ta cầu cứu. Lý Nham sợ lộ, quay về phòng lấy con dao gọt hoa quả, đâm nhát dao oan nghiệt vào bố mẹ mình.

Trên đường ngồi ô tô về nhà, chúng tôi đều chấn động đến mức không ai thốt nên lời.

Đại Bao ngây người lắm bầm: “Đáng sợ quá! Chỉ có ác quỷ, cầm thú mới có thể làm được chuyện này.”

“Có thể là do cách giáo dục có vấn đề.” Trần Thi Vũ nói, “Lúc nào tôi cũng hy vọng cả nhà ba người có thể ngồi bên nhau lâu hơn một chút. Lúc nào tôi cũng mong bố tôi có thể quan tâm đến việc học tập của tôi nhiều hơn một chút. Hoàn toàn không nghĩ rằng trên đời này lại có loại nghiệt chủng nở ra tay với chính bố mẹ mình.”

“Không hoàn toàn là do vấn đề giáo dục đâu.” Hàn Lượng lái xe, lạnh lùng lên tiếng, “Không phải chỉ mình Lý Nham phải chịu đựng cách giáo dục như vậy.”

“Lẽ nào cậu cũng phải chịu cách giáo dục giống thế?” Đại Bảo muốn khuấy động bầu không khí nên trêu chọc một chút, chẳng ngờ cậu ta vừa hỏi xong thì trong xe liền im phăng phắc. Mãi lâu sau cũng chẳng ai lên tiếng phá vỡ màn im lặng.

Tôi ho khan một tiếng, hắng giọng nói: “Ở nước ta có vô số trẻ em phải chịu áp lực vì bệnh thành tích, nhưng đối tượng có thể làm ra hành động trời đánh như vậy thì chưa thấy bao giờ. Tôi cảm thấy đây là hiện tượng cực đoan do nhiều nguyên nhân hợp lại tạo thành. Giáo dục đạo đức cho trẻ cần đặt lên trên thành tích học tập ở trường. Bây giờ người ta thường nói cái gì mà *dạy con từ thuở còn thơ*, giáo dục công dân cũng vậy, đều phải dạy từ khi còn nhỏ. Hầy, cặp vợ chồng kia e là dưới cửa tuyến cũng chẳng thể nhắm mắt.”

Bầu không khí không hề sôi nổi hơn chút nào, vẫn im lìm như cũ.

Trần Thi Vũ vốn là người nóng tính, cô không chịu được sự im lặng nên cuối cùng hỏi thẳng: “Đừng giấu giếm nữa! Rốt cuộc tuổi thơ của anh đã phải trải qua những gì? Máy người chúng ta chẳng phải là bạn tốt không có gì không thể tâm sự sao? Còn chuyện gì không thể nói với chúng tôi được chứ? Và lại chuyện lúc trước anh làm người ta to bụng chẳng phải cũng nên giải thích một chút sao? Còn cả chuyện mẹ anh nữa, rốt cuộc chuyện là thế nào? Chuyện của mẹ anh thì có liên quan gì đến chuyện anh gây họa mà Cổ Linh lại lôi ra? Có phải giờ là lúc anh nên kể cho chúng tôi biết không?”

Tiếp đó là mười phút thinh lặng.

Mãi sau, Hàn Lượng mới nói: “Tôi không biết nên nói thế nào, tôi thực sự không biết. Tôi rất nhớ mẹ, tôi biết cái chết của mẹ tôi tuyệt đối không đơn giản, tôi không muốn từ bỏ việc điều tra, nhưng lại cũng không muốn vì chuyện gia đình nhà mình mà làm lỡ nhịp làm việc và sinh hoạt của mọi người. Để tôi nghĩ đã! Mọi người đã muốn biết quá khứ của tôi và quá khứ của mẹ tôi đến vậy thì đợi tôi nghĩ thông suốt sẽ nói cho mọi người sau.”

Qua gương chiếu hậu, tôi thấy mắt Hàn Lượng ươn ướt.

Tôi giơ tay nhẹ nhẹ vỗ vai Hàn Lượng, nói: “Không sao đâu, người anh em! Cậu cứ nghĩ kỹ đi rồi hãy nói. Còn về chuyện điều tra ấy à, đó là sở trường của chúng tôi mà. Tôi tin vào nhân cách và phẩm chất của cậu. Cậu có uẩn khúc khó nói, nhưng chỉ cần cậu nói ra, chúng tôi nhất định sẽ không ngần ngại lao vào biển lửa vì cậu. Cậu cần biết rằng bất cứ lúc nào, chúng ta đều là những người ngồi chung một con thuyền.”

Vĩ thanh

Kẻ trừng phạt

*Ai thấp sáng những tia chớp,
kẻ đó sẽ bị tẩy trắng như mây.*

– Friedrich Wilhelm Nietzsche –

1

“Tôi đoán có lẽ kết quả xét nghiệm ADN sẽ có trong vòng hai giờ nữa.” Tôi nhìn đồng hồ và nói.

“Vậy tổ điều tra các anh hãy báo cáo kết quả điều tra và tìm kiếm tung tích Cổ Linh trước đi!” Giám đốc Triệu chỉ tay về phía đội trưởng đội điều tra đang ngồi ở góc bàn họp.

Sau gần hai ngày, cảnh sát đã đạt được thành quả tuyệt vời trong công tác điều tra Cổ Linh.

Cổ Linh là người tỉnh Hán Bắc, năm nay ba mươi tư tuổi. Cổ Linh có một người em trai tên là Cổ Thành, ít hơn Cổ Linh sáu tuổi. Hai chị em mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được ông bà nội nuôi dưỡng. Khi Cổ Linh mười hai tuổi, ông bà nội lần lượt qua đời. Hai chị em không nơi nương tựa đành phải vào trại trẻ mồ côi để tiếp tục tồn tại.

Cổ Linh và Cổ Thành sống dựa vào nhau, tuy ở cùng một trại trẻ mồ côi nhưng hai chị em lại hình thành hai tính cách khác nhau. Theo trí nhớ của cô giáo ở trại trẻ thì Cổ Linh có ngoại hình rất xinh xắn, dễ thương nhưng nội tâm lại vô cùng tự ti, hướng nội, tuy vậy cô giáo vẫn nhận ra Cổ Linh là người chu đáo, tinh tế. Còn Cổ Thành hoàn toàn ngược lại, cậu hoạt bát, giỏi giao tiếp, vô cùng nhiệt tình và hay giúp đỡ mọi người.

Cổ Linh luôn coi em trai là mục đích sống và hy vọng của mình, bất cứ ai cũng không được bắt nạt Cổ Thành, nếu không cô ta sẽ trả thù cho em trai.

Chín năm trước, sau khi tốt nghiệp thạc sĩ Đại học Bắc Kinh vào năm hai mươi lăm tuổi, Cổ Linh nhận được học bổng của nhà nước ra nước ngoài học tiến sĩ. Điều duy nhất khiến cô ta không yên lòng là cậu em trai mười chín tuổi đang học Đại học Hán Bắc. Theo các bạn học của Cổ Thành phản ánh thì trong khoảng thời gian học đại học, Cổ Thành đã gia nhập đội cứu hộ Báo Săn. Một mặt công việc

này chính là lý tưởng và lòng nhiệt huyết của chính Cổ Thành, mặt khác vì cậu muốn đi làm để kiếm thêm tiền học phí. Cổ Linh ở nước ngoài học tiến sĩ nhận được nhiều tiền học bổng, hơn nữa cô ta cũng đi làm thêm cho một công ty nên tuần nào Cổ Linh cũng gọi điện thoại về yêu cầu Cổ Thành rút khỏi đội cứu hộ. Lý do là công việc của đội cứu hộ quá nguy hiểm, Cổ Linh ở nước ngoài sẽ không yên tâm.

Nhưng công việc mà Cổ Thành say mê từ nhỏ chính là công việc cứu hộ. Cậu vô cùng yêu thích bộ đồng phục màu xanh lam, mỗi lần nhận được nhiệm vụ cứu hộ, cậu đều phấn khích như một đứa trẻ. Cho nên sáu năm trước, trước thời điểm Cổ Linh về nước nửa tháng, Cổ Thành đã tốt nghiệp đại học, cậu giấu chị gái trực tiếp ký hợp đồng lao động thời hạn mười năm với đội cứu hộ Báo Săn.

Về nước, biết được tin này, Cổ Linh nhảy dựng lên, lần đầu tiên cô ta nổi giận với cậu em trai mà mình vô cùng yêu quý. Có điều tất cả đã muộn. Cổ Linh luôn nói với Cổ Thành rằng người đáng thương luôn có điểm đáng hận, những người cần được người khác cứu giúp đều chẳng phải hạng tốt đẹp gì, bởi vậy công việc của cậu chẳng hề có ý nghĩa. Cổ Thành hoàn toàn không thể hiểu nổi tại sao chị gái lại có suy nghĩ hoang đường như vậy, cậu còn từng thăm dò ý kiến đồng nghiệp về chuyện này.

Tóm lại, không cần nghĩ cũng biết từng ngày Cổ Linh đều phải sống trong thấp thỏm, bất an, cô ta chỉ sợ em trai mình gặp phải sơ sẩy gì vì phải cứu giúp những người không đáng.

Nhưng đúng là sợ thứ gì sẽ gặp đúng thứ đó. Sau một năm sống trong lo sợ, cuối cùng cô ta vẫn phải đón nhận tin dữ.

Lần đó là hoạt động cứu hộ quy mô lớn, thực ra đối tượng cần được cứu giúp chỉ là một sinh viên đi du lịch bụi, nhưng lại huy động cả trăm nhân viên cứu hộ. Khởi nguồn là do cậu sinh viên này nhân dịp nghỉ hè cuối cùng trước khi tốt nghiệp đại học đã đến thám hiểm ở khu vực cảnh quan Hán Sơn thuộc phía nam tỉnh Hán Bắc, trong khi khu cảnh quan này vẫn chưa được phép mở cửa. Kết quả khi trèo lên một vách núi dựng đứng thì không xuống được nữa. Sau mấy lần thử, cậu sinh viên vẫn không tìm ra cách thoát khỏi hiểm cảnh. Trong lúc bất lực, cậu ta đành lần tìm tín hiệu điện thoại ở trên

vách núi chật hẹp. May mà cuối cùng tín hiệu được kết nối giúp cậu ta thuận lợi gọi được lực lượng cảnh sát cơ động 110.

Vì chỉ biết vị trí đại khái nên đồn công an khu vực cảnh quan Hán Sơn phải điều động hơn sáu mươi cảnh sát dân sự cùng hơn bốn mươi thành viên đội cứu hộ Báo Sơn tiến hành tìm kiếm ở những khu vực khả nghi. Vào rạng sáng ngày thứ hai, họ nhìn thấy ngọn đuốc mà cậu sinh viên kia thắp lên.

Lúc này đã trải qua một ngày hai đêm, vì mất nước nên cậu thanh niên chỉ còn thở thoi thóp yếu ớt. Thành viên đội cứu hộ phát hiện địa thế vách núi nơi cậu sinh viên kia mắc nạn vô cùng cheo veo, muốn leo lên cũng rất khó. Chỉ riêng việc muốn leo lên đó đã chẳng dễ dàng gì, chứ chưa nói đến việc còn phải giải cứu một người trưởng thành. Đội cứu hộ nhất thời không biết nên làm thế nào. Đúng lúc này cậu thanh niên Cổ Thành, thành viên của đội cứu hộ Báo Sơn với khí thế tuổi trẻ bừng bừng đã xung phong cùng hai cảnh sát dân sự khác trèo lên vách núi, nghĩ cách đưa cậu sinh viên kia xuống.

Trong lúc đưa người gặp nạn xuống, Cổ Thành đi trước dò đường. Vì ánh sáng yếu ớt, Cổ Thành giẫm hụt nên rơi từ trên vách núi cao vạn trượng xuống đáy vực.

Sau khi đưa cậu sinh viên kia an toàn về xe cứu hộ, hàng trăm thành viên cứu hộ tiếp tục tìm kiếm dưới vách núi với hy vọng phát hiện dấu vết Cổ Thành còn sống, nhưng kỳ tích đâu dễ dàng xảy ra như thế. Sau khi tìm kiếm bảy tiếng đồng hồ, cảnh sát dân sự tìm thấy thi thể của Cô Thành trong bụi cỏ dưới vách núi.

Theo phản ánh của cảnh sát khu vực, khi họ thông báo tin buồn cho người thân duy nhất của Cổ Thành là Cổ Linh thì sau giây phút kinh ngạc tột độ, Cổ Linh không hề thể hiện thái độ đau buồn mãnh liệt, thậm chí khi chính quyền thành phố tổ chức lễ truy điệu trang trọng cho Cổ Thành thì Cổ Linh không hề rơi một giọt nước mắt nào.

“Tôi đã nói rồi mà, khi người ta đau đớn đến cùng cực thì sẽ không kêu khóc, khi người ta sợ hãi đến cùng cực thì sẽ không la hét.” Đại Bảo nói.

“Trải nghiệm này kết hợp với cuộc sống thường ngày của Cổ Linh đúng là hoàn toàn có khả năng khiến cô ta nảy sinh cách nghĩ cực

đoan.” Tôi nói.

“Không chỉ vậy...” Viên cảnh sát nuốt nước bọt kể tiếp, “Cậu sinh viên được cứu sống kia sau khi tỉnh lại không hề tỏ ra hối hận, mà còn ngạo mạn, từ chối xin lỗi người đã vì mình mà phải bỏ mạng. Khi đó chuyện này còn được bàn luận xôn xao trên các phương tiện thông tin đại chúng ở tỉnh Hán Bắc suốt thời gian dài.”

Viên cảnh sát nói xong liền mở powerpoint, trên powerpoint là ảnh cắt ra từ trang báo “Hanbei evening news”. Tựa đề bài báo là “Một sinh viên được cứu thoát từ núi sâu, thành viên đội cứu hộ đã hy sinh sau khi xả thân cứu người gặp nạn vào sáng sớm ngày hôm qua, cậu sinh viên từ chối xin lỗi”. Tôi đọc lướt qua là nắm bắt được nội dung đại khái: Cậu sinh viên tên là Đặng Tông, sau khi được cứu tỉnh lại thì bị cộng đồng mạng phê bình dữ dội, họ khiển trách hành vi thiếu trách nhiệm với bản thân của Đặng Tông đã khiến người khác phải bỏ mạng vì mình, đồng thời yêu cầu Đặng Tông đến dập đầu xin lỗi trước di thể của Cổ Thành và gia đình anh.

Có thể sự khiển trách của cộng đồng mạng đã kích thích tâm lý phản nghịch của Đặng Tông, nên cậu ta cho rằng mình là sinh viên, muốn đi đâu, làm gì là quyền tự do của bản thân, cậu ta không có gì sai, không cần phải xin lỗi ai cả.

Trong đoạn đáp lại cộng đồng mạng của cậu ta thậm chí không hề nhắc đến hai từ “hy sinh”.

Đoạn trả lời đó đã làm dấy lên làn sóng phẫn nộ cực đại của cộng đồng mạng. Nhưng chủ đề nóng hổi đến mấy thì cũng chỉ là chủ đề trên mạng. Cuộc chiến trên mạng bùng phát trong vài ngày rồi dân mạng cũng dần quên chuyện này, quên Cổ Thành.

Cảnh sát điều tra tiến hành điều tra Đặng Tông, thì biết rằng năm ấy, nhân lúc tốt nghiệp đại học, Đặng Tông đi du lịch và gặp nạn. Sau khi được cứu sống, cậu ta về quê nhà Long Phiên làm việc.

Còn Cổ Linh, một năm sau khi Cổ Thành hy sinh, cô ta từ chức một công việc rất tốt ở Hán Bắc, tham gia cuộc tuyển dụng nhân tài của chính quyền Long Phiên, cuối cùng làm việc cho một công ty quốc doanh.

Suốt bốn năm kể từ khi Cổ Linh đến Long Phiên cho đến nay, cô ta chỉ làm việc nghiêm chỉnh ở cơ quan. Các đồng nghiệp ở cơ quan đánh giá cô ta như sau: tính tình hướng nội nhưng khả năng làm việc rất tuyệt vời, yêu nghề kính nghiệp, làm việc chắc chắn, cẩn thận. Tuy không có bạn bè tri kỷ nhưng cô ta đối xử với mọi người thân thiện, hòa nhã, không gây thù chuốc oán với bất cứ ai.

“Xem ra vì Đặng Tông sống và làm việc tại Long Phiên nên Cổ Linh mới có ý định đến Long Phiên.” Tôi nói, “Cô ta là người tỉ mỉ, thận trọng nên làm việc gì cũng kín kẽ, chu toàn. Sở dĩ cô ta vẫn chưa động đến Đặng Tông có thể là bởi cô ta chưa hoàn thành xong một nghi lễ nào đó. Có thể những người bị hại trước đều là một phần của nghi lễ.”

Tôi vừa dứt lời thì chị Trịnh ở phòng xét nghiệm ADN đẩy cửa bước vào văn phòng tổ chuyên án, rồi đưa cho tôi hai tờ giấy.

Đây là báo cáo kết quả xét nghiệm vật chứng pháp y học của phòng xét nghiệm ADN thành phố Long Phiên.

Tôi lật đến trang cuối cùng với tất cả sự mong đợi và rồi vỡ òa trong vui sướng.

“Chị Trịnh không hổ danh là chị Trịnh. Trình độ kỹ thuật của chị đúng là không còn gì để nói!” Tôi gần như nhảy cẫng lên, “Không ngờ trong bao nhiêu tàn hương như thế mà lại có thể tìm ra ADN của cả bốn nạn nhân. Đây đúng là bằng chứng thép. Chúng ta cần lập tức tìm ra và bắt giữ Cổ Linh. Cô ta chính là hung thủ của chuỗi án liên hoàn khiến chúng ta đau đầu suốt mấy tháng nay.”

“Nhưng đến tận giờ chúng tôi vẫn chưa lần ra tung tích của Cổ Linh.” Đội trưởng đội điều tra áy náy nói, “Thật kỳ lạ, chúng tôi đã tìm kiếm thông tin về tất cả các chuyến tàu, các chuyến bay và các chuyến xe, thậm chí còn nhờ Trình Tử Nghiên tiến hành phân tích các video clip quay các nút giao thông, nhưng vẫn không hề tìm thấy hành tung của Cổ Linh. Căn cứ vào phản ánh của lãnh đạo và đồng nghiệp của cô ta thì có lẽ cô ta đi công tác ở Thượng Hải. Nhưng chúng tôi đã kiểm tra tất cả các tuyến đường giao thông có thể dẫn đến Thượng Hải mà không có kết quả gì.”

“Lẽ nào Cổ Linh đánh hơi thấy gì sao? Chẳng lẽ cô ta biết chúng ta đã phát hiện ra cô ta?” Tôi cau mày hỏi.

“Không thể có chuyện đó!” Giám đốc Triệu gạt đi, “Những thông tin quan trọng này chỉ có mười mấy thành viên trọng tâm của tổ chuyên án chúng ta biết thôi, tôi tin vào tính tin cậy của cảnh sát dân sự chúng ta.”

“Vậy lẽ nào cô ta lại đi gây án rồi?” Tôi quay sang Hàn Lượng, “Tổ điều tra mạng xã hội các anh đã tiến hành phân tích tài khoản đăng ký trên Wechat này chưa? Còn bài báo nào viết về ‘kẻ thiếu trách nhiệm’ không?”

“Phân tích rồi, có rất nhiều.” Hàn Lượng đáp, “Bản thân tài khoản này là tài khoản chuyên đưa chuyện ở thành phố, ngày nào cũng phát tán hàng đồng tin lá cải, đã duy trì suốt nhiều năm nay. Cho nên các loại tin tức đồn thổi ở thành phố đều có, tin ‘kẻ thiếu trách nhiệm’ mà anh vừa nói, tôi cũng chẳng biết lấy gì làm tiêu chuẩn. Nếu lấy bốn nạn nhân kia làm tiêu chuẩn thì không biết bao nhiêu người đáng bị giết nữa.”

“Điều đó cũng có nghĩa là Cổ Linh có sở thích riêng trong việc lựa chọn đối tượng để ra tay.” Tôi nói, “Có thể là những đối tượng mà cô ta không thể chấp nhận nói về mặt đạo đức, hoặc cũng có thể Cổ Linh lựa chọn những đối tượng dễ bị lừa mà cô ta đã phát hiện ra thông tin cá nhân bí mật nào đó, nhược điểm nào đó của họ. Nếu là vậy thì chúng ta sẽ không dễ điều tra đâu.”

“Đã xác định được nghi phạm thì chúng tôi không để cô ta được toại nguyện đâu!” Giám đốc Triệu đập mạnh tay xuống bàn.

“Nhưng căn cứ vào tình hình điều tra của chúng ta...” Một viên cảnh sát nói, “Đồng nghiệp của Cổ Linh phản ánh chưa bao giờ phát hiện ra tình trạng Cổ Linh trốn việc, nghỉ phép hay giả bộ đi công tác. Điều đó cũng có nghĩa là bốn vụ án trước đây đều được thực hiện vào khoảng thời gian Cổ Linh không phải đi làm và vì thế đã không để lại chứng cứ về thời gian.”

“Thế thì lạ thật.” Tôi nói, “Cổ Linh mất tích trước khi chúng ta bắt đầu tìm cô ta một ngày. Tính đến thời điểm hiện tại, cô ta đã mất tích 48 giờ, rốt cuộc cô ta muốn làm gì?”

Tôi vắt óc suy nghĩ, vô tình liếc mắt nhìn thấy tờ báo “Hanbei evening news” vẫn hiển thị trên màn hình rộng.

Thời gian phát hành tờ báo này là ngày 12 tháng 7 bốn năm về trước.

“Tờ báo ra ngày 12 tháng 7 nói rằng sự việc xảy ra ngày hôm qua...” Tôi nói, “Nghĩa là Cổ Thành hy sinh vào ngày 11 tháng 7?”

Các cảnh sát điều tra đều gật đầu.

Tôi nói: “Vậy ngày mai chẳng phải ngày giỗ lần thứ tư của Cổ Thành sao? Các anh nói xem, liệu Cổ Linh có đi xử lý mục tiêu cuối cùng là Đặng Tông vào buổi sáng sớm ngày giỗ bốn năm của em trai mình không?”

“Chúng tôi cũng đã nghĩ đến chuyện này.” Viên cảnh sát điều tra nói, “Sáng sớm ngày hôm qua, sau khi phát hiện ra manh mối về Đặng Tông thì chúng tôi đã cử người đến nhà Đặng Tông nói chuyện với anh ta, thông báo rõ cho anh ta biết rất có khả năng anh ta đang gặp nguy hiểm, rất có thể một thầy tướng số nào đó sẽ tìm cách bắt chuyện với anh ta, hy vọng anh ta phải đề cao cảnh giác, nếu có tình hình lạ phải lập tức báo cho cảnh sát. Nhưng Đặng Tông đúng là một kẻ rất tự phụ, không coi lời cảnh sát vào đâu. Để đề phòng bất trắc, cảnh sát đã tiến hành theo dõi, âm thầm bảo vệ anh ta. Cho đến tận lúc này thì chúng tôi vẫn chưa nhận được thông báo bất thường nào từ cảnh sát chịu trách nhiệm theo dõi Đặng Tông, điều đó chứng tỏ anh ta vẫn nằm trong phạm vi khống chế của chúng ta.”

Tôi nhìn đồng hồ, hiện giờ là 4 giờ chiều ngày mùng 10 tháng 7. Tôi nói: “Theo tác phong làm việc của Cổ Linh thì chiều nay cô ta sẽ tiến hành dụ dỗ, lừa gạt Đặng Tông. Tối nay hoặc sáng sớm mai sẽ tiến hành trừng phạt anh ta. Các anh cần xác nhận lại xem lúc này Đặng Tông có nằm trong phạm vi an toàn hay không.”

Đội trưởng đội điều tra gật đầu, sau đó ra ngoài, kết nối liên lạc với cảnh sát dân sự ở tuyến trước.

Nhưng chẳng bao lâu sau, đội trưởng đội điều tra lao vào phòng, thần sắc hốt hoảng, nói to: “Đặng Tông mất tích rồi! Hơn nữa anh ta còn chủ động cắt đuôi cảnh sát.”

“Không hay rồi!” Tôi gầm khế một tiếng, điều đáng sợ nhất cuối cùng đã xảy ra, “À Cổ Linh này bản lĩnh lớn thật đấy, cô ta nắm chắc tâm lý của con mồi mục tiêu, dễ dàng tẩy não anh ta.”

“Mất tích như thế nào?” Giám đốc Triệu nóng ruột đến mức sắp nhảy dựng lên.

“Anh ta không lái xe của mình mà thuê xe taxi.” Viên cảnh sát nói, “Anh ta để xe của mình lại nhằm đánh lừa cảnh sát, làm cảnh sát tưởng rằng anh ta vẫn đang đi làm, thực ra hai tiếng trước anh ta đã lên một chiếc taxi màu xanh rời đi. Đồng nghiệp của anh ta nhìn thấy chiếc xe nhưng không nhớ biển số, chỉ biết chiếc xe chạy về hướng đông. Tôi hỏi rồi, con đường đó không lắp camera.”

“Chẳng phải đây chính là tác phong hành xử của Cổ Linh sao?” Tôi nói, “Xem ra cô ta hoàn toàn nắm chắc nhược điểm tâm lý của Đặng Tông trong tay, vô cùng tự tin rằng mình có thể khống chế được anh ta. Giờ không còn cách nào khác, phải tìm ra tài xế lái chiếc xe taxi đó, hỏi điểm xuống xe của Đặng Tông ở đâu, sau đó tiến hành tìm kiếm theo hình thức cuốn chiếu.”

“Lập tức tập hợp video clip từ các camera một cách toàn diện, tìm cho ra công ty taxi đó!” Giám đốc Triệu ra lệnh, “Ngoài ra, đội cảnh sát đặc nhiệm và ba đại đội cảnh sát dân sự toàn bộ tập kết đợi lệnh, đội biệt kích Báo Đen tập kết đợi lệnh.”

“Tại địa điểm nơi Đặng Tông lên xe không có camera giám sát, nhưng chúng tôi có thể căn cứ vào camera giám sát trên các tuyến đường xung quanh tại điểm thời gian nhất định để phân tích Đặng Tông có khả năng lên chiếc xe taxi nào nhất.” Trình Tử Nghiên nói, “Sau đó phân tích lộ trình của chiếc xe taxi đó, có điều chúng tôi cần chút thời gian.”

Hệ thống giám sát của cảnh sát giao thông đã chỉ huy để khai thông các tuyến đường màu xanh cho bộ chỉ huy chuyên án. Cổng kết nối máy tính của Trình Tử Nghiên liên tục nhận được các thông tin gợi ý, những gợi ý này có thể mở camera giám sát ở các ngã ba phía trước và tua lại các đoạn video clip trong các camera giám sát ở mỗi ngã ba đường.

Điều khiến tôi ngưỡng mộ nhất là tốc độ di chuyển tay của Trình Tử Nghiên nhanh kinh người. Khi chúng tôi còn chưa kịp phản ứng thì cô đã hoàn thành việc lựa chọn và cắt ảnh những chiếc xe khả nghi chỉ trong nháy mắt. Có lúc tôi cảm thấy rằng người có tốc độ tay thần kỳ thế kia mà không tham gia các trò chơi trên mạng thì thật đáng tiếc.

Trên màn hình máy tính của Trình Tử Nghiên không ngừng nháy ra ảnh cắt từ các video clip. Khi chúng tôi vẫn chưa kịp nhìn rõ rốt cuộc những bức hình chụp màn hình kia có ý nghĩa gì thì Trình Tử Nghiên đã phóng to một trong những bức ảnh đó, rồi nói: “Chắc không sai đâu, chính là chiếc xe màu xanh lá cây này. Biển số xe là Long Phiên - AT4433.”

“Nhanh lên! Mau tìm ra công ty quản lý chiếc taxi này, trong vòng năm phút hãy liên hệ với tài xế lái taxi.” Giám đốc Triệu khẩn trương, “Hỏi rõ xem anh ta đưa vị khách đón ở cổng Công ty du lịch dã ngoại Siêu Dật - Long Phiên đến địa điểm nào.”

“Thật thần kỳ!” Đại Bảo kêu lên kinh ngạc, “Không ngờ kỹ thuật điều tra hình ảnh lại ngẫu nhiên vậy! Sao cô biết chiếc xe nào đã chờ Đặng Tông?”

Trình Tử Nghiên cười bên lên, đáp: “Thực ra cũng không phức tạp lắm đâu, đầu tiên đúng là trên con đường nhỏ dẫn vào cổng công ty hãng du lịch dã ngoại nơi Đặng Tông làm việc không có camera giám sát nhưng ở hai đầu đường lớn thì đều có. Chúng tôi biết thời gian đại khái mà Đặng Tông lên xe, từ đó có thể căn cứ vào tốc độ trung bình của xe taxi phán đoán ra thời gian chiếc xe đó đến hai đầu đường. Đồng nghiệp của Đặng Tông nói chiếc xe đó đi về hướng đông nên tôi chỉ cần quan sát camera hai mặt nam, bắc ở đại lộ phía đông. Tôi xem trong khoảng thời gian đã định chỉ có ba chiếc xe màu xanh đi qua đoạn đường này. Mà vì vấn đề góc độ nên nếu đi từ đường nhỏ ra đường lớn, bất kể rẽ hướng bắc hay hướng nam, ta đều thấy điểm rẽ của taxi hiện lên trong góc camera. Chính vì vậy có thể phán đoán trong ba chiếc xe này có hai chiếc xe đi thẳng, băng qua đầu đường; chỉ có một chiếc xe rẽ ra đường lớn và đi về phía bắc. Chúng tôi lại men theo các camera dọc đường lớn hướng về phía bắc, căn cứ vào thời gian đã định và tuyến đường xe chạy để xác định quỹ tích hoạt động của chiếc xe taxi đó. Cứ như vậy cho đến khi xe chạy đến một điểm cách đầu đường hai cây số thì có một camera giám sát độ phân giải cao của cảnh sát giao thông giúp tôi nhìn rõ biển số xe. Thế là tôi liền biết biển số của chiếc taxi đó.”

“Ngầu!” Đại Bảo giơ ngón tay cái khen ngợi.

Từng giây từng phút trôi đi, năm phút sau, điện thoại di động của Giám đốc Triệu reo vang rất đúng giờ.

“Ồ, được, vậy sao?” Giám đốc Triệu vừa nghe điện thoại vừa ra hiệu cho các cảnh sát điều tra mở bản đồ khu vực phía bắc thành phố Long Phiên lên màn hình rộng.

“Cảnh sát điều tra đã tìm thấy tài xế lái chiếc xe đó và thêm anh ta vào danh sách tài khoản Wechat, gửi ảnh của Đặng Tông cho anh ta, từ đây có thể xác định phán đoán của Trình Tử Nghiên hoàn toàn chính xác.” Giám đốc Triệu nói, “Người tài xế này nhớ lại và kể rằng Đặng Tông khiến anh ta có ấn tượng sâu sắc, bởi vì anh ta khoác một chiếc ba lô rất lớn. Sau khi lên xe, anh ta yêu cầu đến đầu

đường Ưc Thành khu Long Bắc của thành phố Long Phiên. Lúc đến đầu đường, Đặng Tông tiếp tục chỉ đường cho tài xế đi về phía bắc, đến đầu đường quốc lộ phủ sóng thì xuống xe.”

Viên cảnh sát điều tra thao tác thành thạo trên máy tính, phóng to bản đồ vệ tinh trên màn hình rộng, con đường trong ảnh dần dần hiện ra rõ nét hơn.

“Dừng lại! Chắc điểm đỗ xe ở chỗ này.” Giám đốc Triệu dùng bút trình chiếu chỉ vào địa điểm mà Đặng Tông xuống xe.

Viên cảnh sát điều tra lập tức đánh dấu trên bản đồ.

“Thu nhỏ lại!” Giám đốc Triệu nói.

Bức ảnh dần dần nhỏ lại như cũ, hiển thị rõ quang cảnh xung quanh điểm xuống xe.

“Địa điểm anh ta xuống xe là ở một ngã ba.” Giám đốc Triệu nói, “Anh ta đi về ba hướng là sẽ đến ba địa điểm khác nhau. Nếu tiếp tục đi về hướng bắc thì sẽ đến núi Long Phiên, đi về hướng tây sẽ đến sông Long Phiên, còn nếu đi về hướng đông thì sẽ đến cửa bắc của trạm xe lửa.”

“Anh ta mang theo một ba lô lớn, liệu có phải muốn đến trạm xe lửa để rời khỏi Long Phiên?” Đại Bảo hỏi.

Tôi lắc đầu nói: “Nếu anh ta muốn đến cửa bắc của trạm xe lửa thì rẽ phải ở điểm xuống xe có một đại lộ nối liền với điểm đến, anh ta không cần phải xuống xe ở chỗ này. Sở dĩ anh ta xuống xe là bởi vì từ chỗ này trở đi xe ô tô không thể nào đi tiếp đến điểm đến.”

“Vậy nơi anh ta muốn đến là núi Long Phiên hoặc sông Long Phiên sao?” Lâm Đào ôm khuỷu tay nhìn màn hình, tự hỏi.

Tôi gật đầu: “Anh ta giấu trời qua biển ở mốc thời gian đã định, tôi đoán chắc chắn là do Cổ Linh lừa anh ta đến đó. Em trai của Cổ Linh chết vì rơi xuống vực, rất có khả năng cô ta muốn dùng cách tương tự để đối phó với Đặng Tông, cho nên tôi đoán anh ta đã đến núi Long Phiên.”

“Nhưng thủ đoạn báo thù trước đó của Cổ Linh là để động vật gặm nhấm thi thể, chứ đâu phải đẩy đối phương xuống vực?” Lâm Đào ngò vực, “Có khả năng cô ta cảm thấy như vậy mới thỏa hận.”

“Bất kể cô ta đẩy Đặng Tông vào chỗ chết bằng cách nào, tôi vẫn cảm thấy cô ta sẽ chọn hiện trường tương tự với nơi em trai của cô ta tử vong.” Tôi nói, “Cả dải núi Long Phiên ở khu vực đó đều chưa được khai phá, điều kiện giống nhau hoàn toàn.”

“Nhưng các anh cũng biết dải núi đó chưa được khai phá, chỉ cần đi vào trong núi sâu thì chúng ta làm cách nào có thể tìm được họ?” Giám đốc Triệu lo lắng hỏi.

“E là chẳng có cách nào cả.” Tôi xòe tay bất lực, nói, “Diện tích rộng thế, không thể dùng bản đồ vệ tinh để tìm một nơi cụ thể nào đó, chỉ có thể tiến hành tìm kiếm trên diện rộng.”

Giám đốc Triệu nhìn đồng hồ, nói: “Hơn 5 giờ rồi! Đặng Tông đã mất tích hơn ba tiếng đồng hồ, bây giờ hy vọng rất mờ mịt. Có điều dấu hy vọng mờ mịt đến đâu thì chúng ta cũng phải cứu người trước đã. Mau đề xuất xin viện trợ của đội cảnh sát vũ trang, điều động cảnh sát vũ trang cùng cảnh sát đặc nhiệm và cảnh sát hình sự chúng ta bắt đầu tìm kiếm khắp núi, lấy nơi Đặng Tông xuống xe làm điểm khởi đầu.”

“Chúng tôi cũng đến hiện trường xem thế nào.” Tôi nói, “Biết đâu sẽ giúp được gì đó. Hàn Lượng, xe của cậu không có vấn đề gì chứ?”

Hồi nhỏ xem phim hình sự thường thấy cảnh đội xe cảnh sát kéo còi hiệu rất oai hùng, rầm rập rời khỏi Sở Công an tỉnh. Nhưng cảnh tượng đó gần như không bao giờ xảy ra ngoài thực tế. Bởi chẳng có đội cảnh sát nào ngốc đến mức khi chưa tóm được tội phạm mà lại phô trương thanh thế rằng ta đang đi bắt tội phạm đây, hành động rút dây động rừng đó chẳng khác nào hồi chuông cảnh báo cho kẻ phạm tội nhanh chóng cao chạy xa bay. Vì vậy cảnh tượng này ngoài mục đích khoe mẽ ra thì chẳng có ý nghĩa thực tế gì.

Lần này coi như lần đầu tiên tôi được chứng kiến cảnh tượng hồ như chỉ diễn ra trên ti vi.

Mười mấy chiếc xe cảnh sát, bao gồm cả xe chở binh của cảnh sát đặc nhiệm, xe tải của cảnh sát vũ trang và các loại xe khác như xe khám nghiệm, xe chống bạo động... Đội ngũ xe xếp hàng ngay ngắn, đồng loạt lao nhanh đến địa điểm khả nghi. Tuy không kéo còi

hiệu nhưng thể trận lớn đường này kèm theo đèn xe nhấp nháy chiếu sáng cả con phố nhá nhem tối khiến dân chúng xung quanh không thể không đổ dồn mắt nhìn.

Xe của Hàn Lượng lướt trên đường cùng xe của các lực lượng khác. Từ đại lộ, đoàn xe rầm rầm lao lên đường cao tốc, rồi đến quốc lộ, huyện lộ, xã lộ, cuối cùng thấy các xe tải nhọc nhằn vượt qua đoạn đường quốc lộ phủ sóng, chúng tôi liền quyết định dừng lại ở chân núi Long Phiên.

Nhìn trên bản đồ thì không có cảm giác gì nhưng vừa đến chân núi Long Phiên, tôi mới thấy rõ con người thật nhỏ bé trước thiên nhiên hùng vĩ. Ngọn núi lớn thế này, biết đến ngày nào, tháng nào, năm nào mới lục soát hết? Nếu Cổ Linh giấu thi thể nạn nhân ở góc rừng nào đó thì biết đến đời thừa nào mới tìm ra? Thoắt nhiên tôi nảy sinh hoài nghi về công việc sắp tới của chúng tôi.

“Mùa hè, tìm kiếm trong núi, nghĩ đã thấy hải hùng.” Lâm Đào xoa xoa khuỷu tay, nói, “Thế này chẳng phải cố tình đến hiến máu cho muỗi à?”

“Mà dải núi này càng lên cao càng hoang sơ hơn, thậm chí còn không có đường đi, làm sao mà lục soát được chứ?” Đại Bảo nảy sinh tâm lý sợ khó.

Bộ chỉ huy chuyên án vẫn đang điều binh khiển tướng, phối hợp lực lượng cảnh sát của các tổ tiến hành lục soát theo hình thức cuốn chiếu. Mấy thành viên thuộc bộ phận kỹ thuật hình sự chúng tôi trốn trong xe, hy vọng có thể tránh được sự công kích của muỗi rừng. Nhưng không hiểu vì sao vẫn có vài con muỗi chui được vào trong xe, đốt chúng tôi túi bụi, đến nỗi người nào người nấy ra sức đập chạn chát.

“Tôi thấy mấy thư sinh trói gà không chặt như chúng ta lẽ ra không nên đến thì hơn.” Lâm Đào chỉ ra ngoài cửa sổ, nói, “Cậu nhìn bên ngoài mà xem, trời tối thế kia, còn chẳng rõ trong núi có thứ gì nữa.”

“Có thể có thứ gì được chứ? Dã thú à?” Trần Thi Vũ tỏ vẻ xem thường, “Các cảnh sát vũ trang đều đã được trang bị súng ống.”

“Đúng là chúng ta cũng chẳng giúp đỡ được gì.” Tôi nói, “Nếu quả thật Cổ Linh đắc thủ thì e là chúng ta đến hiện trường chỉ để khám nghiệm tử thi thôi.”

Đại Bảo ngồi ở hàng ghế thứ ba liền giơ tay bịt miệng tôi lại.

“Thế thì chúng ta đành ngồi yên ở đây, lấy bất biến ứng vạn biến à?” Hàn Lượng ngoái đầu hỏi tôi.

Tôi gật đầu.

Trời đã tối hẳn, cả dải núi này không có đèn chiếu sáng, nhưng ngồi trong xe, chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy vô số đốm sáng nhấp nháy trên sườn núi đang chậm chậm di chuyển dần lên phía trên.

Chúng tôi vật vờ ngồi đợi hơn một tiếng đồng hồ, đột nhiên máy bộ đàm trong xe chợt vang lên.

“Tôi là thành viên đội biệt kích Báo Đen.” Giọng trong máy bộ đàm cất cao, “Phát hiện thấy ánh sáng khả nghi ở lưng núi Nam Sơn số 1, đội biệt kích chúng tôi đang tiếp cận với nguồn sáng, mong các đồng chí gần khu vực đó chú ý.”

Không biết Hàn Lượng mò đâu ra một chiếc ống nhòm, ngồi trong xe, nhìn về phía ngọn núi Nam Sơn số 1.

“Cậu chuẩn bị chu đáo ghê nhỉ! Món này trông có vẻ xịn đấy! Lấy đâu ra thế? Đưa tôi nghịch thử xem nào!” Đại Bảo cố nhoài người lên nhưng không thể với từ hàng ghế thứ ba đến hàng ghế thứ nhất.

Hàn Lượng vừa quan sát vừa nói: “Mượn của bạn! Thấy bảo đây là ống nhòm quân dụng loại tốt nhất. Đắt lắm đấy! Anh đừng nói nữa, hình như bên đó có ánh sáng thật.”

Lúc này, trời đã tối om, không thấy trăng cũng chẳng thấy sao. Trong điều kiện môi trường thế này có thể nhìn thấy đốm sáng ở phía xa cũng là điều bình thường.

“Xa thế có nhìn thấy gì không?” Tôi hỏi, “Tôi đang nghĩ liệu chúng ta có nên di chuyển đến gần khu vực đó hơn một chút không?”

“Không thành vấn đề, tôi sẽ lái xe đến chân núi Nam Sơn số 1.” Hàn Lượng thu ống nhòm lại, thả phanh tay bắt đầu chạy việt dã.

Phía trước hoàn toàn không có đường, Hàn Lượng đối xử thật tàn nhẫn với chiếc xe mới mua của cậu ta. Dù đã thắt chặt dây an

toàn nhưng những trận rung lắc kịch liệt vẫn khiến đầu chúng tôi đập côp cốp vào trần xe. Cảm thấy lộ trình dài ba ki-lô-mét chạy xe mất nửa tiếng này suýt nữa khiến chúng tôi nôn hết mật xanh mật vàng.

“Cái xe rách này của cậu thật là...!” Đại Báo ngồi ở hàng ghế thứ ba bị rung lắc dữ dội nhất. Khi xe dừng lại, cậu ta vịn lưng ghế thở hồng hộc.

“Đường xấu thế này làm sao mà trách xe được?” Hàn Lượng lại móc ống nhòm ra, hướng về phía ngọn núi.

Có thể nhận ra giờ không ai muốn bắt hung thủ suýt hại chết Hàn Lượng hơn chính Hàn Lượng.

“Xác nhận vị trí! Xác nhận vị trí!” Giọng nói trong bộ đàm lại vang lên, “Hình như ở lưng núi Nam Sơn số 1 là một vách núi. Từ đường mòn ở phía nam núi Nam Sơn số 1 có thể đến thẳng đó. Mong các đơn vị mau chóng tiếp cận mục tiêu!”

“Mau hồi báo tình hình hiện trường!” Giọng của Giám đốc Triệu truyền ra từ máy bộ đàm.

“Có hai đối tượng, gồm nghi phạm và người bị hại.” Máy bộ đàm lại vang lên, “Người bị hại trong trạng thái bị bắt cóc. Nghi phạm có vũ khí. Địa thế vị trí nơi đó rất hiểm trở. Đội biệt kích chúng tôi đang nghiên cứu phương án đột kích.”

“Bố trí xạ thủ bắn tỉa!” Giám đốc Triệu ra lệnh.

“Đối phương ở địa thế cao hơn, xạ thủ khó mà tìm được vị trí thích hợp.” Hàn Lượng nhận định.

“Được rồi! Đừng nói nữa, đây chính là đường mòn mà đội biệt kích Báo Đen vừa nói đúng không? Chúng ta mau lên đó!” Tôi chỉ về phía con đường nhỏ trước mặt.

Hàn Lượng gật đầu nói: “Hướng thì đúng rồi.”

Nhờ ánh đèn pin cầm tay chuyên dụng của cảnh sát mà Hàn Lượng đang chiếu sáng, mấy người chúng tôi men theo đường mòn ngoằn ngoèo trèo dần lên trên. Chắc hơn nửa tiếng sau, chúng tôi đã đến chân vách núi tại hiện trường.

Tại đây, người chịu trách nhiệm của đội biệt kích Báo Đen, đội cảnh sát đặc nhiệm và các đơn vị cảnh sát đặc biệt đều đã tề tựu đông đủ, họ đang nghiên cứu chiến lược tấn công.

Tôi ngẩng đầu nhìn hiện trường, thật không thể tưởng tượng nổi hai người kia đã lên đó bằng cách nào.

Vách núi là miệng vực nhô ra khỏi lưng núi, từ con đường nhỏ trèo lên lưng núi vừa khéo chính là mặt phía nam của vách núi. Con đường mòn đứt đoạn ngay dưới vực vì vách núi đột ngột trở nên dựng đứng, không thể tiếp tục đi tiếp lên trên. Độ dốc từ điểm tận cùng của đường mòn đến vách núi áng chừng tám mươi độ, không thể dùng tay không leo lên được. Phía tây là vách núi dựng đứng, phía đông là vực sâu vạn trượng, phía bắc là khoảng không, nhưng đứng dưới chân vách núi thì không nhìn rõ.

“Bọn họ trèo lên đó kiểu gì nhỉ?” Đại Bảo và tôi thắc mắc cùng một vấn đề.

“Họ có thiết bị leo núi chuyên dụng.” Một viên cảnh sát đặc nhiệm nói, “Chúng tôi phát hiện rất nhiều dây thừng và chốt khóa ở vách núi và dưới chân núi, có lẽ là bọn họ để lại.”

“Đúng rồi!” Tôi vỗ đùi đánh đét một cái, rồi nói, “Bản thân Đặng Tông là dân du lịch bụi có kinh nghiệm, việc leo núi này chẳng qua là chuyện nhỏ. Hơn nữa khi anh ta rời đi còn mang theo một ba lô to, chắc chắn bên trong đựng thiết bị leo núi. Đặng Tông đã che mắt cảnh sát để đi gặp Cổ Linh chứng tỏ anh ta đã hoàn toàn bị Cổ Linh lừa gạt, bị cô ta đùa giỡn trong lòng bàn tay. Đặng Tông có thể lên đó thì anh ta sẽ giúp Cổ Linh leo lên cùng.”

“Ánh đèn phát ra từ góc phía đông bắc của vách núi, đó là ánh đèn chiếu sáng do con người tạo ra.” Viên cảnh sát đặc nhiệm nói, “Nếu không có luồng ánh sáng đó thì chúng ta không dễ dàng tìm thấy nơi này trong một chốc một lát được. Mà cho dù tìm được nơi này thì cũng chưa chắc sẽ leo lên miệng vực để tìm kiếm.”

“Làm sao anh biết hai người bọn họ đều đang ở trên đó?” Tôi thắc mắc. Vì đứng ở góc độ của tôi mà quan sát thì căn bản không thể nhìn thấy tình hình trên miệng vực.

Cảnh sát đặc nhiệm chỉ vào không trung.

Lúc bấy giờ tôi mới để ý thấy gần vách núi có một chiếc máy bay không người lái lơ lửng giữa không trung. Điểm sáng màu đỏ của chiếc máy bay không người lái đang chụp ảnh Cổ Linh.

Ở bộ chỉ huy lâm thời, những bức ảnh mà máy bay không người lái chụp lại đang được hệ thống thời gian thực^[9] truyền về.

“Máy bay không người lái đang do thám.” Đại Bảo thốt lên, “Vậy là Cổ Linh biết chúng ta đã phát hiện ra cô ta rồi còn gì?”

“Đương nhiên!” Viên cảnh sát đặc nhiệm nói, “Từ khi chúng ta bắt đầu lục soát, bao nhiêu ánh đèn trong đêm tối như thế làm sao cô ta không biết chứ?”

“Đến bây giờ cô ta vẫn chưa ra tay giết người có phải vì muốn thách thức cảnh sát không?” Tôi hỏi, “Có phải các anh cũng chuẩn bị thiết bị chuyên dụng mới leo lên được vách núi đó không?”

“Chúng tôi có thể leo bằng tay không.” Đội trưởng đội đặc nhiệm nói với giọng tự tin, “Có điều chúng tôi cũng không dám liều lĩnh, sợ cô ta gây bất lợi với con tin.”

Càng lúc càng nhiều lực lượng cảnh sát tập trung tại hiện trường, ngoài ra, ba chiếc máy bay không người lái cũng đã cất cánh vào không trung.

Trên màn hình bộ chỉ huy ở dưới vách núi, chúng tôi có thể thấy rõ tình trạng trước mắt của Cổ Linh và Đặng Tông.

óc Đổng bắc của vách núi có một thân cây cổ thụ.

Cổ Linh đứng cạnh gốc cây, còn Đặng Tông trần truồng bị treo lên tán cây to rộng.

Vị trí treo không cao lắm, đại khái chỉ cao hơn Cổ Linh đứng trên mặt đất một chút, nhưng Đặng Tông lại bị treo ở mép vực.

Lúc này thời tiết không chỉ u ám mà còn vô cùng oi nồng. Vì trời tối nên chẳng thấy rõ tình hình phía dưới chân Đặng Tông, cũng chẳng rõ phía dưới sâu đến mức nào.

Điều đó cũng có nghĩa là chỉ cần Cổ Linh cầm con dao gọt hoa quả cắt đứt sợi dây thừng là Đặng Tông sẽ trượt ngã xuống vực mặt phía bắc của vách núi.

Đây cũng là nguyên nhân khiến cảnh sát đặc nhiệm chần chừ mãi chưa quyết định tấn công, đành phải đứng đằng xa kêu gọi Cổ Linh ngừng tay.

Đặng Tông trong video clip không hề phản kháng hay giãy giụa gì, chỉ thỉnh thoảng đung đưa thân thể. Điều này hoàn toàn nằm trong dự liệu của chúng tôi, anh ta đang ở trạng thái không tỉnh táo.

“Cổ Linh làm thế này là có ý gì?” Đại Bảo kinh ngạc hỏi, “Nếu cô ta muốn giết người thì chỉ cần đẩy anh ta xuống vực là xong, treo lên cây để quay phim truyền hình à?”

Vì thiếu ánh sáng nên quang cảnh trên vách núi trông mơ hồ, hỗn độn, chỉ duy có một quầng sáng tập trung trên người Đặng Tông. Hình dáng Cổ Linh ngồi ôm gối lơ mơ hiện ra cạnh cây cổ thụ, nhưng chúng tôi đều biết cô ta đang điều khiển sợi dây thừng, đồng nghĩa với việc cô ta đang nắm giữ sinh mạng của Đặng Tông trong tay.

“Nói đi! Cô muốn gì? Chúng tôi đều có thể thỏa mãn cho cô, chỉ cần cô đảm bảo sự an toàn cho con tin.” Chuyên gia tâm lý học đã

bắt đầu hét lên thuyết phục Cổ Linh.

Trong hẻm núi tĩnh mịch, tiếng người hét nghe rõ mồn một, thậm chí còn nghe thấy cả tiếng vọng.

“Thứ tôi cần, cảnh sát các người không thể cho nổi.” Giọng Cổ Linh trôi theo gió núi, “Các người chớ lại gần, máy bay không người lái cũng không được lại gần, bằng không tôi sẽ cắt dây thừng.”

Giọng Cổ Linh khàn hơn giọng của phụ nữ bình thường một chút, hoàn toàn không phù hợp với ngoại hình thanh tú của cô ta. Lúc này giọng cô ta cơ hồ lẫn tạp cả sự nôn nóng và hoảng sợ.

Tâm trạng đó hoàn toàn không phù hợp với một kẻ đã quen giết người.

“Cô không cần gì thì tại sao lại muốn tìm kẹp con tin?” Chuyên gia đàm phán hỏi.

“Con tin?” Cổ Linh cười lạnh lùng, “Anh ta là con tin? Không không không! Anh ta không phải con tin. Dòng máu chảy trong huyết quản của anh ta là loại máu lạnh, anh ta là loài động vật máu lạnh.”

“Máu, ánh sáng, động vật...” Tôi lấy tay đập khế vào đầu, lẩm bẩm, “Tôi biết cô ta đang làm gì rồi.”

Đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm quay lại nhìn tôi.

Tôi nói: “Trước đây, cô ta giết người xong đều để động vật cắn nhấm thi thể nạn nhân, có lẽ đây là sự trừng phạt dành cho nạn nhân đó. Vậy thì bây giờ cô ta vẫn đang dùng thủ đoạn quen tay của mình. Lột quần áo Đặng Tông, treo lên cây, chiếu đèn vào anh ta, rõ ràng cô ta đang muốn lợi dụng tập tính ưa ánh sáng của loài muỗi để thu hút muỗi bay đến đốt Đặng Tông.”

“Trời ơi!” Trần Thi Vũ kêu lên kinh ngạc, ôm chặt hai cánh tay. Có lẽ cô đang tưởng tượng ra cảnh tượng muỗi bu kín khắp người Đặng Tông và ra sức hút máu anh ta.

“Chẳng phải muỗi rừng không đốt người sao?” Đại Bao hỏi.

Tôi chỉ vào mấy nốt muỗi đốt lo đùng trên mặt Đại Bảo, nói: “Anh không phải người à? Sao vẫn bị muỗi đốt đấy thôi? Muỗi đực không đốt người, nhưng muỗi cái thì chắc chắn sẽ đốt người và động vật để dự trữ nguồn protein cần dùng sau khi đẻ trứng. Có lẽ bây giờ khắp người Đặng Tông chi chít những nốt to nốt nhỏ.”

“Nhưng cô ta thu hút muối đến thì muối không chỉ đốt một mình Đặng Tông mà cũng sẽ đốt cả cô ta nữa chứ?” Lâm Đào thắc mắc.

Tôi nói: “Dầu sao cô ta cũng mặc quần áo kín mít. Trong khi đó muối lại tìm mục tiêu theo khí cacbonic mà con người bài tiết ra. Một người đàn ông ở trần thì cơ thể sẽ bài tiết ra nhiều khí cacbonic hơn, rõ ràng sẽ thu hút được muối hơn. Đó cũng là nguyên do khiến Cổ Linh không giết anh ta trước rồi mới tiến hành trừng phạt thi thể giống như các nạn nhân khác. Bởi muối không đốt người chết.”

“Người đàn bà này thật bệnh hoạn.” Hàn Lượng lau mồ hôi lạnh đang túa ra trên trán.

“Giờ có một vấn đề.” Đội trưởng đội cảnh sát nói, “Nếu chúng ta kiên quyết tấn công thì con tin chắc chắn sẽ ngã xuống vực, còn nếu không tấn công thì chắc chắn anh ta sẽ bị muối đốt đến chết. Làm sao bây giờ?”

“Thực ra bị muối đốt nhiều đến đâu, trừ phi mắc phải bệnh truyền nhiễm, bằng không sẽ chẳng dễ dàng chết thế đâu.” Tôi nói, “Cùng lắm là rơi vào tình trạng hôn mê do dị ứng thôi, nhưng vẫn cấp cứu để phục hồi lại được. Có điều đúng là cứ duy trì mãi tình trạng cò cưa này cũng không ổn.”

“Cô ta đứng ở vị trí cao, chúng ta đứng ở vị trí thấp. Nếu chúng ta cố tình bò lên sẽ thu hút sự chú ý của cô ta.” Đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm nói, “Vách phía tây tựa vào núi, phía đông là vực thẳm, còn phía bắc thì chưa rõ tình hình ra sao, chúng tôi không thể triển khai tấn công từ bất kể hướng nào.”

Mọi người đều trầm tư suy nghĩ.

Cổ Linh trong clip bước đến bên miệng vực, chọc tay vào Đặng Tông mấy cái, anh ta giãy giụa dữ dội. Đột nhiên Cổ Linh hét lên một cách mất kiểm soát: “Tại sao? Tại sao? Chẳng phải trên mạng đã nói muối có thể đốt chết người sao? Vì sao lâu vậy rồi mà vẫn còn sống chứ?”

“Mạng nói mà cũng tin? Đúng là ngây thơ!” Đại Bảo lắc đầu.

“Tôi cảm thấy tinh thần Cổ Linh đang bị mất kiểm soát, nắm bắt thời cơ, mau chóng tấn công.” Mệnh lệnh của Giám đốc Triệu truyền ra từ máy bộ đàm.

Mấy cảnh sát đặc nhiệm bắt đầu kiểm tra dây an toàn thắt trên người. Trần Thi Vũ cũng thắt dây an toàn, cô nói: “Tôi cũng đi!”

Tâm trạng của tôi rất nôn nóng, không còn tâm trí nào để khuyên ngăn Trần Thi Vũ, chỉ dán mắt vào clip đang truyền trực tiếp trên màn hình và nghĩ xem bước tiếp theo Cổ Linh sẽ làm gì.

Đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm nhìn trời, nói: “Sắp mưa bão đến nơi rồi! Máy bay không người lái cũng sẽ hết hiệu quả.”

“Mưa bão?” Tôi vừa định hỏi một câu gì đó thì câu nói của đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm như tiếng sét đánh thẳng vào đại não của tôi, nhấn chìm điều tôi định hỏi.

“Máy bay không người lái quay đầu về sân bay!” Đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm ra lệnh.

“Gượng đã!” Tôi ngăn đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm lại.

Vì tôi thấy Cổ Linh trong clip đang ngẩng đầu nhìn trời, rồi đột nhiên phá lên cười điên cuồng.

“Ha ha ha! Đúng là ý trời! Ý trời!” Cổ Linh hét to, “Cuối cùng ông trời cũng mở to mắt! Cuối cùng ông trời cũng khiến mi phải gặp báo ửng. Ha ha ha...”

“Tấn công!” Giám đốc Triệu ra lệnh. Hơn chục cảnh sát đặc nhiệm và mấy chục cảnh sát hình sự bắt đầu leo núi.

“Máy bay không người lái không trụ nổi nữa.” Đội trưởng đội cảnh sát đặc nhiệm nhìn máy bay không người lái lắc lư dữ dội trong bão tố, liền hét lên.

Tôi thấy Cổ Linh đột nhiên lấy một vật giống như chiếc ô trong ba lô ra, có điều chiếc ô đó chỉ còn trơ khung, sau đó buộc lên người Đặng Tông.

“Không hay rồi! Cô ta muốn dẫn sét.” Tôi hét lên, “Nhanh lên! Mau cứu người!”

“Sét đánh liên hồi, mọi người chú ý an toàn!” Lời cảnh báo truyền ra từ máy bộ đàm.

Lúc này mưa bão bắt đầu kéo đến, sấm đánh không dứt. Tôi nhìn thấy vô số lần sét lóe sáng trên các đỉnh núi xung quanh. Tuy biết rằng xác suất bị sét đánh trúng rất thấp, nhưng vì bị tình hình khẩn

cấp trước mắt đè nén nên tôi vẫn cảm thấy vô cùng căng thẳng và lo lắng.

Tôi biết Cổ Linh đã cố chấp muốn trời trừng phạt Đặng Tông thì sẽ không dễ dàng cắt đứt dây thừng để anh ta ngã xuống vực. Cô ta có tâm lý này giúp cảnh sát đặc nhiệm có cơ hội cứu Đặng Tông.

Máy bay không người lái đã rút, nên tôi không biết tình hình đang xảy ra trên miệng vực. Trong khi đó những cảnh sát bò lên miệng vực trước nhất đã bỏ thang dây để đồng đội phía sau tiếp tục leo lên.

Lâm Đào và Hàn Lượng dẫn đầu nhóm bám vào thang dây trèo lên. Tuy tôi sợ độ cao nhưng cũng cố không để lộ vẻ sợ hãi, nghiêng răng gượng bám theo sau.

Trong quá trình leo núi, chúng tôi nghe thấy Cổ Linh đang lớn tiếng đe dọa cảnh sát sẽ cắt dây thừng nếu còn cố tình tiếp cận. Nhưng rõ ràng phía cảnh sát đang đợi thời cơ tấn công.

Trong khoảnh khắc leo lên vách núi, tôi nhìn thấy một tia sét vô cùng sắc bén qua khe hở giữa biển người nhấp nhô, tia sét đó đánh trúng đỉnh ô trên đầu Đặng Tông. Tôi lạnh người thần thờ, đương nhiên không chỉ tôi, mà tất cả cảnh sát đều chết sững.

Sau khi bị sét đánh, tóc Đặng Tông bén cháy, bùng lên thành ngọn lửa màu đỏ thẫm nom giống như một đóa hoa xương rồng, sáng rực trong nháy mắt rồi vụt tắt. Dây thừng trói Đặng Tông bị sét đánh đứt lìa, liền ngay đó Đặng Tông trượt ngã xuống vực.

Không chỉ cảnh sát đứng ngây như phỗng mà cả Cổ Linh cũng đứng ngây như phỗng. Cô ta ngoái đầu nhìn Đặng Tông mất hút giữa màn đêm và đoạn dây thừng bị cháy xém, ngửa mặt cười ha hả, than dài: “Em trai ơi! Em nhìn thấy chưa? Là trời phạt đó! Trời phạt đó! Mà chị chính là người thay trời trừng phạt! Cuối cùng nhiệm vụ của chị đã hoàn thành! Giờ chị đến với em đây, em trai, chị đến với em đây!”

Mấy cảnh sát đặc nhiệm phản ứng nhanh vội vàng lao đến chỗ Cổ Linh. Nhưng viên cảnh sát chạy nhanh nhất cũng chỉ kịp chạm tới vạt áo của Cổ Linh. Cổ Linh gieo mình xuống vực phía đông nhanh như một mũi tên.

Cảnh sát ngay người đứng trên miệng vực. Công sức suốt nửa ngày giờ đổ hết xuống sông xuống bể. Con tin thì không cứu được, nghi phạm thì nhảy xuống vực tự tử. Với tư cách cảnh sát, ai cũng cảm thấy tự trách cho nên trong phút chốc cả vách núi lặng phắc như tờ.

Tôi cũng lúng túng không biết nên làm gì, chỉ ngơ ngác nhìn quanh, chợt thấy Trần Thi Vũ đứng ở gần mạn bắc của vách núi nhất đang cời dây thắt an toàn trên người.

“Lông Vũ, cô làm gì vậy?” Tôi gào lên.

Tôi vừa dứt lời đã thấy Trần Thi Vũ lao người nhảy xuống vực.

Hành động của cô khiến toàn bộ cảnh sát có mặt tại hiện trường sửng sờ tột độ.

Chuyện gì đang xảy ra vậy? Lẽ nào cô ấy cũng bị Cổ Linh tẩy não? Hay cô ấy bị thôi miên? Khi nãy Trần Thi Vũ vẫn bình thường mà, sao bỗng dưng lại nhảy vực?

Tôi bàng hoàng đến mức nổi da gà khắp người, vừa lăn vừa trèo đến mạn phía bắc của vách núi.

Mấy chục cảnh sát đồng loạt soi đèn pin, chùm sáng của ánh đèn soi vách núi phía bắc sáng rõ như ban ngày. Đến gần mạn phía bắc của vách núi, tôi mới biết trước đó chúng tôi đều nghĩ nhầm. Phía bắc của vách núi không phải vực thẳm, mà lại là một vách núi khác giống như bậc thang vậy. Địa thế của vách núi này thấp hơn một chút, chênh khoảng gần hai mét so với vách núi mà chúng tôi đang đứng. Vì máy bay không người lái đậu ở mạn phía nam của vách núi và không dám liều lĩnh bay đến gần nên chúng tôi không biết tình hình mạn phía bắc của vách núi ra sao.

Ở chính giữa vách núi thấp hơn có một hồ nước, nước khá sâu và rất đục. Lúc này tôi mới nhớ ra vì sao Cổ Linh lại chọn chỗ này, hồ nước là nơi muỗi thường đẻ trứng, sinh sôi. Treo Đặng Tông phía trên hồ nước lại còn chiếu đèn vào anh ta sẽ càng hấp dẫn muỗi bay đến nhiều hơn. Dâng thức ăn đến tận cửa cho muỗi, đây chính là cách làm quen thuộc, luôn tự cho mình là đúng của Cổ Linh.

Là một người có tố chất tâm lý vô cùng vững vàng, nhưng khi thấy cảnh sát tiếp cận và máy bay không người lái lơ lửng giữa

không trung, thì Cổ Linh lại biểu lộ vẻ lo lắng và hoảng sợ. Thực ra, Cổ Linh có thái độ như vậy là bởi cô ta biết rằng cho dù cô ta cắt đứt sợi dây thừng thì cũng không thể đạt được mục đích là dồn Đặng Tông vào chỗ chết. Còn nếu trực tiếp dùng dao đâm chết Đặng Tông thì lại không đạt được nguyện vọng trong lòng cô ta. Bởi vậy cô ta sợ cảnh sát phát hiện ra sau lưng mình không phải vực thẳm.

Cảnh sát đặc nhiệm phản ứng rất nhanh, trong khi đầu óc tôi còn đang quay mòng mòng, chưa kịp định thần lại thì họ đã thả hai chiếc phao cứu sinh và hai sợi dây thừng xuống hồ nước.

Đèn pin soi mặt hồ sáng rực, tôi thấy Trần Thi Vũ nhanh nhẹn buộc dây thừng vào người Đặng Tông, rồi buộc sợi dây còn lại lên người mình.

Đại khái chỉ mất ba phút là hai người đã được cảnh sát đặc nhiệm kéo lên miệng vực.

Toàn thân Đặng Tông trần trụi, trên da anh ta có những vết tích màu đỏ sẫm, vân vân, ngoằn ngoèo, nổi hẳn lên bề mặt trông như những mạch máu, nom rất đáng sợ.

“Đó là hoa sét!” Đại Bảo nói, “Chính là những vết sẹo hoa sét đánh, tôi làm việc bao nhiêu năm mà đây là lần đầu tiên nhìn thấy đấy!”

Tôi không còn tâm trạng nào nghiên cứu hoa sét, vội vàng điều chỉnh tư thế, bắt đầu tiến hành phục hồi chức năng tim phổi cho Đặng Tông.

Lúc này mưa to như trút nước, tôi mặc kệ toàn thân ướt sũng, chỉ tập trung ép tim cho nạn nhân hết lần này đến lần khác. Mười mấy phút sau, cuối cùng Đặng Tông cũng thở hắt ra, phục hồi nhịp tim như bình thường.

Tôi mệt nhũn người, ngồi phịch sang một bên, nói: “Tốt rồi, không uống công mình đến, không hề uống công.”

Lúc này Lâm Đào cũng đã hoàn hồn, lấy khăn giấy trong túi giơ tay định lau cho Trần Thi Vũ lấm lem bùn đất khắp người.

Trần Thi Vũ liền gạt tay Lâm Đào ra, cười nói: “Anh có bấy nhiêu giấy, lau sạch làm sao được? Thu quân thôi nhỉ? Tôi phải về tắm rửa cái đã!”

“Cô giỏi thật đấy! Sao cô nghĩ đến việc nhảy xuống đó cứu anh ta? Thế là cô đã cứu được một mạng người rồi đấy!” Lâm Đào nói giọng tràn ngập ngưỡng mộ Trần Thi Vũ.

Trần Thi Vũ phá lên cười: “Lúc đó tôi đứng ở mạn phía bắc của vách núi, nhìn thấy thực ra dưới đó không phải vách cheo. Hơn nữa tôi nhớ anh Tần Minh từng nói với chúng ta rằng bị sét đánh chưa chắc đã chết, chỉ bốn mươi phần trăm người bị sét đánh tử vong thôi. Cho nên tôi cho rằng mình phải nhảy xuống đó xem thế nào.”

“Cho cô một like.” Đại Bảo nhìn Đặng Tông được cảnh sát đặc nhiệm khênh xuống vách núi, liền giơ ngón cái lên khen Trần Thi Vũ.

“Sau khi bị sét đánh, nhiều người rơi vào trạng thái tim ngừng đập, nếu không kịp thời cấp cứu trong vòng vài phút thì nạn nhân sẽ chết.”

“Coi như anh ta phúc lớn mạng lớn. Tuy rằng anh ta cũng chẳng phải hạng tốt đẹp gì.” Trần Thi Vũ quay đi, ném lại một câu, nắm lấy dây thừng, tụt dần xuống chân vách núi.

“Chúng ta vẫn chưa rời khỏi đây được.” Tôi nói với Đại Bảo và Lâm Đào, “Chúng ta phải đợi tìm thấy thi thể của Cổ Linh và tiến hành khám nghiệm hiện trường xong xuôi đã.”

“Chí ít cũng phải về thay quần áo đã chứ?” Lâm Đào vén vạt áo ướt sũng, hỏi.

“Không còn thời gian, cảnh sát vũ trang và cảnh sát đặc nhiệm đã bắt đầu tìm kiếm dưới chân núi rồi.” Tôi nói, “Việc này cũng chẳng khó khăn gì, chắc sẽ nhanh chóng tìm thấy thôi.”

Quả nhiên khi chúng tôi trở về xe khám nghiệm hiện trường của Hàn Lượng thì nghe thấy giọng Giám đốc Triệu vang lên trong máy bộ đàm hướng dân cảnh sát kỹ thuật hình sự của thành phố di chuyển đến địa điểm quy định. Bởi họ đã tìm thấy thi thể của Cổ Linh ngay tại nơi cô ta nhảy xuống.

Lúc này mưa đã ngớt. Chúng tôi xách hòm đựng dụng cụ khám nghiệm, cố gắng chịu đựng cảm giác khó chịu vì quần áo ướt dính chặt vào da thịt, bước đến gần hiện trường phát hiện ra thi thể của Cổ Linh.

Phía dưới đường mòn là một sườn dốc, thi thể của Cổ Linh nằm ở chân sườn dốc. Chúng tôi buộc phải thắt lại dây an toàn mới có thể xuống được dưới đó.

Lúc thắt dây an toàn, một thiếu úy đội cảnh sát vũ trang nhìn tôi cười. Tôi thắc mắc anh ta cười gì. Anh ta hỏi tôi còn nhớ từng có một vụ án, tôi cũng thắt dây thừng nhảy xuống chân dốc, kết quả sau khi hoàn thành công việc, ba người cũng không thể kéo nổi tôi lên. Cho nên anh ta đề nghị tôi không cần phải xuống đó.

Bị người khác mang cân nặng của mình ra trêu chọc, tôi cũng rầu rĩ, nhưng tôi vẫn kiên quyết thắt dây an toàn tụt dần xuống chân dốc.

Hiện trường vô cùng thê thảm.

Trong ấn tượng của tôi, khuôn mặt Cổ Linh rất thanh tú, tuy chưa đến mức quốc sắc thiên hương nhưng chí ít cũng khiến hoa nhường nguyệt thẹn. Nhưng hiện giờ, ngay trước mắt tôi, khuôn mặt đó không còn tồn tại nữa.

Tôi ngẩng đầu nhìn vách núi phía trên, chí ít phải cao đến một trăm mét. Hơn nữa lúc tiếp đất, đầu của cô ta đập mạnh vào tảng đá. Không cần nghĩ cũng biết hiện trường thế nào.

Chúng tôi gần như không thể nhìn rõ hình dạng phần đầu của Cổ Linh, chỉ căn cứ vào mái tóc bám trên vai để phán đoán vị trí của hộp sọ. Hộp sọ đã vỡ hoàn toàn. Tuy phần đầu tiếp đất, nhưng thân thể và tứ chi của cô ta cũng bị gãy xương nhiều chỗ. Cánh tay phải và hai đùi đều hình thành khớp giả.

Bảo đây là thi thể cũng không đúng, nói chính xác hơn thì chỉ còn là một đồng xương thịt.

Tuy tiếp xúc với thi thể dạng này cảm thấy rất rợn người nhưng tôi vẫn đeo găng tay, kiểm tra từng túi áo túi quần của Cổ Linh một cách tỉ mỉ.

Cũng may là kiểm tra các túi, tôi móc ra được một chiếc USB ở trong túi quần bò của cô ta.

“Với tình trạng này thì e rằng không thể vận chuyển thi thể đến nơi khác được.” Tôi nói, “Chi bằng chôn cất luôn ở đây thôi.”

Thực ra cảnh sát khu vực núi cao và khu cảnh quan rất giỏi làm một việc, đó chính là khám nghiệm thi thể rơi từ trên vách núi xuống,

nếu loại trừ trường hợp bị sát hại thì các thi thể đều được chôn trong núi.

Thứ nhất, việc vận chuyển thi thể rơi từ trên núi xuống dưới chân vách núi vô cùng khó khăn; thứ hai, nếu người nhảy vực đã lựa chọn cách này để kết thúc sinh mạng vậy thì cảnh sát sẽ giúp họ được toại nguyện, để họ an giấc ngàn thu ở đây.

“Thế cái USB này thì sao?” Lâm Đào chỉ chiếc USB mà tôi đang cầm trên tay và hỏi.

“Chụp ảnh để lưu hình ảnh lại trước đã.” Tôi nói, “Sau đó trở về văn phòng tổ chuyên án xem Cổ Linh muốn gửi gắm lại điều gì.”

“Kéo cậu lên chắc phải mất sức lắm đây!” Đại Bảo chỉ vào sợi dây an toàn thắt ở eo của tôi.

“[Các anh em cảnh sát, mọi người đã vất vả rồi!”

Lời mở đầu khiến người ta thật kinh ngạc.

Trong chiếc USB mà chúng tôi thu được trên người Cổ Linh chỉ có một clip duy nhất. Chúng tôi ngồi quanh bàn họp, chăm chú theo dõi clip phát trên màn hình rộng ở văn phòng tổ chuyên án.

Đây là clip do Cổ Linh tự quay. Sau lời mở đầu, Cổ Linh điều chỉnh lại ống kính camera rồi bắt đầu tự thuật. Với tôi, đây không chỉ là quá trình diễn biến tâm lý của Cổ Linh mà còn là bức di thư tổng kết lại cuộc đời.

Nhìn khuôn mặt thanh tú, trầm tĩnh hiện lên trên màn hình, tôi bất giác nhớ lại thi thể của cô ta, thi thể không nhìn rõ khuôn mặt, thi thể với hộp sọ gập nát, các mô não bắn tung tóe. Lòng tôi bất giác thấy thật buồn.

“Các anh em cảnh sát, mọi người vất vả rồi!” Cổ Linh vuốt lại mái tóc dài, nhìn thẳng vào ống kính, nói tiếp, “Khi các anh xem clip này thì có khả năng đã khám nghiệm xong thi thể của tôi và Đặng Tông. Cho nên tôi mới thấy các anh thật vất vả. Với vụ án này, tôi nhận tội, nhưng không nhận sai.”

Cổ Linh cúi thấp đầu, ngấm ngợi giây lát rồi lấy tinh thần, ngừng đầu lên nói: “Cuộc đời của tôi không dài nhưng tôi lại nhìn thấy rất nhiều điều. Nói thế nào nhỉ, có lẽ là tôi đã nhìn thấu suốt và nghĩ thoáng rộng. Với tôi, cái gọi là nhân quả báo ứng chỉ là học thuyết mang ra lừa phỉnh người ta. Làm gì có ông trời? Làm gì có thượng đế? Đúng, có nhân quả, nhưng căn bản không hề có báo ứng. Bằng không tại sao người tốt thường yếu mệnh trong khi kẻ xấu lại sống dai?”

Có thể các anh cho rằng tôi đang báo thù cho em trai mình. Thực ra tôi không nông cạn đến thế. Chỉ có điều cậu em trai mà tôi yêu quý

bằng cả sinh mệnh của mình lại dâng hiến mạng sống của nó cho loại căn bã ngạo mạn của xã hội, mà loại căn bã đó lại không hề cảm thấy áy náy, day dứt, hấn vẫn tiếp tục hưởng thụ cuộc sống như thường. Như thế còn tồn tại cái gọi là báo ứng không? Báo ứng chỉ là suy nghĩ tự an ủi bản thân của những kẻ yếu đuối, nhu nhược mà thôi.

Nhiều người tâm niệm rằng những kẻ xấu mà pháp luật không trừng trị được thì phải dùng đến thước đo đạo đức. Đo đi đo lại phỏng có ý nghĩa gì? Đối với những kẻ xấu đó, ngoại trừ nguyên rửa ‘Mày đáng bị trời phạt’ ra thì còn có biện pháp nào khác sao? Các anh không thể chấp nhận những kẻ xấu đó nhưng các anh có thể làm gì được bọn chúng chẳng?

Đã vậy thì để tôi thay trời hành đạo, để tôi trở thành ‘người trừng phạt’.

Đúng thế! Tôi chỉ là một phụ nữ yếu đuối, làm sao có thể trừng phạt kẻ xấu? Đây đúng là một vấn đề hóc búa. Tôi cũng hận mình sao không phải đàn ông. Có điều tôi có thể dùng đầu óc. Trên thực tế, không phải chuyện gì dùng sức mạnh cũng có hiệu quả. Và tôi bắt đầu kế hoạch trừng phạt của mình.

Kẻ đầu tiên bị trừng phạt là Tô Thi. Tô Thi hại chết con gái của chính mình mà vẫn có thể ngang nhiên sống tiêu dao, tự tại được sao? Nếu là tôi chắc chắn tôi sẽ chết theo con gái của mình. Tôi theo dõi cô ta, quan sát mọi lời nói, hành vi của cô ta, cuối cùng phát hiện ra một nhược điểm. Dường như cô ta rất quan tâm đến số mệnh, suốt ngày nghĩ cách tìm thầy tướng số để chỉ điểm đường đi nước bước trong tương lai cho mình. Sở dĩ sau này tôi luôn dùng tư cách thầy tướng số để câu các con mồi cũng chính là bắt đầu từ Tô Thi.

Ban đầu, tôi cho rằng đối phó với một cô gái yếu ớt như Tô Thi không thành vấn đề, cho nên tôi hẹn cô ta ra ngoại ô, chuẩn bị ra tay sát hại nhân lúc cô ta không phòng bị. Nào ngờ khi con người rơi vào trạng thái khát khao được sống tốt độ thì sức mạnh tiềm tàng trong cơ thể bạo phát ra một cách đáng sợ. Tôi đã đánh cô ta bị thương nặng mà cô ta vẫn có thể vùng bỏ chạy, kêu cứu. May mà ở đó đồng không mông quạnh, cô ta kêu rất cổ cũng vô dụng. Trong quá trình

chạy trốn, Tô Thi loạng choạng ngã xuống vách núi. Thực ra tôi muốn kéo cô ta lại, chẳng ngờ chỉ tóm được chỏm tóc của cô ta.

Càng không ngờ hơn, nơi cô ta rơi xuống là trung tâm nuôi dưỡng thú hoang. Cứ tạm cho đó là trung tâm nuôi dưỡng thú hoang đi, vì tôi cũng không rõ đó là nơi nào, trừ chó, mèo ra, tôi chẳng hề trông thấy bóng dáng con người. Ban đầu, đám động vật đó chạy loạn ra xa, nhưng lát sau, chúng bắt đầu thử tấn công Tô Thi. Tôi không biết cô ta đã chết chưa, nhưng bị mười mấy con chó, mèo xúm lại tấn công thì muốn sống sót e rằng cũng khó.

Bắt đầu từ lúc đó, tôi cảm thấy việc làm của mình đang được trời trợ giúp. Kết quả này vượt xa dự liệu của tôi, khiến tôi cảm thấy thật hả hê, thậm chí ông trời còn để lại lọn tóc của kẻ xấu cho tôi. Sau đó tôi còn đi thỉnh thánh thần, tôi tin rằng nếu đốt nhúm tóc đó trước mặt em trai tôi, thì em trai tôi có thể nghe thấy câu chuyện của chủ nhân nhúm tóc. Chính vì vậy, trong những lần hành động tiếp theo, tôi đều mang một nhúm tóc về và kể câu chuyện của những kẻ xấu đó cho em trai tôi nghe. Tôi cũng chẳng có ý gì, chỉ hy vọng dưới cửu tuyền, em trai tôi có thể tỉnh ngộ, có thể hiểu thấu nỗi lòng của tôi, có thể lý giải vì sao ngay từ đầu tôi đã không cho em tôi làm công việc cứu hộ đó.

Để thay đổi thủ đoạn trừng phạt kẻ xấu, thì không thể chỉ dựa vào hành động bột phát mà không chuẩn bị gì. Cho nên tôi nhận thấy cần phải sử dụng một số biện pháp không theo quy chuẩn bình thường. May mà tôi lại là chuyên gia trong lĩnh vực này.”

Cổ Linh cầm bọc giấy thiếc trên mặt bàn lên, nói tiếp: “Tôi tin rằng các anh em cảnh sát đã biết rồi, tôi dùng loại nhôm photphua này. Xé tờ giấy thiếc, để nó từ từ phát huy công dụng của thuốc. Để cảnh sát không phát hiện ra, lại có thể phát huy hiệu quả của thuốc, tôi phải thực hiện không biết bao nhiêu thí nghiệm.

Cải trang thành thầy tướng số, nắm lấy nhược điểm tâm lý của họ, lừa họ tin tưởng mình, hẹn họ đến địa điểm nào đó. Tìm một không gian khép kín như trong xe hay trong căn phòng nhỏ, thả thuốc vào. Đợi kẻ xấu dần mất đi ý thức hoặc mất khả năng kháng cự, tôi dùng các thủ đoạn khác nhau để đẩy họ vào chỗ chết, sau đó để họ nhận sự trừng phạt từ giới tự nhiên.

So với bị chó mèo hoang cắn xé, thì cảnh tượng bị hổ cắn xé “thú vị” hơn nhiều. Nhưng so với bị hổ dữ cắn xé, bị vô số chuột, gián gặm nhấm, nhìn mới thực sự đã mắt.”

Cổ Linh khẽ mỉm cười, chúng tôi nhìn mà thấy lạnh người.

“Đương nhiên không phải tất cả đều tin thầy tướng số tôi đây. Mỗi khi hết giờ làm việc, tôi dành toàn bộ thời gian còn lại để điều tra những kẻ xấu, tìm kiếm nhược điểm của bọn họ, cố gắng tiếp xúc với họ. Nhưng vô cùng đáng tiếc, tất cả chỉ có bốn kẻ mắc câu. Ồ, không, năm người chứ! Nếu không xảy ra tình huống bất ngờ thì gã đồng nghiệp khốn kiếp của các anh cũng sớm chôn thân trong bụng cá rồi.”

Chúng tôi không hẹn mà cùng đưa mắt liếc nhìn Hàn Lượng. Hàn Lượng ngại ngùng ra mặt.

“Chắc hẳn các anh muốn hỏi tôi, nếu chỉ vì muốn đối phó với Đặng Tông thì sao phải giết những người kia làm gì? Bây giờ tôi sẽ trả lời các anh. Tội của bọn họ đáng phải gánh chịu hậu quả đó. Tôi chỉ nghĩ trước ngày trời phạt thì tìm nhiều kẻ xấu một chút bồi táng theo. Và lại có thể coi bọn họ là sản phẩm thử nghiệm để tôi “luyện tay nghề”. Tôi thấy bọn họ chết cũng chẳng oan ức gì.

Ồ, đúng rồi, vẫn chưa nói cho các anh biết ngày trời phạt có ý nghĩa như thế nào. Người ta đều nói dưới cửu tuyền cứ bốn năm lại đến một kiếp luân hồi. Ngày 11 tháng 7 năm nay, tức ngày kia, chính là ngày em trai tôi tái thế. Tôi sẽ khiến Đặng Tông vạn kiếp không được siêu sinh vào đúng ngày này, dùng hắc để tế lễ anh linh của em trai tôi.

Mọi chuyện đều chuẩn bị chu toàn, chỉ thiếu gió đông. Các anh em cảnh sát, chắc hẳn các anh đang băn khoăn làm sao tôi có thể tự tin đến vậy. Thực ra, trước khi đến Long Phiên, tôi đã bắt đầu điều tra Đặng Tông. Hẳn các anh không hề hay biết Đặng Tông là thành viên của một hội tà giáo nào đó ở nước ngoài. Hắn đi khắp nơi leo núi là vì muốn thu thập linh khí đất trời gì đó. Ha ha, ngu muội đến cực điểm. Tôi bỏ ra thời gian hơn nửa năm tìm cách liên hệ và gây dựng lòng tin với hắn. Bây giờ Đặng Tông nhất mực tin rằng tôi là thành viên cấp cao của hội tà giáo đó. Hắn tin tưởng tôi một cách tuyệt đối. Cho dù bây giờ các anh đến bảo vệ hắn thì hắn cũng bất

chấp mọi giá chạy đến điểm trừng phạt vào ngày trời phạt để lao đầu vào chỗ chết. Đương nhiên hẳn không hề hay biết mình đi chuyển này là lao vào chỗ chết, mà cho rằng linh khí ở đây có thể giúp mình kéo dài tuổi thọ thêm nhiều năm, ha ha ha...

Tôi sẽ bỏ thuốc vào cốc nước của hắn, đồng thời để muỗi rừng hút cạn máu của hắn. Trên mạng nói rằng cho dù muỗi không thể hút cạn được máu nhưng muỗi sẽ phóng thích ra độc tố truyền vào cơ thể khiến hắn dị ứng mà chết. Đây là nghi lễ trời phạt cao cấp nhất.

Tôi sẽ đi theo bước chân em trai sau khi hoàn thành nghi lễ.

Em trai, em có nghe thấy không, chị sắp đến với em đây, em có nhớ chị không?”

Cổ Linh đột nhiên trở nên điên cuồng, nhưng cô ta nhanh chóng trấn tĩnh trở lại, nói tiếp: “Đúng vậy, vì muốn thực hiện nghi lễ trời phạt vào ngày trời phạt này, tôi đã phải thực hiện rất nhiều rất nhiều việc. Có thể nói, tôi đến Long Phiên ba năm đều để chuẩn bị các công việc này. Tôi điều tra gốc rễ của Đặng Tông, chiếm lòng tin của hắn, tìm mảnh đất vàng trên núi Long Phiên để tiến hành nghi lễ. Nơi đó thực sự là mảnh đất vàng có phong thủy tuyệt đẹp. À, các anh có thể xem clip này thì nhất định các anh đã biết nơi đó rồi, tôi nói đúng chứ?”

Một năm trước, tôi đã chuẩn bị xong xuôi. Nhưng tôi vẫn không ra tay, bởi vì tôi buộc phải đợi đến ngày trời phạt. Cho nên trong thời gian một năm này, tôi đi tìm bốn vật phẩm bồi táng, để những kẻ xấu này cũng bị trời trừng phạt vào ngày trời phạt. Vì tôi là người trừng phạt nên tôi không chỉ báo thù cho em trai mình mà còn phải khiến càng nhiều kẻ ác phải bị trời phạt.

Không biết các anh điều tra đến bước nào rồi, nhưng xin hãy yên tâm, sau khi hoàn thành nghi lễ trời phạt, tôi sẽ gọi điện báo địa điểm cho các anh. Hy vọng các anh hãy chôn tôi ở nơi tôi ra đi.

Được rồi, những gì cần nói cũng chỉ có bấy nhiêu thôi. Tôi nhận tội nhưng không nhận lỗi. Tôi phải chấp hành sứ mệnh của mình, cứ nghĩ đến là lại thấy vô cùng phấn chấn... Tạm biệt các anh em cảnh sát, các anh đã vất vả rồi!”

Cổ Linh trong video clip lại mỉm cười, rướn người về phía trước, tắt máy quay.

Xem xong video clip, toàn bộ đèn ở phòng họp liền bật sáng, tất cả các thành viên của tổ chuyên án đều kinh ngạc không thốt nên lời.

Mãi hồi lâu, Giám đốc Triệu mới thở dài: “Người trừng phạt ư? Nếu ai cũng tự phong cho mình là ‘người trừng phạt’ thì pháp luật chẳng phải sẽ biến thành một mớ giấy lộn sao?”

Các thành viên tổ chuyên án người thì cảm khái, người thì sục sùi, người lại trầm tư suy nghĩ, nhất thời chẳng ai nói với ai câu gì, cả căn phòng lặng ngắt. Tổ khám nghiệm chúng tôi cũng coi như đã hoàn thành nhiệm vụ mĩ mãn, sau đó cả nhóm rời đi.

Trên đường trở về, tôi chợt nhớ đến Đặng Tông, liền hỏi: “Đại Bảo, cậu đi bệnh viện thấy tình hình Đặng Tông thế nào rồi?”

“Bác sĩ nói anh ta mắc hội chứng sét đánh.” Đại Bảo trả lời, “Rách màng nhĩ khiến tai bị điếc, rách võng mạc khiến thần kinh thị giác bị tổn thương nặng nề, một phần da bị phỏng. Có điều các chức năng sống khác đều ổn định, coi như đã vượt qua giai đoạn nguy hiểm đến tính mạng. À, còn nữa, giống hệt như sách viết, toàn bộ hoa sét trên người anh ta quả nhiên đều biến mất. Thật thần kỳ!”

“Anh nói rõ nhiều, rốt cuộc là ý gì hả?” Hàn Lượng hỏi.

“Vừa mù vừa điếc.” Tôi nói, “Cho dù sau này có khả năng sẽ hồi phục thính lực một chút, nhưng anh ta sẽ suốt đời không còn nhìn thấy gì nữa.”

“Hầy, đúng là bị trời phạt, tàn phế suốt đời.” Lâm Đào nói.

“Gã Đặng Tông này đúng là phúc lớn mệnh lớn.” Đại Bảo nói, “Bị muỗi đốt khắp người, còn bị sét đánh trúng, sau đó bị rơi xuống nước mà vẫn không chết. Đúng là trời chưa gọi thì dầu muốn đi cũng chẳng được. Không biết Cổ Linh dưới cửa tuyền cảm thấy thế nào nhỉ?”

“Cửa tuyền ở đâu hả?” Tôi hỏi.

Đại Bảo ngượng ngùng gãi đầu.

“Cho dù không tồn tại cái gọi là ‘trời phạt’, nhưng chúng ta làm người vẫn phải tuân theo những giới hạn nhất định, phải có chuẩn

mục đạo đức của riêng mình.” Ngồi ở ghế phụ lái, Trần Thi Vũ nhìn Hàn Lượng, hỏi, “Hàn Lượng, anh thấy có đúng không?”

HẾT

[1] Trong tiếng Hán: Mặc nghĩa là mực, Chi nghĩa là giấy.

[2] Chỉ hành vi quan hệ tình dục ở ngoài trời.

[3] Xuất huyết dưới khoang nhện là sự chảy máu đột ngột vào khoang trống (khu vực dưới màng nhện) ở giữa não và lớp màng bao phủ não. Nguyên nhân thường do một động mạch bị phình ở não đứt vỡ.

[4] No zuo no die: là cụm từ mà cộng đồng mạng Trung Quốc hay dùng, mang hàm ý “Mình không tự tìm đường chết thì sẽ không phải chết”.

[5] Tác giả: Thiên Hạ Bá Xướng. Đã được xuất bản tại Việt Nam, với bản dịch của Lục Hương.

[6] Chết treo cổ và chết chẹn cổ (gồm chết thắt cổ - nếu dùng dây và chết bóp cổ - nếu dùng tay) thường bị nhầm lẫn với nhau, do các dấu vết để lại trên thi thể có nét tương đồng.

[7] Thanh Khai Linh là tên một loại thuốc Đông y, có tác dụng thanh nhiệt, giải độc, an thần.

[8] Bitcoin: một loại tiền ảo dùng để tiêu trong các trò chơi trên mạng Internet.

[9] Hệ thống thời gian thực có tên tiếng Anh là Real time Embedded System, hệ thống này không chỉ đơn giản là đưa ra kết quả chính xác mà nó còn phải thực hiện một xử lý trong một thời gian rất ngắn.

Table of Contents

Lời Tựa

Chương dẫn

1

2

Chương 1 Tử thi của người đàn bà ở ven hồ

1

2

3

4

Chương 2 Hung khí biến mất

1

2

3

4

Chương 3 Nhát búa đêm mưa

1

2

3

4

Chương 4 Thi biến

1

2

3

4

Chương 5 Clip bóng ma

1

2

3

4

Chương 6 Tiếng hét bi thảm trong ánh lửa

- 1
- 2
- 3
- 4

Chương 7 Bưu phẩm tử thần

- 1
- 2
- 3
- 4

Chương 8 Xác chết trong thùng giấy

- 1
- 2
- 3
- 4

Chương 9 Xác ướp trong mưa

- 1
- 2
- 3
- 4

Chương 10 Bài học đầm máu

- 1
- 2
- 3
- 4

Vĩ thanh Kẻ trừng phạt

- 1
- 2
- 3
- 4

